Lịch sử Phật giáo Việt Nam thời Trịnh Nguyễn phân tranh, Tập 2 (Nguyễn Hiền Đức)

Lịch sử Phật giáo

CHÛÚNG 6

Thiïìn sû Nhû Trûâng - Lên Giaác vúái Phaái Liïn Töng

Thieàn sö Nhö Tröøng-Laân Giaùc hay Thöôïng só Cöùu Sinh thuoäc truyeàn thöøa cuûa Hoøa thöôïng Chaân Nguyeân-Chaùnh Giaùc. Thieàn sö Laân Giaùc keá thöøa phaùi thieàn Truùc Laâm vaø Laâm Teá ñoàng thôøi keát hôïp tinh hoa cuûa phaùi thieàn Taøo Ñoäng ôû Ñaøng Ngoaøi laäp thaønh phaùi Lieân Hoa hay phaùi Lieân Toâng vôùi Toå ñình laø chuøa Lieân Toâng hay chuøa Lieân Phaùi. Phaùi Lieân Toâng phaùt trieån maïnh ôû Ñaøng Ngoaøi cho ñeán thôøi nhaø Nguyeãn vaø coøn truyeàn cho ñeán thôøi hieän ñaïi. Nhö Tröøng-Laân Giaùc (1696-1733) Taùnh Tuyeàn-Lieãu Giaùc (1709-1778) Haûi Quyùnh-Töø Phong (1728-1811) Tòch Truyeàn-Kim Lieân (1745-1816) Chieáu Khoan-Töôøng Quang (1741-1830) Phoå Tònh-Töø Taùnh (-)

I. THIEÀN SÖ NHÖ TRÖØNG-LAÂN GIAÙC (1696-1733)

Thieàn sö Nhö Tröøng-Laân Giaùc, huùy Nhö Nhö hay Thöôïng só Cöùu Sinh, hieäu Cao Thieàn, teân laø Trònh Thaäp (hay Trònh Hôïp), laø con cuûa

Phoå Quang vöông Trònh Bính vaø baø Nguyeãn thò Dieäu, vaø laø em cuûa An Ñoâ vöông Trònh Cöông; sanh vaøo giôØ Daäu, ngaøy muøng 5 thaùng 5 naêm Bính Tyù, nieân hieäu Chaùnh Hoøa thöù 17 (1696), ñôøi vua Leâ Hy Toâng, queâ ôû vuøng nuùi Vónh Soùc, traán Thanh Hoùa. Khi sanh, treân traùn Trònh Thaäp coù daáu hình chöõø “Nhöït”. Lôùn leân, Trònh Thaäp ñöôïc vua Leâ Hy Toâng gaû coâng chuùa thöù tö; tuy soáng trong caûnh vöông giaû Hoaøng toäc, laàu son gaùc tía, nhöng khoâng ham thích vieäc traàn theá, taâm luoân höôùng veà ñaïo Phaät, nghieân cöùu kinh saùch. Trònh Thaäp coù tö dinh ôû phöôøng Baïch Mai taïi kinh ñoâ Thaêng Long, vôùi khu vöôøn ao roäng 6 maãu. Sau tö dinh coù moät ñoài cao khoaûng baûy, taùm thöôùc, oâng baûo ngöôøi nhaø ñaøo moät hoà ñeå nuoâi caù vaøng. ÔÛ treân ñoài ñoù, ngöôøi nhaø ñaøo gaëp moät coïng sen lôùn, ñem trình, oâng cho ñoù laø ñieàm baùo oâng phaûi tu haønh neân oâng daâng sôù vua cho pheùp xuaát gia, baét ñaàu aên chay vaø quyeát chí tu taäp thieàn ñònh, bieán nhaø rieâng thaønh chuøa, nhaân ñieàm gaëp coïng sen neân ñaët teân chuøa laø Lieân Hoa(1). Sau khi ñöôïc chaáp thuaän, Trònh Thaäp ñeán taän chuøa Long Ñoäng (hay Laân Ñoäng) ôû nuùi Yeân Töû xin quy y thoï giaùo vôùi Taêng thoáng Chaân Nguyeân-Chaùnh Giaùc vaøo naêm Bính Ngoï (1726), luùc ñoù Taêng thoáng ñaõ 80 tuoåi. Khi Trònh Thaäp ñeán leã, Taêng thoáng Chaùnh Giaùc baûo: “Duyeân xöa gaëp gôõ, vì sao ñeán chaäm vaäy?”. Trònh Thaäp thöa: “Thaày troø hoäi hieäp, cô duyeân ñeán thì gaëp”. Taêng thoáng baûo: “Truøng höng Phaät, Toå sau naøy laø troâng caäy ôû ngöôi”. Taêng thoáng ban phaùp danh cho Trònh Thaäp laø Nhö Tröøng, hieäu Laân Giaùc. Töø ñoù ngaøy ñeâm,

Sa ñi Laân Giaùc chí taâm nghieân cöùu kinh ñieån, tu taäp thieàn ñònh. Moät thôøi gian ngaén sau, Taêng thoáng Chaùnh Giaùc coù theå ñaõ bieát ñöôïc ngaøy veà queâ xöa neân laøm leã thoï giôùi Cuï tuùc cho Laân Giaùc vaø truyeàn taâm phaùp. Ngaøy 28 thaùng 10 naêm Bính Ngoï (1726), Taêng thoáng Chaân Nguyeân-Chaùnh Giaùc vieân tòch ôû chuøa Laân Ñoäng, ñoà chuùng laäp thaùp thôø ôû khuoâng vieân chuøa Laân Ñoäng vaø ôû chuøa Quyønh Laâm. Thieàn sö Laân Giaùc trôû veà chuøa Lieân Hoa hoaèng hoùa, ñoà chuùng ñeán tham hoïc raát ñoâng, vì vaäy, thieàn sö Laân Giaùc laäp thaønh phaùi Lieân Hoa.

- 516 -

Thieàn sö Laân Giaùc thaønh laäp theâm hai chuøa: - Chuøa Hoä Quoác ôû phöôøng An Xaù, huyeän Thoï Xöông taïi kinh ñoâ Thaêng Long (HaøNoäi). - Chuøa Haøm Long ôû nuùi Giaùc Sôn, xaõ Queá Laâm, huyeän Queá Voõ, Traán Kinh Baéc (nay laø Baéc Ninh). Vaøo ngaøy raèm thaùng Hai naêm Quyù Söûu (1733) , nieân hieäu Long Ñöùc thöù 2, Thieàn sö Nhö Tröøng-Laân Giaùc cho nhoùm ñaïi chuùng phoù chuùc raèng giôø quy tòch saép ñeán, ta ñöôïc phaùp nôi Hoøa thöôïng Taêng thoáng (Chaân Nguyeân-Chaùnh Giaùc) nay trao laïi cho caùc ngöôi, haõy nghe keä ñaây: Boån tuøng voâ boån (Voán töø khoâng goác, Tuøng voâ vi lai Töø khoâng maø ñeán Hoøan tuøng voâ lai khöù Laïi töø khoâng maø ñi Ngaõ boån voâ lai khö Ta voán khoâng ñeán ñi Töû sanh haø taèng luïy Töû sanh laøm gì luïy (Hoøa Thöôïng Thanh Töø dòch)

Sö laïi baûo: “Thaân töù ñaïi khoå naøy ñaâu theå giöõ laâu”. Noùi xong, sö ngoài an nhieân thò tòch, höôûng döông 37 tuoåi. Ñoà chuùng laäp thaùp Cöùu Sinh ñeå thôø Thieàn sö Laân Giaùc ôû ba chuøa: Lieân Hoa, Hoä Quoác (Haø Noäi) vaø Haøm Long (Baéc Ninh). Thieàn sö Nhö Tröøng-Laân Giaùc coù caùc taùc phaåm ñeå laïi nhö sau: - Nguõ giôùi quoác aâm - Thaäp giôùi quoác aâm - Phaät taâm luaän - Kieán ñaøn giaûi ueá nghò - Maõn taùn taï quaù nghi - Khaûo chöùng vaø vieát baøi töïa saùch “Ty - ni Nhaät Duïng Luïc” (Chuøa Suøng Phuùc in laïi naêm Ñinh Tò 1797 ?) - Dòch vaø ñeà töïa saùch “Xuaát gia Sa di Quoác aâm Thaäp giôùi “ vaøo naêm Baûo Thaùi 7 (1726). Chuøa Suøng Phuùc in laïi naêm 1797

- 517 -

Ñeán ñôøi vua Minh Maïng, vöông phi teân laø Hoà Thò Hoa (meï vua Thieäu Trò), neân chuøa Lieân Hoa phaûi ñoåi thaønh chuøa Lieân Toâng. Ñeán ñôøi Thieäu Trò (1841-1847), vua teân laø Mieân Toâng, neân chuøa Lieân Toâng ñöôïc ñoåi laïi laø chuøa Lieân Phaùi cho ñeán ngaøy nay(1). Chuøa Lieân Phaùi ngaøy nay toïa laïc taïi heûm Lieân Phaùi, phoá Baïch Mai, huyeän Hai Baø Tröng, thuû ñoâ Haø Noäi. Thieàn sö Nhö Tröøng-Laân Giaùc coù caùc ñeä töû noåi danh nhö Taùnh Tuyeàn (truï trì chuøa Lieân Toâng), Taùnh Ngaïn (truï trì chuøa Haøm Long), Taùnh Döôïc (?)... Phaùi Lieân Hoa (Lieân Toâng) do Thieàn sö Nhö Tröøng-Laân Giaùc hay Thöôïng só Cöùu Sinh saùng laäp sau naøy phaùt trieån roäng khaép Ñaøng Ngoaøi vôùi caùc chuøa Lieân Toâng, Hoä Xaù, Haøm Long, Caøn An, Suøng Phöôùc, Nghieâm Xaù, Thieân Quang, Phöôùc An, Vaân Trai... Thaùp Cöùu Sinh thôø Thieàn sö Nhö Tröøng-Laân

Giaùc ôû chuøa Lieân Toâng laøm baèng ñaù xanh maøi laùng, hình khoái 4 maët, ba töøng cao khoaûng 5m, ñeá thaùp hình vuoâng, caïnh 2 m10, ñænh laø baàu hoà loâ coù trang trí hoa vaên hình caùnh sen.

II- CHUØA LIEÂN PHAÙI

Chuøa Lieân Phaùi hay chuøa Lieân Toâng, hay chuøa Lieân Hoa, ôû heûm Lieân Phaùi, phoá Baïch Mai, quaän Hai Baø Tröng, thuû ñoâ Haø Noäi. Naêm 1726, Thieàn sö Nhö Tröøng-Laân Giaùc bieán nhaø rieâng thaønh chuøa Lieân Hoa. Sau ñoù, noái tieáp ngoïn ñeøn phaùp cuûa Hoøa thöôïng Chaân Nguyeân-Chaùnh Giaùc, Thieàn sö Laân Giaùc ñaõ phoái hôïp toâng chæ phaùi thieàn Truùc Laâm (Yeân Töû) vaø phaùi thieàn Laâm Teá ôû Ñaøng Ngoaøi (Baéc Haø) ñeå laäp ra phaùi thieàn Lieân Hoa. Ñeán ñôøi vua Minh Maïng, kî huùy teân Hoa neân ñoåi Lieân Hoa thaønh Lieân Toâng. Ñôøi vua Thieäu Trò, vì kî huùy (teân vua laø Mieân Toâng) neân chuøa Lieân Toâng laïi phaûi ñoåi thaønh chuøa Lieân Phaùi cho ñeán ngaøy nay. Naêm 1733, Thieàn sö Laân Giaùc vieân tòch, ñeä töû laø Thieàn sö Taùnh Tuyeân (1674-1744) ñang xuaát döông tham hoïc theâm vôùi Hoøa thöôïng Kim Quang Ñoan ôû chuøa Khaùnh Vaân thuoäc Quaûng Chaâu (Trung Quoác). Naêm 1736, Thieàn sö Taùnh Tuyeân môùi trôû veà nöôùc, thænh veà hôn 300 boä kinh vôùi hôn 1.000 quyeån, sö tieáp noái truï trì ôû chuøa Lieân Toâng, vaø troâng coi chuøa Haøm Long, Suøng Phöôùc.

- 518 -

Thaùp Lieân Hoa ôû Chuøa Lieân Phaùi.

- 519 -

Thieàn sö Taùnh Tuyeàn cuøng ñeä töû ñaõ khaùc baûn vaø in laïi nhieàu boä kinh môùi thænh veà. Ñoàng thôøi sö Hoaøng döông boä luaät Töù phaàn, nhôø ñoù, taïng Luaät ñöôïc phoå bieán roäng ôû Baéc Haø (Ñaøng Ngoaøi). Ngaøy 15 thaùng 5 naêm Giaùp Tyù (1744), Hoøa thöôïng Taùnh Tuyeàn baûo ñaùnh chuoâng hoïp ñoà chuùng, phoù chuùc roài ngoài kieát giaø thò tòch. Keá tieáp truï trì chuøa Lieân Toâng laø Thieàn sö Haûi Quyùnh-Töø Phong (1728-1811). Sö tu haønh khoå haïnh, khoâng bao giôø ñeán choã quyeàn quyù, ñeä töû ñeán hôn 300 ngöôøi. Ngaøy 14 thaùng 4 naêm Taân Muøi, nieân hieäu Gia Long thöù 10 (naêm 1811), Thieàn sö Töø Phong baûo goïi tröôûng töû laø Tòch Truyeàn-Kim Lieân ñeán phoù chuùc, roài ngoài yeân thò tòch. Ñoà chuùng laäp thaùp thôø xaù lôïi ôû ba chuøa: Lieân Toâng, Haøm Long vaø Nghieâm Xaù. Tieáp noái truï trì chuøa Lieân Toâng sau ñoù laø Thieàn sö Chaân Nhö, roài ñeán Töø Hoøa, Phuùc Ñieàn. Naêm Giaùp Daàn (1854), nhaân ngaøy kî toå cuûa Toå Nhö Tröôøng- Laân Giaùc, Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn baûo Thieàn sö Thanh Minh (hieäu Laïc Sôn) lo truøng tu chuøa Lieân Toâng ñeå thöïc hieän theo di chuùc cuûa Toå Laân Giaùc ñaõ daïy tröôùc ñaây: “Caùc con neân ghi nhôù lôøi di chuùc cuûa thaày, khaéc leân bia hoaëc cheùp vaøo phaû luïc truyeàn laïi cho ñôøi sau. Neáu sau naøy, coù vua thaùnh chuùa hieàn ôû trieàu ñaïi khaùc bình ñònh boán bieån thì xin môû loøng nhaân ñöùc, roäng löôïng töø bi löu cho khu ñaát vaø ao roäng hai maãu

saùu saøo ñeå suøng höng Phaät phaùp vaø ñaët thaùp am choân caát di haøi, ñeå coù theå noái truyeàn chaùnh phaùi, saùng toû ñeøn thieàn, höông hoûa daøi laâu, löu truyeàn maõi maõi". Naêm AÁt Maõo (1855), Thieàn sö Thanh Minh baét ñaàu mua goã möôùn thôï lo truøng tu chuøa. Vieäc tu söûa ñeán naêm Kyû Muøi môùi hoaøn thaønh (1859). Naêm Kyû Tî (1869) laïi xaây theâm gaùc chuoâng, xaây töôøng boán phía, chuøa trôû neân trang nghieâm röïc rôõ hôn. Nhöng töø ñoù ñeán nay, moät theá kyû troâi qua vôùi nhieàu bieán chuyeån, chuøa Lieân Phaùi hieän ñang bò hö hoaïi daàn; tuy nhieân, chuøa vaãn coøn nhieàu di tích coå nhö caùc thaùp coå, caùc nhaø bia (bi ñình)... trong chuøa coøn moät soá phaùp töôïng, phaùp khí quyù vaø xöa, ñaëc bieät laø coøn raát nhieàu baûn goã ñeå in kinh, trong ñoù coøn coù caùc beä kinh nhö: Phaùp Baûo Ñaøn kinh, Töù phaàn luaät... maø Hoøa thöôïng Ñoã Ña ñaõ thænh töø Trung Quoác veà vaø ñaõ khaéc in phoå bieán. Chuøa Lieân Toâng thieáu ngöôøi baûo quaûn neân bò hö hoaïi theâm, nhaát laø daân chuùng ôû quanh chuøa ñaõ laán chieám ñaát chuøa, xaây caát nhaø cöûa

ngay treân caùc thaùp coå hoaëc caùc nhaø bia... Tröôùc chuøa hieän coøn thaùp Lieân Hoa cao chín taàng raát ñeïp nhöng thaùp naøy cuõng ñang bò daân chuùng laán chieám daàn !

III. THIEÀN SÖ TAÙNH TUYEÀN-LIEÃU GIAÙC (1709-1778)

1. HAØNH TRAÏNG

Thieàn sö Taùnh Tuyeàn hieäu Lieãu Giaùc, hoï Huyønh, queâ ôû Ña Nhaát, huyeän Vuõ Tieân, phuû Kieán Xöông, traán Sôn Nam (tænh Nam Ñònh sau naøy). Naêm 12 tuoåi vaøo chuøa Lieân Hoa (sau ñoåi laø Lieân Toâng, roài Lieân Phaùi), xin thoï giaùo vôùi Thöôïng só Nhö Tröøng-Laân Giaùc, sieâng naêng leã pheùp haàu haï thaày vaø chuyeân caàn tu hoïc. Khi Sa di Taùnh Tuyeàn ñeán tuoåi tröôûng thaønh, Thöôïng só noùi raèng: "Hieän nay nhaèm vaøo thôøi maït phaùp, nhôn taâm suy ñoài, Phaät phaùp suy vi, giôùi luaät khoâng coù ñöôïc hoïc; ngöôi neân ra nöôùc ngoaøi caàu hoïc chaùnh phaùp veà nöôùc goùp phaàn deïp tröø nhöõng teâ naïn cuûa Phaät giaùo trong nöôùc thì coøn gì quùy baèng!". Taùnh Tuyeàn vaâng lôøi thaày daïy, phaùt theä nguyeän lôùn, quyeát taâm qua Trung Quoác hoïc theâm kinh luaät. Naêm 22 tuoåi, Taùnh Tuyeàn leân ñöôøng du hoïc, Thöôïng só Laân Giaùc tieãn ñeä töû baèng baøi keä: Thieàn Laâm coå kính cöûu mai traàn, Vò phaùp vong thaân kyû höùa nhôn? Nguõ thaäp tam tham kim coå taøi, Baùt tuaàn haønh khöôùc daõ taân caàn. Taïm dòch: Göông xöa röøng Thieàn buïi phuû ñaày. Vì phaùp queân mình coù maáy ai? Thieän Taøi tham vaán xöa nay coøn, Taùm laàn haønh khöôùc gaéng chuyeân caàn. Sau saùu thaùng treøo non vöôït suoái, gian nan khoå cöïc, Taùnh Tuyeàn ñeán Quaûng Chaâu (Trung Quoác), leân nuùi Ñaûnh Hoà, ñeán nguï taïm ôû coång Tam quan chuøa Khaùnh Vaân (Khaùnh Vaân ñaïi thieàn) suoát ba thaùng.

Moät hoâm, thaày Duy na cuûa chuøa Khaùnh Vaân thaáy ngöôøi laï coù dung maïo buoàn thaûm neân hoûi raèng: “Ngöôøi töø ñaâu ñeán? Chí caàu vieäc chi?”. Taùnh Tuyeàn thöa: “Baàn taêng ôû nöôùc Nam, ñi xa ngaøn daëm sang ñaây ñeå caàu hoïc ñaïi phaùp, chöa coù cô duyeân ñöôïc maõn nguyeän, kính nhôù Ngaøi thöa hoä leân Hoøa thöôïng, thaät laø vaïn haïnh cho baàn taêng”. Thaày Duy na vaøo trình söï vieäc, Hoøa thöôïng Kim Quang Ñoan baûo: “Toát laém!”, vaø cho goïi vaøo phöông tröôïng. Sö Taùnh Tuyeàn ñaûnh leã vaø trình baøy heát chí nguyeän cuûa mình. Hoøa thöôïng baûo: “Vaøo taêng ñöôøng ñi”. Sau 3 naêm chuyeân caàn tu hoïc, chòu ñöïng bao khoå cöïc, chí taâm tham hoïc kinh saùch khoâng luùc naøo beâ treã, Taùnh Tuyeàn ñöôïc thoï giôùi Tyø kheo vaø Boà taùt trong giôùi ñaøn ôû chuøa Khaùnh Vaân do Hoøa thöôïng Kim Quang Ñoan truyeàn giôùi. Tyø kheo Taùnh Tuyeàn tieáp tuïc tu hoïc ôû Trung Hoa ba naêm nöõa. Naêm 1736, thieàn sö Taùnh Tuyeàn - Lieãu Giaùc trôû veà nöôùc, thænh ñöôïc 300 boä kinh luaät luaän goàm hôn moät ngaøn quyeån. Khi töø giaõ veà nöôùc, Thieàn sö Taùnh Tuyeàn ñöôïc Hoøa thöôïng Kim Quang Ñoan phoù chuùc cho baøi keä: Hoaøn nhi baát ngoä, Ngoä nhi baát meâ, Taâm voâ meâ ngoä, Chôn toïa lieân hoa Taïm dòch: Veà maø khoâng ngoä, Ngoä maø khoâng meâ Taâm khoâng meâ ngoä Thaät ngoài toøa sen. Veà ñeán thoân Nhôn Muïc ôû cöûa Tam Huyeàn, Thieàn sö Taùnh Tuyeàn môùi bieát ñöôïc Thöôïng só Nhö Tröøng - Laân Giaùc ñaõ vieân tòch ba naêm roài. Thieàn sö Taùnh Tuyeàn thænh kinh veà taøng tröõ ôû chuøa Caøn An. Taêng Ni trong nöôùc ñua nhau ñeán thænh sö truyeàn giôùi laïi. Thieàn sö Taùnh Tuyeàn chuyeân hoaèng döông Luaät Töù phaàn, töø ñaây, Luaät taïng ñöôïc truøng höng raïng rôõ ôû Ñaøng Ngoaøi.

Ngoaøi vieäc thuyeát giaûng veà taïng Luaät, coù leõ Thieàn sö Taùnh Tuyeàn coøn in laïi caùc saùch veà Luaät taïng cuûa Phaät giaùo ñeå phoå bieán trong nöôùc. Ngoaøi ra, naêm 1748, Thieàn sö Taùnh Tuyeàn ñöùng ra in laïi saùch, khaéc in laïi saùch “Toân sö phaùt saùch ñaêng ñaøn thoï giôùi” cuûa Taêng thoáng Chaân Nguyeân-Chaùnh Giaùc (bieân soaïn vaøo khoaûng naêm 1710). Vaøo thôøi vua Leâ Hieån Toâng (1740-1786), Thieàn sö Taùnh Tuyeàn ñöôïc cöû giöõ chöùc Taêng chính trong Ty Taêng luïc ôû trieàu ñình vua Leâ chuùa Trònh ôû Ñaøng Ngoaøi. Vaøo naêm 70 tuoåi, moät hoâm, Hoøa thöôïng Taùnh Tuyeàn-Lieãu Giaùc goïi ñeä töû laø Thieàn sö Haûi Quyùnh-Töø Phong ñeán baûo: “Ñaïo cuûa ta ñöôïc thònh haønh laø nhôø ngöôi vaäy”. Haõy nghe keä ta ñaây: Chí ñaïo voâ ngoân, Nhaäp baát nhò moân, Phaùp moân voâ löôïng, Thuøy thò haäu coân? Taïm dòch: Ñaïo lôùn “khoâng lôøi” Vaøo cöûa “khoâng hai” Phaùp moân khoâng löôøng Ai ngöôøi keá truyeàn? Noùi xong, Hoøa thöôïng Taùnh Tuyeàn ngoài kieát giaø, an nhieân thò tòch. Ñeä töû laøm leã hoûa taùng vaø xaây thaùp thôø xaù lôïi ôû hai chuøa Haøm Long vaø Suøng Phöôùc. Hoøa thöôïng Taùnh Tuyeàn-Lieãu Giaùc coù nhieàu ñeä töû, nhöng hieän nay chuùng ta chæ bieát ñöôïc caùc ñeä töû sau: Tueä Haûi, Tueä Thuûy...

2. THIEÀN SÖ TAÙNH TUYEÀN SANH VAØ TÒCH VAØO NAÊM NAØO?

Theo saùch Thieàn sö Vieät Nam cuûa Hoøa thöôïng Thanh Töø (taùi baûn naêm 1992) trang 418 vaø saùch Vieät Nam Phaät giaùo söû luaän cuûa Nguyeãn Lang, taäp II (taùi baûn ôû Haø Noäi naêm 1992), trang 151-152, ñeàu vieát laø: Thieàn sö Taùnh Tuyeàn sanh vaøo naêm 1674 vaø vieân tòch vaøo naêm 1744, nhöng chuùng ta thaáy raèng caùc naêm ñoù khoâng chính xaùc vì lyù do sau:

- 523 -

- Caùc saùch ñoù ñeàu vieát raèng: Thieàn sö Taùnh Tuyeàn qua Trung Quoác vaøo naêm 22 tuoåi, ôû ñoù 6 naêm, khi veà nöôùc thì Thöôïng só Laân Giaùc ñaõ vieân tòch 3 naêm, nhö vaäy, neáu sanh naêm 1674, naêm trôû veà Vieät Nam phaûi laø 1674 + 21 + 6 töùc naêm 1701. Nhöng chuùng ta bieát raèng: Thöôïng só Laân Giaùc vieân tòch vaøo naêm Long Ñöùc thöù hai, töùc naêm 1733. Qua tieàu söû cuûa Thieàn sö Taùnh Tuyeàn, chuùng ta bieát ñöôïc roõ raøng vaø chaéc chaén nhaát laø Thieàn sö Taùnh Tuyeàn qua Trung Quoác naêm 22 tuoåi, tu hoïc ôû ñaây 6 naêm vaø trôû veà ñeán Vieät Nam, sau khi Thöôïng só Laân Giaùc vieân tòch ba naêm. Töø ñoù, chuùng ta coù theå suy ra nhö sau: Thöôïng só Laân Giaùc vieân tòch naêm 1733, nhö vaäy, naêm Thieàn sö Taùnh Tuyeàn veà nöôùc phaûi laø 1736; do ñoù, naêm Taùnh Tuyeàn qua Trung Quoác laø 1730, luùc ñoù Taùnh Tuyeàn 22 tuoåi; nhö theá Taùnh Tuyeàn coù theå sanh vaøo naêm 1730-21, töùc khoaûng naêm 1709 (ngaøy xöa tính theo tuoåi ta, vì vaäy, khi tính theo tuoåi döông lòch, phaûi bôùt ñi 1 naêm). Nhö vaäy, Thieàn sö Taùnh Tuyeàn coù leõ sanh vaøo khoaûng 1709 vaø vieân tòch vaøo naêm 70 tuoåi, töùc naêm 1709 + 69 = 1778; hay chaéc chaén hôn, Thieàn sö Taùnh Tuyeàn coù theå sanh khoaûng naêm 1707-1711 vaø vieân tòch khoaûng naêm 1776-1780. Chuùng ta caàn nghieân cöùu caùc taám bia vaø caùc thaùp coå ôû chuøa Haøm Long vaø chuøa Suøng Phuùc ñeå xaùc minh laïi naêm sanh vaø naêm tòch cuûa Thieàn sö Taùnh Tuyeàn-Lieãu Giaùc vaø boå tuùc theâm veà haønh traïng vaø truyeàn thöøa cuûa sö.

3. THIEÀN SÖ TAÙNH TUYEÀN-LIEÃU GIAÙC IN KINH SAÙCH

Naêm Maäu Thìn, nieân hieäu Caûnh Höng thöù 9 (1748), Thieàn sö Taùnh Tuyeàn cuøng caùc ñeä töû laø Tueä Haûi, Tueä Thuûy khaéc in saùch "Toân sö phaùt saùch ñaêng ñaøn thoï giôùi" do Taêng thoáng Chaân Nguyeân-Chaùnh Giaùc (Hoøa thöôïng Tueä Ñaêng) ôû chuøa Long Ñoäng thuoäc phaùi thieàn Truùc Laâm Yeân Töû bieân soaïn. Saùch "Toân sö phaùt saùch ñaêng ñaøn thoï giôùi" hay "Toân sö phaùt saùch ñaêng ñaøn thoï giôùi qui caûnh theå thöùc" neâu leân nghi thöùc quy thoï giôùi cuûa Phaät töû, thuoäc Luaät taïng. Taêng thoáng Chaân Nguyeân döïa vaøo caùc kinh Phaïm Voõng, Ñaïi Baùt Nieát Baøn, Giôùi ñaøn boä kinh... cuøng caùc

- 524 -

saùch trong taïng Luaät nhö Töù phaàn luaät, Tyø ni nhöït duïng... ñeå bieân soaïn saùch naøy. Khi in saùch "Toân sö phaùt saùch ñaêng ñaøn thoï giôùi", Thieàn sö Taùnh Tuyeàn vieát lôøi töïa nhö sau: "Heã muoân vaät thì ñeàu trôû veà moät goác, chöùng bieát nhö vaäy, Nhö Lai ôû möôøi phöông ñaït ñeán chaân lyù duy nhöùt troøn ñaày trong saùng, hieåu ñöôïc caùi khoâng theå naém baét laø söï giaùc ngoä roát

raùo. Bôûi vì chuùng sanh khoâng giaùc ngoä: baûn chaát cuûa moïi vaät laø troáng vaéng, maø yù thöùc nghó sai gaây thaønh buïi roän, cho neân ñöùc phaät ñaõ ra ñôøi tuøy bònh maø cho thuoác. Do theá, ñaïi thaùnh Thích Ca hoùa thaân traêm ngaøn caùch, ñaët neân ñieåm tieâu taïm thôøi trong ba taïng (kinh) ñeå cöùu vôùt chuùng sanh ñieân loaïn, baøy ra muoân thöù phöông tieän taïm thôøi ñeå chæ roõ moät taâm chaân thaät, xaùc laäp quûa Phaät laø söï giaùc ngoä khoâng boùng veát, voán troáng vaéng troøn ñaày gioáng nhö hö khoâng. Ñoù laø daáu aán giaùo phaùp chaân thöïc cuûa taâm toâng, trí tueä baøy toû trong "Boán Maét Nhìn Nhau". Ñöùc Theá Toân ñöa caønh hoa leân cho ñaïi chuùng, Ca Dieáp hieåu ñöôïc yù chæ mæm cöôøi, thaày troø boán maét nhìn nhau tröøng tröøng, ñeøn noái höông truyeàn lieân lyù moät taâm, trao phaùp giao y, keá nhau laøm Toå. Kinh baùu Laêng Giaø, Ñaït Ma ñem tôùi töø Taây Truùc, kinh Nieát Baøn saùch chaân, Thích Ca saép tòch ñeå laïi, caûm öùng theo thôøi cô maø vaãn duoãi chaân hieän laïi cho Ca Dieáp, Ñaït Ma ngoài trô trong nhaø ñaù (thaïch thaát) maø cöù lieác troâng ñeán Thaàn Quang, Hoaèng Nhaãn maét nhìn Luïc Toå, Phaùp Loa chaân ñaïp Huyeàn Quang. Phaät Phaät, Toå Toå maät truyeàn taâm aán, ñaïi ñeå laø nhö theá. Xöa nay cuøng moät leõ, keå ñeán cuøng ñöôøng, laõnh hoäi ñöôïc taát ñeàu töông öùng. Giaû nhö Phaät coù coøn ôû ñôøi thì cuõng khoâng khaùc saùch luaân theå duïng" noùi raèng: söï töôùng giaû vung muoân thöù, lyù tính thaúng suoát ba khoâng(1). Tröôùc coù theå döïa vaøo quyeàn, sau môùi chöùng ñöôïc thaät. Boà taùt thöïc haønh saùu ñoä (luïc ñoä), böôùc leân boán ñaøn giôùi phaåm, phaåm tieát böôùc leân, saùu naêm moät tieán Kinh Phaät cheá ra nghi thöùc, sö lyù hieäp troøn, saùu naêm khoå haïnh, pheùp leà nhö vaäy. Neáu gaëp ñuùng nhöõng ngöôøi trôøi sinh saéc beùn Phaät Phaùp gioáng thieâng, töùc laø nhöõng anh taøi chaân thöïc cuûa ñaïo phaùp thì coù theå do tieäm "maø vaøo" ñoán "tuøy nghi söû duïng cho hôïp caên cô. Neáu chöa laø thöôïng caên nhö theá thì phaûi döïa theo giôùi phaåm.

(1) Ba khoâng: Khoâng, voâ töôùng, voâ nguyeän.

Xöa ñaïi sö Luïc Toå Hueä Naêng nghe kinh maø giaùc ngoä, thaúng ñeán Huyønh Mai, tham leã Nguõ Toå, vaâng lôøi ñoái ñaùp. Nhaân gaëp cô hoäi môû tröôøng choïn Phaät, keä cuûa Hueä Naêng truùng ñaàu, beøn ñöôïc truyeàn y baùt, thieäu long ngoâi toå, gaëp nhieàu hoaïn naïn, chöa kòp leân ñaøn, neân ngaøy sau ñaõ môøi khaép caùc böïc sö danh ñöùc trong röøng thieàn bieån Thích - cuøng ñeán laøm chöùng maø caét toùc, leân ñaøn thoï giôùi Cuï tuùc, beøn môùi chöùng ngoä hoaøn toaøn söï giaùc ngoä, huoáng nöõa laø nhöõng ngöôøi haäu hoïc quaû nhoû, sao daùm traùi vöôït? Kinh daïy: Beân ngoaøi coù tieáng, caét toùc tu haønh nhöng beân trong khoâng coù caùi thöïc trì giôùi phaåm tieát thì döïa vaøo ñaâu maø thaønh töïu ñöôïc ñaïo nghieäp? OÂ hoâ, thaân ngöôøi khoù ñöôïc, Phaät phaùp khoù gaëp. Ngöôøi taïi gia coøn mong ñöôïc xuaát gia thì keû taùch ñôøi haù ñeå nhieãm ñôøi. Haõy xaáu hoå saùm hoái, caûi boû caùi xaáu ñaõ qua. Söûa sang nhöõng gì saép tôùi, gaáp nhaän ra nhöõng sai traùi tröôùc cuûa mình ñeå sôùm böôùc leân ñaát giaùc ngoä. Laàu cao

boán töøng, ta tuaàn töï ñi leân thì tôùi, boán ñaøn giôùi phaåm coù theå ñöa leân ngoâi Phaät. Cho neân aùo muõ caân ñai nhaø Nho laø nghi phuïc ñeå chaàu vua thì caø sa toïa cuï gioøng Thích laø phaùp phuïc ñeå chaàu Phaät. AÙo vuoâng ñaàu troøn laøm con chaùu Phaät Toå laïi, ñeå xieån döông chaùnh phaùp xuaát hieän ôû ñôøi, laøm cho toân giaùo daøi laâu, lôïi ích chuùng sanh vaäy. Caån töï. Soaïn ñeå maø khaéc vaøo ngaøy laønh tieát muøa ñoâng, naêm Maäu Thìn, Caûnh Höng thöù 9 trieàu Leâ (1748). Taùc giaû Baøi Töïa naøy khoâng ñeà teân, nhöng coù leõ laø cuûa Thieàn sö Taùnh Tuyeàn, vì ôû tôø ñaàu cuûa saùch coù cho bieát: Chaân nhaân Taùnh Tuyeàn laø vò Taêng chính cuûa Ty Taêng luïc, hieäu laø Lieãu Giaùc, ôû döôùi goác caây boà ñeà vaø baûo thaùp nuùi Thieân Thai daõy Cöùu Laõnh(1) khaéc in saùch naøy. Tôø cuoái cuøng cuûa baûn in saùch naøy coù ghi nhö sau: “Phaät phaùp dó hieåu haäu lai baûn nguyeän, thaân thöøa phaät söï dó töø tu thaân”. Keä vieát: Nhöùt trí khoâng nhan baát kyù ñoâng. Laïi tuøy vaân thuûy laïi ñi cung Gia phu phieán thaïch lieâu vi chí Haûo höõu ñoaøn vi cöùu laõnh phong(2) Thieân töû vaïn nieân - Khaâm thöøa.

(1) Daõy cöùu laõnh: daõy nuùi Ñoâng Cöùu. Treân nuùi Ñoâng Cöùu coù chuøa Thieân Thai. (2) Baøi keä naøy chöa bieát taùc giaû laø ai? Coù theå laø cuûa thieàn sö Taùnh Tuyeàn.

- 526 -

Sö keä: Nhöùt taùnh vieân minh caù caù ñoàng Bao la thieân ñòa toång hö khoâng Ngaõ kim tröïc chæ taây lai yù Taâm tòch linh tri thò chaùnh toâng(1) Caûnh Höng cöûu nieân tueá thöù, Maäu Thìn, troïng ñoâng tieát caùt nhöït.Hoàng Lieâu xaõ, söù Thieäu san khaéc. Baûn löu taïi Ñoâng ngaïn huyeän, Ñình Baûng xaõ, Daän(2) töï. Coù nghóa laø: “Phaät phaùp giuùp cho ñôøi sau hieåu ñöôïc lôøi theä nguyeän haønh theo haïnh Boà taùt: thaân laøm theo vieäc phaät, laáy taâm töø bi ñeå tu thaân”. Keä raèng: Hang vaéng maõi nöông chaúng nhôù ñoâng, Löôøi tuøy maây nöôùc, gaäy bieáng duøng Ngoài thieàn taûng ñaù, baïn beø ñeán Nuùi Cöùu sum vaày nhöõng öôùc mong. Thieân töû muoân naêm, kính daâng baøi keä cuûa thaày. Moät taùnh saùng troøn moãi moãi ñoàng Bao la trôøi ñaát thaûy hö khoâng. Ta nay nhaém thaúng “YÙ Taây ñeán” Taâm vaéng linh tri, aáy chaùnh toâng. Ngaøy toát, thaùng 11 naêm Maäu Thìn, nieân hieäu Caûnh Höng thöù 9 (1748), söù Thieàu xaõ Hoàng Lieâu khaéc baûn löu taïi chuøa Daän(*), xaõ Bình Ñaúng, huyeän Ñoâng Ngaïn (baûn dòch cuûa Leâ Maïnh Thaùt trong saùch Chaân Nguyeân Thieàn sö toaøn taäp, quyeån 1, Trang 46-78).

IV. THIEÀN SÖ HAÛI QUYÙNH-TÖØ PHONG (1728-1811)

Thieàn sö Haûi Quyùnh-Töø Phong hoï Nguyeãn, sanh naêm Maäu Thaân (1728) ôû thoân Nghieâm Xaù, huyeän Queá Döông, traán Kinh Baéc (tænh Baéc Ninh sau naøy, nay thuoäc tænh Baéc Ninh).

(1) Baøi keä naøy laø cuûa Hoøa Thöôïng chaân Nguyeân. (2) Saùch in laø “Daän töï “ = Chuøa Daän, ôû laøng Ñình Baûng, Tænh Baéc Ninh.

- 527 -

Naêm 16 tuoåi (1743), sö ñeán chuøa Lieân Hoa (Lieân Toâng) ñaûnh leã thieàn sö Taùnh Döôïc-Baûo Sôn xin quy y thoï giôùi. Thieàn sö Baûo Sôn baûo: "Ngöôi laø ngöôøi queâ muøa ñaâu theå laõnh hoäi ñuôïc ñaïi phaùp?". Töø Phong thöa: "Thaân tuy queâ muøa nhöng taâm ñoàng vôùi Phaät, Toå". Baûo Sôn baûo tieáp: "Ta hoûi moät caâu, neáu ngöôi ñaùp ñöôïc thì ta cho thoï giôùi, neáu khoâng ñaùp ñöôïc, ngöôi ñi tìm thieän tri thöùc khaùc". Baûo Sôn hoûi: "Ngöôi laø ngöôøi hay laø Phaät? Laø thaät hay laø giaû?". Töø Phong ñaùp: "Ngöôøi, Phaät voán laø khoâng, huoáng chi coù thaät hay giaû!". Baûo Sôn khen: "Hay laém! Ngöôi hieåu ñöôïc ñaïo". Töø Phong theo thaày tham hoïc chuyeân caàn, giôùi luaät tinh nghieâm. Sau ñöôïc Hoøa thöôïng Baûo Sôn cho thoï giôùi Cuï tuùc. Thieàn sö Töø Phong tu haønh tinh nghieâm, khoâng heà ñeán choã quyeàn quùy, ñöôïc nhieàu ngöôøi toân phuïc, coù ñeán 300 ñeä töû vöøa xuaát gia, vöøa taïi gia. Ngaøy 14 thaùng 4 naêm Taân Muøi (1811), nieân hieäu Gia Long thöù 10, Hoøa thöôïng Haûi Quyùnh-Töø Phong cho goïi tröôûng töû laø Ñaïi sö Tòch Truyeàn-Kim Lieân ñeán daïy: Giôø qui tòch cuûa ta ñaõ ñeán, phoù chuùc cho ngöôi baøi keä: Chö phaùp khoâng töôùng, Baát sanh baát dieät, Dó voâ sôû ñaéc, Thò chôn Phaät thuyeát. Taïm dòch: Caùc phaùp töôùng khoâng, Khoâng sanh khoâng dieät, Do khoâng choã ñöôïc, Ñuùng thaät Phaät daïy. Noùi xong, Hoøa thöôïng ngoài yeân laëng thò tòch, thoï 84 tuoåi. Ñoà chuùng hoûa taùng, xaây thaùp thôø xaù lôïi ôû ba chuøa: Haøm Long, Lieân Hoa (Lieân Toâng) vaø Nghieâm Xaù.

- 528 -

V. ÑAÏI SÖ TÒCH TRUYEÀN-KIM LIEÂN (1745-1816)

Ñaïi sö Tòch Truyeàn-Kim Lieân queâ ôû thoân Trình Vieân, huyeän Thöôïng Phöôùc, phuû Thöôøng Tín, Sôn Nam (nay thuoäc tænh Haø Taây), xuaát gia töø nhoû ôû chuøa Vaân Trai. Khi lôùn leân, ñeán xin theá ñoä vôùi Hoøa thöôïng Haûi Quyùnh-Töø Phong ôû chuøa Lieân Hoa (Lieân Toâng), sö tu hoïc sieâng naêng, nghieâm trì giôùi haïnh, theå hieän taâm tuø bi. Naêm Bính Tyù, nieân hieäu Gia Long thöù 15 (1816), Ñaïi sö Tòch Truyeàn-Kim Lieân goïi tröôûng töû laø Chieáu Khoan-Töôøng Quang ñeán phoù chuùc keä raèng: Taâm vi thieân ñòa tieân, Thaân vi thieân ñòa haäu, Thaân taâm thieân ñòa noäi, Tuaàn hoaøn voâ cuøng dó. Hoøa thöôïng Thích Thanh Töø dòch: Taâm laø tröôùc trôøi ñaát, Thaân laø sau trôøi ñaát, Thaân taâm trong ñaát trôøi, Tuaàn hoaøn khoâng cuøng taän. Noùi xong, Ñaïi sö Kim Lieân ngoài an nhieân vieân tòch, thoï 70 tuoåi, (nhö vaäy, Ñaïi sö sanh vaøo naêm AÁt Söûu 1745). Ñoà chuùng hoûa taùng, xaây thaùp thôø.

VI. ÑAÏI SÖ CHIEÁU KHOAN-TÖÔØNG QUANG (1741-1830)

Ñaïi sö Chieáu Khoan-Töôøng Quang queâ ôû beán ñoø Trình Vieân, kinh ñoâ Thaêng Long (Haø Noäi), tu hoïc töø nhoû vôùi Hoøa thöôïng Tòch Truyeàn-Kim Lieân ôû chuøa Vaân Trai. Sau khi thoï giôùi Cuï tuùc xong, sö Töôøng Quang tu khoå haïnh theo haïnh "Ñaàu ñaø" cuûa Toå Ca Dieáp. Taùnh tình khieâm haï, luoân luoân thuùc lieãm thaân taâm, chuyeân tuïng kinh leã Phaät vaø nhieãu thaùp. Neáu coù khaùch taêng ñeán vieáng chuøa, sö ñeàu ra ñaûnh leã, khoâng phaân bieät cao thaáp. Sau saùu

naêm moãi ngaøy chæ aên

- 529 -

moät böõa, sö tòch coác (khoâng aên côm) suoát ba naêm. Thieän nam tín nöõ cuùng döôøng cho sö moùn gì, sö ñem chia laïi cho chuùng taêng heát, khoâng giöõ rieâng cho mình gì heát. Sö chæ mang theo mình ba y tuøy thaân vaø bình baùt, thöïc haønh phaùp tu "Luïc ñoä" (nhaãn nhòn, trì giôùi, boá thí, tinh taán, thieàn ñònh, trí hueä). Ñaïi sö vaân du haønh cöôùc theo haïnh Ñaàu ñaø, ñeán ñaâu sö cuõng khuyeân Phaät töû boá thí, phoùng sanh, ñoïc vaø bieân cheùp kinh saùch, truyeàn giaûng Phaät phaùp. Phaät töû xin quy y thoï giaùo vôùi Ñaïi sö Töôøng Quang raát ñoâng. Ñeán naêm Canh Daàn, nieân hieäu Minh Maïng thöù 11 (1830), Ñaïi sö Chieáu Khoan-Töôøng Quang goïi tröôûng töû laø Töø Taùnh baûo: "Töø beù ñeán giôø ta chæ chuyeân taâm tieán ñaïo, nay giôø quy tòch ñaõ ñeán, con nghe ta truyeàn keä: Nhöùt ñaúng nhôn tu voâ vi phaùp. Nhò ñaúng nhôn phöôùc hueä song tu Tam ñaúng nhôn haønh thieän trôû aùc Töù ñaúng nhôn Tam taïng tinh thoâng Taïm dòch: Ngöôøi baäc nhaát tu phaùp voâ vi Ngöôøi baäc nhì phöôùc hueä song tu Ngöôøi baäc ba laøm thieän chöøa aùc Ngöôøi baäc tö tinh thoâng Tam taïng. Noùi xong, Ñaïi sö Chieáu Khoan-Töôøng Quang ngoài yeân vieân tòch, thoï 70 tuoåi. Nhö vaäy, Ñaïi sö sanh vaøo naêm Taân Daäu (1741).

VII. ÑAÏI SÖ PHOÅ TÒNH-TÖØ TAÙNH

Ñaïi sö Phoå Tònh-Töø Taùnh queâ ôû Voõ Laêng, Thöôïng Phöôùc, traán Sôn Nam. Thuôû nhoû xuaát gia tu hoïc vôùi Hoøa thöôïng Phöôùc Ñieàn (hay Thieàn sö An Thieàn). Lôùn leân, sö thoï giôùi Cuï tuùc vôùi Thieàn sö Chieáu Khoan- Töôøng Quang ôû chuøa Vaân Trai. Ñaïi sö Phoå Tònh ñoä thaønh taâm trì giôùi, chí taâm haønh ñaïo, chuyeân taâm nghieân cöùu kinh saùch, khoâng chuùt lôi loûng, ñoä ngoï töø nhoû (moãi

- 530 -

ngaøy chæ aên böõa tröa), quaù ngoï khoâng bao giôø duøng moät vaät thöïc naøo nöõa. Sau ñoù, Ñaïi sö Phoå Tònh veà hoaèng hoaù ôû chuøa Töôøng Quang treân nuùi Ñaïi Huøng ôû Haø Noäi do Hoøa thöôïng Phöôùc Ñieàn khuyeán hoùa xaây caát. Ñaïi sö Phoå Tònh raát ñoâng taêng só vaø cö só, chuøa Töôøng Quang ngaøy caøng höng thònh vaø trang nghieâm, ñeïp ñeõ. Moät hoâm, Ñaïi sö Phoå Tònh-Töø Taùnh goïi ñoà chuùng laïi baûo: nay ta caùo bieät, phoù chuùc caùc ngöôi baøi keä sau ñaây: Kinh nieân tòch toïa ñaïi Huøng Phong Thaät thò thaân cuøng, ñaïo baát cuøng Luïc töï chuyeân trì thaân thoï kyù. Löu truyeàn haäu theá, hieåm toâng phong. Hoøa thöôïng Thích Thanh Töø dòch Nhieàu naêm ngoài tònh nuùi Ñaïi Huøng Quaû thaät thaân cuøng, ñaïo chaúng cuøng Saùu chöõ chuyeân trì, thaân thoï kyù Truyeàn maõi ñôøi sau, saùng toâng phong. Noùi keä xong, Ñaïi sö Phoå Tònh ngoài yeân maø tòch. Ñeä töû xaây thaùp ñeå toân thôø.

VIII. ÑAÏI SÖ THOÂNG VINH

Ñaïi sö Thoâng Vinh queâ ôû laøng Nhôn Kieät, tænh Haûi Döông. Luùc coøn nhoû, tu ôû chuøa Haøm Long, lôùn leân thoï giôùi Cuï tuùc vôùi hoøa thöôïng Phöôùc Ñieàn. Ñaïi sö Thoâng Vinh tu haønh chaân chaùnh, giôùi luaät nghieâm minh, ñaïo ñöùc vang roäng, ñeä töû quy y raát ñoâng. Ñaïi sö Thoâng Vinh vaân du hoaèng hoùa nhieàu nôi, coù coâng tu taïo laïi raát nhieàu chuøa. Khi saép tòch, Ñaïi sö Thoâng Vinh ñeå laïi baøi keä:

Taâm khoâng caûnh tòch,
Vieät Thaùnh sieâu phaøm
YÙ nhieãm tình sanh
Vaïn ñoan heä phöôùc,
Thieân nhôn chö phaùp,
Taân taïi kyø trung,
Bæ ngaõ nhöùt theå
Nguyeân baûn duy taâm
Taïm dòch:
Taâm khoâng caûnh laëng,
Vöôït thaùnh sieâu phaøm
YÙ nhieãm tình sanh,
Muoân moái troùi buoäc,
Caùc phaùp ngöôøi trôøi,
Ñeàu ôû trong ñaây,
Ta ngöôøi moät theå,
Goác voán ôû taâm.
IX. THIEÀN SÖ AN THIEÀN (hay HOØA THÖÔÏNG PHUÙC ÑIEÀN)

Tröôùc ñaây, nhieàu saùch veà lòch söû Phaät giaùo Vieät nam ñeàu cho raèng Thieàn sö An Thieàn vaø Thieàn sö Phuùc Ñieàn laø hai vò sö khaùc nhau vaø vieát raát sô löôïc. - Saùch Lòch söû Vieät Nam cuûa Vieän Trieát hoïc (Nxb Khoa hoïc xaõ hoäi, Haø Noäi, 1988), trong chöông XV: Caùc nhaø sö tieâu bieåu döôùi thôøi trieàu Nguyeãn, trang 387, coù vieát: “Sö Phuùc Ñieàn coù caùc hoïc troø noåi tieáng laø caùc sö Thoâng Vinh, An Thieàn... - Saùch Vieät Nam Phaät giaùo söû luaän cuûa Nguyeãn Lang, taäp II, trong chöông XXV: Caùc danh taêng ñôøi Nguyeãn, trong ñoù coù muïc khaùc nhau: - Thieàn sö An Thieàn (trang 323-324) - Thieàn sö Phuùc Ñieàn (trang 327-328)

- Saùch Thieàn sö Vieät Nam cuûa Thích Thanh Töø cuõng ghi tieåu söû cuûa hai Thieàn sö An Thieàn vaø Phuùc Ñieàn khaùc nhau: - Thieàn sö An Thieàn (trang 393-394) - Thieàn sö Phuùc Ñieàn (trang 427-428) Nhöng thöïc ra “Kim Cöông phaùt nguyeän khoaù hö quoác aâm” do Phuùc Ñieàn Hoøa thöôïng Sa moân An Thieàn dòch

ra quoác aâm (dòch töø chöõ Haùn ra chöõ Noâm), trong ñoù phaàn saùch “Khoùa hö quoác aâm” - coù ghi roõ “Ñaïi Giaùc thieàn töï, ñoä ñieäp Phuùc Lieân Hoøa thöôïng - Sa moân An Thieàn khoùa hö luïc giaûi aâm” (Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn, Sa moân An Thieàn ñöôïc caáp ñoä ñieäp ôû chuøa Ñaïi Giaùc giaûi aâm)(1). Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn hay Sa moân An Thieàn hoï Voõ, queâ ôû Sôn Minh (Haø Noäi), chöa roõ naêm sinh vaø naêm maát, soáng vaøo thôøi caùc vua Gia Long, Minh Maïng, Thieäu Trò, Töï Ñöùc (1802-1883). Thieàn sö Phuùc Ñieàn xuaát gia vaøo naêm 12 tuoåi, tu hoïc ôû chuøa Ñaïi Bi, xaõ Thònh Lieät, Haø Noäi. Naêm 20 tuoåi truï trì chuøa Phaùp Vaân ôû huyeän Phuø Ninh, tænh Baéc Ninh. Thieàn sö Phuùc Ñieàn xuaát gia tu hoïc vaø hoaèng hoùa ôû hai chuøa coå xöa danh tieáng vaø raát quan troïng trong Phaät giaùo Vieät Nam thôøi xöa, nhôø ñoù tieáp thu ñöôïc nhieàu kinh saùch quyù xöa vaø truyeàn thoáng quyù baùu cuûa Thieàn toâng Vieät Nam thôøi xöa: Chuøa Phaùp Vaân hay chuøa Daâu laø moät trong caùc chuøa coå xöa nhaát cuûa Phaät giaùo Vieät Nam, vaø laø Toå ñình cuûa phaùi thieàn Tyø Ni Ña Löu Chi... Chuøa Ñaïi Bi laø chuøa do Thieàn sö Huyeàn Quang, Toå thöù ba cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm, saùng laäp . Tu hoïc töø nhoû ôû Toå ñình xöa nhaát vaø noåi danh thôøi xöa, coù truyeàn thoáng laâu ñôøi trong Phaät giaùo Vieät Nam, laïi thoâng minh vaø chí taâm hoïc ñaïo neân sö Phuùc Ñieàn sôùm trôû neân moät thieàn sö uyeân thaâm Phaät phaùp vaø noåi danh. Naêm 1830, vua Minh Maïng môû Ñaïi trai ñaøn ôû chuøa Thieân Muï, cho trieäu môøi caùc danh taêng khaép caùc tænh trong nöôùc veà tham döï, Thieàn sö An Thieàn cuõng ñöôïc goïi veà kinh ñoâ Phuù Xuaân (Hueá). Sau Ñaïi trai ñaøn ñoù, vua giao cho Boä Leã toå chöùc kyø thi cho chö taêng ñeå caáp ñoä ñieäp cho caùc vò truùng tuyeån. Trong kyø thi tuyeån maáy traêm taêng só ñoù, chæ chaám ñaäu coù maáy chuïc vò ñeå caáp ñoä ñieäp. Thieàn sö An Thieàn ñöôïc caáp ñoä ñieäp trong dòp naøy.

- 533 -

Sau ñoù, Thieàn sö Phuùc Ñieàn coøn löu laïi kinh ñoâ Hueá maáy thaùng ñeå tham hoïc vaø nghieân cöùu theâm veà Phaät giaùo ôû kinh ñoâ, vieáng caùcchuøa danh tieáng nhö Thieân Muï, Baùo Quoác,Töø Ñaøm, AÁn Toâng, Quoác AÂn... Naêm Minh Maïng 21 (1840), Thieàn sö Phuùc Ñieàn veà hoaèng hoùa ôû chuøa Ñaïi Giaùc, treân nuùi Boà Sôn, tænh Baéc Ninh. Naêm Thieäu Trò thöù 3 (1843), Hoøa thöôïng khai sôn chuøa Phuù Nhi ôû Sôn Taây. Naêm Thieäu Trò thöù 6 (1846), môû chuøa Lieân Trì ôû Haø Noäi. Naêm sau (1847), hoaèng hoaù ôû chuøa Baùo Thieân (Haø Noäi). Naêm Töï Ñöùc thöù 5 (1852), Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn veà truï trì chuøa Lieân Phaùi ôû Haø Noäi. Hoøa thöôïng toå chöùc vaø chænh ñoán laïi chuøa naøy. Naêm Giaùp Daàn (1854), nieân hieäu Töï Ñöùc thöù 7, Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn giao cho sö Thanh Minh, hieäu Laïc Sôn, chuû trì truøng tu laïi chuøa Lieân Toâng vaø giao cho sö moät ngaøn quan tieàn. Naêm AÁt Maõo (1855), sö Thanh Minh ñöùng ra quyeân goùp tieàn cuûa cuûa Phaät töû, mua goã, thueâ thôï, ñöùng ra lo truøng tu laïi chuøa naøy. Coâng vieäc truøng tu ñöôïc hoaøn thaønh vaøo naêm Kyû Maõo (1859). Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn laø ngöôøi coù coâng nhaát ñoái vôùi Phaät giaùo döôùi thôøi nhaø Nguyeãn ôû mieàn Baéc. Hoøa thöôïng ñaõ ñöùng ra xaây döïng vaø truøng tu nhieàu chuøa ôû

mieàn Baéc, bieân soaïn, giaûng giaûi vaø khaéc in laïi kinh saùch Phaät giaùo. Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn vieân tòch ngaøy 30 thaùng 10 aâm lòch, chöa roõ naêm naøo, thoï 80 tuoåi(1), ñeå laïi baøi keä sau: “Caùc thuyeát traàn ngoïâ nhaäp, Dó ngoä hoaïch vieân thoâng, Ñaïo ngoaïi nguyeân voâ ñaïo. Khoâng trung caùnh baát khoâng, Vu kim truyeàn chính phaùp Tu tích dieãn chaân toâng, Dó voâ sôû ñaéc coá Baát taïi caù ngoân trung. (Ngoä nhaäp caùc thuyeát traàn, Giaùc ngoä ñaït vieân thoâng,

Ngoaøi ñaïo voán khoâng ñaïo
Trong khoâng khoâng phaûi khoâng.
Nhö nay truyeàn chaùnh phaùp
Dieãn chaân Toâng töø xöa,
Khoâng coù gì maø ñaéc,
Khoâng do ôû lôøi noùi).

Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn dòch ra chöõ Noâm, chuù giaûi bieân soaïn nhieàu kinh saùch Phaät giaùo vaø ñöùng ra lo aán toáng nhieàu kinh:

- Phoùng sinh giôùi saùt vaên: saùch chöõ Haùn, goàm 10 tôø (20 trang):
khuyeân phoùng sanh vaø khoâng saùt sanh.
- “Sa di luaät nghò giaûi nghóa”: Hoøa thöôïng Phöôùc Ñieàn dieãn ra quoác aâm vaø giaûi nghóa saùch cuûa sö Chu Hoaøng, chuøa Vaân Theá ôû Trung
Quoác bieân soaïn. Saùch coù 2 quyeån, daøy 372 trang, khaéc in taïi chuøa
Thieân Phuùc, tænh Baéc Ninh, vaøo naêm Töï Ñöùc 14 (1861).
- Tam baûo Hoaèng thoâng
- Chö kinh nhaät tuïng ñoà
- Thieàn gia kinh chuù caùc khoaûn
- Tieåu du giaø
- Taïi gia tu trì
- Nguõ giôùi
- Thaäp giôùi ñieän
- Hieäu ñính Phaät Toå thoáng kyû
- Taû vi phöông saùch (12 quyeån)
- AÂm hoàn ñieäp (12 chöông)
- Kyø an phöông tinh ñieäp (12 daãn)
- Thieàn uyeån keá ñaêng löôïc luïc
- Kinh Hoa Nghieâm (80 quyeån)
- Ñaïi giôùi ñieäp
- Cöïu baûn Phaät Toå keá ñaêng
- Hoä phaùp luaän quoác aâm baûn

- Truùc song quoác aâm baûn - Thieàn laâm baûo huaán quoác aâm baûn - Ñaïi Nam thieàn uyeån truyeàn ñaêng taäp luïc (5 quyeån) - Ñaïo giaùo nguyeân löu Caùc baûn khaéc goã vaø caùc kinh saùch naøy ñöôïc löu taïi chuøa Boà Sôn (chuøa Ñaïi Giaùc) ôû Baéc Ninh vaø chuøa Lieân Toâng ôû Haø Noäi.

SAÙCH ÑAÏI NAM THIEÀN UYEÅN TRUYEÀN ÑAÊNG TAÄP LUÏC

Naêm Kyû Muøi (1839), Töï Ñöùc thöù 12, Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn ñaõ cho khaéc in laïi saùch Ñaïi Nam Thieàn Uyeån Truyeàn Ñaêng Taäp Luïc (Truøng khaéc Ñaïi Nam thieàn uyeån truyeàn ñaêng taäp luïc) goàm coù: - Quyeån thöôïng: töùc laø saùch "Thieàn uyeån taäp anh ngöõ luïc" ñôøi Traàn, coù ghi lôøi chuù: quyeån thöôïng, thaát taäp nhaân danh, cöïu baûn Tieân Sôn töï (quyeån thöôïng, maát teân taùc giaû, in theo baûn in cuûa chuøa Tieân Sôn). Baûn in cuõ cuûa chuøa Tieân Sôn ôû ñaây coù theå laø baûn in saùch "Thieàn uyeån taäp anh ngöõ luïc" do Thieàn sö Nhö Trí vaø 14 ngöôøi ñeä töû goùp coâng vaø cuûa vaøo coâng vieäc truøng khaéc vaø in saùch vaøo ngaøy toát thaùng 4 nieân hieäu Vónh Thònh thöù 11 trieàu Leâ (töùc naêm 1715). Saùch naøy goàm coù baøi töïa vaø tieåu söû cuûa 38 vò thieàn sö thuoäc phaùi Voâ Ngoân Thoâng, tieåu söû 29 Thieàn sö thuoäc phaùi Tyø Ni Ña Löu Chi vaø danh saùch 19 thieàn sö cuûa phaùi Thaûo Ñöôøng. Baøi töïa cuûa saùch naøy khoâng coù teân taùc giaû, maø chæ ghi ngaøy thaùng truøng khaéc maø thoâi. Baøi töïa naøy coù teân laø "San khaéc truyeàn ñaêng thuû traàn gia baûn" do moät cuï ñoà nho vieát, trong ñoù vieát: "Sau buoåi daïy hoïc taïi Chieân Ñöôøng, moät vò thieàn taêng ñaõ ñeán ñaøm luaän raát laâu vôùi toâi veà kinh Phaät. Nhöõng chuyeän baøn luaän ñeàu thuoäc vaø caùc vaán ñeà Phaät giaùo nhö loâng ruøa, söøng thoû... Vò taêng lieàn laáy trong tay aùo ra moät quyeån luïc teân laø "Taäp anh" nhôø toâi söûa chöõa choã sai ñeå in laïi. Sau ñoù oâng ñoà cho bieát laø oâng ñaõ laøm coâng vieäc hieäu ñính saùch naøy trong möôøi laêm ngaøy vaø vieát baøi töïa.

- 536 -

Vò thieàn taêng ñem saùch ñeán cho oâng ñoà coù leõ laø Thieàn sö Nhö Trí. Qua vieäc hieäu ñính cuûa oâng ñoà naøy, chaéc haún laø quyeån saùch ñoù bò söûa chöõa sai laàm nhieàu vì trình ñoä hieåu bieát veà Phaät phaùp cuûa oâng ñoà raát keùm. OÂng ñoà naøy chöa hieåu veà Phaät giaùo khi oâng ñaõ vieát :"Nhöõng chuyeän baøn luaän ñeàu thuoäc veà vaán ñeà Phaät giaùo nhö loâng ruøa, söøng thoû... "töùc laø oâng ñoà khoâng hieåu vaø khoâng tin ñöôïc nhöõng thaàn thoâng cuûa caùc thieàn sö ñôøi Lyù vaø ñôøi Traàn, cuõng nhö chöa chöùng nghieäm vaø khoâng theå tin ñöôïc ôû nhöõng söï huyeàn bí maàu nhieäm cuûa Phaät phaùp. Nhöng naøy laø trong vieäc in laïi vaøo naêm 1859 naøy, Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn thaáy ñöôïc trong saùch in naêm 1715 ñoù coù nhieàu choã sai laøm baát nhaát vaø Hoøa thöôïng ñaõ ra coâng hieäu ñính tröôùc khi aán haønh laïi (oâng vieát ôû ñaàu quyeån haï). - Quyeån haï: goàm hai quyeån saùch in chung vaøo laø: 1. Tam toå thöïc luïc: keå veà ba vò toå phaùi thieàn Truùc Laâm (ñôøi Traàn) 2. Ngöï cheá: Thieàn ñieån thoáng yeáu keá ñaêng luïc: taùc giaû saùch naøy laø Thieàn sö Nhö Sôn, chuøa Hoàng Phuùc aán haønh naêm 1734. Ngoaøi ra, trong quyeån haï, Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn ñaõ vieát theâm veà tieåu söû

cuûa naêm thieàn sö gaàn oâng nhaát vaø ghi cheùp theâm nhöõng ñieàu oâng nghe veà truyeån thöøa ôû chuøa Hoa Yeân (töùc chuøa Vaân Yeân) treân nuùi Yeân Töû, töùc truyeàn thöøa cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm: Nhö Tröøng, Taùnh Tuyeân, Haûi Quyùnh, Nhö Hieän vaø Taùnh Tónh. Sau ñoù coøn coù tieåu truyeän cuûa 4 thieàn sö nöõa: Kim Lieân, Töôøng Quang, Phoå Taùnh vaø Taùnh Kim (coù leõ caùc thieàn sö thuoäc haäu boái cuûa Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn theâm tieåu truyeän boán vò naøy theâm vaøo sau naøy". Quyeån thöôïng boä Ñaïi Nam thieàn uyeån truyeàn ñaêng taäp luïc (töùc saùch Thieàn uyeån taäp anh ngöõ luïc ñöôïc khaéc baûn goã vaø in taïi chuøa Lieân Toâng). Quyeån haï boä saùch naøy laïi ñöôïc khaéc baûn goã vaø in ôû chuøa Boà Sôn (Baéc Ninh). Boä saùch naøy goàm 5 quyeån neân trong baøi töïa, Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn goïi laø:

TRUYEÀN ÑAÊNG NGUÕ QUYEÅN TAÂN TÖÏ (BAØI TÖÏA MÔÙI CUÛA NAÊM QUYEÅN SAÙCH TRUYEÀN ÑAÊNG)

"... Nöôùc ta xöa kia coù Boä luïc Thieàn uyeån teân laø Taäp Anh cheùp ñaïi khaùi veà caùc baäc thaïc ñöùc cao taêng cuûa ba trieàu ñaïi. Tuy vaäy, noäi dung loã moã baát nhaát, vaên maïch khoù phaân, cho neân ñaõ hieäu ñính laïi, vieát cho roõ ra ñeå khaéc baûn aán haønh maø baûo toàn baûn cuõ, laøm thaønh quyeån thöôïng. Ñeán trieàu Traàn coù saùch Thaùnh ñaêng luïc (Tam Toå thöïc luïc), moät quyeån, ghi cheùp veà ba vò Toå ñôøi Traàn (phaùi thieàn Truùc Laâm), coù söï tích nhöng khoâng coù hình aûnh. Roài ñeán ñôøi Haäu Leâ, Nhö Sôn Toå sö tuaán thöøa saùch Nguõ ñaêng Hoäi nguyeân tuyeån thaønh ba quyeån, coù hình aûnh, coù söï tích, töø Phaät Oai AÂm cho ñeán baûy ñöùc Phaät Theá Toân, cho ñeán 47 vò Toå Taây Truùc vaø hai möôi ba vò Toå Trung Hoa, cuøng phaùp phaùi Laâm Teá taïi nöôùc ta, ba vò Toå Chuyeát Chuyeát, Minh Löông vaø Chaân Nguyeân, sau nöõa laø toâng phaùi Taøo Ñoäng vôùi hai Thieàn sö Thuûy Nguyeät vaø Toâng Dieãn. Veà toâng phaùi Laâm Teá, töø Thöôïng só Cöùu Sinh trôû veà sau chöa ñöôïc cheùp vaøo, do ñoù laõo taêng thuaän theo thöù töï truyeàn ñaêng, cheùp tieáp tieåu söû naêm vò Toå sö coù hình aûnh, söï tích(2). Laõo taêng ñau xoùt nghó raèng ngoïn ñeøn cuûa chö Toå ñaõ saép taøn ruïi, cho neân ñem heát taâm löïc mình gom goùp caùc luïc, töø boä noùi veà ba vò Toå ñôøi Traàn ñeán boä noùi veà hai phaùi Laâm Teá vaø Taøo Ñoäng, goàm caû chaân ñeá vaø tuïc ñeá, laøm thaønh moät taäp, theâm vaøo ñoù nhöõng taäp luïc ngoaïi khoa, laøm thaønh quyeån haï, khieán cho phaùp ñöôïc truyeàn vaø ñeøn ñöôïc noái. Moät ngaøy thaùng 11 naêm Maäu Ngoï (1858), nhaèm naêm Töï Ñöùc thöù 11, thaày giaùm töï chuøa Boà Sôn phaùp danh laø Phöông Vieân vaø taêng chuùng moân ñoà xin ñem veà chuøa san khaéc. Ñeâm 13 thaùng aáy, thaày giaùm töï chuøa Lieân Phaùi (Lieân Toâng) phaùp danh laø Thanh Chieáu, naèm mô thaáy moät vò thaàn taêng noùi: "Nhôø Ñaïi ñöùc haõy ñi cuøng vôùi toâi tôùi chuøa Baùo Thieân xem coi saùch Phaät toå thoáng kyù(3) ñaõ khaéc xong chöa?". Thaày Thanh Chieáu ñaùp: "Boä saùch ñaõ khaéc xong, hieän nay baûn goã ñöôïc löu laïi chuøa Lieân Phaùi". Vò thaàn taêng laïi hoûi: "Toâi muoán hoûi baûn saùch môùi soaïn ñeå noái vaøo saùch Thoâng

kyù kia. Baûn naøy ñaõ khaéc xong chöa?". Ñaùp: "Baûn naøy hieän ñang ñeå taïi chuøa Boà Sôn, ñang coøn khaéc baûn, chöa xong". Thaày giaùm töï thöùc giaác, saùng aáy tôùi chuøa Baùo Thieân keå laïi chuyeàn thaàn

- 538 -

taêng öùng moäng cho toâi nghe. Nghe xong toâi vui möøng quaù ñoãi. Coù thaàn taêng chöùng minh, toâi xin taát caû caùc vò coù maët phaùt taâm hoan hæ bình ñaúng, ñuû sanh taâm höõu voâ, ñaéc thaát, thò phi, nhaân ngaõ, toàn vong, bæ thöû, thì laõo taêng naøy raát laáy laøm hy voïng vaïn laàn vaäy. Töï Ñöùc naêm thöù 12, ngaøy 30 thaùng Gieâng naêm Kyû vò (1859), chuøa Boà Sôn, Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn coù giôùi ñao vaø ñoä ñieäp soaïn. Giaùm töï phaùp danh Phöông Vieân thöøa leänh khaéc baûn, Chöôûng laõnh binh tænh Sôn Taây laø Leâ Thuaän Chieåu, phaùp danh Ñaïi Tueä höng coâng, moân nhaân laø Vaên Ñöôøng vaâng meänh vieát ra.

ÑAÏO GIAÙO NGUYEÂN LÖU

Saùch Ñaïo giaùo nguyeân löu do Hoøa thöôïng An Thieàn (hay Phuùc Ñieàn) soaïn, khaéc in vaøo naêm Bính Ngoï, nieân hieäu Thieäu Trò thöù 6 (1846), baûn goã löu ôû chuøa Ñaïi Giaùc, xaõ Ñoà Sôn, huyeän Tieân Du, tænh Baéc Ninh, saùch coøn coù teân laø "Tam giaùo thoâng khaûo" hay "Tam giaùo quaûn khuy luïc" keå veà nguoàn goác löu truyeàn cuûa tam giaùo: Phaät, Nho, Laõo. Saùch Ñaïo giaùo nguyeân löu goàm 3 quyeån: toång coäng 274 tôø, tôø 2 trang, trang coù 12 haøng, moãi haøng coù 28 chöõ. + Quyeån thöôïng (85 tôø): noùi chung veà Phaät giaùo Vieät Nam, goàm coù: - Ñaàu saùch coù baøi töïa "Taân taäp tam giaùo quaûn khuy luïc" do cö só Nguyeãn Ñaïi Phöông (töùc Toång ñoác Nguyeãn Ñaêng Giai) vieát vaøo naêm AÂt Tî, nieân hieäu Thieäu Trò thöù naêm (1845). - Keå sô veà Lòch söû Phaät giaùo Vieät Nam, caùc vieäc thaàn thoaïi veà Phaät phaùp ôû Vieät Nam vaø caùc ñieån tích coù lieân quan ñeán Phaät giaùo Vieät Nam töø thôøi chuùa Voõ vöông ñeán ñôøi vua Thieäu Trò, caùc thaùp Phaät ôû Vieät Nam. - Muïc "Phuïng chieáu caàu phaùp" keå veà vieäc Hoøa thöôïng Traïm Coâng (Taùnh Tuyeàn) sang Trung Quoác hoïc ñaïo vaøo thôøi nieân hieäu Vónh Höïu (1735-1740) vaø thænh kinh ñem veà Ñaïi Vieät taøng tröõ ôû chuøa Caøn An (Thaêng Long). - Muïc "Baûn quoác thieàn moân kinh baûn" (caùc boä kinh Phaät ñöôïc khaéc baûn in ôû nöôùc ta) goàm coù 180 boä kinh, luaät, luaän - trong soá ñoù coù moät soá saùch do caùc taùc giaû ngöôi Vieät vieát:

- 539 -

1- Thieàn uyeån taäp anh luïc 2- Khoùa hö luïc 3- Traàn trieàu tam toå luïc 4- Traàn trieàu thaäp hoäi luïc 5- Ñaïo giaùo nguyeân löu 6- Chuyeát coâng luïc 7- Keá ñaêng luïc 8- Thaùnh ñaêng luïc 9- Chö kinh muïc luïc 10- Thöôïng só luïc 11- Coå chaâu luïc 12- Baùo cöïc truyeän 13- Taâm nang 14-Thieän baûn 15- Thuûy luïc 16- Tyø ni giôùi luaät 17- Tam giaùo chinh ñoä 18- Lónh nam chích quaùi... - Tôø 9 ñeán 18 quyeån thöôïng ñeà caäp nhöõng vaán ñeà lieân quan ñeán lòch söû Phaät giaùo Vieät Nam, goàm caùc muïc: 1- Ñaïi Nam thieàn hoïc sô khôûi (Thieàn hoïc khôûi ñaàu ôû Vieät Nam) 2- Huøng Vöông Phaïm taêng (Sö AÁn Ñoä thôøi Huøng Vöông) 3- Ñaïi Nam Phaät

thaùp (Thaùp Phaät ôû Vieät Nam) 4- Voâ Ngoân truyeàn phaùp (Thieàn sö Voâ Ngoân Thoâng truyeàn phaùp) 5- Danh chaán trieàu ñình (Noåi tieáng ôû trieàu ñình) 6- Leâ trieàu danh ñöùc (Caùc vò sö coù ñöùc thôøi Tieàn Leâ) 7- Lyù trieàu danh ñöùc (Caùc vò sö coù ñöùc thôøi Nhaø Lyù) 8- Traàn trieàu danh ñöùc (Caùc vò sö coù ñöùc thôøi Nhaø Traàn) 9- Tyø Ni Ña Löu Chi truyeàn pheùp (Tyø Ni Ña Löu Chi truyeàn phaùp) 10- Tuyeát Ñaäu truyeàn phaùp (Tuyeát Ñaäu truyeàn phaùp) Trong muïc 4, 9 vaø 10 keå veà truyeàn thöøa cuûa caùc phaùi thieàn Voâ Ngoân Thoâng, Tyø Ni Ña Löu Chi vaø Thaûo Ñöôøng.

- 540 -

Sau caùc muïc naøy, saùch ghi laïi caùc vieäc huyeàn bí cuûa Phaät giaùo Ñaïi Vieät nhö vieäc tòch coác veà An Nam töù khí (Thieàn sö Khoâng Loä xin ñoàng ôû trieàu ñình Trung Quoác ñem veà Ñaïi Vieät ñuùc ñaïi hoàng chung, vaïc, töôïng Phaät vaø ñænh thaùp...). - Tieáp theo ñoù, saùch vieát veà Phaät giaùo vaøo thôøi caùc chuùa Nguyeãn (ôû Ñaøng Trong) vaø thôøi nhaø Nguyeãn. Söï vieäc tin theo Phaät cuûa Nguyeãn Ñaêng Giai (cö só Ñaïi Phöông) vaø gia ñình. - Caùc ñieån tích coù lieân quan ñeán Phaät giaùo trích trong caùc kinh Phaät vaø trong söû saùch. Phaàn naøy coù theå coi nhö töø ñieån Phaät hoïc. - Töø tôø 41 quyeån thöôïng noùi veà vieäc dòch kinh:"ñaïo tuïc dòch kinh" - Tuøng laâm chöùc söï: toå chöùc trong moät chuøa lôùn. 2- Quyeån trung (93 tôø): Noùi veà Nho giaùo vaø nhöõng vieäc lieân heä giöõa Nho giaùo vaø Phaät giaùo nhö Nguïy Vuõ tröø Phaät, Taêng luïc, quaân thaàn tham thieàn, Ñaïi Nam lòch trieàu suøng Phaät, bi vaên san khaéc, vaên phong trí baûo, truùc giaûm... 3- Quyeån haï (96 tôø): noùi veà ñaïo Laõo vaø caùc vieäc lieân quan giöõa ñaïo Laõo vaø ñaïo Phaät, goàm caùc muïc chính sau: - Toång luaän veà ñaïo Laõo vaø caùc ñieån tích lieân quan ñeán ñaïo Laõo. - Tam giaùo ñaøm luaän: keå caùc söï vieäc chung cuûa tam giaùo (Phaät, Nho, Laõo). - Toáng Toâng Baûn Thieàn sö taùc Sôn cö Baùch vònh (tôø 11-15) thieân veà vieäc Thieàn sö Toâng Baûn ñôøi Toáng saùng taùc taäp thô "Sôn cö baùch vònh" (100 baøi thô vònh khi soáng treân nuùi). - Thieàn sö An Thieàn dòch töø chöõ Haùn hoaëc chöõ Phaïn ra chöõ Noâm moät soá töø ngöõ ñieån tích vaø moät soá baøi vaên ngaén nhö: caûm öùng thieân töø aân xuaát gia traâm, phaïn hoa danh nghóa, thieän gia phan soá, tam thieân töï lòch ñaïi vaên quoác aâm... - Trong phaàn "phuù boå", Thieàn sö An Thieàn keå qua moät soá kinh Phaät ñöôïc khaéc in ôû Vieät Nam coù ghi teân taùc giaû, naêm khaéc, teân ngöôøi ñöùng ra lo khaéc in, ngöôøi cuùng tieàn, nôi taøng tröõ baûn goã khaéc in kinh.

- 541 -

Saùch Ñaïo giaùo nguyeân löu cuûa Thieàn sö An Thieàn bieân soaïn khoâng coù heä thoáng, khoâng coù phöông phaùp nhöng thu ñöôïc nhieàu taøi lieäu quan troïng raát coù ích cho vieäc khaûo cöùu veà lòch söû Phaät giaùo, veà Phaät hoïc, veà ngoân ngöõ hoïc, nhaát laø phaàn töø ngöõ vaø ñieån tích seõ giuùp cho vieäc nghieân cöùu veà chöõ Haùn Noâm.

CHUØA KIM LIEÂN

Chuøa Kim Lieân toïa laïc taïi ñöôøng Yeân Phuï, phía Baéc hoà Taây, thuû ñoâ Haø Noäi. Chuøa Kim Lieân ñöôïc xaây döïng vaøo ñôøi nhaø Traàn (1225-1400), coù loái kieán truùc kieåu chöõ Tam, gioáng vôùi chuøa Taây Phöông, haàu heát caùc chuøa coå ôû mieàn Baéc ñöôïc xaây döïng töø ñôøi Lyù trôû veà tröôùc, theá kyû thöù I ñeán theá kyû 12, ñeàu xaây theo kieåu "noäi coâng ngoaïi quoác". Chuøa Kim Lieân nguyeân laø cung Thuùy Hoa (coâng chuùa con vua Lyù Thaùnh Toâng). Ñôøi Traàn ñoåi teân laø chuøa Ñoáng Long. Ñeán ñôøi Leâ ñöôïc ñoåi laïi laø chuøa Ñaïi Bi. Chuøa Ñaïi Bi laïi ñöôïc truøng tu naêm Döông Hoøa thöù 5 (töùc naêm 1639), ñôøi vua Leâ Thaàn Toâng vaø chuùa TròNh Traùng (1623- 1657) ñöôïc ghi laïi trong bia truøng tu Ñaïi Bi töï coâng ñöùc bi kyù do tieán só Ngoâ Ñoän Phuû soaïn. Nieân hieäu Baûo Thaùi (1720-1729), Hoøa thöôïng Hueä Nguyeân laø Noäi thò cuûa chuùa TròNh Giang, ñeán tu taïi ñaây. Naêm Caûnh Höng 32 (1771), ñôøi vua Leâ Hieån Toâng, chuùa TròNh Saâm (1767-1782) truøng tu chuøa Ñaïi Bi vaø ñoåi teân chuøa laø Kim Lieân. Chuøa Kim Lieân goàm ba daõy ngang dính lieàn nhau, maùi hai taàng, kieåu choàng dieâm, boán goùc ñao uoán cong vuùt leân cao, coù trang trí ñaàu Phöôïng hoaøng. Daõy chaùnh ñieän vaø daõy thöù ba laø toøa nhaø roäng naêm gian, moãi gian roäng khoaûng 4m. Daõy ôû giöõa chæ roäng ba gian. Chung quanh chuøa, töôøng ñöôïc xaây baèng gaïch Baùt Traøng maøu ñoû hoàng, khoâng coù toâ voâi. Vaùch coù trang trí caùc cöûa soå troøn töôïng tröng lyù "saéc saéc - khoâng khoâng" cuûa giaùo lyù ñaïo Phaät. Trong chuøa coù nhieàu töôïng Phaät, Boà taùt, La haùn... to lôùn nhö ngöôøi thaät, chaïm troå myõ thuaät.

- 542 -

Naêm Ñinh Tî (1737), Phaïm Ñình Hoå coù dòp vieáng chuøa Kim Lieân ñaõ moâ taû laïi trong saùch "Tang thöông ngaãu luïc"nhö sau: Muøa Thu naêm Ñinh Tî, toâi coù ñeán vieáng chuøa Kim Lieân ôû laøng Nghi Taøm, nôi truï trì cuûa Hoøa thöôïng Hueä, laø Noäi thò cuûa chuùa Uy vöông (TròNh Giang). Chuøa xoay löng ra soâng Nhò Haø, hoà Taây dieãu quanh ôû tröôùc maët, khoùi soùng man maùc, trôøi nöôùc moät maøu, lôùp trong lôùp ngoaøi ñeàu naêm gian... Ñaèng phía taû coù maáy caùi goø, xen laãn vaøo trong khoaûng nöôùc hoà, thaùp gaïch xaây ôû treân, khoùm truùc coäi tuøng phô phaát. Ñaèng haäu ñöôøng coù moät pho töôïng ñoäi maõo, caàm hoát vaø maëc aùo vaên lónh, hai chaân ñöùng khoâng, maøy raâu nhö veõ, truyeàn raèng ñoù laø ngöï dung cuûa chuùa Uy vöông (TròNh Giang). Trong chuøa hieän coøn bia ñaù: "Kim Lieân töï bi kyù" do Tri huyeän Buøi Huy Coân, AÙ khoâi khoa Quyù Maõo (1843), bieân soaïn vaøo naêm Töï Ñöùc 21, ngaøy 27 thaùng 6 naêm Maäu Thìn (1868). Chaùnh ñieän coù caâu ñoái mang yù nghóa thieàn vò saâu saéc: Töù trí noäi vieân quaùn theá baát cuøng thieân thuû nhaõn Luïc thoâng ngoaïi hieän ñoä sanh voâ taän nhaát boà ñeà.

- 543 -

- 544 - Chuøa Kim Lieân

CHÛÚNG 7

Caác Tyâ Kheo Ni úã Àaâng Ngoaâi

Vaøo thôøi Tròng-Nguyeãn phaân tranh, Phaät giaùo ñöôïc phuïc höng ôû Ñaøng Ngoaøi. Soá thieàn sö hoaèng hoùa raát ñoâng vôùi nhieàu cao taêng taøi ñöùc vaø nhieàu danh taêng, beân caïnh ñoù, cuõng coù söï xuaát hieän cuûa moät soá Tyø kheo ni. Tuy giôùi Tyø kheo ni khoâng ñöôïc chuù troïng trong Phaät giaùo thôøi ñoù, ít coù saùch ghi cheùp veà chö Ni, nhöng hieän nay chuùng ta cuõng tìm thaáy ñöôïc nhieàu Tyø kheo ni noåi tieáng ôû Ñaøng Ngoaøi : - Caùc Ni sö Phaùp Giôùi , Phaùp Taùnh - Caùc Tyø kheo ni Dieäu Tueä, Dieäu Vieân, Dieäu Thaønh - Ni sö hoï Nguyeãn - Tyø kheo ni Dieäu Taâm vôùi baûn kinh Kim Cang theâu treân luïa - Caùc Tyø kheo ni hoaèng hoùa ôû chuøa Thaày - Caùc Tyø kheo ni hoaèng hoùa ôû chuøa Laùng

NI SÖ PHAÙP GIÔÙI

Ni sö Phaùp Giôùi teân thöïc laø Traàn Thò Ngoïc Am. Baø voán laø moät coâ gaùi queâ ngheøo, nhôø coù nhan saéc ñöôïc tuyeån vaøo cung cuûa chuùa Tròng, sau trôû thaønh ñeä nhaát cung taàn cuûa chuùa Tròng Traùng (1623 ñeán 1657). Sau ñoù, baø Ngoïc Am quy y ôû chuøa Phaät Tích, coù leõ thoï giaùo vôùi Thieàn sö Minh Haønh-Taïi Taïi, ñöôïc ban phaùp danh laø Phaùp Giôùi. Baø quy y cuøng thôøi vôùi Ni sö Phaùp Taùnh (Thaùi haäu Tròng Thò Ngoïc Truùc).

- 545 -

Ni sö Phaùp Giôùi ñaõ goùp phaàn quan troïng trong vieäc truøng tu chuøa Phaät Tích (chuøa Vaïn Phuùc). Ni sö goùp raát nhieàu coâng ñöùc trong chuøa Phaät Tích neân ôû chuøa naøy coù mieáu tieân chuùa ñeå thôø baø. Sau khi Thieàn sö Chuyeát Chuyeát-Vieân Vaên tòch ôû chuøa Buùt Thaùp (chuøa Ninh Phuùc), Ni sö Phaùp Giôùi cuõng ñaõ cuøng vôùi caùc ñaïo höõu cuøng goùp phaàn coâng ñöùc trong vieäc xaây thaùp Baûo Nghieâm ñeå thôø xaù lôïi cuûa Toå Chuyeát Chuyeát ôû chuøa Buùt Thaùp. Maët sau cuûa bia Hieån Thuïy Am- Baùo Nghieâm thaùp Bi Minh coù baøi “Hieån Thuïy Am höông hoûa ñieàn bi kyù” nhaéc laïi söï tích cuûa Toå sö Chuyeát Chuyeát vaø vieäc xaây thaùp Baùo Nghieâm; ôû cuoái bia coù ghi: “Caùc cung taàn giaø trong vöông phuû (chuùa Tròng) laø Traàn Thò Ngoïc Am hieäu Phaùp Giôùi, Ñaøo Thò Ngoïc Höõu hieäu Dieäu Vieân vaø Löông Thò Ngoïc Tieán hieäu Dieäu Thaønh hôïp mua ruoäng cuùng Tam baûo”. Baø cuøng vôùi 13 xoùm cuõng goùp nhieàu coâng ñöùc trong vieäc döïng ñình ôû ñòa phöông nuùi Phaät Tích.

NI SÖ PHAÙP TAÙNH

Ni sö Phaùp Taùnh teân thaät laø Tròng Thò Ngoïc Truùc, vaø bieät danh laø “Baø Chuùa Kim Cöông”, con gaùi cuûa Thanh Ñoâ vöông Tròng Traùng (1623-1657). Tròng Thò Ngoïc Truùc ñöôïc gaû cho Cöôøng Quaän coâng Leâ Vinh Tieán, chuù hoï cuûa vua Leâ Thaàn Toâng; coù ñöôïc 4 con thì Leâ Vinh Tieán bò baét giam. Trong khi ñoù, Thanh Ñoâ vöông Tròng Traùng laïi baét Tròng Thò Ngoïc Truùc gaû cho vua Leâ Thaàn Toâng. Trieàu thaàn laø Nguyeãn Thuïc, Nguyeãn Danh Theá nhieàu laàn daâng sôù can giaùn vua,vua khoâng nghe vaø noùi raèng: “Troùt cho xong vieäc, göôïng laáy vaäy maø”. Naêm Canh Ngoï (1630), Tròng Thò Ngoïc Truùc trôû thaønh chaùnh phi

cuûa vua Leâ Thaàn Toâng. Vua Leâ Thaàn Toâng laøm vua töø naêm 1619 ñeán naêm 1643 thì nhöôøng ngoâi cho con laø Leâ Duy Höïu (13 tuoåi) töùc vua Leâ Chaân Toâng, leân laøm Thaùi thöôïng hoaøng. Naêm 1632, vua vaø Hoaøng haäu Ngoïc Truùc truøng tu chuøa Thaàn Quang (chuøa Keo). Vua Leâ Chaân Toâng ôû ngoâi ñöôïc baûy naêm (1643-1649) thì baêng, khoâng coù con noái ngoâi. Thöôïng Hoaøng Leâ Thaàn Toâng laïi laøm vua laàn nöõa, töø naêm 1649 ñeán naêm Nhaâm Daàn (1662) thì baêng.

- 546 -

Baø Trònh Thò Ngoïc Truùc ñaõ quy y thoï giaùo vôùi Thieàn sö Minh Haønh-Taïi Taïi ôû chuøa Phaät Tích, ñöôïc ban phaùp danh laø Phaùp Taùnh. Coù leõ baø Trònh Thò Ngoïc Truùc xin xuaát gia vaøo naêm 1643, khi vua Leâ Thaàn Toâng nhöôøng ngoâi cho vua Leâ Chaân Toâng leân laøm Thaùi thöôïng Hoaøng; vì vaøo naêm ñoù, baø Trònh Thò Ngoïc Truùc ñaõ xin cha laø chuùa Trònh Traùng cho truøng tu chuøa Ninh Phuùc (sau ñöôïc goïi laø chuøa Buùt Thaùp hay chuøa Nhaïn Thaùp). Sau khi chuøa Ninh Phuùc ñöôïc truøng tu xong, Thieàn sö Chuyeát Chuyeát-Vieân Vaên ñöôïc thænh qua truï trì chuøa ñoù. Ni coâ Phaùp Taùnh vaãn tu ôû chuøa Phaät Tích vôùi thaày laø Thieàn sö Minh Haønh. Naêm 1644, Hoøa thöôïng Vieân Vaên-Chuyeát Chuyeát vieân tòch ôû chuøa Ninh Phuùc, Thieàn sö Minh Haønh vaø ñoà chuùng laäp thaùp an trí nhuïc thaân cuûa Hoøa thöôïng ôû chuøa Phaät Tích. Sau ñoù, Thieàn sö Taïi Taïi qua hoaèng hoùa ôû chuøa Ninh Phuùc. Ni coâ Phaùp Taùnh laïi xin cha cho truøng tu chuøa Ninh Phuùc moät laàn nöõa, ñoàng thôøi xaây thaùp Baùo Nghieâm ñeå thôø Hoøa thöôïng Vieân Vaên Chuyeát Chuyeát Thaùp Baûo Nghieâm vôùi hình caây buùt khoảng loà ñöôïc hoaøn thaønh vaøo naêm 1647, töø ñoù daân chuùng thôøi ñoù goïi chuøa Ninh Phuùc laø chuøa Buùt Thaùp. Hieän chöa bieát roõ Ni coâ Phaùp Taùnh tòch vaøo naêm naøo? Coù leõ Ni coâ Phaùp Taùnh maát vaøo khoaûng naêm 1644-1645 vì trong bia “Phuïng lònh chæ” ñöôïc khaéc vaøo naêm1646 ñaõ coù ghi veà vieäc cuùng gioã cuûa Ni sö Phaùp Taùnh. Tröôùc ñaây coù moät soá hoïc giaû töôûng laàm raèng: Ni sö Phaùp Taùnh soaïn saùch “Chæ nam ngoïc aâm giaûi nghóa”, ñaây laø moät boä töï dieån Haùn-Vieät xöa nhaát vaø coù giaù trò kieán thöùc nhö moät saùch baùch khoa töï ñieån. Nhöng thöïc ra, Sö Phaùp Taùnh vieát saùch naøy laø moät Thieàn sö, khoâng phaûi laø Ni coâ Phaùp Taùnh ôû ñaây. Trong saùch naøy cho bieát raèng: Thaùi thuù Só Nhieáp ñaõ soaïn ra saùch “Chæ nam phaàn vuïng” giaûi nghóa chöõ khoù cuûa chöõ Vieät ngaøy xöa ra chöõ Haùn. Nhöng saùch naøy cuõng coøn khoù hieåu neân Sö Phaùp Taùnh môùi soaïn laïi saùch “Chæ nam ngoïc aâm giaûi nghóa”. Nhö vaäy, chöõ Vieät xöa ñaõ coù töø tröôùc khi Thaùi thuù Só Nhieáp (187- 226) cai trò Giao Chæ. Thieàn sö Phaùp Taùnh vieát saùch “Chæ nam ngoïc aâm giaûi nghóa” truï trì chuøa Hoàng Phuùc, laø Thieàn sö thuoäc phaùi thieàn Taøo Ñoäng ôû Ñaøng Ngoaøi.

- 547 -

NI SÖ DIEÄU TUEÄ (1616-1664)

Ni sö Dieäu Tueä töùc laø Coâng nöõ Leâ Thò Ngoïc Duyeân, con cuûa Thaùi haäu Tròng Thò Ngoïc Truùc, töùc chaùu ngoaïi cuûa chuùa Tròng Traùng. Coâng nöõ Leâ Thò Ngoïc Duyeân laø con cuûa Cöôøng Quaän coâng Leâ Vinh Tieán vaø Tròng Thò Ngoïc Truùc. Sau khi choàng cheát, coâng nöõ Leâ Thò Ngoïc Duyeân theo meï laø chaùnh cung Hoaøng thaùi haäu Tròng Thò Ngoïc Truùc quy y vôùi Thieàn sö Minh Haønh-Taïi Taïi coù leõ laø vaøo khoaûng naêm 1641, ñöôïc ban phaùp danh laø Dieäu Tueä. Dieäu Tueä vaø Phaùp Taùnh ñaõ xin vôùi chuùa Tròng Traùng cho truøng tu chuøa Ninh Phuùc (chuøa Buùt Thaùp) vaø xin laáy ruoäng cuûa mình laøm - ruoäng coâng ñöùc - ñeå duøng vaøo vieäc truøng tu naøy truøng tu vaøo naêm 1643 vaø naêm 1646, hoaøn thaønh naêm 1647. Naêm 1656, Ni sö Dieäu Tueä laïi ñöùng ra lo truøng tu chuøa Buùt Thaùp vaø töôïng Ñaïi Bi Quan Theá AÂm ngaøn tay ngaøn maét ñöôïc daâng cuùng trong dòp naøy (töôïng naøy laø töôïng xöa ñeïp nhaát, hieän coøn thôø ôû chuøa Buùt Thaùp). Töôïng baèng goã, sôn maøu vaøng caùnh kieán, cao 3,70m, chaïm troå tinh xaûo vaø myõ thuaät. Naêm 1659, Hoøa thöôïng Minh Haønh-Taïi Taïi vieân tòch, Ni sö Dieäu Tueä cuøng sö huynh laø Chaân Truù lo tang leã vaø laäp thaùp thôø ôû chuøa Buùt Thaùp vaø xaây thaùp voïng ôû caïnh thaùp cuûa Ñieàu Ngöï Giaùc Hoaøng (Traàn Nhaân Toâng) tröôùc chuøa Hoa Yeân treân nuùi Yeân Töû. Sau ñoù Ni sö Dieäu Tueä keá theá thaày truï trì chuøa Phaät Tích. Naêm Giaùp Thìn (1664), Ni sö Dieäu Tueä vieân tòch ôû chuøa Phaät Tích, thoï 49 tuoåi (nhö vaäy coù theå laø sanh vaøo naêm Bính Thìn 1616), ñoà chuùng xaây thaùp Phoå Quang ôû trong vöôøn thaùp sau chuøa Phaät Tích ñeå thôø cuùng. Thaùp Phoå Quang cao 3 taàng, khoái hình vuoâng (4 maët), cao khoaûng 5m. Taà n g döôù i ñaá t caï n h roä n g 2,35m. Ñænh thaù p laø quaû (traù i) Amalaka.Thaùp laøm baèng nhöõng taûng ñaù xanh maøi laùng, gheùp moäng. Thaùp ñöôïc xaây döïng vaøo naêm Caûnh Trò thöù hai (1664).

NI SÖ DIEÄU VIEÂN

Ni sö Dieäu Vieân teân laø Ñaøo Thò Ngoïc Höõu, queâ ôû Thoï xöông, cha laø Nguyeãn Vi, töøng phoø taù vua Leâ, meï laø Nguyeãn Thò Thuaàn. Baø Thuaàn naèm moäng thaáy sao Baéc ñaåu rôi xuoáng, töø ñoù thuï thai vaø sinh ra Dieäu Vieân, ñaët teân laø “Thuïy”. Coâ Thuïy ñöôïc nuoâi trong nhung luïa, gaám voùc, coù saéc ñeïp vaø coù tö chaát thoâng minh. Baø ñöôïc tuyeån vaøo cung cuûa chuùa Tròng vaø ñöôïc chuùa yeâu daáu (chöa roõ ñôøi chuùa naøo). Nhöng sau ñoù, baø chaùn cuoäc ñôøi traàn tuïc, muoán xa laùnh ñôøi ñeå tu hoïc theo ñaïo Phaät. Baø vaøo chuøa Buùt Thaùp xin xuaát gia, quy y vôùi Thieàn sö Nhö Chuùc. Thieàn sö Nhö Chuùc vieân tòch naêm 1735, Ni sö Dieäu Vieân keá theá truï trì chuøa Buùt Thaùp (chuøa Ninh Phuùc), vaø lo xaây thaùp Taâm Hoa ñeå thôø xaù lôïi cuûa Ngaøi, thaùp hoaøn thaønh naêm 1736. Ñoàng thôøi vôùi vieäc xaây thaùp naøy, Ni sö Dieäu Vieân cuõng lo xaây thaùp Ni Chaân ñeå lo cho mình. Hieän chöa bieát Ni sö Dieäu Vieân xuaát gia vaø tòch vaøo naêm naøo? Chæ bieát laø sau khi xuaát gia, Ni sö Dieäu Vieân ñaõ ñem heát cuûa caûi cuûa mình ñem chu caáp cho caùc Taêng Ni; chæ giöõ laïi ít ruoäng gôûi cho daân xaõ

ñòa phöông nhôø cuùng gioã cho cha meï vaø baûn thaân baø. Naêm 1737, Ni sö Dieäu Vieân laïi mua ruoäng ñeå laáy hoa lôïi duøng trong vieäc cuùng teá vaø chi duøng khi beänh hoaïn.

NI SÖ DIEÄU THAØNH

Ni sö Dieäu Thaønh teân laø Löông Thò Ngoïc Tieán, tröôùc khi xuaát gia baø laø moät phi taàn trong phuû chuùa Trònh. Hieän chöa bieát Ni sö Dieäu Thaønh xuaát gia töø naêm naøo vaø tòch vaøo naêm naøo; coù theå baø ñaõ vaøo tu ôû chuøa Buùt Thaùp trong khoaûng thôøi gian 1643-1646, vì trong bia ghi veà coâng cuoäc truøng tu chuøa naêm 1643 khoâng coù teân baø tham döï trong khi ñoù cuoäc truøng tu chuøa vaø xaây thaùp Baùo Nghieâm ñöôïc hoaøn thaønh vaøo naêm 1647, Ni sö Dieäu Thaønh coù ñoùng goùp coâng ñöùc, vì trong bia "Hieån thuïy Am Baùo Nghieâm thaùp bi minh",ôû maët sau coù baøi "Hieån thuïy am höông hoûa ñieàn bi kyù" khaéc vaøo naêm 1647, phaàn cuoái coù ghi: "Caùc cung taàn trong vöông phuû laø Traàn Thò Ngoïc Am hieäu Phaùp Giôùi, Ñaøo Thò Ngoïc Höõu hieäu Dieäu

Vieân vaø Löông Thò Ngoïc Tieán hieäu Dieäu Thaønh hôïp mua ruoäng cuùng Tam baûo".

NI SÖ HOÏ NGUYEÃN (Theá kyû XVIII)

Ni sö hoï Nguyeãn queâ ôû xöù Traø Höông, tu haønh ôû chuøa Quoác Sö, xaõ An Giang. Ni sö tin Nho giaùo vaø Phaät giaùo, chaêm laøm vieäc thieän cöùu giuùp ngöôøi ngheøo khoå, oám ñau hoaïn naïn. Ñeán khi tuoåi giaø, Ni sö ñem 42 maãu ruoäng chia cho daân xaõ Ñoâng Chieáu vaø caùc thoân laân caän. Xaõ Ñoâng Chieáu (sau naøy ñoåi laïi laø xaõ Phöông Chieáu) ñem soá ruoäng ñoù chia ñeàu cho caùc thoân giuùp theo soá ñònh cuûa töøng nhaø, cho ñöôïc noái tieáp thöøa keá caøy caáy vaø noäp hoa lôïi ñeå chi duøng Phaät söï ôû chuøa laøng. Ngaøy 14-6 aâm lòch (khoâng ghi naêm naøo) boãng nhieân trôøi ñaát muø mòt, möa to gioù lôùn. Sau khi möa taïnh gioù yeân, daân xaõ ñi khoâng tìm thaáy Ni sö, chæ thaáy moät chieác aùo cuûa Ni sö noåi treân ñaàm phía Nam chuøa laøng. Daân baûn xaõ laáy chieác aùo ñem veà thôø phuïng taïi mieáu ôû xaõ, toân goïi laø mieáu Thaùnh maãu ñeå ghi coâng ñöùc cuûa Ni sö hoï Nguyeãn ñoái vôùi daân baûn xöù. Trong mieáu coù saéc phong Ni sö laø coâng chuùa Ñaïi Vöông Minh... (chöõ bò môø). Theo bia "Hoa chieáu xaõ thaùnh maãu bi" ôû chuøa xaõ Phöông Chieáu, huyeän Tieân Löõ, traán Sôn Nam (nay thuoäc huyeän Phuø Tieân, tænh Haûi Döông). Bia khoâng ghi teân ngöôøi soaïn, vieát chöõ vaø khaéc bia. Bia ñöôïc taïo naêm Caûnh Höng thöù hai (1741) ñôøi vua Leâ Hieån Toâng.

CHUØA THAÀY (CHUØA THIEÂN PHUÙC)

Chuøa Thieân Phuùc thöôøng ñöôïc daân chuùng goïi laø chuøa Thaày hay chuøa Caû; cuøng heä thoáng chuøa Thaày coøn coù am Töø Coâng (am cuûa Ngaøi hoï Töø, töùc Thieàn sö Ñaïo Haïnh) hay am Höông Haûi, hay vieän Boà Ñaø vaø chuøa Cao (chuøa

Ñænh nuùi), cuøng chuøa Moät maùi (Boái Am). Chuøa Thaày ñöôïc döïng ôû phía Nam cuûa nuùi Saøi Sôn (hay nuùi Thaïch Thaát, hay nuùi Phaät Tích(1) thuoäc ñòa phaän hai xaõ Thieân Phuùc

- 550 -

vaø Thuïy Khueâ, huyeän Yeân Sôn, phuû Quoác Oai, traán Sôn Taây; nay laø xaõ Saøi Sôn, huyeän Quoác Oai, tænh Haø Taây, caùch Haø Noäi khoaûng gaàn 30km veà höôùng Taây. Töø Haø Noäi theo Quoác loä 6 (ñöôøng ñi Hoøa Bình), qua khoûi caàu soâng Ñaùy, theo Quoác loä 52 ñi ñeán caây soá 12, queïo vaøo ñöôøng nhoû ñoä 7km laø ñeán chuøa Thaày.

I. QUAÙ TRÌNH THAØNH LAÄP VAØ TRUØNG TU

Chuøa Thaày ngaøy xöa laø am tranh cuûa Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh, neân ñöôïc goïi laø Am Töø Coâng. Vaøo thaùng Chaïp naêm Ñinh Daäu (thaùng 1 naêm 1058), vua Lyù Thaùnh Toâng cho môû roäng Am Töø Coâng thaønh ngoâi chuøa lôùn vôùi teân chaùnh thöùc laø chuøa Thieân Phuùc. Vua Lyù Nhaân Toâng cho ñuùc töôïng Phaät baèng vaøng ñeå thôø ôû chuøa muøa Xuaân naêm Kyû Söûu, nieân hieäu Long Phuø Nguyeân Hoøa thöù 9 (1109) vaø cho ñuùc moät ñaïi hoàng chung naëng hai ngaøn caân, chu vi chuoâng roäng möôøi voøng tay, ñaïi Sa moân Hueä Höng vieát baøi minh. Naêm Bính Thaân (1116), ñôøi vua Lyù Nhaân Toâng, Thieàn sö Ñaïo Haïnh vieân tòch taïi hang Thanh hoùa treân nuùi Saøi Sôn (Thieàn sö Ñaïo Haïnh thaùc sanh thaønh Hoaøng Töû Döông Hoaùn, sau leân ngoâi vua, hieäu laø Lyù Thaàn Toâng). Coù leõ vaøo trieàu ñaïi Lyù Thaàn Toâng (1128-1138) vaø Lyù Anh Toâng (1138-1175), chuøa Thaày ñöôïc truøng tu roäng lôùn hôn . Vaøo ñôøi Traàn, chuøa thaày khoâng coøn höng thònh nöõa vì caùc vua nhaø Traàn lo kieán thieát vaø truøng tu nhöõng ngoâi Toå ñình cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm (chuøa Sieâu Loaïi,Vónh Nghieâm, Vaân Yeân, Quyønh Laâm, Phoå Minh). Ñeán ñôøi Haäu Leâ, chuøa Thaày môùi ñöôïc truøng tu vaø höng thònh trôû laïi, nhaát laø töø thôøi Leâ trung höng (1592-1801), Hoaøng toäc nhaø Leâ vaø Hoaøng gia chuùa Trònh ñaõ duøng nhieàu tieàn cuûa vaø coâng söùc ñeå truøng tu laïi chuøa Thaày vaø caùc chuøa xöa khaùc ôû Ñaøng Ngoaøi (töø soâng Gianh trôû ra Baéc). Vaøo trieàu vua Leâ Thaùnh Toâng (1460-1497), phi cuûa vua laø Sung Nghi Nguyeãn Thò Ngoïc Huyeân muoán ñöôïc sanh con trai neân nhôø cha

- 551 -

laø Thaùi uùy Nguyeãn Ñöùc Trung leân chuøa Thieân Phuùc laøm leã “caàu töï” (caàu cho Sung Nghi coù con), moät phieán ñaù trong hang Caéc Côù treân nuùi Saøi Sôn rôi xuoáng tröôùc maët. Thaùi uùy beøn thænh phieán ñaù veà taïc töôïng Phaät ñeå thôø. Sau ñoù Sung Nghi Ngoïc Huyeân naèm chieâm bao thaáy roàng vaøng chui vaøo naùch beân traùi, roài mang thai naêm Taân Tò (1461), sanh Hoaøng töû Leâ Traïch. Vì lôøi caàu nguyeän linh öùng neân vua cöû Thaùi uùy Nguyeãn Ñöùc Trung lo vieäc truøng tu chuøa Thaày vaø vua ñaõ ngöï ñeán vieáng chuøa, laøm baøi thô “Ñeà Saøi Sôn töï” (Ñeà chuøa Saøi Sôn) nhö sau: Ngaãu nhieân thöøa höùng ñaùo nham tieàn,

OÅn boä vaân cuø thöông thaûn nhieân. Ñieåu ngöõ hoaùn ngheânh tuøng haï khaùch, Hoa dung tónh ñoái ñoäng trung tieân. Tuùc Lieâu traàn theá tam thieân giôùi, Thuû trích tinh thaàn ñeä nhöùt thieân. Thí taûi thaïch ñaøi mieâu thöû caûnh, Thi thaønh buùt dó ñoäng sôn xuyeân. Taïm dòch : Boãng nhieân cao höùng vieáng non cao, Ñöôøng maây yeân oån böôùc thaûnh thôi. Chim treân röøng tuøng chaøo ñoùn khaùch, Hoa xinh ñoäng ñaù,ñoùn khaùch tieân. Chaân vöôït traàn gian ba ngaøn coõi. Tay haùi traêng sao, moät coõi trôøi Phuû reâu treân ñaù, ñeà caûnh ñeïp. Buùt thô rung ñoäng choán nuùi soâng. Naêm Maäu Ngoï (1498), Thaùi töû Leâ Traïch leân ngoâi, töùc vua Leâ Hieán Toâng. Naêm 1500, vua Hieán Toâng cho truøng tu chuøa Thaày. Ñeán ñôøi nhaø Maïc, chuøa Thaày cuõng ñöôïc Hoaøng toäc nhaø vua suøng kính, thöôøng daâng leã vaø truøng tu. Naêm Ñaïi Chaùnh thöù 9 (1538) ñôøi vua Maïc Ñaêng Doanh, Chieâu Nghi Nguyeãn Thò Ngoïc Phöôïng laïi truøng tu chuøa, söûa sang thuûy ñình vaø hoà sen Long Trì tröôùc chuøa. Naêm

Hoàng Ninh thöù hai (1592) ñôøi vua Maïc Maäu Hôïp, con cuûa Thaùi uùy Töø Quoác Coâng laø Maïc Thò Ngoïc YÙ laïi ñöùng ra truøng tu chuøa Thaày. Ñeán ñôøi Leâ trung höng, caùc vua Leâ vaø chuùa Tròng ñeàu vieáng vaø leã chuøa. Naêm 1602, ñôøi vua Leâ Kính Toâng, Thöôïng thö Boä Hoä Mai Quaän coâng Phuøng Khaéc Khoan, hay traïng Buøng (1528-1613) truøng tu chuøa Thaày ôû queâ nhaø, cho xaây laïi chieác caàu coù maùi che laø caàu Nhöït Tieân vaø caàu Nguyeät Tieân ôû hai beân chuøa. Traïng Buøng vaø baïn beø thöôøng vieáng chuøa Thaày vaø ñeà thô kyû nieäm. Vaøo cuoái theá kyû 17, chuùa Tròng Caên (1682-1709) ñeán vieáng chuøa, coù baøi thô Noâm vònh caûnh chuøa “Phaät Tích sôn töï thi” (Baøi thô chuøa nuùi Phaät Tích) nhö sau: Kieàn thoân ven kieåu moät baàu soâng, Nay naûy sieâu nhieân chæn laï luøng. Höông vuõ traêng thieàn soi vaëc vaëc, Vaân soâng tieáng ngoïc naëng boong boong. Trì thanh leo leûo nhö soâng hoäi, Non nhieãu truøng truøng caåm tuù phong. Luaän theá giôùi naøy giai caûnh aáy, Coù beà quaûng ñaïi coù linh thoâng. Ñeán cuoái theá kyû 18, chuùa Tròng Saâm (1739-1782) cho truøng tu vaø môû mang chuøa roäng raõi theâm vaø coøn di tích nhö hieän nay. Ñeán ñôøi Taây Sôn, Thuïy Nham haàu Phan Huy Ích (1751-1822) thöôøng veà queâ nhaø nghæ ngôi an döôõng hay ôû aån taïi chaân nuùi Saøi Sôn, cuõng thöôøng vieáng chuøa vaø ñeà thô vònh chuøa. Saøi Sôn Xuaân ñieáu Phan duyeân nhai baïn phoûng vieân lö, Thöøa höùng ñaêng cao nhaõn giôùi thö Thaùi laõo lam tình haøn ñaúng thaûn, Boái am vaân hieåu coå tuøng sô Hoa tuøng chuyeån ñieåu caàm töông tö. Thaïch tích theâ haï hoïa baát nhö. Töù coá giao nguyeân xuaân yù tuùc, Tieàn thoân soa laïp boäi nhaân sö

Sôn trung ñoän taåu laõo trieàu tham,
Xuaân haï hueà cung nhieáp bích nham
Theá loä phong ñaøo kinh thieäp haäu.
Phöông tri yeân caûnh maõn Hoàng am.
Taïm dòch:

Muøa xuaân ngaém caûnh Saøi Sôn
Nhôn duyeân leân nuùi ngaém thaûo am,
Thöøa höùng leân cao taàm maét roäng.
Khoùi lam thaùi laõo ñaù phaúng laïnh,
Am tranh traêng saùng xuyeân thoâng coå,
Chim hoùt ngaøn thoâng nhö tieáng ñaøn,
Hoa laù treân non ñeïp hôn tranh.
Nhìn khaép thaûo nguyeân yù xuaân ñaày,
Tröôùc maét laøng thoân,phu ñang caày.
Giaø aån nuùi non chaùn caûnh trieàu,
Nhaøn nhaõ ngaøy xuaân treøo nuùi bieác,
Vöôït bao soùng gioù caûnh haõi huøng,
Thoâng hieåu khoùi lam khaép am Hoàng(1).
Cuoái naêm Canh Tuaát (thaùng 1-1791), sau khi ñi söù Trung Hoa veà, Thuïy Nham haàu xin veà queâ nghæ döôõng beänh taïi nuùi Saøi Sôn ñaõ saùng taùc baøi thô :
Söù hoài ñeà sôn gia
Coáù vieân tuøng truùc coá y y,
Soùc maïc söông baøo khaùch thuùy qui.
Khueâ khoân hoøa thanh teà coá saét,
Ñinh giai trì xí laïc khieán y,
Phuø sinh na ñaéc mi thöôøng tuï,
Chuyeát hoaïn hoàn nhö ñieåu quyeän phi.
Ñieän vieät baát phöông thaønh döôõng laùn.
Tuùy yeâu sôn nguyeät anh Saøi phi.
(1) An hoàng: nôi Phan Huy Ích aån ôû nuùi Saøi Sôn.

- 554 -

Taïm dòch: Ñeà thô nhaø ôû nuùi sau khi ñi söù trôû veà. Vöôøn xöa tuøng truùc vaãn xanh xanh, Aùo baøo xöù Baéc môùi veà queâ, Khoâng khí gia ñình vui ñaàm aám, Con treû ngoaøi saân quaán quít möøng. Phuø sinh sao ñöôïc höôu thöôøng hoïp, Ñôøi quan buoàn chaùn chim bay moûi, Xuoáng chöùc vì löôøi chaúng haïi chi, Röôïu say ngaém traêng qua song cöûa. Naêm Kyû Daäu ñôøi vua Quang Trung (naêm 1789), ñaïi hoàng chung cuûa chuøa Thaày ñöôïc ñuùc töø ñôøi Lyù bò tòch thu ñeå ñuùc tieàn (caùc ñeàn chuøa döôùi thôøi vua Quang Trung ñeàu bò tòch thu, Phaät töôïng vaø phaùp khí baèng ñoàng ñeàu bò tòch thu). Ñeán khi vua Caûnh Thònh leân ngoâi (1793-1801) môùi boû leänh ñoù vaø caùc ñeàn chuøa ñuùc laïi chuoâng töôïng baèng ñoàng, thieän nam tín nöõ boån ñaïo cuûa chuøa Thaày cuøng nhau quyeân goùp ñuùc laïi chuoâng cho chuøa, ñaïi hoàng chung ñöôïc ñuùc xong vaøo muøa Haï naêm Giaùp Daàn (1794). Thuïy Nham haàu bieân soaïn baøi minh khaéc leân ñaïi hoàng chung. Ñaïi hoàng chung naøy hieän coøn ôû chuøa, töø mieäng ñeán ñænh cao 1,50m, chu vi mieäng chuoâng roämg 2m. Treân ñænh nuùi Saøi Sôn coù chuøa Cao hay

Ñænh Sôn töï (chuøa Ñænh nuùi) cuõng coù ñaïi hoàng chung vaø cuõng bò Taây Sôn tòch thu ñeå ñuùc tieàn, ñeán naêm Bính Thìn (1796) boån ñaïo cuûa chuøa Thaày môùi ñuùc laïi ñöôïc chuoâng cho chuøa naøy, nhöng kích thöôùc nhoû hôn xöa. Chuoâng cao töø mieäng ñeán ñænh laø 0,80m, chu vi mieäng chuoâng roäng chæ coù 1,40m. OÂng Phan Caåm ñaäu Töù tröôøng khoa Giaùp Ngoï (1774) bieân soaïn baøi minh, truï trì chuøa Thaày laø Thieàn sö Haûi Khoaùt vieát chöõ, ngöôøi khaéc chöõ laø Nguyeãn Taøi Trí. Ñeán ñôøi nhaø Nguyeãn (1802-1945), kinh ñoâ khoâng coøn ôû Thaêng Long maø ñaët taïi Phuù Xuaân (Hueá), vua vaø Hoaøng toäc chæ chuù troïng truøng höng nhöõng ngoâi chuøa coå coù töø thôøi cuûa caùc chuùa Nguyeãn vaø caùc vua nhaø Nguyeãn thuoäc laõnh thoå Ñaøng Trong (töø Quaûng Trò vaøo Nam, nhöùt laø nhöõng ngoâi “chuøa Quan” taïi kinh ñoâ Phuù Xuaân (nhö Thieân Muï, Thaùnh Duyeân, Giaùc hoaøng) tænh Quaûng Nam (caùc chuøa Tam Thai, Linh ÖÙng treân Nguõ Haønh sôn), tænh Gia ñònh (chuøa Saéc töù Töø AÂn, chuøa

Quoác Aân Khaûi Töôøng), tænh Ñònh Töôøng (chuøa Saéc Töù Linh Thöùu). Do ñoù, Phaät giaùo ôû laõnh thoå Ñaøng Ngoaøi thôøi vua Leâ-chuùa Trònh, töø Quaûng Trò trôû ra Baéc bò suy thoaùi, chuøa chieàn ít ñöôïc tu söûa. Maõi ñeán naêm Canh Tyù, nieân hieäu Minh Maïng thöù 21 (1840), naêm vua ñöôïc naêm möôi tuoåi, ôû caùc tænh Haø Noäi, Baéc Ninh vaø Haûi Döông xaûy ra beänh dòch, daân chuùng vaø gia suùc (traâu boø,heo gaø...) bò beänh. Caùc quan ôû ñòa phöông taâu trình veà trieàu ñình Hueá. Nhaân ñoù vua ñaõ cho môû Ñaïi trai ñaøn ôû chuøa Thaày, töùc chuøa Phaät Tích ñeå chuùc möøng tuoåi thoï cho vua vaø caàu nguyeän cho daân chuùng mieàn Baéc ñöôïc heát beänh vaø bình an. Ngaøy 18 thaùng 6 naêm Canh Tyù, vua ra leänh cho Boä Leã nhö sau: Naêm nay, gaëp naêm traãm chaùnh thoï nguõ tuaàn, caàu trôøi ñöôïc phöôùc soáng laâu, muoán môû khaùnh traïch ñeå thaàn nhaân gia bò cho ñeàu khaép. Nay ngöôøi vaø vaät ôû caùc haït Haø Noäi, Baéc Ninh vaø Haûi Döông khoâng yeân, traãm lo nghó ñeán daân sinh, tìm nhieàu phöông ñieàu teá. Nghe danh lam nuùi Phaät Tích ôû Sôn Taây, Baéc kyø, do thaàn taêng Töø Ñaïo Haïnh döïng laäp raát linh öùng, chuaån cho hai möôi sö ôû caùc chuøa ôû kinh ñoâ (Hueá) khaù thoâng kinh giôùi vaø möôøi ngöôøi trong Hoøa Thanh Thöï ra ñoù môû trai ñaøn tuïng kinh laøm phöôùc trong ba thaát, moãi thaát trai taêng moät laàn, chaån teá moät ñaøn, laáy ngaøy muøng chín thaùng baûy khai kinh, ñeán ngaøy möôøi laêm, gaëp tieát Vu Lan thì ñeâm aáy chaån teá, roài tieáp tuïc cöû haønh thaát thöù hai ñeå cho nhaân laønh troïn ñuû, phöôùc baùu khaép quaàn sanh, ngöôøi vaø vaät ñöôïc söùc khoûe thònh vöôïng, thôøi tieát ñieàu hoøa, luùa thoùc thoát töôi, ñeå thoûa loøng traãm vì daân caàu phöôùc. YÙ traãm laø vaäy,voán khoâng phaûi vì nònh Phaät maø laøm. Moïi leã vaät cuøng nhaân coâng,vaät lieäu do Tænh thaàn chi xuaát coâng quyõ ra laøm, khoâng ñöôïc ñuïng ñeán söùc cuûa daân. Laïi nghe chö taêng Baéc Kyø phaàn nhieàu chöa thuoäc khoa giaùo, coù theå goïi caùc taêng nhaân kieân trì giôùi luaät ôû caùc tænh lôùn thuoäc caùc haït laân caän, ñoä naêm möôi, ba möôi ngöôøi teà töïu taïi trai ñaøn ôû chuøa ñeå nghe vaø xem khoa phaïm nhieàu laàn, cuøng nghe aâm nhaïc do Hoøa Thanh Thöï dieãn taáu, ñeå sau naøy coù thieän duyeân haûo söï, ñeàu

phaûi phoûng theo ñaây maø laøm cho ñuùng theo “Thieàn giaùo”. Vua cuõng xuoáng saéc ra lònh cho Phoù söù Ty Thoâng chaùnh laø Laâm Duy Nghóa ra chuøa Thaày ñeå thi haønh lònh treân, lo haønh leã trai ñaøn trong ba tuaàn, noäi dung nhö sau:

- 556 -

“(. . .) Keå töø khi traãm leân ngoâi ñeán nay,kính suøng theo ñaïo Trôøi, moä ñöùc traêm thaàn, chæ caàu phoø hoä ñaát nöôùc, giuùp ñôõ cho daân chuùng ñöôïc nhôø ôn thuaän lôïi lôùn (ñaïi thuaän). Naêm nay, gaëp traãm chaùnh thoï nguõ tuaàn, khaùnh traïch ñeàu laøm, thaàn nhaân khaép nôi ñeàu giuùp. Nhaân nghó, töø Quaûng Trò trôû ra Baéc, trong thaàn linh caùc haït, hieån trí nhöùt laø chuøa nuùi Phaät Tích ñeàu ñöôïc toân xöng laø raát linh öùng. Nay truyeàn: Phoù söù Ty Thoâng Chaùnh, Sung bieän Coâng vuï ôû Noäi caùc laø Laâm Duy Nghóa, haõy ñeán chuøa nuùi Phaät Tích, ôû Thuïy Khueâ, nhaân ngaøy muøng 9 thaùng 7 laø ngaøy trai ñaøn khai kinh maø laáy ngaøy aáy haønh leã. Caùc vieân Khaâm phaùi treân ñaây, chieáu theo Boä cuûa mình saém söûa nghi leã ñeán tuaân haønh.Taát caû phaûi heát söùc khaáu ñaûo thaàn linh phoø hoä cho traãm thaân theå khöông kieân toát laønh, thôøi thôøi ñöôïc phöôùc ñeå ban traûi cho thöù daân. Laïi caàu trong naêm gioù möa ñöôïc thuaän hoøa, troäm cöôùp chaám döùt, daân chuùng yeân laønh ñeå chung höôûng phöôùc thaùi bình. Teá caùo xong ñieàu chuaån cho dòch traïm ñöa veà kinh ñoâ töïu chöùc. Khaâm thöû (1) Vua Minh Maïng laïi sai quaûn thò veä Voõ Vaên Giaûi ñem höông luïa cuøng phaåm vaät Trai ñaøn ñeán chuøa Thaày (chuøa nuùi Phaät Tích) vaø haønh leã ôû Trai Ñaøn ñoù.

II. CHUØA THAÀY VÔÙI NUÙI SAØI SÔN

Chuøa Thaày ñöôïc xaây döïng ôû chaân nuùi Saøi Sôn. Nuùi Saøi Sôn laø queâ höông cuûa Traïng Buøng Phuøng Khaéc Khoan, cuûa doøng hoï Phan Huy (Phan Huy Ích, Phan Huy Chuù...). Chuøa Thaày vôùi nuùi Saøi Sôn laø moät danh lam thaéng caûnh vaøo böïc nhöùt ôû Vieät Nam, bieát bao thi nhaân noåi tieáng ñeán vieáng vaø laøm thô vònh caûnh chuøa vaø nuùi.

+ CHUØA THAÀY

Chuøa Thaày döïa löng vaøo nuùi Saøi Sôn, tröôùc chuøa laø hoà Long Trì raát roäng, giöõa hoà coù thuûy ñình, ngaøy xöa duøng laøm choã dieãn troø muùa roái nöôùc trong caùc ngaøy hoäi chuøa. Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh laø Toå khai sôn chuøa Thaày, cuõng laø Toå saùng laäp ra “troø muùa roái nöôùc”. Phía beân kia hoà, ñoái dieän vôùi chuøa Thaày laø chuøa Long Ñaåu.

- 557 -

Chuøa Thaày caát theo kieåu chöõ Tam ( ) goàm ba toøa nhaø ngang naèm lieàn nhau treân moät khu ñaát chöõ nhaät ngang hôn 40, saâu vaøo hôn 60m. Phía tröôùc chuøa, hai beân tieàn ñöôøng laø hai chieác caàu coù lôïp maùi do traïng Buøng Phuøng Khaéc Khoan cho xaây (1602). Caàu loùt gaïch Baùt Traøng maøu ñoû nung, hai beân coù lan can, treân lôïp ngoùi. Hai caàu naøy xaây theo kieåu “thöôïng gia haï kieàu”

(treân nhaø döôùi caàu), goàm coù ba nhòp, gioáng nhö ngoâi nhaø ba gian: - Caàu Nhöït Tieân ôû beân traùi chuøa, noái lieàn chuøa vôùi ñeàn Tam Phuû. Ñeàn Tam Phuû döïng treân moät ñaûo nhoû ôû phaàn hoà phía traùi. - Caàu Nguyeät Tieân phía beân phaûi chuøa, noái lieàn chuøa vôùi ñöôøng ñi leân chuøa Cao ôû treân ñænh nuùi Saøi Sôn. Hoà Long Trì bao quanh phía tröôùc vaø hai beân hoâng chuøa. ÔÛ giöõa hoà Long Trì, ngay phía tröôùc chuøa laø ngoâi "thuûy ñình" hình vuoâng vôùi hai töøng maùi cong nheï nhaøng, myõ thuaät. Ngoâi chuøa chaùnh goïi laø chuøa Caû naèm döïa löng vaøo nuùi, ba maët goàm phía tröôùc vaø hai beân hoâng chuøa laø hoà Long Trì (hay Long Chieåu). Chuøa Caû coù ba toøa nhaø chaùnh caát treân neàn cao gaàn 2m xung quanh xaây baèng ñaù xanh, ba toøa nhaø naøy caùch nhau baèng caùc saân coù loùt gaïch Baùt Traøng ñoû nung: - Tieàn ñöôøng laø moät toøa nhaø ba gian hai chaùi roäng, beà ngang khoaûng 20m, maùi xuoâi, boán goùc vöôn cong leân nheï nhaøng. Ngaøy xöa phía treân noùc vaø boán goùc ngoâi tieàn ñöôøng coù theå coù chaïm troå roàng hoaëc trang trí myõ thuaät, nhöng ngaøy nay khoâng coøn. - Trung ñieän cuõng laø toøa nhaø ba gian hai chaùi roäng 20m, thôø caùc Thieàn sö Khoâng Loä, Giaùc Haûi vaø Minh Khoâng, laø caùc baïn ñoàng moân cuûa Thieàn sö Ñaïo Haïnh. - Thöôïng ñieän laø moät toøa nhaø moät gian hai chaùi raát roäng lôùn, kieán truùc ñôn giaûn nhöng vöõng chaéc vaø myõ thuaät. Thöôïng ñieän ñöôïc döïng treân moät neàn cao gaàn 2m, neân thaáy thöôïng ñieän cao lôùn theâm. Boä maùi nhaø ñoà soä, xuoâi xuoáng boán beân doác thaät ñöùng neân ôû ngoaøi nhìn vaøo thaáy ñieän naøy hôi thaáp, nhöng vaøo phía beân trong, boán coät lôùn cao vuùt cuøng vôùi möôøi hai coät phuï, keát hôïp vôùi xaø, hoaønh khôùp moïng vöõng chaéc, thaáy ngoâi thöôïng ñieän cao vaø roäng. Maùi thöôïng ñieän lôïp baèng

ngoùi muõi haøi to baûn vaø daøy. Vaùch thöôïng ñieän laøm baèng goã, vôùi nhieàu maûng trang trí chaïm hình roàng laân, maây... Trong ñieän naøy, ngoaøi caùc töôïng Phaät, coøn coù ba pho töôïng dieãn taû ba kieáp cuûa Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh: ôû chính giöõa laø töôïng Thieàn sö ñaõ thaønh Phaät, ñoäi maõo hoa sen, tay chaép tröôùc ngöïc, maëc y vaøng. Töôïng ñaët treân beä ñaù quyù maøi laùng, chaïm hoa sen vaø chim thaàn (linh ñieåu ñaàu chim mình ngöôøi) roàng uoán khuùc, hoa vaên vôùi caùc hoa laù caùch ñieäu. Gian phía beân traùi coù khaùnh thôø baèng goã, chaïm troå myõ thuaät beân trong coù töôïng Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh baèng caây baïch ñaøn, chaân tay coù khôùp cöû ñoäng ñöôïc. Töôïng trong khaùnh ngoài, nhöng khi môû cöûa khaùnh, töôïng ñöùng leân nhö ngöôøi thaät soáng ñoäng. Nhöng vaøo thôøi Phaùp thuoäc, heä thoáng daây ñeå keùo töôïng ñöùng leân hay ngoài xuoáng bò caét ñöùt, neân nay töôïng khoâng cöû ñoäng ñöôïc nhö xöa. Töôïng thöù ba laø töôïng vua Lyù Thaàn Toâng: theo saùch söû cuûa Phaät giaùo vaø Ñaïi Vieät söû kyù toaøn thö ñeàu cheùp laïi vieäc Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh khi vieân tòch ñaõ thaùc sanh, ñaàu thai laøm Hoaøng Töû Lyù Döông Hoaùn, sau leân ngoâi vua trôû thaønh vua Lyù Thaàn Toâng. Töôïng vua ñaàu ñoäi maõo bình thieân, maëc aùo long baøo, chaân mang hia, ngoài treân ngai vaøng. Trong chuøa coøn coù töôïng cuûa cha vaø meï cuûa Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh (?) ngoài treân hai caùi ngai, löng döïa cuûa ngai chaïm troå

nhieàu hình: ñaàu roàng, söøng teâ, ngoïc baùu, phuû vieät, hoa vaên soùng nöôùc. Treân ngai naøy coù khaéc nieân ñaïi laø naêm Thieäu Phong thöù 6 (1346) ñôøi vua Traàn Duï Toâng. Hai beân chuøa laø haønh lang daøi thôø möôøi taùm vò La haùn. Phía sau thöôïng ñieän laø gaùc chuoâng vaø laàu troáng. Trong gaùc chuoâng coù treo ñaïi hoàng chung môùi ñuùc vaøo nieân hieäu Caûnh Thònh (chuoâng xöa ñuùc töø ñôøi Lyù ñaõ bò tòch thu ñeå ñuùc tieàn vaøo thôøi vua Quang Trung). Laàu troáng coù treo troáng lôùn, ñöôøng kính ñeán 1,50m. Chuøa Thaày coù caëp caâu ñoái ñaëc bieät, vöøa keå söï tích Toå sö Töø Ñaïo Haïnh khai sôn chuøa, vöøa taû caûnh ñeïp cuûa chuøa vaø nuùi Saøi Sôn. + Vi Tieân, vi Phaät, vi quoác vöông, sanh hoùa tam thaân löu hieån tích - Höõu ñoäng, höõu hoà, höõu Thieân thò, giang sôn nhöùt ñaùi bieåu kyø quan

- 559 -

Dòch nghóa: + Laø quoác vöông,laø Tieân,laø Phaät,sanh hoùa ba kieáp löu tích thaät. - Coù ñoäng, coù hoà, coù chôï trôøi, nuùi soâng moät daõy xöùng kyø quan.

+ NUÙI SAØI SÔN (NUÙI KHOÂNG LOÄ)

Töø chuøa Thaày, qua caàu Nguyeät Tieân phía beân maët chuøa, theo ñöôøng coù keâ ñaù thaønh böïc leân nuùi Saøi Sôn. Nuùi Saøi Sôn hay nuùi Thaày, hay nuùi Phaät Tích, hay nuùi Thaïch Thaát, hay nuùi Khoâng Loä, laø moät ngoïn nuùi ñaù voâi khoâng cao laém nhöng caây coái xanh töôi, baét nguoàn töø nuùi Taûn Vieân, moät linh ñòa quí nhöùt cuûa Vieät Nam. Ngaøy xöa hoï Töø ñeán laäp am tu haønh ôû ñænh nuùi Saøi Sôn, neân coù teân laø Am Töø Coâng hay coøn goïi laø chuøa Ñænh nuùi (Ñænh Sôn töï) hay chuøa Cao, hay am Höông Haûi. Phía tröôùc chuøa Cao ngaøy xöa coù vöôøn truùc, nhöng nay khoâng coøn. Sau chuøa Cao laø hang Thaùnh hoùa, nôi Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh “thoaùt xaùc”. Phía tröôùc cöûa hang, hai beân vaùch ñaù coù khaéc nhieàu baøi thô cuûa caùc danh nhaân, thi só xöa. Phía trong khoâng toái laém,coù baøn thôø Thaàn Nuùi (Sôn Thaàn), coù khe suoái nhoû töø treân nuùi chaûy xuoáng qua moät ñaàu roàng “phun” vaøo hoà nöôùc trong vaét. Giöõa ñoäng laø vaùch ñaù thaúng, leo leân cao hai meùt thì tôùi cöûa vaøo ñoäng nhoû heïp, ñoù laø nôi Thieàn sö Ñaïo Haïnh ngoài thieàn vieân tòch. Nhaø thô Ninh Toán coù baøi thô “Ñeà Saøi SônTöø Chaân nhaân tòch, Ñoäng khaåu chi thaïch bích (Thô ñeà treân vaùch ñaù ôû cöûa ñoäng Saøi Sôn, nôi chaân nhaân Töø Ñaïo Haïnh vieân tòch).

Tieân ñaïi tuøng vaên höõu chí nhaân,
Töï sôn traùc tích döôõng thieân chaân.
Nhaân duyeân taåy tònh tieàn sinh luïy.
Phuù quùy tröø löu haäu kieáp thaân.
Tueä minh baát öng tham saéc giôùi
Töø taâm nguyeân thò höùa sinh daân.
... Nhieân cöïc laïc caøn khoân ñaïi,
Lieân toïa nan naêng hoaùn tö thaân.
- 560 -

Dòch nghóa: Töø nghe ñôøi tröôùc coù cao nhaân, Caám gaäy nuùi naøy döôõng thieân chaân. Nhaân duyeân röûa saïch nghieäp tieàn thaân, Giaøu sang daønh saün vua kieáp sau. Hueä saùng neân khoâng tham saéc giôùi, Taâm töø ban raõi khaép daân sinh. Cöïc laïc khoâng roäng nhö trôøi ñaát, Ngoâi vua khoù ñoåi vôùi toøa sen. Töø chuøa Cao ñi voøng ra phía sau, theo ñöôøng moøn baèng caùc böïc ñaù, leân cao theâm vaøi chuïc thöôùc laø ñeán hang Caéc Côù. Ñöôøng vaøo hang heïp vaø toái, saâu vaøo phía trong thì ñoäng roäng ra. Nôi ñaây, tröôùc kia coù tìm thaáy maáy boä xöông ngöôøi vaø ñoàng tieàn coå. Ñöôøng vaøo hang men theo vaùch ñaù heïp vaø toái, daøi vaøi traêm meùt, coù nôi ngöôøi ñi ra vaø ñi vaøo ñoâi khi phaûi níu saùt nhau, vì vaäy coù teân laø"Caéc Côù". Trôû ra khoûi hang Caéc Côù, tieáp tuïc leo leân ñænh nuùi, doïc hai beân ñöôøng coù nhieàu caây hoa söù laâu naêm, ñeán ñeàn Thöôïng. Ñeàn Thöôïng ngaøy nay chæ laø moät ngoâi mieáu nhoû. Sau mieáu laø hang Buït Moïc, vì trong hang coù nhieàu taûng ñaù loâ nhoâ gioáng nhö caùc töôïng Phaät noåi leân töø loøng nuùi. Caùch ñeàn Thöôïng moät quaõng döôøng nuùi laø Hang Gioù vì hang troáng ôû hai ñaàu, luùc naøo cuõng coù gioù thoåi luøa qua. Phía treân chuøa Cao coù moät khoaûng ñaát baèng goïi laø chôï trôøi, ngoån ngang nhieàu taûng ñaù gioáng nhö baøn gheá, keä baøy haøng, chai, ly röôïu... Nhaø thô Nguyeãn Khuyeán khi vieáng nuùi Saøi Sôn coù baøi thô sau: Hoùa coâng xaây ñaép bieát bao ñôøi, Noï caûnh Saøi Sôn coù chôï trôøi, Buoåi sôùm gioù tuoân, tröa naéng giaûi, Ban chieàu maây hoïp, toái traêng chôi. Baøy haøng hoa quaû tö mua saün. Giaûi theû giang sôn boán maët goài. Baùn lôïi mua danh naøo nhöõng keû, Chaúng leân maëc caû moät ñoâi lôøi.

- 561 -

ÔÛ chaân nuùi phía Taây Saøi Sôn coù chuøa Boái Am hay chuøa Moät Maùi. Chuøa coù moät maùi, maùi beân kia laø voøm hang nuùi.

Phía ngoaøi chuøa Boái Am coù ngoâi nhaø ba gian hai chaùi, laø nhaø thôø cuûa doøng hoï "Phan Huy" (Phan Huy Ích, Phan Huy OÂn, Phan Huy Thöïc, Phan Huy Chuù...).

Nhaø thô Ninh Toán (1743-?) vieáng nuùi Saøi Sôn coù baøi thô "Ñeà Saøi Sôn Baùn oác töï ñoäng" nhö sau:

Thieân taâm maïc thò saéc kyø quan,
Thu thaäp Thanh quan phoù bích san
Ñieåu nhöôïc giaûi kinh thôi ngöõ thoaïi,
Phaät naêng naïi tòch töï an nhaøn,
Tieàn traø thaïch vò cung thanh thuûy.
Ñoá thöû tuøng thöôøng duõng thuùy lan
Thaúng trí toái kham yeâu daät höùng
Taàm sôn dung dò khieån sôn nan.

Taïm dòch:

Ñeà thô ñoäng chuøa Moät Maùi

Loøng trôøi ñaâu heïp vôùi kyø quan.
AÙnh saùng muøa thu gôûi nuùi xanh.
Chim nhö hieåu kinh luoân ríu rít.
Phaät quen tòch tònh töi an nhaøn.
Ñun traø, ñaù nuùi caáp nöôùc trong,
Choáng naéng, taøng thoâng rôïp laù xanh.
Caûnh ñeïp gôïi bao nguoàn caûm höùng.
Nuùi tìm thì deã, nhöng khoù sai.
Chuøa Thaày vôùi nuùi Saøi Sôn laø danh lam thaéng caûnh böïc nhaát nöôùc Vieät Nam, gôïi bao nguoàn caûm höùng cho thi nhaân, thi só Ninh Toán coøn saùng taùc moät soá baøi thô khaùc vònh ñeà caûnh chuøa:
Saøi Sôn Töi
Truøng phoûng danh sôn duyeät coá bi.
Chaân nhaân di tích toång hy kyø,
Nhöùt chung höôùng töi Long phuø quaù.
- 562 -

Phieán thaïch linh truyeàn Thuaän Ñöùc Phi.
Ñoäng lyù thaàn tieân nhaøn aûo dieäu.
Töi trung Hoaøng ñeá hoùa töø bi.
Y nhieân vaïn coå huaân cao taïi,
Thuïy vuï töôøng vaân thoûa thuùy vi.
Chuøa Saøi Sôn
Thaêm laïi Saøi Sôn ñoïc coå bia,
Di tích chaân nhaân thaûy hy kyø.
Chuoâng ngaân töø buoåi Long Phuø ñeán (1),
Ñaù quí,linh truyeàn Thuaän Ñöùc thôøi (2).
Trong ñoäng thaàn tieân nhaøn huyeàn aûo,
Nôi chuøa Hoaøng ñeá hoùa töø bi.
Muoân thuôû khoùi höông bay nghi nguùt,
Maây ñeïp söông laønh che nuùi xanh.
(Phoûng theo Laâm Giang)
Kyù Khöù Saøi Sôn Ñoà Trung Taùc
Phaät taêng phieàn naõo yeâu ngoâ khöù
Sôn aùi thi taøi duïc truïc ngoâ
Baát tín thaû ö taâm thöôïng nghieäm
Thuû sôn thöôøng höõu Phaät thöôøng voâ.
Taïm dòch:
Töø Giaõ Saøi Sôn Treân Ñöôøng Veà Saùng Taùc Thô
Phaät gheùt phieàn naõo môøi ta ñi,

Nuùi yeâu taøi thô giöõ ta laïi,
Khoâng tin nghieäm tröôùc töï nôi taâm,
Nuùi naøy thöôøng “Coù”, Phaät thöôøng “khoâng” !
Taëng Saøi Sôn Kyù Taùc
Nhaân thuyeát thöû sôn ña thaéng tri
Ngaõ thuyeát thöû sôn töï danh kyõ
Yeâu khaùch tröông trieån caåm Long Bình
Hoaùn khaùch döï theâ caàm soå chuûy,
- 563 -

Tích thôøi taèng vò tích nhaân dung,
Kim nieân höïu höôùng kim nhaân mò.
Taïc nhöït chieâu yeâu Thieän nhöùt coâng,
Kim nhöït tieáp daãn khieâm nhö thò,
Minh trieâu tuùng höõu bieät nhaân lai.
Ban ban tình thaùi hoaøn voâ dò
Nhöôïc giao tuï ñaéc coå kim nhaân,
Coâng ñaøm dieäu xöù chæ “Nhö thò”
Hoäi tình voâ quaùi Töø chaân nhaân,
Thaâm taøng minh toïa u nham lyù!
Saùng Taùc Thô Ñuøa Taëng Nuùi Saøi Sôn
Ngöôøi baûo Saøi Sôn nhieàu caûnh ñeïp,
Ta baûo nuùi naøy nhö danh kyõ.
Môøi khaùch giang roäng maøn tröông gaám,
Goïi khaùch ñeán thaêm chim thoû theû,
Ngaøy xöa töøng ñoùn bao coå nhaân,
Ngaøy nay khuyeán duï khaùch hieän tieàn.
Hoâm qua môøi goïi Ngaøi Thieân Nhöùt(1),
Hoâm nay tieáp ñoùn chính Khieâm Nhö(2).
Saùng mai laïi coù khaùch khaùc ñeán,
Tình theá nhö xöa khoâng laï gì.
Ví nhö tuï hoïp ngöôøi kim coå,
Cuøng baøn dieäu xöù chæ “Nhö Thò”.
Hieåu roài chôù laï sö Ñaïo Haïnh(3),
AÅn tu thieàn ñònh choán hang saâu !
(1) Thieân Nhöùt laø bieät hieäu cuûa Phaïm Giaùp, baïn cuûa Ninh Toán, taùnh tình phoùng khoaùng laõng baïc (2) Khieâm Nhö laø bieät hieäu cuûa Ninh toán (3) Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh, Toå Khai sôn chuøa Thaày

- 564 -

II. SÖÏ TÍCH THIEÀN SÖ TÖØ ÑAÏO HAÏNH (?-1116) (TOÅ KHAI SÔN CHUØA THAÀY)

Thieàn sö Ñaïo Haïnh teân tuïc laø Töø Loä, con cuûa Taêng quan Ñoâ aùn teân laø Töø Vinh, queâ ôû höông Yeân Laõng hay laøng Laùng, huyeän Töø Lieâm (nay thuoäc quaän Ñoáng Ña, thuû ñoâ Haø Noäi). + Thôøi nieân thieáu: Töø Loä luùc coøn nhoû raát coù hieáu, tính tình haøo hieäp, coù chí lôùn thöôøng thaân thích vôùi nho só Phí Sinh, ñaïo só Leâ Toaøn Nghóa, ngöôøi trong phöôøng haùt laø Vi AÁt. Ban ngaøy, Töø Loä cuøng caùc baïn thöôøng ñaùnh côø, ñaù caàu, thoåi saùo, haùt xöôùng...; ban ñeâm, Töø Loä môùi caàn cuø ñoïc saùch, chaêm chæ hoïc haønh.Vì vaäy, thaân phuï hieåu laàm töôûng Töø Loä lo ham chôi, löôøi bieáng, khoâng chòu hoïc haønh neân thöôøng quôû maéng. Moät ñeâm, Töø Vinh baát ngôø vaøo phoøng Töø Loä ñeå doø xeùt vieäc hoïc cuûa con, thaáy ngoïn ñeøn ñaõ taøn, saùch vôû chaát ñaày beân caïnh, Töø Loä ñang töïa vaøo aùn nguû say, trong tay ñang caàm quyeån saùch, taøn ñeøn rôi ñaàycaû ñaày maët baøn. OÂng môùi bieát laø Töø Loä vaãn chaêm lo hoïc haønh neân khoâng coøn lo laéng vaø khoâng quôû raày con nöõa. Sau ñoù trieàu ñình môû khoa thi Taêng quan, Töø Loä döï thi vaø ñöôïc truùng tuyeån, coù leõ töø ñoù coù phaùp danh laø Ñaïo Haïnh. Naêm sö Ñaïo Haïnh hai möôi laêm tuoåi, cha bò sö Ñaïi Ñieân gieát cheát.

+ TÖØ VINH BÒ SÖ ÑAÏI ÑIEÂN GIEÁT

Töø Vinh laø moät vò taêng quan, tu hoïc coù nhieàu phaùp thuaät, bieát pheùp aån thaân (taøng hình), bieán hoùa thaønh moät ngöôøi naøo khaùc hay con vaät naøo cuõng ñöôïc... Töø Vinh coù vôï laø ngöôøi con gaùi hoï Taêng ôû höông Yeân Laõng neân cö nguï ôû ñoù, sanh con laø Töø Loä. Töø Vinh ñaäu khoa thi Baïch Lieân, ñöôïc vua nhaø Lyù phong chöùc Taêng quan Ñoâ aùn, chöùc khaù cao trong trieàu ñình. Gaàn nhaø cuûa Töø Vinh coù phuû cuûa Dieân Thaønh haàu ôû beân bôø soâng Hoàng (soâng Caùi). Dieân Thaønh haàu laø em cuûa vua, coù nhieàu cung phi ñeïp. Töø Vinh bieán thaønh Dieân Thaønh haàu ñeå tö thoâng vôùi moät naøng

- 565 -

haàu treû ñeïp cuûa Dieân Thaønh haàu. Dinh phuû cuûa Dieân Thaønh haàu roäng lôùn, xinh ñeïp, nhöng ñöôïc quaân lính canh gaùc nghieâm nhaët. Tuy nhieân, nhôø coù pheùp “aån thaân” neân Töø Vinh ra vaøo phuû maø khoâng ai thaáy bieát. Vaøo nhöõng ñeâm Dieân Thaønh haàu khoâng coù ñeán vôùi naøng haàu treû ñeïp ñoù, Töø Vinh duøng pheùp aån thaân, vaøo phoøng cuûa naøng roài bieán thaønh Dieân Thaønh haàu ñeå giao hoan, aên naèm vôùi naøng. Saùng ra Töø Vinh laïi taøng hình ñi ra khoûi dinh phuû maø khoâng ai bieát, naøng haàu cuõng töôûng laø mình aên naèm vôùi choàng. Moät hoâm, Töø Vinh giaû Dieân Thaønh haàu vaøo nguû vôùi naøng haàu, vöøa ra khoûi phoøng thì Dieân Thaønh haàu vaøo phoøng cuûa naøng. Naøng haàu ngaïc nhieân hoûi: “Sao phu quaân vöøa ra laïi trôû vaøo?”. Dieân Thaønh haàu ngaïc nhieân, hoûi caën keõ môùi bieát ñöôïc laø coù ngöôøi giaû laøm Dieân Thaønh haàu ñeå thoâng daâm vôùi naøng haàu. Dieân Thaønh haàu bieát ngöôøi naøy coù phaùp thuaät cao cöôøng neân phaûi nhôø sö Ñaïi Ñieân tìm caùch baét thuû

phaïm. Sö Ñaïi Ñieân cuõng laø ngöôøi coù phaùp thuaät cao, nhieàu laàn troå taøi baét ma töø quyû neân ñöôïc vua vaø Hoaøng gia cuøng trieàu thaàn tin caäy. Sau khi nghe keå roõ söï vieäc, sö Ñaïi Ñieân ñöa cho Dieân Thaønh haàu moät sôïi chæ nguõ saéc (naêm maøu), moät laù buøa vaø daën raèng: “Ngaøi giao sôïi chæ naøy cho naøng haàu, chôø coù ngöôøi giaû laøm ngaøi vaøo phoøng thì leùn coät sôïi chæ naøy ngang löng, tröôùc ñoù cho raéc moät lôùp tro moûng ôû cöûa buoàng, khi naøo thaáy treân lôùp tro coù daáu chaân thì duøng laù buøa daùn leân cöûa, roài cho ngöôøi ñeán röôùc sö”. Dieân Thaønh haàu veà phuû laøm ñuùng lôøi sö Ñaïi Ñieân daën. Ñeâm hoâm ñoù hai teân gia noâ canh gaùc phía ngoaøi cuûa phoøng naøng haàu thaáy coù daáu chaân ngöôøi ñi vaøo phoøng maø khoâng thaáy ngöôøi, hai ngöôøi naøy daùn laù buøa leân cöûa roài caáp toác phi baùo cho chuû bieát, Dieân Thaønh haàu cho röôùc sö Ñaïi Ñieân ñeán. Töø Vinh ñang ôû trong buoàng vôùi naøng haàu cuûa Dieân Thaønh haàu, boãng nghe coù tieáng ngöôøi lao xao, bieát ñaõ loä vieäc roài neân nieäm chuù bieán thaønh con giaùn ñeå bay ra khoûi buoàng, nhöng cöûa ñaõ bò buøa traán eám roài, khoâng thoaùt ra ñöôïc, phaûi chui troán vaøo khe vaùch. Trong luùc ñoù Dieân Thaønh haàu vaø sö Ñaïi Ñieân caàm ñeøn ñuoác vaøo phoøng tìm kieám moät luùc khoâng thaáy, nhöng sau ñoù nhôø thaáy sôïi chæ nguõ saéc ôû khe vaùch, keùo sôïi chæ ra thì thaáy con giaùn bò buoäc chæ ngang hoâng. Sö Ñaïi Ñieân caàm con giaùn treân tay, hoûi: “Ngöôi laø ai?”. Töø Vinh bieát laø möu gian ñaõ

bò loä neân van xin tha maïng, ñaùp: “Toâi laø Töø Vinh, xin Hoøa thöôïng nghó ñeán tình ñoàng trieàu vaø ñoàng ñaïo maø tha toäi cheát cho toâi”. Sau khi nghe van xin nhö theá, sö Ñaïi Ñieân nghó thaàm: Phaùp thuaät cuûa Töø Vinh cao cöôøng khoâng keùm gì ta. Neáu khoâng sa cô vaøo chæ nguõ saéc vaø laù buøa traán eám thì khoâng deã gì baét ñöôïc Töø Vinh. Neáu tha cho haén sau naøy coù theå seõ nguy hieåm cho ta.Vì vaäy, ta phaûi gieát cheát ñeå töø haäu hoaïn. Nghó nhö theá neân sö noùi: “Mi laø keû tu haønh, laïi ñöôïc trieàu ñình troïng duïng, maø coá tình phaù giôùi, laøm vieäc taø daâm, phaïm toäi choàng chaát, khoâng theå tha thöù ñöôïc. Thoâi, ta hoùa kieáp cho mi ñeå kieáp sau lo tu tænh laïi”. Töø Vinh chöa kòp noùi gì nöõa thì sö Ñaïi Ñieân boùp naùt con giaùn. Xaùc con giaùn vöøa rôi xuoáng ñaát thì hieän nguyeân hình cuûa Töø Vinh. Ñaïi Ñieân ñaù vaøo xaùc cuûa Töø Vinh noùi: Kieáp naøy ñaõ vuïng ñöôøng tu Haõy ñeàn toäi loãi ñeàn buø kieáp sau. Sö Ñaïi Ñieân noùi vôùi Dieân Thaønh haàu: “Theá laø töø ñöôïc moät con quyû daâm duïc”. Haàu baûo ngöôøi nhaø ñem xaùc Töø Vinh thaû xuoáng soâng Toâ Lòch, thöôûng cho sö Ñaïi Ñieân möôøi löôïng vaøng vaø tieãn sö veà. Saùng hoâm sau, sö Ñaïi Ñieân ñang tuïng kinh, ngöôøi nhaø cuûa Dieân Thaønh haàu hoát hoaûng chaïy ñeán baùo tin: “Baïch sö cuï, caùi thaây hoâm qua khoâng chòu troâi, noù cöù ñöùng söøng söõng treân maët soâng chæ tay vaøo phuû Dieân Thaønh haàu caëp maét nhìn tröøng tröøng, troâng raát gheâ sôï. Xin môøi sö cuï ñeán ngay cho”. Sö Ñaïi Ñieân ñeán tröôùc phuû Dieân Thaønh haàu, chæ tay vaøo xaùc Töø Vinh vaø noùi: “Nhaø sö khoâng neân saân haän quaù moät ñeâm, soáng cheát chæ laø moät giaác chieâm bao daøi”. Töï nhieân, xaùc Töø Vinh ngaõ xuoáng nöôùc vaø troâi ñi...

III. ÑAÏO HAÏNH TU LUYEÄN ÑEÅ TRAÛ THUØ CHO CHA

Ñeâm Töø Vinh bò sö Ñaïi Ñieân gieát cheát, Ñaïo Haïnh ñöôïc cha baùo moäng cho bieát söï tình vaø nhaéc ñi nhaéc laïi laø phaûi gieát sö Ñaïi Ñieân ñeå traû thuø cho baèng ñöôïc môùi thoâi. Saùng tænh daäy, Ñaïo Haïnh hoát hoaûng ñi tìm cha vaø tìm thaáy xaùc cha troâi treân soâng Toâ Lòch. Noùng loøng traû thuø cha, Töø Ñaïo Haïnh xaùch moät caây coân ñi tìm sö Ñaïi Ñieân. Khi gaëp sö, Ñaïo Haïnh quô coân ñònh

ñaäp vaøo ñaàu sö, boãng nghe tieáng treân hö khoâng: “Ñuøng!Ñöøng!”. Töø Loä sôï haõi, boû gaäy xuoáng nuoát haän maø veà nhaø. Ñaïo Haïnh nghó raèng: Muoán traû thuø ñöôïc chæ coù caùch laø phaûi tìm thaày hoïc ñaïo, coù ñuû phaùp thuaät môùi töø ñöôïc keû thuø lôïi haïi, nhieàu taøi pheùp nhö sö Ñaïi Ñieân. Töø Ñaïo Haïnh theà quyeát bao giôø ñaéc ñaïo môùi trôû veà nhaø. Moät ñeâm, Töø Ñaïo Haïnh ngoài trong ngoâi mieáu coå ôû vuøng röøng nuùi cao, ñoát löûa ñeå söôûi aám, boãng thaáy coù hai taêng só gheù vaøo mieáu truù möa. Caû ba baét ñaàu laøm quen môùi bieát hai vò taêng laø sö Khoâng Loä hoï Döông(1) vaø sö Giaùc Haûi hoï Nguyeãn; hai sö naøy ñònh ñi qua AÁn Ñoä ñeå tu hoïc Phaät phaùp. Sau ñeâm ñoù, caû ba keát baïn. Ñaïo Haïnh lôùn tuoåi hôn caû laøm huynh tröôûng, keá ñoù laø Khoâng Loä, nhoû nhöùt laø Giaùc Haûi. Cuoäc haønh trình cuûa ba huynh ñeä ñi qua AÁn Ñoä ñeå tu hoïc raát xa vaø raát gian nan nguy hieåm. Hoï phaûi ñi boä leo bao nhieâu nuùi cao, qua bao nhieâu röøng raäm ñaày thuù döõ, vöôït bao soâng suoái... Maëc cho ñoùi khaùt, oám ñau, raùch röôùi..., hoï vaãn khoâng naûn loøng. Moät hoâm, ba huynh ñeä ñeán xöù Kim Xæ (xöù Raêng vaøng, coù leõ laø nöôùc Mieán Ñieän ngaøy nay) gaëp moät con soâng raát roäng. Caû ba ñang tìm caùch ñeå qua soâng, boãng thaáy moät chieác thuyeàn ñoäc moäc (thuyeàn laøm baèng moät nöûa thaân caây nhoû) cuûa moät oâng laõo. Ba huynh ñeä hoûi ñöôøng qua xöù Phaät ñeå hoïc ñaïo, oâng laõo baûo qua bôø beân kia soâng, ñi khoâng bao laâu nöõa seõ ñeán nôi hoïc ñaïo. OÂng laõo hoûi muïc ñích khi tìm ñöôøng qua xöù Phaät hoïc ñaïo. Khoâng Loä vaø Giaùc Haûi thöa raèng: “Qua xöù Phaät hoïc ñaïo ñeå tìm ñöôøng giaûi thoaùt khoûi kieáp ngöôøi phaûi chòu nhaân quaû luaân hoài”. Coøn Ñaïo Haïnh ñaùp raèng: “Ñi hoïc ñaïo ñeå ñuû phaùp thuaät traû thuø cho cha”. OÂng laõo baûo: “Thuyeàn nhoû chæ chôû ñöôïc coù hai ngöôøi”. OÂng laõo chôû Khoâng Loä vaø Giaùc Haûi qua tröôùc roài seõ trôû laïi chôû Ñaïo Haïnh sau. Nhöng Ñaïo Haïnh chôø maõi vaãn khoâng thaáy oâng laõo trôû laïi röôùc, chöa bieát laøm sao? Boãng nhieân, Ñaïo Haïnh thaáy moät baø laõo gaùnh thuøng xuoáng soâng ñeå gaùnh nöôùc, nhöng thuøng laïi khoâng coù ñaùy. Töø Ñaïo Haïnh bieát baø laø ngöôøi phi phaøm neân quyø xuoáng laïy vaø xin baø truyeàn phaùp cho. Baø cho bieát oâng laõo cheøo thuyeàn laø Boà taùt hoùa thaân.Vì Ñaïo Haïnh coù yù muoán hoïc ñaïo traû thuø neân khoâng ñöôïc cho qua xöù Phaät. Baø giaûi thích theâm: “Neáu laáy oaùn maø baùo oaùn thì khoâng traùnh khoûi nghieäp quaû, nhöng vì loøng hieáu thaûo vaø thaønh khaån caàu phaùp neân ta cuõng truyeàn cho”. Baø daïy

Ñaïo Haïnh trì chuù Ñaø La Ni; Ñaïo Haïnh chuyeân chuù tu hoïc neân ñaït ñöôïc moät soá thaàn thoâng. Moät hoâm Töø Ñaïo Haïnh ñònh thaàn, bieát ñöôïc laø Khoâng Loä vaø Giaùc Haûi ñaõ ñaéc phaùp vaø saép veà ñeán, duøng pheùp bieán hoùa thaønh coïp ñeå doïa baïn chôi. Khi Khoâng Loä vaø Giaùc Haûi vöøa ñeán khu röøng, moät con coïp lôùn töø trong buïi raäm phoùng ra caûn ñöôøng. Nhöng Khoâng Loä vaø Giaùc Haûi cuõng coù thaàn thoâng neân bieát ñöôïc; Giaùc Haûi ñi tröôùc, neân baûo vôùi "coïp" raèng: Thoâi ñöøng ñuøa giôõn chi nhau Muoán laøm kieáp aáy, roài sau ñöôïc laøm. Ñaïo Haïnh ñöôïc hai em trôï löïc neân tænh ngoä, thaáy ñöôïc quaû nghieäp kieáp sau duø chæ laø ñuøa doïa maø thoâi. Ba huynh ñeä duøng thaàn thoâng trôû veà nöôùc Vieät. - Thieàn sö Khoâng Loä veà hoaèøng hoùa ôû Chuøa Chuùc Thaùnh treân nuùi Phaû Lai , Chuøa Haøm Long treân nuùi Lam Sôn ôû huyeän Queá Döông Traâm Kinh Baéc (nay thuoäc tænh baéc Ninh) vaø nuùi Saøi Sôn, neân nuùi naøy coøn coù teân laø nuùi Khoâng Loä. Sau ñoù, sö veà truï trì chuøa Nghieâm Quang (Chuøa Keo) ôû thoân Giao Thuûy, huyeän Vuõ Thö (tænh Thaùi Bình ngaøy nay) . Vieân tòch vaøo ngaøy 26 thaùng 3 naêm Giaùp Tuaát (1094), thoï 79 tuoåi (sanh ngaøy 15 thaùng 9 naêm Bính Thìn (1016)(1). - Thieàn sö Giaùc Haûi veà hoaèøng hoùa ôû chuøa Dieân Phuùc, thoân Haønh Thieân (nay thuoäc xaõ Xuaân Hoàng, huyeän Xuaân Thuûy, tænh Nam Ñònh). Sau ñoù, Thieàn sö Minh Khoâng (1066-1141) keá theá truï trì chuøa naøy(2). - Töø Ñaïo Haïnh vaøo nuùi Saøi Sôn aån tu: ngaøy ngaøy chuyeân taâm trì chuù Ñaïi Bi Ñaø La Ni, moãi ngaøy trì tuïng ñöôïc 18.000 baøi chuù naøy. Sau 100 ngaøy, moät vò thaàn hieän ra tröôùc maët thöa raèng: "Ñeä töû laø Töù Traán Thieân Vöông, caûm ñoäng coâng ñöùc cuûa sö trì tuïng kinh Ñaïi Bi neân ñeán haàu ñeå sö sai phaùi". Töø Ñaïo Haïnh bieát ñaõ ñaït ñöôïc phaùp thuaät, coù theå traû thuø cha ñöôïc roài, neân ñeán nhaø sö Ñaïi Ñieân. Khi ñi ñeán caàu Quyeát, thöû neùm gaäy xuoáng giöõa soâng ñang chaûy xieát, caây gaäy laïi troâi ngöôïc doøng nöôùc, ñeán caàu Taây Döông (caàu Giaáy ôû Haø Noäi ngaøy nay) thì döøng laïi. Ñaïo Haïnh möøng thaàm: Phaùp ta ñaït ñöôïc roài! Ñaïo Haïnh ñi ñeán nhaø sö Ñaïi Ñieân. Sö thaáy Ñaïo Haïnh, hoûi: "Ngöôi khoâng nhôù chuyeän ngaøy tröôùc

sao?". Ñaïo Haïnh ngöôùc nhìn leân trôøi, khoâng thaáy gì, beøn vung gaäy ñaùnh vaøo ñaàu Ñaïi Ñieân, Ñaïi Ñieân phaùt beänh roài cheát.

IV. THIEÀN SÖ ÑAÏO HAÏNH

Töø ñoù haän thuø ñaõ röûa saïch, caûm thaáy cuoäc ñôøi laø voâ thöôøng, khoå naõo, Töø Ñaïo Haïnh buoâng boû phaùp thuaät, quyeát chí tu haønh chaân chaùnh theo ñaïo Phaät, vaân du khaép nôi ñeå tìm thaày tu taäp thieàn ñaïo. Nghe ñoàn Thieàn sö Trí Huyeàn ñang hoaèng hoùa ôû Thaùi Bình, Ñaïo Haïnh ñeán tham vaán, Ñaïo Haïnh ñoïc baøi keä ñeå tham hoûi veà chaân taâm: Cöûu hoãn phaøm traàn vò thöùc kim Baát tri haø xöù thò chaân taâm? Nguyeän thuøy chæ ñích khai phöông tieän Lieãu kieán nhö nhö ñoaïn khoå taàm. Taïm dòch: Laãn trong phaøm traàn chöa bieát vaøng Khoâng bieát chaân taâm ôû choán naøo? Cuùi mong chæ thaúng, baøy phöông tieän Thaáy roõ nhö nhö heát khoå taàm. Thieàn sö Trí Huyeàn ñaùp: Ngoïc lyù bí thanh

dieãn dieäu aâm Caù trung maõn muïc loä thieàn taâm Haø sa caûnh thò Boà ñeà caûnh Nghó höôùng Boà ñeà caùch vaïn taàm. Taïm dòch: Trong ngoïc aån thanh tieáng dieäu huyeàn Beân trong maét roõ loä taâm thieàn Bieát bao caûnh thöïc coõi Boà ñeà Caàu tìm Boà ñeà xa vaïn daëm. Töø Ñaïo Haïnh vaãn coøn meâ môø chöa hieåu thaáu yeáu chæ cuûa Thieàn. Laïi ñeán chuøa Phaùp Vaân tham vaán Thieàn sö Suøng Phaïm. Ñaïo Haïnh cuõng hoûi: “Theá naøo laø chaân taâm?”. Thieàn sö Suøng Phaïm hoûi laïi: “Caùi gì khoâng phaûi laø chaân taâm?”. Ñaïo Haïnh chôït böøng ngoä, hoûi theâm raèng: “Phaûi gìn giöõ nhö theá naøo?”. Suøng Phaïm baûo: “Ñoùi aên,khaùt uoáng!”.

- 570 -

Ñaïo Haïnh ngoä ñöôïc yeáu chæ, laïy taï caùo töø trôû veà. Töø ñoù, Thieàn sö Ñaïo Haïnh caøng taêng tieán treân ñöôøng tu thieàn, taâm thieàn coù theå caûm hoùa muoân vaät, khieán cho chim muoâng, thuù döõ, raén rít... ñeàu qui phuïc, coù theå duøng chuù thuaät cuûa Maät toâng ñeå trò beänh hay caàu möa caàu gioù... Thieàn sö Ñaïo Haïnh tu thieàn trong am tranh gaàn treân ñænh nuùi Saøi Sôn, nhieàu ngöôøi bieát tieáng, ñeán tham hoûi Phaät phaùp vaø phaùp tu thieàn, neân goïi Am tranh ñoù laø “Am Töø Coâng” (am cuûa ngaøi hoï Töø). Ngoaøi ra, ôû phía chaân nuùi coù moät ngoâi chuøa lôùn vôùi teân laø “Thieân Phuùc” ñeå sö giaùo hoùa ñoà chuùng. Moät hoâm, coù vò Taêng ñeán tham hoûi: “Ñi ñöùng naèm ngoài ñeàu laø taâm Phaät, vaäy theá naøo laø taâm Phaät?”. Thieàn sö Ñaïo Haïnh ñaùp baèng baøi keä: Taùc höõu traàn sa höõu Vi khoâng nhöùt thieát khoâng Höõu khoâng nhö thuûy nguyeät Vaät tröôùc höuõ khoâng khoâng Taïm dòch: Baûo coù muoân söï ñeàu coù Baûo khoâng taát caû ñeàu khoâng Coù, khoâng nhö traêng ñaùy nöôùc Chôù maéc tröôùc “coù” cuøng “khoâng”. Sö laïi tieáp: Nhöït nguyeät taïi nham ñaàu Nhaân nhaân taäïn thaát chaâu Phuù nhaân höõu caâu töû Boä haønh baát kî caâu Taïm dòch: Nhöït nguyeät taïi ñaàu non Ngöôøi ngöôøi ñeàu maát ngoïc Keû giaøu coù ngöïa gioûi Boä haønh khoâng côõi ngöïa

- 571 -

V. TÖØ ÑAÏO HAÏNH TRIEÄT GIAÙC HOAØNG (HOÙA KIEÁP CUÛA ÑAÏI ÑIEÂN)

Naêm Hoäi Töôøng-Ñaïi Khaùnh thöù ba (1112), vua Lyù Nhaân Toâng ñaõ 47 tuoåi maø chöa coù Hoaøng töû ñeå noái ngoâi, vua xuoáng chieáu cho choïn con trai cuûa caùc anh em cuûa vua ñeå laäp laøm Hoaøng töû, sau naøy keá ngoâi vua. Thaùng Ba naêm ñoù, quan ôû phuû Thanh Hoùa daâng bieåu taâu veà trieàu ñình söï vieäc sau: ÔÛ vuøng bôø bieån Sa Ñinh, coù moät ñöùa treû heát söùc linh dò, môùi ba tuoåi maø noùi naêng lyù luaän nhö ngöôøi lôùn, laïi töï xöng noù chính thöïc laø con cuûa vua, töï ñaët teân hieäu laø Giaùc Hoaøng. Moïi vieäc laøm cuûa vua ôû trieàu ñình, ñöùa beù ñeàu bieát heát. Vua khoâng coù Hoaøng töû, nghe taâu nhö theá neân sai söù giaû ñeán nôi ñeå xeùt nghieäm. Söù giaû thaáy ñöùa beù kyø laï, ñuùng nhö quan ñòa phöông taâu trình, neân cho röôùc veà chuøa Baùo Thieân ôû kinh ñoâ Thaêng Long. Vua thaáy ñöùa beù thoâng minh khaùc thöôøng cuõng thöông meán vaø muoán laäp

laøm thaùi töû, nhöng trong Hoaøng toäc vaø trieàu thaàn can ngaên vieäc ñoù vaø ñeà nghò: Neáu quaû thöïc ñöùa beù naøy linh dò thì chæ neân cho noù "thaùc sinh" vaøo cung phi trong noäi cung, sau khi sanh môùi laäp laøm thaùi töû. Vua nghe theo lôøi taâu, cho thieát laäp ñaøn traøng trong baûy ngaøy ñeå laøm "pheùp thaùc sanh", ñaàu thai vaøo cung phi cuûa vua ñeå sau sanh ra Hoaøng Töû. Thieàn sö Ñaïo Haïnh nghe caâu chuyeän, ñoaùn bieát ñöùa beù coù teân laø Giaùc Hoaøng ñoù laø kieáp sau cuûa sö Ñaïi Ñieân. Sö Ñaïi Ñieân muoán ñaàu thai laøm con vua ñeå traû thuø Ñaïo Haïnh. Ngoaøi ra, ñöùa beù naøy laøm meâ hoaëc loøng ngöôøi, sau naøy lôùn leân seõ tung hoaønh, laøm loaïn chaùnh phaùp. Sö Ñaïo Haïnh nhôø chò giaû laøm ngöôøi ñi xem ñaøn traøng, leùn ñem caùc xaâu chuoãi haït maø sö ñaõ keát aán treo leân reøm cöûa ñeå traán eám vieäc thaùc sanh. Ñaøn traøng keùo daøi ñöôïc ba ngaøy, ñöùa beù Giaùc Hoaøng boãng keâu ñau vaø baûo raèng: "Ta ñi quanh khaép Hoaøng thaønh, nhöng ôû ñaâu cuõng coù löôùi saét, ta muoán vaøo Hoaøng thaønh ñeå thaùc sanh trong cung noäi nhöng khoâng vaøo ñöôïc. Haï thaàn bò Ñaïo Haïnh traán eám phaûi chòu ñau roài cheát, khoâng theå thaùc sanh laøm con vua ñöôïc, mong beä haï trò toäi Ñaïo Haïnh". Vua nghe theo, ra leänh cho baét Ñaïo Haïnh giam vaøo laàu Höng Khaùnh ñeå trieàu thaàn ñieàu tra vaø nghò toäi. Moät soá trieàu thaàn taâu raèng: "Beä haï khoâng coù Hoaøng Töû, phaûi caàu Giaùc Hoaøng ñaàu thai laøm con,

vaäy maø Töø Loä duøng buøa pheùp caûn trôû, xin beä haï cho xöû cheùm ñeå trò toäi laøm göông cho thieân haï". Nhöng em cuûa vua laø Suøng Hieàn haàu taâu raèng: "Neáu Giaùc Hoaøng taøi gioûi, coù pheùp thaàn thoâng thì Töø Ñaïo Haïnh ñaâu theå caûn trôû vaø saùt haïi ñöôïc. Neáu Giaùc Hoaøng bò cheát, khoâng thaùc sinh ñöôïc, chöùng toû raèng Töø Ñaïo Haïnh hôn Giaùc Hoaøng nhieàu. Vì vaäy, thaàn troäm nghó: Ñaùng leõ baét toäi Töø Loä thì neân cho y "thaùc sinh" laøm Hoaøng töû ñeå noái ngoâi vua". Vua nghe theo lôøi cuûa Suøng Hieàn haàu, tha toäi cho Töø Ñaïo Haïnh. Sau khi ñöôïc tha, Thieàn sö Ñaïo Haïnh ñeán tö dinh cuûa Suøng Hieàn Haàu taï ôn. Suøng Hieàn Haàu ñeà nghò laø sö seõ thaùc sinh laøm con cuûa Suøng Hieàn haàu ñeå noái ngoâi vua.

VI. TÖØ ÑAÏO HAÏNH THAÙC SANH LAØM CON SUØNG HIEÀN HAÀU SAU LAØM VUA LYÙ THAÀN TOÂNG

Sau khi chaáp nhaän ñeà nghò cuûa Suøng Hieàn haàu ñeå Töø Ñaïo Haïnh thaùc sinh laøm con cuûa haàu, Ñaïo Haïnh xin pheùp haàu cho gaëp phu nhaân. Ngöôøi nhaø cho bieát: Phu nhaân ñang taém. Töø Ñaïo Haïnh noùi: "Nhö theá caøng toát, xin haàu cho pheùp vaøo gaëp phu nhaân ngay". Phu nhaân ñang taém, thaáy moät vò sö môû cöûa nhìn, keá ñoù laïi thaáy boùng moät ñöùa beù trong boàn nöôùc. Thieàn sö Ñaïo Haïnh trôû ra daën Suøng Hieàn haàu raèng: "Khi naøo phu nhaân saép sanh, xin caáp toác cho ngöôøi leân nuùi baùo cho sö bieát". Vieäc naøy ñöôïc saùch "Ñaïi Vieät söû kyù toaøn thö" vieát nhö sau: "Nhaâm Thìn, Hoäi Töôøng Ñaïi Khaùnh naêm thöù ba (1112): Muøa Xuaân moùc ngoït xuoáng, Chieâm Thaønh daâng voi traéng. Baáy giôø

vua tuoåi ñaõ cao maø chöa coù con trai noái doõi, xuoáng chieáu choïn con cuûa toâng thaát ñeå laäp laøm con noái ngoâi. Em vua laø Suøng Hieàn haàu (khoâng roõ teân) cuõng chöa coù con trai. Gaëp luùc nhaø sö nuùi Thaïch Thaát laø Töø Ñaïo Haïnh ñeán vieáng thaêm; haàu noùi (vôùi Ñaïo Haïnh) veà vieäc caàu töï, Ñaïo Haïnh daën raèng: "Bao giôø phu nhaân saép ñeán ngaøy sanh thì phaûi baùo cho toâi bieát tröôùc". Roài Ñaïo Haïnh caàu khaån vôùi Sôn thaàn. Ba naêm sau, phu nhaân coù mang sinh con trai laø Lyù Döông Hoaùn(...).

- 573 -

AÁt Muøi, Hoäi Töôøng-Ñaïi Khaùnh naêm thöù 6 (1115), muøa Xuaân. Thaùng Gieâng, phong ba Hoaøng haäu laø Lan Anh, Khaâm Thieân, Chaán Baûo vaø 36 cung nhaân. Baáy giôø, vua (Lyù Nhaân Toâng) khoâng coù con trai, cho neân laäp nhieàu Hoaøng haäu vaø cung nhaân, laøm ñaøn chay ñeå caàu töï. Thaùi haäu (Linh Nhaân) döïng chuøa thôø Phaät, tröôùc sau hôn traêm chuøa (tuïc truyeàn raèng Thaùi haäu hoái haän veà vieäc Thaùi haäu Thöôïng Döông vaø caùc thò nöõ voâ toäi maø bò gieát cheát, neân laøm nhieàu chuøa Phaät ñeå saùm hoái vaø röûa oan)(1). Phu nhaân Suøng Hieàn haàu hoï Ñoã mang thai, ñeán thaùng Saùu naêm Bính Thaân (1116), phu nhaân ñau buïng saép sanh, Suøng Hieàn haàu cho ngöôøi nhaø côõi ngöïa leân chuøa Thieân Phuùc ôû nuùi Saøi Sôn (hay nuùi Thaïch Thaát) ñeå baùo tin cho sö Töø Ñaïo Haïnh. Thieàn sö Ñaïo Haïnh nghe tin lieàn taém röûa, thay y phuïc, cho goïi ñoà chuùng ñeán phoù chuùc: "Tuùc nhaân cuûa ta chöa heát, phaûi coøn sanh laïi theá gian naøy, taïm laøm moät vò quoác vöông. Sau ñoù khi maïng chung, ta laïi laøm thieân chuû ôû coõi trôøi thöù ba möôi ba. Ñeán khi xaùc thaân cuûa ta bò huûy hoaïi, thì luùc aáy ta môùi nhaäp Nieát baøn, khoâng coøn luaân hoài sanh dieät nöõa". Ñeä töû nghe noùi, ai naáy ñeàu khoùc. Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh thuyeát baøi keä tieân tri nhö sau: Thu lai baát baùo nhaïn lai qui Laõnh tieáu nhaân gian taïm phaùt bi Vò baùo moân nhaân höu luyeán chöôùc Coå sö kyû ñoä taùc kim sö. Nhaø thô Ngoâ Taát Toá dòch thô: Thu veà chaúng baùo nhaïn bay theo Cöôøi nhaït ñôøi ngöôøi uoång xeùt vay Thoâi hôõi moân ñoà ñöøng quyeán luyeán Thaày xöa maáy löôït hoùa thaày nay. Noùi keä xong, Thieàn sö Ñaïo Haïnh an nhieân hoùa, xaùc thaân cuûa sö vaãn coøn nguyeân veïn trong tö theá ngoài thieàn, maõi ñeán khi nhaø Minh xaâm laêng Ñaïi Vieät, nieân hieäu Vónh Laïc (1407-1424), kim thaân cuûa Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh môùi bò quaân Minh ñoát chaùy.

- 574 -

Nhö vaäy, chuùng ta thaáy raèng lôøi baùo tröôùc cuûa thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh ñuùng nhö söï vieäc xaûy ra: Naêm 1116,Töø Ñaïo Haïnh sinh laøm con cuûa Suøng Hieàn haàu, teân laø Lyù Döông Hoaùn, naêm hai tuoåi ñöôïc laäp laøm Hoaøng Thaùi Töû. Naêm 1128, vua Lyù Nhaân Toâng baêng, Thaùi töû Döông Hoaùn leân noái ngoâi, vua Lyù Thaàn Toâng ôû ngoâi 11 naêm (1128-1138) thì baêng, thoï 23 tuoåi (1116-1138). Luùc ñoù coù theå hoùa thaân cuûa Töø Ñaïo Haïnh ñöôïc leân coõi trôøi thöù ba möôi ba. Maõi ñeán gaàn ba traêm naêm sau, vaøo nieân hieäu Vónh Laïc (1407-1424), Thieàn sö Ñaïo Haïnh môùi ñöôïc giaûi thoaùt khoûi luaân hoài nhaân

quaû nöõa khi quaân Minh ñoát xaùc sö. Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh (?- 1116) hieän vaãn coøn ñöôïc thôø cuùng ôû chuøa Thaày (laø nôi sö giaùo hoùa) vaø chuøa Laùng hay chuøa Chieâu Thieàn (nôi sanh cuûa sö). ÔÛ chuøa Laùng, haøng naêm môû hoäi vaøo ngaøy muøng 7 thaùng 3 aâm lòch, trong buoåi leã coù dieãn laïi söï tích cuûa Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh vaø sö Ñaïi Ñieân (xem baøi sau: Chuøa Laùng).

- 575 -

Chuøa Thaày.

Kinh Kim Cang theâu treân luïa cuûa Ni Sö Dieäu Taâm.

- 576 -

TYØ KHEO NI DIEÄU TAÂM VÔÙI BAÛN KINH “KIM CANG” THEÂU TREÂN LUÏA

I. TYØ KHEO NI DIEÄU TAÂM:

Tyø kheo ni Dieäu Taâm teân tuïc laø Nguyeãn Thò Nhu, con cuûa Ñaït Vuõ haàu Nguyeãn Gia Ngoâ vaø quaän chuùa Tròng Thò Ngoïc Tuaân, töùc laø em gaùi cuûa OÂn Nhö haàu Nguyeãn Gia Thieàu vaø laø chaùu ngoaïi cuûa chuùa Tròng Cöông. Chuùng ta chöa roõ naêm sanh cuûa baø, nhöng qua vieäc anh caû cuûa baø laø Nguyeãn Gia Thieàu sanh naêm 1741, cha cuûa baø laø Nguyeãn Gia Ngoâ cheát naêm 1757, nhö vaäy baø sanh trong khoaûng 1741-1757, ngoaøi ra baø laø con gaùi thöù 12 trong soá 20 con gaùi, vì vaäy baø sanh vaøo khoaûng 1745-1750. Tyø kheo ni Dieäu Taâm sanh taïi laøng Lieãu Ngaïn, huyeän Sieâu Loaïi, phuû Thuaän Thaønh, ñaïo Kinh Baéc (Baéc Ninh ngaøy nay). Naêm 20 tuoåi, baø Nguyeãn Thò Nhu ñi tu, gia ñình khoâng bieát ñi ñaâu? Gia phoả hoï Nguyeãn Gia coù ghi “Ñeán naêm 20 tuoåi thì ñi tu,sau ñoù khoâng bieát ñi ñaâu” (Nhò thaäp tueá ñaàu thieàn, haäu baát tri sôû vaâng). Baø ñeán tu ôû chuøa Phoả Quang, nuùi Saøi Sôn (huyeän Quoác Oai, Sôn Taây), quy y vôùi Sö baø Dieäu Di, sau ñoù thoï Ñaïi giôùi vaø sau cuøng, Tyø kheo ni Dieäu Taâm leân truï trì chuøa Saøi Sôn. Tyø kheo ni Dieäu Taâm voán laø doøng hoï quyù toäc, lôùn leân trong caûnh hoãn loaïn nhieãu nhöông cuûa xaõ hoäi Ñaøng Ngoaøi, söï tranh giaønh quyeàn haønh ñaãm maùu vôùi nhöõng aâm möu thuû ñoaïn thaâm ñoäc giöõa vua Leâ, chuùa Tròng vaø taøn nhaãn hôn nöõa laø söï tranh ñoaït ngoâi vò chuùa ôû trong noäi boä phuû chuùa Tròng. Nhöõng caûnh baát coâng taøn aùc, nhöõng noãi khoả cuûa daân ngheøo, cuûa caùc thieáu nöõ ñeïp bò tuyeån vaøo cung vua Leâ, phuû chuùa Tròng... Nhöõng noãi ñau khoả cuûa cuoäc ñôøi, söï bieán ñoåi voâ thöôøng cuûa quyeàn töôùc, danh lôïi, söï thaâm ñoäc taøn aùc cuûa con ngöôøi, caûnh taøn saùt cheùm gieát laãn nhau cuûa con ngöôøi... laøm cho baø Nguyeãn Thò Nhu voán ñaõ ñöôïc giaùo duïc töø nhoû trong gia ñình quyù toäc, thaáy roõ vaø thaâm hieåu giaùo lyù cuûa ñaïo Phaät; vì vaäy baø ñaõ töï quyeát ñònh xuaát gia, tu haønh ñeå thoaùt khoûi bieån khoả cuûa cuoäc ñôøi.

- 577 -

Maáy chuïc naêm aån daät tu haønh ôû chuøa Phoả Quang, sau ñöôïc ñöa veà truï trì chuøa Saøi Sôn cuûa Tyø kheo ni Dieäu Taâm, hieän chuùng ta khoâng coù taøi lieäu

neân khoâng ñöôïc bieát roõ. Naêm 1786, xaûy ra cuoäc thay ñoåi chaán ñoäng ôû Ñaøng Ngoaøi, cheá ñoä thoáng trò cuûa vua Leâ-chuùa Tròng ñöôïc xaây döïng vaø cuûng coá hôn 200 naêm ôû Ñaøng Ngoaøi ñaõ bò nhaø Taây Sôn, thuoäc giôùi daân queâ ngheøo, laät ñoå nhanh choùng qua cuoäc taán coâng vuõ baõo cuûa Baéc Bình Vöông Nguyeãn Vaên Hueä. Hoaøng gia nhaø Leâ, Hoaøng toäc chuùa Tròng, caùc ñaïi thaàn cuûa trieàu ñình vua Leâ-chuùa Tròng... bò suïp ñoå nhanh choùng sau traän chieán chôùp nhoaùng cuûa nhaø Taây Sôn. Sau nhöõng caùi cheát ñau ñôùn cuûa Ñoan Nam vöông Tròng Khaûi vaø caùi cheát vì bònh giaø cuûa vua Leâ Hieån Toâng, ñuùng nhö trong caâu thô trong Cung oaùn ngaâm khuùc cuûa anh caû cuûa baø: Traêm naêm coøn coù gì ñaâu, Chaúng qua moät naám coû khaâu xanh rì. Keá ñeán laø cuoäc cheùm gieát nhau ñeå tranh giaønh quyeàn haønh cuûa vua Leâ Chieâu Thoáng vaø AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng, cuoäc thanh toaùn ñaãm maùu cuûa keû tham danh ñoaït lôïi ñöa ñeán caùi cheát cuûa Baèng Quaän coâng Nguyeãn Höõu Chænh, Tieát cheá Voõ Vaên Nhaäm... ñuùng nhö caùc caâu thô: Moài phuù quí nhö laøng xa maõ, Baõ vinh hoa löøa gaõ coâng khanh, Giaác Nam kha kheùo baát bình, Böøng con maét daäy,thaáy mình tay khoâng. Hay: Goùt danh lôïi buøn pha saéc xaùm, Maët phong traàn naéng raùm muøi daâu, Nghó thaân phuø theá maø ñau, Boït trong beå khoå, beøo ñaàu beán meâ. Sau cuøng laø cuoäc xaâm laêng cuûa nhaø Thanh vaø chieán thaéng muøa Xuaân Kyû Daäu (1789) cuûa vua Quang Trung, traû giaù baèng caùi cheát cuûa haøng chuïc ngaøn binh lính, bao nhieâu cung ñieän nhaø cöûa, taøi saûn daân chuùng bò thieâu huûy...

Vôùi nhöõng bieán coá kinh thieân ñoäng ñòa xaûy ra doàn daäp ôû Baéc Haø vaøo nhöõng naêm 1786-1789, laøm cho Ni sö Dieäu Taâm quyeát chí xaû thaân cho Phaät phaùp. Baø muoán löu laïi cho theá gian moät phaùp baûo tröôùc khi veà coõi Taây phöông, neân baø gia coâng theâu baûn “Kim Cang Baùt Nhaõ Ba La Maät” goàm 7.000 chöõ, theâu moät chöõ trong baûn kinh, baø nieäm chuù 10 bieán Taâm Kinh Baùt Nhaõ; vieäc laøm Phaät söï ñoù thöïc hieän nhieàu naêm môùi hoaøn taát. Baûn kinh Kim Cang ñöôïc theâu xong vaøo ngaøy muøng 1 thaùng 11 naêm Caûnh Thònh thöù 8 (16/12/1800), sau ñoù Ni sö Dieäu Taâm hoûa thieâu xaùc thaân cuùng döôøng chö Phaät.

II. BAÛN KINH “KIM CANG” THEÂU TREÂN LUÏA CUÛA TYØ KHEO NI DIEÄU TAÂM

Tyø kheo ni Dieäu Taâm theâu xong baûn kinh Kim Cang taïi chuøa Saøi Sôn (Sôn Taây) vaøo cuoái naêm 1800. Nhöng sau ñoù khoâng bieát baûn kinh luïa ñoù ñöôïc löu giöõ vaø löu laïc nhö theá naøo maø maõi ñeán naêm 1935, baûn kinh naøy ñöôïc Sö baø Dieäu Khoâng (truï trì chuøa Hoàng AÂn ôû Hueá) tìm ñöôïc taïi Hueá do moät nhaân duyeân heát söùc huyeàn bí.

1. Nhaân duyeân tìm laïi ñöôïc baûn kinh:

Vaøo khoaûng naêm 1920-1935, phong traøo Chaán höng Phaät giaùo Vieät Nam ñöôïc phaùt ñoäng vaø phaùt trieån maïnh ôû caû ba mieàn Nam- Trung-Baéc cuûa nöôùc

Vieät Nam, Hoøa thöôïng Thaäp Thaùp töùc Quoác sö Phöôùc Hueä(1) ra Hueá thuyeát giaûng ñaïo phaùp trong Hoaøng cung cuûa caùc vua nhaø Nguyeãn (töø vua Thaønh Thaùi (1889-1907) ñeán vua Duy Taân (1907-1916), Khaûi Ñònh (1916-1925) vaø Baûo Ñaïi (1926-1945) vaø laø Phaùp sö chuû yeáu cuûa caùc Phaät hoïc ñöôøng Truùc Laâm, Phaät hoïc ñöôøng Taây Thieân, Phaät hoïc ñöôøng Baùo Quoác vaø tröôøng Sö nöõ Dieäu Ñöùc ôû Hueá. Luùc Hoøa thöôïng Thaäp Thaùp giaûng kinh Kim Cang cho thaùi haäu, vaøo thôøi vua Thaønh Thaùi, nhaân ñoù baø Hoaøng Thaùi haäu ñöa cho Hoøa thöôïng xem 1 hoäp traàm coù chaïm troå hình ñöùc Phaät vaø caùc hoaït ñoäng Phaät söï, trong ñoù coù ñöïng moät baûn kinh theâu treân luïa. Ñeán naêm 1935, Hoøa thöôïng khoâng thaáy hoäp kinh ñoù nöõa.

- 579 -

Hoøa thöôïng Thaäp Thaùp keå cho ñeä töû laø baø Dieäu Khoâng vaø baûo baø vaøo doø hoûi trong cung Thaùi haäu vì baø Dieäu Khoâng thuoäc trong doøng hoï quyù toäc ôû kinh ñoâ Hueá. Baø Dieäu Khoâng vaøo yeát kieán Thaùi haäu Töø Cung (meï cuûa vua Baûo Ñaïi) vaø hoûi veà caùi hoäp ñöïng kinh ñoù, nhöng baø Thaùi haäu noùi laø chöa heà thaáy caùi hoäp naøo gioáng nhö theá ôû trong cung. Sau khi doø hoûi maø khoâng bieát manh moái veà hoäp ñöïng kinh ñoù, Hoøa thöôïng Thaäp Thaùp baûo baø Dieäu Khoâng ñaûnh leã vaø caàu nguyeän Boà taùt Quaùn Theá AÂm. Baø Dieäu Khoâng vaâng lôøi, moãi ngaøy ñaûnh leã tröôùc ñieän Boà Taùt Quaùn Theá AÂm vaø trì chuù Ñaïi Bi, tuïng kinh Kim Cang. Sau 3 thaùng chí taâm coâng phu vaø caàu nguyeän, moät hoâm töï nhieân baø Dieäu Khoâng naûy ra yù kieán môùi laø: Muoán tìm di vaät trong cung vua xöa thì phaûi tìm caùc baø cung nöõ giaø, maø luùc ñoù caùc cung nöõ giaø ñeàu ôû caùc laêng taåm ñeå lo cuùng teá leã baùi. Vì vaäy, saùng sôùm hoâm ñoù, baø Dieäu Khoâng ñi thuyeàn ñeå vaøo caùc khu laêng taåm ôû Hueá ñeå tìm hoûi caùc baø cung nöõ giaø.Thaät baát ngôø,ngay treân chuyeán ñoø ñeå ñi vaøo khu laêng taåm, baø Dieäu Khoâng tình côø gaëp ñöôïc moät cung nöõ giaø vaø baø naøy cho bieát laø khi xöa haàu trong cung coù thaáy chieác hoäp nhö dieãn taû, nhöng khoâng bieát trong ñoù ñöïng vaät gì vì khoâng ñöôïc pheùp môû ra xem, chæ bieát caùi hoäp ñoù ñöôïc thôø treân baøn Phaät, moãi naêm chæ thænh xuoáng hai laàn ñeå lau chuøi cho saïch nhaân dòp Teát Nguyeân ñaùn vaø leã Phaät Ñaûn. Nhöng baø cung nöõ noùi laø sau thôøi gian ôû cung ñoù, baø ñaõ ñöôïc ñoåi sang haàu ôû nôi khaùc neân khoâng bieát hoäp ñoù coøn hay khoâng. Baø Dieäu Khoâng hoûi tieáp: “Sau khi baø ñoåi ñi thì ai vaøo thay theá nhieäm vuï baø ôû ñoù?”. Baø cho bieát laø coù moät vieân ñoäi ñeán theá. Baø Dieäu Khoâng hoûi baø coù bieát nhaø vieân ñoäi ñoù khoâng. Baø noùi laø bieát, neân baø Dieäu Khoâng ñöa cho baø cung nöõ giaø moät soá tieàn vaø nhôø baø ñi ñeán queâ nhaø cuûa vieân ñoäi ñoù ñeå hoûi giuøm veà caùi hoäp ñoù. Sau ñoù, baø Dieäu Khoâng veà tieáp tuïc ñaûnh leã vaø caàu nguyeän Boà taùt Quaùn Theá AÂm. Moät thôøi gian sau, vaøo moät buoåi saùng, coù moät ngöôøi ñaøn baø ñem caùi hoäp boïc trong caùi khaên loâng to ñöa cho baø Dieäu Khoâng, hoûi coù phaûi ñuùng nhö caùi hoäp baø ñang tìm khoâng? Baø Dieäu Khoâng nhìn thaáy hoäp ñuùng nhö lôøi mieâu taû cuûa Hoøa thöôïng Thaäp Thaùp neân raát möøng ñònh môû hoäp ra ñeå xem nhöng khoâng

môû ñöôïc vì hoäp coù khoùa, luùc laéc thì nghe coù vaät ñöïng trong ñoù, maø khoâng bieát laø vaät gì. Baø Dieäu Khoâng ñem hoäp traàm ñoù ñeán trình vôùi Hoøa thöôïng Thaäp Thaùp, Hoøa thöôïng duøng moät caây kim vaën nheï vaøo loã khoùa thì naép hoäp

- 580 -

môû baät ra. Sôû dó Hoøa thöôïng môû khoùa moät caùch nheï nhaøng vaø deã daøng nhö theá laø nhôø khi tröôùc, baø Thaùi haäu môû, Hoøa thöôïng thaáy caùch môû hoäp traàm ñoù. Sau khi môû ra, thaáy trong hoäp coù moät taám luïa cuoán troøn laïi, moät dao nhoû moûng baèng ngaø, moät caùi quaït nhoû.

2. Baûn kinh "Kim Cang" theâu treân luïa:

Hoäp ñöïng baûn kinh theâu: Hoäp laøm baèng goã traàm höông, daøi 29cm, roäng 10cm, cao 7,7cm. Naép hoäp gaén vôùi hoäp baèng hai baûn leà nhoû, phía ñoái dieän hai baûn leà laø oå khoùa nhoû (nhöng khoâng coù chìa), oå khoùa vaø baûn leà ñeàu laøm baèng ñoàng. Hoäp khoâng coù sôn theáp maø chæ ñeå nguyeân maøu goã töï nhieân, nhöng chaïm troå nhöõng hình nhoû raát tinh xaûo, chaïm troå ôû khaép caùc maët ngoaøi cuûa hoäp, tröø maët ñaùy. Moãi maët ñeàu coù hình aûnh nhaø cöûa, caây coái vaø ngöôøi. Treân naép hoäp, xung quanh coù ñöôøng vieàn hoa vaên, ôû giöõa laø hình moät caùi gaùc caây hai töøng, gioáng nhö caùc gaùc troáng hay gaùc coång ñình chuøa ôû mieàn Baéc. Gaùc naøy nhö moät nhaø thuûy taï treân bôø hoà, xung quanh caên gaùc laø caây caûnh vaø ngöôøi. Hình ngöôøi dieãn taû sinh hoaït cuûa Phaät giaùo, coù hình cuûa caùc vò sö vaø Phaät töû ñi vieáng chuøa, haønh höông. Trong ñoù coù hình moät vò sö ñang ñoïc saùch, nôi khaùc laø hình caùc vò sö ñang ngoài ñaøm ñaïo. Beân caïnh ñoù laø hình caùc Phaät töû ñang ñi ñeán chuøa coù mang leã vaät naâng treân hai tay cung kính nhö daâng leân leã Phaät. Caây coái khaéc treân hoäp laø caây hoa söù vaø caây lieãu. Treân moät chieác hoäp nhoû maø chaïm troå daøy ñaëc vôùi nhieàu hình ngöôøi, gaùc caây, caây coái nhö theá neân raát coâng phu, chaïm khaéc raát tæ mæ tinh vi, nhöng khoâng ñöôïc thanh thoaùt nheï nhaøng. Baûn kinh theâu: Baûn kinh theâu daøi 4,47m, roäng 0,243m, baûn kinh ñöôïc gheùp laøm hai lôùp:

- 581 -

- Lôùp treân laø luïa maøu vaøng, treân coù theâu hình vaø chöõ cuûa toaøn baûn kinh, khung ñöôïc theâu theo vaên hình chöõ T naèm ngöôïc nhau vaø noái tieáp nhau. - Lôùp döôùi laø lôùp nhieãu ñieàu, deät hoa laù vaø böôùm, khoâng coù theâu gì caû, chæ duøng ñeå loùt cho beà maët cuûa baûn kinh maø thoâi. Caùc taám luïa vaø nhieãu naøy ñöôïc noái vôùi nhau raát kheùo, nhìn kyõ môùi thaáy moái noái. Beà maët baûn kinh laø taám luïa vaøng, treân coù theâu, töø treân xuoáng goàm coù: 1/- ÔÛ treân heát laø hình ñöùc Phaät Thích Ca ngoài thieàn ñònh treân toøa sen. Hình ñöùc Phaät ñöôïc theâu treân neàn moät caùnh hoa sen lôùn maøu hoàng nhaït vaø maøu baïc. Naèm loùt döôùi hoa sen ñoù laø laù boà ñeà maøu xanh laù caây. Trong loøng caùnh hoa sen coù theâu 2 doøng chöõ: Vöông nghieäp caàu voâ cöông Phaùp

luaân thöôøng chuù chuyeån (Caàu cho vöông nghieäp laâu daøi maõi maõi, Phaät phaùp ñöôïc luaân chuyeån löu truyeàn khoâng döùt). 2/- Keá ñeán laø baøi töïa thöù nhöùt goàm 248 chöõ, môû ñaàu laø caâu: “Thaùi thöôïng Hoaøng ñeá ngöï cheá Kim Cöông Baùt Nhaõ Ba La Maät Ña kinh (Thaùi thöôïng Hoaøng ñeá vieát veà kinh Kim Cöông Baùt Nhaõ Ba La Maät Ña). Noäi dung chính cuûa baøi naøy laø ca ngôïi söï uyeân thaâm cuûa giaùo lyù ñaïo Phaät trong kinh Kim Cöông, trong ñoù nhaéc ñeán caâu noåi tieáng nhöùt cuûa kinh naøy laø “Öng voâ sôû truï nhi sanh kyø taâm”, coù nghóa laø “Reøn sanh caùi taâm khoâng vöôùng maéc, khoâng döïa vaøo ñaâu caû, töùc taâm khoâng, taâm nhö nhö”. Nhôø caâu kinh naøy, nhieàu vò thieàn giaû xöa ñaõ giaùc ngoä ñöôïc, töø Luïc Toå Hueä Naêng ñeán vua Traàn Thaùi Toâng... Cuoái baøi töïa naøy coù vieát: “Traãm töø khi leân ngoâi, bao giôø cuõng duøng ñaïo ñeå cai trò thieân haï. Ngaøy nay, tuoåi ñaõ lôùn, ñöôïc soáng nhaøn haï, muoán nuoâi döôõng chaân lyù cuûa trôøi, mong ñöôïc phöôùc ñöùc yeân oån, laøm ñöôïc vieäc thieän laø laáy laøm vui, ñeå heát tinh thaàn vaøo caùc ñoaïn huyeàn dieäu vaø tìm hieåu lyù leõ saâu kín cuûa chaân kinh, roài baûo caùc nhaø sö in thaønh saùch cho ñeïp ñeå truyeàn baù saâu roäng trong thieân haï haàu mong moïi ngöôøi ñeàu hieåu roõ ñöôïc yù nghóa huyeàn dieäu thaâm saâu cuûa kinh naøy”.

- 582 -

Kính caån ghi vaøo ngaøy toát, thaùng 6 naêm Kyû Muøi, naêm Caûnh Thònh thöù 7 (thaùng 7 naêm 1799). 3/- Baøi töïa thöù hai ghi laø: “Ngöï cheá Kim Cöông Baùt Nhaõ Ba La Maät kinh töïa” (Vua vieát baøi töïa kinh Kim Cöông Baùt Nhaõ Ba La Maät). Baøi töïa naøy goàm 905 chöõ, môû ñaàu nhö sau: Traãm nghó raèng ñaïo Phaät thaâm saâu huyeàn dieäu, caûm thoâng ñöôïc moät caùch thaàn dieäu, laáy taâm töø bi ñeå ñem laïi ñieàu lôïi ñeán cho moïi vaät, duøng trí tueä ñeå giaùc ngoä cho moïi ngöôøi, vöôït haún leân treân vaïn höõu ñeå ñöôïc töï taïi (voâ ngaïi) traûi qua nhieàu kieáp maø khoâng bai giôø bò huûy hoaïi, coù tröôùc trôøi ñaát maø khoâng bieát khôûi thuûy töø luùc naøo, toàn taïi maõi maõi veà sau trôøi ñaát maø cuõng chaúng bieát bao giôø keát thuùc. Trong giaùo lyù ñaïo Phaät, kinh Kim Cöông Baùt Nhaõ Ba La Maät laø coù giaù trò cao saâu hôn heát. Ñöùc Nhö Lai ñaõ duøng söï giaùc ngoä sieâu vieät vaø taâm töø bi roäng lôùn thöông xoùt cho söï si meâ, traàm luaân cuûa ngöôøi ñôøi maø nghó ñeán söï voâ minh taêm toái cuûa chuùng sanh, neân thuyeát giaûng kinh naøy ñeå cho moïi ngöôøi thaáy roõ ñöôïc phöông caùch ñeå côûi boû nhöõng raøng buoäc cuûa cuoäc ñôøi, röûa saïch ñöôïc buïi ñôøi, giaûi thoaùt ñöôïc coõi traàn theá, ra khoûi voøng luaân hoài sinh töû, leân coõi Nieát baøn, chuyeån si meâ thaønh trí tueä, boû taêm toái thaønh ra saùng suoát, ñoù laø coâng ñöùc to lôùn cuûa kinh naøy”. Ñoaïn keá tieáp khuyeân moïi ngöôøi neân tuïng nieäm tu hoïc theo kinh naøy ñeå ñaït ñeán giaùc ngoä. Ñoaïn cuoái cuûa Baøi Töïa keå veà xuaát xöù veà söï bieân taäp, phieân dòch quyeån kinh vaø taùc giaû dòch kinh töø chöõ Phaïn ra chöõ Nho, söï löu truyeàn quaûng baù saâu roäng cuûa kinh vaø hieäu naêng cuûa vieäc tu luyeän theo kinh. Baøi töïa keát thuùc baèng caâu chuyeän coå tích: Gia ñình oâng Thi Ñaø La nguyeân laøm ngheà gieát deâ ñeå baùn, nhöng sau ñoù nhôø hieåu ñöôïc Phaät phaùp, khoâng gieát deâ nöõa vaø laøm nhieàu vieäc Phaät söï neân con caùi

ñöôïc höôûng nhieàu quaû toát laønh. Baøi töïa naøy laáy danh nghóa laø vua Caûnh Thònh vieát, nhöng coù leõ laø Thieàn sö Haûi Löôïng töùc Ngoâ Thôøi Nhieäm vieát? Sau Baøi Töïa thöù hai naøy laø baøi taùn daøi 308 chöõ vaø moät baøi keä daøi 40 chöõ. 4/- Keá ñeán laø nguyeân vaên kinh "Kim Cöông Baù Nhaõ Ba La Maät" goàm 32 phaàn, daøi gaàn 5.000 chöõ.

- 583 -

5/- Hình Hoä Phaùp ñöùng hai tay naâng thanh kieám naèm ngang, theâu 5 maøu. Hình cao 9cm, roäng 5cm, theâu ngay treân luïa. 6/- Baøi baït haäu: Cuoái baûn vaên theâu laø baøi baït haäu mang töïa ñeà laø "Baøi baït sau cuøng noùi veà vieäc theâu chöõ baûn kinh Kim Cöông (Kim Cöông kinh trang kim töï baït haäu)" nhö sau: "Ngaøy xöa, ñöùc Theá Toân xuaát gia naêm 19 tuoåi, thaønh ñaïo naêm 30 tuoåi. Ngöôøi dì thaønh taâm deät moät taám gaám ñeïp ñem cuùng döôøng ñöùc Phaät. Ñöùc Phaät xoùt thöông taám loøng thieát tha cuùng döôøng mong muoán höôûng ñöôïc phöôùc ñöùc veà sau neân nhaän laáy maø xem, roài ñem phaân phaùt cho nhieàu ngöôøi, khieán veà sau ngöôøi dì höôûng ñöôïc nghieäp quaû toát laønh. Kinh Kim Cöông goàm 32 phaàn, xöa nay ñöôïc bieân cheùp ñeå löu haønh phoå bieán. Ñeán nay, moät Phaät töû xuaát gia laø Dieäu Taâm vôùi taâm moä ñaïo thaønh kính, xin phaùt nguyeän ñöùng ra khuyeán khích nhöõng ngöôøi coù taâm ñaïo cuùng tieàn mua gaám quí vaø chæ ñeïp ñeå theâu vaø xem ñaây laø moät vieäc laøm raát quan troïng. Trong kinh coù noùi raèng: "Trang nghieâm Phaät ñoä laø chaúng phaûi trang nghieâm, maø goïi laø trang nghieâm", nghóa lyù raát huyeàn dieäu, coâng ñöùc thaät lôùn lao. Ngaøi Toå sö khi ca ngôïi vò minh quaân trong moät baøi keä coù noùi raèng: "Moät gioït moà hoâi cuûa nhaøvua cuõng laøm cho ñôøi maùt meû". Moân ñoà cuûa ñaïo Phaät nhieàu voâ cuøng, ñeàu ñöôïc soi saùng, coâng ñöùc aáy thaät khoù maø ñeàn ñaùp ñöôïc vaø khoâng theå naøo queân ñöôïc. Toâi nay queâ quaùn taïi laøng Lieãu Ngaïn, huyeän Sieâu Loaïi, phuû Thuaän Thaønh, ñaïo Kinh Baéc, nöôùc An Nam, xuaát gia tu haønh, truï trì chuøa Saøi Sôn, phaùp hieäu laø Dieäu Taâm, cung kính nhôø Thieàn sö Haûi Khaâm ôû chuøa Böûu Quang taïi Hoäi Ninh chöùng minh cho lôøi baït naøy vaø coøn coù söï chöùng giaùm cuûa toân sö toâi laø Sö nöõ Dieäu Di ñang tu haønh ôû chuøa Phoå Quang taïi Saøi Sôn. Kính daâng leân cho cha ñaõ maát laø töôùng coâng hoï Nguyeãn (Nguyeãn Gia Ngoâ) töï laø Di Laïc, vaø cho meï ñaõ cheát laø Coâng chuùa Quyønh Lieân, hoï Trònh Ngoïc (Trònh Ngoïc Tuaân), hieäu laø Trung Töø, ñöôïc taëng thuïy hieäu laø Trinh Thuïc.

- 584 -

Nhuõng ngöôøi ñaõ coù coâng ñoùng goùp vaø trôï duyeân ñeå thöïc hieän baûn vaên theâu naøy goàm coù: - Moät ñoàng ñaïo trong giôùi xuaát gia laø Dieäu Bình cuùng kim tuyeán. - Baø Nguyeãn Thò Ñònh hieäu laø Thieän Trung,con gaùi cuûa baø laø Nguyeãn Thò Hoaøn hieäu Thieän Taøi vaø con reå laø Phan Huy Thöïc cuùng 1 thöôùc gaám. Xin caàu nguyeän cho toå tieân cuûa ngöôøi chuû trì laøm baûn vaên theâu naøy vaø toå tieân cuûa nhöõng ngöôøi coù loøng toát hoä giuùp nhöõng thöù treân ñöôïc sieâu thaêng mieàn Tònh ñoä, thoaùt khoûi voøng luaân hoài ñau khoå ñeå

kieáp kieáp thaáy ñöôïc Phaät vaø ñôøi ñôøi ñöôïc nghe kinh". Ghi ngaøy muøng 1 thaùng 11 naêm Caûnh Thònh thöù taùm (Caûnh Thònh baùt nieân, thaäp nhöùt nguyeät, sô nhöùt nhöït, kyù) (töùc ngaøy 16 thaùng 12 naêm 1800). 7/- ÔÛ treân ñaàu vaø ôû haøng choùt cuûa baûn kinh theâu coù ñoùng daáu aán vuoâng maøu ñoû, caïnh 29cm, treân coù khaéc hai chöõ trieän "Noäi teä" (Teä: taëng vaät baèng luïa).

Chuøa Laùng (Chuøa Chieâu Thieàn).

- 585 -

CHUØA LAÙNG (Chuøa CHIEÂU THIEÀN)

Chuøa Laùng hay chuøa Chieâu Thieàn ôû laøng Yeân Laõng, teân noâm laø laøng Laùng, thuoäc huyeän Hoaøn Long (sau laø huyeän Töø Lieâm), kinh ñoâ Thaêng Long, nay thuoäc quaän Ñoáng Ña, thuû ñoâ Haø Noäi, caùch trung taâm thaønh phoá 7km veà höôùng Taây.

I. QUAÙ TRÌNH THAØNH LAÄP VAØ TRUØNG TU:

Chuøa Laùng ñöôïc xaây döïng vaøo naêm Chính Long Baûo ÖÙng thöù 7 (1169), vua Lyù Anh Toâng (1138-1175) laäp chuøa naøy ñeå thôø vua cha (Lyù Thaàn Toâng) vaø tieàn thaân cuûa Ngaøi laø thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh. Chuøa ñöôïc döïng ngay nôi sanh cuûa Töø Ñaïo Haïnh (Töø Loä), töùc treân neàn nhaø cuõ cuûa Taêng quan Ñoâ aùn Töø Vinh. Sô löôïc söï tích cuûa vua Lyù Thaàn Toâng vaø tieàn thaân cuûa Ngaøi laø Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh nhö sau: Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh teân laø Töø Loä, coù cha laø Taêng quan Ñoâ aùn Töø Vinh bò sö Ñaïi Ñieân gieát cheát. Sö Töø Ñaïo Haïnh ñi qua nöôùc Kim Xæ (coù leõ laø Mieán Ñieän) hoïc ñöôïc phaùp thuaät ñeå veà gieát sö Ñaïi Ñieân traû thuø cho cha. Sau khi oaùn thuø ñaõ xong, sö Töø Ñaïo Haïnh tu theo ñuùng chaùnh phaùp, ñaéc phaùp thaàn thoâng, truï trì chuøa Thieân Phuùc (sau ñöôïc goïi laø chuøa Thaày ôû treân nuùi Saøi Sôn). Vì nghieäp quaû cuûa vieäc gieát sö Ñaïi Ñieân neân khi hoùa chöa giaûi thoaùt ñöôïc maø phaûi hoùa sinh laøm vua Lyù Döông Hoaùn, sau leân ngoâi töùc vua Lyù Thaàn Toâng. Sau khi vua Lyù Thaàn Toâng cheát, con laø Lyù Anh Toâng laäp chuøa Chieâu Thieàn ñeå thôø cuùng vaø kyû nieäm. Bia ôû chuøa giaûi thích teân chuøa chuøa Chieâu Thieàn nhö sau: "Vì coù ñieàm toát laønh roõ raøng neân goïi laø Chieâu, ñaây cuõng laø nôi sinh ra böïc ñaïi thaùnh (thieàn sö) neân goïi laø Thieàn". Hieän chöa bieát naêm sinh cuûa Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh, nhöng ôû chuøa Laùng vaø chuøa Thaày haøng naêm vaãn toå chöùc hoäi chuøa vaøo ngaøy muøng baûy thaùng ba aâm lòch theo caâu ca dao coøn truyeàn tuïng: Nhôù ngaøy muøng baûy thaùng ba, Trôû veà hoäi Laùng, trôû ra hoäi Thaày.

- 586 -

Nhö vaäy, coù theå ngaøy hoäi ñoù laø ngaøy sanh cuûa Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh, vì Thieàn sö Ñaïo Haïnh hoùa sanh vaøo thaùng saùu naêm Bính Thaân (1116) ñôøi vua Lyù Nhaân Toâng, nhö trong saùch Ñaïi Vieät söû kyù toaøn thö ñaõ ghi nhö sau: "Bính Thaân, Hoäi Töôøng-Ñaïi Khaùnh naêm thöù 7 (1116), muøa Haï, thaùng Saùu, nhaø sö

Töø Ñaïo Haïnh hoùa thaân truùt xaùc ôû chuøa nuùi Thaïch Thaát, teân nuùi laø Phaät Tích sôn. Töø Ñaïo Haïnh ñeán vieáng nuùi aáy, thaáy taûng ñaù trong hang nuùi coù veát chaân ngöôøi. Ñaïo Haïnh laáy chaân öôùm vaøo vöøa ñuùng vôùi veát aáy, tuïc truyeàn hang ñoù laø choã Ñaïo Haïnh truùt xaùc. Tröôùc ñoù, phu nhaân cuûa Suøng Hieàn haàu hoï Ñoã coù mang, ñeán ñaây trôû daï maõi khoâng sanh ñöôïc. Haàu nhôù laïi lôøi Ñaïo Haïnh daën khi tröôùc, sai ngöôøi cöôõi ngöïa ñi baùo. Ñaïo Haïnh laäp töùc taém röûa, thay aùo vaøo hang nuùi maø qua ñôøi. Sau ñoù, phu nhaân sanh con trai, töùc laø Lyù Döông Hoaùn. Ngöôøi laøng cho laø vieäc laï, ñeå xaùc cuûa Ñaïo Haïnh vaøo trong khaùm thôø. Nay nuùi Phaät Tích töùc laø choã aáy. Haøng naêm muøa Xuaân, cöù ñeán ngaøy muøng 7 thaùng 3, con trai con gaùi hoäi hoïp ôû chuøa laø hoäi vui chôi cuûa caû mieàn aáy. Ngöôøi ñôøi sau ngoa truyeàn laø ngaøy kî cuûa nhaø sö. (Xaùc cuûa Ñaïo Haïnh ñeán khoaûng naêm Vónh Laïc nhaø Minh (1407-1424) bò ngöôøi Minh ñoát chaùy, ngöôøi laøng aáy laïi ñaép töôïng ñeå thôø nhö cuõ, hieän nay haõy coøn)(1). Töø ñoù ñeán nay, chuøa Laùng ñaõ ñöôïc truøng tu nhieàu laàn vaø traûi qua nhieàu thieàn sö truï trì, nhöng hieän nay khoâng coøn taøi lieäu neân khoâng bieát roõ. Nhôø vaøi bia ñaù xöa coøn ôû chuøa, chuùng ta bieát ñöôïc caùc laàn truøng tu chuøa nhö sau: - Vaøo thôøi Leâ Trung höng, chuøa ñöôïc truøng tu vôùi quy moâ lôùn vaøo naêm Thònh Ñöùc thöù 4 (1656), ñôøi vua Leâ Thaàn Toâng vaø chuùa Trònh Traùng. Coù theå laàn truøng tu naøy ñöôïc söï hoã trôï cuûa Hoaøng haäu Trònh Thò Ngoïc Truùc. Baø laø con cuûa chuùa Trònh Traùng, ñöôïc gaû cho vua Leâ Thaàn Toâng. Sau naøy, khi vua Leâ Thaàn Toâng nhöôøng ngoâi cho vua Leâ Chaân Toâng leân laøm Thaùi thöôïng hoaøng, Hoaøng thaùi haäu Ngoïc Truùc qui y vôùi Thieàn sö Minh Haønh-Taïi Taïi, ñöùng ra ñaïi truøng tu laïi chuøa Buùt Thaùp (hay chuøa Ninh Phuùc) vaø chuøa Phaät Tích (hay chuøa Vaïn Phuùc). Vaên bia ghi söï tích truøng tu naøy do Dieân Thoï baù Nguyeãn Vaên Traïc bieân soaïn vaø Nghò trai Döông Trí Traïch hieäu duyeät. - Ñeán ñôøi nhaø Nguyeãn, chuøa laïi ñöôïc tu söûa vaøo thôøi vua Töï Ñöùc (1847-1883).

- 587 -

Hieän traïng vaø moät soá di tích coå trong chuøa ngaøy nay laø di tích coøn laïi cuûa caùc laàn truøng tu treân chuøa, hieän coøn moät soá töôïng xöa vaø ñaëc bieät laø caùi traùp ñöïng quyeån saùch baèng ñoàng (goàm taùm tôø) coù khaéc chöõ Phaïn maøu ñoû. Caûnh thònh suy cuûa chuøa Laùng, cuõng nhö bao bieán ñoåi tang thöông cuûa cuoäc ñôøi vaø söï tích cuûa Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh laøm chaïnh loøng Hoaøng giaùp Traàn Baù Laõm (1757-1815), khieán oâng phaûi suy tö, neân oâng ñaõ coù baøi thô vònh chuøa nhö sau: Theá cuoäc tang thöông kyû ñoâ di, Hoùa sinh tieàn söï thò ña phi, Ngaät kim ñoàng nghieäp ñan thö taïi, Duïc vaán caên nguyeân vaán chuû trì! Taïm dòch: Theá cuoäc tang thöông maáy ñoä thay Hoùa sanh chuyeän tröôùc laém thò phi. Nay coøn saùch ñoàng neùt chöõ son, Muoán hoûi caên nguyeân hoûi truï trì!

II. KHUNG CAÛNH VAØ KIEÁN TRUÙC CHUØA LAÙNG:

Chuøa Laùng ngaøy xöa ñöôïc xaây döïng giöõa caùnh ñoàng cuûa laøng Yeân Laõng, ven rìa phía Taây cuûa kinh ñoâ Thaêng Long. Chuøa kieán truùc myõ thuaät nhöng trang nghieâm coå kính vaø roäng lôùn, aån mình döôùi nhöõng taøng caây si, caây muoãm, caønh laù xanh töôi, phong caûnh thanh nhaõ vaø yeân tónh, ñöôïc coi laø ñeä nhöùt tuøng laâm cuûa vuøng phíaTaây kinh thaønh ngaøy xöa. Traûi qua hôn taùm theá kyû tang thöông bieán ñoåi cuûa bao trieàu ñaïi, töø nhaø Lyù qua nhaø Traàn, Leâ ñeán nhaø Nguyeãn, ñaát nöôùc Vieät Nam qua bao côn chinh chieán ñoåi thay, Phaät giaùo thònh suy bao laàn; cho ñeán nay, chuøa Laùng vaãn coøn giöõ ñöôïc veû ñeïp coå kính, trang nghieâm nhöng khoâng keùm phaàn thô moäng. Kieán truùc cuûa chuøa phoái hôïp haøi hoøa vôùi khung caûnh thieân nhieân roäng lôùn nhöng tónh mòch, thanh tònh vaø töôi ñeïp, taïo neân caûnh ñeïp coå kính khoù taû.

- 588 -

Coång chuøa Laùng laø coång tam quan ñôn giaûn nhöng myõ thuaät vôùi boán coät vuoâng thaúng ñöùng cao vuùt keát hôïp cuøng ba maùi cong nheï nhaøng thanh thoaùt. Maùi giöõa cao vaø roäng hôn hai maùi hai beân, phaûng phaát kieán truùc cuûa caùc cung vua phuû chuùa. Coång chuøa kieåu coång cung ñieän keát hôïp vôùi ba töøng saân roäng, ôû giöõa laø ñöôøng ñi roäng vaø thaúng taép loùt baèng gaïch Baùt Traøng ñoû thaãm, hai beân coù haønh lang thaáp trang trí hoa vaên ñôn giaûn nhö thaûm traûi loái ñi vaøo chuøa, hai beân haønh lang coù nhöõng haøng caây coå thuï cao lôùn, troàng thaønh töøng haøng ngay thaúng vaø caùch ñeàu nhau, taøng caây vôùi laù xanh xum xueâ bao phuû che maùt caû ñöôøng ñi nhö nhöõng haøng loïng che maùt loái vaøo chuøa, caøng mang theâm aûnh höôûng cuûa loái kieán truùc cung ñieän vua chuùa cuûa chuøa. Qua heát saân ngoaøi laø moät coång tam quan roäng lôùn vaø cao nhö moät toøa nhaø ba gian troáng (khoâng coù vaùch), vôùi maùi ngoùi goàm hai töøng maùi cong choàng leân nhau nheï nhaøng, ngaên caùch saân ngoaøi vaø saân giöõa. Saân thöù hai (saân giöõa) cuõng loùt gaïch Baùt Traøng ñoû vôùi haønh lang thaáp, cuøng caùc haøng coå thuï xanh maùt, nhöng saân daøi hôn. Töø coång tam quan nhìn vaøo chuøa thaáy moät ñöôøng loùt gaïch ñoû traûi daøi saâu hun huùt, ôû cuoái saân naøy thaáp thoaùng coång cuoái cuøng cuûa chuøa, chaén ngang loái ñi laø gian nhaø baùt giaùc xinh xaén roài môùi ñeán maët tieàn cuûa chuøa xa tít taän trong cuøng. Cuoái saân thöù hai laø coång thöù ba vôùi töôøng xaây baèng gaïch ngaên caùch chuøa vôùi saân giöõa. Coång thöù ba naøy laø hai coät vuoâng cao, hai beân coät laø hai daõy töôøng thaønh vôùi hai beân coång phuï nhoû. Phía treân ñaàu coång xaây hình voøng cung, treân noùc coù maùi cong nhoû xinh xaén. Qua khoûi coång vaø töôøng thaønh naøy môùi laø saân chính tröôùc chuøa. ÔÛ giöõa saân chuøa, ngaøy xöa coù phöông ñình, töùc toøa nhaø hình vuoâng, ñeå ñaët kieäu vaø töôïng Thaùnh (töôïng Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh) trong ngaøy hoäi chuøa. Nhöng ñeán ñôøi nhaø Nguyeãn, vaøo theá kyû 19, phöông ñình bò hö muïc, boån ñaïo cuûa chuøa xaây laïi ngoâi nhaø baùt giaùc vôùi taùm maùi cong choàng leân thaønh hai töøng goàm 16 maùi cong nheï nhaøng, myõ thuaät vaø thoaùng ñaõng. Phía sau nhaø baùt giaùc laø phaàn chính cuûa chuøa. Chuøa Laùng goàm nhieàu daõy nhaø roäng lôùn nhöng coå kính, noùc chuøa vôùi hai töøng maùi choàng dieâm, caùc coät

chuøa laø nhöõng coät goã lim to, cao vaø vöõng chaéc.

- 589 -

1. TIEÀN ÑÖÔØNG:

Tieàn ñöôøng laø toøa nhaø naêm gian roäng, thôø caùc töôïng Kim Cang vaø Hoä Phaùp thaät lôùn, cao gaàn 5m, ngoài gaàn ñuïng noùc nhaø. Töôïng laøm baèng reã caây si beän laïi, phía ngoøai boïc baèng giaáy boài daày vaø toâ veõ maøu thaät myõ thuaät vaø coå kính.

2. CHAÙNH ÑIEÄN:

Chaùnh ñieän cuõng laø toøa nhaø naêm gian roäng lôùn, noái lieàn vôùi tieàn ñöôøng, thôø nhieàu töôïng Phaät Boà Taùt, Kim Cang to lôùn vaø xöa.

3. HAÄU CUNG hay ÑIEÄN THAÙNH:

Noái lieàn vôùi chaùnh ñieän laø haäu cung. Haäu cung chæ laø toøa nhaø ba gian hình vuoâng, coù hai cöûa vaøo baèng caây, kheùp kín nôi thôø Phaät vaø Thaùnh (Toå sö Töø Ñaïo Haïnh).Trong ñieän Thaùnh coù thôø caùc töôïng Phaät vaø töôïng Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh cuøng töôïng vua Lyù Thaàn Toâng (hoùa thaân cuûa Töø Ñaïo Haïnh). - Töôïng Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh laøm baèng maây ñan, ngoaøi boïc giaáy boài vaø phuû sôn daày (phía trong töôïng coù theå yeåm taâm, coù ghi teân tuoåi cuûa sö). - Töôïng vua Lyù Thaàn Toâng baèng goã. Phía sau ñieän thaùnh, ôû hai beân coù gaùc chuoâng vaø gaùc khaùnh. Hai gaùc naøy laø hai gian nhaø vuoâng nhoû, coù gaùc caây, nhaø beân maët laø gaùc chuoâng, nhaø beân traùi laø gaùc khaùnh. Treân gaùc coù khaùnh baèng ñoàng raát to, beà daøi 1,50m, cao khoaûng 1m, khaùnh ñöôïc ñuùc vaøo giôø Thaân,ngaøy 17 thaùng 7 naêm Maäu Ngoï (chöa bieát roõ naêm döông lòch).

4. TAÊNG ÑÖÔØNG vaø NHAØ KHAÙCH:

Phía sau ñieän thaùnh, caùch moät saân nhoû laø nhaø khaùch vaø Taêng ñöôøng. Hai beân coù haønh lang vôùi nhöõng hình töôïng veà Thaäp ñieän Dieâm Vöông veõ hình caùc caûnh töôïng ôû ñòa nguïc ñeå giaùo hoùa nhöõng ngöôøi gian aùc.

- 590 -

III. TRUÏ TRÌ CHUØA:

Hieän chuøa khoâng coøn phoå heä truyeàn thöøa neân khoâng bieát caùc thieàn sö truï trì thôøi xöa truyeàn thöøa nhö theá naøo. Sau ñoù, coù leõ töø thôøi Leâ Trung höng, chuøa Laùng trôû thaønh moät Ni vieän cho ñeán nay. Vì vaäy, thôøi Phaùp goïi chuøa Laùng laø “PAGODE DES DAMES” (Chuøa cuûa caùc baø hay Ni vieän). Caùc Ni sö truï trì chuøa keá tieáp qua caùc ñôøi nhö sau: - Ñôøi thöù nhöùt : Ni sö Giaùm Töø (Ngaøy kî: 5 – 5) - hai : Ñaøm Thuïy (“: 17 – 2) - ba : Ñaøm Hieân (“: 24 – 1) - tö : Thanh Tònh (“: 6 – 4) - naêm : Ñaøm Du (“: 21 – 9) - saùu : Ñaøm Hieån (“: 8 – 2) - baûy : Ñaøm Lyù (“: 12 – 5) - taùm : Ñaøm Thinh (“: 13 – 2) - chín : Ñaøm Lieân (“: 4 – 2) - möôøi : Ñaøm Buùt (“: 4 – 12) - Truï trì hieän nay (1990) laø Ni sö Ñaøm Huyeàn. Trong

soá caùc Ni sö truï trì ñaàu tieân ôû chuøa Laùng, coù theå caùc vò naøy thuoäc trong Hoaøng gia vua Leâ vaø Hoaøng toäc chuùa Tròng. Neáu nghieân cöùu kyõ caùc taøi lieäu xöa cuûa chuøa, chuùng ta seõ coù theå tìm theâm ñöôïc nhieàu khaùm phaù môùi cho lòch söû Phaät giaùo Vieät Nam noùi rieâng vaø lòch söû Vieät Nam noùi chung.

IV. HOÄI CHUØA LAÙNG:

Chuøa Laùng (Chieâu Thieàn) môû hoäi vaøo ngaøy muøng 7 thaùng 3 aâm lòch, cuøng vôùi ngaøy hoäi chuøa Thaày ôû nuùi Saøi Sôn, neân ca dao coù caâu: Nhôù ngaøy muøng baûy thaùng ba, Trôû veà hoäi Laùng, trôû ra hoäi Thaày.

Ngaøy hoäi chuøa Laùng vaø hoäi chuøa Thaày ñeå kyû nieäm ngaøy sanh cuûa Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh; vì vaäy trong ngaøy hoäi chuøa Laùng, boån ñaïo cuûa chuøa ngaøy xöa thöôøng toå chöùc leã hoäi dieãn troø, nhaéc laïi söï tích Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh, trong ñoù dieãn laïi cuoäc ñaáu phaùp thuaät giöõa Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh vaø sö Ñaïi Ñieân, moät truyeän coå tích coù veû huyeàn thoaïi nhöng thöïc söï ñaõ xaûy ra vaøo ñaàu thôøi nhaø Lyù. Ñeán ngaøy hoäi (muøng Baûy thaùng Ba), daân laøng Laùng (laøng Yeân Laõng) röôùc kieäu treân coù töôïng Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh (töôïng ñan baèng maây, ngoaøi boài giaáy vaø phuû lôùp sôn daøy, beân trong töôïng coù theå ñöôïc yeåm taâm vôùi teân tuoåi vaø di vaät cuûa sö) ñöa ra ñaët ôû phöông ñình (nay laø nhaø baùt giaùc) ôû tröôùc saân chuøa Laùng. Sau khi haønh leã xong, ñoaøn röôùc kieäu cuûa thieàn sö baét ñaàu di chuyeån töø chuøa Laùng ñeán chuøa Hoa Laêng, nôi thôø meï cuûa Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh ñeå "Thaùnh" thaêm meï. Ngöôøi daân ñòa phöông khoâng daùm goïi teân Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh maø toân goïi laø "Thaùnh". Ra khoûi chuøa Laùng moät ñoaïn ñöôøng ñeán coáng Coùt, ñoaøn röôùc phaûi "ñoä haø", töùc röôùc kieäu cuûa Thaùnh baêng qua soâng Toâ Lòch, roài ñoaøn röôùc kieäu ñi doïc theo bôø soâng Toâ Lòch giöõa caûnh ñoàng baèng ruoäng vöôøn xanh töôi. Ñoaøn röôùc kieäu di chuyeån ñoâng ñaûo vui töôi vôùi côø quaït nhieàu maøu saéc, rôïp ñöôøng tieáng troáng, tieáng chuoâng vang reàn, tieáng keøn tieáng ñôøn tieáng saùo reùo raét..., phía tröôùc ñoaøn coøn coù caûnh "con ñó ñaùnh boàng", thanh nieân giaû gaùi, vöøa ñi vöøa muùa, vöøa ñaùnh troáng côm... Khi ñoaøn röôùc kieäu ñi ngang chuøa Dueä, nôi thôø sö Ñaïi Ñieân thì döøng laïi, ñoát phaùo thaêng thieân baén vaøo chuøa ñeå nhaéc laïi söï tích Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh duøng thaàn thoâng ñaùnh cheát sö Ñaïi Ñieân traû thuø cho cha (Sö Ñaïi Ñieân gieát cheát Töø Vinh laø cha cuûa Töø Ñaïo Haïnh). Chuøa Dueä hay chuøa Quaûng Khai laø nôi thôø sö Ñaïi Ñieân, ñöôïc xaây döïng ngay treân neàn nhaø ngaøy xöa cuûa sö. Chuøa Dueä naèm gaàn bôø soâng Toâ Lòch, caïnh caùnh ñoàng luùa maøu môõ cuûa xoùm Dueä, thoân Tieàn, xaõ Dòch Voïng, huyeän Töø Lieâm (ngoaïi thaønh Haø Noäi ngaøy nay). Töø con ñöôøng laøng loùt gaïch giöõa hai haøng caây coå thuï vôùi nhöõng taøng laù xanh töôi che phuû maùt caû loái ñi daãn tôùi

chuøa. Tröôùc chuøa laø coảng tam quan coả kính, treân coù gaùc ba gian, gian ôû giöõa treo ñaïi hoàng chung ñöôïc ñuùc vaøo naêm Gia Long thöù 14 (1815), treân thaân chuoâng coù khaéc "Quaûng Khai töï chung" (chuoâng chuøa Quaûng Khai). Chaùnh ñieän chuøa Dueä, ngoaøi caùc töôïng Phaät, Boà Taùt, Hoä phaùp... coøn coù khaùnh thôø töôïng sö Ñaïi Ñieân. Töôïng sö Ñaïi Ñieân laøm baèng goã, taïc theo tö theá ngoài thieàn ñònh, göông maët raïng rôõ. Töôïng ñöôïc thôø trong moät khaùnh sôn son theáp vaøng, chaïm hình "löôõng long chaàu nguyeät" vaø caùc hoa vaên myõ thuaät. Ñoaøn röôùc kieäu haønh leã ôû chuøa naøy ñoä nöûa giôø roài tieáp tuïc ñi leân chuøa Hoa Laêng. Ñoaøn röôùc haønh leã ôû chuøa naøy xong, laïi röôùc kieäu trôû veà chuøa Laùng. Veà ñeán chuøa Laùng, kieäu ñöôïc ñaët ôû phöông ñình ngay giöõa saân chuøa ñeå Phaät töû daâng hoa, cuùng leã vaø chieâm baùi cho ñeán khi chaám döùt ngaøy hoäi, töôïng ñöôïc thænh vaøo "cung caám" (nhaø haäu Toå hay ñieän Thaùnh).

BAØ LEÂ THÒ NGOÏC (Theá kyû XVI-XVII)

Baø Thaùi vöông cung taàn Leâ Thò Ngoïc laø con nhaø traâm anh, queâ ôû xaõ An Laïc, huyeän Thuïy Nguyeân, laø vôï cuûa Thöôïng töôùng Thaùi Quoác coâng. Baø laø phuï nöõ quyù toäc, nhaân haäu, ñöùc ñoä. Baø coù 3 ngöôøi con: con trai tröôûng laø Thaùi uùy Ngaïn Quaän coâng, con trai thöù laø Thaùi phoù Kyø Quaän coâng vaø con gaùi uùt laø Thöôïng Quaän chuùa. Con chaùu baø ñeàu ñöôïc höôûng phöôùc aám. Khi Bình An vöông Trònh Tuøng deïp ñöôïc nhaø Maïc (1592), baø ñaõ boû tieàn cuûa ra ñeå tu taïo chuøa quaùn, môû ñöôøng laøm caàu, cuùng döôøng caùc chuøa. Cuùng cho chuøa Caûnh Tieân ôû xaõ An Laïc,huyeän Thuïy Nguyeân 2 maãu 4 saøo ruoäng vaø ban cho daân xaõ 3 maãu 6 saøo ruoäng ñeå ñuùc töôïng Phaät, ñuùc chuoâng, laøm caàu Leâ, caàu Laâu, söûa chuøa Huyeàn Thieân ôû Lam Sôn, chuøa Linh Sôn ôû Saùch Vaïn Laïi vaø nhieàu chuøa khaùc ôû traán Thanh Hoùa.

ÔÛ kinh ñoâ Thaêng Long, baø goùp tieàn tu taïo chuøa Phuùc Laâm, chuøa Quang Minh, chuøa Ñaïi Bi, quaùn Huyeàn Thieân, caàu Tröôøng Laïc... Toảng coäng, baø ñaõ tu taïo 13 chuøa, 10 caàu, 4 ñaïi hoàng chung, 50 chuoâng nhoû. Tieán só Phuøng Khaéc Khoan, töôùc Mai Lónh haàu, chöùc Thöôïng thô Boä Hoä kieâm Quoác töû giaùmTeá Töûu soaïn bia "Phaøm coâng ñöùc bi" vaøo naêm Hoaèng Ñònh thöù 9 (1608), ñôøi vua Leâ Kính Toâng, ñaõ ghi laïi coâng ñöùc lôùn lao cuûa baø. Bia ñöôïc döïng taïi chuøa Caûnh Tieân, xaõ Yeân Laïc, huyeän Thoï Xuaân, traán Thanh Hoùa. Bia khoå 190cm x 110cm, chaïm roàng, maët trôøi hoa daây, beä sen.Bia goàm 25 haøng, khoaûng 800 chöõ.

CHÛÚNG 8

Caác chuáa Trõnh vaâ vua Lï vúái Phêåt Giaáo úã Àaâng Ngoaâi

Naêm Quyù Tî (1593), Tieát cheá Tròng Tuøng ñaùnh baïi nhaø Maïc chieám laïi Ñoâng Ñoâ, baét gieát vua Maïc Maäu Hôïp, röôùc vua Leâ Theá Toâng veà ngöi ôû kinh thaønh Thaêng Long, chaám döùt thôøi ñaïi Nam-Baéc trieàu (1533-1592), thoáng nhöùt ñaát nöôùc, khoâi phuïc giang sôn cho nhaø Leâ trung höng, nhöng chuùa Tròng naém heát quyeàn haønh quoác gia. Naêm Canh Tyù (1600), vua Leâ Theá Toâng baêng. Bình An vöông Tròng Tuøng muoán naém heát quyeàn haønh trieàu ñình neân khoâng laäp thaùi töû leân keá vò maø laäp con thöù cuûa vua laø Leâ Duy Taân môùi 12 tuoåi leân ngoâi, töùc vua Leâ Kính Toâng (1600-1619). Thaùi uùy Ñoan Quoác coâng Nguyeãn Hoaøng vaø moät soá quan töôùng trong trieàu ñình baát maõn vaø phaûn ñoái, neân cuoái cuøng Ñoan Quoác coâng Nguyeãn Hoaøng ñem quan quaân baûn boä vaø thaân thuoäc trôû veà traán giöõ ñaát Thuaän-Quaûng, choáng laïi Bình An vöông Tròng Tuøng, ñöa ñeán thôøi ñaïi Tròng-Nguyeãn phaân tranh: - Ñaøng Ngoaøi hay Baéc Haø: töø soâng Linh Giang (soâng Gianh) trôû ra Baéc cuûa caùc chuùa Tròng vaø caùc vua Leâ. - Ñaøng Trong hay Nam Haø: töø soâng Linh Giang trôû vaøo Nam cuûa caùc chuùa Nguyeãn. Thôøi ñaïi Tròng-Nguyeãn phaân tranh keùo daøi töø ñoù cho ñeán khi anh em Taây Sôn noåi leân ñaùnh chuùa Nguyeãn naêm 1771, chieám Quaûng Nam (1773), chieám Phuù Xuaân vaø chieám Thaêng Long cuûa chuùa Tròng (1786),

giaønh chuû quyeàn cho trieàu ñaïi nhaø Taây Sôn. Nhöng ñaát nöôùc Ñaïi Vieät vaãn chöa ñöôïc thoáng nhaát vì Nguyeãn Vöông Nguyeãn Phöôùc AÙnh vaãn tieáp tuïc choáng laïi nhaø Taây Sôn ôû Gia Ñònh (Nam Boä ngaøy nay). Cuoái cuøng, naêm 1802, Nguyeãn Vöông môùi ñaùnh baïi ñöôïc nhaø Taây Sôn chieám laïi Gia Ñònh-Thaêng Long, thoáng nhöùt ñaát nöôùc Vieät Nam ñuùng theo yù nghóa cuûa nieân hieäu Gia Long vaø laäp neân trieàu ñaïi nhaø Nguyeãn (1802- 1945).

CAÙC CHUÙA TRÒNH VAØ VUA LEÂ ÔÛ ÑAØNG NGOAØI (1593-1789)

Naêm Ñinh Hôïi (1527), An Höng vöông Maïc Ñaêng Dung eùp buoäc vua Leâ Cung Hoaøng nhöôøng ngoâi vaø baét caùc quan nhaø Leâ vieát baøi chieáu truyeàn ngoâi cho Maïc Ñaêng Dung, chaám döùt trieàu ñaïi nhaø Haäu Leâ (1428-1527). Moät soá trieàu thaàn phaûn ñoái haønh ñoäng cöôùp ngoâi cuûa Maïc Ñaêng Dung. Ñieän tieàn töôùng quaân An Thaønh haàu Nguyeãn Kim noåi leân ôû Saàm Chaâu (laõnh thoå nöôùc Laøo, saùt bieân giôùi xöù Thanh Hoùa), toân vua Leâ Trang Toâng leân ngoâi ñeå ñaùnh nhaø Maïc, khoâi phuïc nhaø Leâ (1533), do ñoù ñöa ñeán tình traïng Nam-Baéc trieàu (1533-1593). Naêm AÁt Tî (1545), Thaùi Teåå Höng Quoác coâng Nguyeãn Kim bò töôùng nhaø Maïc laø Trung Haäu haàu Döông Chaáp Nhaát giaû ñaàu haøng, ñaàu ñoäc cheát. Vua Leâ Trang Toâng (1533-1548) giao cho Ñaïi töôùng Döïc Quaän coâng Tròng Kieåm thay theá chöùc vuï cuûa Thaùi teå Nguyeãn Kim (Tròng Kieåm laø con reå cuûa Nguyeãn Kim).

I. TÖØ TRÒNH KIEÅM ÑEÁN TRÒNH TUØNG:

1. TRÒNH KIEÅM (1503-1570):

Trònh Kieåm sanh naêm Quyù Hôïi (1503) taïi laøng Soùc Sôn, huyeän Vónh Loäc, phuû Quang Hoùa (Thanh Hoùa). Trònh Kieåm moà coâi cha töø naêm 6 tuoåi, phaûi ñi chaên traâu ñeå nuoâi meï. Naêm 16 tuoåi, laáy troäm traâu cuûa chuû laøm thòt ñaõi caùc baïn beø muïc ñoàng roài boû troán sang huyeän Yeân Moâ.

- 596 -

Khoaûng naêm 1527-1529, Trònh Kieåm trôû veà chaên ngöïa cho quan nhaø Maïc laø Ninh Bang haàu (chöa roõ teân). Sau ñoù, Trònh Kieåm laïi aên caép ngöïa quyù cuûa Ninh Bang haàu boû troán sang quaân doanh cuûa An Thaønh haàu Nguyeãn Kim ôû Saàm Chaâu. Trònh Kieåm ñöôïc An Thaønh haàu Nguyeãn Kim naâng ñôõ phong chöùc Tri maõ cô. Naêm 1533, khi vua Leâ Trang Toâng ñöôïc toân leân ngoâi, Trònh Kieåm ñöôïc phong chöùc Töôùng quaân, töôùc Döïc Nghóa h aàu vaø ñöôïc Nguyeãn Kim gaû con gaùi laø Ngoïc Baûo. Naêm Kyû Hôïi (1539), tröôùc khi ñem quaân ñaùnh chieám laïi Thanh Hoùa vaø Ngheä An, vua Leâ Trang Toâng phong cho Trònh Kieåm laøm Ñaïi töôùng quaân, töôùc Döïc Quaän coâng. Naêm Quí Maõo (1543), vua Leâ Trang Toâng ñaùnh chieám laïi Taây Ñoâ. Naêm AÁt Tî (1545), sau khi Höng Quoác coâng Nguyeãn Kim bò ñaàu ñoäc cheát, vua Leâ Trang Toâng cho Trònh Kieåm thay theá Nguyeãn Kim, phong cho chöùc Ñoâ töôùng Tieát cheá caùc xöù Thuûy boä Chö dinh kieâm Noäi ngoaïi Bình chöông Quaân quoác Troïng söï vaø töôùc Löôïng Quoác coâng, ñöôïc quyeàn tuøy tieän möu tính baøn vieäc nöôùc vôùi vua vaø coù quyeàn phong quan töôùc, cuøng boå nhieäm quan töôùng ôû caùc nôi, sau môùi trình laïi cho vua bieát. Naêm Bính Ngoï (1546), Löôïng Quoác coâng Trònh Kieåm ñöa vua Leâ Trang Toâng veà laäp haønh ñieän ôû Vaïn Laïi, huyeän Thuïy Nguyeân(Thanh Hoùa). Naêm Maâïu Thaân (1548) vua Leâ Trang Toâng baêng, Thaùi töû Leâ Duy Huyeân leân ngoâi töùc vua Leâ Trung Toâng (1548 – 1556). Naêm Giaùp Daàn(1554), Thaùi sö Trònh Kieåm sai caùc töôùng ñaùnh chieám xöù Thuaän Hoùa-Quaûng Nam cuûa nhaø Maïc, töø ñoù laõnh thoå Nam trieàu ñöôïc môû roäng töø Thanh Hoùa vaøo ñeán Thuaän-Quaûng. Naêm Bính Thìn (1556), vua Leâ Trung Toâng baêng, khoâng coù con noái ngoâi, Thaùi sö Trònh Kieåm muoán leân ngoâi, nhöng sôï thaàn daân khoâng phuïc, neân sai Phuøng Khaéc Khoan bí maät ra Haûi Döông vaán keá Traïng Trình Nguyeãn Bænh Khieâm. Traïng Trình Nguyeãn Bænh Khieâm khoâng traû lôøi ngay caâu hoûi maø chæ ngoaûnh ra ngoaøi baûo tieåu ñoàng: “Naêm nay maát muøa vì luùa gioáng khoâng toát, mang gioáng thoùc cuõ ra maø gieo”. Sôï söù giaû chöa hieåu thaâm yù cuûa mình, Traïng Trình laïi goïi tieåu ñoàng, sai

- 597 -

queùt doïn baøn thôø Phaät daâng höông vaø baûo raèng:”Giöõ chuøa, thôø Phaät thì ñöôïc aên oaûn”. Löôïng Quoác coâng Trònh Kieåm hieåu ñöôïc lôøi daïy cuûa Traïng Trình Nguyeãn Bænh Khieâm neân cho tìm con chaùu cuûa nhaø Leâ ñeå toân leân ngoâi. Sau tìm ñöôïc chaùu boán ñôøi cuûa Lam Quoác coâng Leâ Tröø (anh ruoät cuûa vua Leâ Thaùi Toå) laø Leâ Duy Bang toân leân ngoâi, töùc vua Leâ Anh Toâng (1556-1572). Naêm Maäu Ngoï (1558), Ñoan Quaän coâng Nguyeãn Hoaøng cuõng tuaân theo lôøi daïy cuûa Traïng Trình Nguyeãn Bænh Khieâm: “ Hoaønh sôn nhöùt

ñaùi,vaïn ñaïi dung thaân" (Moät daõy Hoaønh sôn coù theå dung thaân ñöôïc muoân ñôøi), neân xin vôùi anh reå laø Thaùi sö Trònh Kieåm ñeå vaøo traán thuû ñaát Thuaän Hoùa vaø sau ñoù ñöôïc cöû coi luoân hai xöù Thuaän Hoùa vaø Quaûng Nam. Naêm Canh Ngoï (1570), Thöôïng töôùng Thaùi Quoác coâng Trònh Kieåm maát, ñöôïc truy toân laøm Minh Khang Thaùi vöông, thuïy laø Trung Huaân.

2. TUAÁN ÑÖÙC HAÀU TRÒNH COÁI (1570):

Con tröôûng cuûa Minh Khang Thaùi vöông Trònh Kieåm laø Tuaán Ñöùc haàu Trònh Coái ñöôïc vua Leâ Anh Toâng giao cho thay theá cha ñeå naém giöõ binh quyeàn. Nhöng Tuaán Ñöùc haàu Trònh Coái taùnh tình kieâu ngaïo, khoâng bieát thöông yeâu binh lính, laïi ham meâ töûu saéc, chæ lo aên chôi, laøm nhieàu vieäc thaát nhaân taâm; neân em laø Phuùc Löông haàu Trònh Tuøng hôïp cuøng moät soá quan laïi choáng laïi Trònh Coái, ñem quaân baûn boä vaøo saùch Vaïn Laïi ñeå hôïp cuøng vua Leâ Anh Toâng. Trong khi ñoù, quaân nhaø Maïc laïi taán coâng vaøo Thanh Hoùa, Tuaán Ñöùc haàu Trònh Coái phaûi ñaàu haøng quaân nhaø Maïc vaø theo Khieâm vöông Maïc Kính Ñieån ra Ñoâng Ñoâ (Thaêng Long). Khi quaân Maïc ruùt quaân, Trònh Coái ñöôïc vua Maïc phong cho töôùc Trung Quaän coâng vaø soáng ôû Ñoâng Ñoâ cho ñeán naêm Giaùp Thaân (1584) thì maát, linh cöõu ñöôïc ñöa veà choân ôû queâ höông Thanh Hoùa.

II. BÌNH AN VÖÔNG TRÒNH TUØNG (1570-1623):

Trònh Tuøng laø con cuûa Minh Khang Thaùi vöông Trònh Kieåm vaø baø Nguyeãn Thò Ngoïc Baûo (con cuûa Nguyeãn Kim), em cuøng cha khaùc meï vôùi Trònh Coái.

1. TIEÁT CHEÁ TRÒNH TUØNG ÑAÙNH CHIEÁM ÑOÂNG ÑOÂ (1593): CHAÁM DÖÙT THÔØI NAM-BAÉC TRIEÀU (1533-1593):

Naêm Canh Ngoï (1570), Phuùc Löông haàu Trònh Tuøng leân naém quyeàn ôû Nam trieàu. Naêm Taân Muøi (1571), vua Leâ Anh Toâng xeùt coâng phong thöôûng cho töôùng só sau khi ñaùnh baïi nhaø Maïc. Taû töôùng Tröôûng Quaän coâng Trònh Tuøng ñöôïc gia phong laøm Thaùi uùy, töôùc Tröôûng Quoác coâng. Naêm Nhaâm Thaân (1572), Thaùi baûo Leâ Caäp Ñeä aâm möu cuøng vua Leâ Anh Toâng gieát Thaùi uùy Trònh Tuøng nhöng bò loä neân Thaùi baûo Leâ Caäp Ñeä bò gieát cheát. Vua Leâ Anh Toâng chaïy ra thaønh Ngheä An aån troán cuõng bò baét vaø bò gieát cheát, nhöng phao tin laø vua töï töû. Khi vua Leâ Anh Toâng boû chaïy, Thaùi uùy Trònh Tuøng ñöa Hoaøng töû Leâ Duy Ñaøm môùi 5 tuoåi leân ngoâi, töùc vua Leâ Theá Toâng (1573- 1600). Trong khi noäi boä trieàu ñình Nam trieàu bò chia reõ, theá löïc suy yeáu, quaân nhaø Maïc nhieàu laàn ñem quaân taán coâng vaøo Thanh Hoùa. Maõi ñeán naêm Canh Thìn (1580), Khieâm vöông Maïc Kính Ñieån, vò töôùng laõnh taøi ba truï coät cuûa nhaø Maïc maát, vua Maïc Maäu Hôïp laïi lo aên chôi, ham meâ töûu saéc, neân uy theá ngaøy caøng suy yeáu; quaân cuûa Nam trieàu döôùi söï thoáng laõnh cuûa Tieát cheá Tröông Quoác coâng Trònh Tuøng baét ñaàu ñaùnh ra mieàn Baéc.

2. TIEÁT CHEÁ TRÒNH TUØNG ÑAÙNH CHIEÁM ÑOÂNG ÑOÂ (1592):

Thaùng Chaïp naêmTaân Maõo (ñaàu naêm 1592), Tieát cheá Tròng Tuøng ñem ñaïi quaân toång taán coâng thaønh Ñoâng Ñoâ. Ngaøy 30 thaùng Chaïp, quaân cuûa Tieát cheá Tròng Tuøng tieán ñeán Hoaøng Xaù (soâng Haùt), chieàu hoâm ñoù cöû moät ñaïo quaân thieát kî ñoät kích vaøo phía Baéc kinh thaønh Thaêng Long, ñoát chaùy nhaø cöûa. Daân chuùng trong thaønh hoaûng sôï, ñeâm giao thöøa phaûi tranh nhau xuoáng thuyeàn vöôït qua soâng Hoàng ñeå chaïy giaëc, caû ngaøn ngöôøi bò cheát ñuoái vì thuyeàn chìm. Saùng ngaøy muøng 3 teát Nhaâm Thìn (1592), Tieát cheá Tròng Tuøng tieán ñaùnh Ñoâng Ñoâ; tröôùc khi tieán quaân, Tieát cheá Tròng Tuøng caùo duï caùc töôùng nhö sau: “Caùi theá chieán thaéng nhö cheû tre cuûa quaân ta khoâng

neân boû lôõ. Huoáng chi ta vaâng meänh ñi ñaùnh keû traùi pheùp, voán ñeå voã yeân daân chuùng, caùc töôùng neân raên caám töôùng só nghieâm ngaët, nhaéc laïi kyû luaät, söûa sang laïi ñoäi nguõ, ban hieäu leänh roõ raøng vaø tin thöïc. Quaân tieán ñeán ñaâu, khoâng ñöôïc xaâm phaïm maûy may, khoâng ñöôïc cöôùp boùc cuûa löông daân, taøi vaät khoâng phaûi cuûa giaëc thì khoâng ñöôïc laáy, haønh quaân coù kyû luaät thì giaëc deã phaù”. Quaân nhaø Leâ döôùi quyeàn chæ huy cuûa Tieát cheá Tròng Tuøng theá raát maïnh, kyû luaät raát nghieâm minh, tieán ñeán ñaâu cuõng khoâng xaâm phaïm moät maûy may naøo taøi vaät cuûa daân chuùng, khoâng quaáy phaù löông daân; daân chuùng vaãn soáng yeân oån bình thöôøng, chôï vaãn buoân baùn. Vì vaäy daân chuùng heát loøng uûng hoä quaân nhaø Leâ, daân chuùng tranh nhau ñem traâu, deâ, côm, röôïu, höông hoa... daâng cho quaân lính. Ngaøy muøng 6 thaùng Gieâng naêm Nhaâm Thìn, quaân Leâ chieám ñöôïc kinh thaønh Ñoâng Ñoâ, vua Maïc Maäu Hôïp boû thaønh ruùt veà coá thuû ôû bôø Nam soâng Hoàng. Quaân Leâ tòch thu khí giôùi cuûa quaân Maïc nhieàu voâ soá keå, cung ñieän nhaø cöûa ôû kinh thaønh bò ñoát chaùy khoâng coøn gì nöõa. Vua Maïc Maäu Hôïp maát Ñoâng Ñoâ nhöng quaân löïc vaãn coøn maïnh vaø ñang coá thuû chôø vieän quaân ñeå phaûn coâng. Tieát cheá Tròng Tuøng thaáy chöa theå dieät tröø ñöôïc nhaø Maïc neân thaùng Ba naêm ñoù ruùt quaân veà Taây Ñoâ.

3. TIEÁT CHEÁ TRÒNH TUØNG GIEÁT VUA MAÏC MAÄU HÔÏP CHAÁM DÖÙT THÔØI NAM BAÉC TRIEÀU(1593):

Vua Maïc Maäu Hôïp tham saéc, thaáy vôi Sôn Quaän coâng Buøi Vaên Khueâ laø Nguyeãn Thò Nieân (con Nguyeãn Quyeän) ñeïp neân aâm möu gieát Sôn Quaän coâng ñeå ñoaït vôï. Sôn Quaän coâng Buøi Vaên Khueâ bieát tröôùc neân xin haøng phuïc vua Leâ vaø Tieát cheá Tròng Tuøng. Quaân nhaø Leâ gioûi treân boä nhöng yeáu veà thuûy binh. Sôn Quaän coâng Buøi Vaên Khueâ laø töôùng laõnh gioûi veà thuûy binh, laïi ñem heát quaân baûn boä veà haøng phuïc. Nhôø ñoù Tieát cheá Tròng Tuøng ñaõ coù ñuû quaân thuûy vaø boä. Trong luùc ñoù noäi boä trieàu ñình nhaø Maïc roái loaïn, suy yeáu neân Tieát cheá Tròng Tuøng quyeát ñònh ñem quaân ñaùnh chieám

Ñoâng Ñoâ. Thaùng Möôøi naêm Nhaâm Thìn (1592), Tieát cheá Trònh Tuøng ñem ñaïi quaân tieán ra Ñoâng Ñoâ. Ngaøy 14 thaùng 11, quaân Leâ tieán ñeán beán Sa

- 600 -

Thaûo hay Thaûo Taân (Beán Coû) ôû cöûa Nam kinh thaønh Ñoâng Ñoâ. Ñeâm ñoù vua Maïc Maäu Hôïp boû kinh thaønh chaïy veà huyeän Kim Thaønh, traán Haûi Döông. Vua Maïc Maäu Hôïp laäp con laø Maïc Toaøn laøm vua, töï laøm töôùng ñeå chæ huy quaân só choáng laïi quaân Leâ. Thaùng Chaïp naêm ñoù, quaân Leâ baét ñöôïc vua Maïc Maäu Hôïp ôû chuøa thuoäc huyeän Phöôïng Nhôõn. Sau 11 ngaøy chòu ñoùi khaùt chaïy troán, khi bò baét ñaõ phaûi xin röôïu thòt aên cho ñaõ theøm. Sau khi aên uoáng xong môùi than raèng: "Nghieäp chöôùng quaù saâu! Nay chæ caàu laøm moät ngöôøi daân thöôøng cuõng khoâng theå ñöôïc. Toäi loãi chæ vì toå tieân ñaõ gieát vua cöôùp ngoâi, ñeán noãi con chaùu ngaøy nay phaûi chòu toäi naëng nhö vaäy. Mong töôùng só ñöa toâi ñeán Hoaøng ñeá (vua Leâ) ñeå baøy toû tình thöïc. Ñoù laø loøng toâi raát mong muoán". Vua Maïc Maäu Hôïp bò giaûi veà kinh thaønh Thaêng Long, Tieát cheá Trònh Tuøng cho ñem treo soáng ba ngaøy, roài ñem cheùm ñaàu ôû baõi caùt ôû beán Boà Ñeà, ñöa thuû caáp veà daâng cho vua Leâ Theá Toâng ôû haønh taïi Vaïn Laïi (Thanh Hoùa), ñoùng ñinh vaøo hai con maét roài ñem beâu ñaàu ngoaøi chôï. Sau ñoù vua Maïc Toaøn cuõng bò baét vaø bò cheùm ñaàu ôû beán Sa Thaûo. Ngaøy 25 thaùng Chaïp naêm Nhaâm Thìn (ñaàu naêm 1593), Tieát cheá Trònh Tuøng dôøi haønh dinh töø beán Sa Thaûo vaøo ñoùng taïi phöôøng Phuùc Laâm, phía Nam thaønh Ñoâng Ñoâ. Vua Maïc Maäu Hôïp bò gieát cheát nhöng Hoaøng thaân nhaø Maïc vaø töôùng laõnh nhaø Maïc vaãn coøn choáng laïi ôû nhieàu nôi. Tieát cheá Trònh Tuøng phaûi chia quaân ñaùnh deïp. Ngaøy 16 thaùng Tö naêm Quí Tî (1593), vua Leâ Theá Toâng môùi leân chaùnh ñieän ôû Ñoâng Ñoâ (kinh thaønh Thaêng Long) ban chieáu ñaïi xaù cho thieân haï. Thaùng 5, Thaùi phoù Ñoan Quaän coâng Nguyeãn Hoaøng töø Thuaän Hoùa ra Ñoâng Ñoâ ñeå laïy möøng vua Leâ khoâi phuïc ñaát nöôùc; ñöôïc vua thaêng chöùc Thaùi uùy, töôùc Ñoan Quoác coâng vaø cöû laøm töôùng ñi ñaùnh deïp taøn quaân nhaø Maïc.

4. TRÒNH NGUYEÃN PHAÂN TRANH (1600-1774):

Naêm Canh Tyù (1600), vua Leâ Theá Toâng baêng, Bình An vöông Trònh Tuøng muoán chieám heát quyeàn haønh trong trieàu ñình neân khoâng

- 601 -

chòu laäp Thaùi töû leân ngoâi vua, maø ñöa con thöù naêm cuûa vua laø Leâ Duy Taân môùi 12 tuoåi leân ngoâi, töùc vua Leâ Kính Toâng (1600-1619). Thaùng Naêm naêm ñoù, caùc töôùng laõnh chæ huy thuûy binh laø Myõ Quaän coâng Buøi Vaên Khueâ, Keá Quaän coâng Phan Ngaïn... choáng laïi haønh ñoäng cuûa Bình An vöông Trònh Tuøng, neân ñem quaân veà hôïp vôùi quaân Maïc ñeå choáng laïi. Thaùi uùy Ñoan Quoác coâng Nguyeãn Hoaøng giaû vôø ñem quaân ñaùnh deïp cuoäc noåi loaïn ñoù, cho ñoát heát dinh traïi, ñem heát quaân lính baûn boä vaø ghe thuyeàn vaøo traán thuû ñaát Thuaän-Quaûng choáng laïi Bình An vöông Trònh Tuøng, gaây neân

thôøi Tròng-Nguyeãn phaân tranh. Hoaøng toäc nhaø Maïc nhôø Trung Hoa can thieäp ñeå baét buoäc vua Leâ vaø chuùa Tròng cho Maïc Kính Cung ñöôïc cai trò ôû phuû Cao Baèng (traán Thaùi Nguyeân). Nhôø ñoù nhaø Maïc vaãn coøn ñöôïc traán giöõ ôû Cao Baèng töø ñoù cho ñeán khi Maïc Kính Vuõ maát (1689), nhaø Maïc môùi chaám döùt. Nhö vaäy, töø naêm Canh Tyù (1600), nöôùc Ñaïi Vieät laïi bò chia ñoâi: - Xöù Ñaøng Ngoaøi hay Baéc Haø: töø soâng Linh Giang trôû ra phía Baéc thuoäc quyeàn cuûa vua Leâ vaø chuùa Tròng. - Xöù Ñaøng Trong hay Nam Haø: töø soâng Linh Giang trôû vaøo ñeán bieân giôùi nöôùc Chieâm Thaønh thuoäc quyeàn cuûa chuùa Nguyeãn. Hai beân Tròng-Nguyeãn ñaùnh nhau baûy traän lôùn trong khoaûng thôøi gian 1627-1672, nhöng vaãn baát phaân thaéng baïi. Sau ñoù, hai beân Tròng vaø Nguyeãn khoâng coøn ñaùnh nhau nöõa, moãi beân lo cai trò laõnh thoå rieâng mình. Naêm Kyû Muøi (1619), thaùng 3, Bình An vöông Tròng Tuøng ñeán laàu ôû beán Ñoâng xem ñua thuyeàn. Khi veà ñeán ngaõ ba, baát ngôø coù ngöôøi baén suùng vaøo vôï cuûa Bình An vöông; quaân só baét ñöôïc ngöôøi baén ñem ñieàu tra, bieát ñöôïc ñoù laø aâm möu cuûa vua Leâ Kính Toâng vaø con cuûa Bình An vöông Tròng Tuøng laø Thaùi baûo Vaïn Quaän coâng Tròng Xuaân. Tròng Xuaân bò baét giam ôû Hoäi Phuû. Ngaøy 12 thaùng 5, chuùa Tròng Tuøng eùp buoäc vua Leâ Kính Toâng töï thaét coå cheát.

- 602 -

VUA LEÂ THAÀN TOÂNG (1610-1643) vaø (1649-1662):

Leâ Duy Kyø sanh ngaøy 19 thaùng 11 naêm Ñinh Muøi (1608), daùng daáp thanh tuù, soùng muõi cao, maët roàng, thoâng minh, hoïc roäng, gioûi vaên chöông, möu löôïc saâu, raát haâm moä Phaät giaùo. Leâ Duy Kyø laø con tröôûng cuûa vua Leâ Kính Toâng vaø Ñoan Töø Hoaøng thaùi haäu Tròng Thò Ngoïc Trinh, con gaùi thöù cuûa Bình An vöông Tròng Tuøng. Leâ Duy Kyø ñöôïc Bình An vöông Tròng Tuøng ñöa leân ngoâi vua, töùc vua Leâ Thaàn Toâng, vaøo thaùng 6 naêm Kyû Muøi (1619). Vua Leâ Thaàn Toâng laøm vua töø naêm 1619 ñeán naêm 1643 thì nhöôøng ngoâi cho con laø Leâ Duy Höïu töùc vua Leâ Chaân Toâng. Naêm 1649, vua Leâ Chaân Toâng baêng, Thöôïng hoaøng Leâ Thaàn Toâng laïi laøm vua töø ñoù ñeán naêm 1662 thì baêng.

5. CUOÄC ÑAÛO CHAÙNH CUÛA THAÙI BAÛO VAÏN QUAÂN COÂNG TRÒNH XUAÂN (1623):

Thaùng 6 naêm Quyù Hôïi (1623), Bình An vöông Tròng Tuøng bò beänh naëng, hoïp caùc ñaïi thaàn vaên voõ ñeå choïn theá töû. Ngaøy 17, trieàu thaàn ñeà nghò Thaùi phoù Thanh Quaän coâng Tròng Traùng laøm Theá töû, ñeå thay theá Bình An vöông naém binh quyeàn vaø Thaùi baûo Vaïn Quaân coâng Tròng Xuaân laøm phoù. Ngaøy hoâm sau, Thaùi baûo Tròng Xuaân ñem quaân lính vôùi ngöïa, suùng ñaïn daøn traän ôû xöù Ñình Ngang; sai caùc thuoäc töôùng laø Ñieän Quaän coâng, Baøn Quaän coâng ñem quaân vaøo chieám noäi phuû, cöôùp laáy voi ngöïa, vaøng baïc, cuûa caûi taøi vaät roài phoùng löûa ñoát chaùy noäi phuû; löûa chaùy lan caû ra caùc nôi trong kinh thaønh Thaêng Long. Bình An vöông Tròng Tuøng ñöôïc Chöôûng giaùm laø

Nhaïc Quaän coâng Buøi Só Laâm hoä veä ñöa veà dinh cuûa Phuïng Quoác coâng Tròng Ñoã (em Tròng Tuøng). Trong luùc ñoù, Theá töû Thanh Quaän coâng Tròng Traùng sai em laø Thaùi baûo Duõng Quaän coâng Nguyeãn Khaûi ñoùn xa giaù vaø hoä veä vua Leâ Thaàn Toâng ruùt ra soâng Ninh Giang, ñoùng haønh dinh ôû chôï Nhaân Muïc, huyeän Thanh Trì, baøn ñònh vieäc ñaùnh deïp Tròng Xuaân. Bình An vöông Tròng Tuøng ôû dinh Phuïng Quoác coâng Tròng Ñoã, duï Thaùi baûo Tròng Xuaân vaøo dinh ñeå trao cho quyeàn haønh. Tròng Xuaân

- 603 -

mieäng ngaäm coû, phuû phuïc ôû saân. Bình An vöông keát toäi Tròng Xuaân laø loaïn thaàn taëc töû vaø truyeàn cho Chöôûng giaùm Buøi Só Laâm sai ngöôøi chaët chaân Tròng Xuaân cho ñeán cheát. Sau ñoù,Tròng Ñoã laïi sai con laø Thaïc Quaän coâng ñöa quaân ñi ñoùn Theá töû Tròng Traùng ñeán baûn dinh. Theá töû Tròng Traùng ñònh leân voi cuûa Thaïc Quaän coâng ñeå cuøng ngoài chung ñi ñeán dinh cuûa Tròng Ñoã, nhöng Höõu thò lang Boä Hoä laø Nhaân Laõnh haàu Löu Ñình Chaát bieát roõ cha con Phuïng Quoác coâng Tròng Ñoã ngaàm möu cöôùp chaùnh quyeàn. Theá töû Tròng Traùng beøn baûo Thaïc Quaän coâng veà dinh tröôùc, roài ñem binh veà ñoùng ôû Ninh Giang. Ngaøy 20, Chöông giaùm Nhaïc Quaän coâng Buøi Só Laâm hoä veä Bình An vöông Tròng Tuøng ñöa veà chuøa Thanh Xuaân ôû huyeän Thanh Trì vaø Bình An vöông maát taïi chuøa ñoù. Ngaøy 25, Theá töû Thanh Quaän coâng Tròng Traùng ñoùn linh cöûu Bình An vöông Tròng Tuøng ñöa veà Ninh Giang (khuùc soâng Ñaùy ôû khoaûng xaõ Ninh Sôn gaàn chuøa Traàm, phía taây Haø Noäi ngaøy nay) laøm leã phaùt tang, roài sai Trò Quoác coâng laáy 13 chieác thuyeàn röôùc linh cöõu veà queâ an taùng. Theá töû Tròng Traùng thaáy theá löïc cuûa phe Vaïn Quaän coâng Tròng Xuaân vaãn coøn maïnh; phía ngoaøi, löïc löôïng cuûa Khaùnh vöông Maïc Kính Khoan vaø quaân nhaø Maïc cuõng raát huøng haäu, sôï khoâng ñuû söùc choáng laïi, neân phaûi hoä giaù vua Leâ Thaàn Toâng ruùt veà Taây Ñoâ ñeå baûo toaøn löïc löôïng vaø coù thôøi gian ñeå chænh ñoán laïi quaân ñoäi, trieàu chính tìm keá deïp loaïn. Thaùng 7, vua Leâ Thaàn Toâng gia phong cho Theá töû Thanh Quaän coâng Tròng Traùng laøm Hieäp möu ñoàng ñöùc coâng Ñoâ thaàn töôùng Tieát cheá caùc xöù thuûy boä chö dinh kieâm Quaûn noäi ngoaïi Bình chöông quaân quoác troïng söï Thaùi uùy Thanh Quoác coâng vaø giao cho xöû quyeát heát moïi vieäc cuûa quoác gia. Trong luùc ñoù, Khaùnh vöông Maïc Kính Khoan ñem quaân veà ñoùng ôû Gia Laâm, daân chuùng theo veà raát ñoâng. Tình hình Ñoâng Ñoâ roái loaïn, daân chuùng naùo ñoäng.

- 604 -

III. THANH ÑOÂ VÖÔNG TRÒNH TRAÙNG (1623-1657):

Tròng Traùng laø con tröôûng cuûa Bình An vöông Tròng Tuøng vaø Thaùi phi Ñaëng Thò Ngoïc Vuõ (con cuûa Nghóa Quaän coâng Ñaëng Huaán). Coâng töû Tròng Traùng ñöôïc vua Leâ Kính Toâng phong laøm Thanh Quaän coâng vaø baét ñaàu caàm quaân ñaùnh giaëc töø thaùng 2 naêm Maäu Tuaát (1598). Naêm 1623, sau khi Bình An vöông

Trònh Tuøng cheát, Trònh Traùng ñöa vua Leâ veà Taây Ñoâ. Thaùng 7, Trònh Traùng laïi ñöôïc vua Leâ Thaàn Toâng phong laøm Thaùi uùy Thanh Quoác coâng vaø ñöôïc giao cho naém heát quyeàn haønh quoác gia. Thaùng 8, Thaùi uùy Trònh Traùng ñem quaân töø Taây Ñoâ tieán ra ñaùnh chieám laïi Ñoâng Ñoâ. Thaùi uùy Trònh Traùng ñaùnh tan quaân Maïc ôû huyeän Gia Laâm Khaùnh vöông Maïc Kính Khoan boû chaïy veà Cao Baèng, baét vaø gieát ñöôïc nhieàu quaân Maïc, taøn quaân coøn soùt laïi phaûi xin ñaàu haøng. Sau khi oån ñònh ñöôïc tình hình ôû Ñoâng Kinh, Thaùi uùy Trònh Traùng sai Boài tuïng Taû thò lang Boä Hoä laø Dieãn Gia haàu Leâ Daät Töù vaø Chöôûng giaùm Thaùi baûo Nhaïc Quaän coâng Buøi Só Laâm röôùc vua Leâ Thaàn Toâng trôû veà Ñoâng Ñoâ. Thaùng 11 naêm ñoù, vua gia phong cho Trònh Traùng laøm Nguyeân soaùi Thoáng quoác chính Thanh Ñoâ vöông. Sau khi baét ñöôïc vua Maïc Kính Cung (naêm 1625), bình ñònh quaân Maïc ôû nhieàu ñòa phöông vaø Khaùnh vöông Maïc Kính Khoan xin ñaàu haøng. Tình hình noäi boä ôû xöù Ñaøng Ngoaøi ñöôïc taïm yeân, Thanh Ñoâ vöông Trònh Traùng môùi lo ñoái phoù laïi vôùi Thaùi baûo Thoaïi Quaän coâng Nguyeãn Phöôùc Nguyeân (chuùa Saõi) ôû xöù Ñaøng Trong. Naêm AÁt Söûu (1625), Thanh Ñoâ vöông Trònh Traùng sai ngöôøi ñem thô vaøo Thuaän Hoùa ñeå keâu goïi caäu laø chuùa Saõi tuøng phuïc trieàu ñình vua Leâ ôû Ñoâng Ñoâ vaø ñe doïa neáu khoâng tuaân lònh seõ ñem quaân ñaùnh deïp. Chuùa Saõi vieát thô traû lôøi raát cöùng raén, toû yù khoâng lo sôï gì tröôùc söï ñe doïa cuûa Thanh Ñoâ vöông Trònh Traùng, trong thô coù ñoaïn: “Taøi coù beân vaên beân voõ, Ñaïo chaúng qua chöõ hieáu chöõ trung. Trôøi sanh nöôùc Nam, chòu khí nöôùc Nam, laøm trai nöôùc Nam cuõng coù khí tieát ñoù. Töôùng quaân (Trònh Traùng) nhö theá, “qua” ñaây cuõng nhö theá...”. Naêm Bính Daàn (1626), chuùa Trònh Traùng sai quaân vaøo ñoùng ôû Haø Trung (huyeän Kyø Anh, Haø Tænh) ñeå laøm uy theá ñe doïa; ñoàng thôøi ñeå chuaån bò cho cuoäc taán coâng vaøo xöù Ñaøng Trong vaø chuùa Trònh

Traùng sai quan ñem saéc duï cuûa vua Leâ vaøo ñoøi thueá vaø ra leänh cho Thaùi baûo Thoaïi Quaän coâng Nguyeãn Phöôùc Nguyeân phaûi ra Ñoâng Ñoâ ñeå trieàu yeát vua Leâ Thaàn Toâng. Chuùa Saõi tieáp söù giaû nhöng khoâng chòu noäp thueá vaø cuõng khoâng ra trieàu yeát vua Leâ. Ñaàu naêm Ñinh Maõo (1627), chuùa Trònh Traùng hoä giaù vua Leâ Thaàn Toâng ñem quaân ñaùnh Thuaän Hoùa, môû ñaàu cho cuoäc chieán tranh Trònh - Nguyeãn keùo daøi töø naêm ñoù ñeán naêm 1672 vôùi baûy traän chieán lôùn. Chuùa Trònh Traùng ñaùnh chieám ñöôïc cöûa soâng Nhöït Leä, nhöng bò caàm chaân taïi ñoù, khoâng tieán ñöôïc nöõa. Giaùm chieán Nguyeãn Höõu Daät sai giaùn ñieäp phao tin laø anh em Trònh Gia, Trònh Nhaïc ñang aâm möu noåi loaïn cöôùp chính quyeàn ôû Ñoâng Ñoâ. Thanh Ñoâ vöông Trònh Traùng nghe tin cuõng sôï, neân phaûi ruùt quaân veà Ñoâng Kinh. Cuoái naêm Kyû Tî (1629), chuùa Trònh Traùng laïi sai Thöôïng thö Boä Laïi Nguyeãn Khaéc Minh vaøo xöù Ñaøng Trong ñem saéc phong cho Thaùi baûo Thoaïi Quaän coâng Nguyeãn Phöôùc Nguyeân laøm Thaùi phoù Thoaïi Quoác coâng vaø ra lònh Thoaïi Quoác coâng phaûi ñem quaân baûn boä ra Ñoâng Kinh ñeå ñaùnh deïp quaân Maïc ôû Cao Baèng. Theo

keá cuûa Loäc Kheâ haàu Ñaøo Duy Töø, chuùa Saõi sai söù ra Ñoâng Ñoâ bí maät traû saéc phong laïi (ñöïng trong maâm hai ñaày) cho chuùa Tròng(1). Thaùng 10 naêm naøy, vua thaêng cho Thanh Ñoâ vöông Tròng Traùng laøm Thanh vöông. Naêm Canh Ngoï (1630), vua Leâ Thaàn Toâng laáy con gaùi cuûa Thanh vöông Tròng Traùng laø Tròng Thò Ngoïc Truùc laäp laøm Hoaøng haäu (sau naøy baø xuaát gia tu ôû chuøa Buùt Thaùp ñöôïc ban phaùp danh laø Phaùp Taùnh). Muøa Ñoâng naêm ñoù, chuùa Nguyeãn Phöôùc Nguyeân (1613-1635) theo möu keá cuûa Nha uùy Noäi taùn Ñaøo Duy Töø sai quaân ñaùnh chieám chaâu Nam Boá Chaùnh, töùc laáy heát phaàn ñaát ôû bôø Nam soâng Linh Giang (soâng Gianh); sau ñoù laïi laäp Ñònh Baéc tröôøng thaønh (hay luõy Thaày) ôû Ñoàng Hôùi chaïy daøi töø nuùi Ñaâu Maâu ra ñeán cöûa soâng Nhöït Leä. Vì vaäy, (1) Xem theâm saùch “lòch söû Phaät giaùo Ñaøng trong” cuûa Nguyeãn Hieàn Ñöùc “Loäc Kheâ haàu Ñaøo Duy Töø” (trang 389 –416).

keå töø naêm 1630, soâng Linh Giang trôû thaønh bieân giôùi thieân nhieân chia ñoâi ñaát nöôùc Ñaïi Vieät. - Ñaøng Ngoaøi hay Baéc Haø cuûa vua Leâ chuùa Tròng - Ñaøng Trong hay Nam Haø cuûa chuùa Nguyeãn. Naêm Quyù Daäu (1633), chuùa Tròng Traùng ñem quaân ñaùnh Ñaøng Trong, gaây neân cuoäc chieán tranh Tròng-Nguyeãn laàn thöù hai, nhöng khoâng thaønh coâng phaûi ruùt quaân veà. Naêm Giaùp Tuaát (1634), Loäc Kheâ haàu Ñaøo Duy Töø bò bònh maát, thoï 63 tuoåi. Naêm Quí Muøi (1643), chuùa Tròng Traùng lieân keát vôùi Coâng ty Ñoâng AÁn Hoøa Lan cuøng taán coâng vaøo Ñaøng Trong (chieán tranh Tròng- Nguyeãn laàn thöù ba), 5 chieán thuyeàn cuûa Hoøa Lan taán coâng vaøo cöûa Eo (cöûa Thuaän An) bò thuûy quaân cuûa Theá töû Duõng Leã haàu Nguyeãn Phöôùc Taàn (con chuùa Thöôïng Nguyeãn Phöôùc Lan 1635-1648) ñaùnh baïi, quaân Tròng phaûi ruùt veà Baéc. Naêm Maäu Tyù (1648), Thanh vöông Tròng Traùng sai quaân tieán ñaùnh Ñaøng Trong nhöng bò Theá töû Nguyeãn Phöôùc Taàn vaø cai ñoäi Nguyeãn Höõu Tieán ñem töôïng binh ñaùnh baïi, bò thieät haïi naëng, ba töôùng laõnh vaø ba vaïn quaân (coù saùch ghi laø 3.000 quaân) bò baét soáng, chuùa Nguyeãn Phöôùc Taàn chia tuø binh cho vaøo khai khaån ñaát ñai töø Quaûng Nam vaøo ñeán Phuù Yeân ñeå sinh soáng. Naêm Kyû Söûu (1649), vua Leâ Chaân Toâng baêng, leân ngoâi ñöôïc 7 naêm (1643-1649), höôûng döông 20 tuoåi. Thöôïng Hoaøng Leâ Thaàn Toâng laïi trôû laïi laøm vua laàn thöù hai (1649-1662). Töø naêm 1655 ñeán 1660, xaûy ra cuoäc chieán tranh Tròng-Nguyeãn laàn thöù naêm. Giöõa luùc ñoù, thaùng 4 naêm Ñinh Daäu (1657), Thanh vöông Tròng Traùng bò beänh maát (1623-1657), Taây Ñònh vöông Tròng Taïc leân thay. Thanh vöông Tròng Traùng raát suøng moä ñaïo Phaät, con chaùu vaø caùc cung phi ñeàu coù ngöôøi xuaát gia vaø chính Thanh vöông cuõng cho xaây döïng vaø truøng tu raát nhieàu, chuøa ôû Ñaøng Ngoaøi. - Theo lôøi xin cuûa ñeä nhaát cung taàn Traàn Thò Ngoïc Am, sau xuaát gia vôùi Thieàn sö Minh Haønh-Taïi Taïi vôùi phaùp danh laø Phaùp Giôùi, chuùa

Trònh Traùng cho truøng tu chuøa Phaät Tích (hay chuøa Vaïn Phuùc) ôû nuùi Phaät Tích (Baéc Ninh). Theo lôøi xin cuûa con laø Trònh Thò Ngoïc Truùc (vôï vua Leâ Thaàn Toâng), phaùp danh Phaùp Taùnh, chuùa Trònh Traùng cuõng cho truøng tu chuøa Ninh Phuùc vaøo naêm 1643, coâng trình xaây chuøa naøy raát lôùn lao. - Naêm 1644, sau khi Thieàn sö Vieân Vaên-Chuyeát Chuyeát vieân tòch, theo lôøi xin cuûa Ni coâ Phaùp Taùnh, Chuùa cho xaây thaùp Baùo Nghieâm ñeå thôø Thieàn sö Vieân Vaên-Chuyeát Chuyeát vaø truøng tu chuøa Ninh Phuùc (sau ñöôïc goïi laø chuøa Buùt Thaùp hay chuøa Nhaïn Thaùp). Naêm 1648, chuùa Trònh Traùng xaây döïng chuøa Phuùc Long ôû laøng Laõng Ngaâm, huyeän Gia Ñònh (Baéc Ninh). Naêm 1656, Ni coâ Dieäu Tueä laø Coâng Nöõ Leâ Thò Ngoïc Duyeân (con cuûa Trònh Thò Ngoïc Truùc), töùc chaùu ngoaïi cuûa chuùa Trònh Traùng, laïi ñöùng ra truøng tu chuøa Buùt Thaùp, töôïng Boà taùt Quan Theá AÂm ngaøn tay ngaøn maét noåi tieáng vaø hieän coøn ñeán nay ñöôïc daâng cuùng trong dòp naøy.

IV. TAÂY VÖÔNG TRÒNH TAÏC (1657-1682):

Thaùng Tö naêm Ñinh Daäu (1657), Taây Ñònh vöông Trònh Taïc leân naém quyeàn ôû Ñaøng Ngoaøi. Taây Ñònh vöông Trònh Taïc thaáy em cuøng cha khaùc meï cuûa mình laø Thaùi uùy Ninh Quoác coâng Trònh Toaøn ñang caàm quaân choáng chuùa Nguyeãn ôû Ngheä An, laø ngöôøi taøi gioûi, ñang naém quaân trong tay, ñöôïc töôùng só vaø daân chuùng meán phuïc, vaø sôï bò tranh giaønh quyeàn haønh neân cho trieäu hoài Trònh Toaøn veà trieàu ñình ôû Ñoâng Ñoâ, keát toäi laø khoâng chòu veà phuïc tang khi Thanh vöông Trònh Traùng maát vaø phao vu laø coù aâm möu phaûn nghòch ñeå baét giam vaøo nguïc cho ñeán cheát. Ñoàng thôøi chuùa Trònh Taïc cho con laø Thaùi baûo Phuù Quaän coâng Trònh Caên vaøo traán giöõ Ngheä An lo choáng chuùa Nguyeãn. Chuùa Trònh Taïc cuõng cho thay theá caùc quan töôùng thaân caän vôùi Thaùi uùy Trònh Toaøn, taïo neân söï luûng cuûng ôû noäi boä trieàu ñình traàm troïng, moät soá thuoäc haï cuûa Thaùi uùy Trònh Toaøn sôï bò lieân luïy vaø baát maõn neân vaøo röøng nuùi aån troán. Ñeå laáy loøng vôùi quaàn thaàn trong trieàu, chuùa Trònh Taïc cho thaêng chöùc töôùc caùc quan vaên voõ.

Sau maáy naêm chieán tranh vôùi chuùa Nguyeãn ôû Ngheä An (töø naêm 1655), trieàu ñình Ñaøng Ngoaøi bò thieáu huït tieàn teä vaø luùa gaïo traàm troïng, vua Leâ phaûi ra lònh boå quan chöùc cho nhöõng ngöôøi daân naøo noäp luùa thoùc cho trieàu ñình (1658). Naêm sau, Taây Ñònh vöông Trònh Taïc ñöôïc thaêng laø Taây vöông. Quaân chuùa Nguyeãn ñang chieám caùc huyeän ôû traán Ngheä An (töø bôø Nam soâng Lam trôû vaøo) nhöng vì Tieát cheá Nguyeãn Höõu Tieán vaø Ñoác chieán Nguyeãn Höõu Daät baát ñoàng yù kieán nhau, gaây neân chia reõ trong keá hoaïch haønh quaân, ñoàng thôøi quaân lính phaûi chieán ñaáu laâu naêm ñaõ meät moûi vaø chaùn ngaùn chieán tranh neân ñöa ñeán söï thaát baïi cho quaân Nguyeãn, quaân Nguyeãn phaûi ruùt lui trôû veà bôø Nam soâng Linh Giang nhö cuõ, Thaùi phoù Trònh Caên ñaõ ñem quaân truy ñuoåi theo ñeán taän cöûa bieån Nhaät Leä. Sau chieán thaéng naøy, Thaùi phoù Trònh Caên ñöôïc thaêng chöùc Thaùi uùy, töôùc Nghi

Quoác coâng. Thaùng Möôøi nhuaàn naêm Taân Söûu (1661), Taây vöông Trònh Taïc ñem quaân vöôït soâng Linh Giang chieám chaâu Nam Boá Chaùnh, ñöa ñeán cuoäc chieán tranh Trònh-Nguyeãn laàn thöù saùu. Thaùng 2 naêm Nhaâm Daàn (1662), chuùa Hieàn Nguyeãn Phöôùc Taàn môùi phaûn coâng chieám laïi ñöôïc ñaát cuõ. Thaùng 9 naêm Nhaâm Daàn (1662), vua Leâ Thaàn Toâng baêng vì bònh "thö"; con laø Leâ Duy Vuõ môùi 9 tuoåi leân ngoâi, töùc vua Leâ Huyeàn Toâng (1662-1671). Ngaøy 15 thaùng 10 naêm Taân Hôïi (1671), vua Leâ Huyeàn Toâng baêng, höôûng döông 18 tuoåi, khoâng coù con, neân chuùa Trònh Taïc laäp con thöù cuûa vua Leâ Thaàn Toâng laø Hoaøng töû Leâ Duy Coái môùi 2 tuoåi leân ngoâi, töùc vua Leâ Gia Toâng (1671-1675). Naêm Nhaâm Tyù (1672), chuùa Trònh Taïc ñem quaân ñaùnh chuùa Nguyeãn, ñöa ñeán cuoäc chieán tranh laàn thöù baûy. Chuùa Hieàn (Nguyeãn Phöôùc Taàn) cöû con laø Hieäp Quaän coâng Nguyeãn Phöôùc Thuaàn (hay Nguyeãn Phöôùc Chieåu) laøm Nguyeân soaùi ñem quaân choáng quaân Trònh. Cuoäc chieán tranh xaûy ra aùc lieät nhaát trong baûy cuoäc chieán tranh Trònh- Nguyeãn. Khi quaân Trònh taán coâng döõ doäi vaøo luõy Traán Ninh, cuoäc chieán ñaáu xaûy ra raát aùc lieät, hai beân giaønh nhau töøng thöôùc ñaát, töôùng só hai beân bò cheát vaø bò thöông raát nhieàu; cuoái cuøng quaân Trònh phaûi ruùt lui veà Baéc sau khi thieät haïi naëng neà maø khoâng chieám ñöôïc luõy naøy(1). (1) Xem saùch Lòch söû Phaät giaùo Ñaøng Trong " cuûa Nguyeãn Hieàn Ñöùc: "Hieäp Ñöùc haàu Nguyeãn Phöôùc Chieåu (trang 81 – 86).

- 609 -

Sau cuoäc chieán tranh naøy (1672), hai beân Trònh-Nguyeãn khoâng coøn ñaùnh nhau nöõa. Sau cuoäc chieán tranh ñaãm maùu ôû luõy Traán Ninh, hai beân toån thaát heát söùc naëng neà, haøng ngaøn ngöôøi cheát vaø bò thöông. Hieäp Quaän coâng Nguyeãn Phöôùc Chieåu ñaõ laäp ñaøn baït ñoä cho chieán só chuùa Nguyeãn ôû trong luõy Traán Ninh, ngoaøi ra Hieäp Quaän coâng cuõng coøn laäp caû trai ñaøn caàu sieâu cho caû töôùng só chuùa Trònh töû traän ôû phía ngoaøi luõy naøy nöõa. Sau chieán thaéng naøy, Hieäp Quaän coâng Nguyeãn Phöôùc Chieåu ñaõ töø chöùc veà laäp am tu haønh, sau laäp chuøa Minh Thieän ôû Khaùnh Hoøa cho ñeán ngaøy vieân tòch ?(1). Naêm AÁt Maõo (1675), vua Leâ Gia Toâng baêng, em laø Leâ Duy Hieäp leân ngoâi töùc vua Leâ Hy Toâng (1675-1704). Leâ Duy Hieäp laø con uùt cuûa vua Leâ Thaàn Toâng. Ngaøy 21 thaùng 8 naêm Nhaâm Tuaát (1682), Taây vöông Trònh Taïc maát, thoï 77 tuoåi. Theá töû Ñònh Nam vöông Trònh Caên leân thay. Taây vöông Trònh Taïc chaêm lo vieäc quoác hoïc vaø ñaïo ñöùc. Naêm Nhaâm Daàn (1662), chuùa Trònh Taïc cöû Tham tuïng Thöôïng thô Boä Leã Phaïm Coâng Tröù troâng coi Quoác töû giaùm. Ngaøi ñaõ cho söûa sang raát loäng laãy, toå chöùc cho giaùm sinh ñeán hoïc taäp vaøo ngaøy raèm vaø moàng moät moãi thaùng; nhôø ñoù vaên hoïc Ñaøng Ngoaøi höng thònh vaø phaùt trieån trôû laïi. Naêm Quyù Maõo (1663), Taây vöông Trònh Taïc laïi nhaéc laïi 44 ñieàu giaùo hoùa daân chuùng, ñaïi löôïc nhö sau: "Laøm toâi heát loøng trung, laøm con giöõ ñaïo hieáu, anh em hoøa thuaän nhau, vôï choàng kính yeâu nhau, baïn beø tin nhau ñeå giuùp nhau laøm ñieàu nhaân, cha meï söûa mình ñeå daïy con, thaày troø laáy leã ñaõi nhau, ngöôøi gia tröôûng laáy leã maø

daïy ngöôøi, con em cung kính phuï huynh, vôï khoâng ñöôïc traùi choàng, ñaøn baø choàng cheát khoâng con khoâng ñöôïc chuyeån cuûa nhaø choàng ñi, ôû höông laøng thì ngöôøi lôùn keû nhoû phaûi kính yeâu nhau, cuøng nhau laøm lôïi boû haïi, khoâng ñöôïc yû maïnh hieáp yeáu, khoâng ñöôïc kieän tuïng ñeå laøm lôïi rieâng, cöôøng haøo khoâng ñöôïc xeùt kieän, trai gaùi khoâng ñöôïc böøa baõi thoùi daâm, ngöôøi laøm chöùng vieäc kieän phaûi noùi thöïc, khoâng ñöôïc ham tieàn cuûa noùi sai. Nhaø troï neân ñeà phoøng keû gian nhöng khoâng ñöôïc töø choái ngöôøi ñeán nguû troï. Khoâng ñöôïc chieám ñöôøng ñi laøm vöôøn töôïc. Khoâng ñöôïc laán khe ngoøi laøm hoà ao. Lôïi cuûa nuùi soâng ñaàm ao moïi ngöôøi ñeàu höôûng. Tröôûng caùc phöôøng xaõ thoân trang choïn ngöôøi toát ñeå laøm. Sinh nghieäp phaûi chaêm, höôûng aám neân caàn kieäm. Khoâng ñöôïc caäy quyeàn theá maø gôûi gaém vieäc kieän tuïng. Khoâng ñöôïc coá ñem ngöôøi giaø yeáu maø gieo vaï

vaø cho ngöôøi löông thieän. Khoâng ñöôïc giaû caùch laøm taêng ni ñeå traùnh vieäc quan... Caàu coáng ñöôøng saù coù choã naøo hö naùt thì tuøy tieän söûa ñaép. Caùc nôi laêng mieáu töø moä khoâng ñöôïc xaâm phaïm phaù huûy. Con trai con gaùi khoâng ñöôïc laøm phöông ñoàng coát, laáy nhau neân phaân bieät hoï haøng, khoâng ñöôïc baøn ñeán tieàn taøi... Caùc ñieàu ban boá trong nöôùc, caùc nha moân thöøa hieán, phuû chaâu, huyeän ñeàu phaûi sao ra moät baûn treo ôû nôi coâng sôû vaø chuyeån gôûi ñeán caùc xaõ, daân sôû thuoäc cheùp ra baûng treo ôû ñình. Cho caùc quan vieân, giaùm sinh, sinh ñoà xa tröôøng cöù ñeán ngaøy coù vieäc laøng thì hoäi hoïp con trai, con gaùi lôùn nhoû ñeán giaûng giaûi hieån thò ñeå ñöôïc nghe thaày thaám nhuaàn vaø bieát roõ söï khuyeân raên". Töø ñoù daân chuùng daàn daàn söûa ñoåi theo phong tuïc thieän. Thaùng 10 naêm ñoù, chuùa Trònh ra lònh caám ñaïo Thieân Chuùa: "Caám ngöôøi trong nöôùc hoïc ñaïo Hoøa Lan Tröôùc ñaây coù ngöôøi Hoøa Lan vaøo ôû nöôùc ta laäp ra ñaïo laï löøa phænh daân ngu. Ñaøn oâng, ñaøn baø ngu doát nhieàu ngöôøi tin moä, choã nhaø giaûng ngöôøi ôû hoãn taïp, trai gaùi khoâng phaân bieät. Tröôùc ñoù ñuoåi ngöôøi giaûng ñaïo ñi roài maø saùch vaø nôi giaûng haõy coøn thoùi teä chöa ñoåi, ñeán ñaây laïi nghieâm caám". Thaùng 5 naêm Canh Tuaát (1670), trôøi khoâng möa, daân chuùng bò bònh dòch cheát nhieàu, chuùa Trònh Taïc thaønh taâm maät ñaûo caàu nguyeän cho daân. Döôùi thôøi chuùa Trònh Taïc (1657-1682), Phaät giaùo ôû Ñaøng Ngoaøi tieáp tuïc phaùt trieån. - Phaùi thieàn Laâm Teá: truyeàn thöøa cuûa Toå Chuyeát Chuyeát-Vieân Vaên vaø Minh Haønh-Taïi Taïi, Minh Löông-Nguyeät An vôùi caùc Thieàn sö Chaân Truù-Tueä Nguyeät, Chaân Nguyeân-Chaùnh Giaùc hay Hoøa thöôïng Hueä Ñaêng... - Phaùi thieàn Taøo Ñoäng: truyeàn thöøa cuûa Toå Thoâng Giaùc-Thuûy Nguyeät vôùi Thieàn sö Toâng Dieãn-Chôn Dung, Töø Sôn-Tænh Giaùc...

V. ÑÒNH VÖÔNG TRÒNH CAÊN (1682-1709):

Muøa Thu naêm Nhaâm Tuaát (1682), Ñònh Nam vöông Trònh Caên leân naém quyeàn ôû Ñaøng Ngoaøi, sau ñöôïc thaêng leân Ñònh vöông.

- 611 -

Döôùi thôøi Ñònh vöông Trònh Caên (1682-1709), ôû Ñaøng Ngoaøi bò thieân tai, dòch hoïa, maát muøa, daân chuùng ñoùi keùm. Naêm Quyù Hôïi (1683) bò bònh dòch, daân cheát nhieàu. Daân chuùng quaù ñoùi khoå, naêm Giaùp Tyù (1684), Ñònh Nam vöông Trònh Caên phaûi sai caùc quan ñòa phöông ñi tuaàn tra ñeå trình leân chuùa veà tình traïng ngheøo khoå cuûa daân chuùng ñeå lieäu keá giuùp ñôõ. Daân caû aáp Ña Giaù Thöôïng, huyeän Gia Vieãn (Ninh Bình), hôïp nhau chuyeân gieát khaùch ñi ñöôøng quaêng xaùc xuoáng hang ñeå cöôùp boùc suoát hôn 20 naêm. Naêm Giaùp Tuaát (1694), trieàu ñình chuùa Trònh phaûi sai Thaïc Quaän coâng Leâ Thôøi Haûi ñi tra xeùt, baét ñöôïc 290 teân aùc nghòch, cheùm beâu ñaàu 52 teân ñaàu soû gian aùc, soá coøn laïi chaët ngoùn tay vaø ñaøy ñi chaâu xa vaø xoùa boû teân xaõ Ña Giaù. Naêm Giaùp Tuaát vaø naêm AÁt Hôïi (1694-1695), bò luït loäi haïn haùn vaø maát muøa, chuùa Trònh Caên phaûi laáy tieàn kho phaùt chaån cho daân ñoùi, giaûm thueá, ngöng caùc coâng trình xaây caát toán keùm. Trôøi haïn, ngaøy muøng 3 thaùng 6 naêm AÁt Hôïi, chuùa Trònh Caên trai giôùi, bí maät caàu ñaûo trong cung, toái hoâm aáy trôøi möa. Ngaøy 18 thaùng 7 naêm naøy, sao choåi xuaát hieän ôû phöông Ñoâng. Ngaøy 20 thaùng 1 naêm Maäu Daàn (1698), möa ñaù. Ngaøy Giaùp Daàn thaùng 5 naêm Taân Tî (1701), sao choåi xuaát hieän ôû phaän Sao Döïc, Thanh Hoùa vaø Ngheä An bò maát muøa, chuùa Trònh Taïc phaûi ra lònh laáy thoùc kho ôû traán phaùt chaån cho daân ñoùi vaø mieãn caùc thöù thueá. Lieân tieáp caùc naêm 1701-1705, ôû Ñaøng Ngoaøi bò thieân tai maát muøa ñoùi keùm, chuùa Trònh Caên phaûi ra lònh caùc quan ñi ñieàu tra vaø cöùu giuùp, trích tieàn kho vaø luùa trong kho ôû kinh ñoâ vaø caùc traán ñeå chaån caáp cho daân ñoùi, tha thueá cho daân. Trong khi daân chuùng ñoùi keùm, giaëc giaõ cöôùp boùc khaép nôi, noäi boä trieàu ñình chuùa Trònh coøn tranh giaønh quyeàn haønh cheùm gieát laãn nhau: chuùa Trònh Caên ra lònh gieát Thaùi baûo Trònh Mieân, Lieâm Quaän coâng Trònh Kieán. Thaùi uùy Khieâm Quoác coâng Trònh Baùch cheát (1686). Naêm 1702, con cuûa Trònh Baùch laø Thaùi uùy Taán Quoác coâng Trònh Bính laïi cheát, con

- 612 -

cuûa Trònh Bính laø Trònh Luaân vaø Trònh Phaát aâm möu cöôùp chaùnh quyeàn naêm Quyù Muøi (1703) nhöng bò loä vaø bò xöû töû. NaêmAÁt Daäu (1705), vua Leâ Hy Toâng nhöôøng ngoâi cho Thaùi töû Leâ Duy Ñöôøng, leân laøm Thaùi thöôïng Hoaøng. Thaùi töû leân ngoâi töùc vua Leâ Duï Toâng, ôû ngoâi 1705-1728 (Thöôïng Hoaøng Hy Toâng maát naêm 1716). Ngaøy 18 thaùng 5 naêm Kyû Söûu (1709), Ñònh vöông Trònh Caên maát, thoï 77 tuoåi, mieáu hieäu laø Chieâu Toå, an taùng ôû ñòa phaän xaõ Dieân Thöôïng, huyeän An Ñònh, traán Thanh Hoùa.

VI. AN VÖÔNG TRÒNH CÖÔNG (1709-1729):

Thaùng 9 naêm Kyû Söûu (1709), vua Leâ Duï Toâng tieán phong Tieát cheá Thaùi uùy An Quoác coâng Trònh Cöông laøm Nguyeân soaùi Toång quoác chính An Ñoâ vöông keá quyeàn Ñònh vöông Trònh Caên. Thaùng Chaïp naêm ñoù, chuùa Trònh Cöông

nhaéc laïi leänh caám ñaïo Thieân Chuùa. Chuùa Tròng Cöông ñònh roõ 6 ñieàu raên daân chuùng, sai quan lo söûa chuøa vaø ñaép ñeâ phoøng luït, aán ñònh laïi theå leä "Quaân caáp ruoäng coâng" (Quaân caáp coâng ñieàn). Ngaøy 22 thaùng 3 naêm Nhaâm Thìn (1712), chuùa Tròng Cöông laïi ra lònh caám ñaïo Thieân Chuùa: Ai coù ñoà ñaïc vaø saùch vôû veà ñaïo Hoøa Lan thì phaûi ñem noäp ôû xaõ tröôûng hay phöôøng tröôûng sôû taïi ñeå seõ thieâu huûy ngay cho moïi ngöôøi bieát. Haïn trong moät thaùng phaûi noäp heát. Sau ñoù neáu ai coøn giaáu gieám coù ngöôøi toá caùo, quan sôû taïi baét giaûi noäp cho quan traán thuû hay baûn thuû xeùt ñuùng toäi seõ caét toùc ñænh ñaàu vaø thích vaøo maët boán chöõ "Hoïc ñaïo Hoøa Lan" ñeå raên nhöõng keû meâ muoäi vaø thu cuûa phaïm nhaân 100 quan söû tieàn ñeå thöôûng cho ngöôøi toá caùo. Nhöõng keû laõnh ñaïo ñaïo Hoøa Lan neáu coøn cö truù ôû traán Sôn Nam thì phaûi ñuoåi hoï veà nöôùc, khoâng cho sang cö truù nöõa. Neáu nhöõng keû voán theo ñaïo Hoøa Lan coøn leùn luùt ôû laïi caùc xöù ñeå giaûng ñaïo thì khoâng cöù laø ngöôøi Taây döông, ngöôøi Trung Hoa hay ngöôøi nöôùc ta, ñeàu cho pheùp quan traán baét giaûi veà tröøng trò. Naêm Nhaâm Thìn (1712), bò haïn haùn, thoùc gaïo giaù cao, moät ñaáu nhoû trò giaù 1 tieàn, daân phaûi aên caû coû vaø reã caây, cheát ñoùi ñaày ñöôøng, xoùm laøng ñieâu taøn, tan taùc.

- 613 -

Chuùa Tròng Cöông phaûi hoïp trieàu thaàn baøn keá hoaïch cöùu ñoùi: trích tieàn vaø luùa trong kho ôû kinh ñoâ vaø caùc traán giuùp cho daân ñoùi. Ra lònh ban chöùc töôùc cho daân chuùng naøo coù thoùc noäp ñeå cöùu ñoùi cho daân. Phuû chuùa cuõng ra lònh cho caùc traán laøm leã teá thaàn vaøo muøa Xuaân Quyù Tî: - Thöôïng ñaúng thaàn cuùng 1 con traâu,1 con deâ,1 con heo vaø coã baøn caù röôïu thòt trò giaù 2 quan 5 tieàn 20 ñoàng. - Trung ñaúng thaàn cuùng 1 con deâ, 1 con heo vaø coã baøn caù röôïu thòt trò giaù 1 quan 5 tieàn 54 ñoàng. - Haï ñaúng thaàn cuùng 1 con deâ, 1 con heo vaø coã baøn caù röôïu thòt trò giaù 7 tieàn 33 ñoàng. (1 con traâu trò giaù 9 quan, 1 con deâ trò giaù1 quan 5 tieàn vaø 1 con heo trò giaù 1 quan) daân caùc xaõ coù ñeàn phaûi goùp tieàn cho quan phuû ñeå quan sai caùc daân thuû leä cuûa caùc ñeàn aáy mua saém leã vaät cuùng teá. Thaùng 7 naêm ñoù laïi möa nhieàu gaây luït loäi, daân ñoùi khoå. Naêm Giaùp Ngoï (1714) laïi bò haïn haùn, thaùng 6, chuùa Tròng Cöông caàu ñaûo kín ôû laàu Kính Thieân, ngaøy aáy möa. Thaùng 7, vua Leâ Duï Toâng taán phong Tròng Cöông laøm Ñaïi nguyeân soaùi,Toång ñoác Chaùnh thöôïng sö, töôùc An vöông. Naêm AÁt Muøi (1715), xöù Ngheä An bò bònh dòch, daân cheát nhieàu, chuùa ra lònh cho quaân ôû Ngheä An laäp ñaøn teá chung caùc thöôïng, trung, haï ñaúng thaàn ôû Ngheä An ñeå caàu phuø hoä cho daân chuùng, leã vaät goàm: 5 con traâu, 5 con deâ, 5 con heo, 15 voø xoâi, 15 voø röôïu, 15 maâm taøu vaøng laù baïc vaø höông daàu, traàu cau. Leã teá vaøo ngaøy muøng 4 thaùng 4. Naêm Maäu Tuaát (1718), chuùa Tròng Cöông ñònh roõ laïi vieäc nghieâm caám röôïu: caùc cöûa haøng khoâng ñöôïc baùn röôïu, chæ ñöôïc duøng röôïu khi coù leã cuùng teá, khaùnh hyû nhöng phaûi tieát ñoä, khoâng ñöôïc say söa. Ngaøy muøng 7 thaùng 8 naêm Canh Tyù (1720), An vöông Tròng Cöông ra 10 ñieàu giaùo hoùa cho daân chuùng: 1/- Moät phuû laäp moät tröôøng hoïc, hieäu quan ñöôïc cö truù ôû ñoù. 2/- Caám baø con trong

hoï laáy nhau. 3/- Noâ boäc, daân, quaân, lính, laïi vieân gaëp nhau phaûi ñöùng daäy chaøo hoaëc nhöôøng ñöôøng, khoâng ñöôïc pheùp ngaïo maïn voâ leã.

- 614 -

4/- AÙo cuûa daân khoâng ñöôïc duøng aùo coù hoa hoaëc maøu tía. 5/- Tuïc chaêng daây khi coù ñaùm cöôùi chæ ñöôïc ñoøi noäp 1 voø röôïu vaø 1 quan tieàn, nhaø giaøu cuõng khoâng ñöôïc ñoøi quaù 3 quan. 6/- Caùc chuøa chieàn töø nay veà sau khoâng ñöôïc töï yù saùng taïo, toâ töôïng ñuùc chuoâng. Caùc taêng ni xuaát gia töø nhoû nguyeän tu haønh thì môùi ñöôïc ôû laïi truï trì. Caùc taêng phaûi treân 50 tuoåi. Moãi chuøa chæ coù moät hay hai sö, dö ra ñeàu thaûi veà caû. Rieâng caùc danh lam coå tích, sö truï trì phaûi ñöôïc caáp ñoä ñieäp. Caùc taêng só aên chay tröôøng quanh naêm töø tröôùc thì cho giöõ nguyeân. Coøn töø nay veà sau phaûi theo lònh naøy ñeå giaûm bôùt soá ngöôøi löôøi bieáng troán söu dòch. 7/- Caùc leã teá, khaùnh hyû, cöôùi xin chæ ñöôïc duøng 1 hay 2 con traâu hoaëc boø. Caùc quan nhaát phaåm thì duøng traâu boø khoâng quaù 10 con vaø coã baøn khoâng quaù 20 maâm. Caùc quan töø nhò phaåm trôû xuoáng, moãi phaåm giaûm 1 con traâu hay boø vaø 2 maâm coã. Daân vaø só phu phaûi ñaõi ít hôn caùc quan. Leã vaät phuùng vieáng tính baèng tieàn khoâng ñöôïc quaù 10 quan coã tieàn ñoái vôùi quan chöùc, daân khoâng ñöôïc quaù 10 quan söû tieàn. 8/- Nhaø coù tang khoâng ñöôïc toå chöùc haùt xöôùng. 9/- Tang gia coù maéc nôï, chuû nôï khoâng ñöôïc ñoøi nôï ñeán noãi laøm thöông toån ñeán vieäc hieáu. 10/- Caùc vieân chöùc khoâng ñöôïc yeâu saùch coã baøn, öùc hieáp baùn ruoäng ñaát ñoái vôùi nhaø coù tang ma. Ngaøy 30 thaùng 4 naêm Bính Ngoï (1726), chuùa Tròng Cöông qui ñònh veà Phaät giaùo nhö sau: 1/- Y phuïc cuùng leã: - Hoøa thöôïng aùo maøu luïc, caø sao ñoû, maõo ñoû. - Taêng chaùnh vaø Taêng phoù aùo maøu xanh, caø sa vaø maõo maøu luïc. 2/- Y phuïc luùc truï trì thöôøng: - Hoøa thöôïng aùo maøu xanh - Taêng chaùnh vaø Taêng phoù aùo maøu möïc ñen - Taêng chuùng aùo maøu moäc lan, ñen nhôø.

- 615 -

3/-Caùc taêng só phaûi laø ngöôøi xuaát gia vaø aên chay tröôøng môùi ñöôïc mieãn söu dòch. 4/-Moãi chuøa chæ coù moät sö truï trì. Chuøa naøo khoâng coù sö aên tröôøng chay truï trì thì daân xaõ choïn ngöôøi 50-60 tuoåi khoâng coù vôi ñeå lo cuùng Phaät. Ngaøy Kyû Maõo thaùng 2 naêm Ñinh Muøi (1727), chuùa Tròng Cöông laøm leã teá thaàn Tieân noâng ôû xaõ ñaøn. Laøm leã xong, möa xuoáng moät caùch toát laønh. Thaùng 8 naêm ño, Quoác laõo Chöôûng phuû söï Ñaëng Ñình Töôùng daâng chuùa Tròng Cöông saùch “Thuaät coå qui huaán luïc” goàm 8 thieân ñeå daïy Theá töû Tròng Giang: 1/- Döông ñöùc tính 2/- Thôøi trieäu thò (coi chaàu cho phaûi thôøi) 3/- Caän chính nhaân (gaàn ngöôøi chaân chaùnh) 4/- Suøng chính hoïc (toân suøng ñaïo hoïc chaân chính) 5/- Vieãn nöõ saéc (xa gaùi ñeïp) 6/- Traïch boäc tuøng (löïa choïn thaàn boäc tuøy tuøng) 7/- Giôùi kieâu xa (traùnh xa xí) 8/- Bieän trung nònh (phaân bieät ngöôøi trung keû nònh) Thaùng 11, chuùa Tròng Cöông thaáy ñaát Coå Bi (thuoäc Gia Laâm), muoán döïng kinh ñoâ môùi ôû ñoù, neân cho xaây haønh cung tröôùc. Naêm Ñinh Muøi (1727) vaø Maäu Thaân (1728) baõo luït neân daân ñoùi

keùm, chuùa sai caùc quan ñi phaùt chaån ôû töù traán vaø Thanh Ngheä. Ngaøy 25 thaùng 4 naêm Maäu Thaân (1728), chuùa Trònh Cöông ra leänh cho daân laøm töôïng Phaät phaûi duøng goã hay ñaù khoâng ñöôïc laøm baèng ñaát. Ñuùc töôïng ñoàng phaûi xin pheùp chaùnh quyeàn. Trung tuaàn thaùng 9 naêm ñoù, trong kyø vieân ôû haäu cung cuûa phuû chuùa Trònh, treân caây thieân tueá coù moïc 7 gioû coû chi. Ñeán haï tuaàn thaùng 10, trong vöôøn naøy laïi coù caây thieân tueá moïc 9 gioû coû chi. Chuùa Trònh Cöông laøm baøi töø ban cho vöôøn kyø vieân. Thaùng 11 coù roàng xuaát hieän ôû tröôùc chuøa laàu Nguõ Long (phía Ñoâng kinh thaønh

Thaêng Long), ôû giöõa thaønh vaø hoà Taây. Chuùa Trònh Cöông sai boùi ruøa thì ñöôïc queû “Döï” vaø töôïng haøo “Löïc”; chuùa möøng laø ñieàm toát neân laøm thô möøng. Naêm ñoù ñöôïc muøa, caùc quan daâng tôø khaûi möøng. Thaùng Gieâng naêm Kyû Daäu (1729), chuùaTrònh Cöông ñi tuaàn du phía Ñoâng. Ngaøy Giaùp Ngoï 20 thaùng 4 naêm ñoù, vua Leâ Duï Toâng nhöôøng ngoâi cho Thaùi töû Leâ Duy Phöông töùc vua Vónh Khaùnh hay vua Leâ Pheá Ñeá sau bò giaùng laøm Hoân Ñöùc coâng (1729-1732). Thaùng 9 naêm Kyû Daäu, chuùa Trònh Cöông ñi tuaàn haønh phía Baéc, nghæ laïi ôû nuùi Phaät Tích (Baéc Ninh), thaùng 10 môùi trôû veà cung. Thaùng 11, chuùa laïi ra Nhö Kinh ôû haønh cung Coå Bi (Gia Laâm). Ngaøy 28 thaùng 11 naêm Kyû Daäu (1729), An vöông Trònh Cöông baát ngôø maát ôû haønh cung Nhö Kinh (Coå Bi), thoï 44 tuoåi. Caùc quan thò noäi giaùm Nguyeãn Huaân ban ñeâm ñöa thi haøi chuùa veà kinh ñoâ roài môùi phaùt tang, toân phong chuùa laø Nhaân vöông, thuïy laøYÙ Löôïc, mieáu hieäu Hy Toå, taùng ôû caùnh ñoàng Xích Laïc, huyeän Ñoâng Sôn, Thanh Hoùa. An vöông Trònh Cöông (1709-1729) ñeå yù nhieàu ñeán Phaät giaùo, cho xaây döïng vaø truøng tu nhieàu chuøa: - Naêm Vónh Thònh thöù 15 (1719), ra lònh cho daân 3 huyeän Gia Ñònh, Löông Taøi, Queá Döông truøng tu chuøa Phuùc Long, laøm xong mieãn thueá cho daân 3 huyeän ñoù moät naêm. Chuøa Phöôùc Long ôû laøng Laõng Ngaâm, huyeän Gia Ñònh (Gia Bình), do chuùa Trònh Traùng laäp naêm Phuùc Thaùi thöù 8 (1648). - Naêm Baûo Thaùi 8 (1727), chuùa Trònh Cöông cho caùc noäi giaùm laäp chuøa Thieân Taây ôû laøng Sôn Ñình, ñòa phaän nuùi Tam Ñaûo, thuoäc huyeän Tam Döông vaø chuøa Ñoäc Toân ôû laøng Caùt Neâ huyeän Phoå An (Thaùi Nguyeân) vaø cho caùc quan noäi giaùm ra nghæ ôû ñoù(1).

VII. UY VÖÔNG TRÒNH GIANG (1730-1740):

Thaùng Chaïp naêm Kyû Daäu,Thaùi uùy Trònh Quoác coâng Trònh Giang, con tröôûng cuûa An vöông Trònh Cöông, leân noái nghieäp chuùa ôû Ñaøng Ngoaøi.

(1) Vieät Nam Phaät giaùo söû löôït cuûa Maät Theå, trang 177

Thaùng 4 naêm Canh Tuaát (1730), vua Leâ taán phong cho Trònh Quoác coâng Trònh Giang (hay Trònh Khöông) chöùc Nguyeân soaùi Toång quoác chính Uy Nam vöông. Uy Nam vöông Trònh Giang cho chænh ñoán laïi Nho hoïc, cho söu taàm saùch coå trong daân gian, sai caùc quan nghieân cöùu söûa chöõa nhaïc leã ôû trieàu ñình. Thaùng 8

naêm Nhaâm Tyù (1732), vì coù tö thuø tröôùc, neân Uy Nam vöông cho vua Vónh Khaùnh tö thoâng vôùi chaùnh phi cuûa An vöông Tròng Cöông ñeå giaùng xuoáng laøm Hoân Ñöùc coâng, roài sau ñoù gieát ñi. Chuùa Tròng Giang laäp con tröôûng cuûa vua Leâ Duï Toâng laø Leâ Duy Töôøng leân ngoâi töùc vua Leâ Thuaàn Toâng (1732-1735). Naêm ñoù, Uy Nam vöông Tròng Giang ñöôïc thaêng leân Ñaïi nguyeân soaùi Thoáng quoác chính thöôïng sö Uy vöông. Chuùa Tròng Giang vì tö thuø vôùi caùc ñaïi thaàn ñaõ ngaên caûn khoâng cho An vöông Tròng Cöông laäp Tròng Giang laøm theá töû tröôùc ñoù, neân sau khi leân naém chaùnh quyeàn vaø cuûng coá theá löïc, Uy vöông Tròng Giang baét ñaàu taùch daàn caùc ñaïi thaàn naøy ñaøy ñi xa roài dieät daàn: - Thaùi baûo Soùc Quaän coâng Nguyeãn Coâng Haõn laøm Thöøa chaùnh söù traán Tuyeân Quang, roài sau ñoù baét phaûi cheát vaøo thaùng 11 naêm Nhaâm Tyù (1732). - Noäi giaùm Vaân Quaän coâng Ñoã Baù Phaåm ñi traán Sôn Nam, thaùng 7 naêm Giaùp Daàn (1734) laïi ñoåi ra laøm tuaàn phuû xöù An Quaûng, roài caùch chöùc vaøbaét phaûi cheát. -Thöôïng thô Boä Hoä Tham tuïng Ñieån Quaän coâng Leâ Anh Tuaán ra laøm ñoác traán hai traán Laïng Sôn vaø Thaùi Nguyeân, ñeán thaùng 12 naêm Giaùp Daàn (1735), chuùa Tròng Giang cho gieát cheát Leâ Anh Tuaán. - Thieâm Quaän coâng Tröông Nhöng (em ruoät thaùi phi hoï Tröông cuûa Uy vöông Tròng Cöông) laøm Ñoác suaát traán Ngheä An vaø bò gieát vaøo thaùng 3 naêm Bính Thaân (1736). + Thaùng 1 naêm Quí Söûu (1733), chuùa Tròng Giang laïi ra lònh caám xaây caát chuøa vaø ñaép ñöôøng. Thaùng 1 naêm sau, chuùa Tròng Giang cho khaéc in Nguõ kinh cuûa Khoång giaùo ñeå ban boá, chính chuùa vieát Baøi töïa, baûn goã taøng tröõ ôû Quoác töû giaùm. Thaùng 3, chuùa coøn sai vaên thaàn Nguyeãn Hieäu vaø Phaïm Huy Ích lo ñoân ñoác khaéc in theâm caùc saùch cuûa Nho giaùo: töù thö, chö söû, thi laâm, töï vöïng. Thaùng 7, chuùa laïi sai laøm saùch Quoác trieàu hoäi ñieån.

- 618 -

+ Thaùng 3 naêm Giaùp Daàn (1734), Uy vöông Tròng Giang cho truøng tu chuøa Quyønh Laâm, baét daân ba huyeän ôû Haûi Döông phaûi phuïc dòch khai thoâng 4 ñoaïn soâng ñeå thoâng ñöôøng chuyeån vaän goã ñaù, caû vaïn ngöôøi phaûi laøm vieäc ngaøy ñeâm khoâng ñöôïc nghæ ngôi. + Ngaøy raèm thaùng 4 naêm AÁt Maõo (1735), vua Leâ Thuaàn Toâng baêng, Uy vöông Tròng Giang khoâng laäp con tröôûng cuûa vua Leâ Thuaàn Toâng laø Leâ Duy Dieâu (sau laø vua Hieån Toâng) leân ngoâi vì lôùn tuoåi, maø laäp em cuûa vua Thuaàn Toâng laø Leâ Duy Thaàn (con thöù vua Duï Toâng) ñöôïc chuùa Tròng Giang nuoâi trong cung chuùa töø nhoû, leân laøm vua, töùc vua Leâ YÙ Toâng (1735-1740), ñaët nieân hieäu laø Vónh Höïu. + Thaùng Gieâng naêm Bính Thìn (1736), Uy vöông Tròng Giang laïi cho laøm ba chuøa: Quyønh Laâm(Haûi Döông), Höông Haûi (Chí Linh, Haûi Döông) vaø Hoà Thieân (huyeän Baûo Loäc, traán Kinh Baéc), baét daân caùc huyeän ôû ñòa phöông phuïc dòch. Thaùng 6, chuùa Tròng Giang laïi laäp haønh cung ôû chuøa Suøng Nghieâm. Trong naêm ñoù, Uy vöông Tròng Giang phong cho em laø Tròng Doanh môùi 17 tuoåi laøm Khaâm sai Tieát cheá caùc xöù thuûy boä chö quaân, Thaùi uùy An Quoác coâng, môû Phuû Löôïng quoác ñeå troâng coi chaùnh söï. Thaùng Gieâng naêm Ñinh Tî (1737), Uy

vöông Tròng Giang ñi vieáng chuøa Phuùc Long. Thaùng 5, chuùa laïi baét caùc quan noäp ñoàng ñeå ñuùc töôïng Phaät to ôû chuøa Quyønh Laâm vaø saéc cho caùc quan thay phieân ñeán laøm leã. Thaùng 9 naêm ñoù, sö Nguyeân Ñöôøng Höng noåi loaïn ôû vuøng nuùi Tam Ñaûo, xöng hieäu, ñaët caùc chöùc quan vaø coù vaøi ngaøn quaân. Daân chuùng ôû kinh ñoâ Thaêng Long hoaûng sôï, lo ñaøo haàm choân tieàn cuûa, laøm löông khoâ, sôï coù chieán tranh. Thaùng 10 naêm sau, Hoaøng Töû Leâ Duy Maät aâm möu cöôùp chaùnh quyeàn cuûa chuùa Tròng bò thaát baïi neân boû chaïy vaøo Thanh Hoùa, sau veà laäp caên cöù ôû Traán Ninh choáng laïi chuùa Tròng Cöông. Giaëc giaõ noåi leân khaép nôi, chuùa Tròng phaûi baét theâm lính, moä theâm lính tình nguyeän, laäp ñaøi hoûa hieäu ôû Sôn Nam, Thanh Ngheä ñeå thoâng tin lieân laïc. Trong khi ôû ngoaøi loaïn laïc, noäi boä trieàu ñình laïi luûng cuûng, chia nhieàu phe, Uy vöông Tròng Giang tin duøng Thaùi giaùm Hoaøng Coâng Phuï, nghi ngôø lính Thanh Ngheä ñaõ töøng theo chuùa vì sôï hoï theo phe ñoái nghòch, neân chæ duøng lính ôû queâ cuûa Hoaøng Coâng Phuï (laøng Queá Traïc, huyeän Queá Döông). Chuùa Tròng nghe lôøi gieøm pha cuûa Hoaøng

Coâng Phuï neân gieát nhieàu töôùng laõnh laøm cho lính öu binh Thanh Ngheä baát maõn, boû troán haøng ngaøn ngöôøi. Ngoaøi ra caøng lôùn tuoåi, Uy vöông Tròng Giang caøng hoang daâm, thoâng daâm caû vôùi vôï leõ cuûa cha laø Kyø Vieân phi hoï Ñaëng. Thaùi phi hoï Vuõ baét Kyø Vieân phi phaûi töï töû. Moät hoâm seùt ñaùnh truùng Uy vöông Tròng Giang gaàn cheát, töø ñoù Tròng Giang bò bònh “kinh uùy”, nghe tieáng saám laøsôï haõi maát hoàn vía. Caùc thaùi giaùm cho raèng chuùa hoang daâm vaø taøn aùc neân bò aùc baùo, muoán traùnh beänh chæ coù caùch laø ñaøo haàm saâu döôùi ñaát maø ôû ñeå traùnh saám seùt neân chuùa laøm cung Thöôûng Trì saâu ôû döôùi ñaát, thuoäc xaõ Hoaèøng Mai, huyeän Thanh Trì (khu Hai Baø Tröng - Haø Noäi ngaøy nay) ñeå ôû vaø khoâng daùm ra ngoaøi nöõa. Caùc quan ñaïi thaàn thaáy tình traïng bònh hoaïn baát löïc ñoù cuûa Uy vöông Tròng Giang neân hoïp cuøng Thaùi phi hoï Vuõ ñeà nghò vua Leâ YÙ Toâng xuoáng saéc trao quyeàn trieàu chính cho An Quoác coâng Tròng Doanh vaøo naêm Canh Thaân (1740) vaø phong cho Tròng Giang laøm Thaùi thöôïng vöông, töôùc heát binh quyeàn (Tròng Giang maát naêm Taân Tî (1761), höôûng döông 51 tuoåi). Trong khoaûng nieân hieäu Vónh Höïu (1735-1739), chuùa Tròng Giang saéc chæ cho Thieàn sö Taùnh Tuyeàn qua Trung Hoa thænh kinh. Thieàn sö Taùnh Truyeàn ñeán nuùi Ñænh Hoà tham hoïc vôùi Hoøa thöôïng Kim Quang vaø sau veà nöôùc coù thænh nhieàu kinh ñieån ñeå taïi chuøa Caøn An.

VIII. MINH VÖÔNG TRÒNH DOANH (1740-1767):

Vaøo cuoái thôøi Uy vöông Tròng Giang, giaëc giaõ vaø noåi loaïn xaûy ra khaép nôi trong luùc Uy vöông laïi bònh, quan troïng nhöùt laø: - Hoaøng töû Leâ Duy Maät ôû Thanh Hoùa vaø Traán Ninh (1738-1740). - Giaëc Ninh Xaù cuûa Nguyeãn Tuyeån, Nguyeãn Cöø ôû Haûi Döông (1739-1745). - Hoaøng Coâng Chaát ôû Sôn Nam vaø mieàn vuøng röøng nuùi Höng Hoùa (1739-1768). - Nguyeãn Danh Phöông ôû Sôn Taây

(1740-1751). - Nguyeãn Höõu Caàu ôû Haûi Döông (1741-1751).

- 620 -

Caùc ñaïi thaàn goàm Giaûng thaàn Nguyeãn Quí Kính, Taû thò lang Boä Laïi Nguyeãn Coâng Thaùi, Ñoâ ñoác Ñoàng tri Tröông Khuoâng, Bính Trung coâng Vu Taát Thaân (sau ñöôïc ñoåi laø Tròng Thieát) hoïp cuøng Thaùi phi hoï Vuõ, nhaân luùc thaùi giaùm Hoaøng Coâng Phuï ñem quaân deïp giaëc Ninh Xaù ôû Haûi Döông, ñaõ cöôùp chính quyeàn ôû kinh ñoâ Thaêng Long vaøo naêm Canh Thaân, nieân hieäu Vónh Höïu thöù 6 (1740), khieán vua Leâ YÙ Toâng phong cho Thaùi uùy An Quoác coâng Tròng Doanh laøm Nguyeân soaùi Toång quoác chính Minh Ñoâ vöông, naém heát binh quyeàn. Minh Ñoâ vöông Tròng Doanh taêng cöôøng quaân soá, baét theâm lính Thanh Ngheä; tröôùc ñaây 5 ñinh laáy 1 lính, nay 3 ñinh laáy 1 lính, baét lính öu binh ñaõ boû troán trôû veà, trang bò suùng cho quaân ñoäi, taêng cöôøng cheá taïo ñaïn döôïc, cho tröng thu chi, dieâm tieâu, löu Hoaèøng vaø ban thöôûng cho daân naøo noäp caùc thöù ñoù. Chuùa Tròng Doanh cuõng ban lònh "caàu lôøi noùi thaúng", thaâu nhaän yù kieán cuûa daân chuùng, só phu veà vieäc trieàu chaùnh, vieäc binh bò, caùch ñaùnh giaëc, nhöõng noãi khoå vaø u uaát cuûa daân chuùng. Chuùa Tròng Doanh cuõng ra lònh baõi boû caùc coâng trình xaây döïng haønh cung vaø truøng tu ôû caùc chuøa Quyønh Laâm, Hoà Thieân, Töû Traàm, Taây Phöông, Long Hoa..., traû laïi ruoäng ñaát ñaõ xaâm chieám cuûa daân ñeå thöïc hieän caùc coâng trình ñoù. Chuùa coøn ra lònh tòch thu caùc hoàng chung ôû caùc chuøa ñeå ñuùc tieàn, binh khí vaø chuùa ñem quaân ñaùnh deïp caùc cuoäc noåi loaïn ñoù. Ngaøy 21 thaùng 5 naêm Kyû Muøi (1740), Minh Ñoâ vöông Tròng Doanh buoäc vua YÙ Toâng nhöôøng ngoâi laïi cho chaùu laø Leâ Duy Dieâu nguyeân laø con tröôûng cuûa vua Leâ Duï Toâng. Trong chieáu truyeàn ngoâi coù vieát: "Nghó choán bieân cöông coøn coù ñöùa ngu xuaån, ngang ngaïnh (yù chæ Leâ Duy Maät), muoán cho kinh kyø ñöôïc yeân oån maø bôø coõi cuõng yeân laëng, xeùt leõ chính ñaùng neân suy toân doøng ñích coát ñeå troïng toâng thoáng maø thoáng nhaát nhaân taâm". Leâ Duy Dieâu leân ngoâi laáy nieân hieäu laø Caûnh Höng (1740-1786), töùc vua Leâ Hieån Toâng. Naêm Giaùp Thaân (1764), vua Leâ Hieån Toâng saùch laäp Hoaøng Töû Leâ Duy Vó laøm Hoaøng Thaùi Töû. Naêm Ñinh Hôïi (1767), ñôøi vua Hieån Toâng, Minh vöông Tròng Doanh cheát, thoï 48 tuoåi, Theá töû Tròng Saâm leân thay.

- 621 -

IX. TÓNH ÑOÂ VÖÔNG TRÒNH SAÂM (1767-1782):

Theá töû Tròng Saâm sinh ngaøy Bính Tuaát thaùng 2 naêm Kyû Muøi (1739). Naêm Ñinh Hôïi (1767), Theá töû Tròng Saâm leân keá quyeàn ôû Ñaøng Ngoaøi, ñöôïc toân laø Tónh Ñoâ vöông. Cuoái naêm ñoù, em cuûa Tónh Ñoâ vöông laø Tròng Ñeä (coù saùch ghi laø Tròng Leä) aâm möu cöôùp chính quyeàn nhöng bò loä vaø bò baét giam. Tónh Ñoâ vöông cöû quaân ñaùnh deïp caùc cuoäc noåi loaïn Naêm canh thaân (1770) deïp tan cuoäc noåi loaïn cuûa Hoaøng töû Leâ Duy Maät ôû Traán Ninh.

1. Tónh Ñoâ vöông Tròng Saâm gieát Thaùi töû Leâ Duy Vó :

Thaùi töû Leâ Duy Vó (con cuûa vua Leâ Hieån Toâng) coù voùc ngöôøi ñeïp, thoâng minh, hoïc gioûi, coù taøi veà vaên chöông, laïi bieát troïng hieàn ñaõi só neân ñöôïc nhieàu ngöôøi haøo kieät meán moä. Thaùi töû thaáy quyeàn bính vua Leâ bò chuùa Tròng naém giöõ ngoâi neân nuoâi chí giaønh laïi quyeàn haønh cho vua. Trong khi aáy, chaùnh phi cuûa Minh Ñoâ vöông Tròng Doanh khoâng coù con trai, chæ sanh ñöôïc moät Coâng chuùa Tieân Dung, raát ñöôïc chuùa thöông yeâu. Naêm coâng chuùa Tieân Dung môùi 10 tuoåi, chaùnh phi xin vôùi chuùa Tròng Doanh gaû cho Thaùi töû Leâ Duy Vó ñeå sau laøm Hoaøng haäu, chuùa baèng loøng. Theá töû Tròng Saâm voán coù yù ganh tî vaø tö thuø vôùi Thaùi töû Leâ Duy Vó töø laâu, laïi sôï Thaùi töû tranh giaønh quyeàn bính neân aâm möu vôùi gia thaàn laø thaùi giaùm Thieàu Quaän coâng Nguyeãn Duy Ñænh (Nguyeãn Kim Ñænh) vu caùo Thaùi töû Leâ Duy Vó thoâng daâm vôùi cung nöõ cuûa Minh vöông Tròng Doanh, eùp buoäc vua Leâ Hieån Toâng phaûi ra lònh baét giam Thaùi töû Duy Vó. Tröôùc khi Thaùi töû bò baét, trong gieáng Tam Sôn ôû meù sau ñieän vua boãng coù tieáng noå nhö saám, thaùi töû duøng thuaät boùi toaùn bieát mình saép bò naïn, nhöng khoâng traùnh ñöôïc. Naêm Kyû Söûu (1769), Thieàu Quaän coâng ñem quaân ñeán ñieän vua ñeå baét Thaùi töû Duy Vó giam vaøo nguïc. Tónh Ñoâ vöông Tròng Saâm eùp vua Hieån Toâng laäp con thöù tö laø Leâ Duy Caån laøm Thaùi töû. Sau ñoù, Thieàu Quaän coâng Nguyeãn Huy Ñónh laïi sai thuoäc haï vu caùo cho hai nho sinh Nguyeãn Huy Söôûng vaø Löông Giaûn aâm möu giaûi thoaùt cho Thaùi töû Leâ Duy Vó ñeå cuøng daáy loaïn. Trieàu thaàn baét Nguyeãn Huy

Söôûng tra khaûo, ñau quaùphaûi lieàu nhaän toäi. Löông Giaûn chaïy troán kòp. Vì vaäy Thaùi töû Leâ Duy Vó bò xöû thaét coå. Ngaøy haønh hình - 20 thaùng Chaïp naêm Taân Maõo (1772), ban ngaøy boãng nhieân trôøi toái saàm laïi, chöøng hôn moät khaéc trôøi môùi saùng trôû laïi(1). Khi Thaùi töû Leâ Duy Vó bò baét, cung phi hoï Nguyeãn beá ba con cuûa Thaùi töû troán veà phía Taây, ñeâm ñeán phaûi vaøo troï ôû nhaø moät ngöôøi daân ôû laøng Dòch Voïng, huyeän Töø Lieâm. Ngöôøi daân naøy ñeâm tröôùc ñaõ naèm moäng thaáy coù thaàn nhaân baûo raèng: “Ngöôi phaûi queùt töôùc saân baõi, doïn deïp nhaø cöûa cho saïch seõ, thieân töû vaø thaùi haäu saép tôùi nôi”. Suoát ngaøy hoâm sau, ngöôøi aáy ñöùng ôû coảng ñeå chôø ñôïi. Ñeán saãm toái môùi thaáy moät ngöôøi ñaøn baø boàng ba ñöùa con xaêm xaêm ñeán coảng xin nguû nhôø. Ngöôøi aáy môøi vaøo ngoài nôi phaûn cao nhöùt trong nhaø. Sau khi keå laïi giaác mô, ngöôøi aáy noùi: “Theo giaác moäng, baø vaø caùc caäu ñaây neáu khoâng phaûi laø thaân thích cuûa vua thì cuõng phaûi laø hoï haøng nhaø chuùa”. Cung phi hoï Nguyeãn nghe noùi theá laáy laøm sôï neân voäi gaït ñi raèng: “Chuyeän chieâm bao moäng mò laáy gì laøm ñuùng, baùc ñöøng noùi nhaûm, ñaây laø chuyeän cheát ngöôøi chöù khoâng phaûi ñuøa ñaâu!”. Ngay saùng sôùm hoâm sau, maáy meï con töø giaõ ra ñi, nhöng khoâng bao laâu sau ñoù quaân chuùa Tròng truy luøng baét ñöôïc cung phi vaø ba con trai ñem veà an trí ôû Sôn Taây, roài sau giaûi veà kinh ñoâ giam ôû nguïc Ñeà Laõnh. Sau ñoù Tónh Ñoâ vöông Tròng Saâm thaáy ôû Ñaøng Trong loaïn laïc suy yeáu, coù yù muoán ñem quaân ñaùnh chuùa

Nguyeãn ñeå thoáng nhaát ñaát nöôùc. Moät hoâm chuùa Trònh Saâm taém goäi chay laït, ngöï ra hoà Taây ñeå caàu thaàn baùo moäng. Kieäu ñang ñi, chôït thaáy tröôùc maët coù moät caùi kieäu treân coù Thaùi töû Leâ Duy Vó ngoài cheãm cheä, chuùa Trònh Saâm truyeàn hoûi töôùng só coù ai troâng thaáy kieäu gì tröôùc maët khoâng? Quaân lính ñeàu noùi khoâng thaáy, chuùa lo laém, lieàn ra lònh cho quaân lính quay trôû veà cung. Ñeâm aáy chuùaTrònh ñang naèm trong maøn, boãng thaáy moät ngöôøi ñoäi khaên hoàng, maëc aùo ñoû, tay caàm maùi cheøo, vaïch maøn roài ñöùng ôû ñaàu giöôøng tröøng maét nhìn mình. Chuùa voäi hoûi ai thì ngöôøi aáy ñaùp raèng:"Ta laø Duy Vó ñaây!". Chuùa caû sôï, baáy giôø môùi bieát ñoù laø linh hoàn cuûa Thaùi töû.

(1) Hoaøng Leâ Nhaát Thoáng Chí trang 67 – 69

2. Quaân Trònh ñaùnh chieám Phuù Xuaân (1775):

Ñöôïc Traán thuû Ngheä An laø Ñoan Quaän coâng Buøi Theá Ñaït baùo caùo veà tình hình roái loaïn ôû Ñaøng Trong: Taây Sôn ñaùnh chieám Bình Ñònh, Quaûng Nam, trieàu ñình chuùa Nguyeãn ôû Phuù Xuaân roái loaïn vì söï loäng quyeàn vaø tham nhuõng cuûa Quoác phoù Tröông Quoác Loan... ,Tónh Ñoâ vöông Trònh Saâm sai Vieäp Quaän coâng Hoaøng Nguõ Phuùc, Ñoan Quaän coâng Buøi Theá Ñaït, Huy Quaän coâng Hoaøng Ñình Baûo vaø Theå Trung haàu Hoaøng Ñình Theå ñem 3 vaïn quaân vöôït soâng Gianh ñaùnh vaøo Thuaän Hoùa. Ngaøy 20 thaùng Chaïp naêm Giaùp Ngoï (31-1-1775), chuùa Nguyeãn Phöôùc Thuaàn boû Phuù Xuaân, duøng thuyeàn chaïy vaøo Nam. Ngaøy muøng 3 thaùng Gieâng naêm AÁt Muøi, Caûnh Höng 36 (1775), quaân Trònh tieán vaøo ñaùnh thaønh Phuù Xuaân, tòch thu ñöôïc 30 vaïn quan tieàn ñoàng loaïi xöa, daân chuùng ñöôïc yeân oån laøm aên, caû traêm toân thaát vaø quan töôùng nhaø Nguyeãn ra quy thuaän. Quaân Trònh taán coâng Phuù Xuaân vaø chieám Thuaän Hoùa, Quaûng Nam, nhaø Taây Sôn cuõng xin quy thuaän, chuùa Trònh phong Nguyeãn Vaên Nhaïc laøm Taây Sôn tröôûng Hieäu traùng Tieát töôùng quaân, Nguyeãn Vaên Hueä laøm Taây Sôn Hieäu Tieân phong Töôùng quaân.

3. Vieäc pheá laäp Theá töû cuûa chuùa Trònh Saâm:

Naêm Kyû Hôïi (1779), Tónh vöông Trònh Saâm laäp Trònh Khaûi (Trònh Toâng) laøm Theá töû, trong khi cung phi Ñaëng Thò Hueä ñöôïc chuùa thöông yeâu coù con nhoû laø Trònh Caùn. Naêm Canh Tyù (1780), trong luùc Tónh vöông Trònh Saâm laïi bò bònh naëng, Theá töû Trònh Khaûi naèm moäng, thaáy maëc aùo chaàu maøu chaøm, ñoäi maõo chöõ ñinh, ñöùng ôû phuû ñöôøng. Theá töû baøn vôùi gia thaàn: Giaác mô thaáy maëc tang phuïc nhö vaäy coù theå chuùa Trònh Saâm maát, caàn phaûi chuaån bò binh lính vì sôï phe Ñaëng Thò Hueä giaønh ngoâi chuùa cho Trònh Caùn. Nhöng sau ñoù Tónh vöông Trònh Saâm laïi laønh beänh, aâm möu ñoù bò loä, phe Ñaëng Thò Hueä laïi toá caùo aâm möu daáy loaïn, neân Theá töû Trònh Khaûi bò pheá chöùc Theá töû giaùng laøm con uùt (töùc khoâng ñöôïc quyeàn keá vò ngoâi chuùa). Trònh Caùn ñöôïc chuùa Trònh Saâm cöng yeâu nhöng laïi bò bònh buïng to, ruùn loài, da

xanh, tay chaân khaúng khiu. Chuùa cho tìm danh y khaép nôi cuøng chöõa trò. Haûi Thöôïng Laõn OÂng Leâ Höõu Traùc ôû taän Höông Sôn

- 624 -

(Haø Tónh) cuõng ñöôïc môøi ra Phuù Xuaân ñeå trò bònh cho Tròng Caùn (1781). Ngoaøi ra cung nhaân Ñaëng Thò Hueä lo sôï bò traán yeám neân cuõng lo môøi thaày buøa thaày phaùp veà chöõa trò vaø cho ngöôøi ñi khaép chuøa ñeàn coù tieáng linh thieâng leã baùi caàu nguyeän, laäp ñaøn trai, trong cung cuùng leã lung tung, hy voïng Tròng Caùn khoûi beänh, sau coù theå leân keá ngoâi chuùa Tròng. Nhöng ngaøy 13 thaùng 9 naêm Nhaâm Daàn (1782), Tónh vöông Tròng Saâm maát sau thôøi gian daøi bò bònh, thoï 44 tuoåi.

4. Tónh vöông Tròng Saâm hoä trì Phaät giaùo:

Chuùa Tròng Saâm thöôøng ñi vieáng danh lam thaéng caûnh vaø saùng taùc taäp thô "Taân thanh toàn duy thi taäp": Vieáng Ñoäng Höông Tích Trôøi vöøa heù saùng,böôùc leân thuyeàn Khoan maùi cheøo lan,gheù beán tieân Phong nguyeät thôø ô baàu ngoïc ñuùc, Giang sôn bôõ ngôõ böùc tranh in. Kìa kìa qui phöôïng ngoùng kinh boái, Noï noï laân long laéng giaùo thieàn. Caûnh laï thuù maøu khoâng xieát keå, Thanh kyø ñeä nhöùt choán Nam thieân! Ñoäng Höông Tích laø teân caùi ñoäng ôû trong nuùi Höông Sôn, thuoäc laøng Yeán Vó, phuû Myõ Ñöùc, tænh Haø Taây. Nôi daây coù thôø Boà taùt Quan Theá AÂm vaø coù tích Boà taùt Quan Theá AÂm hoùa thaân ôû taïi ñoäng naøy. Haøng naêm vaøo muøa Xuaân, thieän nam tín nöõ thöôøng traåy hoäi veà Höông Tích raát ñoâng, nhaân dòp vía Boà taùt Quan Theá AÂm vaøo ngaøy 192 aâm lòch. Chuùa Tròng Saâm vieáng ñoäng Höông Tích vaø ñaõ ñích thaân vieát vaøo cöûa ñoäng chöõ "Nam thieân ñeä nhöùt ñoäng" (Ñoäng ñeïp nhöùt ôû trôøi Nam). Taây Hoà Töùc Caûnh (Töùc caûnh Hoà Taây) Loï laø ñoàn hoûi choán Boàng Doanh Naøy thuù naøy aâu cuõng coù tình. Ñoâi ñoùa nhò hoàng in daùng tía,

- 625 -

Moät doøng nöôùc bieác aùnh trôøi xanh.
Laøu laøu caùc noï phoøng reøm nguyeät,
Vaêng vaúng chieàn kia doõi tieáng kình
Laàn traûi naéng söông ñaø maáy taù,
Kim ngöu daáu tröôùc haõy raønh raønh

Naêm 1771, Chuùa Tròng Saâm cho xaây döïng chuøa Tieân Tích ôû cöûa Ñaïi Höng, Kinh Thaønh Thaêng Long.

X. ÑOAN VÖÔNG TRÒNH KHAÛI (1782-1786) - LOAÏN KIEÂU BINH

1. Ñoan Nam vöông Tròng Khaûi giaønh chính quyeàn:

Huy Quaän coâng Hoaøng Toá Lyù (Hoaøng Ñình Baûo) cuøng cung nhaân Ñaëng Thò Hueä aâm möu cuøng moät soá ñaïi thaàn laäp tôø coá meänh ñeå chuùa Tròng Saâm cöû Theá töû Tròng Caùn laøm Ñieän Ñoâ vöông, Huy Quaän coâng Hoaøng Toá Lyù laøm phuï chaùnh vaø saùu ñaïi thaàn phuï giuùp cho chuùa Tròng Caùn (môùi 6

tuoåi) chaáp chaùnh. Nhöng Tónh vöông Tròng Saâm bònh quaù naëng, khoâng theå kyù vaøo tôø coá meänh ñöôïc. Trong khi ñoù, Ñoan Nam vöông Tròng Khaûi (Tròng Toâng) aâm möu cuøng Thieâm tri Binh phieân Traàn Nguyeân Nhung, Tieán Quaän coâng Nguyeãn Myõ vaø Bieän laïi Ñoäi tieäp baùo Baèng Vuõ cuøng moät soá nhoùm goàm 30 ngöôøi hoïp taïi chuøa ôû nuùi Khaùn Sôn ñeå laät ñoå Ñieän Ñoâ vöông Tròng Caùn, cöôùp chaùnh quyeàn ôû trieàu ñình. Thieâm tri Traàn Nguyeân Nhuõng vieát baøi hòch "Tam quaân phuø chính" baèng chöõ Noâm bí maät daùn ôû caùc ñöôøng phoá trong kinh thaønh. Trong khi ñang haønh leã cöû tang Tónh vöông Tròng Saâm, Bieän laïi Baèng Vuõ leân laàu phuû chuùa ñaùnh ba hoài troáng lònh, öu binh cuûa tam phuû (lính Thanh Ngheä) mang vuõ khí cuøng tieán vaøo phuû chuùa, Huy Quaän coâng Hoaøng Toá Lyù leân baønh voi tieán ra saân ñeå deïp loaïn, nhöng theá coâ bò lính tam phuû gieát cheát, em laø Khanh Vuõ haàu Hoaøng Löông cuõng bò gieát. Lính tam phuû laáy maâm ñoàng cheá laøm kieäu khieâng Ñoan Nam vöông Tròng Khaûi röôùc vaøo phuû chuùa. Ngaøy hoâm sau, Leâ Hieån Toâng xuoáng saéc tuyeân phong Tròng Khaûi laøm Nguyeân soaùi Toång quoác chính, töôùc Ñoan vöông, naém quyeàn chaùnh vaø giaùng Ñieän Ñoâ vöông Tròng Caùn laøm Cung Quoác coâng. Thaùng 10 naêm Nhaâm Daàn (1782). Dieãm

Quaän coâng Traàn Xuaân Huy aüm Tròng Caùn chaïy troán nhöng bò baét vaø sau Tròng Caùn bò bònh cheát. Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä bò baét veà coi giöõ laêng Tónh vöông Tròng Saâm ôû Thanh Hoùa.

2. Loaïn kieâu binh:

Öu binh tam phuû yû coù coâng trong vieäc toân phoø Ñoan vöông Tròng Khaûi leân ngoâi neân kieâu caêng caøn dôû, ngaøy caøng loaïn, hoï ñaäp phaù cöôùp boùc dinh thöï nhaø cöûa cuûa caùc quan töôùng theo phe Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä vaø Huy Quaän coâng Hoaøng Toá Lyù. Ngoaøi ra cuõng phaù luoân nhaø cöûa cuûa caùc quan haøng ngaøy coù tieáng laø khoù khaên khaéc nghieät. Kieâu binh coøn ñoøi hoûi caùc moái lôïi ôû caùc ñieám tuaàn, beán ñoø, chôï buùa, cöûa aûi... Daân chuùng bò saùch nhieãu, haø hieáp khaéc nghieät, caùc töôùng trieàu ñình chuùa Tròng khoâng ai daùm deïp hoï. Ba möôi ngöôøi hoïp baøn ôû chuøa Khaùn Sôn ñöôïc ghi coâng vaøo taäp "Trung nghóa tích" (Söï tích caùc ngöôøi trung nghóa) vaø ñöôïc thaêng thöôûng. Lính öu binh tam phuû coøn giaûi thoaùt cho Leâ Duy Kyø (hay Leâ Duy Khieâm), con cuûa coá Thaùi töû Leâ Duy Vó (bò Tròng Saâm gieát) vaø eùp buoäc Ñoan vöông Tròng Khaûi phaûi pheá Thaùi töû Leâ Duy Caän xuoáng laøm Suøng Nhöôïng coâng vaø laäp Leâ Duy Kyø laøm Hoaøng Töû, toân chaùnh vò Ñoâng cung ñeå sau naøy leân keá vò vua Leâ Hieån Toâng, thaùng Gieâng naêm Quyù Maõo (1783). Baáy giôø öu binh Thanh Ngheä yû mình coù coâng trong vieäc laäp neân ngoâi vua vaø ngoâi chuùa neân caøng kieâu caêng baát trò, hoï hoïp thaønh ñoaøn haøng traêm haøng ngaøn huøa nhau keát beø keát phaùi phaù phaùch chôï buùa, phoá xaùù laøm naùo loaïn caû ngaøy laãn ñeâm, caøng ngaøy caøng kieâu caêng caøn dôû hôn. Thaùng 2 naêm Giaùp Thìn (1784), kieâu binh vaøo caû cung ñieän cuûa vua ôû ñaïi noäi ñeå

baét Hoaøng toân Leâ Duy Kyø ñaõi hoï, vua phaûi cho ngöôøi haàu baét caù ôû hoà sen laøm tieäc ñaõi. Tham tuïng Nguyeãn Khaûn vaø Döông Khuoâng baøn vôùi Ñoan vöông Trònh Khaûi phaûi trò toäi boïn kieâu binh daùm phaïm ñeán cung vua, neân chuùa ra lònh cho Trieâm Vuõ haàu Nguyeãn Trieâm ñem quaân hieäu Phong Loâi ñeán baét, vaây baét ñöôïc 7 teân lính kieâu binh, trieàu thaàn ñeà nghò xöû cheùm ñeå raên kieâu binh. Nhöng sau ñoù kieâu binh laøm loaïn, vaøo phuû chuùa tìm baét ba vò ñaïi thaàn ñoù. Tham tuïng Nguyeãn Khaûn caûi trang troán thoaùt ñöôïc leân Sôn Taây.

- 627 -

Meï chuùa Trònh vaø chuùa Trònh Saâm phaûi ñem tieàn baïc vaø naên næ ñeå kieâu binh tha toäi cho Döông Khuoâng vì Döông Khuoâng laø caäu cuûa chuùa Trònh, Trieâm Vuõ haàu Nguyeãn Trieâm phaûi chòu kieâu binh haønh haï vaø ñaâm cheát, sau khi chuùa Trònh höùa chu caáp boài thöôøng cho gia ñình moät ngaøn khoaûnh ruoäng theá nghieäp vaø laáy 10 laøng laøm daân giöõ vieäc thôø cuùng vaø phong chöùc thaàn cho Nguyeãn Trieâm. Thaùng 4 naêm AÁt Tî (1785), sao choåi xuaát hieän, ñaàu ôû phöông Ñoâng, ñuoâi keùo daøi veà phöông Taây Baéc. Tröôùc ñaáy vaøo naêm Giaùp Ngoï (1774), quaân Trònh chieám Thuaän Hoùa, trong phuû chuùa Nguyeãn ôû Phuù Xuaân coù hai con traâu ñaù cuûa Taây phöông laøm gioáng traâu thaät, quaân Trònh ñem veà Tröôøng Yeân ñaët ôû chuøa Tieân Tích. Ñeán thaùng 4 naêm AÁt Tî, töï nhieân traâu phaùt keâu roáng leân suoát maáy ngaøy ñeâm. Chuùa Trònh sai quaân keùo ñi ñaäp ra thaønh voâi vaø neùm xuoáng soâng. Öu binh Thanh Ngheä ngaøy caøng kieâu caêng phaù phaùch, daân chuùng ñeàu oaùn gheùt. Vì vaäy, vaøo muøa Haï naêm Bính Ngoï (1786), ôû Thanh Ngheä xaûy ra naïn ñoùi lôùn, daân ôû ñoù keùo vaøo Thuaän Hoùa, vaøo Phuù Xuaân kieám aên thì bò daân chuùng ôû Thuaän Hoùa gieát cheát boû ñaày khe nuùi.

XI. NHAØ TAÂY SÔN CHIEÁM BAÉC HAØ, DIEÄT CHUÙA TRÒNH (1786)

1. Taây Sôn hoøa hoaõn vôùi chuùa Trònh (1771-1786):

Naêm Taân Maõo (1771), Nguyeãn Vaên Nhaïc cuøng hai em laø Nguyeãn Vaên Löõ vaø Nguyeãn Vaên Hueä noåi leân ôû vuøng nuùi Taây Sôn (An Kheâ, Bình Ñònh) vaø khoáng cheá Phuù Yeân. Naêm Quyù Tî (1773), quaân Taây Sôn ñaùnh chieám phuû Qui Nhôn, ñöa chieâu baøi "Dieät Tröông Phöôùc Loan, toân phoø Hoaøng toân Döông" (Nguyeãn Phöôùc Döông) vaø tieán ra Quaûng Nam. Naêm Giaùp Ngoï (1774), quaân Trònh ñaùnh chieám Phuù Hoùa; ñaàu naêm AÁt Muøi (1775), quaân Trònh chieám kinh ñoâ Phuù Xuaân cuûa chuùa Nguyeãn vaø tieán vaøo chieám Quaûng Nam. Luùc ñoù quaân Taây Sôn ôû Bình Ñònh bò ñaùnh caû hai ñaàu: phía Baéc, quaân Trònh do Vieäp Quaän coâng Hoaøng Nguõ Phuùc töø Quaûng Nam ñaùnh

- 628 -

xuoáng phía Nam; ôû phía Nam, quaân Nguyeãn do Tieát cheá Toáng Phöôùc Hieäp töø Hoøn Khoùi (Nha Trang) tieán ra Phuù Yeân. Vì vaäy Nguyeãn Vaên Nhaïc phaûi taïm thaàn phuïc chuùa Trònh ñeå khoûi lo maët Baéc, doàn löïc löôïng ñaùnh quaân

chuùa Nguyeãn ôû phía Nam; thaùng 5 naêm AÁt Muøi (1775), Nguyeãn Vaên Nhaïc sai Phaïm Vaên Tueá ñem haøng thô, vaøng, luïa ñeán dinh Hoaøng Nguõ Phuùc xin ñaát ba phuû Quaûng Ngaõi, Qui Nhôn, Phuù Yeân vaø xin laøm tieåu töôùng daãn ñaàu ñaïi quaân Tròng tieán ñaùnh chieám Gia Ñònh cuûa chuùa Nguyeãn Phöôùc Thuaàn, Nhaïc ñöôïc chuùa Tròng cöû laøm Taây Sôn Tröôûng hieäu Traùng Lieät Töôùng Quaân. Ñaàu naêm Bính Thaân (1776), Nguyeãn Vaên Nhaïc sai Nguyeãn Vaên Löõ laøm Tieát cheá ñem quaân ñaùnh chieám Gia Ñònh. Sau khi hay tin Tieát cheá Nguyeãn Vaên Löõ chieám ñöôïc thaønh Gia Ñònh, Nguyeãn Vaên Nhaïc cho söûa sang thaønh Traø Baøn (Kinh ñoâ xöa cuûa Chieâm Thaønh), töï xöng laø Taây Sôn vöông, phong Nguyeãn Vaên Löõ laøm Thieáu phoù, Nguyeãn Vaên Hueä laøm Phuï chính. Naêm sau, Taây Sôn vöông sai Ñoã Phuù Tuaán ra xin chuùa Tròng cho traán thuû Quaûng Nam. Chuùa Tròng Saâm ngaïi chieán tranh neân chaáp thuaän vaø phong cho Nguyeãn Vaên Nhaïc laøm Tuyeân uùy Ñaïi söù, traán thuû Quaûng Nam, töôùc Cung Quoác coâng.

2. Taây Sôn chieám Thaêng Long, dieät Chuùa Tròng (1786):

Trong khi ñoù ôû Baéc Haø (Ñaøng Ngoaøi) giaëc giaõ khaép nôi, thieân tai maát muøa, trieàu ñình roái loaïn, daân chuùng ñoùi khoå. Naêm Nhaâm Daàn (1782), Tónh vöông Tròng Saâm cheát, xaûy ra cuoäc tranh chaáp quyeàn haønh cuûa phe Ñieän Ñoâ vöông Tròng Caùn vaø phe Ñoan Nam vöông Tròng Khaûi. Cuoái cuøng öu binh cuûa tam phuû (goàm lính goác Thanh Ngheä) gieát ñöôïc Huy Quaän coâng Hoaøng Toá Lyù (Hoaøng Ñình Baûo), deïp phe Tròng Caùn, toân phoø Ñoan Nam vöông Tròng Khaûi leân ngoâi chuùa; töø ñoù öu binh kieâu caêng caøn dôû, gaây neân "loaïn kieâu binh" laøm roái loaïn kinh ñoâ Thaêng Long vaø Baéc Haø. Sau khi quaân Tròng chieám Thuaän Hoùa (naêm Giaùp Ngoï 1774), Tham nghò traán Thuaän Hoùa Leâ Quyù Ñoân khaûo cöùu veà phong thuûy hoïc vaø saám kyù veà nhaø Taây Sôn, trình cho chuùa Tròng Saâm bieát raèng: Taây Sôn coù ñaát Thieân töû, sau 12 naêm nöõa thì söùc maïnh cuûa hoï khoâng coù ai

choáng noåi. Ñaïi töôùng traán thuû Thuaän Hoùa khoâng phaûi laø ñoái thuû cuûa Taây Sôn, xin chuùa löu yù(1). Naêm Bính Thaân (1776), chuùa Tròng Saâm cöû Taïo Quaän coâng Phaïm Ngoâ Caàu laøm Traán thuû Thuaän Hoùa (thay Ñoan QÂuaän coâng Buøi Theá Ñaït), phuï giuùp coù Phoù töôùng Hoaøng Ñình Theå, Ñoác thò Nguyeãn Lònh Taân. Ñoác thò Nguyeãn Lònh Taân nhieàu laàn ñeà nghò vôùi Taïo Quaän coâng ñem quaân ñaùnh deïp quaân Taây Sôn, nhöng Taïo Quaän coâng laø ngöôøi nhuùt nhaùt keùm taøi, laïi tin laø Nguyeãn Vaên Nhaïc ñaõ chòu thaàn phuïc, khoâng coù yù phaûn neân khoâng chòu nghe theo. Ñoác thò Nguyeãn Lònh Taân taâu veà Tónh vöông Tròng Saâm: "Taïo Quaän coâng laø ngöôøi nhuùt nhaùt, ít möu cô, sôï khoâng ñuû söùc baûo veä Thuaän Hoùa, xin baõi chöùc Taïo Quaän coâng vaø cöû ngöôøi thay theá". Nhöng Tónh vöông Tròng Saâm tin caäy laõo töôùng Taïo Quaän coâng laø ngöôøi thaän troïng, neân baõi chöùc Nguyeãn Lònh Taân, vaø cöû Nguyeãn Troïng Ñang thay theá. Thaùng 4 naêm Bính Ngoï (1786), coù thuyeàn buoân Trung

Hoa gheù Thuaän Hoùa, moät thaày ñòa lyù Taøu vaøo ra maét Taïo Quaän coâng Phaïm Ngoâ Caàu, troå taøi boùi toaùn, thuyeát phuïc cho Taïo Quaän coâng tin laøboùi truùng roài môùi noùi raèng: “Haäu vaän töôùng coâng raát toát, phöôùc loäc khoâng theå keå xieát; coù ñieàu laø naêm nay hôi xung khaéc, caàn ñeà phoøng beänh taät. Vì vaäy thaùng troïng haï naêm nay neân laäp trai ñaøn leã saùm vaø caàu nguyeän ñeå giaûi haïn”. Taïo Quaän coâng nghe theo, cho laäp ñaøn trai baûy ngaøy ñeâm ôû chuøa Thieân Muï, thænh taêng só ñeán tuïng nieäm, töôùng só ôû Phuù Xuaân phaûi ñeán döï leã vaø phaûi phuïc dòch cho trai ñaøn suoát ngaøy ñeâm. Ngaøy 18 thaùng 5 naêm ñoù, Taïo Quaän coâng môùi hay tin quaân Taây Sôn ñaõ chieám ñeøo Haûi Vaân, ñang tieán ra Phuù Xuaân,voäi vaøng boû trai ñaøn chaïy veà thaønh Phuù Xuaân hoïp vôùi caùc töôùng laõnh baøn caùch choáng giaëc Taây Sôn. Taïo Quaän coâng Phaïm Ngoâ Caàu ôû trong giöõ thaønh, Theå Trung haàu Hoaøng Ñình Theå ñem quaân ra ngoaøi thaønh choáng quaân Taây Sôn. Hoaøng Ñình Theå choáng khoâng laïi, töï töû treân mình voi. Phaïm Ngoâ Caàu keùo côø traéng theo xe quan taøi ra ñaàu haøng, taøn quaân Trònh chaïy veà bôø baéc soâng Gianh, coøn coù maáy traêm ngöôøi (quaân traán ñoùng Thuaän Hoùa ñoâng hôn ba vaïn). Chæ trong 10 ngaøy, Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä chieám heát daûi ñaát töø ñeøo Haûi Vaân ñeán soâng Gianh (daøi 300km), quaân Taây Sôn ñeán ñaâu, quaân Trònh boû chaïy ñeán ñoù.

- 630 -

3. Taây Sôn chieám kinh ñoâ Thaêng Long, dieät chuùa Trònh (1786):

Sau khi chieám Thuaän Hoùa deã daøng, nghe theo möu keá cuûa Ñoâ ñoác Nguyeãn Höõu Chænh, Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä ñeå Nguyeãn Vaên Löõ ôû laïi giöõ thaønh Phuù Xuaân, Nguyeãn Vaên Hueä ñem quaân ra ñaùnh Baéc Haø, chia thaønh hai ñaïo quaân: - Töôùng tieân phong Nguyeãn Höõu Chænh ñem 400 chieán thuyeàn theo ñöôøng bieån ñaùnh ra Vò Hoaøng (Nam Ñònh ngaøy nay) tröôùc. - Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä chæ huy ñaïi quaân, goàm caû töôïng binh, boä binh vaø thuûy binh tieán ra sau. Ngaøy 11 thaùng 7 naêm 1786, Tieân phong Nguyeãn Höõu Chænh chieám ñöôïc Vò Hoaøng. Ngaøy18, Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä theo ñöôøng bieån tieán chieám Phoá Hieán, thuû phuû traán Sôn Nam, theo ñöôøng thuûy laïi ñöôïc thuaän gioù, chieán thuyeàn Taây Sôn tieán nhö bay ra Thaêng Long. Ngaøy 26 thaùng 6 naêm Bính Ngoï (21-7-1786), Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä tieán vaøo Thaêng Long, ñoùng dinh ôû phuû chuùa Trònh. Ñoan Nam vöông Trònh Khaûi chaïy leân Sôn Taây, bò baét giaûi veà Thaêng Long, treân ñöôøng ñi Trònh Khaûi töï töû. Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä an taùng Ñoan Nam vöông Trònh Khaûi theo nghi leã böïc vöông. Chuùa Trònh phoø vua Leâ ôû Ñaøng Ngoaøi (Baéc Haø) ñeán ñaây laø chaám döùt, Taây Sôn naém chaùnh quyeàn ôû Baéc Haø.

XII. TAÂY SÔN ÑAÙNH TAN CUOÄC XAÂM LAÊNG CUÛA NHAØ THANH (1789):

1. Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä cöôùi Coâng chuùa Ngoïc Haân - Vua Leâ Chieâu Thoáng leân ngoâi (1786):

Ngaøy 21-7-1786, Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä vaøo ñoùng ôû dinh phuû chuùa Tròng, cho thi haønh nhieàu bieän phaùp ñeå baûo ñaûm an ninh ôû kinh thaønh Thaêng Long: nghieâm caám binh só khoâng ñöôïc cöôùp boùc phieàn nhieãu daân chuùng, tòch thu tieàn baïc chaâu baùu trong kho chuùa Tròng Saâm ban thöôûng cho töôùng só. Saùng sôùm hoâm sau, Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä vaøo ñieän Vaïn Thoï yeát kieán vua Leâ Hieån Toâng. Vua ñang bò bònh, Tieát cheá ñöôïc môøi

ngoài gaàn saäp ngöi. Luùc ñoù caùc trieàu thaàn chaïy troán caû, chæ coøn maáy noäi giaùm theo haàu vua. Nguyeãn Höõu Chænh taâu vôùi vua, xin xuoáng chieáu trieäu caùc quan veà trieàu, vua Hieån Toâng ra lònh cho trieäu taäp ñaïi trieàu vaøo ngaøy 7 thaùng 7 naêm Bính Ngoï (31-7-1786) ôû ñieän Kính Thieân. Ngaøy hoâm ñoù, Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä daãn töôùng laõnh Taây Sôn vaøo laøm leã, daâng tôø taáu trình baøy veà chieán coâng dieät Tròng vaø daâng soå saùch quaân leân, neâu roõ chuû tröông toân phoø vua Leâ. Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä ñaõ thi haønh nhöõng bieän phaùp an ninh heát söùc nghieâm khaéc, nhôø ñoù ñaõ deïp tan caùc vuï troäm cöôùp vaø taùi laäp an ninh traät töï raát nhanh choùng. Hoâm sau, vua Leâ sai söù giaû ñeán phong cho Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä laøm Nguyeân soaùi Phuï chaùnh Döïc Vuõ Uy Quoác coâng. Nguyeãn Höõu Chænh laøm mai moái ñeå vua Leâ Hieån Toâng gaû Coâng chuùa Ngoïc Haân cho Nguyeãn Vaên Hueä; leã thaønh hoân cöû haønh ngaøy 10 thaùng 7 naêm Bính Ngoï (1786). Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä daâng sính leã goàm 200 löôïng vaøng, 20 caây luïa. Sau ñoù vua Leâ Hieån Toâng bò bònh naëng vaø baêng haø vaøo ngaøy 17 thaùng 7 naêm Bính Ngoï, ôû ngoâi töø 1740-1786, chaùu noäi cuûa vua laø Leâ Duy Kyø hay Leâ Duy Khieâm leân noái ngoâi laáy hieäu laø Chieâu Thoáng.

2. Nguyeãn Höõu Chænh chuyeân quyeàn ôû Baéc Haø:

Tröôùc ñaây, khi ra lònh cho Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä ñem quaân ñaùnh Thuaän Hoùa, Taây Sôn vöông Nguyeãn Vaên Nhaïc chöa coù yù ñònh ñaùnh chieám Baéc Haø. Vì vaäy khi ñöôïc thô cuûa Nguyeãn Vaên Hueä baùo tin chieám ñöôïc Phuù Xuaân vaø ñem quaân ra ñaùnh Baéc Haø, Nguyeãn Vaên Nhaïc voäi vaøng cho ngöôøi ra Phuù Xuaân ngaên laïi. Nhöng khi söù giaû ra ñeán nôi thì Nguyeãn Vaên Hueä ñaõ ñem quaân ñi roài. Nguyeãn Vaên Nhaïc voäi vaøng ñem 500 quaân caáp toác theo ra Baéc Haø, ñeán Phuù Xuaân laáy theâm 2.000 quaân nöõa, roài gaáp ruùt ñi ra Baéc, khoâng keå ngaøy ñeâm. Nguyeãn Vaên Nhaïc ra ñeán Thaêng Long, hai anh em Nhaïc vaø Hueä bí maät baøn vôùi nhau ruùt quaân veà Nam, khoâng cho Nguyeãn Höõu Chænh bieát vì nghi ngôø Chænh laø töôùng cuõ cuûa nhaø Leâ, laø ngöôøi coù taøi laïi ña möu tuùc trí. Nöûa ñeâm 31-8- 1786, quaân Taây Sôn baát ngôø ruùt quaân khoûi Thaêng Long, ñem theo cuûa caûi tieàn baïc trong kho taøng cuûa chuùa Tròng. Saùng hoâm sau, Nguyeãn Höõu Chænh môùi hay, hoaûng hoát sôï haõi, boû caû ñoà ñaïc chaïy xuoáng thuyeàn buoân

vaøo Ngheä An theo Taây Sôn. Nguyeãn Vaên Hueä ban cho Nguyeãn Höõu Chænh 20 laïng vaøng vaø 200 laïng baïc vaø baûo Chænh ôû laïi vôùi Nguyeãn Vaên Dueä lo traán giöõ Ngheä An. Taây Sôn vöông Nguyeãn Vaên Nhaïc cuõng cöû Voõ Vaên Duõng giöõ chaâu Boá Chaùnh, Voõ Vaên Nhaäm giöõ Ñoàng Hôùi ñeå tieáp öùng cho nhau. Taây Sôn cuõng ñaõ tòch thu kho taøng ôû phuûù Yeân Tröôøng chöùa baûo vaät cuûa chuùa Tròng ôû Thanh Hoùa. Sau ñoù Nguyeãn Vaên Nhaïc ñem quaân veà Bình Ñònh, Nguyeãn Vaên Hueä veà ñoùng ôû Phuù Xuaân. Baáy giôø, coù söï chia reõ ngaàm giöõa Nguyeãn Vaên Nhaïc vaø Nguyeãn Vaên Hueä vì taøi saûn tòch thu ñöôïc cuûa vua Leâ chuùa Tròng khi chieám caùc kho taøng ôû Phuù Xuaân, Thaêng Long, Yeân Tröôøng (Thanh Hoùa) vaø vì khaùc nhau veà chieán löôïc chieán thuaät. Trong luùc ñoù quyeàn haønh ôû Baéc Haø hoaøn toaøn thuoäc veà vua Leâ Chieâu Thoáng; ñoù laø dòp ngaøn naêm moät thuôû ñeå vua Leâ laäp laïi quyeàn töï chuû ôû Baéc Haø. Nhöng vua Leâ Chieâu Thoáng baát taøi, khoâng lôïi duïng ñöôïc thôøi cô vaø trieàu thaàn vua Leâ cuõng khoâng coù nhaân taøi, neân khoâng naém laïi ñöôïc quyeàn haønh. Sau khi quaân Taây Sôn ruùt khoûi Baéc Haø, caùc ngöôøi thaân thuoäc trong gia ñình chuùa Tròng laïi tranh nhau veà Thaêng Long ñeå giaønh ngoâi. -Tròng Leä (em Tròng Saâm, con Tròng Doanh) töø huyeän Vaên Giang veà ñoùng quaân ôû cung Taây Long, uy hieáp vua Leâ Chieâu Thoáng phaûi trao quyeàn cho mình. -Tròng Boàng (con Tròng Giang) töø huyeän Chöông Ñöùc keùo veà Thaêng Long. Quaân hai beân ñaõ ñaùnh nhau ôû ñòa phaän laøng Nhaân Muïc (ngaøy 4-11-1786); quaân Tròng Leä thua, Tròng Boàng vaøo thaønh Thaêng Long, vua Leâ Chieâu Thoáng baát ñaéc dó phaûi phong cho Tròng Boàng laøm Nguyeân soaùi Toång quoác chính AÙn Ñoâ vöông. Caùc töôùng lónh Ñinh Tích Nhöôõng, Hoaøng Phuøng Cô, Döông Troïng Teá möôïn côù toân phoø chuùa Tròng cuõng töø caùc nôi keùo veà Thaêng Long ñeå ñaùnh nhau tranh quyeàn. Kinh thaønh Thaêng Long roái loaïn, AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng caáu keát vôùi Ñinh Tích Nhöôõng öùc hieáp vua Leâ Chieâu Thoáng, binh lính cöôùp boùc haø hieáp nhaân daân trong kinh thaønh giöõa ban ngaøy. Vua Leâ phaûi bí maät xuoáng chieáu Caàn Vöông, keâu goïi caùc töôùng laõnh vaø haøo kieät giuùp vua deïp Tròng Boàng.

- 633 -

Thaùng 11 naêm Bính Ngoï (1786), AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng ñem quaân vaây chaët Hoaøng thaønh, aâm möu pheá boû vua Leâ Chieâu Thoáng, nhöng Hoaøng Phuøng Cô ñem quaân ñeán kòp ñeå baûo veä vua Leâ. Vua Leâ xuoáng maät chieáu trieäu Nguyeãn Höõu Chænh töø Ngheä An ra cöùu giaù. Baèng Laõnh haàu Nguyeãn Höõu Chænh ñem hôn 1 vaïn quaân ra Thaêng Long ñaùnh tan quaân Tròng Boàng; Tròng Boàng chaïy leân Kinh Baéc, vua Leâ Chieâu Thoáng töùc giaän Tròng Boàng neân cho ñoát phuû chuùa Tròng ñeå tieâu dieät veát tích cuûa doøng hoï Tròng ñaõ aùp böùc vua Leâ hôn 200 naêm. Vua Leâ Chieâu Thoáng phong cho Nguyeãn Höõu Chænh laøm Bình chöông quaân quoác troïng söï Ñaïi tö ñoà, töôùc Baèng Trung coâng. Nhöng sau ñoù Nguyeãn Höõu Chænh laïi cuõng loäng quyeàn, laán löôùt quyeàn haønh vua Leâ; trieàu thaàn baát maõn Chænh,daân chuùng loaïn laïc, cöôùp boùc khaép nôi.Tình hình Baéc Haø roái loaïn nhö xöa. Tröôùc caûnh loaïn laïc, nhaø giaøu giaáu tieàn,

tieàn baïc khan hieám, vaät giaù leo thang vuøn vuït, nhaân daân ñoùi khoå. Nguyeãn Höõu Chænh ra lònh tòch thu heát chuoâng ñoàng, töôïng ñoàng ôû caùc chuøa, ñình, ñeàn, mieáu ñem veà kinh ñoâ Thaêng Long ñuùc tieàn. Chænh coøn cho thuoäc haï ñi khaép nôi cöôùp boùc vô veùt chuoâng töôïng baèng ñoàng ôû caùc laøng, ai giaáu gieám gì thì chuùng baét veà tra khaûo. Chæ coù pho töôïng ñoàng ñen ôû quaùn Traán Vuõ laø Nguyeãn Höõu Chænh khoâng daùm laáy. Baèng Trung coâng Nguyeãn Höõu Chænh thaáy anh em Nhaïc vaø Hueä ñaùnh nhau ôû Qui Nhôn töø thaùng 1 ñeán thaùng 5 naêm Ñinh Muøi (1782), tin chaéc laø mình ñöôïc caûnh "ngö oâng ñaéc lôïi" neân Chænh xuùi Nguyeãn Vaên Dueä choáng laïi Taây Sôn ñeå Nguyeãn Höõu Chænh thoáng trò Baéc Haø töø bôø Baéc soâng Gianh trôû ra Baéc nhö thôøi chuùa Tròng. Nhöng sau ñoù, Nguyeãn Vaên Dueä boû Ngheä An vaøo Qui Nhôn theo Nguyeãn Vaên Nhaïc; Vuõ Vaên Nhaäm traán giöõ Ngheä An; Nguyeãn Höõu Chænh coøn nhaân danh vua Leâ sai ngöôøi ñem thô vaøo ñoøi ñaát Ngheä An.

3. Taây Sôn chieám Baéc Haø (1788):

Khi hay tin Nguyeãn Höõu Chænh loäng quyeàn ôû Baéc Haø, Nguyeãn Vaên Hueä sai Voõ Vaên Nhaäm cuøng Ngoâ Vaên Sôû vaø Phan Vaên Laân ñem quaân ra trò toäi Chænh. Thaùng 11 naêm Ñinh Muøi (1787), Voõ Vaên Nhaäm ñem hôn 3 vaïn quaân tieán ra Baéc; Nguyeãn Höõu Chænh ñem quaân choáng cöï nhöng thaát baïi. Chænh ñöa vua Leâ Chieâu Thoáng qua soâng Hoàng troán

leân Kinh Baéc, vua ñaõ sai Leâ Quyùnh ñöa thaùi haäu, Hoaøng phi,Hoaøng töû vaø 30 ngöôøi trong toân thaát ñi tröôùc leân Cao Baèng ñeå sau ñoù caùc vò naøy sang Trung Hoa caàu cöùu nhaø Thanh ñem quaân qua giuùp vua Leâ ñaùnh deïp Taây Sôn. Thaùng Chaïp naêm Ñinh Muøi (1-1-1788), Voõ Vaên Nhaäm ñem quaân vaøo Thaêng Long, sai quaân ñuoåi theo baét ñöôïc Nguyeãn Höõu Chænh ñem veà Thaêng Long xöû töû. Voõ Vaên Nhaäm ñöa Suøng Nhöôïng coâng Leâ Duy Caän leân laøm Giaùm quoác vì vua Chieâu Thoáng ñaõ boân taåu. Voõ Vaên Nhaäm laïi vô veùt tieàn cuûa ñeå lo thuï höôûng, moä lính, quyeân tieàn, quyeân gaïo... coù yù muoán cuûng coá theá löïc ñeå caùt cöù Baéc Haø (nhö thay chuùa Tròng). Ngoâ Vaên Sôû bí maät baùo caùo aâm möu ñoù cuûa Nhaäm veà Phuù Xuaân. Thaùng 5 naêm Maäu Thaân (1788), Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä ñem boä binh vaø kî binh tieán gaáp ra Baéc, hôn 10 ngaøy laø ñeán Thaêng Long. Voõ Vaên Nhaäm khoâng daùm choáng cöï vaø bò baét ñem ra phaùp tröôøng phôi naéng cho coâng chuùng coi moät ngaøy roài xöû traûm. Baéc Bình vöông ra thoâng caùo cho daân chuùng bieát vua Leâ Chieâu Thoáng baát taøi voâ töôùng, maát tö caùch, voâ ôn baïc nghóa ñeå truaát pheá vaø laäp Suøng Nhöôïng coâng Leâ Duy Caän leân laøm Giaùm quoác, ñoàng thôøi keâu goïi caùc cöïu thaàn nhaø Leâ ra trình dieän, ñeå troïng duïng. Baéc Bình vöông cho toå chöùc vaø chænh ñoán vieäc cai trò ôû Baéc Haø; trao quyeàn bính ôû Baéc cho Ñaïi tö maõ Ngoâ Vaên Sôû, phuï taù coù Noäi haàu Phan Vaên Laân, Chöôûng phuû Nguyeãn Vaên Duïng, Ñoâ ñoác Nguyeãn Vaên Tuyeát. Troïng duïng caùc cöïu thaàn nhaø Leâ: cöû Ngoâ Thôøi Nhieäm laøm Taû thò lang Boä Leã, töôùc Tình Phaùi haàu;

Phan Huy Ích giöõ chöùc Taû thò lang Boä Hình, töôùc Thoaïi Nham haàu; Ninh Toán, Nguyeãn Baù Laân, Nguyeãn Theá Lòch... cuõng ñöôïc phong quan töôùc. Sau ñoù Baéc Bình vöông phaûi veà Phuù Xuaân ñeå lo ñoái phoù tình hình nghieâm troïng ôû Gia Ñònh. Nguyeãn vöông Nguyeãn Phöôùc AÙnh ñaùnh baïi Nguyeãn Vaên Löõ khoâi phuïc laïi Gia Ñònh (caû Nam Kyø ngaøy nay).

4. Taây Sôn ñaùnh tan quaân Thanh xaâm löôïc (1789):

Thaùng 10 naêm Maäu Thaân (25-11-1788), hôn 20 vaïn quaân Thanh do Toång ñoác Toân Só Nghò chæ huy oà aït tieán vaøo Ñaïi Vieät.

- 635 -

Ñaïi tö maõ Ngoâ Vaên Sôû cho duøng keá thanh daõ, ruùt quaân tröôùc ñeå baûo toaøn löïc löôïng, chæ ñeå caùc toaùn quaân nhoû nghi binh, phaù hoaïi caàu coáng vaø phuïc kích ñeå laøm chaäm böôùc tieán cuûa quaân Thanh, taäp trung löïc löôïng ruùt veà nuùi Tam Ñieäp ñeå chôø vieän binh cuûa Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä. Ngaøy 20 thaùng 11 naêm Maäu Thaân (17-12-1788) ,Toân Só Nghò vaøo kinh thaønh Thaêng Long. Toân Só Nghò chieám Thaêng Long quaù deã daøng neân chuû quan khinh ñòch, ra lònh cho nghæ quaân aên Teát Kyû Daäu; muøng 6 Teát, thaùng 1 Kyû Daäu (1789) môùi ñem quaân ñaùnh Taây Sôn. Tröôùc khi ñem quaân choáng laïi nhaø Thanh, Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä leân ngoâi vua cho coù "chaùnh vò", raøng buoäc loøng daân trong Nam vaø ngoaøi Baéc cuøng ñoàng taâm choáng giaëc xaâm laêng. Ngaøy 25 thaùng 11 naêm Maäu Thaân (22-12-1788), Nguyeãn Vaên Hueä laøm leã ñaêng quang ôû nuùi Baân (phía Nam nuùi Ngöï Bình), leân ngoâi vua laáy hieäu laø Quang Trung. Ngay sau khi leã xong, vua Quang Trung thoáng laõnh quaân thuûy boä tieán ra Baéc. Ngaøy 29 thaùng 11 (26-12-1788), ñaïo quaân cuûa vua Quang Trung ñeán Ngheä An; ñoùng quaân ôû ñaây 10 ngaøy ñeå tuyeån theâm quaân vaø toå chöùc laïi ñaïi quaân. Sau leã duyeät binh lôùn vôùi hôn 10 vaïn quaân vaø vaøi traêm voi traän ôû Ngheä An, vua cho tieán quaân ra Thaêng Long. Ngaøy 20 thaùng Chaïp naêm Maäu Thaân (15-1-1789), ñaïi quaân tôùi Tam Ñieäp, vua Quang Trung chia quaân laøm ba ñaïo tieán ñaùnh Thaêng Long: - Ñaïo taû quaân: do Ñaïi ñoâ ñoác Loäc vaø Ñoâ ñoác Tuyeát chæ huy goàm thuûy binh vaø boä binh theo ñöôøng bieån tieán vaøo soâng Luïc Daàu ñeå ñaùnh vaøo thaønh Thaêng Long. - Ñaïo höõu quaân: do Ñaïi ñoâ ñoác Baûo vaø Ñoâ ñoác Long (Möu) goàm töôïng binh vaø boä binh theo ñöôøng boä tieán ra vuøng Nhaân Muïc (huyeän Thanh Trì, Haø Ñoâng) ñeå ñaùnh vaøo phía Taây thaønh Thaêng Long. - Ñaïi quaân cuûa vua Quang Trung vôùi Ñaïi tö maõ Ngoâ Vaên Sôû, Noäi haàu Phan Vaên Laân ñaùnh thaúng vaøo phía Nam thaønh Thaêng Long. Vua Quang Trung bieát quaân Thanh lo aên Teát, khoâng lo phoøng bò, neân ñeâm 30 thaùng Chaïp naêm Maäu Thaân (25-1-1789), vua cho xuaát quaân. Vua Quang Trung tuyeân boá: "Nay haõy laøm leã aên Teát Nguyeân

- 636 -

ñaùn tröôùc, ñôïi ñeán muøng 7 thaùng 1 vaøo Thaêng Long seõ môû tieäc lôùn. Caùc ngöôi haõy ghi laáy lôøi ta noùi xem coù ñuùng nhö theá hay khoâng!". Quaân Taây

Sôn tieán nhanh vaø chaän baét ñöôïc toaøn boä toaùn quaân do thaùm cuûa nhaø Thanh, neân nöûa ñeâm muøng ba Teát, quaân Taây Sôn ñaõ bao vaây thaønh Haø Hoài (caùch Thaêng Long 20km) nhöng quaân trong ñoàn vaãn chöa hay bieát gì heát. Vua Quang Trung cho laáy loa truyeàn lònh, keâu goïi quaân Thanh ñaàu haøng vaø truyeàn lònh, tieáng quaân lính daï vang reàn nhö vôõ trôøi, quaân Thanh sôï quaù xin ñaàu haøng. Ngaøy muøng 4 Teát, vua Quang Trung tieán quaân ñeán bao vaây ñoàn Ngoïc Hoài, trong khi ñoù Ñoâ ñoác Long tieán quaân ñeán laøng Nhaân Muïc vaø nöûa ñeâm ñoù taán coâng vaøo ñoàn Khöông Thöôïng. Bò ñaùnh baát ngôø vôùi chieán thuaät môùi laï: ñaïi baùc di ñoäng treân mình voi baén döõ doäi, quaân Thanh tan vôõ mau choùng, töôùng Saàm Nghi Ñoáng phaûi töï töû taïi ñaøi chæ huy treân goø Ñoáng Ña ôû Loa Sôn, maáy vaïn quaân Thanh bò dieät trong traän naøy. Trong khi ñoù môø saùng muøng 5 Teát, vua Quang Trung taán coâng döõ doäi vaøo ñoàn Ngoïc Hoài; ñoàn vôõ, quaân Thanh boû chaïy veà Thaêng Long, nhöng laïi bò ñaïo töôïng binh cuûa Ñoâ ñoác Baûo chaën tieâu dieät. Sau khi haï ñoàn Khöông Thöôïng, Ñoâ ñoác Long tieán ñeán baén phaù vaøo phía Taây thaønh Thaêng Long. Toân Só Nghò voäi vaøng leân ngöïa, khoâng kòp ñoùng yeân, khoâng kòp maëc aùo giaùp, boû laïi aán tín, cuøng toaùn kî binh caän veä qua caàu phao vöôït soâng Hoàng ñeå chaïy veà Baéc. Quaân Thanh nghe tin ñoàn ñoù khieáp vía boû chaïy, tranh nhau qua caàu phao, ñaïp nhau cheát vaø caàu gaõy laøm cheát ñuoái caû caû vaïn quaân Thanh. Vua Leâ Chieâu Thoáng cuõng chaïy theo qua Trung Hoa; chieàu ngaøy muøng 5 Teát Kyû Daäu (30-1-1789), vua Quang Trung tieán vaøo thaønh Thaêng Long, chieán baøo maøu ñoû ñaõ ñen saïm maøu thuoác suùng. Daân chuùng haân hoan chaøo ñoùn vua Quang Trung. Vua Quang Trung ra leänh chieâu an daân chuùng, laäp laïi traät töï an ninh, baûo ñaûm cho sinh hoaït bình thöôøng cuûa daân chuùng. Quaân Thanh coøn ôû laïi ra ñaàu thuù ñöôïc ñoái xöû töû teá, cung caáp löông aên aùo maëc, trong 10 ngaøy coù maáy vaïn quaân Thanh ra haøng. Vua Quang Trung cho töôùng só nghæ ngôi vaø muøng 7 môû tieäc aên Teát vaø möøng ñaïi thaéng ñuùng nhö lôøi höùa cuûa vua ôû nuùi Tam Ñieäp.

- 637 -

Chæ trong 5 ngaøy, töø ñeâm 30 thaùng Chaïp naêm Maäu Thaân ñeán chieàu muøng 5 thaùng Gieâng naêm KyÛ Daäu (25 ñeán 30 thaùng 1-1789), vua Quang Trung ñaùnh tan 20 vaïn quaân Thanh xaâm löôïc.

XIII. AÙN ÑOÂ VÖÔNG TRÒNH BOÀNG ÑI TU (THIEÀN SÖ HAÛI ÑAÏT) 1786:

Cuoái naêm Bính Ngoï (1786), sau khi bò Baèng Trung coâng Tròng Baèng ñaùnh baïi, AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng chaïy veà Kinh Baéc taïm laùnh ôû laøng Queá OÅ coù töôùng Nguyeãn Troïng Mai uûng hoä. AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng keâu goïi caùc thoå haøo ôû Thuaän Thaønh - Töø Sôn moä quaân nghóa duõng giuùp chuùa ñaùnh deïp Nguyeãn Höõu Chænh. Sau khi deïp ñöôïc Löông Troïng Teá ôû Gia Laâm, Nguyeãn Höõu Chænh ñem quaân taán coâng Queá OÅ; quaân Tròng thua, AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng chaïy veà Haøm Giang (Haûi Döông) nöông nhôø Ñinh Tích Nhöôõng. Sau ñoù bieát Nhöôõng lieân laïc vôùi Nguyeãn Höõu Chænh, AÙn Ñoâ

vöông Tròng Boàng duøng thuyeàn troán veà Sôn Nam; khi ñeán huyeän Chaân Ñònh (nay laø huyeän Kieán Xöông-Thaùi Bình) coù Phaïm Toân Laân theo phoø, sau ñoù Ñinh Tích Nhöôõng cuõng veà theo. Nguyeãn Höõu Chænh sai Traán thuû Sôn Nam Nguyeãn Vieát Tuyeån ñem quaân ñaùnh Tròng Boàng; Tròng Boàng thua chaïy veà Baùi Haï(Thaùi Bình). Nguyeãn Höõu Chænh laïi sai quaân ñeán ñaùnh Baùi Haï, Tròng Boàng laïi chaïy veà Yeân Quaûng (Haûi Döông). AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng vaø thuû haï phaûi giaû laøm laùi buoân soáng ôû chaâu Vaïn Ninh (nay laø Moùng Caùi), thuoäc haï boû daàn veà queâ. Luùc baáy giôø Tròng Boàng môùi nghó: Giaøu sang danh lôïi trong cuoäc ñôøi ñeàu laø moäng aûo.Vì vaäy ngöôøi xöa coù ngöôøi nguyeän ñôøi ñôøi ñöøng sinh vaøo nhaø böïc ñeá vöông vì sôï phuù quyù giaøu sang maø lo höôûng thuï khoâng bieát tu. Cuoäc ñôøi laø beå khoå, ñuùng nhö ñöùc Phaät ñaõ noùi. Luùc ôû Chöông Ñöùc ñaõ coù yù muoán tu roài, baây giôø quay veà ñöôøng ñaïo laø ñuùng hôn heát. Vì vaäy AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng xuoáng toùc töï xöng laø Haûi Ñaït Thieàn sö, ñi vaân du khaép caùc chuøa chieàn ôû vuøng Laïng Sôn, Cao Baèng. Moät hoâm, Thieàn sö Haûi Ñaït ôû chuøa Tam Giaùo (Laïng Sôn) gaëp Vuõ Kieân, Haø Quoác Kyù, Nguyeãn Khaéc Traàn (Nguyeãn Khaéc Laâm). Boïn

naøy ñoøi chuùa Tròng Boàng phaûi truyeàn saéc lònh ñeå cho chuùng moä quaân giuùp chuùa. Nhöng vì caû boïn baát taøi neân binh lính cöôùp boùc, laøm nhieàu vieäc phi phaùp; nhaân daân ñòa phöông gieát boïn Kyù,Traàn vaø ñuoåi chuùa Tròng Boàng ñi. Thieàn sö Haûi Ñaït laïi phieâu daït ñeán ñaát Höõu Luõng (Laïng Sôn) roài töø ñoù aån naùu trong choán nuùi röøng tu haønh; sau ñoù khoâng coøn ai gaëp nöõa, khoâng bieát cheát soáng ra sao? Tu haønh coù ñaït ñaïo quaû gì khoâng? Chuùa Tròng ñöôïc khôûi laäp töø thôøi Thaùi vöông Tròng Kieåm (1539) ñeán Tónh vöông Tròng Saâm (1782) thì suy taøn vaø chaám döùt vôùi Ñoan Nam vöông Tròng Khaûi vaø AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng (naêm Bính Ngoï 1786). Thieàn sö Haûi Ñaït (Tròng Boàng) coù theå cuøng tu theo phaùi thieàn Truùc Laâm vôùi Thieàn sö Haûi Löôïng vì cuõng coù chöõ Haûi vaø hai vò coù nhieàu lieân heä vôùi nhau.

XIV. VUA LEÂ CHIEÂU THOÁNG CHEÁT ÔÛ TRUNG QUOÁC (1793):

Naêm Kyû Daäu (1789), vua Leâ Chieâu Thoáng chaïy theo taøn quaân cuûa Toân Só Nghò qua Trung Hoa ñeå xin vua Thanh giuùp quaân ñaùnh deïp Taây Sôn. Nhöng nhôø chính saùch ngoaïi giao kheùo leùo, löïc löôïng quaân söï huøng maïnh cuûa vua Quang Trung vaø söï tham nhuõng cuøng tinh thaàn chuû hoøa cuûa caùc ñaïi thaàn nhaø Thanh, vua Thanh ñaõ chaáp thuaän phong vöông cho vua Quang Trung nhöng vaãn nuoâi döôõng vua Leâ Chieâu Thoáng ôû Yeân Kinh . Ngaøy 20 thaùng 5 naêm Nhaâm Tyù (1792), con tröôûng cuûa vua Leâ Chieâu Thoáng bò bònh cheát, vua buoàn vì caûnh ñaát nöôùc vaø nhôù thöông con neân sanh bònh. Thaùng 9 naêm Quyù Söûu (1793), bònh vua Leâ Chieâu Thoáng trôû naëng, khi ñoù gia ñoàng cuûa Phaïm Nhö Tuøng laø Leâ Huy Vöông haàu haï thuoác thang coâng lao khoù nhoïc, vua cho laø coù nghóa neân nhaän laøm con nuoâi, ñaët teân laø Duy Khang, phuïng meänh thôø cuùng vua vaø haàu haï thaùi haäu, vua cho trieäu taäp caùc beà toâi

chuaån bò cuùng teá vaø thoâng baùo cho vua Thanh bieát.

- 639 -

Thaùng 10, vua Chieâu Thoáng bònh naëng hôn, cho trieäu caùc beà toâi ñeán nhaän di meänh. Vua daën Leâ Duy Khang vaø caùc quan raèng: “Gaëp khi vaän nhaø suy keùm khoâng theå lieàu cheát ñeå giöõ xaõ taéc, phaûi chaïy sang ñaát ngöôøi ñeå möu ñoà khoâi phuïc. Khoâng ngôø laïi bò löøa doái ñeå ñeán noãi nhö theá naøy, khoâng coøn bieát laøm sao ñöôïc. Ngaøy sau, caùc ngöôøi trôû veà nöôùc nhaø ñöôïc, nhöùt thieát phaûi mang naém xöông taøn cuûa ta veà choân ôû nöôùc nhaø ñeå laøm cho chí cuûa ta ñöôïc toû”. Caùc beà toâi khoùc, laïy nhaän di meänh. Ngaøy 16 thaùng 10 naêm Quyù Söûu (1793), vua Leâ Chieâu Thoáng baêng. Vua Thanh cho duøng leã töôùc Quoác coâng, ban caáp 5 coã xe ñöa an taùng ôû Quaûng Laêng, cöûa Taây Tröïc. Khu laêng roäng khoaûng hai daëm, chung quanh coù giaäu ngaên vaø vua Thanh cho Leâ Duy Khang ñôøi ñôøi noái chöùc Taù lónh. Vieát Trieäu ôû Nhieät Haø nghe tin vua baêng, laäp baøn thôø cuùng, khoùc thöông thaûm thieát hoân meâ vaøi ngaøy roài bònh cheát. Naêm 1802, vua Gia Long ñaùnh baïi Taây Sôn, thoáng nhöùt ñaát nöôùc, cho söù sang nhaø Thanh, xin phong vöông, ñaët teân nöôùc laø Vieät Nam; laäp neân trieàu ñaïi nhaø Nguyeãn (1802-1945). Naêm Giaùp Tyù (1804), khi vua Gia Long laïi sai söù sang nhaø Thanh, caùc beà toâi cuûa vua Leâ Chieâu Thoáng xin vua Thanh cho ñöa linh cöõu vua Chieâu Thoáng, Thaùi haäu vaø Hoaøng Töû veà nöôùc. Thaùng 1 naêm ñoù, caùc quan môû quan taøi vua Chieâu Thoáng, da thòt ñaõ naùt heát, chæ coøn traùi tim coøn nguyeân maøu ñoû töôi. Ngaøy 13 thaùng 8, linh cöõu vua Chieâu Thoáng ñöa veà ñeán aûi Nam Quan. Hoaøng phi Nguyeãn Thò Kim töø Kinh Baéc leân tieáp röôùc. Ngaøy 23, linh cöõu röôùc veà ñeán Thaêng Long, döïng raïp teá ôû nhaø Dieân Tö Coâng. Ngaøy 12 thaùng 10, caùc quan thay haøi coát qua chieác tieåu khaùc, traùi tim vaãn y nguyeân. Ñeâm ñoù Hoaøng phi uoáng thuoác ñoäc töï töû. Söù giaû nhaø Thanh ñi theo cuõng thöông tieác vaø khen ngôïi. Ngaøy 28 thaùng 10, ñöa quan taøi xuoáng thuyeàn röôùc veà Thanh Hoùa. Ngaøy 24 thaùng 11 naêm Giaùp Tyù (1804), an taùng vua Leâ Chieâu Thoáng, Thaùi haäu, Hoaøng phi Nguyeãn Thò Kim, Hoaøng Töû ôû caïnh laêng vua Leâ Hieån Toâng treân nuùi Baøn Thaïch, huyeän Thoï Xuaân, Thanh Hoùa.

- 640 -

CHÛÚNG 9

Caác cöng tròNH truâng tu vaâ xêy dûảng chuâa úã Àaâng Ngoaâi vaâo thúâi nhaâ Lï Trung Hûng (1593-1789)

Trong thôøi Leâ Trung höng (1593-1789), caùc vua nhaø Leâ vaãn giöõ ngoâi vua, nhöng caùc chuùa TròNH naém heát quyeàn haønh ñaát nöôùc. Sau maáy theá kyû chieán tranh, ngöôøi daân Vieät thaáy roõ nhöõng ñau khoå cuûa cuoäc ñôøi, thaáy roõ cuoäc ñôøi laø voâ thöôøng, ngoä ñöôïc lyù ñaïo Phaät laø chaân lyù hoaëc muoán tìm veà ñaïo Phaät ñeå ñöôïc nöông töïa vaø an uûi tinh thaàn... Ngoaøi ra caùc vua quan thôøi ñoù cuõng muoán duøng Phaät giaùo ñeå thu phuïc nhaân taâm, loâi cuoán

daân chuùng uûng hoä... Nhôø ñoù Phaät giaùo phuïc höng vaø phaùt trieån maïnh ôû caû Ñaøng Ngoaøi (Baéc Haø) laãn Ñaøng Trong (Nam Haø). ÔÛ Ñaøng Ngoaøi (töø soâng Linh Giang trôû ra Baéc), caùc vua Leâ vaø chuùa Tròng ñeàu suøng moä ñaïo Phaät; Hoaøng gia nhaø Leâ vaø Hoaøng toäc chuùa Tròng ñeàu hoä trì Phaät giaùo: truøng tu chuøa chieàn, cuùng ruoäng vöôøn cho caùc chuøa, hoä giuùp chö Taêng thænh kinh, in saùch... tu taäp theo ñaïo Phaät. Daân chuùng ôû caùc ñòa phöông ñeàu theo göông ñoù, neân raát nhieàu chuøa ôû khaép Ñaøng Ngoaøi ñöôïc truøng tu, nhieàu chuøa xöa ñaõ hö hoaïi ñöôïc xaây döïng laïi vaø moät soá chuøa môùi cuõng ñöôïc thaønh laäp. Tröôùc ñaây chöa coù ñieàu kieän vaø hoaøn caûnh thuaän lôïi vaø coù ít ngöôøi nghieân cöùu neân khoâng thaáy ñöôïc söï phuïc höng vaø phaùt trieån raát

maïnh cuûa Phaät giaùo vaøo thôøi Leâ trung höng. Hieän nay qua moät soá tö lieäu xöa ñöôïc nghieân cöùu vaø phieân dòch, cuõng nhö qua moät soá coâng trình nghieân cöùu nhöõng ngoâi chuøa coå trong nöôùc, chuùng ta môùi phaùt hieän ñöôïc laø: vaøo thôøi Leâ trung höng, Phaät giaùo phuïc höng vaø phaùt trieån raát maïnh ôû Ñaøng Ngoaøi vaø caû Ñaøng Trong. Qua vaên bia taïi caùc chuøa ôû Baéc Haø, chuùng ta ñöôïc bieát: vaøo thôøi Leâ trung höng, raát nhieàu coâng trình truøng tu, kieán taïo chuøa. Ngoaøi caùc chuøa coå danh tieáng ôû caùc chöông tröôùc, chuùng ta coøn bieát ñöôïc caùc coâng trình sau: - Chuøa Baùt Giaùc ôû xaõ Vaên Tröng, huyeän Vónh Töôøng (nay thuoäc tænh Vónh Phuù) laø danh lam linh öùng ôû ñòa phöông, nhöng laâu ngaøy bò hö hoûng. Baø Kim Thò Naãm, phaùp danh Maäu Ñònh, cuøng caùc hoäi chuû taêng ni vaø Phaät töû ñoùng goùp tieàn cuûa vaø coâng söùc ñeå truøng tu chuøa vaø mua ruoäng cho chuøa (theo bia “Baùt Giaùc Töï Baùt Ñieàn Bi” do giaùm sinh Nguyeãn Ñoác Tín soaïn vaøo naêm 1593). - Chuøa Höng Phuùc ôû xaõ Höng Giaùo, huyeän Thanh Oai (nay thuoäc tænh Haø Taây), ñöôïc daân chuùng ñòa phöông hôïp laïi truøng tu chuøa vaøo naêm 1593. Naêm 1627, Quaän chuùa Mai Thò Ngoïc Mieâu, phaùp danh Minh Tieán vaø Quaän chuùa Nguyeãn Thò Ngoïc Thieân (queâ ôû Thanh Hoùa) cuøng moät soá thieän nam tín nöõ ñoùng goùp truøng tu chuøa vaø mua ruoäng cho chuøa. Naêm 1662, Quaän chuùa Leâ Thò Ngoïc Yeân cuùng cho chuøa 10 maãu ruoäng. - Chuøa Hoàng Phuùc ôû xaõ Xuaân OÅ, huyeän Voõ Giaøng (nay thuoäc huyeän Queá Voõ, tænh Baéc Ninh) laø danh lam cuûa traán Kinh Baéc, ñöôïc xaây döïng vaøo khoaûng nieân hieäu Ñaïi Trò (1358-1369) ñôøi nhaø Traàn, bò hö hoûng vì laâu ngaøy. Naêm 1954, Xuaân Sôn baù Cao Baù Quyønh, chöùc Taû thò lang Boä Leã vaø moät soá daân trong xaõ ñoùng goùp tu söûa chuøa, ñuùc chuoâng môùi, toâ töôïng. Naêm1612, oâng baø Nguyeãn Ngoïc Kính cuùng töôïng Phaät vaø ruoäng cho chuøa. Naêm 1624-1625, daân chuùng laïi truøng tu chuøa. - Chuøa Quang Phuùc ôû xaõ Loäc Ñieàn, Höng Nguyeân, Ngheä An, ñöôïc gia ñình Vaên Haïnh Nam, Nguyeãn Duy Nöôùc vaø oâng Traàn Vaên Baûng truøng tu vaøo naêm Kyû Hôïi (1599), toâ 13 töôïng Phaät (tieán só Nguyeãn Dung ñaäu khoa Nhaâm thìn 1592,soaïn bia “Truøng tu Quang Phuùc Töï Bi”).

- 642 -

- Chuøa Suøng AÂn ôû xaõ Thanh Töôùc, Yeân Laõng (nay thuoäc huyeän Meâ Linh, tænh Vónh Phuùc) ñöôïc thaønh laäp vaøo thôøi nhaø Lyù. Chuøa ñöôïc Bình An vöông Tròng Tuøng, Baûo Thieân ñoäng chuû Traàn Thò Ngoïc Laõnh, phaùp danh Chaân Trí, caùc quan thaùi uùy, thaùi phoù... vaø caùc phu nhaân truøng tu (theo bia "Thanh Töôùc Suøng AÂnTöï Bi Kyù" ñöôïc soaïn vaøo naêm Taân Söûu, Hoaøng Ñònh, thöù nhöùt (1601). - Chuøa Phuùc Sôn ôû thoân Hoaøng Sôn, huyeän Gia Vieãn, phuû Tröôøng Yeân (nay thuoäc xaõ Phuùc Sôn, huyeän Hoa Lö, tænh Ninh Bình) ñaõ xaây döïng töø laâu bò hö hoûng, naêm 1603 Vuõ Kheâ baù Phuùc Hieàn vaø Taêng Ni Phaät töû truøng tu, toâ töôïng, cuùng ruoäng... - Chuøa Quaûng Nghieâm ôû xaõ Tieân Löõ, huyeän Quoác Oai, traán Sôn Taây (nay thuoäc tænh Haø Taây) noåi tieáng töø khi Chaân nhaân Minh Ñöùc (Ñöùc Minh) hoaèng hoùa vaøo thôøi nhaø Traàn. Laâu ngaøy chuøa bò hö. Naêm Ñinh Söûu 1577, naêm Kyû Hôïi 1599 chuøa ñöôïc truøng tu (Tieán Coâng lang Ñoã Taäp Nghóa soaïn bia "Quaûng Nghieâm Töï Bi Kyù" vaøo naêm Hoaèng Ñònh 4 -1603). - Chuøa Höng Phuùc ôû xaõ Xuaân Laàu, huyeän Vaên Giang (nay thuoäc huyeän Chaâu Giang, tænh Höng Yeân) ñöôïïc xaây döïng töø thôøi nhaø Traàn. Naêm 1583, ÖÙng vöông Maïc Kính Ñieån truøng tu vaø cuùng ruoäng cho chuøa, tieán só Ñoã Uoâng soaïn bia. Ñeán thôøi Leâ trung höng, chuøa ñöôïc truøng tu vaøo caùc naêm 1603, 1649, 1641. - Chuøa Truùc Laâm hay chuøa Thöôïng ôû xaõ An Trung, phuû Nghóa Höng, tænh Thaùi Bình, do Thieàn sö Nghieâm Tuaán xaây döïng töø thôøi nhaø Traàn. Naêm Giaùp Ngoï (1604), phu nhaân cuûa Minh Khang Thaùi vöông Trònh Kieåm laø Traàn Thò Ngoïc Laõnh, phaùp danh Chaân Trí, cuøng Bình An vöông Trònh Tuøng, Trònh Ngoïc Thaùi Phi, Lai Thò Ngoïc Nho... truøng tu chuøa Chaân Ñöùc (Nguyeãn Coâng Phu) vaø Chaân Ñònh (Nguyeãn Xuaân Vinh) soaïn bia "Doanh Tu Phuùc LaâmTöï Bi Kyù" maët sau bia ghi theâm. Naêm 1628, Quaän phu nhaân Traàn Thò Ngoïc Duyeân truøng tu chuøa, gaùc chuoâng, xaây caàu 11 gian. - Chuøa Long Khaùnh, xaõ Quyønh Loâi, huyeän Thanh Trì (nay thuoäc Haø Noäi), laø danh lam ôû kinh ñoâ. Naêm 1604, Ñoâ chæ huy söù Tròng Taïc vaø phu nhaân cuøng caùc cung taàn truøng tu toâ töôïng môùi laøm cho chuøa to ñeïp vaø trang nghieâm loäng laãy hôn. Tieán só Phuøng Khaéc Khoan, Thöôïng

- 643 -

thö Boä Hoä soaïn bia "Truøng tu Long Khaùnh Töï Bi" vaøo naêm Hoaèøng Ñònh 7 (1606). - Chuøa Döông Nham ôû ñoäng Kính Chuû, xaõ Döông Nham, huyeän Kinh Moân, Haûi Döông (nay thuoäc tænh Haûi Döông), ñöôïc laäp töø ñôøi nhaø Lyù. Vua Lyù Thaàn Toâng thöôøng tôùi thaêm vieáng. Ñeán ñôøi nhaø Haäu Leâ, vua Leâ Thaùnh Toâng coù thô ñeàn chuøa raát linh öùng. Cuoái ñôøi Haäu Leâ, chuøa bò chieán tranh taøn phaù. Cuoái naêm Canh Daàn, Taêng Ni vaø Phaät töû ñòa phöông ñoùng goùp söûa sang chuøa laïi trang nghieâm vaø ñeïp ñeõ hôn xöa. Tieán só Vuõ Caên töï Tuøng Hieân soaïn bia "Truøng tu Döông Nham Töï Bi Kyù" vaøo naêm 1532 ghi laïi coâng ñöùc ñoù. Naêm 1605, Vaên Haûi nam Nguyeãn Coâng Ñaïo, Nguyeãn Ñöùc Lieâm ñoùng goùp xaây döïng chieác caàu ñeå ñi vaøo chuøa, coång tam quan.

Tyø kheo Minh Taâm soaïn bia “Tam Quan Hoàng Kieàu Bi”. Naêm 1619, tín chuû Nguyeãn Vaên Ngöi töi Phuùc Ñieàn boû tieàn ra khaéc moät boä kinh Phaät cho chuøa Döông Nham laøm cuûa Tam baûo. Truï trì chuøa laø Thieàn sö Chaân Phuùc vieát bia ghi coâng ñöùc (An kinh phaùp Phaät taêng baûo giaù). - Chuøa Hoàng AÂn ôû xaõ Vaân Töông, huyeän Tieân Du (nay thuoäc huyeän Tieân Sôn, tænh Baéc Ninh), ñöôïc Thaùi uùy Phuïng Quoác coâng Tròng Ñoã cuøng nhieàu ngöôøi khaùc huøn coâng xaây döïng laïi chuøa vaø toâ laïi töôïng Phaät khôûi coâng naêm 1605 vaø hoaøn thaønh naêm1611. Ñeà laïi Nguyeãn Baûo ghi laïi trong bia “Hoàng AÂnTöï Bi Tín Thí Höng Taïo” vaøo naêm 1611. - Chuøa Phaùp Vaân ôû xaõ Thaùi Laïc, huyeän Vaên Laâm (nay thuoäc huyeän Myõ Vaên, tænh Höng Yeân), laø danh lam coå xöa. Taêng Ni vaø Phaät töû ôû ñòa phöông höng coâng tu söûa chuøa töø naêm 1609 ñeán 1611 môùi hoaøn thaønh. Tieán só khoa Bính Tuaát (1586) giöõ chöùc caáp söï trung (teân bò môø) soaïn bia “Phaùp Vaân Töï Bi Kyù” naêm Hoaèng Ñònh 12 (1611) ghi coâng ñöùc. Naêm Taân Muøi (1631), chuøa laïi ñöôïc truøng tu coảng tam quan, xaây haäu ñöôøng, haønh lang, toâ 2 töôïng hoä phaùp vôùi söï ñoùng goùp coâng ñöùc cuûa Quaän chuùa TrònhThò Ngoïc Vaân, cung taàn vöông phuû Ngoâ Thò Ngoïc Thuaàn... - Chuøa Phuùc Quang ôû xaõ Phuù Löông, huyeän Nam Saùch, traán Haûi Döông, laø chuøa coå ñaõ bò hö haïi nhieàu, caùc quan vieân vaø thieän nam tín nöõ ôû ñòa phöông ñoùng goùp tieàn cuûa vaø coâng ñöùc ñeå truøng tu chuøa töø naêm Bính Ngoï (1606) ñeán naêm Canh Tuaát. Tieán siõ ghoï nguyeãn, Ñaõi Cheá Vieän Haøn Laâm

Bia “Phuùc Quang Töï Bi” vaøo naêm Hoaèng Ñònh 11 (1610) ñeå ghi coâng ñöùc. Naêm 1717, Tyø kheo Ni Töø Nhaãn vaø Chí Thieän cuøng thieän nam tín nöõ laïi tu söûa chuøa. - Chuøa Tònh Quang ôû xaõ Töø Phong, huyeän Queá Döông, traán Kinh Baéc (nay thuoäc huyeän Queá Voõ, tænh Baéc Ninh). Naêm 1612 vaø naêm 1638, sö Ngoâ Coâng Hy, Taêng luïc Ty Taêng thoáng cuøng gia ñình (vôï, con, chaùu) mua ruoäng cuùng cho chuøa. Truï trì chuøa Tònh Quang laø Thieàn sö Chaân Phaùp, ngöôøi AÁn Ñoä, tu haønh ôû Ñaïi Vieät, tòch vaøo ngaøy 22 thaùng 4 naêm Giaùp Thaân (1644), ñeå taøi saûn laïi cho chuøa. Sau ñoù, caùc ñeä töû truøng tu laïi chuøa, vaø taïo theâm 6 töôïng môùi vaø toâ laïi 53 töôïng cuõ. Sinh ñoà Mai Ngoïc Löông soaïn bia “Tònh Quang Töï Bi” vaøo naêm 1661 ñeå ghi coâng vieäc truøng tu chuøa ñoù. - Chuøa Thaéng Minh ôû xaõ Yeân Phuù, huyeän Yeân Myõ (nay laø huyeän Myõ Vaên, tænh Haûi Döông), ñöôïc caùc hoäi chuû cuûa chuøa, ñöùng ñaàu laø baø Vuõ Thò Nghieâm truøng tu, ñuùc chuoâng, laøm gaùc chuoâng... laøm cho chuøa trôû neân traùng leä. Coâng trình khôûi coâng töø naêm 1603 ñeán naêm 1609 môùi hoaøn thaønh. Thieàn sö Chaùnh Truyeàn, truï trì chuøa Tö Thaùnh, soaïn bia “Thaéng Minh Töï Bi Kyù” vaøo naêm 1611 ñeå ghi coâng ñöùc. - Chuøa Hoàng Phuùc ôû xaõ Xuaân OÅ, huyeän Voõ Giaøng, traán Kinh Baéc (nay laø Queá Voõ, Baéc Ninh), ñöôïc thaønh laäp vaøo nieân hieäu Ñaïi Töï (1358-1369) ñôøi vua Traàn Duï Toâng. Naêm 1583, Taû thò lang Boä Leã Traàn Cöï (hay Cao Baù Quyønh, töôùc Xuaân Sôn baù) cuøng Taêng Ni vaø Phaät töû tu söûa chuøa, toâ töôïng, mua ñoàng toát ñuùc ñaïi hoàng chung cho

chuøa. Naêm 1586, coâng trình truøng tu hoaøn thaønh, Thöôïng thô Boä Leã Mai Coâng Caån soaïn bia “Hoàng Phuùc Töï Hoàng Chung Bi” ghi coâng ñöùc. Chuøa laïi ñöôïc truøng tu vaøo naêm Vónh Toä 7 (1625) vaø Vónh Toä 9 (1627). - Chuøa Long Khaùnh ôû xaõ Khöông Giang, huyeän Yeân Moâ (nay thuoäc huyeän Tam Ñieäp, Tænh Ninh Bình), laø chuøa xöa linh öùng, laâu ngaøy bò hö haïi. Naêm Nhaâm Tyù (1612), caùc quan vieân vaø höông chöùc trong laøng ñöùng ra höng coâng vaø keâu goïi thieän nam tín nöõ ñoùng goùp xaây döïng laïi chuøa, toâ laïi 16 pho töôïng. Naêm Hoaèøng Ñònh 15, ñôøi vua Leâ Kính Toâng (1614), Taû thò lang Boä Leã Nguyeãn Thöïc, hieäu Phaùc Phuû, tieán só khoa AÁt Muøi (1595), soaïn bia “Doanh Taïo Long Khaùnh Töï Bi”, Taêng thoáng Traàn Hueä Lieâm vieát bia ghi coâng ñöùc ñoù.

- 645 -

- Chuøa Thieân Truùc ôû xaõ Caùch Bì, huyeän Queá Döông (nay thuoäc huyeän Queá Voõ, Tænh Baéc Ninh), laø chuøa ñeïp noåi tieáng ôû traán Kinh Baéc, chuøa thôø Phaät raát linh öùng, caàu ñöôïc öôùc thaáy. Nhöng gaàn ñaây gaëp côn nguy bieán, chuøa bò ñoå naùt. Naêm Hoaèøng Ñònh 16 (1615), ñôøi vua Leâ Kính Toâng, An Hoøa haàu Nguyeãn Ñöùc Thuïy cuøng vôï laø Nguyeãn Thò Ngoïc Trang vaø caùc con Nguyeãn Ñöùc Ñeà, Nguyeãn Ñöùc Baûng ñöùng ra höng coâng truøng tu chuøa vôùi söï ñoùng goùp cuûa daân chuùng ñòa phöông. Tieán só hoï Nguyeãn soaïn bia “Thieân Truùc Töï Bi” ñeå ghi laïi coâng ñöùc, sö Nguyeãn Hueä Chính vieát bia. - Chuøa Suøng AÂn vaø chuøa Suøng Phuùc ôû xaõ Thoï Laõo, huyeän Phuø Cöø (nay thuoäc Tænh Höng Yeân) , ñöôïc daân chuùng ñòa phöông xaây döïng. Naêm Suøng Khang 9 (1574), ñôøi nhaø Maïc, caùc hoäi chuû vaø Phaät töû truøng tu chuøa. Naêm Giaùp Daàn (1644), sö truï trì chuøa laø Phaùp Chính (teân theá laø Ngoâ Quang Phuï) cuøng moät soá hoäi chuû vaø thieän nam ñoùng goùp xaây döïng laïi chuøa Suøng Phuùc. Bia “Suøng Phuùc Töï Bi Kyù” ñöôïc taïo naêm Hoaèøng Ñònh 17 (1616) ñôøi vua Leâ Kính Toâng, ghi laïi söï vieäc vaø coâng ñöùc nhöõng ngöôøi ñoùng goùp. - Chuøa Linh Quang ôû laøng Moä Traïch, huyeän Bình Giang, traán Haûi Döông (nay thuoäc Caåm Bình, Haûi Döông), ñöôïc xaây döïng töø laâu. Naêm Hoaèøng Ñònh 20 (1619), truï trì chuøa laø thieàn sö Ñaøm Giao, töï laø Ñöùc Troïng, cuøng taêng ni thieän nam tín nöõ quyeân goùp tieàn cuûa truøng tu laïi chuøa, toâ laïi caùc töôïng Phaät Thích Ca, A Nan, Long Thaàn, Nam Taøo, Baéc Ñaåu... Tieåu sinh Nguyeãn Ñình soaïn bia “Linh Quang Töï Bi” ghi coâng ñöùc. - Chuøa Linh Quang ôû xaõ An Ñaïo, huyeän Gia Thuûy, traán Sôn Nam (nay thuoäc huyeän Sôn Thuûy,Tænh Nam Ñònh), ñöôïc xaây döïng treân theá ñaát ñeïp, nhöng laâu ngaøy bò hö. Naêm Höng Töï 4 (1591), caùc quan laø Xuaân Ñöông baù Nguyeãn Nhaân Myõ, Ñòch Trung baù Traàn Boù Linh, Tuøng Döông baù Nguyeãn Vaên Caån cuøng 120 tín chuû cuøng lo truøng tu chuøa. Giaùm sinh Quoác töû giaùm Phan Ngoïc Chæ soaïn bia “Linh Quang Töï Bi Kyù” ghi coâng ñöùc. Naêm Hoaèøng Ñònh 20 (1619), daân laøng laïi truøng tu laïi tam quan, tieàn ñöôøng, toâ theâm caùc töôïng Phaät... laøm cho chuøa khang trang vaø to ñeïp hôn. - Chuøa Long Höng (chuøa Thích Ca) ôû xaõ Phöông Döïc, huyeän Thöôïng Phuùc, traán Sôn Nam, laø nôi coù phong caûnh ñeïp, phía tröôùc

- 646 -

chuøa laø doøng soâng lôùn chaûy xuoâi ra bieån Ñoâng, beân traùi laø thoân daân ñoâng ñuùc, doøng soâng Toâ Lòch chaûy quanh... Naêm Vónh Toä 2 (1620), Hoaøng thaùi haäu Tròng Thò Ngoïc Nöõ, phu nhaân Vuõ Quaän coâng laø Nguyeãn Thò Ngoïc Khoa, Quaän chuùa Tròng Thò Ngoïc Truï, phoø maõ Quaûng Phuùc haàu Nguyeãn Trinh vaø caùc hoäi chuû cuøng quyeân goùp tieàn cuûa höng coâng truøng tu chuøa to lôùn vaø khang trang hôn. Tieán só Buøi Vaên Böûu soaïn bia "Thích Ca Töï Tu Taïo Bi" ghi coâng ñöùc. Naêm Phuùc Thaùi 7 (1649), Dieân Quaän coâng Tròng Thò Löông, cung taàn Nguyeãn Thò Ngoïc Lieâu, Quaän chuùa Tròng Thò Ngoïc Ñeä... laïi truøng tu chuøa Long Höng. Leâ Phuù Höõu ñaïo hieäu Huyeàn Chaân soaïn bia "Truøng tu Long Höng Töï Bi" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Ñaïi Bi ôû xaõ Trieàu Ñoâng, huyeänThöôïng Phuùc, traán Sôn Nam (nay thuoäc huyeän Thöôøng Tín, Tænh Haø Taây), laø chuøa coù phong caûnh ñeïp, ñöôïc xaây döïng töø laâu. Hai Quaän chuùa Tròng Thò Ngoïc Tieäp vaø Tròng Thò Ngoïc Truï cuøng Taêng Ni vaø thieän nam tín nöõ ñoùng goùp truøng tu chuøa vaøo naêm Vónh Toä 2 (1620); Thieàn sö Phaùp Quang, teân theá laø Nguyeãn Nghóa, soaïn bia "Ñaïi Bi Töï Bi" keå laïi coâng trình naøy. - Chuøa Höng Hoùa ôû xaõ Ñoâng Traïch, huyeän Thanh Trì, xöù Sôn Nam (nay thuoäc Haø Ñoâng), laø danh lam noåi tieáng ñöôïc xaây döïng töø thôøi nhaø Lyù, coù hai coâng chuùa ñeán tu haønh taïi ñaây. Traûi qua thôøi gian laâu daøi vaø möa daàm gioù daõi chuøa bò hö haïi nhieàu. Naêm Vónh Toä 2 (1620), baø Nguyeãn Thò Ngoïc Thöôûng, phaùp danh Chaân Minh, ñöùng ra lo truøng höng laïi chuøa vôùi söï ñoùng goùp cuûa thieän tín. OÂng Vuõ Vaên Giaùm ghi laïi coâng trình naøy trong bia ñaù"Truøng tu Höng Hoùa Thieàn Töï Bi". - Chuøa Linh Quang ôû xaõ Baèng Luïc, huyeän Yeân Phong, xöù Kinh Baéc (nay thuoäc tænh Baéc Ninh), laø chuøa coå noåi tieáng. Traûi qua thôøi gian vaø chieán tranh, chuøa bò hö haïi. Naêm Giaùp Daàn (1614), Chöôûng giaùm Nghieâm Leã haàu Nguyeãn Vónh Truyeàn cuøng vôï laø Quaän chuùa Mai Thò Ngoïc Truùc ñöùng ra höng coâng xaây döïng laïi chuøa vôùi söï ñoùng goùp coâng ñöùc cuûa thieän tín. Naêm Vónh Toä 20 (1620), Giaùm sinh Nguyeãn Hieån Moä töôùc Nghieâm Dieãm Nam soaïn bia "Linh Quang Töï Bi" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Vieân Quang coøn coù teân laø chuøa Quang Minh, ôû xaõ Haäu Boång, huyeän Gia Loäc, traán Haûi Döông (nay thuoäc Töù Loäc, Haûi Döông),

- 647 -

laø chuøa coå noåi tieáng ñöôïc truøng tu vaøo naêm 1579 ñôøi nhaø Maïc. Qua thôøi gian chuøa bò hö hoûng. Naêm 1620, caùc Quaän chuùa Tròng Thò Ngoïc Khueâ, Tròng Thò Ngoïc Truùc cuøng caùc Hoaøng thaân cuûa nhaø Leâ laø Leâ Taøi, Leâ Tieán, Leâ Truï... ñöùng ra lo truøng tu laïi chuøa vaø tu taïo laïi toøa cöûu phaåm Lieân Hoa ôû chuøa (theo bia "Tu taïo Cöûu Phaåm bi kyù"). - Thieáu khanh Thaùi Thöôøng, töï Nguyeãn Hoaøng Taøi, töôùc Vaên Tuaán töû, cuøng Phuï quoác Thöôïng Töôùng quaân Hoaøng Nghóa Phuùc, töôùc Myõ Döông haàu, phu nhaân Duõng Trí haàu laø Hoaøng Thò Ngoïc Baûo... höôûng öùng chuû tröông cuûa trieàu ñình sau thôøi Leâ Trung Höng, ñöùng ra xaây döïng chuøa Baûo Quang, huyeän Nam Ñaøn,

traán Ngheä An. Chuøa Baûo Quang goàm caùc toøa thöôïng ñieän, thieâu höông, haäu ñöôøng, haønh lang taû höõu, coång tam quan... ñeàu laøm baèng goã lim vaø lôïp ngoùi, boán beân coù töôøng xaây baèng ñaù bao boïc. Trong chuøa coù caùc töôïng Tam theá Phaät, Boà taùt, La haùn, Hoä phaùp, Kim cang vaø coù caû töôïng Ngoïc Hoaøng cuøng Nam Taøo, Baéc Ñaåu... Chung quanh chuøa troàng theâm 150 goã quyù. Truï quoác Tuyeát Ñöôøng Nguyeãn Leã Thuaàn, Thöôïng thô Boä Hình kieâm Ñoâng caùc Ñaïi hoïc só soaïn bia "Chung Sôn Baûo Quang Töï Bi" ñeå ghi laïi coâng trình treân vaøo naêm Vónh Toä 3 (1621), Thieáu khanh Thaùi Thöôøng, töï Nguyeãn Hoaøng Taøi, töôùc Vaên Tuaán töû, vieát chöõ. - Chuøa Caøn An ôû thoân Nam Ñoàng, xaõ Dòch Voïng (nay thuoäc Ñoáng Ña, Haø Noäi), laø danh lam coå tích. Traûi qua chieán tranh, chuøa bò hö haïi. Sau khi Bình An vöông Trònh Tuøng khoâi phuïc laïi Ñoâng Ñoâ (1593), ñaát nöôùc yeân bình, sö Nguyeãn Nhaân ôû thoân Thöôïng, xaõ Yeân Laõng, huyeän Thanh Trì, ñöùng ra quyeân goùp tieàn cuûa xaây döïng laïi chuøa to ñeïp hôn. Naêm Vónh Toä 3 (1621), Vaên chöùc chính phuû Doaõn Quyùnh Vaên soaïn bia "Caøn An Töï Bi Kyù" ghi laïi coâng ñöùc. Maáy chuïc naêm sau, chuøa bò hö haïi theo thôøi gian; caùc quan vieân höông laõo cuøng thieän tín vaø daân xaõ Dòch Voïng tieán haønh truøng tu chuøa: xaây thöôïng ñieän, tieàn ñöôøng, gaùc chuoâng, coång tam quan, haønh lang, ñuùc theâm töôïng Phaät, Boà taùt...Naêm Chính Hoøa 18 (1697), giaùm sinh Nguyeãn Duy Caàn soaïn bia "Caøn An Töï Bi Kyù" ghi laïi coâng trình naøy. - Chuøa Lieãu Kheâ ôû thoân Lai Nguyeãn, xaõ Hoaøng Kinh, huyeän Thanh Laâm, traán Haûi Döông (nay thuoäc huyeän Gia Löông, Baéc Ninh) laø chuøa coå. Qua thôøi gian vaø chieán tranh, chuøa bò hö haïi. Daân baûn xaõ laø Ñoaøn Duy Naêng, töï laø Chaân Minh, Nguyeãn Thò Ngoïc AÂm, hieäu laø Töø Nhaân, ñöùng ra laøm hoäi chuû, quyeân tieàn cuûa thieän nam tín nöõ khôûi

- 648 -

coâng truøng tu chuøa töø naêm Nhaâm Tyù (1612). Naêm sau (1613), baéc caàu goã qua doøng suoái tröôùc chuøa, tu söûa theâm chaùnh ñieän, tieàn ñöôøng, thieâu höông vaø mua 3 saøo ruoäng cho chuøa. Naêm AÁt Maõo (1615), thueâ thôï khaéc in kinh Kim Cang. Thaùng 11 naêm Taân Daäu (1621), nieân hieäu Vónh Toä 3, hoaøn thaønh coâng trình truøng tu chuøa, Hoaøng Vaên Ñònh soaïn bia "Tu Taïo Lieãu Kheâ Töï Bi Kyù" ñeå ghi laïi coâng trình vaø coâng ñöùc cuûa tín chuû. - Chuøa Phoå Thaønh ôû xaõ Ngaân Ñieàn, huyeän Gia Ñònh, traán Kinh Baéc (nay thuoäc huyeän Gia Löông, Tænh Baéc Ninh) ñöôïc Taêng Ni vaø daân chuùng ñoùng goùp tieàn cuûa coâng ñöùc xaây döïng töø naêm Giaùp Thìn (1604) ñeán naêm Canh Thaân (1620) môùi hoaøn thaønh. Naêm Vónh Toä 3 (1621),Vaên Thuaän nam Nguyeãn Chuyeát Phu soaïn bia "Phoå Thaønh Töï Bi" ghi laïi coâng ñöùc. - Chuøa Phuùc Thaùnh ôû xaõ Moâ Ñaïo, huyeän Queá Döông, xöù Kinh Baéc (nay thuoäc huyeän Queá Voõ, Tænh Baéc Ninh), bò hö haïi theo thôøi gian; caùc hoäi chuû laø Thoï Nghieâm haàu Trònh Khueâ, Hieàn Löông haàu Nguyeãn Ñöùc Tuaán cuøng truï trì laø sö Nguyeãn Nhaân Thoï quyeân goùp tieàn cuûa 150 thieän nam tín nöõ ñeå truøng tu laïi chuøa. Coâng trình baét ñaàu töø naêm Maäu Ngoï (1618) ñeán naêm Nhaâm Tuaát (1622) môùi hoaøn thaønh. Naêm Vónh Toä 4 (1622), Phuû sinh hieäu laø Ñaïo Thoâng soaïn bia "Phuùc

Thaùnh Töï Bi" ghi coâng ñöùc. Vaøo thôøi Leâ Thaàn Toâng (1649-1662), Thuïy Quaän coâng Nguyeãn Ñöùc Trung cuøng vôï laø quaän chuùa Trònh Thò Ngoïc Khaùnh phaùt taâm tu söûa tieàn ñöôøng, thieâu höông, haønh lang taû höõu, ñuùc ñaïi hoàng chung, mua saém phaùp khí, vaø cuùng hôn 30 maãu ruoäng cho chuøa. Sau ñoù con gaùi cuûa oâng baø Nguyeãn Thò Vó laïi mua theâm cho chuøa 2 maãu 3 saøo ruoäng ñeå thôø cuùng cha meï laøm haäu Phaät. Naêm Caûnh Trò thöù 2 (1664), Höông Ngaïn haàu Ñoaøn Ñoân Phu soaïn bia "Phuùc Thaùnh Töï Bi" ca ngôïi coâng ñöùc. - Chuøa Lieân Trì ôû xaõ Tieân Taûo, huyeän Thanh Haø, traán Haûi Döông (nay thuoäc Tænh Haûi Döông), laø danh lam thaéng tích. Naêm 1621, daân chuùng ñòa phöông lo truøng tu chuøa. Naêm Bính Thaân (1565), caùc hoäi chuû vaø thieän tín laïi truøng tu thöôïng ñieän, thieâu höông, tieàn ñöôøng. Naêm 1660, truøng tu coảng tam quan. Naêm Taân Söûu (1661), coâng trình hoaøn thaønh, chuøa môû hoäi thuyeát phaùp. Giaùm sinh Traàn Ñình Thaâm töï laø Lieâm Caån, hieäu Ñöùc Cô vaø Vuõ Danh Phöông hieäu laø Ñöùc Hoaøng soaïn bia "Truøng tu Lieân Trì Töï Bi" vaøo naêm Vónh Thoï 4 (1661) ghi laïi coâng trình naøy.

- 649 -

- Chuøa Hieån Linh ôû xaõ An Tröôøng, huyeän An Laõo, traán Haûi Döông (nay thuoäc huyeän An Haûi, Tænh Haûi Phoøng), laø danh lam coå tích linh öùng; chuøa bò hö naùt theo thôøi gian. Naêm Taân Daäu (1621), sö truï trì laø Ñaïo Quaûng cuøng Taêng Ni vaø thieän tín höng coâng truøng tu laïi chuøa. - Chuøa Suøng AÂn, xaõ Ñoâng Cao, huyeän Vónh Laïi, traán Haûi Döông (nay thuoäc Vónh Baûo, thaønh phoá Haûi Phoøng), laø danh lam phong caûnh ñeïp. Traûi qua thôøi gian vaø möa gioù, chuøa bò hö haïi khaù nhieàu. Daân chuùng ñòa phöông ñoùng goùp tieàn cuûa truøng tu laïi chuøa, ñuùc ñaïi hoàng chung, toâ töôïng... Tri huyeän huyeän Vónh Laïi laø Buøi Chuyeát Phu soaïn bia "Suøng AÂn Töï Bi Kyù" ghi laïi coâng trình. - Chuøa Ñaïi Thoáng ôû Thanh Sôn, huyeän Nghi Döông, traán Haûi Döông (nay thuoäc Haûi Phoøng), laø danh lam coå tích, bò hö haïi theo thôøi gian. Naêm Vónh Toä 3 (1621), noäi cung Ñoã Thò Ngoïc Khoa vaø con gaùi laø Trònh Thò Ngoïc Uyeân cuøng vôùi caùc baø Ñoã Thò Ngoïc Nhaãn, Traàn Thò Ngoïc Loãi vaø Chieâu Döông haàu Ñoã Kim Traùng truøng tu laïi chuøa, toâ theâm töôïng Phaät. Thieàn sö Baûo Vieân töï laø Phaùp Vuõ truï trì chuøa Ñaïi Thoáng soaïn bia "Ñaïi Thoáng Töï Bi Kyù" ghi coâng ñöùc. Maáy chuïc naêm sau, chuøa bò hö haïi. Naêm Taân Hôïi (1671), Hoøa thöôïng Vieân Thoâng truï trì chuøa Ñaïi Thoáng cuøng Sa moân Chaân Tung, vôùi söï hoä phaùp cuûa Öu baø di Dieäu Minh (hoï Nguyeãn) cuøng thieän nam tín nöõ ñoùng goùp ruoäng ñaát tieàn cuûa, coâng söùc truøng tu laïi chuøa. - Chuøa Suøng Ñöùc treân nuùi Haøm Long, xaõ Yeân Laäp, huyeän Yeân Höng, traán Quaûng Yeân (nay thuoäc Quaûng Ninh), ñöôïc thaønh laäp töø ñôøi nhaø Traàn. Naêm Vónh Toä 4 (1622), Thieàn sö Phaùp Vieân cuøng giaùm sinh Quoác töû giaùm Vuõ Chaân Nho ñöùng ra quyeân goùp tieàn cuûa cuûa thieän nam tín nöõ ñeå truøng tu chuøa. Naêm Vónh Toä 8 (1626), phu nhaân cuûa Ñoâ Nguyeân soaùi Thoáng quoác chính laø Trònh Thò Ngoïc Hoa cuøng khoaûng 26 tín thí laïi tu söûa chuøa. Chuøa coù thaùp thôø xaù lôïi quaän chuùa Traàn Thò Ngoïc Caåm. Naêm Döông Ñöùc 3 (1674), truï trì chuøa

Suøng Ñöùc laø Moä Ñaïo thaáy taám bia cuõ do thieàn sö Hueä Nhaãn bieân soaïn coù keå laïi lòch söû cuûa chuøa, neân cho trích luïc sao laïi, vaø bieân soaïn thaønh bia"Töù Töï Hoàng Danh". - Chuøa Caûm AÂn ôû xaõ Phuø Uûng, huyeän Ñöôøng Haøo, traán Haûi Döông (nay thuoäc Tænh Höng Yeân), ñöôïc coâng chuùa Tónh Hueä ñôøi nhaø Traàn xaây döïng. Laâu ngaøy chuøa bò hö haïi. Naêm Maäu Ngoï (1618), ngöôøi

xaõ Ñaøo Xaù baûn huyeän laø chính phuû noäi cung Vuõ Thò Ngoïc Löông khôûi xöôùng vieäc truøng tu chuøa. Baø cuùng döôøng 85 laïng baïc, 255 quan tieàn; sau ñoù caùc thieän nam tín thí boû tieàn cuûa mua saém vaät lieäu toát, möôùn thôï gioûi, höng coâng xaây döïng laïi chuøa. Coâng trình naøy ñöôïc tieán só Phaïm Thuaàn Phu ghi laïi trong bia "Truøng tu Caûm AÂn töï bi" soaïn vaøo naêm Vónh Toä 7 (1622). Naêm Thònh Ñöùc 4 (1656), chuøa laïi ñöôïc truøng tu do söï ñoùng goùp cuûa cö só Thanh Gian töï Tueä Baûo, noäi cung Nguyeãn Thò Ngoïc Haân töï Ñaïo Minh... Tieán só Minh Trieát soaïn bia "saùng laäp caûm Aân töï bi minh tònh kyù" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Phuùc Haûi ôû xaõ Kim Ñeâ, huyeän Taây Chaâu, ñaïo Sôn Nam (nay thuoäc huyeän Haûi Haäu, Tænh Nam Ñònh) laø chuøa to ñeïp; traûi qua thôøi gian chieán tranh chuøa bò hö hoûng nhieàu. Naêm Giaùp Daàn (1614), daân xaõ truøng tu laïi chuøa, laäp laïi vöôøn chuøa, ñaép theâm 10 pho töôïng Phaät... Naêm 1621, döïng coång tam quan roäng 3 gian. Coâng trình truøng tu naøy ñöôïc haøng traêm tín thí ñoùng goùp tieàn cuûa vaø coâng söùc, trong ñoù coù Toång thaùi giaùm Vaân Kieàu haàu Phaïm Duy Trinh... Laõo quan Phaïm Thuaàn Phu töï Phuùc Nguyeân, töôùc Vaân Haø baù soaïn bia "Phuùc Haûi Töï Bi" ghi coâng ñöùc vaøo naêm Vónh Toä 6 (1624). - Chuøa Laâm Tuyeàn xaõ Vaân Coác, huyeän Baïch Haïc, traán Sôn Taây (nay thuoäc Tænh Haø Taây) laø danh lam coå töï, laâu ngaøy bò hö haïi, chuøa ñöôïc höng coâng truøng tu trôû thaønh to roäng vaø trang nghieâm, traùng leä hôn, vôùi söï ñoùng goùp tieàn cuûa vaø coâng söùc cuûa Taây cung chaùnh phi Nguyeãn Thò Ngoïc Tuù, Nguyeân soaùi Thoáng quoác chính Thanh Ñoâ vöông Trònh Traùng, Ñoâng cung chaùnh phi Nguyeãn Thò Ngoïc Soaùi (sau ñoåi laïi laø Trònh Thò Ngoïc Thuïc), Thaùi baûo Tieán Quaän coâng Trònh Giai... Caån sö lang Ngöï söû ñaùi laø Hoàng Phaùi soaïn bia "Laâm Tuyeàn Töï Bi" ghi coâng ñöùc vaøo naêm Vónh Toä 7 (1625). Bia boán maët.moãi maët roäng 33cm, cao 62cm, chaïm maët trôøi, chim phöôïng, maây töa, hoa daây... - Chuøa Höng Phuùc, xaõ Höng Giaùo, huyeän Thanh Oai, traán Sôn Nam (nay thuoäc Haø Taây) laø chuøa coù phong caûnh ñeïp, laâu ngaøy bò hö haïi. Naêm Vónh Toä 9 (1627), Quaän chuùa Mai Thò Ngoïc Mieâu, phaùp hieäu Minh Tieán, cuøng Quaän chuùa Nguyeãn Thò Ngoïc Thieân cuùng döôøng tieàn cuûa truøng tu vaø mua ruoäng cho chuøa. - Chuøa Caûm ÖÙng (hay chuøa Phaät Hieän) ôû xaõ Ñoâng Cao, huyeän Gia Bình, traán Kinh Baéc (nay thuoäc Huyeän Gia Löông, Tænh Baéc Ninh),

bò thôøi gian chieán tranh laøm hö haïi. Vaøo khoaûng ñaàu nieân hieäu Vónh Toä (1619-1628), ñôøi vua Leâ Thaàn Toâng, truï trì chuøa laø Thieàn sö Hueä Long (teân

Ñoã Ñình Giaùm) cuøng Taêng Ni vaø tín thí tu taïo toøa thieâu höông, tieàn ñöôøng, xaây töôøng, toâ töôïng Phaät Toå, troàng hoa kieảng khieán caûnh chuøa trang nghieâm vaø traùng leä hôn. Giaùm sinh Quoác töû giaùm Nguyeãn Ngaïn, töï Phuùc Dieãn, soaïn bia "Phaät Hieän Töï Bi" vaøo naêm Vónh Toä 9 (1627) ghi coâng trình naøy. - Chuøa Suøng Baùo ôû xaõ Laïi OÁc, huyeän Vaên Giang, traán Kinh Baéc (nay thuoäc Myõ Vaên, Haûi Döông) ñöôïc höng coâng xaây döïng vaøo ngaøy muøng 7 thaùng 10 naêm Bính Daàn (1626) goàm caùc toøa thieâu höông, tieàn ñöôøng, thöôïng ñieän, haäu ñöôøng, haønh lang... do söï ñoùng goùp cuûa baø hoäi chuû vaø cung taàn Nguyeãn Thò Ngoïc Lan, vöông phuû noäi cung Ngoâ Thò Ngoïc Thuaàn, Quaän chuùa Trònh Thò Ngoïc Thieäu... Coâng trình ñöôïc hoaøn thaønh vaøo naêm Vónh Toä 9 (1629), Tyø kheo Phaïm Thuû soaïn bia "Suøng Baùo Töï Bi" ghi coâng ñöùc. Bia cao 97cm, roäng 60cm, chaïm löôõng long trieàu nguyeät, vieàn quanh hoa daây, maây... - Chuøa Long Ñaåu, xaõ Ba Phuùc, huyeän Quoác Oai, traán Sôn Taây, laø danh lam caûnh ñeïp; beân traùi coù hoà sen soi aùnh traêng vaøng, beân maët coù nuùi Ñaåu cao vuùt trôøi sao. Naêm Canh Ngoï (1620), Tyø kheo ni Döông Thò Ngoïc Kính, truï trì chuøa Thieân Phuùc (chuøa Thaày), ñöôïc söï hoä phaùp cuûa chuùa Trònh höng coâng truøng tu chuøa. Coâng trình hoaøn thaønh, vöông töû Giaûng Duï Nguyeãn Tuaán Taøi soaïn bia "Truøng tu Long Ñaåu töï " gho coâng ñöùc vaøo naêm Ñöùc Long 2 (1630). Bia cao 110cm, roäng 78cm, chaïm roàng maët trôøi, hoa sen, daây leo. Maët sau khaéc theâm vaøo naêm Ñöùc Long 3 (1631). Naêm Kyõ Maõo (1694), Ñònh vöông Trònh Caên cuøng cung taàn Phan Thò Laõnh ban cho chuøa Long Ñaåu tieàn cuûa ñeå môû roäng chuøa to ñeïp trang nghieâm hôn, xaây coảng tam quan, haønh lang, beân traùi vaø beân maët goàm 26 gian... Coâng trình hoaøn thaønh vaøo naêm Canh Thìn, Chính Hoøa 21 (1700), Taû thò lang Boä Coâng Ñaëng Ñình Töôùng, töôùc ÖÙng Xuyeân nam, soaïn bia "Truøng tu coâng ñöùc bi kyù" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Vieãn Sôn, laøng Nguõ Xaõ, huyeän Tuøng Thieän, traán Sôn Taây (nay thuoäc Ba Vì, Haø Taây), laø coå tích linh öùng, phong caûnh ñeïp nhöng laâu ngaøy bò hö haïi. Uy Leã haàu Nguyeãn Quaûng cuøng vôï vaø hai cung taàn cuûa chuùa Trònh Traùng laø Nguyeãn Thò Ngoïc Lieâu vaø Nguyeãn Thò Ngoïc Thaïch, quan Toảng thaùi giaùm Nguyeãn Ngoïc Trì xuaát tieàn cuûa höng coâng truøng tu laïi chuøa. Coâng trình hoaøn thaønh, tieán só Nguyeãn Thöïc,

- 652 -

Thöôïng thö Boä Laïi soaïn bia "Vieãn Sôn töï bi kyù" ghi coâng ñöùc vaøo naêm Ñöùc Long 4 (1632); bia roäng 85cm, cao 125 cm, daøy 15cm, maët tröôùc chaïm löôõng long trieàu nguyeät, maët sau chaïm maët trôøi vaø chim phöôïng. - Chuøa Dieân Phuùc, xaõ Ñaïi Baùi, huyeän Gia Bình, traán Kinh Baéc (nay thuoäc Gia Löông, Baéc Ninh), laø danh lam thaéng caûnh noåi tieáng trong vuøng. Traûi qua thôøi gian chuøa bò hö haïi. Chuøa ñöôïc truøng tu nhieàu laàn: Naêm Taân Muøi (1631), Thoï Quaän coâng Nguyeãn Ñaêng Khoa cuøng nhieàu thieän tín ñöùng ra tu söûa thöôïng ñieän, thieâu höông, tieàn ñöôøng, haønh lang..., sôn son theáp vaøng caùc töôïng Phaät, Boà taùt, La haùn... Coâng trình hoaøn thaønh vaøo naêm Ñöùc Long 4 (1632), tieán só Thieän An soaïn bia ghi coâng ñöùc. Trung Leã haàu Nguyeãn Coâng Thaän cuøng phu nhaân laø

Nguyeãn Thò Ngoïc Luaân sinh ra Ñoâ ñoác Gia Quaän coâng Nguyeãn Coâng Hieäp; con trai oâng Hieäp laø Vónh Phuù haàu Nguyeãn Coâng Hoan vaø vôi laø Nguyeãn Thò Ngoïc Trieàu cuøng ñöùng ra höng coâng truøng tu chuøa vaøo naêm 1647- 1648. Naêm Khaùnh Ñöùc 2 (1650), Thoï Vinh nam hoï Phaïm, Giaùm saùt Ngöï söû Ñaïo Thanh Hoa soaïn bia "Dieân Phuùc töï bi" ghi coâng trình naøy. Naêm 1622-1633, Tri phuû Thaùi Bình Nguyeãn Trí Baûo cuøng phu nhaân laø Nguyeãn Thò Ngoïc Caûnh, Tham ñoác Nguyeãn Coâng Hoan vaø phu nhaân laø Tròng Thò Ngoïc Thanh cuøng quan vieân, höông laõo, daân laøng truøng tu chuøa. Tieán só Nguyeãn Vaên Thöïc soaïn bia ghi coâng ñöùc. - Chuøa Hoa Nghieâm ôû xaõ YÛ La, huyeän Töø Lieâm, traán Sôn Taây (nay thuoäc ngoaïi thaønh Haø Noäi), noåi danh töø xöa. Qua thôøi gian, chuøa bò hö, thieän tín ñoùng goùp tieàn cuûa coâng söùc tu söûa gaùc chuoâng, nhaø thieâu höông, haønh lang, haäu ñöôøng, caùc töôïng Phaät... Taêng luïc Ty Taêng thoáng Phaùp Trang soaïn bia "Coå tích danh lam Hoa Nghieâm töï bi" ñeå ghi coâng ñöùc vaøo naêm Ñöùc Long 5 (1633). - Chuøa Truø Thuû, xaõ La Vaân, huyeän Quyønh Coâi, traán Sôn Nam (nay thuoäc huyeän Quyønh Phuï, Tænh Thaùi Bình), laø nôi hoaèng hoùa cuûa thieàn sö Minh Khoâng vaøo thôøi nhaø Lyù. Qua thôøi gian, chuøa bò hö haïi. Vaøo ñaàu thôøi vua Leâ Thaàn Toâng (1619-1643), vöông phi chuùa Tròng laø Buøi Thò Ngoïc Döông cuøng phu nhaân cuûa Thoï Quaän coâng laø Nguyeãn Thò Ngoïc Yeân cuøng caùc thieän tín höng coâng truøng tu chuøa. Naêm Ñöùc

- 653 -

Long 5 (1633), sö truï trì chuøa laø Phaïm Ñaêng Cö, töï Daõ Phu, soaïn bia "Truø Thuû Töï baûo long an bi kyù" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Cöï Ñaø ôû xaõ Ña Toán, huyeän Gia Laâm, laø danh lam thaéng caûnh. Naêm 1632, cung taàn phuû chuùa laø Traàn Thò Ngoïc Am giuùp cho sö Phaùp Nguyeân vaø Ni Töø Duyeân truøng tu chuøa, taïo töôïng, mua theâm 3 maãu 6 saøo ruoäng môû roäng chuøa... laøm cho chuøa to ñeïp hôn. Naêm Ñöùc Long 6 (1634), tieán só Nguyeãn Töï Cöôøng, hieäu Ngoác Taåu, soaïn bia "Cöï Ñaø töï bi kyù" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Ñoäng Laâm, xaõ Hoäi Thònh, huyeän Tam Döông, traán Sôn Taây (nay thuoäc Vónh Phuù), laø chuøa coå thuoäc vuøng ñòa linh nhaân kieät, chuøa bò hö haïi theo thôøi gian. Thuïy Vaên haàu Phuøng Vaên Minh, Vaên Ñöôøng haàu Nguyeãn Ñaêng Khaùnh, caùc cung taàn phuû chuùa... môû roäng chuøa, toâ theâm töôïng Phaät... cuùng ruoäng ñaát cho chuøa. Tieán só Nguyeãn Thöïc, Thöôïng thö Boä Leã, töôùc Lan Quaän coâng, soaïn bia "Ñoäng Laâm töï bi" ghi coâng ñöùc vaøo naêm Ñöùc Long 6 (1634). - Chuøa Coái Sôn ôû thoân Coái, xaõ Thieàn Loäc, huyeän Nghi Döông, traán Haûi Döông, laø chuøa coå coù caûnh ñeïp, phía Ñoâng coù nuùi Baûo Laõnh, phía Taây coù soâng Hoaøng Haø, phía Baéc laø nuùi Yeân Töûø, laø nôi phuùc ñòa gaàn queâ vua nhaø Maïc, laâu ngaøy bò möa gioù laøm hö haïi. Naêm Quang Baûo 5 (1558), Xuaân Laâm haàu Phaïm Thanh Caûo, queâ ôû baûn xaõ, cuøng moät soá thieän tín ñoùng goùp tieàn cuûa ñeå truøng tu chuøa. Naêm Vónh Toâ 4 (1622), caùc hoäi chuû Phaïm Ngoïc Laân (töï Baûo Hieån), Hoaøng Nhaäp Ñònh, Phaïm Vónh Tuy... cuùng döôøng truøng tu laïi thöôïng ñieän, nhaø thieâu höông, toâ laïi töôïng Phaät... Naêm Maäu Thìn (1628), cung taàn phuû chuùa Nguyeãn Thò Ngoïc Ñænh, vôi choàng Phuùc Loäc haàu Hoaøng Vaên Gia... tu

söûa chuøa, xaây töôïng bao boïc quanh chuøa. Naêm Canh Ngoï (1630), taïo töôïng Boà taùt Quaùn Theá AÂm, ñuùc ñaïi hoàng chung. Naêm Döông Hoøa 6 (1640), cung taàn Nguyeãn Thò Ngoïc Ñænh laïi cuùng döôøng 110 löôïng baïc, 1.500 quan tieàn xaây döïng laïi chuøa. Vaên Nhuaän Nam Nguyeãn Kim Ñaøi soaïn bia "Coái Sôn töï bi kyù" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Long Hoà, xaõ Baøn Thaïch, huyeän Loãi Döông, traán Thanh Hoùa (nay thuoäc huyeän Thoï Xuaân, Tænh Thanh Hoùa), laø chuøa coå coù caûnh ñeïp vì chuøa naèm treân doi ñaát uoán cong nhö hình roàng vaø coù hoà nöôùc trong, neân goïi laø Long Hoà. Laâu ngaøy chuøa bò hoang pheá. Vaøo thôøi vua Leâ Thaàn Toâng (1619-1643), caùc hoäi chuû laø Caåm Xuyeân haàu

Leâ Quang Baät, Hoa Sôn haàu Leâ Baù Lai, Phuùc Döôõng haàu Leâ Só Khoûe... ñeàu laø caùc voõ töôùng, ñöùng ra höng coâng tu söûa chuøa to lôùn, traùng leä hôn. Naêm Ñöùc Long 3 (1634), Tri huyeän Ñoâng Sôn laø Leâ Höõu Ñoä, hieäu Nhaõ Löôïng, soaïn bia "Long Hoà töï bi" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Ñaïi Bi, laøng Giaùp Luïc, huyeän Thanh Trì, traán Sôn Nam (nay thuoäc ngoaïi thaønh Haø Noäi), laø thaéng tích ôû ñòa phöông. Traûi qua thôøi gian, chuøa bò hö hoûng nhieàu. Vôï choàng Maäu Quaän coâng Thaùi Baù Khaùo, Taây Xuyeân haàu Nguyeãn Ñaéc Loäc, Taêng thoáng Nguyeãn Nhö YÙ... ñoùng goùp tieàn cuûa truøng tu laïi chuøa. Naêm Ñöùc Long 7 (1635), Taêng luïc Ty Taêng thoáng Traàn Kim Thaønh soaïn bia "Truøng tu Ñaïi Bi töï bi" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Höng Long, xaõ Thanh Haø, huyeän Löông Taøi, traán Kinh Baéc (nay thuoäc huyeän Gia Löông, Tænh Baéc Ninh), laø danh lam thaéng tích bò hö haïi. Naêm AÁt Hôïi (1635), cung taàn Traàn Thò Ngoïc Chaâu, Ñoã Thò Ngoïc Thaïc... cuùng döôøng truøng tu chuøa quy moâ to lôùn, trang nghieâm hôn. - Chuøa Dieân Phuùc, xaõ Yeân Vieân, huyeän Yeân Vieät, traán Kinh Baéc (nay thuoäc Tænh Baéc Giang), laø danh lam coå tích, chuøa coù thôø moät vò töôùng quaân hoï Trònh. Naêm Ñöùc Long 6 (1634), vôï choàng Trình Quaän coâng Ñoã Coâng Khanh cuøng caùc quan vieân vaø daân ñòa phöông quyeân goùp tieàn cuûa, coâng söùc truøng tu chuøa, ñuùc ñaïi hoàng chung... coâng trình hai naêm môùi xong. Truï trì chuøa laø Nguyeãn Khaéc Minh soaïn bia "Dieân Phuùc töï chung caùc ñieàn bi kyù" ghi coâng ñöùc vaøo naêm Ñöùc Long 7 (1635). - Naêm Döông Hoøa 2 (1636), ñôøi vua Leâ Thaàn Toâng, ñeä nhò cung taàn Ñaøo Thò Ngoïc Höõu cuøng vôùi con laø Khueâ Quaän coâng Trònh Löïc vaø hai Quaän chuùa Ngoïc Xuaân, Ngoïc Nieäm cuùng döôøng cho chuøa Tö Phuùc ôû xaõ Döông Quang, traán Kinh Baéc (nay thuoäc Haø Noäi), 26 maãu ruoäng vaø 6 daät baïc. Phi taàn Thaùi Thò Ngoïc Phi cuùng cho chuøa 9 saøo ruoäng vaø 5 daät baïc. Nho sinh Nguyeãn Phuùc Minh soaïn bia "Linh nhaân Tö Phuùc töï" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Baïch Vaân, xaõ Duyeân Döông, huyeän Löông Taøi, traán Kinh Baéc (nay thuoäc Gia Löông, Baéc Ninh), laø chuøa coå bò hö haïi. Naêm Bính Tyù (1636), truï trì chuøa laø Tyø kheo ni Traàn Thò Ngoïc Minh cuøng caùc hoäi chuû vaø thieän tín cuùng tieàn cuûa vaø coâng ñöùc truøng tu chuøa ñeán naêm Maäu

Daàn (1638) môùi xong. Naêm Döông Hoøa 4 (1638), Tyø kheo Hueä Nguyeân soaïn bia "Tu taïo Baïch Vaân töï bi" ghi coâng ñöùc. - Thieàn sö Phoå Teá (Nguyeãn Vaên Cô), truï trì chuøa Ñaïi Döông ôû xaõ Phuù Thò,huyeän Gia Laâm, cuøng Taêng Ni, cung taàn vöông phuû Nguyeãn Thò Ngoïc Dao vaø thieän nam cuùng döôøng tieàn cuûa truøng tu chuøa Thaùnh AÂn ôû xaõ Phuø Than, huyeän Gia Bình, traán Kinh Baéc (nay thuoäc Gia Löông, Baéc Ninh). Naêm Döông Hoøa 4 (1638), thieàn sö Phoå Teá soaïn bia "Saùng toå ñieän cung Ñieàn Taïo lang Thaùnh AÂn töï bi" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Vaïn Ñaïi, xaõ Traân Taûo, huyeän Gia Laâm, traán Kinh Baéc (nay thuoäc Haø Noäi), laø danh lam, laâu ngaøy bò hö haïi. Naêm Maäu Daàn (1638), cung taàn Ñaøo Thò Ngoïc Nguyeät vaø Leâ Thò Ngoïc Ngoâi cuøng thieän tín ñoùng goùp tieàn cuûa coâng söùc truøng tu chuøa. Naêm Döông Hoøa 5 (1639), ñôøi vua Leâ Thaàn Toâng, Vieân ngoaïi lang Boä Coâng laø Ñoã Theá Quang soaïn bia "Tu taïo Vaïn Ñaïi töï bi" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Ñaïi Bi, laøng Maäu Löông, huyeän Thanh Oai (nay thuoäc xaõ Kieán Höng, Haø Taây), laø chuøa coå noåi tieáng, nhöng quy moâ coøn nhoû. Vaøo thôøi vua Leâ Thaàn Toâng (1619-1643), Hoøa thöôïng Phaùp Tín cuøng phu nhaân Quaän coâng Ngoâ Thò Ngoïc Ñình cuùng döôøng tieàn cuûa truøng tu chuøa khang trang to ñeïp hôn. Coâng ñöùc ñöôïc ghi laïi trong bia "Tu taïo Ñaïi Bi töï minh" naêm Döông Hoøa 6 töùc naêm 1640. Naêm 1641, phu nhaân Quaûng Löông haàu Ñaøo Theá Tieân boû tieàn mua cuùng döôøng cho chuøa 6 maãu 6 saøo ruoäng ñaát toát ôû laøng Maäu Löông. - Chuøa Baûn Tòch, xaõ Ñình Loan, huyeän Vaên Laâm (nay thuoäc Myõ Vaên, Höng Yeân), laø nôi Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh hoaèng hoùa vaø ñöôïc vua Lyù Thaàn Toâng (1128-1138) xaây döïng quy moâ. Chuøa coù phong caûnh ñeïp vaø laø chuøa coå noåi tieáng. Naêm Döông Hoøa 6 (1640) cung taàn phuû chuùa Nguyeãn Thò Ngoïc Tuyeân truøng tu vaø cuùng ruoäng cho chuøa. Thieàn sö Phoå Tueä, truï trì chuøa, soaïn bia "Löu truyeàn Baûn Tòch töï bi" ghi coâng ñöùc. Naêm Thònh Ñöùc 5 (1657), Quaän chuùa Trònh Thò Ngoïc Toaøn, Phoø maõ Tröông Ñaéc Thoï, Thaùi uùy Taây Quoác coâng cuøng caùc thieän tín truøng tu vaø cuùng ruoäng ñaát cho chuøa. Tieán só Nguyeãn Vaên Leã soaïn bia "Baûn Tòch töï phuùc ñieàn bi" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Vónh Thaùi, xaõ Nghóa Trai, huyeän Vaên Laâm (nay thuoäc Myõ Vaên, Höng Yeân), laø danh lam coå tích. Cung taàn phuû chuùa Phaïm Thò Ngoïc Laõnh vaø Quaän chuùa Trònh Thò Ngoïc Dónh phaùt taâm truøng tu

chuøa. Naêm Döông Hoøa 6 (1640), tieán só Nguyeãn Xuaân Chính, Höõu thò lang Boä Leã soaïn bia "Tu taïo Vónh Thaùi töï" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Phaùp Quang, laøng Ñoâng Myõ, huyeän Thieân Baûn, traán Sôn Nam (nay thuoäc Vuï Baûn, Nam Ñònh), laâu ngaøy bò hö. Thieàn sö truï trì chuøa laø Nguyeãn Tuaán Ñöùc ñöôïc söï hoä giuùp cuûa cung taàn phuû chuùa Traàn Thò Ngoïc Ñaøi, cuøng caùc quí phi, caùc quan töôùng, Taêng Ni... xaây döïng chuøa, toâ töôïng Phaät... Taêng thoáng Tueä Uyeân (teân laø Buøi Baùch Nieân) soaïn bia "Taân taïo Phaùp Quang Quaùn töï" vaøo naêm Döông Hoøa 6 (1640) ghi coâng ñöùc. - Chuøa Queá Döông (sau ñoåi laø chuøa Ñaïi Döông) ôû xaõ Phuù Thò, huyeän Gia Laâm, loä Baéc Giang (nay thuoäc ngoaïi thaønh Haø Noäi), ñöôïc laäp töø thôøi nhaø Lyù, thôø Thaùi haäu Linh Nhaân (YÛ

Lan). Naêm Maäu Thaân- Kyû Daäu (1608-1609), Taêng thoáng Tueä Chieáu vôùi söï hoä phaùp cuûa Hoaøng thaùi haäu Hoaøng Thò Ngoïc Ñeä, Vieät Quaän coâng Tròng Trình... truøng tu chuøa. Naêm Döông Hoøa 5 (1639), cung taàn phuû chuùa laø Thaùi Thò Phi cuùng döôøng truøng tu vaø ruoäng ñaát cho chuøa, Taêng thoáng Phoå Teá soaïn bia "Ñaïi Döông töï ñieàn bi" ghi coâng ñöùc. Naêm Döông Hoøa 6 (1641), Taêng thoáng Phoå Teá ñöùng ra höng coâng toâ laïi caùc töôïng Phaät vaø cuùng ruoäng ñaát cho chuøa. - Chuøa Tónh Löï ôû xaõ Laõng Ngaâm, huyeän Gia Bình, traán Kinh Baéc (nay thuoäc huyeän Gia Löông, Tænh Baéc Ninh), ôû löng chöøng nuùi coù soâng Thieân Ñöùc chaûy quanh; chuøa coù phong caûnh ñeïp nhöng qui moâ coøn nhoû heïp, neân chuùa Tròng Traùng (1623-1657) giao tieàn vaø baïc cho Gia Quaän coâng lo xaây döïng. Gia Quaän coâng cuøng Thaùi Thöôïng hoaøng Leâ Duy Kyø, Taây Quoác coâng Tròng Taïc... ñoùng goùp theâm. Sau khi chuøa xaây xong, chuùa Tròng Traùng veà döï leã khaùnh thaønh. Thöôïng thô Boä Laïi Nguyeãn Duy Thì soaïn bia "Tónh Löï thieân töï bi" ghi laïi coâng trình ñoù vaøo naêm Phuùc Thaùi 6 (1648) ñôøi vua Leâ Chaân Toâng. - Chuøa Vaân Am, xaõ An Laõng, huyeän Loâi Döông, traán Thanh Hoùa (nay thuoäc Thoï Xuaân, Thanh Hoùa), laø danh lam coå tích ôû ñòa phöông. Qua thôøi gian chuøa bò hö haïi. Hai con gaùi cuûa Vaên Quaän coâng laø Tròng Thò Ngoïc Nguyeät vaø Tròng Thò Ngoïc Caåm cuøng döôøng tieàn cuûa ñeå truøng tu chuøa. Vieân ngoaïi lang Boä Binh Ñoã Theá Hieån soaïn bia ghi coâng ñöùc vaøo naêm Khaùnh Ñöùc 3 (1651) ñôøi vua Leâ Thaàn Toâng.

- 657 -

- Chuøa Thieân Tueá, xaõ Phuø Loã, huyeän Kim Anh, traán Kinh Baéc (nay thuoäc Soùc Sôn, ngoaïi thaønh Haø Noäi), laø chuøa coå xaây töø thôøi nhaø Traàn, coù Thieàn sö Quaùn Khoâng truï trì, neân chuøa coøn coù teân goïi "Quaùn Khoâng töï". Traûi qua thôøi gian chuøa bò hö haïi, Thaùi uùy Chaán Quoác coâng vaø cha con Thaùi baûo Ninh Quoác coâng ñaõ tu söûa nhieàu laàn. Traûi qua thôøi gian chieán tranh, chuøa laïi bò hö haïi. Naêm Thònh Ñöùc 2 (1654), Ñoâ ñoác Ninh Quoác coâng Thaân Vaên Quang cuùng döôøng 100 löôïng vaøng möôøi ñeå truøng tu chuøa. Sau khi hoaøn thaønh, tieán só Nguyeãn Nghi, töôùc Döông Quaän coâng, soaïn bia "Truøng tu Thieân Tueá töï bi" ghi coâng ñöùc. - Chuøa Suøng AÂn, xaõ Hoà Lan, huyeän Yeân Phong, traán Kinh Baéc (nay thuoäc tænh Baéc Ninh), laø chuøa coå coù phong caûnh ñeïp. Khaùch haønh höông vaø khaùch thöôøng vaõn caûnh leã cuùng vaøo thôøi vua Leâ Thaàn Toâng (nieân hieäu Thònh Ñöùc 1653-1657), cung taàn Nguyeãn Thò Ngoïc Thöôøng, phaùp danh Dieäu Löông, nhôù ñeán queâ cha ñaát toå neân cuùng döôøng 28 daät baïc, mua hôn 100 caây goã lim ñeå truøng tu chuøa vaø laøm toøa Cöûu phaåm Lieân hoa. Nho sinh Nguyeãn Ñình Thoï soaïn bia "Truøng tu Suøng AÂn töï bi" ghi laïi coâng ñöùc vaøo naêm Thònh Ñöùc 4 (1656) . - Chuøa Quoác AÂn, xaõ Höông Vinh, huyeän Gia Bình, traán Kinh Baéc (nay thuoäc huyeän Gia Löông, Tænh Baéc Ninh), laø chuøa coå ñeïp. Naêm Khaùnh Ñöùc 2 (1651), Thieàn sö Ñaïo Haûi ñöùng ra höng coâng truøng tu chuøa vôùi söï hoä giuùp cuûa Thöôïng só Nguyeãn Nhö Khueâ, Nguyeãn Khaéc Minh... tu söûa ñieän Phaät, toâ theâm 25 töôïng Phaät vaø mua theâm ruoäng Tam baûo. - Chuøa Hoàng Phuùc, xaõ Löông Taøi, traán

Kinh Baéc (nay thuoäc tænh Baéc Ninh), laø chuøa noåi tieáng. Naêm Giaùp Ngoï vaø AÁt Muøi (1654-1655), Tyø kheo ni Töø Baûo (Vuõ Thò Ngoïc Vieân) vaø con gaùi laø cung taàn Löông Thò Ngoïc Taân ñöùng ra höng coâng truøng tu chuøa. Thieáu khanh Ñaïi lyù töï Nguyeãn Thaùi Thoï soaïn bia "Tu taïo Hoàng Phuùc töï bi" ghi coâng ñöùc vaøo naêm Thònh Ñöùc 3 (1655) ñôøi vua Leâ Thaàn Toâng. - Chuøa Dieân Phuùc, xaõ Ñaêng Xaù, huyeän AÂn Thi, traán Sôn Nam (nay thuoäc huyeän Kim Thi, Höng Yeân), laâu ngaøy bò hö. Cung taàn Nguyeãn Thò Ngoïc Ñöùc cuøng caùc hoäi chuû cuùng döôøng tieàn cuûa ñeå tu söû chuøa to ñeïp hôn. - Chuøa Suøng Baùo Töù AÂn, xaõ Kim Löõ, huyeän AÂn Thi, traán Sôn Nam laø chuøa coå noåi tieáng, bò hö. Naêm Quyù Tî (1653), cung taàn Traàn

Thò Ngoïc Caûnh hoä giuùp cho Thieàn sö Chaân Phuùc truï trì chuøa, lo truøng tu, ñuùc ñaïi hoàng chung, mua ruoäng cho chuøa... (theo bia "Höng ñaïo Suøng Baùo Töù AÂn töï bi" do Traàn Coâng Ñoà soaïn vaøo naêm Caûnh Trò 8 (1670). - Chuøa Long Hoa hay chuøa Phaùp Vaân, xaõ Nhö Kyù, huyeän Vaên Giang, traán Kinh Baéc (nay thuoäc Myõ Vaên, Höng Yeân), laâu ngaøy bò hö. Cung taàn Nguyeãn Thò Ngoïc Hieåu cuùng 70 daät baïc, Coâng chuùa Minh Chaâu cuùng 15 daät baïc ñeå truøng tu chuøa. Tieán só Phaïm Vaên Ñaït soaïn bia "Haäu Phaät bi minh" ghi coâng ñöùc vaøo naêm Caûnh Trò 6 (1668). - Hoøa thöôïng Ñaïo Ñöùc (Thieàn sö Baûo Laâm Hoa) ñöôïc söï hoä giuùp cuûa hai vò cung taàn Löông Thò Ngoïc Phuù vaø Löông Thò Ngoïc Vinh cuùng döôøng 10 daät baïc, 100 quan tieàn ñeå truøng tu chuøa Thaùi Töû ôû xaõ Nhaâm Traïch, huyeän Nghóa Höng, traán Sôn Nam (nay thuoäc tænh Nam Ñònh). Coâng trình ñöôïc thöïc hieän töø naêmÑinh Muøi (1667) ñeán naêm Kyû Daäu (1669) môùi hoaøn thaønh. - Chuøa Ñaïi Khaùnh, xaõ Tröøng Xaù, huyeän Löông Taøi, traán Kinh Baéc (nay thuoäc huyeän Gia Löông tænh Baéc Ninh), bò hö. Naêm Caûnh Trò 6 (1668), phi taàn phuû chuùa laø Nguyeãn Thò Ngoïc Caûo cuùng döôøng 100 hoát baïc vaø 3 maãu ruoäng toát ñeå tu söûa chuøa. Naêm Canh Ngoï (1690), cung taàn cuûa Taây vöông Tròng Taïc cuùng duôøng 11 laïng baïc,100 quan tieàn ñeå truøng tu ñieän Phaät vaø cuùng cho chuøa 2 maãu ruoäng vaø moät thöûa ao. Naêm Chính Hoøa 11 (1690), Nguyeãn Saûn Phu soaïn bia "Ñaïi Khaùnh töï haäu thaàn bi", tieán só Nguyeãn Quaûn Nho hieäu ñính. - Naêm Quyù Söûu (1673), cung taàn Nguyeãn Thò Ngoïc Cheùn, phaùp danh Dieäu Trí, cuùng döôøng truøng tu chuøa Suøng Minh ôû xaõ OÂ Neâ, huyeän Töù Kyø, traán Haûi Döông (nay thuoäc tænh Höng Yeân). Naêm AÁt Maõo (1675), baø laïi cuùng döôøng ñeå tu söûa theâm tieàn ñöôøng, nhaø thieâu höông, haønh lang vaø cuùng cho chuøa 2 maãu ruoäng. Chuøa Phoå Quang, xaõ Nhaân Haøo, huyeän Yeân Myõ (nay thuoäc Myõ Vaên, Haûi Döông), laø chuøa coå noåi tieáng. Traûi bao söông gioù, chuøa bò hö. Naêm 1701, cung taàn hoï Buøi vaø moät soá hoäi chuû höng coâng truøng tu chuøa, ñeán naêm 1703 môùi hoaøn thaønh. Tieán só Hoaøng Coâng Trí soaïn bia "Phoå Quang töï bi" ghi coâng ñöùc vaøo naêm Chính Hoøa 24 (1703) ñôøi vua Leâ Hy Toâng. - Chuøa Ban Linh, laøng Ñaïi Haønh, huyeän Thanh Oai, traán Sôn Nam (nay thuoäc Thanh Trì, Haø Noäi), ñöôïc Thieàn sö Nhö Lieân vaø cung

- 659 -

taàn Tròng Thò Ngoïc Ty truøng tu vaøo naêm Chính Hoøa 23 (1702). Naêm Giaùp Thaân (1704), baø laïi ñuùc ñaïi hoàng chung cho chuøa. - Chuøa Haøm Long laø chuøa coå ñeïp noåi tieáng vaø linh thieâng ôû kinh ñoâ Thaêng Long (nay thuoäc quaän Hai Baø Tröng, Haø Noäi). Naêm Vónh Thònh 10 (1714), An vöông Tròng Cöông vaø Thaùi phi hoï Tröông xuaát tieàn kho ñeå truøng tu chuøa, ñuùc ñaïi hoàng chung, ñuùc khaùnh, toâ töôïng. Tieán só Nguyeãn Quí Ñöùc soaïn bia "Haøm Long töï bi kyù" ghi coâng ñöùc. Naêm Vónh Höïu thöù nhöùt (1735), chuùa Tròng giao cho chuøa 30 maãu ruoäng ôû phöôøng Hoà Khaåu laøm ruoäng Tam baûo. - Chuøa Phoå Quang, xaõ Ñình Loan, huyeän Vaên Laâm (nay thuoäc Myõ Vaên, Höng Yeân), laø danh lam ñöôïc xaây döïng töø thôøi nhaø Traàn. Traûi qua maáy traêm naêm, chuøa ñöôïc truøng tu nhieàu laàn. Naêm Vónh Thònh 7 (1710), phu nhaân Dieân Quaän coâng (hoï Tröông) cuùng döôøng xaây gaùc chuoâng, haønh lang roäng 18 gian. Naêm Maäu Ngoï (1738), baø Thaùi phi cuùng döôøng höng coâng truøng tu chuøa khang trang hôn tröôùc. Baø coøn cuùng döôøng cho chuøa 68 maãu ruoäng; Thöôïng thö Boä Laïi Phaïm Khieâm Ích (Thuaät Quaän coâng) vaø Thöôïng thö Boä Leã Ngoâ Ñình Thaïc (Huy Quaän coâng) cuøng soaïn bia "Phoå Quang töï bi kyù" ghi coâng ñöùc. - Naêm Long Ñöùc 3 (1734), baø Thaùi Toâng Thaùi phi cuùng cho chuøa Ba La ôû xaõ Nhö Quyønh cuøng huyeän 25 maãu ruoäng ñeå truøng tu chuøa vaø laøm ruoäng höông hoûa. - ChuùaTrònh Doanh (1740-1767) cuøng caùc thaùi phi, cung taàn, theá töû thöôøng vieáng danh lam thaéng caûnh vaø cuùng döôøng chuøa. Naêm 1742, chuùa giao cho cung taàn Ñaøo Thò Khuoâng, phaùp danh Dieäu Vinh, ñöùng ra troâng nom truøng tu chuøa Phaùp Vuõ (chuøa Ñaäu) ôû xaõ Gia Phuùc, huyeän Thöôøng Phuùc, traán Sôn Nam (nay thuoäc tænh Haø Taây). Naêm Giaùp Ngoï, Caûnh Höng 35 (1774), vöông gia chuùa Trònh Saâm cuùng 60 caân ñoàng ñoû cho thieàn sö Nhö Du, truï trì chuøa Phaùp Vuõ, ñuùc khaùnh ñoàng lôùn cho chuøa, thay khaùnh cuõ bò hö. Tieán só Phan Troïng Phieân soaïn baøi minh "Phaùp Vuõ töï khaùnh".

- 660 -

CHUØA KIEÁN SÔ

Chuøa Kieán Sô ngaøy xöa ôû laøng Phuø Ñoång, huyeän Tieân Du, tænh Baéc Ninh (nay thuoäc huyeän Gia Laâm, ngoaïi thaønh Haø Noäi), caùch Haø Noäi 20km veà höôùng Ñoâng Baéc. Chuøa Kieán Sô naèm giöõa ñeàn Phuø Ñoång vaø Ni vieän Höông Haûi. Chuøa Kieán Sô do Taêng só Laäp Ñöùc, töùc Thieàn sö Caûm Thaønh, thaønh laäp vaøo ñaàu theá kyû thöù 9. Chuøa naøy laø Toå ñình nguyeân thuûy cuûa phaùi thieàn Voâ Ngoân Thoâng. Taêng só Laäp Ñöùc queâ ôû Tieân Du, khoâng roõ hoï teân, môùi xuaát gia chuyeân laáy vieäc trì tuïng laøm söï nghieäp. Coù höông haøo hoï Nguyeãn ôû laøng Phuø Ñoång meán ñöùc haïnh cao caû cuûa sö, tình nguyeän ñem gia traïch cuùng cho sö laøm ngoâi chuøa. Sö moät möïc töø choái. Ban ñeâm sö naèm moäng thaáy thaàn nhaân maùch: "Neáu nhaän lôøi cuûa Nguyeãn Chí, thôøi gian chaúng laâu seõ ñöôïc ñieàu laønh lôùn". Nhaân ñoù sö môùi nhaän lôøi vaø laäp chuøa Kieán Sô ôû laøng Phuø Ñoång. Quaû nhö lôøi thaàn nhaân maùch, sö Laäp

Ñöùc veà truï trì chöa bao laâu, Thieàn sö Voâ Ngoân Thoâng ñeán. Thaùng Chín naêm Canh Tyù, nieân hieäu Nguyeân Hoøa thöù 15, ñôøi Ñöôøng Hieáu Toâng, töùc naêm 820, Thieàn sö Voâ Ngoân Thoâng töø Quaûng Chaâu qua An Nam, ñeán nguï taïi chuøa Kieán Sô do Taêng só Laäp Ñöùc môùi laäp. Trong thôøi gian cö truù taïi chuøa kieán sô, Thieàn sö Voâ Ngoân Thoâng suoát ngaøy ngoài thieàn ñònh, xoay maët voâ vaùch (bích quaùn), khoâng noùi moät lôøi naøo. Suoát maáy naêm nhö theá, ít ai ñeå yù ñeán, duy chæ coù Taêng só Laäp Ñöùc bieát Thieàn sö laø vò cao taêng ñaéc ñaïo trong choán thieàn laâm, neân heát loøng toân kính vaø haàu haï. Nhôø ñoù, Laäp Ñöùc tieáp nhaän ñöôïc yeáu chæ Thieàn toâng, ñöôïc Toå sö Voâ Ngoân Thoâng truyeàn taâm aán vaø ñoåi phaùp danh cho Laäp Ñöùc laø Caûm Thaønh. Moät hoâm, Toå sö Voâ Ngoân Thoâng taém goäi saïch seõ, maëc y chænh teà, goïi Thieàn sö Caûm Thaønh ñeán phoù chuùc: “Ngaøy xöa, ñöùc Theá Toân vì moät nhaân duyeân lôùn maø xuaát hieän ôû ñôøi. Vieäc hoùa ñoä hoaøn taát, Ngaøi vaøo Nieát baøn. Caùi dieäu taâm goïi laø chaùnh phaùp nhaõn taïng, laø phaùp moân Tam muoäi, chính Ngaøi trao quyeàn cho ñeä töû laø Toân giaû Ma Ha Ca Dieáp laøm Sô Toå. Ñôøi ñôøi truyeàn nhau, ñeán Toå Boà Ñeà Ñaït Ma, töø AÁn Ñoä sang Trung Hoa, traûi bao nhieâu nguy hieåm vì truyeàn phaùp naøy. Cöù theá,

ñeán Luïc Toå Taøo Kheâ (Hueä Naêng), ñöôïc nôi Nguõ Toå (Hoaèng Nhaãn), vaãn thuoäc phaùi thieàn Ñaït Ma. Toå Ñaït Ma môùi ñeán (Trung Quoác), vì ngöôøi ñôøi chöa hieåu bieát vaø thieáu ñöùc tin neân phaûi truyeàn y baùt ñeå chöùng toû söï ñaéc phaùp vaø ñöôïc truyeàn taâm aán. Nay nieàm tin ñaõ thuaàn thuïc thì y baùt laø ñaàu moái cuûa söï tranh giaønh. Theá neân Nguõ Toå daën Luïc Toå: “Phaûi döøng ngay nôi oâng, khoâng neân truyeàn y baùt nöõa!”. Do ñoù, töø ñoù ñeán nay chæ duøng taâm truyeàn taâm maø khoâng trao truyeàn y baùt. Khi aáy,Toå Nam Nhaïc-Hoaøi Nhöôïng nhaän ñöôïc chaân truyeàn naøy cuûa Luïc Toå Hueä Naêng, trao cho Maõ Toå-Ñaïo Nhaát, Maõ Toå trao cho Baùch Tröôïng-Hoaøi Haûi. Ta ôû choã tieân sö Baùch Tröôïng, nhaän ñöôïc taâm phaùp aáy ñaõ laâu, ñaõ töøng ôû phöông Baéc (Trung Quoác) tìm ngöôøi coù caên cô Ñaïi thöøa ñeå truyeàn trao, nhöng chöa gaëp. Nghe ôû phöông Nam naøy (Vieät Nam) coù nhieàu ngöôøi haâm moä Ñaïi thöøa, vì theá maø ñeán phöông Nam ñeå tìm thieän tri thöùc. Nay ta gaëp ngöôi ôû ñaây, aâu cuõng do caên duyeân ñaõ coù töø tröôùc. Vaäy ngöôi haõy nghe baøi keä naøy : Chö phöông haïo haïo Vong töï huyeân truyeàn Vò ngoâ thuûy thoå Thaân töï Taây thieân Truyeàn phaùp nhaõn taïng Muïc vò chi thieàn Nhaát hoa nguõ dieäp Chuûng töû mieân mieân Tieàm phuø maät ngöõ Thieân vaïn höõu duyeân Haøm vò taâm toâng Thanh tònh baûn nhieân Taây thieân thöû ñoä Thöû ñoä Taây thieân Coå kim nhöït nguyeät Coå kim sôn xuyeân Xuùc ñoà thaønh treä Phaät Toå thaønh oan Sai chi haøo ly Thaát chi baùch thieân Nhöõ thieän quaùn saùt Maïc traùm nhi toân Tröïc nhieânvaán ngaõ Ngaõ boãn voâ ngoân Thöôïng toïa Thanh Töø dòch : Caùc nôi ñoàn ñaïi Doái töï huyeân truyeàn Raèng thuûy Toå ta Goác töø Taây thieân Truyeàn phaùp nhaõn taïng Goïi ñoù laø Thieàn Moät hoa naêm caùnh Haït gioáng lieân mieân

- 662 -

Thaàm hôïp lôøi maät Muoân ngaøn coù duyeân Ñeàu goïi taâm toâng Thanh tònh baûn nhieân Taây Thieân coõi naøy Coõi naøy Taây Thieân Xöa nay nhöït nguyeät Xöa nay soâng nuùi Chaïm ñeán thaønh treä Phaät Toå thaønh oan Sai ñoù haøo ly Maát ñoù traêm ngaøn Ngöôi kheùo quaùn saùt Chôù löøa chaùu con Thaúng cho hoûi ta Ta voán khoâng lôøi". Nghe xong baøi keä, Thieàn sö Caûm Thaønh laõnh ngoä ñöôïc yeáu chæ. Naêm Baûo Lòch thöù 2 ñôøi Ñöôøng (naêm 826), moät hoâm Toå sö Voâ Ngoân Thoâng goïi Caûm Thaønh ñeán baûo: "Ngaøy xöa, Toå sö laø Nam Nhaïc (Hoaøi Nhöôïng) khi saép tòch coù daën maáy lôøi: Nhöùt thieát chö phaùp, Giai tuøng taâm sanh, Taâm voâ sôû sanh, Phaùp voâ sôû truï, Nhöôïc ñaït taâm ñòa, Sôû taùc voâ ngaïi, Phi loä thöôïng caên, Thaän vaät khinh höùa". (Taïm dòch: Taát caû caùc phaùp, Ñeàu töø taâm sanh, Taâm khoâng choã sanh, Phaùp khoâng choã truï, Neáu ñaït taâm ñòa, Laøm chi khoâng ngaïi, Khoâng gaëp thöôïng caên, Caån thaän chôù noùi). Noùi xong, Toå sö Voâ Ngoân Thoâng ngoài thieàn, chaép tay an nhieân vieân tòch. Thieàn sö Caûm Thaønh röôùc Toå sö leân hoûa ñaøn, thu haøi coát, xaây thaùp thôø ôû nuùi Tieân Du (Baéc Ninh). Nhö vaäy, chuøa Kieán Sô laø Toå ñình cuûa phaùi thieàn Voâ Ngoân Thoâng vaø truyeàn thöøa cho ñeán ñôøi Traàn môùi döùt, khi vua Traàn Nhaân Toâng thoáng nhöùt Phaät giaùo Ñaïi Vieät thaønh phaùi thieàn Truùc Laâm. Ngoaøi ra, vaøo cuoái theá kyû thöù 10, meï con Lyù Coâng Uaån ñaõ coù thôøi cö nguï taïi chuøa Kieán Sô. Luùc ñoù Thieàn sö Ña Baûo (ñeä töû cuûa Quoác sö Khuoâng Vieät), truï trì chuøa Kieán Sô. Thieàn sö Ña Baûo troâng thaáy dung nghi laï thöôøng cuûa Lyù Coâng Uaån neân baûo: "Ñöùa beù naøy coát töôùng phi thöôøng, sau naøy aét laøm chuû nöôùc Nam". Lyù Coâng Uaån nghe noùi, thaát kinh thöa: "Nay thaùnh thöôïng anh minh coøn taïi vò, khaép choán trong nöôùc ñeàu yeân trò, côù sao thaày laïi noùi lôøi phaûn boäi tru di naøy?". Thieàn sö Ña Baûo baûo: "Meänh trôøi ñaõ ñònh, ngöôi duø muoán traùnh cuõng chaúng ñöôïc".

- 663 -

Quaû nhieân, naêm Canh Tuaát (1010), Lyù Coâng Uaån leân ngoâi vua, töùc vua Lyù Thaùi Toå, laäp neân trieàu ñaïi nhaø Lyù, trò vì Ñaïi Vieät hôn hai theá kyû. Sau khi leân ngoâi, vua Lyù Thaùi Toå veà thaêm queâ nhaø ôû laøng Coå Phaùp ñeå thaêm vieáng caùc böïc cao taêng ñaõ giuùp cho vua töø luùc coøn nhoû cho ñeán baây giôø, nhö Thieàn sö Lyù Khaùnh Vaân, Vaïn Haïnh, Ña Baûo. Khi xa giaù vua ñeán chuøa Kieán Sô, Thieàn sö Ña Baûo lôùn tieáng noùi: "Phaät töû, ngöôi haõy thung dung möøng taân thieân töû chôù!". Boãng nghe coù tieáng töø trong ñeàn Phuø Ñoång Thieân vöông vang ra: "Vaâng!". Ñoàng thôøi treân caây coå thuï ôû chuøa xuaát hieän baøi thô: Ñeá ñöùc caøn khoân ñaïi, Uy thanh tónh baùt dieân, U aâm moâng hueä traïch Öu oác baùi xung thieân. (Ñöùc vua lôùn nhö caøn khoân, Uy danh laøm taùm phöông yeân tónh, Cho ñeán coõi aâm cuõng höôûng aân hueä, Nhuaàn thaám ñeán caû xung thieân naøy). Nhaân ñoù, vua Lyù Thaùi Toå ban hieäu cho Phuø Ñoång Thieân vöông laø Xung Thieân Thaàn vöông, vaø cho taïc töôïng ñeå thôø. Sau ñoù, caây coå thuï ôû chuøa Kieán Sô, caïnh ñeàn Phuø Ñoång laïi coù baøi saám: Nhaát

baùt coâng ñöùc thuûy Tuøy duyeân hoùa theá gian Quang quang truøng chieáu chuùc Moät aûnh “nhaät ñaêng san”. (Moät baùt nöôùc coâng ñöùc Tuøy duyeân giaùo hoùa theá gian Saùng röïc hai laàn chieáu roïi Maát boùng khi “trôøi gaùc nuùi”). Thieàn sö Vaïn Haïnh daâng leân vua, nhöng vua khoâng hieåu thaâm yù baøi keä, neân noùi: “Vieäc cuûa thaàn nhaân thì khoâng theå hieåu ñöôïc”. Baøi

- 664 -

saám naøy truyeàn maõi cho ñeán khi nhaø Lyù bò nhaø Traàn cöôùp ngoâi, ngöôøi thôøi ñoù môùi hieåu ñöôïc lôøi “tieân tri” cuûa baøi saám naøy. Baøi saám naøy coù yù noùi: Coâng ñöùc cuûa vua Lyù Thaùi Toå truyeàn ñöôïc taùm ñôøi, trieàu nhaø Lyù tuøy duyeân maø hoùa ñoä theá gian, oai danh saùng röïc. Nhöng ñeán ñôøi vua teân Saûm ( ) thì nhaø Lyù maát ngoâi (chöõ “nhöït ñaêng sôn”, chöõ nhöït treân chöõ sôn töùc chöõ Saûm). Quaû nhieân, ñeán ñôøi vua Lyù Hueä Toâng, teân laø Saûm, vua bò Traàn Thuû Ñoä eùp phaûi nhöôøng ngoâi cho Coâng chuùa Lyù Chieâu Hoaøng vaø eùp Lyù Chieâu Hoaøng nhöôøng ngoâi cho Traàn Caûnh, töùc vua Traàn Thaùi Toâng. Vua Lyù Thaùi Toå thöôøng thænh Thieàn sö Ña Baûo ôû chuøa Kieán Sô vaøo trong cung tham vaán Phaät phaùp. Vua raát kính troïng sö vaø xuoáng chieáu truøng tu chuøa Kieán Sô. Chuøa Kieán Sô hieän nay coøn töông ñoái nhoû, chaéc haún laø khoâng theå coøn nguyeân veïn nhö xöa maø bò thôøi gian huûy hoaïi hö hoûng. Tröôùc chuøa laø coång tam quan theo kieåu coå, keá ñoù laø moät hoà sen roäng aên thoâng töø tröôùc ñeàn Phuø Ñoång qua chuøa Kieán Sô, chuøa Höông Haûi, vaø traûi roäng ra caùnh ñoàng. Sau coång tam quan coù moät chieác caàu baèng goã baéc ngang qua hoà ñeå ñöa khaùch haønh höông vaøo chuøa Kieán Sô. Chuøa caát theo kieåu chöõ Coâng (I), töùc goàm hai daõy nhaø ngang noái nhau baèng moät daõy nhaø doïc, ngang khoaûng 20m, töø tröôùc ra sau khoaûng 30m. Coù theå ngaøy xöa, chuøa Kieán Sô cuõng caát theo kieåu “noäi coâng ngoaïi quoác” nhö caùc chuøa coå ôû mieàn Baéc, nhöng caùc daõy nhaø chung quanh ñaõ bò hö haïi. Chuøa coù nhieàu töôïng Phaät, Boà taùt, La haùn, Hoä phaùp, Kim cang... xöa, chaïm troå khaù myõ thuaät. Kieán truùc chuøa coøn mang nhieàu neùt trang nghieâm cuûa ngoâi chuøa coå. Thieàn sö Ña Baûo coù hôn moät traêm ñeä töû, trong soá ñoù xuaát saéc nhöùt laø Ñònh Höông tröôûng laõo (?-1051). Thieàn sö Ñònh Höông trong 20 naêm theo haàu hai vaø tham hoïc vôùi Hoøa thöôïng Ña Baûo; thôøi gian gaàn cuoái ñôøi cuûa Hoøa thöôïng, Hoøa thöôïng veà hoaèng hoùa ôû chuøa Kieán Sô, Thieàn sö Ñònh Höông cuõng tu hoïc vaø hoaèng hoùa ôû chuøa naøy trong thôøi gian ñoù.

- 665 -

PHAÙI THIEÀN VOÂ NGOÂN THOÂNG

VOÂ NGOÂN THOÂNG (?–826) Kieán Sôù

I.1 CAÛM THAØNH (?–860) Kieân sô

- 666 - II.1 THIEÄN HOÄI (?–900) Ñònh thieàn

III.1 VAÂN PHONG (?–956) Khai Quoác

IV.2[K1] 1 - CHAÂN LÖU (KHUOÂNG VIEÄT) (?-1011) Khai Quoác

V.2[K1] 1. ÑA BAÛO (? – ?) 2 [KHUYEÁT 1] Kieán Sô

VI.3[K1] 3. ÑÒNH HÖÔNG 2. [BAÛO HOØA] 1. THIEÀN LAÕO (? – 1050) Maät Nghieâm Tröng Minh + Thieân Phuùc Caûm ÖÙng Saøi Sôn

VII.7[K1] 1. VIEÂN CHIEÁU 2. CÖÙU CHÆ 3. MINH TAÂM 4. BAÛO TAÙNH 5. LYÙ THAÙI TOÂNG 6. QUAÛNG TRÍ 7. [MINH TUEÄ] (999 – 1090) (? – 1065) (? – 1034) (? – 1034) (?– 1054) (? – 1090) Caùt Töôøng Dieân Linh Caûm ÖÙng Caûm ÖÙng Quaûng Ñính & Khoâng Loä

VIII.6[K3] 1. THOÂNG BIEÄN 2. ÑA VAÂN 3. NGOÄ AÁN 4. MAÕN GIAÙC (? – 1134) Baûo Phuùc (1020 – 1088) (? – 1096) [KHUYEÁT 2] Phoå Minh Long AÂn Giaùo Nguyeân IX.8[K3] 1. ÑAÏO HUEÄ 2. BIEÄN TAØI 3.BAÛO GIAÙM 4.[VIEÄN TRÍ] 5. [BAÛO GIAÙC] 6.BAÛN TÒNH 7. KHOÂNG LOÄ 8. [THANH GIÔÙI] (? – 1172) (? – ?) (? – 1173) Maät Nghieäm Vieân Minh (1100 – 1176) (1016 – 1176) IX.8[K3] Quang Minh Vaïn Tueá Baûo Phuùc Bình Döông Nghieäm Quang

1.TRÖÔØ N G 2. TÒNH 3. ÑAÏI XAÛ 4. MINH 5. TÒNH LÖÏC 6. TÍN HOÏC 7.TRÍ BAÛO 8. [QUAÙCH] 9. TÒNH 10.GIAÙC 11. NGUYEÄN NGUYEÂN KHOÂNG (1110–1180) TRÍ (1112–1175) (?–1190) (?–1190) Taê n g GIÔÙI HAÛI HOÏC (1100–1165) (?–1170) Baûo Ñöùc (?–1190) Vieät Vöông Quaùn Ñaûnh Thanh Töôùc Thoá n g (?–1207) (?–1138) (?–1175) Goùc Thieân Vöông Khai Quoác Phuùc Thaùnh Quoác Thanh Thieân Phuùc Quaûng Baùo 12.[KHUYEÁT 1]

XI.9[K8]
QUAÛNG NGHIEÂM
[KHUYEÁT 8]
(1122 – 1190)
Tònh Quaû
XII.7[K6]
THÖÔØNG CHIEÁU [KHUYEÁT 6]
- 667 - (? – 1203) Luïc Toå

XIII.5[K3] 1 [THAÀN NGHI] 2. THOÂNG THIEÀN 3. [TRÍ THOÂNG] 4. [PHAÙP GIÔÙI] 5. [KHUYEÁT 1] (? – 1216) (? – 1228) Thaùnh Quaû Thaéng Quang OÁc Höông XIV.5[K3] 1 [AÅN KHOÂNG] 2. TÖÙC LÖ 3.HIEÂN QUANG [KHUYEÁT 2] Na Ngaïn (? - ?) (? – 1221) Thoâng Thaùnh Yeân Töû

ÖÙNG THUAÄN ÑAÏO VIEÂN NHAÁT TOÂNG TIEÂU DAÏO GIÔÙI MINH GIÔÙI VIEÂN

Töôïng Thieàn sö Voâ Ngoân Thoâng ôû Chuøa Kieán Sô

- 668 -

ÑEÀN PHUØ ÑOÅNG (ÑEÀN GIOÙNG)

Ñeàn Phuø Ñoång hay ñeàn Gioùng ôû laøng Phuø Ñoång, huyeän Gia Laâm, ngoaïi thaønh Haø Noäi. Ñeàn naèm ôû phía ñoâng nam laøng Phuø Ñoång, nhìn ra soâng Thieân Ñöùc (soâng Ñuoáng), phía taây ñeàn coù baøn ñaù vaø gieáng ñaù, töông truyeàn laø nôi Thaùnh Gioùng ra ñôøi. Ñeàn Phuø Ñoång naèm gaàn vôùi chuøa Kieán Sô vaø chuøa Höông Haûi, caùch Haø Noäi 20km veà höôùng Ñoâng Baéc. Ñeàn Phuø Ñoång thôø ñöùc Thaùnh Gioùng (Phuø Ñoång Thieân vöông), moãi naêm môû hoäi Thaùnh Gioùng vaøo ngaøy muøng 9 thaùng 4 aâm lòch, ca dao coù caâu: Bao giôø muøng chín thaùng tö, Khoâng ñi hoäi Gioùng cuõng hö maát ñôøi. Phiùa tröôùc ñeàn laø moät hoà sen roäng, ôû giöõa hoà coù moät toøa nhaø vuoâng, maùi cong, laøm nôi muùa roái nöôùc trong ngaøy hoäi. Ñeàn Phuø Ñoång goàm saùu daõy nhaø ngang, naèm song song nhau. Trong ñeàn coù treo caâu ñoái cuûa Cao Baù Quaùt: Phaù tan ñaûn hieàm tam tueá vaõn Ñaèng vaân do haän cöûu thieân ñeà (Ñaùnh giaëc leân ba haøm coøn treã, Bay leân trôøi vaãn thaáp vì giaän). Söï tích Phuø Ñoång Thieân vöông hay ñöùc Thaùnh Gioùng ñöôïc Phan Keá Bính keå trong saùch "Nam Haûi dò nhaân" nhö sau: - Veà ñôøi vua Huøng Vöông thöù 6, thieân haï thaùi bình, daân gian giaøu coù. Vua khoâng trieàu coáng vôùi nhaø AÂn beân Trung Hoa. Vua nhaø AÂn thaáy vaäy, giaû tieáng ñi tuaàn thuù, muoán ñem quaân sang cöôùp nöôùc Nam. Vua Huøng Vöông lo sôï, vôøi quaàn thaàn vaøo hoûi phöông theá ñaùnh giöõ, coù ngöôøi phöông só thöa raèng: "Beä haï caàu khaån vôùi Laïc Long Quaân, thì Ngaøi sai thieân töôùng xuoáng giuùp môùi xong". Vua nghe lôøi, laäp ñaøn chay cuùng leã ba ngaøy, thaønh taâm caàu khaån. Boãng ñaâu trôøi noåi côn gioâng, saámseùt aàm aàm, möa nhö truùt nöôùc. Roài coù

moät oâng laõo giaø, cao lôùn chín thöôùc, maët muõi to lôùn, ñaàu baïc raâu traéng, ngoài ôû ngaõ ba ñöôøng caùi, vöøa cöôøi vöøa noùi, ngaâm haùt muùa may. Ai troâng thaáy cuõng cho laøm laï, môùi taâu vua. Vua thaân haønh ra môøi oâng cuï ñeán choã laøm ñaøn chay, daâng côm röôïu thieát ñaõi. OÂng laõo khoâng aên uoáng vaø cuõng khoâng noùi naêng gì. Vua hoûi raèng: "Saép coù giaëc Baéc xaâm phaïm nöôùc Nam, ñöôïc thua theá naøo, xin laõo baûo cho". OÂng laõo laâu maõi môùi noùi raèng: "Sau ba naêm nöõa, giaëc Baéc taát keùo ñeán ñaây. Nhaø vua neân tìm khaép caû thieân haï maø caàu laáy ngöôøi kyø taøi, phaù ñöôïc giaëc thì neân chia ñaát phong töôùc cho ngöôøi ta, truyeàn maõi khoâng cuøng. Neáu ñöôïc ngöôøi gioûi, phaù giaëc khoâng khoù khaên gì". Noùi xong, oâng laõo bay vuït leân trôøi bieán maát. Vua laáy laøm laï, môùi tuaân lôøi aáy, sai söù ñi khaép trong nöôùc caàu nhaân taøi. Baáy giôø ôû laøng Phuø Ñoång, huyeän Vuõ Ninh, coù moät oâng nhaø giaøu, ngoaøi 60 tuoåi chæ sanh ñöôïc moät ngöôøi con trai, leân ba tuoåi maø chöa bieát noùi, chæ naèm ngöûa, khoâng ngoài, ñöùng leân ñöôïc. Khi söù giaû ñi caàu ngöôøi taøi, ñeán laøng aáy, ngöôøi meï noùi ñuøa vôùi con raèng: "Ñeû ñöôïc moät chuùt con trai, chæ bieát aên uoáng, ngoài ñöùng khoâng ñöôïc, theá naøo ñaùnh ñöôïc giaëc ñeå laõnh thöôûng cuûa vua, ñeàn coâng sanh döôõng cho cha meï". Ngöôøi con nghe vaäy boãng bieát noùi, baûo meï cöù goïi söù giaû laïi ñaây. Meï laáy laøm laï luøng, baûo vôùi laùng gieàng. Ngöôøi laùng gieàng thaáy chuyeän laï, xui ngöôøi nhaø thöû goïi söù giaû xem

ra laøm sao. Khi söù giaû ñeán, troâng thaáy ngöôøi coøn beù, hoûi raèng: “Tieåu nhi kia, goïi ta ñeán laøm gì?”. Ñöùa beù ngoài daäy, baûo vôùi söù raèng: “Söù giaû trôû veà cho mau, taâu vôùi vua, ñuùc cho ta moät con ngöïa saét cao 18 thöôùc, moät thanh kieám daøi 7 thöôùc, vaø moät caùi noùn saét ñem laïi ñaây cho ta. Giaëc ñeán troâng thaáy ta, töï nhieân phaûi sôï maø chaïy, vua can gì phaûi lo”. Söù giaû möøng laém, veà taâu vôùi vua. Vua möøng rôõ baûo quaàn thaàn raèng: “Ñaây laø Long vöông cöùu ta ñaây! Naêm ngoaùi, cuï giaø noùi chuyeän quaû nhieân khoâng sai, caùc ngöôi chôù hoà nghi gì nöõa”. Vua laäp töùc sai thôï reøn ñuùc ngöïasaét, kieám saét sai ngöôøi ñem laïi cho ñöùa beù. Söù giaû saép ñeán, meï ôû nhaø lo laém, chæ sôï con noùi xaèng baäy thì vaï laây ñeán caû nhaø.

- 670 -

Ñöùa beù cöôøi aàm leân noùi raèng: “Meï cöù kieám röôïu thòt cho nhieàu, cho toâi aên uoáng, coøn vieäc ñaùnh giaëc thì meï khoûi phaûi lo”. Ñöùa beù töï baáy giôø moãi ngaøy moät lôùn raát nhanh, côm aên aùo maëc toán laém. Meï tuy nhaø giaøu maø cuõng khoâng ñuû nuoâi cho aên, haøng xoùm laùng gieàng phaûi cung caáp giuùp theâm. Keû ñôõ tieàn thoùc, keû daâng röôïu thòt maø ñöùa beù aên vaãn khoâng ñöôïc no, vaûi luïa nhieàu theá naøo maëc cuõng khoâng ñuû, cöûa nhaø ôû cuõng khoâng vöøa, phaûi ken coû lau lôïp moät caùi nhaø to ñeå Ngaøi ôû. Khi giaëc AÂn keùo ñeán nuùi Chaâu Sôn (thuoäc huyeän Tieân Du) thì söù giaû ñem ngöïa, kieám ñeán nhaø giao cho Ngaøi. Ngaøi vöôn vai ñöùng leân, cao hôn hai tröôïng, ngaång maët leân trôøi, gaàm leân vaøi möôi tieáng, roài ruùt thanh kieám caàm treân tay, quaùt leân raèng: “Ta laø Thieân töôùng nhaø trôøi ñaây!”. Laäp töùc ñoäi noùn, nhaûy leân ngöïa saét ñeå ñi. Ngöïa heùt ra löûa maø chaïy nhö bay, chæ chôùp maét ñaõ ñeán choã quaân ñoùng, Ngaøi troû göôm ñi tröôùc, quan quaân keùo theo sau, tieán saùt ñeán traïi giaëc. Giaëc baøy traän ôû chaân nuùi Chaâu Sôn, Ngaøi xoâng vaøo traän ñaùnh gieát moät hoài laâu, gaõy maát caû kieám, môùi vôù laáy tre ôû beân ñöôøng, caàm caû taûng tre maø quaät vaøo ñaùm giaëc. Quaân giaëc tan naùt töïa hoà ñaát lôû ngoùi tan, tranh nhau laïy phuïc xuoáng ñaát, keâu raèng: “Laïy Ngaøi, Ngaøi laø thaàn töôùng treân trôøi, chuùng toâi xin chòu haøng caû”. Khi ñaùnh ñeán nuùi Ninh Soùc, giaëc ñaõ tan heát caû, Ngaøi môùi côûi aùo boû ñaáy, roài côõi ngöïa bay leân trôøi. Ñeán baây giôø vaãn coøn daáu ngöôøi, ngöïa ôû treân nuùi. Vua nhôù ôn, khoâng bieát laáy gì baùo ñaùp, môùi phong Ngaøi laøm “Phuø Ñoång Thieân vöông”, laäp mieáu thôø ngay ôû vöôøn nhaø khi tröôùc, ban cho daân moät traêm maãu ruoäng ñeå thôø, baét phaûi boán muøa cuùng teá. Ñeán ñôøi nhaø Lyù, vua gia phong laøm “Xung Thieân Thaàn vöông”. Baây giôø vaãn coøn thôø ôû laøng Gioùng, maø töôïng thì toâ ôû treân nuùi Veä Linh, moãi naêm ñeán thaùng Tö, daân laøng aáy môû hoäi lôùn. Nhöõng tre Ngaøi nhoå leân ñaùnh giaëc, baây giôø thaønh röøng ôû huyeän Gia Bình, goïi laø tre Ñaèng Ngaø. Choã con ngöïa theùt ra löûa, chaùy maát moät laøng, neân baây giôø laøng choã aáy goïi laø laøng Chaùy. Huøng Vöông thôøi söï kinh kim khaûo Phuø Ñoång höông töø töï coå danh.

- 671 -

CHUØA HÖÔNG HAÛI (CHUØA LINH ÖÙNG)

Chuøa Höông Haûi naèm beân caïnh chuøa Kieán Sô, ôû laøng Phuø Ñoång, huyeän Gia Laâm, ngoaïi thaønh Haø Noäi. Chuøa Höông Haûi laø moät Ni vieän ôû laøng Phuø Ñoång. Ngaøy xöa, Ni sö Dieäu Nhaân coù thôøi truï trì ôû chuøa naøy. Ni sö Dieäu Nhaân (1041-1113) teân laø Lyù Ngoïc Kieàu, queâ ôû laøng Phuø Ñoång, huyeän Tieân Du, laø con gaùi ñaàu cuûa Phuïng Caøn vöông. Thuôû nhoû thieân tö thuaàn haäu, ngoân haïnh ñoan trang, ñöôïc vua Lyù Thaùnh Toâng nuoâi ôû trong cung. Ñeán tuoåi caøi traâm (15 tuoåi), vua gaû Coâng chuùa Ngoïc Kieàu cho quan chaâu muïc Chaâu Ñaêng hoï Leâ. Choàng maát, baø theà thuû tieát, khoâng chòu taùi giaù. Sau khi tham hoïc kinh saùch Phaät, ngoä ñöôïc lyù cuûa ñaïo Phaät, baø nghó raèng: Taát caû phaùp trong theá gian ñeàu laø giaác moäng, laø huyeãn aûo, caùc thöù vaät chaát phuø hoa ñeàu laø giaû taïm. Baø ñem taát caû tö trang ra boá thí, ñeán Thieàn sö Chaân Khoâng (1046-1100) ôû chuøa Baûo Caûm, thuoäc phaùi thieàn Tyø Ni Ña Löu Chi, laøng Phuø Ñoång, xin xuaát gia thoï giôùi Boà taùt vaø hoïc hoûi taâm yeáu. Thieàn sö Chaân Khoâng ban cho Ngoïc Kieàu phaùp danh laø Dieäu Nhaân, cho truï trì Ni vieän Höông Haûi. Ni sö Dieäu Nhaân gìn giöõ giôùi luaät nghieâm minh, haønh thieàn Tam Ma Ñòa, noåi tieáng laø baäc xuaát chuùng trong choán thieàn laâm. Coù ngöôøi ñeán caàu hoïc, Ni sö daïy raèng: “Chæ thaáy ñöôïc taùnh mình laø trôû veà nguoàn, phaùp moân ñoán hay tieäm cuõng ñeàu töø ñoù maø vaøo”. Thöôøng ngaøy, Baø chæ thích ngoài laëng leõ, gheùt thanh saéc, ngoân ngöõ. Coù hoïc giaû hoûi: “Taát caû chuùng sanh bònh neân ta bònh, taïi sao laïi kî saéc thanh?”. Ni sö laáy lôøi kinh Kim Cang ñaùp: Neáu duøng saéc thaáy ta, Duøng aâm thanh caàu ta, Ngöôøi aáy haønh taø ñaïo. Khoâng theå thaáy Nhö Lai. Hoïc giaû laïi hoûi: “Taïi sao ngoài yeân?”.

Ni sö ñaùp: Xöa nay khoâng ñi
Hoïc giaû hoûi: Theá naøo chaúng noùi?
Ni sö ñaùp: Ñaïo voán khoâng lôøi!
Ngaøy muøng Moät thaùng Saùu naêm Quyù Tî, nieân hieäu Hoäi Töôøng
Ñaïi Khaùnh thöù 4 (1.113), ñôøi vua Lyù Nhaân Toâng, Ni sö Dieäu Nhaân coù beänh, noùi keä daïy chuùng:
Sanh laõo beänh töû,
Töï coå thöôøng nhieân,
Giaûi phöôïc theâm trieàn,
Meâ chi caàu Phaät,
Hoaëc chi caàu thieàn,
Thieàn, Phaät baát caàu,
Uoång khaåu voâ ngoân.
Hoøa Thöôïng Thanh Töø dòch :
Sanh giaø bònh cheát
Xöa nay leõ thöôøng,

Muoán caàu thoaùt ra,
Môû troùi theâm raøng,
Meâ ñoù tìm Phaät,
Laàm ñoù caàu thieàn,
Phaät, thieàn chaúng caàu,
Uoång mieäng khoâng lôøi.
Noùi keä xong, Ni sö ngoài kieát giaø vieân tòch, thoï 72 tuoåi.
Tieác raèng chuøa Höông Haûi hieän khoâng coøn phoå heä truyeàn thöøa, neân chuùng ta khoâng bieát ñöôïc theâm caùc Ni sö taøi ñöùc khaùc cuûa Ni vieän naøy.
Ni vieän Höông Haûi xaây döïng theo kieåu "noäi coâng ngoaïi quoác", nhöng nay ñaõ bò hö haïi nhieàu.
Trong Ni vieän Höông Haûi hieän coøn moät ñaïi hoàng chung ñöôïc chuù taïo vaøo naêm Minh Maïng thöù baûy (1826).
(1) Chaâu Chaân Ñaêng nay thuoäc huyeän Laâm Thao, Tænh Phuù Thoï

Chuøa coøn moät caëp caâu ñoái coù neâu roõ teân chuøa:
Höông taâm phuùc uùc döông nhö taïi
Haûi löôïng bao haøm caûm taát thoâng.
(Höông loøng baùt ngaùt toûa nôi ñaây,
Bieån roäng bao la caûm taát thoâng).
CHUØA THEN VÔÙI THAÙP BÌNH SÔN

Chuøa Then hay chuøa Vónh Khaùnh ôû thoân Bình Sôn, xaõ Tam Sôn, huyeän Laäp Thaïch, tænh Vænh Yeân (nay laø tænh Vónh Phuùc), töø xöa ñaõ noåi tieáng vôùi thaùp Bình Sôn. Thaùp Bình Sôn xinh ñeïp neân ñöôïc daân chuùng ñòa phöông thôøi xöa goïi laø "thaùp Tieân" vaø coù caâu ca dao: Hôõi ai qua beán ñoø Then, Döøng chaân maø ngaém thaùp Tieân beân ñöôøng. Chuøa Then vôùi thaùp Tieân (thaùp Bình Sôn) coù leõ ñöôïc xaây döïng vaøo thôøi nhaø Lyù(1010-1225) hoaëc treã nhaát laø nhaø Traàn (1225-1400). Töø Haø Noäi theo Quoác loä 2 ñeán Vónh Yeân, theo ñöôøng Vónh Yeân-Then (Bình Sôn), ñeán beán ñoø Then, ñi khoaûng hôn moät ki-loâ-meùt laø ñeán chuøa Then. Ngay töø beán ñoø Then beân bôø soâng Loâ, chuùng ta thaáy töø xa moät toøa thaùp coå maøu ñoû cuûa gaïch nung vöôn cao treân neàn trôøi. Thaùp Bình Sôn ngaøy xöa coù leõ cao 15 töøng (cao khoaûng hôn 20m). Thaùp ñöôïc xaây döïng baèng gaïch ñoû nung nhöng ñaëc bieät nhöùt laø traûi qua bao theá kyû maø gaïch vaãn giöõ nguyeân maøu ñoû vaø khoâng bò reâu bao phuû. Thaùp Bình Sôn ñöôïc döïng ôû chaân ñoài, phía tröôùc chuøa Vónh Khaùnh. Xung quanh thaùp ngaøy xöa coù leõ coù lan can bao quanh gioáng nhö thaùp Phoå Minh, treân lan can coù trang trí hoa vaên, nhöng lan can ngaøy nay khoâng coøn.

THAÙP BÌNH SÔN

Thaùp Bình Sôn xaây döïng baèng gaïch nung giaø maøu ñoû thaãm, khoái hình vuoâng (4 maët), ôû döôùi lôùn leân cao nhoû daàn, hieän phaàn thaùp coøn laïi cao hôn 16m, goàm beä thaùp vaø 11 töøng, khoâng coù ñænh. Theo lôøi truyeàn, ngaøy xöa thaùp Bình Sôn cao 15 töøng, ñieàu naøy coù leõ ñuùng, vì

- 674 -

khi gôõ gaïch xaây laïi thaùp, ngöôøi ta thaáy töøng 11 coù moät vieân gaïch trong ñoù coù ghi laø "thaäp tam töøng" (töøng thöù 13), nhö vaäy laø vieân gaïch naøy ngaøy tröôùc ôû töøng thöù 13. Maët ngoaøi thaùp hieän nay coù 11 töøng, ñöùng treân hai caáp beä vaø moät toøa sen. Chaân thaùp hình vuoâng, moãi caïnh roäng 5m, beä döôùi xaây ñôn giaûn goàm coù moät haøng gaïch cao 12cm chaïm thaønh moät ñöôøng laù cuùc uoán ñi uoán laïi meàm maïi saéc saûo, noái lieàn giöõa beä vaø chaân thaùp, chia thaønh nhöõng oâ daøi chaïm sö töû hí caàu khaù linh hoaït. Treân beä laø toøa sen goàm ba taàng caùnh sen to noåi töøng döôùi uùp saáp xuoáng, hai töøng treân laät ngöûa, caùch nhau baèng moät neïp nhö boù chaéc laáy toøa sen. Thaân thaùp hieän chæ coøn laïi 11 töøng (khoâng coù ñænh). - Töøng thöù nhöùt cao 3m, ñaùy hình vuoâng, caïnh 4,45m, laø phaàn quan troïng hôn caû. Boán maët coù 4 cöûa hình chöõ nhöït, nhöng chæ coù cöûa höôùng Taây laø troáng, coù theå ra vaøo coøn ba cöûa kia ñöôïc bít kín, khuoân cöûa trang trí hình hoa laù. - Caùc töøng treân nhoû daàn, moãi maët ñeàu coù cöûa toø voø nhöng ñeàu bòt kín. Moãi beân cöûa coù 4 oâ hình chöõ nhöït, song song vôùi cöûa soå, caùc oâ naøy coù vieàn caùnh sen, trong loøng in hình caùi thaùp noåi ba töøng raát tæ mæ. - Töøng thöù 11, moãi caïnh chæ coøn non 2m, cao 1,2m. - Thaùp khoâng coøn ñænh, neân hieän chöa bieát ñænh thaùp ngaøy xöa nhö theá naøo, taïi chaân thaùp ngöôøi ta nhaët ñöôïc moät soá maûnh ngoùi aâm döông kieåu oáng truùc, phía ngoaøi coù trang trí laù boà ñeà. - Thaùp ñöôïc xaây baèng hai loaïi gaïch côõ khaùc nhau: loaïi hình vuoâng 0,22m x 0,22m, loaïi hình chöõ nhöït 0,45m x 0,22m. Gaïch coù hoa vaên trang trí beân ngoaøi mang neùt myõ thuaät ñôøi Lyù vôùi laù boà ñeà, hoa sen, roàng uoán khuùc, hoa daây... Gaïch trang trí coù chaân, khi xaây leân ngöôøi ta ñoå chì hay ñoàng noái lieàn caùc vieân gaïch laïi thaønh moät khoái vöõng chaéc. Thaùp Bình Sôn laø moät phoái hôïp veà ngheä thuaät kieán truùc,trang trí myõ thuaät cuûa AÁn Ñoä, Trung Hoa vaø Chieâm Thaønh, Ñaïi Vieät. Thaùp xaây baèng gaïch nung ñeå traàn gioáng nhö kieán truùc cuûa thaùp Chieâm Thaønh (Chaøm) nhöng khaùc ôû ñieåm: thaùp Chaøm xaây gaïch ñeàu cuøng moät côõ vôùi nhau roài ñieâu khaéc chaïm troå tröïc tieáp vaøo gaïch; trong khi ñoù, gaïch ôû

- 675 -

thaùp Bình Sôn coù nhieàu côõ lôùn nhoû khaùc nhau ñöôïc ñieâu khaéc hoaëc daäp khuoân, trang trí theo thieát keá ñaõ coù saün roài môùi nung ñem saép gheùp laïi gaén vaøo thaân thaùp vaø ñoå chì noái lieàn caùc vieân gaïch laïi thaønh khoái vöõng chaéc (hieän trong vieân gaïch coù nhöõng loã hoång ñeå ñoå chì hoaëc noái caùc vieân gaïch baèng nhöõng caâu moùc baèng chì hay ñoàng). Thaùp Bình Sôn nhìn chung coù hình daùng haøi hoøa, trang trí phong phuù vaø ñaëc saéc veà phong caùch

kieán truùc myõ thuaät. Trong loøng thaân thaùp thì troáng roãng töø töøng döôùi leân ñeán ñænh. Trong traän luït naêm 1969, thaùp bò ngaäp nöôùc ñeán 5,50m, neân coù vaøi choã ôû töøng döôùi bò suïp lôû vaø thaùp hôi nghieâng. Boä Vaên hoùa cho laøm giaøn giaùo baèng saét ñeå choáng ñôõ cho thaùp. Nhöng naêm 1971, trong traän luït khaùc, thaùp bò ngaäp ñeán 3m vaø nghieâng theâm, laøm cong tay theùp ôû giaøn giaùo. Ñöôïc söï chaáp thuaän cuûa Thuû töôùng, naêm 1972, Boä Vaên hoùa cho thaùo gôõ gaïch ra vaø saép xeáp laïi moät nôi, xaây neàn moùng laïi roäng lôùn baèng beâ-toâng roài môùi laép raùp laïi caùc lôùp gaïch ñaõ gôõ ra. Sau hai naêm röôõi thaùo raùp, thaùp ñöôïc döïng laïi nhö cuõ vaøo ngaøy 25-10-1974.

CHUØA KEO (CHUØA THAÀN QUANG – CHUØA NGHIEÂM QUANG)

I. CHUØA KEO (THAÀN QUANG):

Chuøa Keo hay chuøa Nghieâm Quang, sau ñöôïc ñoåi laø chuøa Thaàn Quang, thuoäc laøng Ngoïc Cuïc, huyeän Giao Thuûy, traán Sôn Nam thôøi xöa; sau dôøi ñeán vò trí hieän nay thuoäc xaõ Vuõ Nghóa, huyeän Vuõ Thö, tænh Thaùi Bình . Chuøa Thaàn Quang coøn ñöoïc goïi laø chuøa Keo Döôùi hay chuøa Keo (tænh Thaùi Bình) ñeå phaân bieät chuøa Keo Treân hay chuøa Haønh Thieän (tænh Nam Ñònh), hay chuøa Dieân Phuùc. Töø Haø Noäi theo Quoác loä 1 vaøo Nam Ñònh. Töø Nam Ñònh ñi theo ñöôøng Nam Ñònh-Thaùi Bình ñeå ñeán phaø Taân Ñeä. Qua phaø Taân Ñeä queïo maët chaïy theo ñeâ soâng Hoàng, ñi khoaûng 10km laø ñeán chuøa Keo (Thaàn Quang). Chuøa Keo caùch thò xaõ Thaùi Bình khoaûng 15km.

Chuøa Keo ñöôïc thieàn sö Khoâng Loä laäp vaøo naêm Chöông Thaùnh Gia Khaùnh thöù 3 (1061), ñôøi vua Lyù Thaùnh Toâng, vôùi teân ñaàu tieân laø chuøa Nghieâm Quang. Naêm Chính Long Baûo ÖÛng thöù 5 (1167), vua Lyù Anh Toâng ñeán leã chuøa, cuùng döôøng tieàn ñeå truøng tu chuøa vaø cho ñoåi teân chuøa laø Thaàn Quang. Chuøa Keo luùc môùi caát, döïng ôû beân bôø soâng Hoàng, nhöng sau thôøi gian gaàn 6 theá kyû, nöôùc soâng xoi lôû daàn, chuøa coù nguy cô bò suïp ñoå. Vaøo ñaàu theá kyû 17, Quaän coâng Nguyeãn Quyeän naèm moäng thaáy moät Thieàn sö baûo cho döïng laïi chuøa ñeå laøm coâng quaû. Quaän coâng Nguyeãn Quyeän beøn daâng cuùng vöôøn ñaát ñeå dôøi chuøa vaøo vò trí hieän nay. Phaät töû thôøi ñoù cuõng ñoùng goùp tieàn cuûa taøi vaät ñeå truøng tu chuøa, hoaøn thaønh vaøo naêm Hoaèøng Ñònh thöù 9 (1609). Naêm Canh Ngoï (1630), ñôøi vua Leâ Thaàn Toâng vaø chuùa Trònh Traùng, chuøa Thaàn Quang laïi ñöôïc tu söûa theâm. Bia coâng ñöùc ghi veà vieäc truøng tu naøy khaéc vaøo naêm Ñöùc Long thöù tö (1632) cho bieát: Chuøa Keo luùc ñoù coù ñeán 21 toøa nhaø, vôùi taát caû laø154 gian, caùc thôï gioûi khaép nôi ñöôïc taäp trung veà laøm suoát hai naêm (thaùng 8 naêm 1630 ñeán thaùng 11 naêm 1632) môùi hoaøn thaønh. Naêm Taân Hôïi (1671), ñôøi vua Leâ Huyeàn Toâng vaø chuùa Trònh Taïc, chuøa laïi ñöôïc truøng tu, nhöng bò thu heïp laïi, chæ coøn 13 toøa nhaø. Naêm Maäu Daàn (1698), ñôøi vua Leâ Hy Toâng vaø chuùa Trònh Caên, ñaïi hoàng chung cuûa chuøa ñöôïc ñuùc theâm. Naêm1707, chuøa laïi ñöôïc truøng tu:

neàn chuøa ñöôïc loùt gaïch hoaëc loùt baèng ñaù xanh maøi treân maët laùng boùng. Naêm Bính Ngoï (1786), naêm cuoái cuøng cuûa vua Leâ Hieån Toâng vaø chuùa Tròng Khaûi, chuøa Keo laïi ñöôïc truøng tu. Ñeán ñôøi nhaø Nguyeãn, chuøa laïi ñöôïc truøng tu vaøo naêm 1854 döôùi ñôøi vua Töï Ñöùc vaø naêm 1895 döôùi ñôøi vua Thaønh Thaùi. Naêm 1936, döôùi thôøi Phaùp ñoâ hoä, Vieãn Ñoâng Baùc coå cho gôõ gaùc chuoâng cao ba töøng cuûa chuøa ñeå truøng tu laïi. Chuøa Thaàn Quang ñöôïc xaây döïng theo kieåu coå vaøo ñôøi Lyù,töùc theo kieåu “noäi coâng ngoaïi quoác” ( ), thôø theo loái “Tieàn Phaät haäu Thaùnh”

- 677 -

(tröôùc thôø Phaät, sau thôø Thaùnh). Chuøa döïng treân moät khu ñaát roäng gaàn 20 maãu goàm nhieàu toøa nhaø ngang doïc, nhöng hoøa hôïp vôùi khung caûnh thieân nhieân. Ngoaøi cuøng laø saân côø coù loùt ñaù, vôùi coät côø baèng goã cao thaúng taép 15m.Tieáp ñeán laø tam quan ngoaøi hoà sen, roài ñeán tam quan trong vôùi boä cöûa baèng goã lim chaïm roàng. Nhaø hoä (Hoä phaùp) hay tieàn ñöôøng, thôø caùc vò Hoä phaùp. Ñieän Phaät thôø haøng traêm töôïng Phaät nhö nhieàu chuøa xöa khaùc ôû mieàn Baéc. Ngoaøi caùc töôïng Phaät, phaùp khí baèng ñoàng, baèng ñaù, baèng goã hay baèng söù myõ thuaät, coøn coù haøng traêm böùc hoaønh phi, lieãn ñoái sôn son theáp vaøng, theáp baïc loäng laãy, myõ thuaät, nhieàu nhang aùn chaïm troå coâng phu. Ñieän Thaùnh xaây theo kieåu ñeàn mieáu,goàm caùc toøa: giaù roi, thieâu höông vaø thöôïng ñieän thôø thaùnh Khoâng Loä, töôïng baèng goã traàm höông ñeá moäc: Giaùc chuoâng vaø Nhaø Toå. Chuøa coù coång tam quan vôùi boán caùnh cöûa to baèng goã lim cao 2,25m, roäng 1,20m, daøy 5cm, boán taám goã lim chaéc vaø daøy. Treân maët chaïm troå noái hai lôùp, phía döôùi laø caùc taàng maây, noåi leân treân caùc con roàng quyeän trong maây vôùi caùc maët traêng hay traùi chaâu, theo kieåu “löôõng long chaàu nguyeät(löôõng long baûo ñòa),” hay “löôõng long tranh chaâu”. Toaøn theå kieán truùc cuûa chuøa Keo goàm nhieàu daõy vôùi 107 gian, goàm nhieàu toøa nhaø ngang doïc ñöôïc xaây treân moät khoaûng ñaát hình chöõ nhöït daøi 300m, roäng 120m, nhöng phoái hôïp haøi hoøa kheùo leùo giöõa khung caûnh thieân nhieân vaø kieán truùc nhaân taïo, caùc toøa nhaø hoøa hôïp töø trong ra ngoaøi, töø döôùi leân treân taïo thaønh moät khoái hôïp nhöùt myõ thuaät vaø trang nghieâm vôùi ngheä thuaät kieán truùc, ñieâu khaéc coå xöa ñoäc ñaùo cuûa Phaät giaùo thôøi Lyù-Traàn vaø Haäu Leâ. Gaùc chuoâng cao ba töøng nguy nga, traùng leä vôùi loái kieán truùc vaø ñieâu khaéc myõ thuaät ñoäc ñaùo: Gaùc chuoâng cao ba töøng baèng goã, kieán truùc theo loái choàng ñaáu, gheùp moäng vaø choàng leân nhau, coù theå thaùo raùp nguyeân veïn. Loái kieán truùc choàng ñaáu ñöôïc söû duïng phoå thoâng vaøo thôøi nhaø Lyù (1010-1224), chöùng minh cho vieäc ngoâi chuøa ñöôïc xaây töø thôøi ñoù. Gaùc chuoâng coù bình ñoà hình vuoâng, neàn beä moãi caïnh 9m, vôùi ba töøng gaùc cao 12m (tính luoân caû neàn), 12 maùi ngoùi vôùi 12 ñaàu ñao vöôn

- 678 -

cong ôû ngoaøi nheï nhaøng vaø thanh thoaùt. Gaùc chuoâng troâng gioáng nhö moät hoa sen môùi nôû, vöôn leân cao beân caïnh caùc caây cau thaúng vaø cao vuùt, ñaäm ñaø höông saéc ñoàng queâ. Gaùc chuoâng coù ba töøng, treo ba ñaïi hoàng chung: töøng döôùi chung lôùn, töøng giöõa chung trung vaø töøng thöù ba treo chung nhoû hôn (coù hai quaû chuoâng ñöôïc ñuùc vaøo thôøi Caûnh Thònh (1793-1801). Ñoái vôùi toaøn theå qui moâ kieán truùc cuûa chuøa boá trí theo bình ñoà hình chöõ nhöït thì gaùc chuoâng ñöùng traán tröôùc daõy haønh lang ñaùy löng cuûa chuøa vaø xeáp ngay ñöôøng tim cuûa qui moâ chuøa, gaùc chuoâng ñöôïc döïng phía sau tieàn ñöôøng, thöôïng ñieän, ñieän Phaät, ñieän Thaùnh, toaøn theå coù haønh lang bao quanh boán phía kieåu chöõ “Quoác”. Chuøa Keo (Thaàn Quang) laø moät di tích coå cuûa Phaät giaùo vaø laø coâng trình vaên hoùa noåi tieáng nhöùt cuûa Vieät Nam hieän nay. Chuøa Keo ñöôïc môû hoäi vaøo ngaøy raèm thaùng 9 aâm lòch, kyû nieäm ngaøy sanh cuûa Thieàn sö Khoâng Loä; Hoäi chuøa Keo raát ñoâng vaø vui neân ca dao coù caâu: Cho duø cha ñaùnh meï treo, Thì em chaúng boû chuøa Keo hoäi raèm. Trong Hoäi chuøa Keo coù nhieàu troø chôi: ñua thuyeàn, laáy nöôùc, ñoát phaùo boâng... Vui nhöùt laø leã röôùc long vò ñöùc Thaùnh vaø ñoïc vaên cuùng khoâi haøi.

II. THIEÀN SÖ KHOÂNG LOÄ (1016-1094): TOÅ KHAI SÔN CHUØA KEO (THAÀN QUANG)

Cho ñeán hieän nay, chuùng ta chöa coù tieåu söû chính xaùc cuûa Thieàn sö Khoâng Loä vì töø tröôùc ñeán giôø, nhieàu hoïc giaû ñaõ laãn loän giöõa Thieàn sö Khoâng Loä vaø Thieàn sö Minh Khoâng, neân söï tích cuûa hai vò bò troän laãn vôùi nhau. Coù vieäc laàm laãn naøy laø vì hai vò ñeàu coù phaùp danh chöõ “Khoâng”, soáng cuøng thôøi nhaø Lyù, coù nhöõng thaàn thoâng töông tôï nhau, neân coù nhieàu söï tích gaàn gioáng nhau..., tuy nhieân ngaøy nay, chuùng ta bieát roõ raøng laø hai Thieàn sö Khoâng Loä vaø Minh Khoâng laø hai vò khaùc nhau: - Thieàn sö Khoâng Loä hoï Döông, queâ ôû Haûi Thanh, sanh ngaøy 15- 9 naêm Bính Thìn (1016) vaø tòch ngaøy 26-3 naêm Giaùp Tuaát (1094), thoï

79 tuoåi; qui y thoï giaùo vôùi Thieàn sö Haø Traïch ôû am Moäc Ngöu vaø chuøa Dieân Phuùc; huynh ñeä vôùi Thieàn sö Ñaïo Haïnh vaø Giaùc Haûi, truï trì chuøa Nghieâm Quang hay Thaàn Quang (Thaùi Bình). Thieàn sö Khoâng Loä cuøng Giaùc Haûi ñi AÁn Ñoä hoïc ñaïo, Thieàn sö Khoâng Loä qua Trung Quoác xin vua Toáng ñoàng ñem veà nöôùc ñuùc “Thieân Nam Töù khí”, ñöôïc coi laø Toå ngheà ñuùc ñoàng. - Trong khi ñoù, Thieàn sö Minh Khoâng hoï Nguyeãn, queâ ôû laøng Laïi Trì, huyeän Chaân Ñònh (Nam Ñònh), sanh ngaøy 14-8 naêm Bính Ngoï (1066), tòch ngaøy 1-8 naêm Taân Daäu (1141), thoï 76 tuoåi. Thieàn sö Minh Khoâng laø ñeä töû cuûa Thieàn sö Ñaïo Haïnh, keá theá Thieàn sö Giaùc Haûi, truï trì ôû chuøa Dieân Phuùc hay chuøa Haønh Thieän (Nam Ñònh), chuøa naøy Toå sö Haø Traïch thaønh laäp töø xöa, sau ñoù Thieàn sö Giaùc Haûi truøng tu vaøo naêm Thieân Phuø Dueä Vuõ thöù 3 (1122), ñôøi vua Lyù Nhaân Toâng. Thieàn sö Minh Khoâng thuoäc haøng ñeä töû cuûa Thieàn sö Khoâng Loä, coù theå ñöôïc tham hoïc vôùi Thieàn sö Khoâng Loä. Thieàn sö

Minh Khoâng laø vò trò bònh cho vua Lyù Thaàn Toâng neân ñöôïc vua ban cho chöùc "Quoác sö". (Xem tieåu söû caùc thieàn sö Khoâng Loä, Giaùc Haûi, Ñaïo Haïnh, Khoâng Loä trong saùch "Lòch söû Phaät Giaùo Vieät Nam" Taäp I, cuûa Nguyeãn Hieàn Ñöùc).

CHUØA TIEÂU SÔN (CHUØA THIEÂN TAÂM)

Chuøa Tieâu Sôn hay chuøa Thieân Taâm ôû ven chaân nuùi Tieâu Sôn, thuoäc tænh Baéc Ninh, caùch Haø Noäi gaàn 20km veà höôùng Ñoâng baéc. Töø Haø Noäi theo ñöôøng ñi Baéc Ninh (Quoác loä 1), ñi khoaûng 18km, queïo phía traùi, vaøo nuùi Tieâu Sôn chaïy khoaûng 500m laø ñeán chuøa Tieâu Sôn. Theo lòch söû cuûa chuøa Tieâu Sôn: Quoác sö Vaïn Haïnh (?-1025) ñaõ coù thôøi gian hoaèng hoùa ôû chuøa Tieâu Sôn vaø vieân tòch taïi chuøa naøy, trong 11 ngoâi thaùp coå cuûa chuøa coù moät thaùp cuûa sö Vaïn Haïnh. Trong 11 thaùp coå ñoù, 10 thaùp ñeàu xaây theo kieåu hình vuoâng, moät töøng, chæ coù moät ngoâi thaùp ôû tröôùc chuøa ñöôïc xaây theo hình baùt giaùc, gaàn nhö hình troøn, cao ba töøng, döôùi lôùn, treân nhoû daàn, nhöng bia khoâng coøn.

- 680 -

Yeâu caàu taùc giaû göûi hình goác

Chuøa Tieâu Sôn

- 681 -

Lòch söû chuøa Tieâu Sôn cuõng cho bieát chuøa Tieâu Sôn laø nôi meï cuûa Lyù Coâng Uaån sanh ra oâng, neân nhaø haäu Toå cuûa chuøa coù caëp caâu ñoái:

Quoác sö giaùc toá luïc thaát nieân Taây haäu vaïn lai cô.
Thaùnh maãu thaàn nhi nhaát baùt hoäi vu tieàn trung thuûy söï.

ÔÛ nhaø haäu Toå chuøa coù baøi thô: "Vaân Tieâu hoaøi caûm"cuûa thi só V.T. saùng taùc thaùng Gieâng naêm Nhaâm Ngoï(1942) nhö sau:

Tieâu Sôn khí tuï taïiThieân Taâm,
Thöû ñòa danh truyeàn coå dó kim.
Baéc yû linh phong hình vónh chaán,
Nam hoaøn tuù thuûy maïch tröôøng thaâm.
Thoaûn voâ Vaïn Haïnh yù Taây töï,
Haø heä Lyù Coâng khôûi phaùp laâm.
Hoài ñaùo höõu hoaøi quan kyù söï,
Coá bi haø quaùn baùn traàm xaâm.
(Thieân Taâm tuï khí cuûa Tieâu Phong,
Chuøa coá danh vangkhaép nöùc loøng.
Baéc döïa non thieâng, phong caûnh ñeïp,
Nam troâng nöôùc bieác, laïch doøng thoâng.

Tieâu Sôn xöa ví khoâng thaày Vaïn,
Coå Thaùp kia, ñaâu ñaáy Lyù Coâng.
Vaân caûnh moãi khi xem söï tích,
Bia xöa sao ñeå neùt môø moâng).
Nhôø bia kyù treân thaùp Taâm Hoa cuûa Thieàn sö Nhö Chuùc ôû chuøa
Buùt Thaùp, chuùng ta ñöôïc bieát: chuøa Tieâu Sôn coøn laø nôi truï trì cuûa
Thieàn sö Nhö Trí.
THIEÀN SÖ NHÖ TRÍ (?-1722)

Hieän chöa bieát roõ haønh traïng cuûa sö, chæ bieát sö laø ñeä töû cuûa Hoøa thöôïng Chaân Nguyeân-Chaùnh Giaùc ôû chuøa Long Ñoäng, nuùi Yeân Töû. Sau khi ñöôïc truyeàn taâm aán, Thieàn sö Nhö Trí veà truï trì chuøa Thieân Taâm ôû nuùi Tieâu Sôn.

- 682 -

Naêm 1715, Thieàn sö Nhö Trí ñöùng ra in laïi saùch "Thieàn uyeån taäp anh ngöõ luïc". Naêm 1722, ñôøi vua Leâ Duï Toâng, Thieàn sö Nhö Trí vieân tòch taïi chuøa Tieâu Sôn. Sö Nhö Chuùc (1691-1735) quy y thoï giaùo vôùi Toå Nhö Trí ôû chuøa Tieâu Sôn; sau khi Toå tòch, sö Nhö Chuùc môùi rôøi chuøa Tieâu Sôn Hoaøng hoùa ôû caùc nôi khaùc. Chuøa Tieâu Sôn hay chuøa Thieân Taâm ôû löng chöøng nuùi Tieâu Sôn, maët quay veà höôùng Taây, löng döïa vaøo nuùi. Tröôùc chuøa laø moät hoà sen roäng. Qua coång tam quan laø moät saân roäng, hieän coù moät soá thaùp coå, haàu heát laø caùc thaùp hình vuoâng, chæ coù moät töøng, trong ñoù laø moät thaùp coù hình baùt giaùc, gaàn nhö hình troøn, cao ba töøng, xaây baèng gaïch theû nung, ngoaøi toâ hoãn hôïp hoùa chaát (oâ döôùc troän voâi, maät, ñöôøng...). Qua khoûi saân, phaûi theo ñöôøng reõ beân phaûi ñeå leân neàn chuøa cao baèng caùc naác thang baèng ñaù. Neàn chuøa cao hôn saân, thaáp khoaûng 3 meùt. Chaùnh ñieän laø moät toøa nhaø ba gian roäng, hai beân laø nhaø chuoâng vaø nhaø troáng. Nhaø chuoâng vaø nhaø troáng coù hai töøng maùi, cao hôn noùc chaùnh ñieän. Chaùnh ñieän löng döïa vaøo nuùi, maët nhìn veà phía ñoàng ruoäng. Nhaø haäu Toå ôû caùch chaùnh ñieän baèng moät coång nhoû vaø "Thaïch Bi laàu". Thaïch Bi laàu laø moät gian nhaø vuoâng nhoû, trong ñoù coù "Lyù gia linh thaïch", nôi taûng ñaù maø ngaøy xöa meï Lyù Coâng Uaån ngoài treân ñoù maø sanh ra Lyù Coâng Uaån. ÔÛ ñaây coù caâu ñoái: Lyù gia linh tích toàn bi kyù, Tieâu laõnh danh khu ñaéc söû truyeàn.

CHUØA MOÄT COÄT (CHUØA DIEÂN HÖÏU)

Chuøa Moät Coät (Nhöùt Truï töï) hay chuøa Dieân Höïu, hay ñaøi Lieân Hoa, toïa laïc taïi ñöôøng chuøa Moät Coät, caïnh Nhaø Baûo taøng vaø Laêng Chuû tòch Hoà Chí Minh, thuoäc quaän Ba Ñình, thuû ñoâ Haø Noäi. Theo Ñaïi

- 683 -

Vieät söû kyù toaøn thö, chuøa Moät Coät do vua Lyù Thaùi Toâng laäp naêm Kyû Söûu (1049), nhöng trong "Nhöùt Truï töï bia" (Bia chuøa Moät Coät) do Hoøa thöôïng Leâ

Taát Ñaït vieát vaøo naêm Caûnh Trò thöù 3 (1605) cho bieát raèng: Chuøa Moät Coät do töôùng Cao Bieàn(1) cuûa Trung Hoa döïng vaøo khoaûng ñaàu nieân hieäu Haøm Thoâng ñôøi nhaø Ñöôøng (860-873). Bia chuøa Moät Coät vieát nhö sau: "Nöôùc Vieät ta, xöa trong thaønh Long Bieân, coù moät caùi hoà hình vuoâng (.....). Khoaûng naêm ñaàu nieân hieäu Haøm Thoâng ñôøi nhaø Ñöôøng, Cao Bieàn ñeán nöôùc ta, döïng moät coät ñaù ôû giöõa hoà, treân coät xaây moät toøa laàu ngoïc, ôû ñoù ñaët töôïng Phaät Quan AÂm ñeå thôø cuùng. Khí ñaát chung ñuùc anh linh, caàu gì ñöôïc naáy. Ñeán khi trieàu Lyù xaây döïng Kinh ñoâ ôû ñaây, cuõng noi theo daáu cuõ, ngaøy caøng suøng kính neân caøng linh thieâng". Khi vua Lyù Thaùi Toâng chöa coù Hoaøng töû, thöôøng ñeán ñoù caàu nguyeän. Moät ñeâm, thaáy Phaät Quan AÂm môøi leân treân laàu, oâm moät ñöùa beù ñaët vaøo loøng vua. Thaùng ñoù, Hoaøng haäu coù mang Hoaøng töû. Vua beøn söûa theâm chuøa Dieân Höïu ôû beân phaûi chuøa Moät Coät ñeå môû roäng vieäc thôø cuùng, laøm saùng roõ söï toân suøng. Traûi qua ba boán trieàu ñaïi ñeàu noái tieáp nhau, döïa treân cô sôû cuõ söûa sang theâm vaø ñeàu ñöôïc höôûng phuùc nhö caùt soâng Haèng. Ngaøy 15 thaùng 6 naêm Caûnh Trò thöù 3, Hoøa thöôïng Tyø kheo Leâ Taát Ñaït kính caån ghi. Saùch Ñaïi Vieät söû kyù toaøn thö vieát nhö sau: "Naêm Kyû Söûu (1049), muøa Ñoâng thaùng 10, döïng chuøa Dieân Höïu. Tröôùc ñaây, vua Lyù Thaùi Toâng chieâm bao thaáy Phaät Quan AÂm ngoài treân toøa sen daét vua leân toøa. Khi tænh daäy, vua ñem vieäc aáy noùi vôùi baày toâi, coù ngöôøi cho laø ñieàm khoâng laønh. Coù nhaø sö Thieàn Tueä khuyeân vua laøm chuøa, döïng coät ñaù ôû giöõa ao, laøm toøa sen cuûa Phaät Quan AÂm ñaët treân coät nhö ñaõ thaáy trong moäng. Sau khi chuøa hoaøn thaønh, vua cho caùc nhaø sö ñi (kinh haønh) voøng löôïn chung quanh tuïng kinh, caàu cho vua soáng laâu. Vì theá goïi laø chuøa Dieân Höïu". Naêm Taân Tî (1101), söûa chuøa Dieân Höïu. Naêm Nhaâm Ngoï (1102), vua Lyù Nhaân Toâng sai Hoaøng haäu vaø caùc phi taàn trai giôùi, laäp trai ñaøn ñeå caàu töï (caàu coù con). Naêm AÁt Daäu (1105), Long Phuø thöù 5, muøa Thu thaùng 9, laøm hai ngoïn thaùp choûm traéng ôû chuøa Dieân Höïu.

- 684 -

Baáy giôø, vua chöõa laïi chuøa Dieân Höïu ñeïp hôn cuõ: ñaøo hoà Lieân Hoa ñaøi, goïi laø hoà Linh Chieáu. Ngoaøi hoà coù haønh lang chaïm veõ chaïy chung quanh, ngoaøi haønh lang laïi ñaøo hoà goïi laø Bích Trì, ñeàu baéc caàu voàng ñeå ñi qua. Tröôùc saân chuøa xaây baûo thaùp... Qua caùc ñoaïn vaên treân, chuùng ta coù theå bieát ñöôïc sô löôïc veà lòch söû chuøa Moät Coät nhö sau: Vaøo ñôøi nhaø Ñöôøng, nieân hieäu Haøm Thoâng (860-873), Cao Bieàn cho xaây chuøa Moät Coät. Giöõa hoà sen döïng moät coät baèng ñaù, treân ñaàu coät xaây moät toøa laàu ngoïc vaø ñaët töôïng Boà taùt Quan Theá AÂm trong toøa laàu ngoïc ñoù, ñeå thôø cuùng. Thöïc ra, Cao Bieàn laøm chuøa Moät coät ñeå traán long huyeät, nhöng che giaáu vieäc traán eám baèng caùch laäp theâm toøa laàu ngoïc ôû treân coi cho ñeïp. Qua thôøi gian, coù leõ chuøa Moät Coät cuûa Cao Bieàn xaây döïng bò hö saäp. Ñeán theá kyû 11, ñôøi vua Lyù Thaùi Toâng, vua chieâm bao thaáy Boà taùt Quaùn Theá AÂm ngoài treân toøa sen daét vua leân toøa. Sau khi tænh daäy, vua ñem giaác chieâm bao keå laïi cho

trieàu thaàn, caùc quan cho laø ñieàm khoâng laønh. Rieâng Thieàn sö Thieàn Tueä ñeà nghò vua laøm chuøa thôø Boà taùt Quan Theá AÂm gioáng nhö trong giaác chieâm bao vaø laäp trai ñaøn, cho caùc taêng só tuïng kinh vaø ñi kinh haønh quanh chuøa ñeå caàu nguyeän cho vua ñöôïc soáng laâu, ñöôïc höôûng phöôùc baùu laâu daøi. Nhaân ñoù, ñaët teân chuøa laø Dieân Höïu . Vua nghe theo, cho xaây döïng chuøa Moät Coät gioáng nhö giaác chieâm bao, chuøa hoaøn thaønh vaøo thaùng 10 naêm Kyû Söûu (1049). Giöõa ao sen, döïng moät truï ñaù troøn, töôïng tröng cho cuoáng hoa sen moïc leân töø döôùi ao. Phía treân coät ñaù xaây moät ngoâi chuøa hình vuoâng baèng ñaù quyù, gioáng nhö moät toøa sen. Trong chuøa thôø Boà taùt Quan Theá AÂm ngöi treân caùnh hoa sen, moïc vöôn leân giöõa hoà sen vuoâng, neân chuøa coøn ñöôïc goïi laø Lieân Hoa ñaøi. Lieân Hoa ñaøi laø moät ngoâi ñaøi xaây döïng theo hình hoa sen ñöôïc caùch ñieäu hoùa, laø moät neùt ñoäc ñaùo trong kieán truùc coå Vieät Nam. Sau khi xaây döïng chuøa Moät Coät, vua Lyù Thaùi Toâng vaø caùc vua nhaø Lyù thöôøng toå chöùc leã caàu phöôùc vaøo ngaøy raèm vaø muøng moät. Leã taém Phaät ñöôïc toå chöùc vaøo ngaøy ñöùc Phaät Thích Ca ñaûn sanh (muøng 8 thaùng 4 aâm lòch) taïi chuøa naøy haøng naêm.

- 685 -

Naêm Taân Tî (1101) vaø naêm AÁt Daäu (1105), vua Lyù Nhaân Toâng cho ñaïi truøng tu laïi chuøa Moät Coät. Chuøa ñöôïc söûa chöõa ñeïp hôn tröôùc vaø ñöôïc moâ taû laïi trong “Bia thaùp Suøng Thieän Dieân Linh”(1) nhö sau: “Ñaøo hoà thôm Linh Chieåu, giöõa hoà troài voït vöôn leân moät coät ña, treân coät ñaù laø moät ñoùa hoa sen ngaøn caùnh xoøe ra. Treân ñoùa sen döïng moät ngoâi ñieän ñoû saãm, trong ñieän ñaët pho töôïng Phaät Quan AÂm saéc vaøng. Ngoaøi hoà coù haønh lang bao boïc, ngoaøi haønh lanh laïi ñaøo ao Bích Trì, baéc caàu voàng ñeå ñi laïi. ÔÛ saân tröôùc hai beân caàu, xaây hai thaùp baùu löu ly”. Vua Lyù Nhaân Toâng cuõng thöôøng toå chöùc leã caàu phöôùc thoï taïi chuøa Dieân Höïu vaøo ngaøy raèm vaø muøng moät moãi thaùng. Haøng naêm toå chöùc leã taém Phaät vaøo ngaøy Phaät ñaûn sanh thaät long troïng: chö Taêng maëc y phuïc ñaïi leã, haønh leã taïi chuøa Dieân Höïu, xung quanh caùc cung nöõ giaû laøm chö thieân ñaøn haùt, nhaûy muùa, raûi hoa... Caûnh moät chuøa Moät Coät traùng leä vaø myõ thuaät thôøi nhaø Lyùvaãn coøn toàn taïi ñeán thôøi nhaø Traàn. Toå sö thöù ba cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm laø Huyeàn Quang caûm taùc baøi thô “Dieân Höïu töï taùc” nhö sau: Thöôïng phöông thu daï nhöùt chung lan, Nguyeät saéc nhö ba phong thuï ñan. Chuy vaãn ñaûo mieân phöông kính laõnh, Thaùp quang song tró ngoïc tieàm haøn. Vaïn duyeân baát nhieãm thaønh giaø tuïc, Baùn ñieåm voâ öu nhaõn phoùng khoan. Tham thaáu thò phi bình ñaúng töôùng, Ma cung Phaät quoác haûo sinh quan. Taïm dòch: Ñeâm thu, treân ñieän thoaûng chuoâng ngaân, Traêng nhö soùng nöôùc in laù ñoû. Maùi chuøa in boùng nöôùc trong ngaàn,

(1) Bia “Ñaïi Vieät Quoác, Ñöông gia Töù Ñeá, Suøng Thieän Dieân Linh thaùp Bi” ôû chuøa Long Ñoäi, keå veà Tieåu söû vua Lyù Nhaân Toâng (1066 –1128). Bia do Thöông thöù Nguyeãn Coâng Baät soaïn vaøo naêm Taân Söûu (1121).

- 686 -

Ñoâi thaùp ñoái nhau, ngoïc laïnh chieáu. Muoân duyeân chaúng nhieãm, coõi tuïc xa, Moät maûy chaüng lo taàm maét roäng, Thaáu hieåu phaûi traùi ñeàu bình ñaúng, Cung ma, coõi Phaät thaáy roõ raøng. Caûnh chuøa Moät Coät traùng leä neân thô nhö theá, nhöng theo thôøi gian, chuøa bò hö haïi. Hieän taïi chuøa Moät Coät bò thu heïp raát nhieàu vaø mang kieán truùc theo kieåu thôøi Haäu Leâ Chuøa Moät Coät hieän taïi ñöôïc döïng treân moät ñaù troøn cao 3m, ñöôøng kính 1,20m. Chuøa naèm giöõa hoà nöôùc vuoâng, moãi caïnh chæ coù16m. Chuøa laø moät toøa nhaø hình vuoâng, moãi caïnh daøi moät tröôïng (4,20m). Chuøa döïng treân coät ñaù baèng taùm boä xaùch moùc to maäp baèng goã sôn maøu ñoû, quanh chuøa laø haønh lang chaïm troå ñôn giaûn nhöng myõ thuaät. Giöõa chuøa thôø töôïng Boà taùt Quan Theá AÂm theáp vaøng(1). Noùc chuøa goàm boán maùi cong, boán goùc vöôn cong leân troâng nheï nhaøng meàm maïi. Boán goùc cuûa maùi chuøa hieän taïi laø boán con roàng chöù khoâng coøn laø boán con chim tró nhö Toå sö Huyeàn Quang mieâu taû. Caàu voàng baéc qua ao ñeå leân chuøa ngaøy xöa khoâng coøn nöõa, hieän taïi laø moät caàu thang xaây baèng gaïch toâ xi-maêng naëng neà vaø thoâ keäch, laøm phaûn laïi vôùi nhöõng ñöôøng neùt cong myõ thuaät meàm maïi cuûa ngoâi chuøa. Mong raèng Vieän Khaûo coå vaø Giaùo hoäi Phaät giaùo Vieät Nam phaù boû böïc theàm baèng gaïch naøy ôû chuøa Moät Coät, vaø thay baèng moät caàu voàng goã trang trí myõ thuaät nheï nhaøng thanh thoaùt nhö ngaøy xöa ñeå tìm laïi moät phaàn naøo ngoâi chuøa Moät Coät danh tieáng thôøi nhaø Lyù cuûa Vieät Nam. Chuøa Dieân Höïu coù caùc caâu ñoái ñaëc bieät sau: + Dieân Höïu nguyeät danh lam,töï coå Lyù trieàu saùng taïo - VN truyeàn cöïu tích vu kim Thích töï truøng tu . + Hueä nhaõn ñaøi vieân minh cuøng taän nhaát thöøa tinh töù trí - Haïnh moân chaân cöùu caùnh cao sieâu thaäp thaùnh döõ Tam hieàn.

(1) Chuøa Moät Coät bò phaù saäp vaøo luùc 19h , ngaøy 11/09/1954 , môùi ñöôïc xaây döïng laïi nhö hieän nay vaøo ñaàu naêm 1955.

- 687 -

CHUØA TRAÀM (Chuøa TÖÛ TRAÀM hay chuøa LONG CHAÂU)

Chuøa Traàm hay Töû Traàm, coøn coù teân laø chuøa Long Chaâu hay chuøa ñoäng Long Tieân (Long Tieân ñoäng töï). ChuøaTraàm naèm ôû chaân nuùi Töû Traàm, xöa thuoäc thoân Long Chaâu, xaõ Phuïng Chaâu, huyeän Chöông Myõ, tænh Haø Ñoâng (nay laø xaõ Phuïng Chaâu, huyeän Hoaøi Ñöùc, ngoaïi thaønh Haø Noäi), caùch Haø Noäi khoaûng 24km. Nuùi Töû Traàm coù yù nghó a laø nuùi aån taøng saâu kín cuûa sao Töû vi. Töø Haø Noäi ñi qua thò xaõ Haø Ñoâng, theo Quoác loä 6 (Haø Noäi-Hoøa Bình), ñeán caây soá 21 (gaàn chôï Truùc Sôn), caùch Haø Ñoâng 10-11km queïo maët, theo ñöôøng nhoû voøng quanh chaân ñoài, ñoä 4-5km laø ñeán chuøa. Chuøa Traàm ñöôïc chuùa Trònh laäp vaøo khoaûng ñaàu theá kyû thöù 18, luùc ñaàu laø haønh cung, nôi chuùa ñeán nghæ ngôi, du ngoaïn, sau ñöôïc laäp thaønh chuøa. Chuøa ñöôïc xaây treân khu ñaát cao ôû chaân nuùi Töû Traàm, laø nôi ñaát linh coù vai troø quan

troïng, ôû giöõa vuøng ñoài nuùi cuûa xaõ Phuïng Chaâu, xung quanh chuøa laø caùc daõy ñoài nuùi, caây caûnh xanh töôi, thanh tònh vôùi caùc caûnh chuøa noåi tieáng nhö chuøa Voâ Vi, chuøa Traêm Gian (hay chuøa Tieân Löõ). Chuøa Traàm ñöôïc truøng tu nhieàu laàn, laàn truøng tu lôùn nhaát coøn ñöôïc ghi cheùp laø vaøo naêm Duy Taân thöù 7, Quyù Söûu (1913). Quan Toång ñoác Hoaøng Troïng Phu vaø phu nhaân cuøng moät thí chuû hoï Traàn ôû Nam Kyø ra Baéc vieáng chuøa cuùng döôøng 1.000 ñoàng vaø 2 maãu ruoäng, ñöùng ra truøng tu vaø thænh Hoøa thöôïng Thích Thoâng Toaøn, vò Toå ôû chuøa Baø Ñaù (chuøa Linh Quang) chöùng minh vaø chuû toïa leã laïc thaønh. Hoøa thöôïng cöû ñeä töû laø sö Thích Thanh Töôøng (Taâm Töôøng), truï trì chuøa Quang Minh ôû Voõ Thaïch, ñeán truï trì chuøa Traàm. Chuøa ñöôïc ñaïi truøng tu theo kieåu chöõ "Quoác", goàm boán daõy nhaø bao quanh moät saân vuoâng ôû giöõa: - Chaùnh ñieän ôû phía tröôùc, phía sau laø nhaø Toå, hai beân laø nhaø khaùch vaø nhaø Taêng.

- 688 -

- Chaùnh ñieän thôø Tam theá Phaät: phía treân laø ba töôïng: Tam theá Cöïc laïc (Phaät A Di Ñaø ôû giöõa, hai beân laø Boà taùt Quaùn Theá AÂm vaø Ñaïi Theá Chí), phía döôùi laø ba töôïng: Tam theá Hoa Nghieâm (Phaät Thích Ca ôû giöõa, hai beân laø Boà Taùt Vaên Thuø vaø Phoå Hieàn). Coång chuøa xaây döïng theo kieåu töù truï: boán truï vuoâng thaúng ñöùng vaø cao, hai truï ôû giöõa cao, hai truï hai beân thaáp, hai beân coång coù chaïm noåi hai vò Hoä phaùp lôùn baèng ngöôøi thaät, ñöùng treân beä. Phía tröôùc nhaø Toå coù caëp caâu ñoái : Cao sôn höõu yù thieân nieân buùt. Löu thuûy voâ thanh vaïn coá caàm. (Nuùi cao ñöôïm yù buùt ngaøn naêm Nöôùc chaûy aâm thaàm ñaøn muoân thuôû) Trong khuoân vieân chuøa coù moät soá ngoâi thaùp coå cuûa chö Toå sö hoaèng hoùa ôû chuøa. Phía tröôùc chuøa Töû Traàm coù ñoäng Long Chaâu laø moät hang trong nuùi Töû Traàm, ñöôïc taïo thaønh chuøa "Ñoäng Long Tieân" (Long Tieân ñoäng töï). Ñoù laø moät hang ñoäng töï nhieân trong daõy nuùi Töû Traàm, trong ñoäng coù nhieàu nhuõ ñaù vôùi nhieàu hình daùng ñaëc bieät. Phía treân ñoäng coù nhuõ ñaù gioáng töôïng Boà taùt Quaùn Theá AÂm- Baïch Y, tay caàm bình nöôùc cam loà. ÔÛ giöõa traàn ñoäng coù moät loã troáng to ôû giöõa xuyeân qua nuùi, aùnh saùng maët trôøi chieáu qua loã troáng ñoù taïo neân aùnh saùng lung linh huyeàn aûo trong ñoäng. Ñoäng roäng khoaûng 400m2, goàm 3 phaàn ôû ngoaøi roäng, vaøo trong nhoû daàn, trong cuøng laø ñieän thôø Phaät. Trong ñoäng coù hôn 50 töôïng Phaät, Boà taùt, La haùn... baèng ñaù ñöôïc chaïm troã myõ thuaät. Phía ngoaøi laø töôïng Hoä phaùp, hai beân vaùch phía trong laø caùc töôïng La haùn, Thaäp ñieän Dieâm vöông. Phía trong laø töôïng Phaät ñaûn sanh vaø töôïng Phaät nhaäp Nieát baøn. Treân ñieän thôø Phaät coù caùc töôïng Phaät: töôïng Phaät thieàn ñònh, töôïng Phaät trì baùt (Phaät ñöùng), töôïng Phaät nhaäp Nieát baøn (Phaät naèm)... ÔÛ gaàn chuøa Töû Traàm coøn coù ñieän Quan AÂm, trong ñieän chæ thôø coù moät töôïng Boà taùt Quaùn Theá AÂm. Theo lôøi truyeàn: Ñieän naøy ngaøy xöa laø phuû cuûa chuùa Trònh ôû nuùi Töû Traàm.

- 689 -

Nuùi Töû Traàm coøn laø di tích lòch söû Vieät Nam hieän ñaïi: Sau Caùch maïng Thaùng Taùm (naêm 1945), quaân Phaùp taùi chieám Vieät Nam, Chuû tòch Hoà Chí Minh ruùt vaøo röøng nuùi khaùng chieán choáng Phaùp. Chuû tòch Hoà Chí Minh ñaõ vaøo ôû aån trong nuùi Töû Traàm, vaø taïi hang ñoäng trong nuùi naøy, Chuû tòch Hoà Chi Minh ñaõ ñoïc "Lôøi keâu goïi toaøn quoác khaùng chieán choáng Phaùp" vaøo ngaøy 19-12-1946. Muøa Xuaân naêm Bính Tuaát (1946), truï trì chuøa Töû Traàm laø Thöôïng toïa Thích Thanh Thö ñaõ kính daâng Chuû tòch Hoà Chí Minh nhöõng chieác baùnh chöng chay cuûa chuøa. Chuû tòch chuùc sö truï trì cuõng nhö toaøn daân ñöôïc vui Teát maïnh khoeû, naêm môùi ñaït ñöôïc nhöõng thaéng lôïi môùi, vaø khuyeân nhuû Taêng Ni cuøng toaøn daân haêng haùi tham gia khaùng chieán choáng Phaùp ñeå nöôùc nhaø mau ñöôïc ñoäc laäp vaø nhaân daân ñöôïc töï do, haïnh phuùc(1).

CHUØA DIEÂN PHUÙC (hay VIEÂN QUANG)

Chuøa Dieân Phuùc, sau ñoåi laïi laø Vieân Quang, coøn ñöôïc goïi laø chuøa Haønh Cung vì chuøa döïng ôû gaàn vôùi haønh cung cuûa caùc vua nhaø Lyù; ngaøy nay ñöôïc goïi laø chuøa Haønh Thieän, vì ôû thoân Haønh Thieän, xaõ Xuaân Hoàng, huyeän Xuaân Thuûy, tænh Nam Ñònh. Chuøa Haønh Thieän coøn ñöôïc goïi laø chuøa Keo Treân ñeå phaân bieät vôùi chuøa Keo Döôùi, hay chuøa Thaàn Quang ôû tænh Thaùi Bình. Chuøa Dieân Phuùc ôû höông Haûi Thanh, loä Thieân Tröôøng. Ñeán ñôøi Haäu Leâ thuoäc traán Sôn Nam Haï (nay thuoäc tænh Nam Ñònh), do Toå sö Loâi Haø Traïch thaønh laäp. Toå sö Loâi Haø Traïch soáng vaøo theá kyû thöù 10, thuoäc phaùi thieàn Lieân Hoa cuûa Toå sö Khöông Taêng Hoäi (?). Thieàn sö Khoâng Loä vaø Giaùc Haûi ñeán tham hoïc vôùi Toå sö Loâi Haø Traïch ôû chuøa Dieân Phuùc, sau ñoù hai vò ñi qua AÁn Ñoä caàu hoïc Phaät phaùp, treân ñöôøng ñi gaëp thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh. Sau khi du hoïc ôû AÁn Ñoä veà, thieàn sö Giaùc Haûi keá theá truï trì chuøa Dieân Phuùc. Trong khi ñoù, Thieàn sö Khoâng Loä veà laäp chuøa Nghieâm Quang (töùc chuøa Thaàn Quang) vaøo naêm Chöông Thaùnh Gia Khaùnh thöù 3 (1061), ñôøi vua Lyù Thaùnh Toâng. Vì vaäy, chuøa Dieân Phuùc hay chuøa Haønh Thieän ñöôïc goïi laø chuøa Keo

(1) Tham khaûo baøi "Chuøa Traâm: Di tích kieán truùc, ngheä thuaät vaø lòch söû caùch maïng" cuûa Baûo Ñöùc höông trong baùo Giaùc Ngoä soá 1 ngaøy 01/01/1991

Treân, chuøa Nghieâm Quang hay chuøa Thaàn Quang ñöôïc goïi laø chuøa Keo Döôùi. Vua Lyù Nhaân Toâng (1072-1128) raát kính phuïc Thieàn sö Giaùc Haûi, thöôøng môøi vaøo ñieän vua ñeå baøn luaän. Moät hoâm, vua môøi Thieàn sö Giaùc Haûi vaø ñaïo nhaân Thoâng Huyeàn vaøo Hoaøng cung, vua vaø hai vò ñang noùi chuyeän, boãng coù hai con caéc keø ñaäu ôû treân maùi hieân keâu lôùn choùi tai, vua baûo Thoâng Huyeàn ñuoåi chuùng ñi, Thoâng Huyeàn kieát aán nieäm chuù, moät con caéc keø rôi xuoáng. Thoâng Huyeàn cöôøi, noùi vôùi Thieàn sö Giaùc Haûi: "Coøn moät con nöõa, xin nhöôøng cho sa moân". Thieàn sö Giaùc Haûi nhìn ngay con caéc keø, chæ trong

nhaùy maét, con caéc keø cuõng rôi xuoáng. Vua laáy laøm laï, laøm thô khen hai vò nhö sau: Giaùc Haûi taâm nhö haûi Thoâng Huyeàn ñaïo höu huyeàn Thaàn thoâng kieâm bieán hoùa Nhaát Phaät, nhaát Thaàn tieân Taïm dòch: Giaùc Haûi taâm nhö bieån Thoâng Huyeàn ñaïo cuõng huyeàn Thaàn thoâng cuøng bieán hoùa Moät Phaät, moät Thaàn tieân! Vieäc naøy ñöôïc ñoàn khaép thieân haï, taêng vaø tuïc ñeàu meán moä thieàn sö Giaùc Haûi. Vua kính ñaõi Thieàn sö Giaùc Haûi nhö thaày, ñöôïc töï do ra vaøo cung vua, moãi khi veà haønh cung ôû Höông Haûi thaønh, vua ñeàu vieáng chuøa Dieân Phuùc thaêm Thieàn sö Giaùc Haûi tröôùc. Moät hoâm, vua cuøng trieàu thaàn vieáng chuøa, vua hoûi Thieàn sö Giaùc Haûi: “Traãm coù nghe veà thaàn tuùc thoâng, Thieàn sö coù theå cho thaáy ñöôïc khoâng?”. Thieàn sö Giaùc Haûi lieàn hieän taùm pheùp bieán hoùa roài tung ngöôøi phi thaân treân khoâng, cao ñeán vaøi tröôïng, roài töø töø haï xuoáng. Vua vaø quaàn thaàn voã tay khen ngôïi. Naêm Thieân Phuø Dueä Vuõ thöù 2 (Taân Söûu 1121), vua Lyù Nhaân Toâng cho truøng tu laïi chuøa Dieân Phuùc, naêm sau môùi hoaøn thaønh.

- 691 -

Ñeán ñôøi Lyù Thaàn Toâng (1128-1138), vua nhieàu laàn cho trieäu Thieàn sö Giaùc Haûi vaøo cung ñeå tham vaán Phaät phaùp, nhöng sö töø choái, vieän côù giaø yeáu khoâng ñi ñöôïc. Moät ñeâm, ngoâi sao lôùn xeït xuoáng goùc Ñoâng nam thaát, Thieàn sö Giaùc Haûi ngoài thieàn ñònh an nhieân vieân tòch. Sau ñoù, Thieàn sö Minh Khoâng keá theá truï trì chuøa Dieân Phuùc; Thieàn sö Minh Khoâng teân Nguyeãn Chí Thaønh ôû laøng Ñaøm Xaù, huyeän Gia Vieãn, phuû Tröôøng Yeân (laøng Laïc Trì, huyeän Chaân Ñònh, tænh Nam Ñònh sau naøy), sanh ngaøy 14-8 naêm Bính Ngoï (1066). Thieàn sö Minh Khoâng theo hoïc vôùi Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh hoaèng hoùa ôû chuøa Thieân Phuùc hay chuøa Thaày ôû nuùi Saøi Sôn (nuùi Thaïch Thaát, nay thuoäc tænh Haø Taây). Ngoaøi ra, sö Minh Khoâng coøn tham hoïc vôùi Thieàn sö Khoâng Loä vaø Giaùc Haûi. Sö Minh Khoâng coù nhieàu thieän duyeân neân ñöôïc theo hoïc vôùi ba Thieàn sö xuaát saéc thôøi nhaø Lyù, ñaõ töøng du hoïc ôû nöôùc ngoaøi neân sö cuõng ñaït ñöôïc nhieàu thaàn thoâng, caùc vua nhaø Lyù cuõng raát kính phuïc. Naêm Taân Hôïi (1131), vua sai döïng nhaø cho Ñaïi sö Minh Khoâng. Vieäc Thieàn sö Minh Khoâng trò bònh “hoùa hoå” cho vua Lyù Thaàn Toâng: Naêm Bính Thìn (1136), vua Lyù Thaàn Toâng töï nhieân loâng moïc ra daøi, ngoài choáng hai tay gioáng nhö coïp, vaø gaàm roáng gioáng nhö coïp, neân thôøi ñoù goïi laø bònh “hoùa hoå”, caùc ngöï y khoâng trò ñöôïc, Hoaøng gia phaûi boû vua vaøo chuoàng laøm baèng vaøng vaø cho söù giaû xuoáng chuøa Dieân Phuùc thænh Thieàn sö Minh Khoâng veà kinh ñoâ Thaêng Long trò cho vua. Khi söù giaû ñeán, sö ñaõ bieát tröôùc, sö baûo ñeä töû trong chuøa laøm côm chay ñaõi söù giaû vaø quaân lính, nhöng chæ ñem ra noài côm nhoû, töôùng só thaáy theá töôûng aên khoâng ñuû; nhöng laï thay, noài côm nhoû nhöng xôùi côm ra, côm laïi ñaày noài trôû laïi, taát caû töôùng só aên no maø noài côm nhoû vaãn coøn nguyeân, sö laïi baûo söù giaû vaø quaân lính nguû ñi, chôø thuûy trieàu leân seõ ñi; sau moät giaác nguû say, khi tænh laïi, söù giaû vaø binh lính thaáy thuyeàn ñaõ veà ñeán Thaêng Long. Thieàn sö Minh Khoâng vaøo ñieän vua, luùc ñoù coù nhieàu ngöï y, thaày thuoác, phaùp sö taøi gioûi

ñang taäp trung ñeå lo trò bònh cho vua, caùc vò naøy thaáy Thieàn sö Minh Khoâng aên maëc naâu soøng moäc maïc, coù yù khinh thöôøng. Sö laáy moät caây ñinh daøi naêm saùu taác duøng tay aán saâu vaøo coät goã quyù ôû ñieän vua vaø baûo: “Ai nhoå ñöôïc caây ñinh naøy seõ trò ñöôïc bònh

- 692 -

cho vua”. Khoâng coù ai ra nhoå ñinh, sö duøng tay traùi nhoå caây ñinh ra moät caùch nheï nhaøng. Sö baûo quaân haàu naáu daàu soâi, boû 100 caây kim vaøo vaïc daàu (chaûo lôùn) ñang soâi. Sö ñeán tröôùc maët vua ñang ngoài xoåm nhö coïp, quaùt lôùn raèng: “Ñaïi tröôïng phu laø baäc phuù quyù, laøm ñeán thieân töû sao laïi cuoàng loaïn nhö theá?”. Vua sôï haõi run laät baät. Sö laáy tay quaäy vaøo vaïc daàu soâi hai ba löôït roài muùc daàu ñang soâi ñoå vaøo ngöôøi, taém cho vua, loâng daøi ruïng heát, vua heát beänh. Vua raát quyù troïng Thieàn sö Minh Khoâng neân phong laøm Quoác sö. Ngaøy 26 thaùng 9 naêm Maäu Ngoï (1138), vua Lyù Thaàn Toâng baêng, Thaùi töû môùi 3 tuoåi leân ngoâi, töùc vua Lyù Anh Toâng. Thaùng 10 naêm Maäu Ngoï (1138), Hoaøng thaùi haäu Caûm Thaùnh ra lònh cho truøng tu chuøa Dieân Phuùc cuûa Quoác sö Minh Khoâng. Ngaøy muøng 1 thaùng 8 naêm Taân Daäu (1141), Quoác sö Minh Khoâng vieân tòch. Naêm Chaùnh Long-Baûo ÖÙng thöù 5 (1167), vua Lyù Anh Toâng cho truøng tu laïi chuøa moät laàn nöõa, trong dòp naøy, vua cho ñoåi teân höông Haûi Thanh thaønh höông Hoä Xaù. Laàn truøng tu naøy ñöôïc quan Luïc thöôïng Lyù Töôùng Dónh, hieäu Dónh Ñaït, chaùu boán ñôøi cuûa Thieàn sö Giaùc Haûi, bieân soaïn vaên bia: “Vieân Quang töï bi minh tính töï” keå laïi, trong ñoù coù ñoaïn: “... Chuøa Vieân Quang laø nôi Thieàn sö Giaùc Haûi truï trì, vua Lyù Anh Toâng khai saùng theâm...”. Sau thôøi gian hoùa ñoä chuùng sanh, Thieàn sö Giaùc Haûi ñaõ giaø laõo, choáng tích tröôïng nôi laøng xöa, xuoâi thuyeàn veà queâ cuõ. Ñaát chuøa ôû vò theá ñaàu roàng töôi ñeïp, caùch xa xoùm laøng tanh maùu thuù, phía tröôùc daûi ñaát roäng nhö traûi maây vaøng, phía sau soâng roäng lieàn chaân trôøi vôùi ngaøn soùng xanh nhaáp nhoâ, beân traùi laø haønh cung Haûi Thanh, daân Xuaân Thu thaûnh thôi nheï söu thueá, beân maët laø chuøa coå Long Kieàu, chuoâng keä vaúng nghe sôùm toái. Vua vaãn nghó ñeán chuøa naøy neân ñaàu naêm Thieäu Minh, vua xuoáng saéc cho quan Höõu ty lo truøng tu söûa sang chuøa. Theá laø thôï thuyeàn hôïp laïi nhö maây tuï, goã ñaù chaát cao nhö nuùi, buùa rìu ñeõo goït, xuaát hieän caûnh trôøi, ñieåm toâ ñoû vaøng, trôû thaønh ñieän baùu... Bieån ñeà “Chuøa Vieân Quang” laø ñeå bieåu thò Thieàn sö laø böïc ñaéc thaønh ñaïo quaû Boà ñeà vieân maõn, taâm chôn nhö chieáu saùng vaäy...”.

- 693 -

Chuøa bò hö haïi vaøo thôøi Haäu Leâ (1427-1592). Traûi qua thôøi gian nhieàu theá kyû, nöôùc soâng Hoàng xoi lôû bôø, neân naêm Taân Hôïi (1611), daân laøng Hoä Xaù phaûi dôøi chuøa veà phía Ñoâng nam, höõu ngaïn soâng Hoàng nhö vò trí hieän nay ôû thoân Haønh Thieän (caùch thò xaõ Nam Ñònh 30 km). Vaøo thôøi Tròng-Nguyeãn phaân tranh (1600-1786), vua Leâ vaø chuùa Tròng cuøng caùc vöông phi ñaõ truøng tu chuøa Vieân Quang nhieàu laàn: - Naêm Hoaèng Ñònh thöù 3 (1612), ñôøi vua Leâ

Kính Toâng, Bình An vöông Trònh Tuøng cho ñaïi truøng tu laïi chuøa. - Naêm Vónh Toä thöù 10 (1628), ñôøi vua Leâ Thaàn Toâng, Thanh Ñoâ vöông Trònh Traùng cho truøng tu laïi chuøa, tu söûa caùc haønh lang. - Naêm Caûnh Trò thöù 9 (1671), ñôøi vua Leâ Huyeàn Toâng, Taây vöông Trònh Taïc laïi cho ñaïi truøng tu chuøa. - Naêm Chaùnh Hoøa 25 (1685), ñôøi vua Leâ Hy Toâng, Ñònh vöông Trònh Caên cho tu söûa chuøa, toâ ñuùc theâm töôïng Phaät, Boà taùt, töôïng Tieân Thaùnh... Tröôùc chuøa laø coảng tam quan, chuøa coù xaây töôøng ôû hai beân, phía sau laø nhöõng haøng tre. Trong saân chuøa coøn coù caùc caây coả thuï to vaø cao, taïo neân caûnh tónh mòch, khoâng khí thoaùng maùt. Gaùc chuoâng roäng ba gian, phía treân gaùc: gian beân maët treo ñaïi hoàng chung, môùi ñöôïc ñuùc laïi vaøo naêm AÁt Tî, nieân hieäu Thaønh Thaùi thöù 7 (1895), gian beân traùi treo khaùnh ñaù lôùn. Töøng döôùi cuûa gaùc chuoâng laø taám bia ñaù döïng treân löng ruøa ñöôïc laäp vaøo naêm Vónh Toä thöù 10 (1628). Phía tröôùc gaùc chuoâng laø hoà roäng hình baàu duïc, bôø hoà ñöôïc xaây baèng ñaù. Chuøa Haønh Thieän ñöôïc xaây theo kieåu “noäi coâng ngoaïi quoác” nhö caùc chuøa xöa vaøo thôøi nhaø Lyù. “Chaùnh ñieän thôø kieåu “Tieàn Phaät, haäu Thaùnh”, phía tröôùc thôø Phaät, phía sau thôø chö Thaùnh (chö Toå). Chaùnh ñieän xaây theo kieåu chöõ Coâng. Ñieän thôø Phaät, coät laøm baèng goã lim, chaïm troå myõ thuaät, coâng phu vaø coả kính: ñieän thôø nhieàu töôïng Phaät, Boà taùt,A la haùn, Hoä phaùp... to lôùn, chaïm troå myõ thuaät.

- 694 -

Ñeàn thôø Thaùnh coù 4 toøa nhaø: toøa giaù roi, toøa thieâu höông, toøa thöôïng ñieän thôø hai töôïng Thaùnh, moät pho töôïng baèng ñoàng, moät pho töôïng baèng goã traàm höông, coù theå hai töôïng naøy thôø Thieàn sö Giaùc Haûi vaø Thieàn sö Minh Khoâng (?), toøa haäu cung thôø chö Toå, coù moät soá long vò. Hai beân ñieän Phaät vaø ñieän Thaùnh coù hai daõy haønh lang, moãi beân 38 gian (do hai baø haäu thaàn Nguyeãn Thò Töø Huyeàn vaø Nguyeãn Thò Töø Haûo daâng cuùng). Ngaøy xöa chuøa coù ñaïi hoàng chung lôùn, nhöng hieän nay khoâng coøn; theo truyeàn thuyeát, ñaïi hoàng chung ñem choân giaáu trong thôøi chieán tranh bò chìm maát trong loøng soâng Hoàng ôû gaàn chuøa. OÂng Ñaëng Xuaân Baûng, tieán só ñeä tam giaùp khoa thi naêm Bính Thìn, ñôøi vua Töï Ñöùc (1856), coù soaïn caâu ñoái cho chuøa: - Lyù Theá Toâng thieàn, ñoàng thôøi Ñaïo Haïnh, Giaùc Haûi nhi thöôïng nhaân caâu thaønh Phaät Toå, giao höông thuyeát phaùp ñöông nhöït long thuûy thaùi ninh löôõng thieân töû do baùi Quoác sö baûo hieäu phuïng söï. - Nam moâ thaäp phöông, chö Phaät baùt vò Thaùnh hieàn, tö phuû vaïn lính nhöùt thieát chuû toân thaùnh ñeá, thaùnh Toå. Khoâng Loä ñaïi phaùp thieàn sö giaø lam chaån teá, thaäp baùt boä long thaàn, taû höõu lieät vò quaän coâng”(1).

CHUØA QUAÙN SÖÙ

Chuøa Quaùn Söù ôû thoân Yeân Taäp, phöôøng Coả Vuõ, huyeän Thoï Xöông, kinh thaønh Thaêng Long, nay laø soá 73 ñöôøng Quaùn Söù, quaän Hoaøn Kieám, thuû ñoâ Haø Noäi, hieän laø truï sôû Trung öông Giaùo hoäi Phaät giaùo Vieät Nam. Vaøo khoaûng ñôøi vua Traàn Duï Toâng (1341-1369), ôû khu vöïc naøy, trieàu ñình coù laäp

moät khu nhaø goïi laø Quaùn söù ñeå tieáp ñoùn söù thaàn caùc nöôùc ngoaøi nhö Chieâm Thaønh, Vaïn Töôïng, Nam Chöôûng... Ñeán ñaàu thôøi Haäu Leâ, vaøo theá kyû 15, trieàu ñình döïng theâm moät ngoâi chuøa ôû khu naøy ñeå cho caùc söù giaû tieän vieäc leã Phaät, caàu kinh, vì caùc nöôùc naøy theo ñaïo Phaät (ñaïo Phaät laø quoác giaùo), vì theá maø coù teân laø chuøa Quaùn Söù. (1) Trích baùo Giaùc Ngoä soá 318 ngaøy 01/08/1989, baøi Chuøa Haønh Thieän cuûa Thaùi Döông

- 695 -

Ñeán thôøi nhaø Nguyeãn (1802-1945), vua Gia Long ñoùng ñoâ ôû Phuù Xuaân (Hueá), neân nhaø Quaùn söù khoâng coøn duøng ñeå ñoùn tieáp caùc söù thaàn nöõa, maø duøng laøm nôi ñoùng quaân. Nhôø Phoù töôùng Vuõ Taøi Haàu laø ngöôøi löu taâm ñeán ñaïo Phaät, neân chuøa Quaùn Söù naèm trong khu vöïc cuûa haäu quaân maø khoâng bò thaùo dôõ. Naêm Minh Maïng thöù ba (1822), chuøa ñöôïc truøng tu ñeå laøm choã leã baùi cho quaân lính. Naêm Minh Maïng thöù 8 (1827), Hoøa thöôïng Thanh Phöông ñöôïc cöû truï trì chuøa Quaùn Söù. Hoøa thöôïng queâ ôû laøng Ñan Thaàm, huyeän Thanh Oai, tænh Haø Taây. Hoøa thöôïng ñöùng ra lo tu söûa laïi chuøa, ñuùc ñaïi hoàng chung, toâ ñaép töôïng... Sau ñoù, ñeä töû cuûa Hoøa thöôïng laø Vaên Nghieâm laïi quyeân goùp theâm tieàn cuûa Phaät töû ñuùc theâm 27 pho töôïng vaø söûa sang chuøa theâm trang nghieâm, traùng leä. Khi Phaùp ñoâ hoä Vieät Nam, ñaát ñai cuûa chuøa Quaùn Söù bò laáy bôùt ñi ñeå xaây caùc coâng sôû hay caáp cho nhaân vieân laøm vieäc cho chaùnh quyeàn Phaùp, chuøa bò hö haïi theo thôøi gian. Vaøo theá kyû 20, phong traøo Chaán höng Phaät giaùo phaùt trieån. Naêm 1934, “Baéc Kyø Phaät giaùo Toång hoäi” ñöôïc thaønh laäp ôû mieàn Baéc, truï sôû ñaët ôû chuøa Quaùn Söù. Hoäi naøy môû moät cuoäc thi veõ kieåu chuøa ñeå xaây caát laïi chuøa Quaùn Söù, nhöng Hoäi khoâng choïn ñöôïc kieåu naøo. Hoäi phaûi nhôø hai kieán truùc sö Nguyeãn Ngoïc Ngoaïn vaø Nguyeãn Xuaân Tuøng veõ ñoà aùn, cöû Hoøa thöôïng Trí Haûi quaûn ñoác vieäc xaây caát. Chính Hoøa thöôïng Thanh Hanh (Toå Vónh Nghieâm), Phaùp chuû ñaàu tieân cuûa Hoäi Phaät giaùo Baéc Vieät, duyeät baûn thieát keá naøy. Chuøa Quaùn Söù ñöôïc xaây döïng môùi vaøo naêm 1936-1937 vaø hoaøn thaønh vaøo naêm 1942. Trong thôøi gian ñoù, chuøa Quaùn Söù ñöôïc duøng laøm tröôøng ñaøo taïo taêng só, vöøa laøm truï sôû cuûa baùo Ñuoác Tueä (xuaát baûn töø cuoái naêm 1935). Naêm 1950, Ñaïi hoäi Phaät giaùo Theá giôùi laàn ñaàu tieân hoïp taïi Colombo, thuû ñoâ nöôùc Tích Lan (Sri Lanca), chuøa Quaùn Söù ñöôïc choïn laøm truï sôû cuûa Chi hoäi Phaät giaùo Theá giôùi taïi Vieät Nam. Laù côø Phaät giaùo theá giôùi laàn ñaàu tieân taïi Vieät Nam cuõng ñöôïc treo taïi chuøa Quaùn Söù vaøo ngaøy leã Phaät Ñaûn, muøng 8 thaùng tö Phaät lòch thöù 2495 (ngaøy 13-5-1951). Laù côø naøy do Thöôïng toïa Toá Lieân ñi döï Ñaïi hoäi Phaät giaùo Theá giôùi ñem veà. Naêm 1981, Ñaïi hoäi Phaät giaùo toaøn quoác cuõng ñöôïc hoïp taïi hoäi tröôøng chuøa Quaùn Söù vaø chuøa Quaùn Söù laïi ñöôïc choïn laøm truï sôû Trung

- 696 -

öông Giaùo hoäi Phaät giaùo Vieät Nam. Tröôøng Cao caáp Phaät hoïc (cô sôû 1), Phaân vieän Nghieân cöùu Phaät hoïc Vieät Nam ñöôïc ñaët taïi chuøa naøy. Chuøa Quaùn Söù laø nôi ñoùn tieáp caùc phaùi ñoaøn Phaät giaùo theá giôùi hoaëc caùc phaùi ñoaøn nöôùc ngoaøi ñeán vieáng thaêm Giaùo hoäi Phaät giaùo Vieät Nam. Chuøa Quaùn Söù coù kieåu kieán truùc saùng taïo, phoái hôïp kieán truùc xöa vaø nay, chuøa ñöôïc xaây döïng theo kieåu "noäi coâng ngoaïi quoác" nhö caùc chuøa xöa ôû mieàn Baéc, nhöng ñöôïc xaây laàu vaø caát baèng vaät lieäu naëng (toâ xi-maêng, xaây gaïch). Moät ñieåm ñaëc bieät khaùc nöõa cuûa chuøa laø: caùc caâu ñoái ñeàu ñöôïc khaéc baèng chöõ Quoác ngöõ, chöù khoâng khaéc chöõ Nho nhö caùc chuøa khaùc. Coång tam quan cuûa chuøa laø moät coång laàu vôùi ba taàng maùi, lôïp baèng ngoùi muõi haøi, töøng treân laø laàu chuoâng, töøng döôùi coù ba cöûa voøm cung. Maët tröôùc cuûa coång tam quan, ôû treân cao coù ñeà "Chuøa Quaùn Söù", phía döôùi baûng teân chuøa naøy laø laàu chuoâng coù moät voøng troøn troáng lôùn cho thaáy ñaïi hoàng chung ôû beân trong, ñoàng thôøi töôïng tröng cho lyù "saéc, khoâng" cuûa tö töôûng Baùt Nhaõ trong kinh Phaät. Phía döôùi voøng laø baûng "Truï Sôû Giaùo Hoäi Phaät Giaùo Vieät Nam". Treân caùc coät cuûa maët tröôùc coång coù naêm caëp caâu ñoái : * Laàu chuoâng coù caùc caâu ñoái : + Hoài chuoâng caûm ñoäng chín möôøi phöông, Nam moâ Phaät, vôi thaønh saàu, vôi beå khoå, - Nieäm keä huyeàn thoâng ba baûy coõi, chuyeån cô trôøi, phuø quoác thaùi, hoä daân an + Chuoâng söông keâu goïi hoàn kim coå, - Laàu gioù ñi veà boùng saéc khoâng. Hai beân cöûa coù caëp caâu ñoái nhaéc ñeán söï tích Thieàn sö Phaät AÁn vaø ñeä töû Toâ Ñoâng Pha, moät thi só noåi danh ôû Trung Quoác: + Ñaïo aán noái noi thaày Phaät Aán, - Tri aâm lui tôùi khaùch Ñoâng Pha. Phía sau coång tam quan chuøa Quaùn Söù cuõng coù khaéc naêm caëp caâu ñoái, trong ñoù coù caùc caâu:

+ Cöûa saéc khoâng ñoùn khaùch sieâu phöông, - Ñuoác trí tueä soi ñöôøng baùc aùi. hoaëc: + Cöûa töø bi tieáp daãn tuøy duyeân, - Ñöôøng giaùc ngoä ñeà hueà tieán hoùa. Chaùnh ñieän chuøa Quaùn Söù laø moät toøa nhaø kieåu chöõ "Coâng", cao roäng, raát ñoà soä. Maët tieàn laø moät toøa nhaø naêm gian roäng lôùn vôùi hai taàng maùi ngoùi. Noùc chuøa trang trí "löôõng long baûo ñòa" vôùi neùt ñieâu khaéc nheï nhaøng thanh thoaùt. Trong chaùnh ñieän thôø Phaät Tam theá: A Di Ñaø, Boà taùt Quan Theá AÂm, Ñaïi Theá Chí, Phaät Thích Ca..., phía ngoaøi cuøng cuûa ñieän thôø laø töôïng "Cöûu long phuùn thuûy" baèng ñoàng, chaïm troå myõ thuaät. Hai gian hai beân chaùnh ñieän thôø Thaùnh toå Minh Khoâng vaø Ñöùc OÂng. Nhaø haäu Toå vöøa laø giaûng ñöôøng, caùch chaùnh ñieän moät loái ñi loùt gaïch. Hai beân chaùnh ñieän coù hai daõy nhaø: - Daõy nhaø phía traùi laø caùc vaên phoøng laøm vieäc: Thö vieän Phaät hoïc, Phoøng Nghieân cöùu Phaät hoïc, Phoøng Hoäi ñoàng Trò söï vaø Phoøng Hoäi ñoàng Chöùng minh Giaùo hoäi Phaät giaùo Vieät Nam. - Daõy nhaø beân maët laø phoøng cuûa chö Taêng Ni. Truï trì chuøa Quaùn Söù hieän nay laø Hoøa thöôïng Taâm Tòch, Tröôûng ban Trò söï Thaønh hoäi Phaät giaùo Haø Noäi. Thöôïng toïa Thích Thanh Töù, Phoù Toång Thö kyù kieâm Chaùnh Vaên phoøng I Trung öông Giaùo hoäi Phaät giaùo Vieät Nam, cuõng laøm vieäc taïi ñaây.

CHUØA BAØ ÑAÙ (Chuøa LINH QUANG)

Chuøa Baø Ñaù hay chuøa Linh Quang ôû thoân Töï Thaùp (hay thoân Baùo Thieân Töï Thaùp), phöôøng Baùo Thieân, huyeän Thoï Xöông, kinh ñoâ Thaêng Long, nay ôû soá 3 phoá Nhaø Thôø, quaän Hoaøn Kieám, Haø Noäi.

- 698 -

Chuøa Linh Quang ñöôïc laäp vaøo naêm Bính Thaân, nieân hieäu Long Thuïy Thaùi Bình ñôøi thöù 3 (1056), ñôøi vua Lyù Thaùnh Toâng, vôùi teân chuøa laø Suøng Khaùnh. Sau ñoù,vua cho ñuùc ñaïi hoàng chung vaø xaây thaùp Baùo Thieân gaàn chuøa vaø roài chuøa ñöôïc ñoåi laø chuøa Baùo Thieân. Chuøa Baùo Thieân bò phaù huûy khi nhaø Minh xaâm laêng Ñaïi Vieät (1407-1427), ñeán thôøi nieân hieäu Hoàng Ñöùc (1470-1497), chuøa môùi ñöôïc daân ñòa phöông caát laïi baèng tranh. Khi xaây döïng chuøa, ñaøo gaëp moät töôïng phuï nöõ baèng ñaù, daân chuùng ñöa vaøo thôø trong chuøa. Moät thôøi gian sau, chuøa laïi bò hö haïi, töôïng ñaù cuõng bò maát. Ñeán ñôøi Leâ trung höng, chuøa Linh Quang ñöôïc xaây döïng laïi. Ñeán ñôøi vua Leâ Hieån Toâng (1740-1786), chuùa Tròng Saâm (1767- 1782) cho xaây ñaép thaønh. Khi ñaép gaàn ñeán chuøa, ñaát ñaép neân laïi bò suïp xuoáng. Sau, ñaøo ñöôïc moät khoái ñaù coù hình daùng nhö ngöôøi phuï nöõ, daân ñòa phöông ñöa vaøo thôø tröôùc cöûa chuøa. Töôïng ñaù raát linh thieâng, ai caàu vieäc gì cuõng linh öùng neân töôïng ñaù ñöôïc toân goïi laø “Baø Ñaù” vaø chuøa Linh Quang ñöôïc goïi laø chuøa Baø Ñaù. Vaøo thôøi Taây Sôn chieám Thaêng Long (1786-1792), chuøa bò hö haïi. Ñeán thôøi vua Caûnh Thònh (1793-1801), trieàu ñình cho tu söûa laïi chuøa, moät soá daân laøng ôû thoân Töï Thaùp laø Nguyeãn Vaên Phan, Nguyeãn Vaên Tuù, Phan Vaên Bi, Traàn Vaên Hieäp phaùt caây laøm coû, thaáy töôïng ñaõ cuõ, môùi baøn vôùi Ñoã Baù Ngaân vaø Buøi Thò Khieâm caát laïi chuøa ñeå thôø töôïng ñaù. Naêm Quí Söûu (1793), coù vò sö phaùp danh laø Khoan Giai, thuoäc phaùi thieàn Taøo Ñoäng ôû chuøa Hoàng Phuùc ñeán truï trì chuøa, laäp theâm maáy gian nhaø tranh lôïp laù. Sau ñoù baø Hoaøng Thò Chaân, phaùp danh Dieäu Baûo, ñöùng ra quyeân goùp tieàn cuûa cuûa thieän nam tín nöõ, höng coâng xaây döïng chuøa laïi baèng gaïch toâ xi-maêng. Naêm Taân Tî (1821), sö Khoan Giai ñaïi truøng tu chuøa Linh Quang, xaây döïng chuøa lôùn, goàm ñuû tieàn ñöôøng, chaùnh dieän, haäu ñöôøng vaø hai daõy haønh lang hai beân, taïc theâm töôïng Phaät, toâ ñaép laïi caùc töôïng cuõ, ñaët teân chuøa laø Linh Quang vaø keå laïi söï tích laäp chuøa trong bia ñaù “Linh Quang töï söï tích bi” (Bia keå söï tích chuøa Linh Quang). Bia vieát vaøo thaùng 4 naêm Canh Tuaát, nieân hieäu Töï Ñöùc (1850).

- 699 -

Thieàn taêng Khoan Giai thoï giôùi ôû chuøa Hoàng Phuùc (thuoäc phaùi thieàn Taøo Ñoäng), thoï giôùi Cuï tuùc vôùi Toå sö Traïm Coâng ôû chuøa Tam Huyeàn (Nhaân Muïc), sau ñoù laïi tham hoïc vôùi Toå sö Töø Nieäm ôû chuøa Hueâ Laâm (Kheâ Hoài), thuoäc phaùi thieàn Laâm Teá, neân trong saùch “Linh Quang ngöõ luïc” coù caâu: “Choán Toå Linh Quang laø nôi Taøo-Laâm töông taïp” (Toå ñình Linh Quang laø nôi

töông tuïc cuûa phaùi thieàn Taøo Ñoäng vaø Laâm Teá). Trong chuøa coù caâu ñoái neâu teân chuøa nhö sau: + BAØ taâm toá uaán nhö nhö taïi, - ÑAÙ ñòa phong quang ñaéc ñaéc lai. Trong thôøi Phaùp thuoäc (1858-1945), chuøa Linh Quang coù khaéc goã in kinh, trong ñoù coù: boä kinh Ñaïi Baûo Tích (120 quyeån), Thieàn gia yeáu löôïc, kinh Nhöït tuïng... Naêm 1935, moân phaùi Linh Quang laäp hoäi Coå Sôn Moân, xuaát baûn taïp chí "Tieáng chuoâng sôùm" truyeàn baù Phaät phaùp. Trong thôøi khaùng chieán choáng Phaùp (1945-1954), Hoøa thöôïng Thanh Thao truï trì chuøa Linh Quang, ñöôïc môøi laøm Chuû tòch Hoäi Phaät giaùo Yeâu nöôùc, laäp baùo Hoa Sen keâu goïi Phaät töû khaùng chieán choáng Phaùp. Sau Hieäp ñònh Geøneve, nöôùc Vieät Nam bò chia ñoâi; naêm 1956, Ñaïi hoäi Phaät giaùo mieàn Baéc (Vieät Nam Daân chuû Coäng hoøa) ñöôïc toå chöùc ôû chuøa Baø Ñaù, thaønh laäp Ban Ñaïi dieän Phaät giaùo thuû ñoâ, truï sôû ñöôïc ñaët taïi chuøa naøy. Naêm 1958, Hoäi Phaät giaùo Thoáng nhaát Vieät Nam (ôû mieàn Baéc) ñöôïc thaønh laäp, chuøa Baø Ñaù ñöôïc laøm truï sôû cuûa Chi hoäi Phaät giaùo Thoáng nhaát thaønh phoá Haø Noäi. Naêm 1982, Giaùo hoäi Phaät giaùo Vieät Nam ñöôïc thaønh laäp, chuøa Baø Ñaù laø truï sôû cuûa Thaønh hoäi Phaät giaùo thuû ñoâ Haø Noäi. Truï trì chuøa Baø Ñaù töø naêm 1793 ñeán nay: - Thieàn taêng Khoan Giai- Thieän Chuùng - "Giaùc Vieân-Tuù Taïng (Giaùc Vöôïng- Tònh Minh) - "Töø Tuyeân-Phaù Só

- " Thoâng Toaøn- Thuaän Hôïp hieäu Minh Minh
- " Taâm Khoan-Haøo Quang hieäu Chaân Töû
- Taêng cang Thích Thanh Thao
- Thöôïng toïa Thích Thanh Thaønh.

CHUØA DÖ HAØNG (CHUØA PHUÙC LAÂM)

Chuøa Dö Haøng hay chuøa Phuùc Laâm ôû soá 121 ñöôøng Dö Haøng, khu Leâ Chaân, thaønh phoá Haûi Phoøng. Theo lôøi truyeàn, chuøa Phuùc Laâm ñöôïc laäp vaøo thôøi Tieàn Leâ, coù theå lôøi truyeàn naøy khoâng ñöôïc chính xaùc vì caùc vò Toå ôû chuøa naøy truyeàn thöøa theo baøi keä truyeàn phaùp cuûa Toå sö Trí Baûng Ñoät Khoâng (Laøm Teá, ñôøi 25), maø Phaùi thieàn truùc laø hoaëc Ñaïi Vieät vaøo thôøi Nhaø Leâ Trung Höng (1593 – 1780) vaãn thöôøng duøng. "Trí Tueä Thanh Tònh, Ñaïo Ñöùc Vieân Minh, Chaân Nhö Taùnh Haûi, Tòch Chieáu Phoå Thoâng, Taâm Nguyeân Quaûng Tuïc Boån Giaùc Xöông Long Naêng Nhaân Thaùnh Quaû Thöôøng Dieãn Khoan Haèng Duy Truyeàn Phaùp Aán Chaùnh Ngoä Hoäi Dung, Kieân Trì Giôùi Haïnh, Vónh Keá Toå Toâng". Chuøa Phuùc Laâm chæ coù theå coù sôùm nhöùt laø vaøo thôøi nhaø Traàn (1225-1400). Lòch söû truyeàn thöøa chæ baét ñaàu keå ñeán vieäc Thieàn sö Chaân Huyeàn truøng tu chuøa vaøo naêm1672. Thieàn sö Chaân Huyeàn teân tuïc laø Nguyeãn Ñình Saùch, laøm quan döôùi trieàu vua Leâ Huyeàn Toâng (1633-1671) tôùi chöùc Ñoâ uùy. Naêm 1672, ñôøi vua Leâ Gia Toâng, Ñoâ uùy Nguyeãn Ñình Saùch xin vua cho töø quan

ñeå xuaát gia tu haønh. Ñoâ uùy Nguyeãn Ñình Saùch trôû thaønh Thieàn sö Chaân Huyeàn. Hieän chöa bieát Thieàn sö Chaân Huyeàn laø ñeä töû cuûa Thieàn sö naøo? Theo phaùp danh coù chöõ Chaân, soáng vaøo giöõa theá kyû 17, coù theå Thieàn sö Chaân Huyeàn cuøng thuoäc theá heä vôùi Thieàn sö Chaân Nguyeân- Chaùnh Giaùc (1647-1726), coù theå thuoäc phaùi thieàn Truùc Laâm- Laâm Teá nhö Thieàn sö Chaân Nguyeân (sö ñeä cuûa Chaân Nguyeân). Keá tieáp theo Toå sö Chaân Huyeàn truï trì chuøa Phuùc Laâm laø caùc vò Toå naøo, hieän chuùng ta khoâng ñöôïc bieát roõ. Vaøo thôøi vua Thaønh Thaùi (1899-1905), Hoøa thöôïng Töø Hoøa- Thoâng Truyeàn ñeán Hoaøng hoùa ôû chuøa Phuùc Laâm. Naêm1905, Hoøa thöôïng Töø Hoøa truøng tu laïi coång tam quan cuûa chuøa. Naêm 1917, ñeä töû cuûa Hoøa thöôïng Töø Hoøa laø thieàn sö Taâm Trí Thích Nghieãm Nghieãm ñaõ truøng tu laïi chuøa Phuùc Laâm nhö hieän traïng ngaøy nay. Coång ngoaøi cuûa chuøa Dö Haøng coù ñeà ba chöõ Nho "Phuùc Laâm töï", hai coät coång chuøa coù caëp caâu ñoái neâu roõ teân chuøa: PHUÙC haûi ñaéc moân phöông tieän nhaäp, LAÂM tuyeàn chính loä töï Nhö Lai. Qua khoûi coång chuøa ñi theo moät ñöôøng nhoû ñöôïc loùt gaïch, hai beân laø vöôøn hoa vaø hai haøng thaùp Toå (moãi beân 4 thaùp). Tröôùc chuøa laø gaùc chuoâng raát lôùn. Gaùc chuoâng laø moät toøa nhaø hai töøng vôùi ba töøng maùi cong cao vuùt. Töøng döôùi gaùc chuoâng laø toøa nhaø ba gian hai chaùi. Phía treân gaùc coù treo ñaïi hoàng chung. Ñaïi hoàng chung cao 1m50 keå luoân quai. Quai chuoâng laø hai con roàng. Mieäng chuoâng roäng khoaûng 2m. Phía beân phaûi gaùc chuoâng laø coång nhoû vaøo chuøa. Sau gaùc chuoâng laø moät saân roäng, roài môùi ñeán chaùnh ñieän. Chaùnh ñieän laø toøa nhaø hình chöõ Ñinh (J). Daõy nhaø ngang roäng ba gian hai chaùi, moãi gian roäng 3m. Ba gian giöõa laø tuû thôø roäng, trong coù caùc töôïng khaéc söï tích Phaùp sö Huyeàn Trang thænh kinh.

- 702 -

Phía treân cuõng coù khaùnh lôùn chaïm troå veà Tam Taïng thænh kinh goàm 4 böùc tranh: vua Ñöôøng tieãn Phaùp sö Huyeàn Trang, Phaùp sö Huyeàn Trang cuøng Teà Thieân, Baùt Giôùi..., treân ñöôøng ñi Teà Thieân chieán ñaáu vôùi Ngöu Ma vöông ñeå baûo veä Huyeàn Trang, Phaùp sö Huyeàn Trang vaø ñeä töû ñeán Loâi AÂm töï. Ñieän thôø Phaät laø daõy nhaø doïc 5 gian, moãi gian roäng hôn 2m, treân coù nhieàu töôïng Phaät lôùn vaø myõ thuaät. Phía phaûi cuûa saân laø nhaø khaùch roäng 5 gian. Phía traùi cuûa saân laø nhaø giaûng vaø nhaø Toå. Phía sau vaø hai beân chaùnh ñieän laø caùc daõy phoøng cuûa chö taêng. Nhaø Toå coù thôø nhieàu töôïng cuûa chö Toå chaïm troå myõ thuaät. Phía beân traùi chuøa coøn coù moät khu vöôøn, trong ñoù coù ba thaùp voïng thôø Tam toå phaùi thieàn Truùc Laâm. Trong khuoân vieân chuøa Phuùc Laâm coù coøn caùc thaùp sau: Thaùp Tòch Quang cuûa Sa moân Chieáu Minh (Chieáu Huynh): sanh naêm Bính Tuaát (1826-?). Tòch ngaøy muøng 4 thaùng 11 naêm Maäu tuaát (1898-?), thoï 72 tuoåi. - Thaùp Phöôùc Nguyeân cuûa Sa moân Thoâng Truyeàn, hieäu Töø Hoøa (kî ngaøy muøng 3 thaùng 11). - Thaùp Dieäu Nghieâm cuûa Sa moân Taâm Trí,Thích Nghieãm Nghieãm,sanh muøng 6 thaùng 4 naêm Taân Tî (1881), tòch ngaøy 25 thaùng 4 naêm Quí Daäu (1933), nieân hieäu Baûo Ñaïi, thoï 53 tuoåi. - Thaùp Thieäu Long cuûa Tyø kheo Nguyeân Thöôùc, tòch ngaøy 27

thaùng 5 naêm Maäu Ngoï (1978), thoï 77 tuoåi (sanh 1901). Truï trì chuøa Dö Haøng hieän nay laø Sa moân Thích Thanh Tuøng

- 703 -

Chuøa Phuùc Laâm (Chuøa Dö Haøng)

- 704 -

CHUØA MÍA

Chuøa Mía hay chuøa Suøng Nghieâm ôû thoân Mía hay Ñoâng Saøng, xaõ Ñöôøng Laâm, huyeän Ba Vì, ngoaïi thaønh Haø Noäi. Töø Haø Noäi leân thò xaõ Sôn Taây, roài theo ñöôøng 11A ñi Trung Haø, ñeán caây soá 5, reõ tay traùi, ñi theâm 2km nöõa laø ñeán chuøa Mía (caùch Haø Noäi 48km). Chuøa Mía ñöôïc xaây döïng vaøo naêm Ñöùc Long thöù 4 (1632), ñôøi vua Leâ Thaàn Toâng vaø chuùa Trònh Traùng (1623-1657). Chuøa Mía do moät vöông phi cuûa chuùa Trònh Traùng laø baø chuùa Mía cuøng vôùi chò laø Nguyeãn Thò Ngoïc Thaïch ñöùng ra xaây döïng. Baø chuøa Mía töùc laø baø Nguyeãn Thò Ngoïc Lieäu (hay Nguyeãn Thò Rong), huùy laø Chi. Chuùa Mía xaây döïng theo kieåu cung thaønh (gioáng kieåu chuøa Laùng), chieám moät khu vöïc roäng lôùn. Chuøa goàm ba khu: ÔÛ ngoaøi cuøng laø coång tam quan. Coång laøm theo kieåu nhaø ba gian hai töøng maùi, taùm maùi choàng dieâm, hai beân coång coù töôøng cao vôùi 4 truï bieåu cao. Treân gaùc coång tam quan coù treo moät ñaïi hoàng chung ñuùc naêm Caûnh Höng thöù 4 (1743) vaø moät khaùnh ñoàng lôùn, ngang 1m50, cao 1m20, ñuùc naêm Caûnh Thònh thöù 6 (1798). Töøng döôùi coång tam quan gian giöõa troáng, hai gian hai beân coù hai taám bia ñaù lôùn. Qua khoûi coång tam quan laø moät saân roäng, daøi khoaûng 20m, ôû goác beân phaûi, gaàn töôøng phía tröôùc coù moät caây ña coå cao vuùt . Coång thöù hai cöûa ôû hai beân cuõng coù töôøng. Qua khoûi coång naøy laø moät caùi saân roäng, hai beân loái ñi coù khuoân vieân troàng hoa. Qua coång thöù ba laø saân chuøa vaø vöôøn hoa. ÔÛ phía traùi saân chuøa coù Ni thaát vaø Toå ñöôøng. Töø saân chuøa böôùc leân baûy böïc theàm laø tieàn ñöôøng. Tieàn ñöôøng laø toøa nhaø roäng 5 gian 2 chaùi. Gian beân traùi coù moät taám bia lôùn döïng vaøo naêm laøm chuøa (1632), ghi laïi söï tích baø chuùa Mía, ngöôøi coù coâng xaây

- 705 -

döïng chuøa. Taám bia laø taûng ñaù roäng 1m20, cao 1m60, döïng leân löng con ruøa khaù lôùn. Trung ñieän vaø chaùnh ñieän caát theo kieåu chöõ Coâng (I), thôø nhieàu töôïng Phaät, Boà taùt... (chuøa coù ñeán 287 pho töôïng Phaät lôùn nhoû). Trung ñieän laø toøa nhaø roäng 5 gian 2 chaùi, ôû hai gian hai beân coù hai töôïng Hoä phaùp raát lôùn: töôïng Hoä phaùp ngoài maø ñaàu gaàn ñuïng vôùi maùi chuøa. Trung ñieän noái lieàn vôùi chaùnh ñieän baèng moät haønh lang roäng. Hai beân chaùnh ñieän coù hai daõy haønh lang, coù nhieàu töôïng La haùn... Daõy haäu ñieän ít chaïm troå, goàm nhöõng coät mít to lôùn, coät khoâng baøo laùng maø coøn hôi saàn suøi. Chuøa Mía coù nhieàu töôïng, nhöng coù ít caâu ñoái; ôû chaùnh ñieän coù caâu ñoái khaù saâu saéc: + Tham thieàn phong nguyeät thaàn löu taïi. - Chieáu chuùa hoa höông

moäng tænh trung. Cuï Giaûn Chi dòch: + Tham thieàn taâm laëng traêng cuøng gioù. - Nhen saï mô taøn hoa vôùi höông. Chuøa Mía coù ñeán 287 pho töôïng lôùn nhoû, ñaëc bieät nhöùt laø pho töôïng "Quan AÂm toáng töø" laø moät tuyeät taùc veà ngheä thuaät ñieâu khaéc. Vì vaäy coù caâu ca dao: Noåi danh chuøa Mía laøng ta, Coù pho "Toáng töû Phaät Baø Quan AÂm".

CHUØA COÅ LEÃ

Chuøa Coå Leã ôû laøng Coå Leã, huyeän Taây Chaân, nay thuoäc thò traán Coå Leã, huyeän Nam Ninh, tænh Nam Ñònh. Töø thaønh phoá Nam Ñònh, qua caàu treo treân soâng Ñaøo, theo ñöôøng 21, ñi khoaûng 15km laø ñeán thò traán Coå Leã, queïo maët, qua caàu ñi khoaûng 200m nöõa laø tôùi chuøa.

Theo lôøi truyeàn, chuøa Coå Leã ñöôïc thieàn sö Minh Khoâng thaønh laäp vaøo naêm Kyû Söûu (1109), ñôøi vua Lyù Nhaân Toâng. Thieàn sö Minh Khoâng teân Nguyeãn Chí Thaønh (1076-1141), queâ ôû laøng Loaïi Trì, huyeän Chaân Ñònh, tu hoïc vôùi Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh ôû chuøa Thieân Phuùc hay chuøa Thaày treân nuùi Saøi Sôn (nuùi Thaïch Thaát) vaø ñoàng thôøi cuõng tham hoïc vôùi hai sö ñeä cuûa cuûa boån sö laø Thieàn sö Khoâng Loä vaø Thieàn sö Giaùc Haûi, caû ba vò ñeàu töøng vaân du tu hoïc ôû AÁn Ñoä vaø xöù Kim Xæ (Mieán Ñieän), neân Thieàn sö Minh Khoâng coù nhieàu thaàn thoâng ñaëc bieät. Naêm 1136, Thieàn sö Minh Khoâng trò heát bònh "hoùa hoå" (hoùa coïp) cuûa vua Lyù Thaàn Toâng neân ñöôïc vua phong laø Quoác sö. Thieàn sö Minh Khoâng vieân tòch vaøo ngaøy muøng 1 thaùng 8 naêm Taân Söûu (1141), nhieàu chuøa ôû mieàn Baéc vaån coøn thôø Quoác sö nhö: chuøa Keo (Haønh Thieän), chuøa Lyù Trieàu Quoác Sö (ôû Thaêng Long), chuøa Quoác Thanh (ôû Ninh Bình), chuøa Coå Leã. . . Vaøo ñôøi Traàn, traïng nguyeân Ñaøo Sö Tích vaø anh laø tieán só Ñaøo Toaøn... (?) queâ ôû Coå Leã, truøng tu laïi chuøa. Ñaøo Sö Tích ñaäu traïng nguyeân trong khoa thi naêm Giaùp Daàn (1374), ñôøi vua Traàn Dueä Toâng, vaên chöông noåi tieáng. Thöôïng hoaøng Traàn Ngheä Toâng giao cho bieân soaïn laïi saùch "Baûo hoa ñieän dö buùt" (goàm 8 quyeån) ghi cheùp nhöõng söï vieäc, bieán coá xaûy ra vaøo nhaø Traàn vaø söu taäp caùc chaâm ngoân ñôøi tröôùc coøn laïi. Qua thôøi gian vaø chieán tranh, chuøa cuõng bò hö haïi. Naêm 1920, Hoøa thöôïng Phaïm Quang Tuyeân haï ba ngoâi chuøa nhoû ôû Coå Leã ñeå döïng thaønh chuøa Coå Leã ngaøy nay. Chuøa Coå Leã phoái hôïp giöõa kieán truùc coå truyeàn cuûa Vieät Nam vaø kieán truùc cuûa Taây phöông. Tröôùc chuøa laø thaùp "Cöûu phaåm Lieân hoa" (xaây naêm 1926-1927), cao 12 töøng, thaùp vaø ñeá thaùp ñöôïc döïng treân moät con ruøa lôùn, ñaàu quay vaøo chuøa. Thaùp baùt giaùc (8 maët), cao 32m. Trong loøng thaùp coù caàu thang xoaùy troân oác leân ñeán ñænh thaùp.Töøng treân cuøng laø ñieän thôø Phaät. Thaùp döïng treân löng ruøa, naèm giöõa moät hoà vuoâng roäng, boán goùc hoà coù boán hoøn non boä (giaû sôn) khaù lôùn, aùp saùt vaøo boán hoøn non boä coù töôïng boán con voi (to nhö voi thaät).

Töø thaùp Cöûu phaåm Lieân hoa ñi qua caàu voøng xaây baèng gaïch, theo ñöôøng loùt gaïch laø ñeán "Hoäi quaùn Phaät giaùo" laø toøa nhaø ba gian hai chaùi roäng, xaây gaïch, maùi ngoùi coù ñaàu ñao cong vuùt. Phía beân traùi Hoäi quaùn laø caên nhaø ba gian, thôø Höng Ñaïo Ñaïi vöông Traàn Quoác Tuaán vaø thôø hai anh em traïng nguyeân Ñaøo Sö Tích ôû ñaây coù taám bia ghi laïi tieåu söû cuûa hai anh em Ñaøo Sö Tích do tieán só Ngoâ Theá Vinh soaïn naêm 1856. Beân traùi phía tröôùc thôø baø Lieãu Haïnh. Töø khu Hoäi quaùn Phaät giaùo, qua hai caàu giaû nuùi coù maùi che laø ñeán saân chuøa chaùnh, ôû giöõa saân laø moät ñaøi vuoâng coù ba töøng caáp, treân ñaøi coù ñaët moät ñaïi hoàng chung raát lôùn, treân chuoâng trang trí hình hoa sen vaø soùng nöôùc. Xung quanh ñaøi chuoâng coù haøng raøo bao quanh, coù cöûa ra vaøo. Chuøa chaùnh laø toøa nhaø roäng lôùn, maùi ngoùi oáng, caùc ñaàu maùi cong vuùt myõ thuaät, treân ñænh noùc laø töôïng "löôõng long trieàu nguyeät" (hai con roàng chaàu maët traêng). Chaùnh ñieän thôø Phaät, töôïng Phaät baèng goã sôn son theáp vaøng, cao 4m, treân traàn trang trí tranh caûnh. Sau chaùnh ñieän laø nhaø khaùch vaø nhaø Toå. Chuøa hieän coøn moät troáng ñoàng xöa (khoâng coù hoa vaên), moät ñaïi hoàng chung ñöôïc ñuùc vaøo naêm 1799 ñôøi vua Caûnh Thònh, moät laù côø hai maët theâu caùc haøng chöõ Nho: "Nam Thieân Thaùnh toå" vaø "Lyù Trieàu Quoác sö". Chuøa coøn coù boán thuyeàn duøng ñeå thi "ñua ghe" trong ngaøy leã "hoäi chuøa" vaøo thaùng 9 aâm lòch (nhö nhieàu chuøa khaùc thôø Thieàn sö Minh Khoâng vaø Khoâng Loä ôû mieàn Baéc).

- 708 -

CHÛÚNG 10

Phêåt Giaáo Àaâng Ngoaâi thúâi Têy Sún

A. TÌNH HÌNH ÑAÏI VIEÄT DÖÔÙI THÔØI TAÂY SÔN (1771-1802):

Töø naêm Canh Tyù (1600), khi Ñoan Quoác coâng Nguyeãn Hoaøng vaøo traán ñoùng ôû xöù Thuaän Hoùa, choáng laïi söï chuyeân quyeàn cuûa Bình An vöông Tròng Tuøng, ñöa ñeán tình traïng chia ñoâi ñaát nöôùc: - Ñaøng Trong hay Nam Haø, goàm hai xöù Thuaän Hoùa vaø Quaûng Nam, döôùi quyeàn cuûa chuùa Nguyeãn. - Ñaøng Ngoaøi hay Baéc Haø, töø Soâng Gianh Quaûng Bình trôû ra Baéc, thuoäc quyeàn cuûa chuùa Tròng vaø vua Leâ. Trong nhöõng naêm 1627-1672, hai phe Tròng-Nguyeãn ñaùnh nhau baûy traän lôùn; sau ñoù, caû chuùa Tròng vaø Nguyeãn ñeàu töï thaáy laø khoâng ñuû söùc ñeå deïp ñoái phöông vaø thaáy söï toán keùm cuøng thieät haïi veà nhaân löïc vaø taøi vaät löïc cuûa chieán tranh heát söùc naëng neà, khoâng coøn ñuû söùc ñeå lo neân hai beân töï ñoäng "höu chieán", taïo neân tình traïng yeân oån taïm thôøi ôû Ñaøng Trong vaø Ñaøng Ngoaøi, ñeå lo xaây döïng vaø phaùt trieån laõnh thoå cuûa mình.

- 709 -

I. TAÂY SÔN KHÔÛI NGHÓA (1771):

ÔÛ Ñaøng Trong, vaøo cuoái ñôøi chuùa Voõ vöông Nguyeãn Phöôùc Khoaùt (1738-1765), daân chuùng ñoùi khoå vì söu cao thueá naëng, thieân tai maát muøa... Chuùa Voõ Vöông muoán laäp con thöù hai cuûa mình laø Nguyeãn Phöôùc Luaân (cha cuûa Nguyeãn Phöôùc AÙnh) leân ngoâi neân giao cho quan Noäi höõu Tröông Vaên Haïnh vaø Thò giaûng Leâ Cao Kyû daïy hoïc. Nhöng khi chuùa Voõ Vöông maát (naêm 1765), Ngoaïi Taû Ñaït Quaän coâng Tröông Phöôùc Loan aâm möu vôùi chò laø Nguyeãn Thò Ngoïc Caàu (hay Nguyeãn Thò Ngoïc Chaâu), meï cuûa chuùa Voõ vöông, laäp con cuûa baø laø Nguyeãn Phöôùc Thuaàn môùi leân 12 tuoåi leân noái ngoâi chuùa (Nguyeãn Phöôùc Thuaàn laø em ruoät cuûa chuùa Voõ vöông), ñeå naém quyeàn trieàu ñình Ñaøng Trong. Ñaït Quaän coâng Tröông Phöôùc Loan baét gieát Noäi höõu YÙÑöùc haàu Tröông Vaên Haïnh vaø Thò giaûng Leâ Cao Kyû, baét giam Nguyeãn Phöôùc Luaân, laäp Nguyeãn Phöôùc Thuaàn leân ngoâi, töùc laø Ñònh vöông, hieäu laø Khaùnh Phuû ñaïo nhaân, Tröông Phöôùc Loan giöõ chöùc Quoác phoù kieâm giöõ vieäc Boä Hoä, Quaûn cô Trung Töôïng kieâm Taøu vuï (lo thueá maù). Quoác phoù Tröông Phöôùc Loan naém heát quyeàn haønh trieàu chaùnh, keùm taøi thieáu ñöùc, tham lam vaø taøn aùc, thu gian tieàn thueá cuûa Boä Hoä vaø taøi vuï laøm cuûa rieâng, laïi coøn mua quan baùn töôùc, tham nhuõng trong vieäc nguïc hình..., trôû thaønh keû giaøu coù nhöùt ôû Ñaøng Trong, vaøng baïc chaâu baùu gaám voùc chaát nhö nuùi, ruoäng vöôøn nhaø cöûa traâu ngöïa noâ boäc... khoâng bieát bao nhieâu maø keå. Moät naêm coù luït lôùn, röông hoøm bò öôùt; khi nöôùc ruùt, Tröông Phöôùc Loan ñem phôi cuûa ôû saân cuûa bieät thöï (ôû Phaàn Döông). Ngöôøi ta thaáy vaøng saùng choùi ñaày caû saân. Quoác phoù Tröông Phöôùc Loan gian tham, taøn aùc vaø chuyeân quyeàn, thueá maù naëng neà, hình phaït phieàn nhieãu, nhaân daân ñoùi khoå, neân nhaân daân Ñaøng Trong goïi Tröông Phöôùc Loan laø" Tröông Taàn Coái". Töø khi Quoác phoù Tröông Phöôùc Loan chuyeân quyeàn, thieân tai baõo luït xaûy ra lieân tieáp ôû Ñaøng Trong: baõo luït, ñoäng ñaát, nuùi lôû, sao sa, maát muøa ñoùi keùm, giaëc giaõ troäm cöôùp noåi leân khaép nôi, nhöùt laø ngöôøi Thöôïng ôû mieàn thöôïng du, Quaûng Ngaõi, Qui Nhôn, Phuù Yeân thöôøng

xuoáng ñoàng baèng cöôùp phaù, noåi tieáng nhöùt laø "Moïi Ñaù vaùch" (Thaïch bích) ôû Quaûng Nam. Naêm Canh Daàn (1770), Moïi Ñaù vaùch laïi xuoáng quaáy nhieãu daân Vieät ôû ñoàng baèng. Naêm Taân Maõo (1771) quaân Xieâm laïi ñaùnh chieám Haø Tieân vaø Chaân Laïp (1771-1773). Khi Noäi höõu Tröông Vaên Haïnh bò gieát, moät moân khaùch cuûa oâng laø giaùo Hieán (Tröông Vaên Hieán) boû chaïy vaøo Qui Ninh (Qui Nhôn) truù nguï ôû aáp An Thaùi, sinh soáng baèng ngheà daïy hoïc, daïy caû vaên vaø voõ - coù ba anh em Nguyeãn Vaên Nhaïc ñeán hoïc. Ba anh em Nguyeãn Vaên Nhaïc, Nguyeãn Vaên Hueä vaø Nguyeãn Vaên Löõ nguï ôû aáp Taây Sôn, huyeän Phuø Ly (Phuø Caùt) thuoäc Qui Nhôn (Bình Ñònh). Nguyeãn Vaên Nhaïc laøm ngheà buoân baùn traàu nguoàn. Traàu nguoàn laø traàu ôû mieàn röøng nuùi, laù raát to (moät laù teâm ñöôïc nhieàu mieáng traàu), maøu xanh, laïi meàm maïi, khaùc vôùi traàu ñoàng baèng maøu xanh-vaøng, gaân laù noåi leân doøn neân deã gaõy. Nhôø ngheà "laùi traàu", Nguyeãn Vaên Nhaïc tieáp xuùc vôùi nhieàu

ngöôøi, quen vôùi Hoa kieàu, ngöôøi Chaøm ôû Thaïch Thaønh (Phuù Yeân), caùc boä laïc Thöôïng, quan troïng nhöùt laø "Nöõ chuùa Thò Hoûa". Treân ñöôøng ñi buoân ôû mieàn thöôïng du, moät hoâm ñi ngang qua nuùi An Döông, löôïm ñöôïc moät thanh kieám, cho laø ñöôïc "thaàn vaät". Sau ñoù, Nguyeãn Vaên Nhaïc laøm Bieän laïi ôû Tuaàn Vaân ñoàn. Nguyeãn Vaên Nhaïc tieâu heát tieàn thueá, bò Ñoác Tröng Ñaèng tìm baét raát gaáp neân boû troán vaøo nuùi laøm ngheà troäm cöôùp (ñaây laø lyù leõ cuûa söû gia nhaø Nguyeãn, chöa bieát coù ñuùng thöïc hay khoâng?). Giaùo Hieán bieát Nguyeãn Vaên Nhaïc laø ngöôøi coù taøi, laïi coù yù muoán dieät Tröông Phöôùc Loan neân noùi vôùi Nguyeãn Vaên Nhaïc raèng: "Trong saám coù noùi "Taây khôûi nghóa, Baéc thu coâng" (Khôûi nghóa ôû Taây Sôn, thu chieán coâng ôû mieàn Baéc), anh laø ngöôøi ôû Taây Sôn, vaäy haõy gaéng leân". Nguyeãn Vaên Nhaïc tin lôøi aáy neân raát möøng vaø coù möu ñoà khôûi nghóa choáng laïi trieàu ñình Ñaøng Trong, nhöng ñöa chieâu baøi laø " Dieät Quoác phoù Tröông Phöôùc Loan, toân phoø Hoaøng toân Nguyeãn Phöôùc Döông". Naêm Taân Maõo (1771), Nguyeãn Vaên Nhaïc laäp ñoàn traïi ôû vuøng röøng nuùi Taây Sôn, chieâu moä quaân lính. Trong khi ñoù, daân chuùng Ñaøng

Trong chaùn gheùt chính quyeàn Tröông Phöôùc Loan tham nhuõng, aùp böùc, laïi gaëp naïn thieân tai maát muøa, ñoùi khoå... Nguyeãn Vaên Nhaïc ñöôïc söï uûng hoä cuûa caùc nhaø giaøu coù laø Huyeàn Khueâ, Nguyeãn Thung chieâu moä ñöôïc nhieàu ngöôøi theo, chuyeân cöôùp phaù caùc nhaø giaøu ôû caùc nôi roài chia cho daân ngheøo ñoùi, neân caøng ñöôïc daân chuùng uûng hoä, vì vaäy caùc quan ñòa phöông khoâng deïp ñöôïc. Quaân Taây Sôn ñi ñaùnh giaëc thöôøng la heùt laïi toân phoø Hoaøng toân Nguyeãn Phöôùc Döông, choáng laïi quaân cuûa trieàu ñình Quoác phoù Tröông Phöôùc Loan chuyeân quyeàn neân daân chuùng Ñaøng Trong coù caâu: "Binh trieàu, Binh Quoác phoù, Binh où, Binh Hoaøng toân".

* TAÂY SÔN CHIEÁM QUI NHÔN (1773):

Muøa Thu naêm Quyù Tî (1773), Nguyeãn Vaên Nhaïc töø röøng nuùi Taây Sôn ñem quaân xuoáng ñoùng ôû Kieân Thaønh, töï xöng laø Ñeä nhöùt traïi chuû, cai quaûn hai huyeän Phuø Ly (Phuø Caùt) vaø Boàng Sôn (Bình Ñònh). Nguyeãn Thung(1) laøm Ñeä nhò traïi chuû, cai quaûn huyeän Tuy Vieãn, Huyeàn Kheâ laøm Ñeä tam traïi chuû coi vieäc binh löông. Nguyeãn Vaên Nhaïc coøn lieân keát vôùi Nöõ chuùa Thò Hoûa (ngöôøi Chieâm Thaønh ôû Thaïch Thaønh)... Moät ñeâm, Nguyeãn Vaên Nhaïc vaø Nguyeãn Thung ñaùnh chieám phuû lî Qui Nhôn, Tuaàn phuû Nguyeãn Khaéc Tuyeân chaïy troán; Nguyeãn Vaên Nhaïc tieán chieám hai kho luùa cuûa trieàu ñình ôû Caøn Döông vaø Ñaïm Thuûy (Nöôùc Ngoït), Khaâm sai Löông vaø Ñoác Tröng Ñaèng boû chaïy. Nhaïc ñuoåi theo gieát cheát Khaâm sai Löôïng vaø caû toäc hoï cuûa Ñoác Tröng Ñaèng. Nguyeãn Vaên Nhaïc chieám ñoùng Qui Nhôn, döïng côø hieäu Taây Sôn (côø ñoû), thaû tuø, baét theâm lính roài tieán ra Quaûng Nam, töùc chieám töø Qui Nhôn ra ñeán ranh giôùi Quaûng Nam (Bình Ñònh vaø Quaûng Ngaõi). Sau ñoù Nguyeãn Vaên Nhaïc laïi ñaùnh chieám caùc phuû Dieân Khaùnh, Bình Khöông. Chuùa

Nguyeãn Phöôùc Thuaàn sai cai ñoäi Nguyeãn Cöûu Daät ñem quaân vaøo Quaûng Nam choáng laïi Taây Sôn. Ñoàng thôøi, quaân cuûa chuùa Nguyeãn ôû Gia Ñònh do töôùng Toáng Phöôùc Hieäp chæ huy, tieán ra chieám laïi ñöôïc ba phuû Bình Thuaän, Dieân Khaùnh, Bình Khöông ñeå choáng laïi quaân Taây Sôn (muøa Haï naêm Giaùp Ngoï 1774).

- 712 -

II. VUA THAÙI ÑÖÙC (1778-1793):

1. Taây Sôn Vöông (1776):

Trieàu ñình chuùa Nguyeãn ôû Phuù Xuaân roái loaïn, Quoác phoù Tröông Phöôùc Loan gian tham, loäng quyeàn, quan töôùng baát maõn, noäi boä chia reõ, binh lính khoâng coù tinh thaàn chieán ñaáu, thieân tai maát muøa, daân chuùng ngheøo ñoùi... Trong khi ñoù, Taây Sôn ñang ñaùnh phaù Quaûng Nam, cöûa ngoõ tröôùc cuûa ñoâ thaønh Phuù Xuaân cuûa chuùa Nguyeãn. Lôïi duïng tình theá ñoù, chuùa Trònh Saâm sai Vieäp Quaän coâng Hoaøng Nguõ Phuùc ñem quaân tieán ñaùnh Ñaøng Trong; thaùng 9 naêm Giaùp Ngoï (1774), quaân Trònh vöôït soâng Gianh, chieám dinh Boá chaùnh. Quaân Trònh cuõng ñöa chieâu baøi "Dieät Tröông Phöôùc Loan" ñeå thu phuïc nhaân taâm cuûa daân Ñaøng Trong vaø thu phuïc caùc töôùng só chuùa Nguyeãn baát maõn vôùi Quoác phoù Tröông Phöôùc Loan. Vì vaäy khi tieán quaân ñeán Hoà Xaù moät caùch deã daøng, Vieäp Quaän coâng Hoaèøng Nguõ Phuùc truyeàn hòch keå toäi Tröông Phöôùc Loan, keâu goïi tieâu dieät Tröông Phöôùc Loan ñeå giuùp chuùa Nguyeãn. Sau khi ñöôïc baøi hòch ñoù, Tieát cheá thuûy boä chö dinh Nguyeãn Phöôùc Huoáng (anh chuùa Nguyeãn Phöôùc Thuaàn) baøn vôùi Ngoaïi höõu Chöôûng dinh Nguyeãn Cöûu Phaùp laäp möu baét Tröông Phöôùc Loan ñem ñeán doanh traïi Hoaøng Nguõ Phuùc ñeå noäp, ñoàng thôøi chuùa Nguyeãn daâng bieåu leân vua Leâ, daâng tôø khaûi leân chuùa Trònh Saâm vaø thô cho Hoaøng Nguõ Phuùc, daâng vua 30 neùn vaøng(1), chuùa Trònh 20 neùn vaøng, Vieäp Quaän coâng 200 löôïng vaøng. Sau khi döùt ñöôïc Tröông Phöôùc Loan, Hoaøng Nguõ Phuùc ra lònh cho quaân Trònh cuoán côø im troáng, tieán ñeán ñoùng quaân ôû AÙi Töû (Quaûng Trò) roài gôûi thô cho chuùa Nguyeãn bieát laø caàn ñem quaân vaøo Nam ñeå deïp Taây Sôn ñeå möôïn côù tieán quaân vaøo Phuù Xuaân. Chuùa Nguyeãn Phöôùc Thuaàn bieát Vieäp Quaän coâng Hoaøng Nguõ Phuùc giaû doái neân cöû quaân choáng giöõ: Nguyeãn Phöôùc Tieäp laøm Thoáng binh, Nguyeãn Phöôùc Chí laøm Tieát cheá boä binh, Nguyeãn Phöôùc Ñinh laøm Tieát cheá thuûy binh, Nguyeãn Ñaêng Tröôøng laøm Tham taùn quaân cô.

(1) Neùn vaøng baèng 20 löôïng vaøng (coù saùch vieát laø 24 löôïng)

- 713 -

Nhöng quaân Nguyeãn yeáu keùm khoâng choáng laïi, quaân Trònh tieán ñeán ñoâ thaønh Phuù Xuaân. Ngaøy 28 Teát naêm AÁt Muøi (30-1-1775), chuùa Nguyeãn Phöôùc Thuaàn cho Hoaøng toân Nguyeãn Phöôùc Döông (con coá Theá töû Nguyeãn Phöôùc Hieäu) theo ñöôøng boä vöôït ñeøo Haûi Vaân ñi vaøo Quaûng Nam. Tham

möu Trung dinh Toáng Phöôùc Ñaïm ñem heát quaân coøn laïi traán giöõ ñoâ thaønh Phuù Xuaân. Ngaøy 29 Teát, chuùa Nguyeãn Phöôùc Thuaàn cuøng gia quyeán tuøy tuøng vaø thaân quaân goàm hôn 100 ngöôøi, trong ñoù coù Coâng toân Nguyeãn Phöôùc AÙnh (con Nguyeãn Phöôùc Luaân) môùi 14 tuoåi, xuoáng thuyeàn ra cöûa Tö Dung ñeå vaøo Quaûng Nam. Ngaøy muøng 3 Teát AÁt Muøi (1775), quaân tieân phong cuûa chuùa Tròng do Theå Trung haàu Hoaèøng Ñình Theå chæ huy tieán vaøo ñoâ thaønh Phuù Xuaân, cho nieâm phong caùc kho taøng cuûa chuùa Nguyeãn. Ngaøy muøng 5, Vieäp Quaän coâng Hoaøng Nguõ Phuùc vaøo Phuù Xuaân, tòch thu nhieàu vaøng baïc chaâu baùu... Hoaøng Nguõ Phuùc cho yeát baûng chieâu an, nhieàu quan töôùng nhaø Nguyeãn ra ñaàu haøng. Hoaøng Nguõ Phuùc sai quaân tieán vaøo Quaûng Nam, ñuoåi theo chuùa Nguyeãn. Trong khi ñoù, quaân Taây Sôn tieán ñaùnh Quaûng Nam baét ñöôïc Ñoâng cung Nguyeãn Phöôùc Döông vaø ñoùng quaân ôû Cu Ñeâ, Nguyeãn Vaên Nhaïc muoán duøng Ñoâng cung Döông ñeå keâu goïi daân chuùng vaø töôùng só nhaø Nguyeãn uûng hoä Taây Sôn choáng laïi quaân Tròng. Chuùa Nguyeãn Phöôùc Döông vaø Coâng toân Nguyeãn Phöôùc AÙnh duøng thuyeàn troán ñöôïc vaøo Dieân Khaùnh roài vaøo Gia Ñònh. Hoaøng Nguõ Phuùc tieán ñaùnh Cu Ñeâ, quaân Taây Sôn thua lui veà Beán Vaùn (Baûn Taân) thuoäc Quaûng Ngaõi. Nguyeãn Vaên Nhaïc laïi röôùc Ñoâng cung Döông veà Qui Nhôn; luùc ñoù, quaân Taây Sôn bò chaën ñaùnh ôû hai ñaàu: - Hoaøng Nguõ Phuùc ñoùng ôû Quaûng Nam tieán xuoáng. - Toáng Phöôùc Hieäp cuûa chuùa Nguyeãn tieán ñaùnh Phuù Yeân. Nguyeãn Vaên Nhaïc cho ñem giaáu tieàn baïc chaâu baùu ôû Taây Sôn Thöôïng, sai Phaïm Vaên Tueá ñem thô vaø vaøng luïa ñeán Hoaøng Nguõ Phuùc xin noäp ñaát ba phuû Quaûng Ngaõi, Qui Nhôn vaø Phuù Yeân, xin laøm moät tieåu töôùng - trong ñaïo quaân tieân phong - tieán ñaùnh Gia Ñònh.

- 714 -

Hoaøng Nguõ Phuùc xin chuùa Tròng Saâm phong cho Nguyeãn Vaên Nhaïc laøm Taây Sôn tröôûng, hieäu Traùng tieát Töôùng quaân vaø sai thô kyù laø Nguyeãn Höõu Chænh ñem saün aán, côø, kieám vaøo ban cho Nhaïc, ñoàng thôøi Nguyeãn Vaên Nhaïc cuõng sai ngöôøi ñeán xin ñaàu haøng vôùi Toáng Phöôùc Hieäp vaø Nhaïc muoán duøng Ñoâng cung Nguyeãn Phöôùc Döông laøm chieâu baøi phuïc höng nhaø Nguyeãn, neân röôùc Ñoâng cung Döông veà soâng Boàng Giang daâng con gaùi laø Thoï Höông cho Ñoâng cung vaø cho nhieàu vaøng baïc gaám voùc vaø xin Ñoâng cung chaùnh thöùc leân ngoâi chuùa, nhöng Ñoâng cung Döông bieát möu ñoà cuûa Nhaïc neân khoâng baèng loøng. Töôùng Toáng Phöôùc Hieäp ñoùng quaân ôû Phuù Yeân tin Nguyeãn Vaên Nhaïc toân phoø Ñoâng cung Döông neân khoâng phoøng bò caån thaän. Thaùng 7 naêm AÁt Muøi, Nhaïc sai Nguyeãn Vaên Hueä baát ngôø ñem quaân ñaùnh quaân Nguyeãn ôû Phuù Yeân, Toáng Phöôùc Hieäp thua traän, phaûi lui veà ñoùng ôû Hoøn Khoùi. Trong luùc ñoù, Hoaøng Nguõ Phuùc ñoùng quaân ôû Chaâu OÅ (ranh giôùi Quaûng Nam vaø Quaûng Ngaõi), Nguyeãn Vaên Nhaïc sai ngöôøi ñeán daâng bieåu keå coâng Nguyeãn Vaên Hueä chieám Phuù Yeân ñeå xin phong chöùc, Hoaøng Nguõ Phuùc taïm phong cho Nguyeãn Vaên Hueä chöùc Taây Sôn hieäu Tieân phong Töôùng quaân. ÔÛ Chaâu OÅ, quaân Tròng bò bònh dòch cheát quaù nöûa,

Hoaøng Nguõ Phuùc xin chuùa Tròng boû Quaûng Nam ruùt quaân veà Thuaän Hoùa. Hoaøng Nguõ Phuùc cuõng bò bònh neân trôû veà Thaêng Long, nhöng bò cheát ôû doïc ñöôøng. Chuùa Tròng Saâm cöû Ñaït Quaän coâng Buøi Theá Ñaït traán thuû Phuù Xuaân. Muøa Xuaân naêm Bính Thaân (1770), Nguyeãn Vaên Nhaïc sai Nguyeãn Vaên Löõ laøm Tieát cheá, ñem thuûy quaân vaøo ñaùnh Gia Ñònh. Chuùa Nguyeãn Phöôùc Thuaàn ruùt veà Traán Bieân (Bieân Hoøa). Quaân Ñoâng Sôn cuûa Ñoã Thaønh Nhaân töø Ba Gioàng tieán ñaùnh quaân Taây Sôn ôû Gia Ñònh, thaéng ñöôïc vaøi traän nhoû, Tieát cheá Nguyeãn Vaên Löõ vô veùt luùa gaïo vaø cuûa caûi ôû Gia Ñònh chôû treân 200 chieán thuyeàn ruùt veà Qui Nhôn. Thaùng 2 naêm ñoù, Nguyeãn Vaên Nhaïc cho söûa laïi thaønh Traø Baøn (Ñoà Baøn), dôøi Ñoâng cung Nguyeãn Phöôùc Döông ra ôû chuøa Thaäp Thaùp Di Ñaø gaàn thaønh Traø Baøn (Qui Nhôn).

Thaùng Ba naêm Bính Thaân (1776), Nguyeãn Vaên Nhaïc töï xöng laø Taây Sôn vöông, ñuùc aán vaøng, nhöng khi ñuùc bò khuyeát, ñuùc ñeán laàn thöù ba môùi hoaøn thaønh. Taây Sôn vöông Nguyeãn Vaên Nhaïc phong cho Nguyeãn Vaên Löõ laøm Thieáu phoù, Nguyeãn Vaên Hueä laøm Phuï chaùnh. Ñoâng cung Nguyeãn Phöôùc Döông laäp möu, duøng thuyeàn troán ñöôïc vaøo Gia Ñònh; quaân cuûa chuùa Nguyeãn ôû Gia Ñònh laïi chia laøm hai phe vì söï kình choáng cuûa töôùng Lyù Taøi chæ huy ñaïo quaân Hoøa Nghóa vaø Thöôïng töôùng quaân Ñoã Thaønh Nhaân chæ huy ñaïo quaân Ñoâng Sôn. Ñoâng cung Döông tìm caùch hoøa hôïp, hai phe hoïp nhau ôû chuøa Kim Chöông (thaønh OÂ Ma, Saøigoøn ngaøy nay), Lyù Taøi uûng hoä Taân Chính vöông Nguyeãn Phöôùc Döông, Nguyeãn Phöôùc Thuaàn ñöôïc toân laøm Thaùi thöôïng vöông. Taân Chính vöông ñoùng quaân ôû Phieân Traán (Gia Ñònh), Coâng toân Nguyeãn Phöôùc AÙnh cuøng vôùi töôùng Ñoã Thaønh Nhaân ñoùng quaân ôû Ba Gioàng (Taân An).

2. Vua Thaùi Ñöùc (1778-1793)

Naêm Ñinh Daäu (1777), Taây Sôn vöông Nguyeãn Vaên Nhaïc sai Ñoã Phuù Tuaán ra xin vôùi chuùa Tròng Saâm laøm Traán thuû ñaát Quaûng Nam. Chuùa Tròng chieám ñöôïc nhieàu chaâu baùu vaøng baïc cuûa chuùa Nguyeãn vaø daân chuùng ôû xaõ Phuù Xuaân neân lo höôûng thuï vaät chaát, chaùn chieán tranh, neân phong cho Nhaïc chöùcTraán thuû Tuyeân uùy Ñaïi söù, töôùc Cung Quoác coâng. Naêm ñoù, Taây Sôn vöông laïi sai Phuï chaùnh Nguyeãn Vaên Hueä vaø Tieát cheá Nguyeãn Vaên Löõ ñem quaân vaøo ñaùnh Gia Ñònh (laàn thöù hai), baét ñöôïc Taân Chaùnh vöông Nguyeãn Phöôùc Döông ôû Ba Vaùt(1) vaø Thaùi thöôïng vöông Nguyeãn Phöôùc Thuaàn ôû Long Xuyeân, ñem veà Gia Ñònh xöû töû ôû chuøa Kim Cöông (thaùng 8 vaø 9 naêm Ñinh Daäu - 19-9 vaø 18-10- 1777). Tieát cheá Löõ vaø Phuï chaùnh Hueä ruùt quaân veà Qui Nhôn, ñeå Ñoâ ñoác Chu, Hoå töôùng Haõn, Tö khaáu Uy... traán giöõ Gia Ñònh. Muøa Ñoâng naêm ñoù, Nguyeãn Phöôùc AÙnh töø Long Xuyeân ñem quaân veà ñaùnh Gia Ñònh, caùc töôùng Taây Sôn thua, ruùt quaân veà Qui Nhôn. (1) Ba Vaùt hay Ba Vieät ôû vuøng Moû Caøy, Tiûnh Beán Tre

- 716 -

Naêm Maäu Tuaát (1778), Taây Sôn vöông Nguyeãn Vaên Nhaïc xöng Hoaøng ñeá, ñaët nieân hieäu laø Thaùi Ñöùc, goïi thaønh Traø Baøn ôû Qui Nhôn laø Hoaøng Ñeá thaønh, phong Nguyeãn Vaên Hueä laøm Long Nhöông Töôùng quaân, Nguyeãn Vaên Löõ laøm Tieát cheá.

3. Taây Sôn Ñaùnh Gia Ñònh Vaø Dieät Quaân Xieâm (1785)

Thaùng 9 naêm AÁt Daäu (1777), khi Thaùi thöôïng vöông Nguyeãn Phöôùc Thuaàn bò baét ôû Long Xuyeân, Coâng toân Nguyeãn Phöôùc AÙnh (1617) ñöôïc Linh muïc Baù Ña Loäc (PIGNEAU DE/BEÙHAINE) ñöa ñi troán, Nguyeãn Vaên Nghi ñem thöùc aên ñeå nuoâi Phöôùc AÙnh, ñang troán ôû ñaûo Thoå Chaâu. Thaùng 10, sau khi Tieát cheá Nguyeãn Vaên Löõ vaø Nguyeãn Vaên Hueä ruùt quaân veà Qui Nhôn, chæ ñeå Toång ñoác Chu vaø moät soá töôùng só ôû laïi traán giöõ Gia Ñònh, Nguyeãn Phöôùc AÙnh hoïp cuøng caùc töôùng Ñoã Thaønh Nhaân, Toáng Phöôùc Khuoâng, Döông Coâng Tröøng... hoïp quaân ôû Ba Gioøng (Tam Phuï, Taân An), quaân maëc aùo tang, sau ñoù tieán quaân ñaùnh Vónh Long roài ñaùnh chieám laïi Gia Ñònh, quaân Taây Sôn ruùt lui veà Qui Nhôn baèng ñöôøng bieån. Thaùng Gieâng naêm Maäu Tuaát (1778), Nguyeãn Phöôùc AÙnh ñöôïc töôùng só toân laøm Ñaïi Nguyeân soaùi, Nhieáp quoác chaùnh. Thaùng Gieâng naêm Canh Tyù(1780), Ñaïi Nguyeân soaùi Nguyeãn Phöôùc AÙnh leân ngoâi Vöông, töùc Nguyeãn Vöông. Thaùng Ba naêm Nhaâm Daàn (1782), vua Thaùi Ñöùc sai Long Nhöông Töôùng quaân Nguyeãn Vaên Hueä ñem quaân vaøo ñaùnh Gia Ñònh, chieám thaønh Phieân An (Saøi Goøn), Hoä giaù Phaïm Ngaïn bò quaân Nguyeãn gieát cheát ôû caàu Tham Löông coâng ñoù cuûa ñaïo quaân Hoøa Nghóa (ngöôøi Trung Hoa), neân quaân Taây Sôn traû thuø, baét gieát cheát caùc ngöôøi Hoa kieàu ôû Gia Ñònh, baát luaän lính hay daân, thaây cheát vaát ñaày soâng. Nguyeãn vöông bò quaân Taây Sôn truy ñuoåi, chaïy veà mieàn Taây, sau laån troán ra Phuù Quoác. Thaùng 5, vua Thaùi Ñöùc vaø Long Nhöông töôùng quaân thaáy löïc löôïng Nguyeãn vöông tan raõ, Nguyeãn vöông ñang chaïy troán, neân ruùt ñaïi quaân veà Qui Nhôn, ñeå Ñoã Nhaøn Traäp vaø Hoä Boä Baù vôùi khoaûng 3.000 quaân giöõ Gia Ñònh.

- 717 -

Nguyeãn vöông laïi taäp trung löïc löôïng laïi ôû Gia Ñònh. Thaùng 3 naêm Quí Maõo (1783), Nguyeãn Vaên Löõ vaø Nguyeãn Hueä ñem quaân vaøo ñaùnh Gia Ñònh, Nguyeãn vöông laïi chaïy veà mieàn Taây. Quaân Taây Sôn truy ñuoåi Nguyeãn vöông raùo rieát, Nguyeãn vöông nhieàu laàn suyùt bò baét, chaïy thoaùt ñöôïc trong caûnh heát söùc baát ngôø hi höõu(coù theå noùi laø trôøi cöùu): Moät laàn, Nguyeãn vöông bò röôït ñuoåi ôû Beán Löùc, khoâng coøn thuyeàn beø, chaïy treân boä laïi gaëp soâng chaén ngang, Nguyeãn vöông bieát loäi neân qua soâng ñöôïc, nhieàu binh lính cheát ñuoái. Ñeán Raïch Chanh, Nguyeãn vöông cöõi traâu qua soâng, nhöng ñeán giöõa soâng, nöôùc chaûy maïnh, traâu chìm, Nguyeãn vöông nhôø caù saáu ñöa qua soâng. Sau ñoù, chaïy ra Phuù Quoác. Moät laàn khaùc, khi Nguyeãn vöông troán ôû ñaûo Coå

Long, Phoø maõ Tröông Ña cuûa Taây Sôn ñem thuûy quaân ñeán ñeå bao vaây ba voøng thaät chaët, quyeát baét cho ñöôïc Nguyeãn vöông.Nhöng moät traän baõo baát ngôø xaûy ra, laøm chìm raát nhieàu taøu thuyeàn cuûa Taây Sôn; nhôø ñoù, Nguyeãn vöông troán thoaùt khoûi, qua ñaûo Coå Coát, sau khi quaân Taây Sôn ruùt veà Gia Ñònh, Nguyeãn vöông laïi ra ñaûo Phuù Quoác. Löông thöïc thieáu thoán, töôùng só phaûi haùi coû, kieám cuû ñeå maø aên, sau ñöôïc moät ngöôøi ñaøn baø ôû Haø Tieân giuùp cho moät ghe gaïo. Nguyeãn vöông nhôø Linh muïc Baù Ña Loäc ñöa Hoaøng Töû Caûnh sang Phaùp ñeå xin Phaùp ñem binh sang giuùp. Moät laàn khaùc nöõa, Nguyeãn vöông bò Taây Sôn bao vaây, duøng thuyeàn buoàm chaïy ra bieån, thuyeàn leânh ñeânh treân bieån suoát 7 ngaøy ñeâm, heát nöôùc, quaân só ñoùi khaùt. May maén, laïi gaëp ñöôïc moät doøng nöôùc ngoït, nhôø ñoù thoaùt cheát khaùt. Thaùng 8, Nguyeãn Vaên Hueä vaø Nguyeãn Vaên Löõ ruùt ñaïi quaân Taây Sôn veà Qui Nhôn, ñeå Phoø maõ Tröông Vaên Ña giöõ Gia Ñònh. Naêm Quyù Meïo (1783), Phoø maõ Tröông Vaên Ña ñem quaân qua Chaân Laïp ñaùnh vôùi quaân Xieâm giaønh Chaân Laïp, vì vaäy Nguyeãn vöông qua Xieâm lieân keát vôùi Xieâm ñeå ñem quaân veà nöôùc ñaùnh Taây Sôn. Thaùng 6 naêm Giaùp Thìn, Nguyeãn vöông cuøng quaân Xieâm veà ñaùnh Kieân Giang (Raïch Giaù).

- 718 -

Quaân Xieâm do hai höôùng Chieâu Taêng vaø Chieâu Söông chæ huy quaù taøn baïo, ñeán ñaâu cöôùp phaù ñeán ñoù. Thaùng Chaïp naêm ñoù, vua Thaùi Ñöùc sai Long Nhöông töôùng quaân Nguyeãn Vaên Hueä vaøo tieáp vieän cho quaân Taây Sôn ôû Gia Ñònh choáng laïi quaân Xieâm. Quaân cuûa Nguyeãn Vaên Hueä theo ñöôøng bieån tieán vaøo Myõ Tho. Long Nhöông töôùng quaân toå chöùc cuoäc phuïc kích thuûy quaân Xieâm ôû soâng Raïch Gaàm vaø Xoaøi Muùt, quaân Xieâm thua to, Chieâu Taêng vaø Chieâu Söông daãn vaøi ngaøn taøn quaân boû leân boä chaïy qua Chaân Laïp ñeå veà Xieâm. Nguyeãn vöông thaáy khoâng theå nhôø quaân Xieâm ñaùnh Taây Sôn ñöôïc neân ñaønh nhôø Baù Ña Loäc ñöa Hoaøng Töû Caûnh qua Phaùp, xin Phaùp giuùp quaân phaùi ñoaøn leân ñöôøng qua Phaùp vaøo thaùng Gieâng naêm AÁt Tî (1785). Nguyeãn Vöông bò Taây Sôn truy kích phaûi chaïy qua Xieâm thaùng 4 naêm AÁt Tî. Nguyeãn Vaên Hueä laïi ruùt quaân veà Qui Nhôn, ñeå Ñoâ uùy Ñaëng Vaên Taán (Ñaëng Vaên Chaâu) giöõ Gia Ñònh.

4. Taây Sôn Chieám Phuù Xuaân (1786):

Sau khi quaân Tròng chieám Phuù Xuaân (1775), tình hình ôû Phuù Xuaân vaø Baéc Haø raát roái ren; trieàu ñình chuùa Tròng suy yeáu traàm troïng, trong noäi boä chia reõ tranh chaáp, beân ngoaøi thì giaëc giaõ, troäm cöôùp, thieân tai (baõo luït...) xaûy ra lieân mieân, daân chuùng ñoùi keùm khoå sôû. Naïn ñoùi lan traøn khaép Baéc Haø moät caùch traàm troïng. Naêm 1782, chuùa Tròng Saâm cheát, Ñoan Nam vöông Tròng Khaûi dieät Tròng Caùn vaø Phuï chaùnh Huy Quaän coâng Hoaøng Ñình Baûo giaønh chaùnh quyeàn ôû Baéc Haø, ñöa ñeán loaïn kieâu binh cuûa lính tam phuû (lính Thanh-Ngheä). Kieâu binh cöôùp boùc, haø hieáp daân chuùng. Daân chuùng ñaõ ñoùi khoå laïi caøng ñoùi khoå hôn. Trong khi ñoù, trieàu ñình Taây Sôn ôû Qui Nhôn

lo cuûng coá theá löïc. Sau khi ñaùnh chieám Gia Ñònh, ñaùnh baïi quaân Xieâm, Nguyeãn vöông phaûi boû chaïy qua Xieâm, Taây Sôn ñöôïc raûnh tay ôû phía Nam neân baét ñaàu lo ñaùnh chuùa Tròng ôû phía Baéc. Thaùng 5 naêm Bính Ngoï (1786), vua Thaùi Ñöùc sai Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä cuøng Ñoâ ñoác Nguyeãn Höõu Chænh vaø Voõ Vaên Nhaäm ñem quaân ñaùnh chieám Phuù Xuaân. Traán thuû Phuù Xuaân laø Taïo Quaän coâng

- 719 -

Phaïm Ngoâ Caàu cuûa chuùa Tròng ñaàu haøng quaân Taây Sôn. Quaân Taây Sôn tieán ñeán soâng Gianh, quaân Taây Sôn tieán ñeán ñaâu quaân Tròng boû chaïy ñeán ñoù. Chæ trong 10 ngaøy maø quaân Taây Sôn chieám töø Haûi Vaân ra ñeán soâng Gianh, daûi ñaát daøi 300km. Khi quaân Tròng chieám Ñaøng Trong cuûa chuùa Nguyeãn (1774), Tham taùn Leâ Quí Ñoân nghieân cöùu phong thuûy hoïc veà ñaát Taây Sôn, ñaõ trình vôùi chuùa Tròng raèng: “Trong voøng 12 naêm nöõa, nhaø Taây Sôn seõ vöôïng phaùt, quaân Tròng sôï khoâng theå giöõ noåi Phuù Xuaân”; ñeán ñaây xaûy ra ñuùng vôùi lôøi tieân ñoaùn cuûa Leâ Quí Ñoân.

5. Taây Sôn chieám Thaêng Long dieät Chuùa Tròng (1786) - Vua Leâ Chieâu Thoáng leân ngoâi:

Theo ñeà nghò cuûa Ñoâ ñoác Nguyeãn Höõu Chænh, Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä ñem quaân ra ñaùnh Baéc Haø, sau khi gôûi thô baùo tin chieán thaéng Phuù Xuaân cho vua Thaùi Ñöùc vaø cöû Nguyeãn Vaên Löõ traán giöõ Phuù Xuaân. Ngaøy 26 thaùng 6 naêm Bính Ngoï (21-7-1786), quaân Taây Sôn vaøo chieám Thaêng Long, Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä ñoùng dinh ôû phuû chuùa Tròng. Ñoan Nam vöông Tròng Khaûi bò baét giaûi veà Thaêng Long, tö ïtöû treân ñöôøng veà. Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä cho an taùng theo nghi leã böïc vöông. Vua Leâ Hieån Toâng gaû Coâng chuùa Ngoïc Haân cho Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä. Ngaøy muøng 7 thaùng 7, vua Leâ hoïp ñaïi trieàu. Ngaøy 17 thaùng 7 naêm ñoù, vua Leâ Hieån Toâng baêng. Vua Leâ Chieâu Thoáng leân noái ngoâi. Vua Thaùi Ñöùc ra Thaêng Long, sau ñoù hai anh em Taây Sôn baát ngôø ruùt quaân veà Phuù xuaân vaø Qui Nhôn, ñeå Thaêng Long cho vua Leâ Chieâu Thoáng toaøn quyeàn. Nhöng vua Leâ Chieâu Thoáng khoâng ñuû taøi ñeå naém laïi quyeàn haønh trieàu chaùnh, caùc töôùng laõnh cuõ cuûa chuùa Tròng keùm taøi ñöùc, laïi lo tranh chaáp quyeàn haønh neân tình hình Baéc Haø roái loaïn. Cuoái cuøng vua Leâ Chieâu Thoáng phaûi gôûi thô vaøo Ngheä An nhôø Ñoâ ñoác Nguyeãn Höõu Chænh ñem quaân ra giuùp vua ñaùnh deïp chuùa Tròng Boàng vaø oån ñònh tình theá ôû Thaêng Long. Nguyeãn Höõu Chænh ñaùnh tan quaân cuûa AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng, vua Leâ Chieâu Thoáng oaùn haän chuùa Tròng neân cho ñoát phuû chuùa.

- 720 -

Nhöng sau khi taïm oån ñònh ñöôïc tình hình ôû Thaêng Long, Baèng Trung coâng Nguyeãn Höõu Chænh laïi yû taøi vaø yû coâng neân baét ñaàu loäng quyeàn, laán löôùt chieám heát quyeàn haønh cuûa vua Leâ Chieâu Thoáng. Baéc Haø roái loaïn,

daân chuùng ñoùi khoå, nhaø giaøu giaáu tieàn, vaät giaù leo thang vuøn vuït, tieàn baïc thieáu vaø trong kho ôû phuû chuùa khoâng coøn tieàn. Baèng Trung coâng Nguyeãn Höõu Chænh ra lònh tòch thu heát chuoâng ñoàng, töôïng ñoàng ôû caùc ñình chuøa ñem veà ñuùc tieàn Chieâu Thoáng Thoâng Baûo. Thaùng 3 naêm Ñinh muøi (1787) Chænh coøn cho quan quaân ñi khaép nôi, vaøo taän xoùm laøng xa ñeå luøng kieám vô veùt chuoâng töôïng ñoàng, ai giaáu gieám bò baét tra khaûo. Khi thaáy vua Thaùi Ñöùc Nguyeãn Vaên Nhaïc vaø Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä ñaùnh nhau ôû Qui Nhôn, Nguyeãn Höõu Chænh ra maët choáng laïi Taây Sôn.

6. Taây Sôn Ñaùnh Tan Quaân Thanh Xaâm Löôïc (1789):

Sau khi taïm hoøa hoaõn vôùi vua Thaùi Ñöùc, Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä sai Voõ Vaên Nhaäm vaø Ngoâ Vaên Sôû ñem quaân ra Thaêng Long ñaùnh deïp Nguyeãn Höõu Chænh. Thaùng 11 naêm Ñinh Muøi (1787), Voõ Vaên Nhaäm ñem hôn ba vaïn quaân tieán ra Baéc. Thaùng Chaïp (01-1788), Voõ Vaên Nhaäm ñaùnh baïi quaân Nguyeãn Höõu Chænh chieám ñoùng thaønh Thaêng Long, vua Leâ Chieâu Thoáng vaø Nguyeãn Höõu Chænh boû chaïy. Voõ Vaên Nhaäm sai quaân truy ñuoåi, baét ñöôïc Nguyeãn Höõu Chænh ñem veà Thaêng Long xöû töû. Vua Chieâu Thoáng cho ngöôøi sang nhaø Thanh caàu cöùu nhöng ñem quaân giuùp ñaùnh deïp quaân Taây Sôn. Voõ Vaên Nhaäm laäp Suøng Nhöôïng coâng Leâ Duy Caän laøm Giaùm quoác vaø naém heát quyeàn haønh ôû Baéc Haø. Thaùng 5 naêm Maäu Thaân (1788), Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä ñem kî binh vaø boä binh ra Baéc trò toäi Voõ Vaên Nhaäm. Baéc Bình vöông baét gieát Voõ Vaên Nhaäm, keâu goïi caùc cöïu thaàn nhaø Leâ ra giuùp cho trieàu ñình; nhieàu ngöôøi ñöôïc troïng duïng: Ngoâ Thôøi Nhieäm ñöôïc cöû laøm Taû Thò lang Boä Leã, töôùc Tình Phaùi haàu, Phan Huy Ích laøm Taû thò lang Boä Hình, töôùc Thoaïi Nham haàu, Ninh Toán, Nguyeãn Theá Lòch, Nguyeãn Baù Laân... ñeàu ñöôïc phong quan chöùc.

Sau khi giao quyeàn cai trò ôû Baéc Haø cho Ñaïi tö ñoà Ngoâ Vaên Sôû, vôùi söï phuï giuùp cuûa Noäi haàu Phan Vaên Laân, Ñoâ ñoác Nguyeãn Vaên Tuyeát, Thoaïi Nham haàu Phan Huy Ích..., Baéc Bình vöông ñem quaân veà Phuù Xuaân ñeå lo ñoái phoù vôùi Nguyeãn vöông ñang khoâi phuïc laïi Gia Ñònh. Theo lôøi xin cuûa vua Leâ Chieâu Thoáng, thaùng 10 naêm Maäu Thaân, vua Thanh sai Toång ñoác Toân Só Nghò ñem 20 vaïn quaân qua Ñaïi Vieät ñaùnh quaân Taây Sôn. Ngoâ Vaên Sôû thaáy theá yeáu, phaûi boû thaønh Thaêng Long, ruùt quaân veà phoøng thuû ôû nuùi Tam Ñieäp (Ninh Bình), ngaøy 20 thaùng 11 naêm ñoù (17-12-1788). Toân Só Nghò vaøo chieám thaønh Thaêng Long deã daøng, khoâng gaëp söï khaùng cöï ñaùng keå naøo. Ngaøy 25 thaùng 11 naêm Maäu Thaân (22-12-1788), Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä laøm leã ñaêng quang leân ngoâi vua laáy hieäu laø Quang Trung roài ñem quaân ra Baéc Haø choáng laïi quaân Thanh. Khi ñaïi quaân Taây Sôn ñeán Ngheä An, vua Quang Trung döøng laïi ñaây ñeå tuyeån theâm lính, toå chöùc laïi caùc ñaïo quaân sau leã duyeät quaân lôùn vôùi 10 vaïn quaân vaø vaøi traêm voi traän ôû Ngheä An, vua Quang Trung cho tieán quaân ra Baéc. Ñeán nuùi Tam Ñieäp, vua Quang Trung bieát

quaân Thanh lo aên Teát roài môùi tieán ñaùnh Taây Sôn, neân vua cho quaân lính aên Teát tröôùc vaø ñeâm 30 thaùng Chaïp naêm Maäu Thaân (25-1-1789). Trong leã khao quaân tröôùc khi xuaát quaân, vua Quang Trung tuyeân boá: “Nay haõy laøm leã aên Teát Nguyeân ñaùn tröôùc, ñôïi ñeán muøng 7 Teát Kyû Daäu vaøo thaønh Thaêng Long seõ môû tieäc lôùn, caùc ngöôi haõy ghi nhôù laáy lôøi ta noùi xem coù ñuùng nhö theá khoâng?”. Muøng 3 Teát, quaân Taây Sôn chieám ñöôïc ñoàn Haø Hoài (caùch Thaêng Long 20km). Muøng 4 Teát, vua Quang Trung bao vaây ñoàn Ngoïc Hoài vaø ngaøy hoâm sau ñaùnh chieám ñoàn naøy. Trong khi ñoù, Ñoâ ñoác Baûo ñaùnh baïi quaân Thanh ôû ñoàn Khöông Thöôïng, tieán xuoáng baén phaù vaøo phía Taây thaønh Thaêng Long. Toân Só Nghò voäi vaøng leân ngöïa boû chaïy veà Baéc, khoâng kòp ñoùng yeân ngöïa, khoâng kòp maëc aùo giaùp vaø boû laïi caû aán tín, vua Leâ Chieâu Thoáng cuõng chaïy theo qua Trung Hoa.

- 722 -

Chieàu ngaøy muøng 5 Teát Kyû Daäu (30-1-1789), vua Quang Trung vaø ñaïi quaân tieán vaøo thaønh Thaêng Long, chieán baøo maøu ñoû ñaõ ñen saïm maøu thuoác suùng, daân chuùng haân hoan ñoùn möøng. Vua Quang Trung ra leänh chieâu an daân chuùng, taùi laäp an ninh traät töï ôû Thaêng Long, cho toå chöùc laïi vieäc cai trò ôû Baéc Haø. Sau ñoù ruùt quaân veà Phuù Xuaân. AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng chaùn naûn tình ñôøi neân boû ñi tu,vôùi phaùp hieäu laø Thieàn sö Haûi Ñaït. Thieàn sö Haûi Ñaït aån tu trong vuøng röøng nuùi Laïng Sôn. Sau ñoù, khoâng ai coøn gaëp Thieàn sö Haûi Ñaït nöõa, khoâng bieát vieäc tu haønh hay cheát soáng ra sao? Vua Leâ Chieâu Thoáng ôû Trung Hoa vaø cheát ngaøy 16 thaùng 10 naêm Quí Söûu (1793). Sau khi vua Gia Long ñaùnh baïi Taây Sôn, thoáng nhöùt ñaát nöôùc, caùc cöïu thaàn nhaø Leâ ôû Trung Hoa xin röôùc haøi coát vua Leâ Chieâu Thoáng ñöa veà nöôùc an taùng theo di chuùc cuûa vua. Thaùng gieâng naêm Giaùp Tyù (1804), caùc quan hoát coát cuûa vua Leâ Chieâu Thoáng ñeå röôùc veà nöôùc; da thòt ñaõ naùt heát, nhöng traùi tim coøn nguyeân vaø maøu ñoû töôi.

III. VUA QUANG TRUNG (1789-1792):

1. Töø Vua Thaùi Ñöùc Ñeán Vua Quang Trung:

Taây Sôn vöông Nguyeãn Vaên Nhaïc leân ngoâi vua naêm Maäu Tuaát (1778), laáy hieäu laø Thaùi Ñöùc, laáy thaønh Traø Baøn (Qui Nhôn) laøm kinh ñoâ, goïi laø Hoaøng Ñeá thaønh. Naêm 1786, sau khi Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä chieám Phuù Xuaân vaø Thaêng Long, vua Thaùi Ñöùc ra Thaêng Long. Sau ñoù hai anh em Nguyeãn Vaên Nhaïc vaø Nguyeãn Vaên Hueä trôû veà Nam, nhaø Taây Sôn naém chuû quyeàn ñaát nöôùc töø Gia Ñònh ra ñeán Baéc Haø, gaàn nhö thoáng nhöùt ñaát nöôùc. Vì vaäy, vua Thaùi Ñöùc chia quyeàn cai trò nöôùc Ñaïi Vieät nhö sau: - Vua Thaùi Ñöùc phong cho Nguyeãn Hueä laøm Baéc Bình vöông, cai trò töø ñeøo Haûi Vaân trôû ra Baéc, ñoùng ôû Phuù Xuaân. - Vua Thaùi Ñöùc phong cho Nguyeãn Vaên Löõ laøm Ñoâng Ñònh vöông, cai trò vuøng ñaát Gia Ñònh töø Bình Thuaän trôû vaøo Nam, ñoùng ôû thaønh Gia Ñònh.

- 723 -

Vua Thaùi Ñöùc töï xöng laø Trung öông Hoaøng ñeá cai trò vuøng ñaát ôû giöõa (töø ñeøo Haûi Vaân ñeán Bình Thuaän), ñoùng ñoâ ôû Hoaøng Ñeá thaønh (thaønh Traø Baøn). Sau khi Nguyeãn Vaên Hueä ñaùnh chieám Phuù Xuaân vaø Thaêng Long naêm 1786, tòch thaâu nhieàu vaøng baïc chaâu baùu cuûa chuùa Tròng ôû phuû chuùa Tròng, vua Thaùi Ñöùc ñoøi hoûi thì Nguyeãn Hueä khoâng giao. Nguyeãn Hueä laïi muoán cai trò luoân vuøng ñaát Quaûng Nam, vua Thaùi Ñöùc cuõng khoâng chaáp thuaän, töø ñoù coù nhieàu maâu thuaãn ñöa ñeán moái baát hoøa giöõa hai anh em vaø buøng noå lôùn khi Baéc Bình vöông Nguyeãn Hueä ñem quaân taán coâng vaøo Hoaøng Ñeá thaønh cuûa vua Thaùi Ñöùc ôû Qui Nhôn. Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä truyeàn hòch keå toäi aùc cuûa Nguyeãn Vaên Nhaïc vôùi nhöõng lôøi leõ Taát naëng neà nhö "saøi lang, choù heo"... Baøi hòch keát luaän: "Toäi loãi khoâng gì to hôn vieäc gieát vua, sao laïi coù theå moät sôùm maø khinh suaát ñöôïc. Nhöng can giaùn maø (vua Thaùi Ñöùc) khoâng nghe thì ñoåi ngoâi, thaät laø moät vieäc quan heä ñeán söï an nguy cuûa muoân ñôøi"(1). Saùch Ñaïi Nam lieät truyeän coøn cho bieát theâm: "Nhaïc ñaõ ñaéc khí, ngaøy caøng daâm daät hung baïo, gieát Nguyeãn Thung laïi hoang daâm vôùi vôï cuûa Hueä, ngöôøi ta ñeàu xaáu hoå cho vieäc ñoù". Nguyeãn Vaên Hueä taán coâng Hoaøng Ñeá thaønh(ôû Qui Nhôn) töø thaùng Gieâng ñeán thaùng Naêm naêm Ñinh Muøi(1787), nhieàu luùc xaûy ra traän chieán raát döõ doäi. Hueä cho ñaép uï ñaát cao, ñaët suùng ñaïi baùc baén vaøo thaønh nhö möa, ñaïn rôùt trong thaønh to nhö caùi ñaáu, Nhaïc sai ngöôøi löôïm laáy, khoùc maø baùo caùo leân toâng mieáu. Nhaïc ôû treân thaønh goïi Hueä noùi: "Noài da xaùo thòt, loøng em sao nôõ?" vaø xin giaûng hoøa. Thuoäc töôùng cuûa Nguyeãn Vaên Hueä laø Traàn Vaên Kyû giaøn xeáp, chia laïi ranh giôùi cai trò, Nguyeãn Vaên Hueä cai trò töø beán Vaùn (Quaûng Nam) trôû ra Baéc Haø. Nguyeãn Vaên Nhaïc cai trò töø Quaûng Ngaõi vaøo Nam. Ñoâng Ñònh vöông vaãn cai trò Gia Ñònh nhö cuõ. Söï chia reõ giöõa hai anh em Nhaïc vaø Hueä laøm suy yeáu löïc löôïng Taây Sôn, caùc töôùng laõnh chia laøm nhieàu phe, nhieàu töôùng Taây Sôn baát maõn hoaëc sôï bò nghi kî cuûa Hueä vaø Nhaïc neân boû sang ñaàu haøng vôùi Nguyeãn vöông nhö tröôøng hôïp cuûa Nguyeãn Ñaêng Vaân (ñoùng ôû Gia Ñònh), Nguyeãn Vaên Hueä (ñoùng ôû Ngheä An), Nguyeãn Vaên Tröông. Vaø cuõng vì söï baát maõn naøy, Nguyeãn Vaên Nhaïc chæ lo phoøng thuû choáng laïi Nguyeãn Vaên Hueä maø khoâng ñeå yù ñeán Gia Ñònh, neân naêm Ñinh Muøi (1787), Nguyeãn vöông trôû laïi ñaùnh chieám Gia Ñònh, Nguyeãn Vaên Löõ

- 724 -

choáng khoâng laïi boû chaïy veà Qui Nhôn roài cheát. Nguyeãn vöông chieám Gia Ñònh roài trôû ra chieám Bình Thuaän, Dieân Khaùnh. Vua Thaùi Ñöùc chæ coøn cai trò vuøng Qui Nhôn-Quaûng Ngaõi-Phuù Yeân maø thoâi. Naêm Quyù Söûu (1793), vua Thaùi Ñöùc maát.

2. Vua Quang Trung(1787-1792)

Muøa Ñoâng naêm Maäu Thaân (1788), vua Leâ Chieâu Thoáng caàu vieän vaø daãn ñöôøng quaân Thanh vaøo chieám Thaêng Long. Ngaøy 21 thaùng 11 naêm Maäu Thaân, Ñoâ ñoác Nguyeãn Vaên Tuyeát phi ngöïa veà ñeán Phuù Xuaân ñeå caáp baùo ñaày ñuû tình hình quaân Thanh chieám Thaêng Long, Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä nghó raèng: phaûi leân ngoâi vua ñeå ñöôïc chaùnh vò vaø ñeå raøng buoäc loøng daân trong Nam Haø ra ñeán ngoaøi Baéc Haø roài môùi coù theå choáng laïi quaân Thanh. Ngay ngaøy hoâm sau, ngaøy 22 thaùng 11 naêm Maäu Thaân (1788), Baéc Bình vöông leân ngoâi Hoaèøng ñeá, laáy nieân hieäu Quang Trung, leã ñaêng quang vaø duyeät binh ñöôïc toå chöùc ôû nuùi Baân (gaàn nuùi Ngöï Bình), thuoäc xaõ An Cöïu, huyeän Höông Traø. Baøi chieáu leân ngoâi coù ñoaïn: “Traãm laø ngöôøi aùo vaûi ôû Taây Sôn khoâng coù moät thöôùc ñaát, voán khoâng coù chí laøm vua, chæ vì loøng ngöôøi chaùn ngaùn ñôøi loaïn, mong moûi ñöôïc vua hieàn ñeå cöùu ñôøi yeân daân. Vì vaäy traãm taäp hôïp nghóa binh, maëc aùo tôi ñi xe coû ñeå môû mang nuùi röøng, giuùp ñôõ Hoaøng huynh rong ruoåi nhung maõ, gaày döïng nöôùc ôû Taây Thoå, voã yeân caùc nöôùc Cao Mieân, Xieâm La, ñaùnh laáy Phuù Xuaân, tieán ra Thaêng Long, coát yù queùt saïch loaïn laïc, cöùu vôùt daân trong voøng nöôùc löûa, roài sau traû nöôùc laïi cho hoï Leâ, traû ñaát veà cho ñaïi huynh Traãm seõ duøng xieâm theâu, luïa ñoû ngao du hai nôi maø thoâi. Nhöng vieäc trôøi dun ruûi traãm khoâng theo ñuôïc caùi chí xöa ñaõ ñònh, traãm ñaõ hai laàn gaây döïng hoï Leâ, theá maø töï quaân khoâng bieát giöõ xaõ taéc, boû nöôùc ñi boân vong, só daân Baéc Haø khoâng höôùng veà hoä Leâ maø chæ mong vaøo traãm, veà phaàn ñaïi huynh, coù yù moûi meät, tình nguyeän giöõ moät phuû Qui Nhôn, töï nhuùn xöng laø Taây vöông. Maáy ngaøn daëm ñaát veà phöông Nam ñeàu thuoäc veà traãm. Traãm töï nghó, taøi ñöùc khoâng baèng ngöôøi xöa, maø ñaát ñai thì roäng, nhaân daân thì nhieàu, traãm nghó caùch thoáng trò lo ngay ngaùy nhö daây cuông muïc maø phaûi chæ huy saùu ngöïa. Vöøa roài ñaây, vaên voõ töôùng só trong ngoaøi thaàn lieâu ñeàu muoán: Traãm sôùm leân ngoâi baùu ñeå giöõ chaët loøng ngöôøi, ñaõ hai ba laàn daâng thö

khuyeân traãm leân ngoâi caùc tôø bieåu vaøng suy toân, khoâng ai baøn taùn vôùi ai maø ñeàu cuøng moät lôøi. Traãm nghó nghieäp lôùn raát troïng ngoâi trôøi thaät khoù khaên, traãm lo khoâng kham noåi, nhöng öùc trieäu ngöôøi trong boán bieån ñeàu troâng caäy vaøo moät mình traãm, ñoù laø yù trôøi ñaõ ñònh, khoâng phaûi do ngöôøi laøm ra. Traãm nay öùng meänh trôøi, thuaän loøng ngöôøi, khoâng theå khaêng khaêng giöõ söï khieâm nhöôøng. Traãm choïn ngaøy 22 thaùng 11 naêm nay leân ngoâi thieân töû, ñaët nieân hieäu Quang Trung naêm ñaàu, truyeàn baûo cho traêm hoï muoân daân phaûi tuaân theo giaùo lònh cuûa nhaø vua...”. Vua Quang Trung coù nhieàu ñaëc ñieåm, cho ñeán saùch söû cuûa nhaø Nguyeãn, voán coi vua laø keû thuø maø vaãn phaûi ñeà cao: “Nguyeãn Vaên Hueä laø em cuûa Nhaïc, tieáng noùi nhö chuoâng to, maét laäp loøe nhö aùnh ñieän, laø ngöôøi thoâng minh giaûo hoaït, gioûi chieán ñaáu, ngöôøi ngöôøi ñeàu kính sôï”. Moät cung nöõ cuûa vua Leâ ñaõ noùi vôùi Thaùi haäu (meï vua Leâ Chieâu Thoáng): “Nguyeãn Vaên Hueä laø baäc

anh huøng haûo thuû, hung tôïn vaø gioûi caàm quaân. Coi y ra Baéc vaøo Nam thaät laø xuaát quyû nhaäp thaàn, khoâng ai coù theå doø bieát ñöôïc, y baét Nguyeãn Höõu Chænh nhö baét treû con, gieát Voõ Vaên Nhaäm nhö gieát con heo, khoâng moät ngöôøi naøo daùm troâng thaúng vaøo maët. Nghe lònh cuûa y, ai cuõng sôï maát caû hoàn vía, sôï hôn saám seùt". Vua Quang Trung laø ngöôøi bieát troïng hieàn ñaõi só neân nhieàu cöïu thaàn nhaø Leâ noåi tieáng veà theo qui phuïc nhö: Phan Huy Ích, Voõ Vaên Nhaäm, Traàn Vaên Kyû... vaø La sôn phu töû Nguyeãn Thieáp cuõng nhaän chöùc Vieän tröôûng Suøng chính vieän sau nhieàu laàn töø choái. Vua Quang Trung phong chöùc cho hai Hoaøng haäu: - Baø vôï hoï Phaïm (meï cuûa vua Caûnh Thònh) ñöôïc phong laøm Chaùnh cung Hoaøng haäu. - Coâng chuùa Leâ Thò Ngoïc Haân ñöôïc phong laøm Baéc cung Hoaøng haäu, vua cuõng phong Nguyeãn Quang Toaûn (con Chaùnh cung) laøm Thaùi töû. - Vua Quang Trung ñoùng ñoâ ôû Phuù Xuaân, nhöng vua cuõng coù yù ñònh laáy Ngheä An (queâ höông cuûa toå tieân) laøm kinh ñoâ, neân nhôø La sôn Nguyeãn Thieáp xem ñòa theá ñaát ôû ñoù ñeå laäp kinh ñoâ. Vua cho chuaån bò xaây Phöôïng Hoaøng Trung Ñoâ ôû Ngheä An, coâng vieäc chöa hoaøn thaønh thì vua Quang Trung baêng, neân keá hoaïch bò boû dôû.

- 726 -

- Vua Quang Trung coøn laäp Suøng chính vieän, cöû La Sôn Phu Töû Nguyeãn Thieáp laøm Vieän tröôûng ñeå dòch caùc saùch chöõ Nho ra chöõ Noâm ñeå daïy hoïc trong nöôùc. Vua ra lònh Suøng chính vieän dòch caùc saùch Töù thö, Nguõ kinh ra chöõ Noâm, ñeå phoå bieán vaên hoùa, ñaïo ñöùc cuûa Nho giaùo cho nhaân daân. - Vua cuõng cho môû nhieàu tröôøng hoïc xuoáng ñeán taän xaõ thoân (tröôùc ñaây ôû phuû, huyeän môùi coù tröôøng).

3. Caùi cheát ñoät ngoät cuûa Vua Qung Trung:

Vua Quang Trung coøn nhieàu vieäc döï ñònh laøm ñeå oån ñònh vaø phaùt trieån ñaát nöôùc: beân ngoaøi ngoaïi giao vôùi nhaø Thanh ñeå ñoøi ñaát, beân trong phaûi lo ñoái phoù vôùi vaây caùnh cuûa vua Thaùi Ñöùc, vaø quan troïng hôn caû laø phaûi lo ñem quaân ñaùnh deïp Nguyeãn vöông ñang phuïc höng maïnh ôû Gia Ñònh vaø ñang tieán chieám laïi laõnh thoå Ñaøng Trong... Nhöng baát ngôø, vua Quang Trung bò bònh vaø cheát moät caùch ñoät ngoät. Saùch Ñaïi Nam lieät truyeän, quyeån 30, vieát veà nhaø Taây Sôn, ñaõ cho bieát nhö sau: Vua Quang Trung Nguyeãn Vaên Hueä taøn ngöôïc voâ ñaïo, luùc chieám ñoâ thaønh Phuù Xuaân, caùc toân laêng cuûa chuùa Nguyeãn ñeàu bò xaâm phaïm. Moät hoâm, veà buoåi chieàu, vua Quang Trung ñang ngoài boãng xaây xaåm toái taêm maët maøy, thaáy moät oâng giaø ñaàu baïc töø treân khoâng trung ñeán tröôùc maët, maëc aùo traéng, caàm gaäy saét maéng raèng: "OÂng cha ngöôi soáng ôû ñaát cuûa chuùa, ñôøi ñôøi laøm daân cuûa chuùa, ngöôi sao daùm phaïm ñeán laêng taåm!". Roài oâng laõo laáy gaäy ñaùnh vaøo traùn, vua Quang Trung ngaõ xuoáng meâ man hoài laâu môùi tænh. Vua Quang Trung ñem vieäc aáy noùi vôùi quan Trung thö Traàn Vaên Kyû. Töø ñoù beänh chuyeån naëng,, môùi trieäu quan Traán thuû Ngheä An laø Traàn Quang Dieäu veà thöông nghò vieäc dôøi ñoâ veà Ngheä An, thöông nghò chöa xong thì luùc aáy Theá toå trieàu ta

(Nguyeãn vöông Nguyeãn Phöôùc AÙnh) ñaõ khaéc phuïc Gia Ñònh, laáy Bình Thuaän, Bình Khang, Dieân Khaùnh, thanh theá chaán ñoäng.

- 727 -

Vua Quang Trung nghe ñöôïc caøng lo buoàn neân beänh tình ngaøy caøng nguy kòch, daën vôùi boïn Traàn Quang Dieäu raèng: “Ta môû mang cöông giôùi, khai thaùc ñaát ñai heát caû nöôùc Nam (Ñaïi Vieät), nay beänh aét khoâng khoûi ñöôïc. Thaùi töû (Nguyeãn Quang Toaûn) tö chaát khaù cao, nhöng tuoåi coøn nhoû, ngoaøi thì coù moái thuø vôùi nöôùc Gia Ñònh (Nguyeãn vöông), vua Thaùi Ñöùc (Nguyeãn Vaên Nhaïc) tuoåi giaø, ham daät laïc, muoán yeân thaân, khoâng lo haäu hoaïn. Sau khi ta maát roài phaûi lo choân caát sô saøi trong moät thaùng cho xong. Boïn ngöôøi phaûi phoø Thaùi töû sôùm dôøi veà kinh ñoâ (Phöôïng Hoaøng trung ñoâ ôû Ngheä An) ñeå khoáng cheá thieân haï. Khoâng nhö theá, binh Gia Ñònh (cuûa Nguyeãn vöông) ra ñeán, boïn ngöôi khoâng coù choã choân ñaáy!”. Boïn Dieäu cuøng khoùc nhaän lònh, gieát ngöïa baïch cuøng theà. Ngaøy 30 thaùng 7 naêm Nhaâm Tyù(1792), vua Quang Trung baêng, ôû ngoâi ñöôïc 5 naêm, tuoåi môùi 40, Thaùi töû Nguyeãn Quang Toaûn noái ngoâi, thaùng 10 an taùng vua Quang Trung ôû phía Nam soâng Höông, ñaët teân thuïy laø Thaùi toå Voõ Hoaøng ñeá, sai quan Thò trung Ñaïi hoïc só Ngoâ Thôøi Nhieäm, Hoaï Boä Taû ñoàng nghò Nguyeãn Vieát Tröïc, Hoä Boä Taû thò lang Nguyeãn Vaên Thaåm sang nhaø Thanh baùo tang, noùi doái raèng vua Quang Trung coù daën laïi, sau khi maát thì choân ôû Hoà Taây thuoäc Baéc thaønh (thaønh Thaêng Long), ngoõ haàu ñöôïc gaàn guõi nöông döïa thieân trieàu. Vua Thanh tin theo, ban cho (vua Quang Trung) teân thuïy laø Trung Thuaàn, ñích thaân laøm baøi ñieáu vaø ban cho moät thuøng lôùn xaù lôïi cuûa Phaät, ba ngaøn löôïng baïc ñeå lo vieäc tang, phaùi quan AÙn saùt Quaûng Taây Thaønh Laâm ñeán moä giaû ôû Linh Ñöôøng, thuoäc huyeän Thanh Trì, ñoïc vaên teá. Baøi vaên ñöôïc khaéc vaøo bia ñaù döïïng ôû beân taû ngoâi moä giaû”. (Theo saùch söû thì ghi vua Quang Trung baêng ngaøy 29 thaùng 9 naêm Nhaâm Tyù, coøn theo nghieân cöùu cuûa oâng Hoaøng Xuaân Haõn vieát trong saùch La sôn phu töû Nguyeãn Thieáp cho bieát: Vua Quang Trung maát vaøo ngaøy 30 thaùng 7 naêm Nhaâm Ty (1792) , nhöng sôï Nguyeãn vöông hoaëc phe cuûa Taây vöông lôïi duïng tình theá baän roän baát oån cuûa trieàu ñình Phuù Xuaân khi vua Quang Trung cheát, ñem quaân taán coâng neân phaûi giaáu kín tin vua baêng, ñôïi sau khi lo choân caát xong vaø oån ñònh trieàu chính xong roài môùi loan baùo. Vì vaäy ñeán 29 thaùng 9 môùi loan baùo tin vua Quang Trung baêng, nhöng theo Phan Huy Ích, thì vua Quang

- 728 -

Trung baêng vaøo ngaøy 30 thaùng 7 naêm Nhaâm Tyù laø ñuùng hôn caû. Baéc cung Hoaøng haäu Leâ Thò Ngoïc Haân ñaõ vieát baøi vaên teá vua Quang Trung vaø baøi Ai tö vaõn ñeå noùi leân noãi nieàm kính meán vaø thöông tieác cuûa baø ñoái vôùi vua Quang Trung (xem Coâng chuùa Ngoïc Haân). Taây vöông Nguyeãn Vaên Nhaïc vaø em gaùi cuøng moät soá tuøy thuoäc ñònh ra Phuù Xuaân döï ñaùm tang vua Quang Trung, nhöng khi ñeán ranh giôùi Quaûng Ngaõi bò töôùng Traán Thuû ôû

ñaây cuûa vua Quang Trung ngaên caûn, Taây vöông phaûi trôû veà Qui Nhôn, chæ coù ngöôøi em gaùi ñi. Quaân Quang Trung ngaên khoâng cho Taây vöông ra Phuù Xuaân vì khi Chaùnh cung (Hoaøng haäu hoï Phaïm) cuûa vua Quang Trung maát, Taây vöông aâm möu lôïi duïng tình theá ñem quaân chieám Phuù Xuaân vaø Baéc Haø. Veà ngaøy vua Quang Trung baêng ñöôïc Thuïy Nham haàu Phaïm Huy Ích ghi roõ trong baøi thô "Thu phuïng quoác tang caûm thuaät" (Caûm thuaät muøa thu phuïng quoác tang) nhö sau: Trong "Nguyeân daãn" coù ghi: Trung tuaàn thaùng 6, toâi ñöôïc thaêng chöùc Noäi caùc Thò trung Ngöï söû ngaøy 30 thaùng 7, thì vua Quang Trung chaàu trôøi. Moäng thaønh suy cöûu vò thi ai. Caûm troïng di cung thaát phuïng hoài. Quoác keá gia tình ña cuû keát. Phong thaàn nguyeät tòch ñoäc boài hoài. Traàn hoaøn baûo aûnh phu minh huyeån. Haéc dieän bình boàng löõ Moäng thoâi. Saéc ngoä töï laøm khueâ phaân höôùng? Coâ tung yeáu huôùng coá sôn lai. Hoàng thieân thuûy döï ñaøng luaân caùc. Long khöù haø khan voïng ñænh Hoà. Taïo Teá cô duyeân nan taùi ñaéc. Tuøng kim cô löõ nhaïn thaàn cô.

- 729 -

Dòch nghóa: Ñieàm chieâm bao naáu côm baèng coái(1) chöa heát noåi ñau thöông. Caûm xuùc naëng hôn vì "chieác cung ñeå laïi"(2) Töø nay maát dòp theo haàu Vieäc nöôùc tình nhaø, nhieàu ñieàu boái roái Ñeâm traêng gioù sôùm, rieâng nhöõng buøi nguøi Coõi traàn nhö boït nöôùc, nhö boùng hình phuø sinh huyeãn aûo. Nhö caùnh beøo, nhö coû boàng leânh ñeânh treân goùc bieån, giaác moäng cuûa löõ khaùch thoâi thuùc Gaëp caûnh ngaët ngheøo, rieâng theïn tình nghóa xa caùch Goùt chaân coâ ñôn muoán trôû veà nuùi cuõ. Nhö chim hoàng tung caùnh, môùi ñöôïc döï leân bí caùc Roàng ñaõ bay ñi, loøng sao kham noåi khi troâng ngoùng Ñænh Hoà(3) Khoù coù ñöôïc duyeân may gaëp gôõ moät laàn nöõa Töø nay ôû queâ ngöôøi, thaàn nhö chieác nhaïn leû baày!

IV. VUA CAÛNH THÒNH (1792 – 1802)

1. Vua Caûnh Thònh:

Vua Quang Trung baêng (naêm Nhaâm Tyù 1792), con tröôûng laø Nguyeãn Quang Toaûn noái ngoâi luùc môùi 10 tuoåi. Nguyeãn Quang Toaûn laø con cuûa Chaùnh cung Hoaøng haäu hoï Phaïm, queâ baø ôû phuû Qui Nhôn, baø cuøng vôùi Thöôïng thô Boä Hình Buøi Vaên Nhöït vaø Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân laø anh em cuøng meï khaùc cha. Nguyeãn Quang Toaûn laáy nieân hieäu Caûnh Thònh, coøn nhoû tuoåi, neân moïi vieäc trieàu chaùnh ñeàu do Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân quyeát ñònh.

(1) Naáu côm baèng coái: Ñieån Tích " Tröông Chieâm ñi xa saép veà nhaø thì Chieâm bao thaáy naáu côm baèng coái. Coù ngöôøi phaûi moäng phaûi naáu côm baèng coái vì khoâng coù noài. Noài laø "Phuû" ñoàng aâm vôí "Phuï" laø vôï, khoâng noài töùc laø "Voâ phuï", nghóa laø khoâng coù vôï. Khi Tröông Chieâm veà nhaø, quûa nhieân vôï ñaõ cheát. Trong baøi yù noùi vôï cuûa Phan huy Ích (em Ngoâ Thôøi Nhieäm) ñaõ cheát. (2) Di cung: Chæ vieäc vua baêng. (3) Ñænh Hoà: Noùi vua Hoaøng Ñeá ñuùc ñænh, tu ñaéc ñaïo, roài côûi roàng bay leân trôøi.

- 730 -

Vua Caûnh Thònh sai Ngoâ Thôøi Nhieäm sang nhaø Thanh baùo tang. Vua Thanh phong laøm An Nam Quoác vöông, sai AÙn saùt Quaûng Taây Thaønh Laâm ñeán Baéc thaønh (Thaêng Long) tuyeân phong. Vua Caûnh Thònh cöû ngöôøi khaùc nhaän saéc phong, söù giaû nhaø Thanh cuõng bieát laø vua giaû. Trieàu ñình cuûa vua Caûnh Thònh ôû Phuù Xuaân ñöôïc thay ñoåi: - Caäu vua laø Buøi Ñaéc Tuyeân laøm Thaùi sö, Ñoác thò caùc cô vuï trong vaø ngoaøi. - Caäu vua laø Phaïm Coâng Höng laøm Thaùi sö, cuøng naém vieäc quaân quoác troïng söï. - Trung thö Phuïng thænh Traàn Vaên Kyû laøm Trung thö cô maät, coi veà vieäc vaên thö vaø lònh luaät cuûa trieàu ñình. - Em vua laø Nguyeãn Quang Thuøy laøm Tieát cheá caùc danh thuûy boä ôû Baéc thaønh, kieâm Toång lyù binh daân thöù vuï. - Em vua laø Nguyeãn Quang Baøn laøm Ñoác traán Toång lyù quaân daân söï vuï. - Caùc quan Ñaïi tö khaáu Voõ Vaên Duõng, Ñaïi tö ñoà Nguyeãn Vaên Duïng, Ñaïi tö maõ Ngoâ Vaên Sôû, Thieáu baûo Nguyeãn Vaên Sanh cuøng traán thuû Baéc thaønh, baõi boû tín baøi". - Caùc quan Thieáu phoù Traàn Quang Dieäu, Hoä giaù Nguyeãn Vaên Huaán, Noäi haàu Nguyeãn Vaên Töù, Ñaïi tö leä Leâ Trung... cuøng traán thuû Ngheä An; töø Quaûng Ngaõi vaøo Nam vaãn thuoäc quyeàn vua Thaùi Ñöùc, Ñoâng Ñònh vöông vaø Nguyeãn Vaên Löõ. Naêm Quyù Söûu (1793), quaân Nguyeãn vöông bao vaây Hoaøng Ñeá thaønh (thaønh Qui Nhôn), vua Thaùi Ñöùc Nguyeãn Vaên Nhaïc phaûi sai ngöôøi caàu cöùu vôùi vua Caûnh Thònh, vua Caûnh Thònh sai Thaùi uùy Phaïm Coâng Höng cuøng Hoä giaù Nguyeãn Vaên Huaán, Ñaïi tö maõ Ngoâ Vaên Sôû... ñem quaân cöùu vieän cho thaønh Qui Nhôn, nhöng khi quaân cuûa vua Caûnh Thònh ñeán, quaân Nguyeãn vöông ñaõ ruùt veà Gia Ñònh roài. Thaùi uùùy Phaïm Coâng Höng ñem quaân vaøo traán ñoùng trong thaønh. Vua Thaùi Ñöùc uaát öùc, töùc giaän sanh bònh vaøi thaùng sau maát. Vua Caûnh Thònh phong cho con cuûa vua Thaùi Ñöùc laø Nguyeãn Vaên Baûo laøm Hieáu coâng, caáp cho huyeän Phuø Ly (Phuø Caùt) laøm thöùc aáp, goïi laø Tieåu trieàu.

- 731 -

2. Trieàu ñình Vua Caûnh Thònh tan raõ:

Muøa Ñoâng naêm Giaùp Daàn (1794), Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân cöû Ñaïi tö ñoà Ngoâ Vaên Sôû thay theá Ñaïi tö khaáu Voõ Vaên Duõng giöõ vieäc quaân ôû Baéc thaønh vaø trieäu hoài Voõ Vaên Duõng veà Phuù Xuaân. Khi veà ñeán traïm Myõ Xuyeân, Ñaïi tö khaáu Voõ Vaên Duõng gaëp Traàn Vaên Kyû ñang bò ñaøy ra ñaây. Traàn Vaên Kyû noùi vôùi Voõ Vaên Duõng, Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân naém heát quyeàn trieàu ñình, chuyeân quyeàn, laøm nhieàu vieäc baát lôïi cho xaõ taéc, vì vaäy caàn phaûi sôùm lo dieät töø, ñeå sau hoái haän khoâng coøn kòp. Ñaïi tö khaáu Voõ Vaên Duõng veà Phuù Xuaân môùi bí maät aâm möu cuøng Thaùi sö Phaïm Coâng Höng, noùi laø ñem quaân ñeán Nam Giao ñeå teá côø, roài thöøa luùc ban ñeâm daãn quaân ñeán bao vaây chuøa Thieàn Laâm (Buøi Ñaéc Tuyeân laáy chuøa naøy laøm dinh) ñeå baét Buøi Ñaéc Tuyeân, nhöng ñeâm ñoù, ngaãu nhieân vì coù vieäc, Buøi Ñaéc Tuyeân laïi ôû trong phuû vua Caûnh Thònh, Voõ Vaên Duõng laïi ñem quaân

ñeán vaây phuû ñoøi baét Tuyeân, baát ñaéc dó vua phaûi giao Buøi Ñaéc Tuyeân cho Voõ Vaên Duõng baét giam vaøo nguïc vaø gieát cheát. Ñaïi tö ñoà Voõ Vaên Duõng cuõng giaû chieáu lònh, sai Tieát cheá Nguyeãn Quang Thuøy baét Ñaïi tö maõ Ngoâ Vaên Sôû ñoùng cuøm giaûi veà Phuù Xuaân. Voõ Vaên Duõng cuõng sai Hoä giaù Nguyeãn Vaên Huaán ñem binh töø Ngheä An vaøo vaây thaønh Qui Nhôn, baét Thò trung Tham nghò Buøi Ñaéc Truï (con Buøi Ñaéc Tuyeân) giaûi veà Phuù Xuaân, theâu deät thaønh toäi phaûn nghòch, ñem dìm xuoáng nöôùc maø gieát cheát. Thieáu phoù Traàn Quang Dieäu ñang vaây thaønh Dieân Khaùnh, nghe tin trieàu ñình Phuù Xuaân xaûy ra chaùnh bieán nhö theá, neân voäi môû voøng vaây, ruùt quaân veà Phuù Xuaân (vì vôï Traàn Quang Dieäu laø Buøi Thò Xuaân laø chaùu cuûa Buøi Ñaéc Tuyeân). Traàn Quang Dieäu ñem quaân veà Phuù Xuaân ñoùng quaân ôû phía Nam soâng Höông. Voõ Vaên Duõng ñoùng quaân ôû bôø Baéc soâng Höông ñeå choáng laïi. Vua Caûnh Thònh phaûi sai ngöôøi lieân laïc vôùi hai beân ñeå giaûng hoøa hai töôùng Voõ Vaên Duõng vaø Traàn Quang Dieäu, Dieäu xin vua cöû Ñaïi tö leä Leâ Trung thay theá Hoä giaù Nguyeãn Vaên Huaán – traán thuû Ngheä An, trieäu Nguyeãn Vaên Huaán veà Phuù Xuaân. Töø ñoù, vua Caûnh Thònh ñích thaân caàm quyeàn trieàu ñình, naêm ngaøy moät laàn chaàu.

- 732 -

Vua baõi boû lònh, naêm aáy Thaùi uùy Phaïm Coâng Höng maát, vua Caûnh Thònh cöû Ñaïi tö ñoà Voõ Vaên Duõng, Thieáu phoù Traàn Quang Dieäu, Thieáu baûo Nguyeãn Vaên Huaán vaø Ñaïi tö maõ Nguyeãn Vaên Danh laøm Töù truï Ñaïi thaàn. Vua Caûnh Thònh nghe lôøi gieøm sieåm, sôï Thieáu phoù Traàn Quang Dieäu laøm phaûn neân thu heát binh quyeàn,Traàn Quang Dieäu sôï phe Voõ Vaên Duõng thanh toaùn neân ôû trong dinh khoâng vaøo chaàu, ñoàng thôøi sai thuû haï goàm maáy traêm ngöôøi ngaøy ñeâm baûo veä dinh nghieâm maät. Vua Caûnh Thònh nhieàu laàn sai söù giaû ñeán an uûi, daãn duï Traàn Quang Dieäu. Trieàu ñình vua Caûnh Thònh chia reõ traàm troïng nhö theá, nhieàu aâm möu thanh toaùn laãn nhau laøm trieàu ñình roái loaïn, töôùng só nghi ngôø laãn nhau, chaùn naûn... ñöa ñeán söï suy yeáu tan raõ cuûa trieàu ñình Caûnh Thònh. Nguyeãn vöông lôïi duïng tình theá ñoù, haøng naêm môû cuoäc taán coâng ra Baéc tuøy theo muøa. Muøa Haï naêm Ñinh Tî(1797), thuûy quaân Nguyeãn vöông töø Gia Ñònh tieán ra ñaùnh Quaûng Nam, Ñaø Naüng, Caâu Ñeâ, Haûi Vaân. Vua Caûnh Thònh sai Thieáu baûo Nguyeãn Vaên Huaán ñem quaân choáng cöï vaø phaûi cöû Thieáu phoù Traàn Quang Dieäu ñem quaân traán thuû cöûa bieån Noaõn Haûi. Muøa Thu, quaân Nguyeãn laïi ruùt veà Gia Ñònh. Nguyeãn vöông laïi gôûi thô cho Nguyeãn Vaên Baûo ñeå duï haøng. Naêm Maäu Ngoï (1798), Tieåu truyeàu NguyeãnVaên Baûo (con vua Thaùi Ñöùc Nguyeãn Vaên Nhaïc) ñaùnh uùp, chieám thaønh Qui Nhôn vaø sai ngöôøi xin haøng phuïc Nguyeãn Vöông vaø xin quaân tieáp vieän, vua Caûnh Thònh sai quaân vaøo vaây thaønh Qui Nhôn, baét Nguyeãn Vaên Baûo ñem veà Phuù Xuaân baét uoáng thuoác ñoäc cheát. Vua Caûnh Thònh nghi ngôø caùc töôùng laõnh theo phe Nguyeãn Vaên Baûo neân baét gieát Ñaïi tö leä Leâ Trung, Thieáu baûo Nguyeãn Vaên Huaán. Töø ñoù, caùc töôùng laõnh trong trieàu ñình Caûnh Thònh hoaøi nghi lo sôï, chia reõ, ñöa ñeán söï chaùn

naûn tan raõ. Ñaïi ñoâ ñoác Leâ Chaát, reå cuûa Leâ Trung, lo sôï phaûi boû sang ñaàu haøng Nguyeãn vöông. Naêm Kyû Muøi (1799), Nguyeãn vöông laïi ñem thuûy quaân tieán ñaùnh thaønh Qui Nhôn. Ñaïi toång quaûn Leâ Vaên Thanh coá thuû. Vua Caûnh Thònh sai Traàn Quang Dieäu vaø Voõ Vaên Duõng ñem binh thuyeàn vaøo cöùu vieän

- 733 -

Qui Nhôn, Voõ Vaên Duõng bò ñaùnh baïi ôû Chung Xaù,Traàn Quang Dieäu cuõng bò caàm chaân ôû Beán Ñaù (Thaïch Taân), trong thaønh heát löông thöïc, neân Leâ Vaên Thanh phaûi ñaàu haøng. Nguyeãn vöông ñoåi teân Qui Nhôn thaønh Bình Ñònh vaø cöû Chöõng Haäu quaân Voõ Taùnh cuøng Thöôïng thö Boä Leã Ngoâ Tuøng Chaâu traán thuû thaønh Bình Ñònh. Naêm Canh Thaân (1800), Thieáu phoù Traàn Quang Dieäu ñem quaân vaøo ñaùnh thaønh Bình Ñònh. Voõ Vaên Duõng chæ huy thuûy quaân chaën ngang cöûa bieån Thò Naïi (Qui Nhôn) phoøng thuû nghieâm maät, chaën thuûy binh Nguyeãn vöông tieáp vieän cho thaønh Bình Ñònh. Voõ Taùnh coá thuû chôø vieän binh. Muøa Haï, Nguyeãn vöông cöû ñaïi quaân thuûy boä ra giaûi vaây cho thaønh Bình Ñònh, nhöng khoâng thaønh coâng. Hai beân caàm cöï ôû Bình Ñònh, trong luùc ñoù moät caùnh quaân boä cuûa Nguyeãn vöông ñaùnh chieám Phuø Yeân, moät ñaïo quaân thuûy ñaùnh chieám Hoäi An, vaø moät caùnh quaân theo ñöôøng nuùi, ñaùnh Ngheä An, Thanh Hoùa, caùc boä laïc Thöôïng vaø caùc ñaïo tröôûng Thieân Chuùa giaùo ngöôøi AÂu xaùch ñoäng tín ñoà uûng hoä quaân Nguyeãn vöông. Trong luùc theá löïc Taây Sôn suy yeáu, quaân bò phaân taùn, laõnh thoå bò quaân Nguyeãn Vöông ñaùnh chieám nhieàu nôi..., vua Caûnh Thònh phaûi sai söù ñeán Ngheä An ñeå thænh La sôn phu töû Nguyeãn Thieáp veà Phuø Xuaân ñeå hoûi möu löôïc cöùu nöôùc. Nguyeãn Thieáp ñeán Phuø Xuaân. Vua hoûi: “Coù theå laøm caùch naøo ñeå thay ñoåi vaän nöôùc nöõa khoâng?”. Nguyeãn Thieáp ñaùp: “Khoâng laøm theá naøo ñöôïc nöõa!”. Vua coù vaán keá ñeå cöùu nguy cho nöôùc, Nguyeãn Thieáp hoûi: “Ai chòu nghe ai?”. Vua noùi: “Neáu trao cho aán vaø kieám thì ai maø daùm khoâng nghe theo?”. Nguyeãn Thieáp laïi hoûi: “Nhö nhaø vua maø khoâng nghe thì sao?”. Vua Caûnh Thònh im laëng. Nguyeãn Thieáp trôû veà noùi vôùi ngöôøi laân caän: “Hai con caù ôû trong nöôùc caïn. Hoï Nguyeãn (Nguyeãn vöông) trôû veà queâ höông cuõ. Nuùi soâng cuûa chuùa cuõ chaúng laâu roát cuoäc laø sôû höõu cuûa chuùa cuõ”.

- 734 -

Nhaân dòp ñoù, Nguyeãn Thieáp khuyeân vua Caûnh Thònh Nguyeãn Quang Toaûn lui veà giöõ kinh ñoâ (Ngheä An), nhôø ñoù maø coù theå laøm chaäm ñöôïc söï suïp ñoå trieàu ñaïi. Vua Caûnh Thònh do döï, chöa quyeát ñònh.

3. Nhaø Taây Sôn bò dieät (1802):

Naêm Taân Daäu (1801), Nguyeãn vöông ñem ñaïi quaân thuûy boä ra giaûi vaây cho thaønh Bình Ñònh. Thuûy binh Nguyeãn vöông ñaùnh tan thuûy quaân Taây Sôn ôû cöûa bieån Thò Naïi, nhöng boä binh Taây Sôn bao vaây Qui Nhôn coøn maïnh, lôïi duïng quaân Taây Sôn baän bao vaây Bình Ñònh, Nguyeãn vöông ñem ñaïi binh ra

ñaùnh Phuù Xuaân. Ngaøy muøng 1 thaùng 5, chieán thuyeàn Nguyeãn vöông tieán vaøo cöûa Tö Dung. Phoø maõ Taây Sôn Phan Vaên Trò choáng giöõ ôû nuùi Linh Thaùi (Qui Sôn). Leâ Vaên Duyeät Nhaân vaø Leâ Chaát ñeâm ñoù ñem binh ñoät kích vaøo Haø Trung, baát ngôø ñaùnh vaøo phía sau quaân Taây Sôn. Quaân Taây Sôn tan vôõ boû chaïy, Phoø maõ Phan Vaên Trò vaø Ñoâ ñoác Phan Vaên Saùch bò baét soáng. Quaân Nguyeãn tieán vaøo Phuù Xuaân. Ngaøy muøng 3, vua Caûnh Thònh ñem theo moät soá baùu vaät chaïy ra Baéc Haø,vöôït qua soâng Gianh, ñeán Ngheä An nghæ maáy ngaøy roài theo ñöôøng traïm ra traán Thanh Ba, baùo tin cho Nguyeãn Quang Thuøy ñem quaân vaøo röôùc ra Thaêng Long. Vua Caûnh Thònh ôû trong phuû cuûa Quang Thuøy. Ngaøy muøng 5 thaùng 5, Nguyeãn vöông vaøo thaønh Phuù Xuaân. Haï tuaàn thaùng 5, ôû Thaêng Long möa doàn daäp suoát möôøi ngaøy, nöôùc ngaäp caû thöôùc, sau ñoù nöôùc ruùt nhanh, ñaát suïp lôû thaønh nhöõng hang saâu vaø roäng chöøng maáy thöôùc. Laàu ba töøng ôû Ngheä An cuõng voâ côù töï ñoå xuoáng, ngöôøi ta cho ñoù laø ñieàm khoâng laønh. Thaùng ñoù, vua Caûnh Thònh ñoåi nieân hieäu laø Baûo Höng, xuoáng chieáu vaø töï nhaän laáy toäi loãi, töï traùch mình vaø an uûi voã veà nhaân daân. Vua cho caûi toå laïi trieàu ñình. Thò trung Ñaïi hoïc só Ngoâ Thôøi Nhieäm laøm Thöôïng thö Boä Binh, Hieäp bieän Ñaïi hoïc só Nguyeãn Huy Lòch laøm Thöôïng thö Boä Laïi, Thò trung Ngöï söû Phan Huy Ích laøm Thöôïng thö Boä Leã vaø phong chöùc töôùc cho caùc trieàu thaàn.

- 735 -

Thaùng Taùm, vua Baûo Höng Nguyeãn Quang Toaûn sai em laø Tieát cheá Nguyeãn Quang Thuøy ñem binh ñeán traán Ngheä An ñeå chuaån bò vaøo ñaùnh chieám laïi Phuù Xuaân. Thaùng 11, vua Baûo Höng Nguyeãn Quang Toaûn ñem ñaïi quaân vaøo ñaùnh Phuù Xuaân. Tieát cheá Nguyeãn Quang Thuøy vaø nöõ töôùng Buøi Thò Xuaân (vôï Traàn Quang Dieäu) tieán ñaùnh luõy Traán Ninh, vua Baûo Höng ñem ñaïi binh vöôït soâng Gianh (Linh Giang) tieán vaøo ñaùnh luõy Traán Ninh (muøng Moät thaùng Gieâng naêm Nhaâm Tuaát - 1802) nhöng bò baïi traän, thua chaïy trôû veà Baéc. Vua Baûo Höng vaø Tieát cheá Nguyeãn Quang Thuøy ruùt quaân veà Thaêng Long. Ñaây laø traän phaûn coâng cuoái cuøng cuûa Taây Sôn choáng laïi Nguyeãn vöông nhöng thaát baïi, quaân löïc heát söùc suy yeáu. Nhaân thaéng lôïi, Nguyeãn Vöông sai quaân thuûy boä tieán ñaùnh ra baéc thaønh (Thaêng Long). Leâ Vaên Duyeät vaø Leâ Chaát chæ huy boä binh tieán ñaùnh chieám kho Kyø Laân vaø thaønh Ngheä An. Nguyeãn Vaên Tröông ñem thuûy binh ñaùnh chieám cöûa bieån Ñan Nhai. Traán thuû Ngheä An cuûa Taây Sôn laø Nguyeãn Vaên Thaän thua chaïy veà Thanh Ba. Ñaïi binh Nguyeãn vöông laïi tieán ra Thanh Ba, Ñoác traán Nguyeãn Quang Baøn cuûa Taây Sôn ñaàu haøng. Trong khi ñoù, Traàn Quang Dieäu vaø Voõ Vaên Duõng ñang bao vaây Bình Ñònh, hay tin thaát thuû Phuù Xuaân voäi ruùt quaân veà Baéc. Traàn Quang Dieäu vaø Buøi Thò Xuaân bò baét soáng ôû soâng Thanh Long (Ngheä An). Voõ Vaên Duõng cuõng bò thoå daân ôû Noâng Coáng baét giaûi cho Nguyeãn vöông. Ngaøy muøng 1 thaùng 5 Nhaâm Tuaát (1802) Nguyeãn Vöông leân ngoâi vua ôû Phuù Xuaân, laáy hieäu laø Gia Long vaø ñem quaân tieán ra Baéc. Ngaøy 16 thaùng 6 Nhaâm Tuaát (1802), vua Baûo Höng Nguyeãn Quang Toaûn cuøng em laø

Tieát cheá Nguyeãn Quang Thuøy vaø Nguyeãn Quang Thuaän, Tö maõ Nguyeãn Vaên Duïng, Ñoâ ñoác Tuù... qua soâng Nhó Haø, chaïy veà phía Baéc, ñeán soâng Xöông Giang nghæ laïi ñeâm, daân ñòa phöông baét noäp cho quaân Nguyeãn vöông. Tieát cheá Nguyeãn Quang Thuøy, vôï choàng Ñoâ ñoác Tuù thaét coå töï töû; vua Baûo Höng Nguyeãn Quang

- 736 -

Toaûn bò ngöôøi daân ôû Phöôïng Nhaõn teân laø Chích Chieâm baét ñöôïc ñoùng cuõi giaûi veà Baéc thaønh. Ngaøy 17 thaùng 6 (15-7-1802), Thieáu uùy Nguyeãn Vaên Thoï cuûa Taây Sôn môû cöûa thaønh Thaêng Long ñaàu haøng. Ngaøy 23 thaùng 6 (20-7-1802), xa giaù vua Gia Long vaøo thaønh Thaêng Long, quan chöùc cuûa Taây Sôn ñeán xin ñaàu thuù raát nhieàu. Muøa Ñoâng naêm aáy (1802), vua Gia Long ñem ñaïi quaân veà kinh ñoâ Phuù Xuaân laøm leã caùo baùo ôû toâng mieáu, daâng hieán tuø binh Taây Sôn roài ñem gieát cheát. Vua Gia Long ñaøo phaù moà Nguyeãn Vaên Nhaïc vaø Nguyeãn Vaên Hueä, ñem giaõ naùt vaø ñoå boû, laáy soï ñaàu ñem boû vaøo nguïc ôû Phuù Xuaân, ñoåi aáp Taây Sôn laïi laøm aáp An Taây. Nhaø Taây Sôn bò tieâu dieät (1771-1802). Naêm Minh Maïng thöù 12 (1831), baét theâm ñöôïc con cuûa Nguyeãn Vaên Nhaïc laø Nguyeãn Vaên Ñöùc, Nguyeãn Vaên Löông vaø chaùu noäi cuûa Nhaïc laø Nguyeãn Vaên Ñaâu (con cuûa Nguyeãn Vaên Ñöùc) ñem xöû cheùm ngang löng.

B. NHAØ TAÂY SÔN ÑOÁI VÔÙI PHAÄT GIAÙO

Chuû tröông cuûa nhaø Taây Sôn ñoái vôùi Phaät giaùo coù söï khaùc nhau giöõa hai thôøi kyø, gaàn nhö traùi nghòch nhau : - Töø khi nhaø Taây Sôn khôûi nghóa (1771) cho ñeán khi vua Quang Trung baêng (1792), chính quyeàn nhaø Taây Sôn chuû tröông haïn cheá heát söùc gaét gao ñoái vôùi Phaät giaùo. - Töø thôøi vua Caûnh Thònh (1792-1802), hay ñuùng nhaát laø töø sau khi coù cuoäc chaùnh bieán ôû trieàu ñình vua Caûnh Thònh vaøo naêm Giaùp Daàn (1794), khi Thaùi sö Phaïm Coâng Höng vaø Ñaïi tö khaáu Voõ Vaên Duõng baét giam Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân. Töø ñoù chính quyeàn thôøi vua Caûnh Thònh khoâng nhöõng khoâng coøn haïn cheá Phaät giaùo maø coøn uûng hoä tích cöïc cho Phaät giaùo, caùc chuøa chieàn phaùt trieån trôû laïi; baèng chöùng laø chuùng ta thaáy haøng loaït ñaïi hoàng chung cuûa caùc chuøa ôû Baéc Haø, nhöùt laø ôû Thaêng Long, ñeàu ñöôïc ñuùc vaøo thôøi vua Caûnh Thònh (1792- 1802). Ñoàng thôøi vôùi söï phuïc höng phaùi thieàn Truùc Laâm vôùi thieàn vieän

- 737 -

Truùc Laâm ôû Thaêng Long, cuûa Thieàn sö Haûi Löôïng töùc Tình Phaùi haàu Ngoâ Thôøi Nhieäm vaø caùc ñaïo höõu nhö Thieàn sö Haûi Huyeàn (Ngoâ Thôøi Hoaønh), Thieàn sö Haûi AÂu (Lan Trí baù Vuõ Trinh), Thieàn sö Haøi Hoøa (Nguyeãn Ñaêng Sôû), ñaïo nhaân Baûo Chaân (Thoaïi Nham haàu Phan Huy Ích). Do thaùi ñoä traû thuø cuûa vua Gia Long vaø caùc vua nhaø Nguyeãn ñoái vôùi nhaø Taây Sôn vua Gia Long ñaõ cho phaù huûy heát taøi lieäu lieân quan ñeán trieàu ñaïi Taây Sôn; vì vaäy

vieäc tìm hieåu veà trieàu ñaïi Taây Sôn heát söùc khoù khaên. Do ñoù, vieäc tìm hieåu veà tình traïng Phaät giaùo döôùi thôøi Taây Sôn laïi caøng khoù khaên hôn vì caùc söû gia thôøi phong kieán, haàu heát laø nho gia, voán baûo thuû, khoâng thích Phaät giaùo, neân raát ít ñeà caäp ñeán Phaät giaùo trong caùc saùch söû xöa.

I. TAÂY SÔN VÖÔNG VAØ VUA QUANG TRUNG ÑOÁI VÔÙI PHAÄT GIAÙO (1771-1793):

Naêm Taân Maõo (1771), Nguyeãn Vaên Nhaïc noåi leân choáng laïi chaùnh quyeàn chuùa Nguyeãn ôû Taây Sôn, huyeän Phuø Ly (Phuø Caùt, phuû Qui Nhôn). Luùc ñaàu, Nguyeãn Vaên Nhaïc ñi cöôùp phaù nhaø giaøu ñeå chia cho nhaø ngheøo, hieän chöa bieát Nguyeãn Vaên Nhaïc coù xaâm phaïm ñeán caùc chuøa chieàn ôû Ñaøng Trong thôøi ñoù thöôøng laø nhöõng chuøa lôùn lao vaø giaøu coù vì söï uûng hoä Phaät giaùo cuûa chuùa Nguyeãn vaø vì söï suøng tín moä ñaïo cuûa tín ñoà Phaät giaùo ñaõ cuùng döôøng raát nhieàu cho caùc chuøa vaø caùc taêng só. Ngoaøi ra, naêm AÁt Muøi (1775), Nguyeãn Vaên Nhaïc baét ñöôïc Ñoâng cung Nguyeãn Phöôùc Döông ôû Cu Ñeâ (Quaûng Nam), sau ñoù ñöa Ñoâng cung veà an trí ôû chuøa Thaäp Thaùp Di Ñaø ôû caïnh thaønh Traø Baøn (hay Ñoà Baøn) thuoäc phuû lî Qui Nhôn vaøo thaùng Hai naêm Bính Thaân (1776). Vieäc Nguyeãn Vaên Nhaïc laáy chuøa ñeå ôû, taïo neân moät leä thöôøng cuûa quan töôùng nhaø Taây Sôn, nhö tröôøng hôïp: Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân laáy chuøa Thieàn Laâm ôû Phuù Xuaân ñeå laøm tö dinh, sau khi Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä chieám ñoâ thaønh Phuù Xuaân (1786)... Thaùi ñoä laáy chuøa laøm nôi ôû cuûa trieàu thaàn nhaø Taây Sôn laø thaùi ñoä khinh thöôøng Phaät giaùo, vì ñoái vôùi Phaät giaùo, tín ñoà phaûi toân kính Tam

baûo, chuøa chieàn phaûi trang nghieâm, vaät thöïc cuùng döôøng phaûi tinh khieát..., laáy chuøa laøm nôi ôû laø vieäc laøm oâ ueá Tam baûo. Saùch Ñaïi Nam Lieät truyeän, quyeån 30, nhaø Taây Sôn coù vieát: “Thaùng 2 naêm Bính Thaân (1776), Nhaïc cho xaây theâm thaønh Ñoà Baøn, vöôït phaän töï xöng Taây Sôn vöông, ñuùc aán vaøng nhieàu laàn bò khuyeát, ñuùc ba laàn môùi thaønh; cho Nguyeãn Vaên Löõ laøm Thieáu phoù, Nguyeãn Vaên Hueä laøm Phuï chính, caùc ñaûng vieân khaùc ñeàu ñöôïc ban chöùc phaän; beøn dôøi Ñoâng cung (Nguyeãn Phöôùc Döông) veà chuøa Thaäp Thaùp...”. Vieäc Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân laáy chuøa Thieàn Laâm ôû Phuù Xuaân ñeå laøm nhaø ôû cuõng ñöôïc saùch treân ghi roõ nhö sau: (Ñaïi tö khaáu) Voõ Vaên Duõng beøn bí maät cuøng (Thaùi uùy) Phaïm Coâng Höng, (Hoä giaù) Nguyeãn Vaên Huaán aâm möu noùi laø ñeán Nam Giao ñeå teá côø, roài thöøa ñeâm, daãn beø ñaûng (töôùng só) ñeán vaây (Thaùi sö) Buøi Ñaéc Tuyeân ôû chuøa Thieàn Laâm (Buøi Ñaéc Tuyeân laáy chuøa laøm nhaø ôû)”. Ngoaøi ra, vaøo naêm Ñinh Daäu (1777), sau khi baét ñöôïc Taân Chính vöông Nguyeãn Phöôùc Döông cuøng 18 caän thaàn ôû Ba Vaùc vaø Thaùi thöôïng vöông Nguyeãn Phöôùc Thuaàn cuøng Nguyeãn Phöôùc Ñoàng (anh Nguyeãn Phöôùc AÙnh), cha con Chöôûng cô Tröông Phöôùc Thaän, Tham möu Nguyeãn Danh Khoaùng, Löu thuû Löôïng (chöa roõ hoï) ôû Long Xuyeân(2), nhaø Taây Sôn ñem veà xöû töû taïi chuøa Kim Chöông ôû Gia Ñònh (Saøi Goøn ngaøy nay). Naêm Bính Ngoï (1786), Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä vaø

Höõu Ñoâ ñoác Nguyeãn Höõu Chænh khi tieán ñaùnh Phuù Xuaân ñaõ duøng giaùn ñieäp, giaû laøm thaày ñòa lyù Taøu coi boùi cho Traán thuû Phuù Xuaân cuûa chuùa Tròng laø Taïo Quaän coâng Phaïm Ngoâ Caàu vaø duï cho Phaïm Ngoâ Caàu laäp trai ñaøn suoát baûy ngaøy ñeâm ôû chuøa Thieân Muï, baét töôùng só phuïc dòch ngaøy ñeâm, nhaân ñoù quaân Taây Sôn baát ngôø tieán ñaùnh ñoàn ôû nuùi Haûi Vaân vaø tieán chieám thaønh Phuù Xuaân. Sau khi chieám Phuù Xuaân, nhaø Taây Sôn ñaõ ra lònh "trieät boû caùc ñeàn chuøa cuõ, phaù boû heát caùc chuøa ñình ôû laøng xaõ thoân xoùm, moãi phuû huyeän chæ ñeå laïi moät chuøa maø thoâi". Lònh naøy ban haønh khoâng bieát ñöôïc thi haønh nhö theá naøo, vaø khoâng bieát coù bao nhieâu chuøa bò phaù huûy vì khoâng coù taøi lieäu, nhöng hieän bieát ñöôïc roõ nhöùt laø tröôøng hôïp chuøa Thieân Muï: chuøa Thieân Muï

laø chuøa xöa nhöùt vaø quan troïng nhöùt cuûa caùc chuùa Nguyeãn (do chuùa Tieân Nguyeãn Hoaøng xaây döïng töø naêm 1601), chuùa Nguyeãn Phöôùc Chaâu truøng tu vaøo naêm 1714 neân chuøa raát lôùn vaø thaät nguy nga traùng leä. Naêm Giaùp Ngoï (1774), quaân Tròng vaøo chieám Phuù Xuaân, chuøa Thieân Muï coù bò suy suïp nhöng vaãn coøn toàn taïi. Nhöng ñeán trieàu ñaïi Taây Sôn, chuøa Thieân Muï bò phaù tan hoang, neàn bò san baèng phaúng ñeå laøm nôi teá thaàn ñaát cuûa vua Taây Sôn, haøng chuïc cô sôû cuûa chuøa bò phaù tan hoang, chæ coøn laïi duy nhaát coù chaùnh ñieän vaø bia ñaù phuû reâu beân ñöôøng. Thoaïi Nham haàu Phan Huy Ích tröôùc laøm quan cho chuùa Tròng ôû Ñaøng Ngoaøi, sau khi nhaø Taây Sôn ñaùnh baïi chuùa Tròng chieám Thaêng Long, Phan Huy Ích vaø moät soá cöïu thaàn nhaø Leâ ñöôïc nhaø Taây Sôn troïng duïng, vua Quang Trung cöû Phan Huy Ích laøm Taû thò lang Boä Hình, phong töôùc Thoaïi Nham haàu, sau thaêng chöùc Thò trung Ngöï söû. Ñeán ñôøi vua Caûnh Thònh, Phan Huy Ích ñöôïc thaêng laøm Thöôïng thö Boä Leã, nhö vaäy Phan Huy Ích laø moät ñaïi thaàn cuûa nhaø Taây Sôn sau trôû laïi (laàn tröôùc vieáng chuøa Thieân Muï naêm 1776 chuøa vaãn coøn ñeïp böïc nhöùt cuûa röøng Thieàn Nam Haø). Nhöng ñeán laàn trôû laïi vaøo naêm 1796, chuøa ñaõ tan hoang, Phan Huy Ích ñaõ phaûi vieát: Chuøa Thieân Muï xöa do Hieáu Minh vöông (Nguyeãn Phöôùc Chaâu) xaây döïng, cô ngôi roäng raõi, traùng leä, döïng bia ñaù traéng khaéc vaên ghi vieäc (bia ñaù), coù chieác khaùnh baèng ñaù quyù töø phöông Taây ñöa veà treo ôû gaùc chuøa. Ñoù laø caûnh ñeïp böïc nhöùt cuûa röøng thieàn ôû Nam Haø. Muøa Ñoâng naêm Bính Thìn (1796), toâi vaâng meänh ñi coâng caùn ôû Phuù Xuaân, töøng qua vaõn caûnh thaêm chuøa tröôùc ñaây, quan quaân trieät boû caùc ñeàn chuøa cuõ. Muøa Xuaân ñem chieác khaùnh quyù ñeå vaøo trong ñieän, neàn chuøa coøn laïi thì san ñi ñaép ñaøn. Ngaøy haï chí, vua (Caûnh Thònh) ra teá thaàn ñaát, thaáy coøn laïi moät toøa Phaät ñöôøng laøm nôi vua ngöï. Ngoaøi ra, naøo vieän naøo am ñeàu ñoå naùt khoâng coøn gì. Chæ coøn taám bia ñaù reâu phong ñöùng söøng söõng beân ñöôøng caùi vôùi nhöõng tieàu phu kieám cuûi qua laïi nôi ñaây. Toâi ngaãu nhieân laïi thaêm choán cuõ,buøi nguøi xuùc caûm : "Ñoài cao ngaên coû xanh lam, Maây khoùi chuøa xöa ñaõ laïnh taøn, Chuøa vaéng nay thaønh ñaøn cuùng teá,

- 740 -

Ñieän xöa giôø hoùa choán loan ñình Bia reâu môø neùt beân ñöôøng cuõ, Khaùnh quí ngaân vang töï caám ñình Hai möôi naêm tröôùc töøng vieáng caûnh Chieàu taøn tieâu voïng naõo taâm can". Döôùi trieàu ñaïi Taây Sôn,Phaät giaùo suy ñoài, chuøa chieàn ñoå naùt hay hoang pheá. Thi só Ngoâ Theá Laân, moät danh nhaân aån daät vaøo theá kyû thöù 18(1),khi ñi ngang chuøa Taây Phöông ôû ñoâ thaønh Phuù Xuaân ñaõ vieát: Gaùc tía laàu son nöûa boû hoang, Chuøa naùt trô vô döôùi naéng taøn. Thöông thay cô nghieäp hai traêm leû(2) Chaúng saùnh sôn Taêng giaác moäng daøi. Nhaø Taây Sôn cuõng raát caàn tieàn ñoàng vaø vaøng baïc ñeå cung öùng cuoäc chieán tranh choáng laïi chuùa Trònh ôû Baéc Haø vaø chuùa Nguyeãn ôû Gia Ñònh neân ñaõ ra lònh tòch thu töôïng Phaät, töôïng thaàn, chuoâng, khaùnh vaø ñænh vaïc ôû caùc ñình chuøa ñem ñuùc suùng ñaïi baùc, ñuùc tieàn, ñuùc noài (naáu côm cho quaân ñoäi)... Vieäc ra lònh trieät haï ñình chuøa ôû caùc laøng xoùm chaéc chaén cuõng laø ñeå thi haønh lònh naøy moät caùch kheùo leùo hôn ñeå traùnh söï phaûn ñoái cuûa daân chuùng khi tòch thu töôïng Phaät, phaùp khí... ôû chuøa ñình. Thö cuûa giaùo só Doussain gôûi cho Descourvieres ngaøy 8-6- 1787 coù vieát: "Vuøng Thuaän Hoùa, nhaø thôø bieán thaønh traïi lính, töôïng thaàn, töôïng Phaät bò laáy ra ñuùc suùng ñaïi baùc,ñuùc noài". Ngoaøi ra, nhaø Taây Sôn coøn cho binh lính ñi vaøo laøng xoùm ñeå tìm kieám, luøng xeùt tòch thu caùc ñoà ñoàng, nhieàu khi coøn baét ngöôøi daân ñeå tra khaûo khi nghi ngôø hoï giaáu gieám. Sau khi Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä chieám kinh thaønh Thaêng Long naêm 1786, chaéc haún laø Taây Sôn cuõng thi haønh chính saùch treân ôû Baéc Haø. Sau khi Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä veà Phuù Xuaân, vua Chieâu Thoáng baát löïc, tình hình Baéc Haø roái loaïn, vua Chieâu Thoáng laïi môøi ñöôïc Baèng Laõnh haàu Nguyeãn Höõu Chænh ñem quaân töø Ngheä An ra oån ñònh kinh thaønh Thaêng Long. Nguyeãn Höõu Chænh lôïi duïng cô hoäi baát hoøa cuûa anh em Taây Sôn, aâm möu thay chuùa Trònh thoáng trò Baéc Haø. Tình

(1) Xem Ngoâ Theá Laân saùch Lòch söû Phaät Giaùo Ñaøng Trong (Nguyeãn Hieàn Ñöùc). Trang 428 – 448 (2) Thöông cho cô nghieäp cuûa caùc chuùa Nguyeãn (1558 – 1775)

- 741 -

hình Baéc Haø luùc ñoù voâ cuøng roái loaïn, giaëc giaõ ñaùnh nhau, giöõa caùc töôùng laõnh giaønh quyeàn, troäm cöôùp xaûy ra khaép nôi, thieân tai maát muøa daân chuùng ñoùi khoå, vaät giaù leo thang vuøn vuït, nhaø giaøu caát giaáu vaøng baïc tieàn cuûa, tieàn baïc thieáu huït, tuùng khoå khoâng coù tieàn. Thaùng 3 naêm Ñinh Muøi (1787), Baèng Trung coâng Nguyeãn Höõu Chænh ra lònh tòch thu heát chuoâng ñoàng, töôïng ñoàng ôû caùc ñình chuøa ñem veà Thaêng Long ñeå ñuùc tieàn "Chieâu Thoáng thoâng baûo", Nguyeãn Höõu Chænh coøn cho quan quaân ñi khaép nôi, vaøo taän xoùm laøng ñeå vô veùt chuoâng töôïng ñoàng, ai giaáu gieám baét tra khaûo. Nhaø Taây Sôn coøn caàn tieàn vaø ñoàng ñeå duøng cho chieán tranh ñeán noãi phaûi ra lònh cho tín ñoà Thieân Chuùa giaùo: Ngöôøi ngheøo noäp 10 caân

ñoàng, ngöôøi giaøu noäp töø 100 ñeán 200 caân ñoàng thì khoûi phaûi boû ñaïo, maëc daàu tröôùc ñoù ñaõ ra lònh caám daân theo ñaïo Thieân Chuùa(1). Lònh naøy khieán cho linh muïc Longer ñöa ra nhaän xeùt: “Coù theå baïo chuùa (chæ nhaø Taây Sôn) chæ laøm nhö vaäy vì keo cuù boøn moùt hôn laø vì coù aùc caûm vôùi ñaïo Thaùnh (Thieân Chuùa)”.(1) Anh em Taây Sôn, Nguyeãn Vaên Nhaïc vaø Nguyeãn Vaên Hueä vì giaønh nhau veà vaøng baïc vaø tieàn cuûa sau khi chieám kinh thaønh Thaêng Long (tòch thu raát nhieàu tieàn cuûa trong phuû chuùa TròNh vaø cung vua Leâ) maø ñöa ñeán söï baát hoøa (moät trong nhieàu nguyeân nhaân) ñeán noãi Nguyeãn Vaên Hueä ñem quaân vaøo ñaùnh thaønh Qui Nhôn (1787) suoát maáy thaùng trôøi. Sau ñoù, khi ñem quaân vaøo giuùp vua Thaùi Ñöùc choáng laïi Nguyeãn vöông, Thaùi uùy Phaïm Coâng Höng ñaõ chieám thaønh Qui Nhôn, tòch thu vaøng baïc ñöa veà cho vua Caûnh Thònh laøm cho Nguyeãn Vaên Nhaïc uaát öùc ñeán noãi sanh bònh maø cheát (1793). Nhaø Taây Sôn raát caàn binh lính cho chieán tranh neân ra lònh baét taát caû nam giôùi töø 15 ñeán 60 tuoåi ñeàu phaûi ñi lính. Caùc linh muïc ngoaïi quoác ôû Ñaïi Vieät thôøi Taây Sôn ñaõ vieát:” OÂng (Nguyeãn Vaên Hueä) baét taát caû moïi ngöôøi phaûi ra traän”, taát caû nghóa laø moïi ngöôøi (nam giôùi) töø 15 ñeán 60 tuoåi. Cho neân vuøng Thuaän Hoùa, nhaø thôø bieán thaønh traïi lính, töôïng thaàn Phaät bò laáy ra ñuùc suùng ñaïi baùc, ñuùc noài. Khi quaân ñi roài, khoâng coøn ñaøn oâng, ôû nhaø chæ coù ñaøn baø, keû maát cha, ngöôøi maát con, keû laïi maát choàng.

(1) Lòch söû Noäi Chieán ôû Vieät Nam cuûa Taï Chí Ñaïi Tröôøng. Trang 148- 149

Vì lyù do naøy vaø vì vaán ñeà an ninh, cuøng lyù do caàn coù theâm tieàn thueá maø vua Quang Trung ra lònh cho caùc laøng laøm soå ñinh vaø laäp theû “Tín baøi” treân coù chöõ “Thieân haï ñaïi tín” baèng chöõ trieän coù hoa vaên, xung quanh vieát hoï teân, queâ quaùn vaø coù ñieàm chæ (daáu tay) cho lính tra xeùt hoûi tín baøi. Cuõng vì vaán ñeà an ninh caàn baét lính vaø taêng theâm tieàn thueá maù, nhaø Taây Sôn ra lònh chæ coù nhöõng taêng só treân 50 tuoåi, ñaõ xuaát gia töø nhoû vaø aên chay tröôøng môùi ñöôïc ôû laïi chuøa, coøn taát caû phaûi hoaøn tuïc veà laøm daân ñeå chòu söu dòch nhö moïi ngöôøi daân khaùc, töùc phaûi ñi lính vaø ñoùng thueá ñinh, thueá ñieàn... (caùc taêng só thôøi tröôùc ñöôïc mieãn söu dòch). Nhaø Taây Sôn möôïn lyù do trong nöôùc coù quaù nhieàu chuøa chieàn, coù quaù nhieàu taêng só, nhöng ña soá laïi laø nhöõng ngöôøi khoâng thoâng hieåu Phaät phaùp, tu haønh khoâng chaân chaùnh, keùm taøi thieáu ñöùc, chæ möôïn ñöùc Phaät ñeå löøa doái daân chuùng, löôøi bieáng, möôïn aùo taêng só ñeå troán söu dòch... ñeå ra lònh trieät boû chuøa chieàn ôû caùc laøng xoùm, chæ chöøa moät chuøa ôû phuû, huyeän vaø choïn laáy nhöõng taêng só thoâng hieåu Phaät phaùp vaø ñöùc ñoä ñeå truï trì caùc chuøa ñoù, coøn taát caû baét veà laøm daân ñeå lo caøy caáy laøm aên, chòu moïi söu thueá nhö moïi ngöôøi daân. Lònh deïp chuøa chieàn vaø baét taêng só hoaøn tuïc khoâng bieát thöïc hieän nhö theá naøo vì khoâng coù taøi lieäu, nhöng may maén cho Phaät giaùo laø trieàu ñaïi vua Thaùi Ñöùc Nguyeãn Vaên Nhaïc (1776-1793) vaø vua Quang Trung Nguyeãn Vaên Hueä (1789-1792) quaù ngaén nguûi vaø luùc ñoù vua naøy baän

lo kình choáng nhau, hoaëc lo choáng laïi chuùa Tròng ôû Baéc Haø vaø Nguyeãn vöông ôû Gia Ñònh neân khoâng coù thôøi giôø ñeå kieåm soaùt vaø ñoân ñoác caùc lònh "trieät boû caùc ñình chuøa". Nhôø vaäy maø chuøa chieàn trong nöôùc vaãn coøn ñöôïc khaù nhieàu cho ñeán nay. Coøn lònh tòch thaâu chuoâng töôïng baèng ñoàng ôû caùc ñình chuøa coù leõ thi haønh gaét gao hôn neân nhieàu chuøa ñaõ bò maát maùt, caùc chuøa bò maát töôïng Phaät vaø ñaïi hoàng chung khoâng chæ do vieäc nhaø Taây Sôn tòch thu maø coøn vì ñem chuoâng töôïng ñoàng giaáu ôû khe nuùi vöïc saâu hoá thaúm ñaàm ao... sau ñoù laïi bò thaát laïc. ÔÛ caùc ñòa phöông gaàn queâ höông Taây Sôn thuoäc phaïm vi cai trò laâu daøi cuûa nhaø Taây Sôn nhö Phuù Yeân, Bình Ñònh (Qui Nhôn), Dieân Khaùnh (Nha Trang); vaøo thôøi gian sau naøy, döôùi thôøi nhaø Nguyeãn (1802-1945), ngöôøi daân ôû caùc ñòa phöông ñoù baát ngôø tìm thaáy caùc ñaïi hoàng chung hay caùc töôïng Phaät moät caùch tình côø

hay moät caùch huyeàn bí maàu nhieäm, khoù hieåu theo oùc khoa hoïc nhö caùc tröôøng hôïp sau: Quaû hoàng chung cuûa chuøa Sa Long (hay chuøa Linh Sôn) ôû thoân Hieàn Löông, quaän Vaïn Ninh, tænh Khaùnh Hoøa. Chuøa Sa Long do Thieàn sö Ñaïi Böûu, phaùp hieäu laø Kim Cang Ñaïi laõo Toå sö, khai sôn vaøo naêm Caûnh Höng thöù 22 (1761). Ñeán trieàu Töï Ñöùc 21 (1867), chuøa Sa Long bò phaùt hoûa, sau khi xaây caát laïi, chuøa laïi ñoåi teân laø chuøa Linh Sôn. Moät hoâm, coù moät baø laõo ñi moø oác baát ngôø thaáy chuoâng lôùn taïi cöûa soâng Hieàn Löông. Baø sôï quaù lieàn tri hoâ leân. Cöûa soâng Hieàn Löông naèm giöõa hai thoân Hieàn Löông vaø Taân Ñöùc neân daân ôû hai thoân ñoù tranh nhau hoàng chung ñoù. Vieäc thöa kieän ñeán cöûa quan, quan xöû laøng naøo coù chuøa thì chuoâng veà laøng aáy. Nhö theá laø hoàng chung trôû veà chuøa Linh Phong thuoäc thoân Hieàn Löông. Treân hoàng chung coù ghi roõ naêm chuù taïo laø: "Caûnh Höng nhò thaäp nhò nieân, Taân Tî, baùt nguyeät", töùc thaùng 8 naêm Taân Tî, nieân hieäu Caûnh Höng thöù 22, töùc naêm Thieàn sö Ñaïi Böûu khai sôn chuøa Sa Long. Quaû laø "chaâu veà hôïp phoá". Quaû chuoâng tìm laïi ñöôïc chæ thuoäc loaïi tieåu hoàng chung. Chuøa Linh Phong coøn moät ñaïi hoàng chung nöõa, khoâng bieát coøn vuøi laép nôi naøo hay ñaõ bò tòch thu ñuùc tieàn, ñuùc suùng ñaïn. Quaùch Taán vieát trong saùch Xöù traàm höông (tr. 263-264) nhö sau: "Nguyeân thôøi nhaø Nguyeãn cuøng nhaøTaây Sôn tranh huøng, caùc chuoâng chuøa ñeàu bò tòch thu ñeå ñuùc suùng ñaïn. Ñem chuoâng ñuùc suùng ñaïn thaät chaúng khaùc baét caùc vò tu haønh toøng chinh. Ñeå cho chuoâng khoûi "phaïm giôùi saùt sanh", nhieàu chuøa ôû Khaùnh Hoøa ñem giaáu nôi vöïc saâu hoá thaúm. Nhöng ñeán khi yeân giaëc giaõ, thì phaàn nhieàu khoâng coøn, bôûi lôùp bò keû gian phi laáy troäm, lôùp bò nöôùc luït cuoán troâi ñi"(...). Quaû chuoâng tìm laïi ñöôïc ñoù laø quaû chuoâng thuoäc haïng tieåu hoàng chung, chuøa coøn moät ñaïi hoàng chung khoâng bieát coøn vuøi laáp nôi ñaâu hay ñaõ hoùa kieáp. Nhöõng ñeâm trôøi trong gioù laëng, ngöôøi quanh vuøng (thoân Hieàn Löông) thænh thoaûng nghe tieáng chuoâng ngaân nôi hoà sen tröôùc chuøa, nhieàu ngöôøi tin chaéc raèng quaû ñaïi hoàng chung coøn aån naùu trong hoà, vaø seõ trôû veà vôùi chuøa moät ngaøy naøo ñoù".

- 744 -

Ñaïi hoàng chung ôû chuøa Thanh Löông, thoân Nhæ Söï, xaõ Ninh Thaân, quaän Ninh Hoøa, tænh Khaùnh Hoøa: Ñeå traùnh naïn duøng chuoâng ñuùc suùng, chuøa Thanh Löông cuõng nhö phaàn nhieàu chuøa khaùc, ñem ñaïi hoàng chung giaáu nôi Baøu Bôi (xaõ Ninh Thaân), nhöng roài tìm khoâng thaáy. Sau ngöôøi laøng ñi caâu caù, thình lình thaáy moät ñaïi hoàng chung töï nhieân noåi leân chìm xuoáng ôû Baøu Bôi. Ngöôøi daân ñòa phöông laën xuoáng xem thì thaáy ñaïi hoàng chung uùp saáp treân caùt. Xuùm nhau keùo leân, keùo heát hôi heát söùc vaãn khoâng di chuyeån chuùt naøo. Sau ñoù daân laøng thaép höông caàu nguyeän, thì chuoâng ñöôïc keùo leân nheï nhaøng vaø khieâng veà chuøa moät caùch deã daøng. Treân ñaïi hoàng chung coù ghi roõ ngaøy chuù taïo laø ngaøy Phaät Ñaûn, töùc muøng 8 thaùng 4 naêm Caûnh Höng thöù taùm (1747). Hoøa thöôïng chöùng minh chuù taïo laø Thieàn sö Teá Hieån, chuøa Thieân Böûu.

II. PHAÄT GIAÙO DÖÔÙI THÔØI VUA CAÛNH THÒNH (1792-1802):

Naêm Nhaâm Tyù (1792), vua Quang Trung beänh vaø maát moät caùch baát ngôø luùc môùi hôn 40 tuoåi. Nguyeãn Quang Toaûn môùi 10 tuoåi leân noái ngoâi, ñaët nieân hieäu laø Caûnh Thònh. Vua Caûnh Thònh coøn nhoû tuoåi neân moïi quyeàn haønh cuûa trieàu ñình Taây Sôn ôû Phuù Xuaân vaø Baéc Haø ñeàu thuoäc veà Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân. Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân ñaõ ñöôïc vua Quang Trung raát tin duøng. Thaùi sö Tuyeân laáy chuøa Thieàn Laâm ôû Phuù Xuaân laøm tö dinh, vöøa laø nôi ôû vöøa laø nôi laøm vieäc. Vua Quang Trung ñaõ nhieàu laàn vi haønh ñeán chuøa Thieàn Laâm ñeå baøn vieäc nöôùc vôùi Thaùi sö. Haønh ñoäng laáy chuøa laøm tö dinh cuûa Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân chöùng toû Thaùi sö khinh thöôøng Phaät giaùo, töùc ngöôøi keùm ñaïo ñöùc, Thaùi sö laïi ñöôïc Quang Trung troïng voïng, nay vua Caûnh Thònh coøn nhoû tuoåi neân Thaùi sö caøng loäng quyeàn taùc oai; trieàu thaàn baát maõn, chaùn gheùt, daân chuùng oaùn haän. Naêm Giaùp Daàn (1794), Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân bò phe cuûa Thaùi sö Phaïm Coâng Höng vaø Ñaïi tö ñoà Voõ Vaên Duõng baét giam vaø gieát cheát. Trieàu ñình vua Caûnh Thònh thay ñoåi chính saùch, vua ra leänh baõi boû "Tín baøi", ñình chæ vieäc baét daân ôû laäu.

- 745 -

Khoâng bieát vua Caûnh Thònh coù baõi boû leänh "trieät boû caùc ñeàn chuøa coå" vaø lònh tòch thu töôïng chuoâng ñoàng cuøng leänh ñuoåi taêng nhaân veà laøm daân ñeå caøy caáy laøm aên vaø chòu noâ dòch hay khoâng? Nhöng vaøo thôøi Caûnh Thònh (1792-1802), coù raát nhieàu ñaïi hoàng chung ôû nhieàu chuøa ñöôïc ñuùc vaø phaùi thieàn Truùc Laâm voán ñaõ mai moät töø laâu, luùc ñoù ñaõ phuïc höng trôû laïi vôùi caùc thieàn sö thuoäc "thieàn vieän Truùc Laâm" cuûa Thieàn sö Haûi Löôïng (töùc Thöôïng thô Boä Binh Tình Phaùi haàu Ngoâ Thôøi Nhieäm) ôû phöôøng Bích Caâu trong thaønh Thaêng Long.

1. Phaùi Thieàn Truùc Laâm phuïc höng ôû Baéc Haø:

Sau nhieàu bieán chuyeån vaø thay ñoåi troïng ñaïi cuûa caùc trieàu ñaïi vua Leâ, chuùa Tròng, chuùa Nguyeãn vaø nhaø Taây Sôn vaøo cuoái theá kyû 18, ôû nöôùc Ñaïi Vieät bao nhieâu thieân tai baõo luït, maát muøa ñoùi keùm, chieán tranh xaûy ra taøn khoác, daân chuùng cheát choùc ñoùi khoå laàm than, caùc caûnh tranh ngoâi ñoaït lôïi xaûy ra ñöa ñeán chieán tranh, gieát choùc haän thuø... laøm cho ngöôøi daân thaáy roõ cuoäc ñôøi laø voâ thöôøng, laø khoå naõo... ñuùng nhö ñöùc Phaät Thích Ca ñaõ daïy. Caûnh chieán tranh ñoùi khoå haän thuø... laøm con ngöôøi maát caû ñaïo ñöùc luaân thöôøng, heä thoáng ñaïo lyù cuûa Nho giaùo hoaøn toaøn suïp ñoå, caùc nho gia vaø nhöõng ngöôøi thöùc thôøi nhaän thöùc ñieàu ñoù neân baét ñaàu nghieân cöùu Phaät giaùo vaø moät soá ñoâng ñaõ trôû thaønh tín ñoà cuûa ñaïo Phaät . Caùc vöông haàu quan chöùc cuûa chuùa Tròng, caùc quan töôùng cuûa trieàu ñình vua Leâ, nhaø Taây Sôn, nhieàu ngöôøi ñaõ quy y vôùi Phaät giaùo; phong traøo phuïc höng Phaät giaùo ôû Baéc Haø ñöôïc phaùt trieån raát maïnh döôùi trieàu ñaïi vua Caûnh Thònh. Ngoaøi caùc trung taâm Phaät giaùo xöa phuïc höng laïi nhö caùc Toå ñình Buùt Thaùp, Phaät Tích, Quyønh Laâm, Linh Quang (hay chuøa Baø Ñaù) cuûa phaùi thieàn Laâm Teá, Toå ñình Hoàng Phuùc cuûa phaùi thieàn Taøo Ñoäng vaø chuøa Lieân Toâng cuûa phaùi Lieân Toâng (tieáp noái cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm,Laâm Teá), ôû Thaêng Long coøn xuaát hieän moät trung taâm Phaät giaùo môùi, ñoù laø “thieàn vieän Truùc Laâm” cuûa Thieàn sö Haûi Löôïng vaø caùc ñaïo höõu nhö caùc Thieàn sö Haûi AÂu, Haûi Huyeàn, Haûi Hoøa, Haûi Ñieàn, ñaïo nhaân Baûo Chaân (Phan Huy Ích)... ñeàu laø caùc quan töôùng cuûa trieàu ñình vua Leâ, chuùa Tròng vaø Taây Sôn. Trong doøng hoï chuùa Tròng cuõng coù moät soá ngöôøi xuaát gia thaønh Taêng Ni cuûa Phaät giaùo nhö: AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng trôû thaønh Thieàn sö Haûi Ñaït aån tu ôû vuøng röøng nuùi Laïng Sôn.

- 746 -

Moät soá ñoâng coâng chuùa, cung phi chuùa Tròng tu ôû chuøa Buùt Thaùp vaø chuøa Phaät Tích. Thieàn vieän Truùc Laâm cuûa Thieàn sö Haûi Löôïng (Tình Phaùi haàu Ngoâ Thôøi Nhieäm) vaø caùc ñaïo höõu ôû phöôøng Bích Caâu, ôû phía Nam coá ñoâ Thaêng Long, ñöôïc thaønh laäp vaøo thôøi vua Caûnh Thònh. Thieàn sö Haûi Löôïng vaø caùc ñaïo höõu vieát saùch “Truùc Laâm toâng chæ nguyeân thanh” vaøo naêm 1796, chöùng toû laø vaøo ñôøi vua Caûnh Thònh, Phaät giaùo khoâng coøn bò haïn cheá khaéc nghieät nhö döôùi thôøi vua Thaùi Ñöùc vaø vua Quang Trung tröôùc ñoù, neáu khoâng noùi laø Phaät giaùo ñöôïc hoaït ñoäng nhö thôøi xöa.

2. Nhieàu Ñaïi Hoàng chung ôû Baéc Haø ñöôïc ñuùc vaøo thôøi vua Caûnh Thònh (1792-1802):

Nhaø Taây Sôn döôùi trieàu vua Thaùi Ñöùc vaø Quang Trung ñaõ ra leänh trieät boû ñeàn chuøa coå ôû caùc laøng vaø tòch thaâu chuoâng, töôïng ñoàng, khoâng bieát soá löôïng ñeàn chuøa bò trieät haï vaø soá chuoâng töôïng laø bao nhieâu? Ñeán naêm Ñinh Muøi(1787), Höõu Ñoâ ñoác Baèng Trung coâng Nguyeãn Höõu Chænh khi ra giuùp vua Leâ Chieâu Thoáng deïp chuùa Tròng Boàng, ñaõ ra leänh tòch thaâu chuoâng, töôïng ñoàng ôû caùc ñình chuøa vaø coøn ra leänh cho thuoäc haï ñi khaép

nôi vaøo taän xoùm laøng xa ñeå vô veùt chuoâng töôïng ñoàng vaø luøng kieám, baét tra khaûo ai giaáu gieám, lònh naøy ñöôïc thi haønh trieät ñeå, Nguyeãn Höõu Chænh chæ chöøa coù töôïng ñoàng ñen ôû chuøa Traán Vuõ (Hoà Taây) maø thoâi. Ñeán trieàu vua Caûnh Thònh, vua ra leänh baõi boû "Tín baøi"vaø ñình chæ vieäc baét daân ôû laäu, coù leõ vua cuõng ñaõ cho pheùp caùc chuøa ñöôïc ñuùc chuoâng, töôïng trôû laïi, neân hieän nay chuùng ta tìm thaáy raát nhieàu ñaïi hoàng chung cuûa caùc chuøa ôû coá ñoâ Thaêng Long vaø caùc ñòa phöông ôû Baéc Haø ñaõ ñöôïc ñuùc vaøo thôøi vua Caûnh Thònh (1792 – 1802) nhieàu chuøa ôû Baéc Haø cuõng ñöôïc caùc quan chöùc vaø caùc thieän nam tín nöõ ñoùng goùp tieàn cuûa tu söûa. Sau ñaây laø moät soá ñaïi hoàng chung ôû caùc chuøa ñöôïc ñuùc vaøo thôøi vua Caûnh Thònh ñaõ ñöôïc tìm thaáy. + Ñaïi hoàng chung ôû chuøa Phöông Trì, thoân Ñaïi Phuøng, xaõ Ñan Phöôïng (Haø Noäi): Chuoâng ñöôïc ñuùc vaøo thaùng 7 naêm Quyù Söûu, nieân

hieäu Caûnh Thònh naêm ñaàu (töùc naêm 1793), chuoâng cao töø ñænh quai ñeán mieäng laø 1,38m, thaân chuoâng cao 0,97m, ñöôøng kính ôû mieäng 0,70m, thaân chuoâng troøn ñeàu vaø thon daàn veà phía treân. Thaân chuoâng chia thaønh 4 oâ, moãi oâ coù 4 laù boà ñeà keùp ñuùc noåi, trong moãi laù coù moät chöõ Nho to ñuùc noåi neùt ñaäm boán chöõ "Khanh Töông Thieân Coå"(nghóa laø vang voïng ngaøn naêm) Chuoâng naëng khoaûng 600 kg, ñuùc khaù ñeïp, ñöôøng neùt trang trí saéc goïn, baøi minh treân chuoâng ñaïi yù ca ngôïi caûnh ñeïp cuûa chuøa Phöông Trì ca ngôïi vieäc ñuùc chuoâng vaø lieät keâ danh saùch caùc thieän nam tín nöõ ñoùng goùp tieàn cuûa ñeå ñuùc chuoâng. Cuoái baøi minh coù ghi: "Caûnh Thònh vaïn nieân chi nguyeân nieân, tueá taïi Quyù Söûu, maïnh thu...". + Ñaïi hoàng chung ôû chuøa Keo(1) thuoäc xaõ Kieän Sôn, huyeän Gia Laâm (Haø Noäi): Chuoâng ôû chuøa Keo (Haø Noäi) ñöôïc ñuùc vaøo naêm Caûnh Thònh thöù hai (1794). Toaøn boä chuoâng cao 1,14m, thaân cao 0,78m, ñöôøng kính ôû mieäng 0,55m. Thaân chuoâng chia laøm 4 oâ, treân coù khaéc baøi minh coù ghi teân caùc thieän nam tín nöõ ñoùng goùp ñuùc chuoâng. + Ñaïi hoàng chung ôû chuøa Phoå Quang, thoân Ngaõi Caàu, xaõ An Khaùnh, huyeän Hoaøi Ñöùc (Haø Noäi): Baøi minh treân chuoâng cho bieát chuoâng ñöôïc ñuùc ngaøy 15-9 naêm Ñinh Tî, nieân hieäu Caûnh Thònh thöù 5 (1797). Chuoâng ñuùc khaù ñeïp, thaân daøy vaø ñeàu. Chuoâng cao 1,55m, ñöôøng kính mieäng 0,55m, daøy 2cm. Thaân chia laøm 4 oâ, phía treân khaéc töù linh (long laân qui phuïng), boán chöõ Haùn to phía döôùi khaéc ñaäm neùt, noåi treân laù boà ñeà: "Tam Thaùnh Hoàng Chung" (Chuoâng to Tam thaùnh). Phía döôùi cuõng laø baøi minh noùi veà vieäc coâng ñöùc ñuùc chuoâng, coâng trình ñuùc chuoâng laø danh saùch thieän nam tín nöõ ñoùng goùp tieàn ñuùc chuoâng. Ñaïi hoàng chung naøy nguyeân tröôùc ñaây vaø cuûa chuøa Thieân Höng (hay chuøa Toång) thuoäc xaõ La Phuø, huyeän Hoaøi Ñöùc. Chuøa coù thôø 3 vò thaùnh ñôøi nhaø Lyù (neân goïi laø Tam thaùnh). Chuøa naøy bò suïp naêm 1947, daân Ngaõi Caàu môùi thænh veà chuøa Phoå Quang. + Ñaïi hoàng chung ôû chuøa Phuùc Khaùnh (Thònh Quang), quaän Ñoáng Ña (Haø Noäi): Chuøa Thònh Quang xöa laø chuøa Phuùc Khaùnh, huyeän

(1) Chuøa Keo (Haø Noäi): ôû ven ñöôøng 182, xaõ Kieân Sôn, huyeän Gia Laâm – Haø Noäi, Khaùc vôùi chuøa Keo ôû Thaùi Bình

- 748 -

Quaûng Ñöùc, phuû Phuïng Thieân (Thaêng Long-Haø Noäi); chuøa xaây töø thôøi nhaø Leâ, chuoâng cao 1,20m, thaân cao 0,85m, ñöôøng kính mieäng 0,50m. Chuoâng ñöôïc ñuùc vaøo naêm Bính Thìn, nieân hieäu Caûnh Thònh thöù 4 (1796). Thaân chuoâng chia laøm 4 oâ lôùn, phía treân chaïm töù linh (long laân qui phuïng), phía döôùi laø 4 chöõ Haùn lôùn khaéc noåi "Phuùc Khaùnh Töï Chung" (Chuoâng chuøa Phuùc Khaùnh). Baøi minh khaéc ôû 4 oâ phía döôùi thaân chuoâng, noùi veà lyù do ñuùc chuoâng, keâ teân caùc thieän nam tín nöõ ñuùc chuoâng vaø söûa chuøa(ñuùc chuoâng vaø söûa chuøa cuøng naêm 1796). Coâng Trung haàu ñoâ ñoác Traàn Vaên Leã ôû xaõ Maõng Vaân, huyeän Duy Xuyeân, phuû Thaêng Hoa, xöù Quaûng Nam, cuøng vôï caû laø Ñoã Thò Höông vaø con laø Traàn Vaên Thoï röôùc thôï veà ñuùc chuoâng. Ñoâ ñoác cuõng cuùng ñoàng vaø taøi vaät ñuùc chuoâng vaø taïo töôïng Cöûu long. + Ñaïi hoàng chung ôû chuøa Ngoïc Hoaøng (hay chuøa Ñaïi), xaõ Ñaïi Laïi, huyeän Gia Löông (Baéc Ninh): Chuoâng ñuùc vaøo ngaøy muøng 8 thaùng 12 naêm Caûnh Thònh thöù 5 (1797); chuoâng cao 1,10m, thaân cao 0,80m, ñöôøng kính mieäng 0,38m. Thaân chuoâng chia laøm 4 oâ phía treân khaéc 4 chöõ Haùn to, ñuùc noåi "Ngoïc Hoaøng töï chung", phía döôùi laø baøi minh noùi veà lyù do ñuùc chuoâng vaø vieäc caùc quan vieân chöùc saéc vaø daân chuùng ôû xaõ Ñaïi Laïi cuøng nhau quyeân goùp tieàn cuûa ñeå ñuùc chuoâng. Taùc giaû baøi minh laø Nguyeãn Só Cung + Ñaïi hoàng chung ôû chuøa Hoä Quoác, phöôøng Thanh Löông, quaän Hai Baø Tröng (Haø Noäi): Chuoâng ñuùc vaøo ngaøy laønh thaùng Quí Ñoâng (12) naêm Maäu Ngoï, nieân hieäu Caûnh Thònh thöù 6 (1798). Chuoâng cao 1,24m, thaân cao 0,88m, ñöôøng kính mieäng 0,88m, daøy 2cm. Thaân chuoâng chia laøm 4 oâ coù 4 chöõ Haùn to ñuùc noåi "Hoä Quoác töï chung", phía döôùi laø baøi minh + Ñaïi hoàng chung ôû chuøa Baùt Maãu, phöôøng Ngoïc Haø, quaän Ba Ñình (Haø Noäi): Chuoâng ñuùc vaøo ngaøy 25 thaùng 4 naêm Caûnh Thònh thöù 6 (1798), chuoâng treo taïi töøng hai cuûa coång tam quan chuøa, chuoâng cao 0,98m, thaân cao 0,67m, ñöôøng kính mieäng 0,48m, thaân daøy 2,5cm. Thaân cuõng coù 4 oâ khaéc 4 chöõ "Baùt Maãu töï chung" vaø phía döôùi laø baøi minh. + Ñaïi hoàng chung ôû chuøa Thanh Ninh hay chuøa Am Caây Ñeà, phöôøng Ñieän Bieân, quaän Ba Ñình (Haø Noäi): Chuoâng ñuùc ngaøy 12 thaùng 9 naêm Maäu Ngoï, nieân hieäu Caûnh Thònh thöù 6 (1798). Chuoâng

- 749 -

cao 1,10m, thaân cao 0,80m, ñöôøng kính mieäng 0,56m, thaân chuoâng coù 4 chöõ "Thanh Ninh coå töï "(Thanh Ninh coå Töï Hoàng Chung Kyù). OÂ chöõ thanh khaéc baøi "Baøi kyù veà chuoâng chuøa Thanh Ninh coå töï, ba oâ coøn laïi khaéc teân tuoåi vaø queâ quaùn nhöõng ngöôøi ñoùng goùp coâng cuûa vaøo vieäc ñuùc chuoâng. + Ñaïi hoàng chung ôû chuøa Caám: thuoäc khu thaùp mieáu, huyeän Meâ Linh, ngoaïi thaønh Haø Noäi. Chuoâng ñuùc vaøo thaùng 2 naêm Kyû Muøi, nieân hieäu Caûnh Höng thöù 7 (1799). Chuoâng cao 1,22m, thaân cao 0,85m, ñöôøng kính mieäng 0,53m;

thaân chuoâng cuõng chia laøm 4 oâ coù 4 chöõ Haùn “Cöïc laïc töï chung”, ôû phía döôùi laø baøi minh, noäi dung ca ngôïi caûnh ñeïp chuøa vaø vieäc saéc daân chuùng thoân thaùp mieáu ñoù ñoùng goùp tieàn cuûa ñeå ñuùc chuoâng. + Ñaïi hoàng chung ôû chuøa Ñaïi Döông hay chuøa Suøi, laøng Phuù Thò, huyeän Gia Laâm (Haø Noäi). Chuoâng ñöôïc ñuùc naêm Caûnh Thònh thöù 8 (1800), chuoâng cao 1,38m, thaân cao 0,98m, ñöôøng kính mieäng 0,66m. + Ñaïi hoàng chung ôû chuøa Quang Traøng, xoùm Roâ, xaõ Thöôïng Ñình, huyeän Phuù Bình, tænh Baéc Thaùi: Chuoâng ñuùc vaøo ngaøy muøng 10 thaùng ba naêm Caûnh Thònh thöù 8 (1800). Chuoâng cao 1,32m, ñöôøng kính mieäng 0,74m, thaân chuoâng chia laøm 4 oâ, phía treân coù 4 chöõ “Thieân baûo töï chung”, phía döôùi laø baøi minh. + Ñaïi hoàng chung ôû chuøa Thöôïng Ñình, xaõ Thöôïng Ñình, huyeän Phuù Bình,tænh Baéc Thaùi (caùch chuøa Quang Traøng ñoä 1km). Chuoâng ñuùc ngaøy muøng 8 thaùng 3 naêm Canh Thaân, nieân hieäu Caûnh Thònh thöù taùm (1800). Thaân chuoâng coù 4 oâ, coù 4 chöõ haùn “Phuùc thieân höng töï”, phía döôùi laø baøi minh ghi teân hoï, chöùc vuï cuûa caùc thieän nam tín nöõ ñoùng goùp tieàn cuûa ñuùc chuoâng, trong ñoù coù teân hoï nhieàu ngöôøi truøng vôùi chuoâng “Thieân baûo töï chung”. Ñieàu naøy coù theå cho chuùng ta bieát laø caùc thieän nam tín nöõ naøy ñoùng goùp ñeå ñuùc hai ñaïi hoàng chung naøy moät löôït, ñuùc caùch nhau hai ngaøy töùc muøng taùm vaø muøng 10 thaùng 3 naêm Canh Thaân. + Ñaïi hoàng chung ôû chuøa Thieân Phuùc (chuøa Thaày) treân nuùi Saøi Sôn (nuùi Phaät Tích): Ñaïi hoàng chung cao 1,50m (töø mieäng ñeán ñænh quai), chu vi cuûa mieäng chuoâng roäng 2m. Chuoâng ñöôïc ñuùc naêm Caûnh Thònh thöù 2, naêm Giaùp Daàn (1794); thaân chuoâng chia laøm 4 oâ, phaàn treân khaéc baøi kyù vaø baøi minh, phaàn döôùi ghi teân tuoåi nhöõng ngöôøi goùp tieàn ñuùc chuoâng. Baøi kyù daøi 1500 chöõ:

“Laät Saøi toång, Phaät Tích sôn, Thieân Phuùc töï chuù hoàng chung, Phaät Tích sôn, Thieân Phuùc töï thaân chung töù minh” (Ñuùc chuoâng chuøa Thieân Phuùc, nuùi Phaät Tích, toång Laät Saøi, ghi baøi minh chuoâng môùi chuøa Thieân Phuùc, nuùi Phaät Tích). Chuøa Thieân Phuùc ôû nuùi Phaät Tích do Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh saùng laäp. Thieàn sö Ñaïo Haïnh soáng vaøo thôøi vua Lyù Nhaân Toâng, chuyeân tu treân nuùi, phaùp löïc voâ bieân, Thieàn sö laäp am tu trong ñaù, môû ñaïo traøng hoaèng döông Phaät phaùp. Vaøo muøa xuaân naêm Kyû Söûu, Long phuø Nguyeân Hoùa thöù 9 (1109) ñuùc moät quaû chuoâng, chu vi chuoâng roäng möôøi voøng tay. Muøa Thu naêm ñoù, chuøa ñoùn moät ñeä töû laø Ñaïi Sa moân Thích Hueä Höng veà soaïn baøi kyù ñeå khaéc vaøo ñaïi hoàng chung. Baøi kyù daøi vaøi ngaøn caâu vaø moät baøi minh vieát theo loái 4 caâu hai vaàn, vaên chöông tieån tích raát boùng baåy thanh bai. Vieäc khaéc chöõ vaøo chuoâng laø do quan Tröïc Lang bí thö Saûnh, thöôïng kî ñoâ uùy Nghieâm Thöôøng töï laø Thuùc Do thöïc hieän. Ñaïi hoàng chung ñuùc ñöôïc 7 naêm thì Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh vieân tòch. Traûi qua caùc trieàu Lyù, Traàn, chuøa vaãn ñöôïc baûo quaûn toát ñeïp. Ñeán khi nhaø Hoà chieám ngoâi, giaëc Minh sang xaâm laêng, nhaø Leâ laáy laïi ñöôïc nöôùc, ñaïi hoàng chung ñoù vaãn döôïc nguyeân veïn. Vaøo naêm Kyû Daäu, Quang Trung thöù 2 (1789) vì vieäc bình

ñònh, taát caû ñoà ñoàng ôû caùc chuøa quaùn ñeàu bò tòch thu ñeå ñuùc tieàn caû, do ñoù ñaïi hoàng chung ñôøi Lyù ñoù cuõng cuøng chung soá phaän. Sau ñoù vaøi naêm, daân trong toång Laät Saøi, huyeän An Sôn, phuû Quoác Oai (Sôn Taây) thaáy chuøa vaéng tieáng chaøy kinh, laïi voán yeâu meán tieáng chuoâng, beøn ruû nhau quyeân goùp tieàn ñeå ñuùc chuoâng môùi. Ñeán muøa Haï naêm Giaùp Daàn (1794) thì ñuùc xong. Baáy giôø daân trong laøng môùi ñeán xin Phan Huy Ích soaïn cho baøi kyù ñeå khaéc treân ñaïi hoàng chung môùi naøy. Phan Huy Ích coù laøm baøi minh keøm theo baøi kyù naøy. Baøi minh daøi 14 caâu vieát theo loái thaát ngoân... Khi keát thuùc baøi kyù vaø baøi minh, Phan Huy Ích toû loøng mong muoán ñaïi hoàng chung naøy cuõng seõ ñöôïc toàn taïi laâu daøi nhö chuoâng ñôøi nhaø Lyù.

- 751 -

Baøi kyù ñöôïc vieát vaøo ngaøy toát giöõa muøa Haï, naêm Giaùp Daàn, Caûnh Thònh thöù 2 (1794). Ngöôøi vieát baøi kyù treân chuoâng laø Döïc Vaän coâng thaàn saéc thö Ñaéc Tieán Thöôïng Ñaïi Phu, Thò trung ngöï söû kieâm Haønh Baéc traán, Hình boä Sö,ï Thuïy Nham haàu Phan Huy Ích hieäu Duï Am. Ngöôøi vieát chöõ treân chuoâng laø Höông Bieåu Doaõn Huy, ngöôøi thoân An Phuù, xaõ Thaïch Thaát. Ngöôøi khaéc chöõ laø Nguyeãn Taøi Trí, xaõ Ñeà Caàu, huyeän Sieâu Loaïi, phuû ThuaänAn. Phaàn ghi teân tuoåi thieän nam tín nöõ ñoùng goùp tieàn ñuùc ñaïi hoàng chung goàm quan daân ôû caùc huyeän chung quanh nhö Quoác Oai, Thanh Oai, Thuaän An coøn coù caùc huyeän Hoaøi Ñöùc, Ñan Phöôïng vaø caû ñeán caùc phöôøng ôû coá ñoâ Thaêng Long. Ñieàu naøy chöùng toû vieäc ñuùc ñaïi hoàng chung ôû chuøa Thieân Phuùc (chuøa Thaày) laø do daân chuùng ôû Baéc Haø ñoùng goùp. + Chuoâng ôû chuøa Ñænh Sôn ôû nuùi Phaät Tích: Chuoâng naøy ñöôïc ñuùc sau ñaïi hoàng chung ôû chuøa Thieân Phuùc noùi treân, chuoâng naøy chæ baèng nöûa chuoâng treân; chuoâng cao 0,80m, thaân cao 0,60m, chu vi mieäng chuoâng laø 1,40m. Baøi kyù chuøa Ñænh Sôn thoân Thieân Phuùc: “Ñoäng ñaù nôi nuùi ñeïp thuoäc thoân Thieân Phuùc laø nôi böïc ñaïi thaùnh (Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh) ñaõ truï trì tu haønh vaø vieân tòch taïi ñaây. Trieàu Leâ tröôùc ñaây cho laø vieäc linh dò beøn cho xaây chuøa ôû phía Ñoâng Nam ñoäng. Thoân ta baây giôø ñuùc chuoâng ôû chuøa naøy ñeå toû loøng toân kính. Quanh naêm saùng toái vang tieáng chaøy kinh, hoøa cuøng tieáng chuoâng ôû chuøa döôùi (chuøa Thieân Phuùc). Nay vieäc aáy ñaõ xöa laém, tìm laïi aâm thanh trong hang saâu thaät khoù khaên vaø hieám coù, xöa coù maø nay khoâng, ñoù cuõng laø khí soá cuûa Dòch lyù, söï bieán ñoåi cuûa cuoäc ñôøi nhö söï bieán hoùa hö aûo cuûa loaøi saâu böôùm. Phaøm ñaïo Phaät duøng aâm thanh ñeå thuyeát phaùp, tieáng chuoâng laø aâm thanh lôùn hoøa trong khoâng gian. Moät tieáng chuoâng vang leân khieán chuùng sanh heát si meâ, ñieàu quyù ñoù thöïc khoâng phaûi laø nhoû.

- 752 -

Ñaàu naêm Giaùp Daàn (1794), toaøn toång ta coù lôøi xin ñuùc chuoâng ôû chuøa döôùi, huoáng chi nôi ñaây laø tuyeät ñænh danh lam, haù nôõ ñeå baët tieáng chuoâng hay sao? Theá roài toaøn thoân ta vôùi chö thieän nam tín nöõ quyeân goùp

gia taøi ñeå cung kính ñuùc chuoâng naøy. Ngaøy 21 thaùng 4 naêm Bính Thìn (1796), chuoâng ñöôïc ñuùc xong. Chuoâng naëng ngoaøi 300 caân, roäng hôn hai voøng tay, aâm thanh trong treûo vöôït leân taát caû. Khi tieáng chuoâng ôû treân ñænh nuùi Ngoïc ngaân leân hoøa cuøng vaïn tieáng saùo thì khaép nôi trong nöôùc nghe thaáy, caû sôn moân cuøng naùo nöùc. Tieáng chuoâng môû roäng ñaïo Phaät röûa saïch loøng traàn, thaäm chí keùo maïch thoï daøi nhö nuùi, troàng quaû phöôùc laâu daøi cho neân aâm thanh coøn maõi. Vì nhöõng leõ ñoù, trong thoân ñeán van xin ta. Laø ngöôøi laøng, tuy khoâng hay chöõ nhöng ta nghó "Taâm töùc Phaät" ñeå tìm ñeán vôùi ñaïo Phaät, ñieàu troïng yeáu nhaát laø khuyeân ngöôøi ta laøm vieäc thieän. Beøn raát vui möøng cuøng vôùi ngöôøi trong laøng baøn luaän veà ñaïo, ngoõ haàu vöøa laøm ñieàu thieän vöøa ñöôïc höôûng phöôùc chaêng? Theá roài ta vieát baøi "Chuoâng quyù chuøa Ñænh Sôn, thoânThieân Phuùc". Ngaøy laønh thaùng giöõa muøa Haï naêm Bính Thìn (1796), Phan Caåm ñaäu Töù tröôøng khoa Giaùp Ngoï (1774) soaïn. Ngöôøi vieát chöõ treân chuoâng laø Vöông Ñöùc Duï, hieäu laø Haûi Khoaùt (truï trì ñaïo töï Vöông Ñöùc Duï, töï Haûi Khoaùt caån thö). Ngöôøi khaéc laø Nguyeãn Taøi Trí.

- 753 -

- 754 -

CHÛÚNG 11

Thiïìn sû Haãi Lûúång vúái Phaái Thiïìn Truác Lêm

Sau khi vua Quang Trung baêng ñoät ngoät (naêm 1792), vua Caûnh Thònh coøn nhoû tuoåi, ñöôïc leân keá ngoâi, Thaùi sö Buøi Ñöùc Tuyeân vaø beø phaùi naém heát quyeàn trieàu chính cuûa trieàu ñình Taây Sôn ôû Phuù Xuaân. Caùc cöïu thaàn cuûa nhaø Leâ nhö Tröôøng Nguyeân baù Ninh Toán, Thuïy Nham haàu Phan Huy Ích... khoâng ñöôïc Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân tin duøng nöõa, haàu heát ñeàu trôû veà Baéc thaønh (coá ñoâ Thaêng Long); moät soá ñaïi thaàn naøy chòu aûnh höôûng cuûa Nho giaùo baét ñaàu chaùn ngaùn cho thôøi theá vaø tình ñôøi ñoåi thay, ngoä ñöôïc lyù voâ thöôøng cuûa Phaät giaùo, thaáy roõ cuoäc ñôøi laø moäng aûo,kieáp ngöôøi ñaày khoå ñau vaø phieàn naõo, neân taäp trung nghieân cöùu veà Phaät giaùo vaø thieàn hoïc cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm. Ngoâ Thôøi Nhieäm keát hôïp vôùi caùc baïn ñoàng lieâu cuõ vaø baïn beø thaân thích nhö Nguyeãn Ñaêng Sôû, Ngoâ Thôøi Hoaønh, Vuõ Trinh, Nguyeãn Ñaøm, hoïp laïi ôû thieàn vieän Truùc Laâm, thuoäc phöôøng Bích Caâu, phía Nam coá ñoâ Thaêng Long, cuøng tham hoïc nghieân cöùu vaø tu haønh theo toâng chæ cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm ñôøi Traàn ñoàng thôøi chuû tröông Tam giaùo ñoàng nguyeân. Naêm 1794, Ñaïi tö ñoà Voõ Vaên Duõng cuøng vôøi Thaùi sö Phaïm Coâng Höng vaø Trung thö Traàn Vaên Kyû cuøng moät soá ñaïi thaàn cuûa trieàu ñình

- 755 -

Taây Sôn ôû Phuù Xuaân toå chöùc cuoäc ñaûo chaùnh, laät ñoå beø phaùi cuûa Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân. Töø ñoù chính saùch cuûa trieàu ñình Taây Sôn ñoái vôùi Phaät

giaùo ñaõ thay ñoåi hoaøn toaøn, vieäc truøng tu chuøa chieàn ñöôïc cho töï do, Phaät töû laïi ñöôïc pheùp ñoùng goùp tieàn cuûa ñeå truøng tu chuøa chieàn, ñuùc laïi caùc chuoâng, töôïng Phaät baèng ñoàng, tröôùc ñoù ñaõ bò trieàu ñình Taây Sôn tòch thu ñeå ñuùc tieàn vaø vuõ khí. Nhôø ñoù, caùc chuøa chieàn ñöôïc hoaït ñoäng raàm roä trôû laïi, Phaät töû cuøng nhau lo truøng tu, kieán thieát chuøa chieàn vaø ñuùc chuoâng töôïng... Phaät giaùo höng thònh trôû laïi. Raát nhieàu chuøa chieàn ôû Baéc Haø ñöôïc truøng tu, nhieàu ñaïi hoàng chung, töôïng Phaät ñöôïc ñuùc döôùi trieàu vua Caûnh Thònh (1792-1802). Nhoùm thieàn vieän Truùc Laâm cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm cuõng hoaït ñoäng tích cöïc cho vieäc phuïc höng phaùi thieàn Truùc Laâm noùi rieâng vaø Phaät giaùo Vieät Nam noùi chung. Ngoâ Thôøi Nhieäm trôû thaønh Thieàn sö Haûi Löôïng, Nguyeãn Ñaêng Sôû thaønh Thieàn sö Haûi Hoøa, Nguyeãn Ñaøm laø Thieàn sö Haûi Ñieàn, Ngoâ Thôøi Hoaønh laø Thieàn sö Haûi Huyeàn, Vuõ Trinh laø Thieàn sö Haûi AÂu... Phan Huy Ích laáy hieäu laø ñaïo nhaân Baûo Chaân, Ninh Toán laáy hieäu laø cö só Chuyeát Sôn... cuøng nhau tu haønh tinh taán ôû thieàn vieän Truùc Laâm do Thieàn sö Haûi Löôïng thaønh laäp. Caùc thieàn sö vaø Phaät töû ôû thieàn vieän Truùc Laâm naøy muoán phuïc höng phaùi thieàn Truùc Laâm neân nghieân cöùu vaø vieát saùch veà thieàn hoïc theo toâng chæ cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm ñôøi Traàn. Thieàn sö Haûi Löôïng ñöôïc caùc ñaïo höõu vaø ñeä töû ôû thieàn vieän naøy toân xöng laø Töù Toå cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm. Thieàn sö Haûi Löôïng vaø caùc Thieàn sö Haûi AÂu, Haûi Huyeàn, Haûi Hoøa, Haûi Ñieàn vieát saùch “Truùc Laâm toâng chæ nguyeân thanh” ñeå neâu roõ toâng chæ cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm. Caùc thieàn sö naøy ñeàu laáy phaùp danh coù chöõ Haûi ôû ñaàu coù leõ laø muoán neâu cao yù chæ truyeàn thöøa theo toâng chæ cuûa Thieàn sö Höông Haûi (huùy Minh Chaâu) laø thieàn sö noåi danh vaø laø ngöôøi ñaõ phuïc höng phaùi thieàn Truùc Laâm ôû Ñaïi Vieät (ôû Ñaøng Trong vaø caû Ñaøng Ngoaøi) vaøo theá kyû 18, khi phaùi thieàn Truùc Laâm ñaõ maát daáu truyeàn thöøa sau khi Tam Toå Truùc Laâm laø Toân giaû Huyeàn Quang vieân tòch sau khi nhaø Traàn maát ngoâi naêm 1400. Toâng chæ phaùi thieàn Truùc Laâm voán ñaõ bò mai moät vaø thaát truyeàn do chính saùch tieâu dieät nhaø

- 756 -

Traàn vaø deïp boû phaùi thieàn Truùc Laâm cuûa vua Leâ Thaùi Toå vaø caùc vua nhaø Haäu Leâ. Phaùi thieàn Truùc Laâm cuûa nhoùm Thieàn sö Haûi Löôïng ñaõ gia coâng phuïc höng toâng chæ cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm ñôøi Traàn: söu taàm vaø phoå bieán haønh trang vaø kinh saùch cuûa Tam Toå Truùc Laâm: Ñieàu Ngöï Giaùc Hoaøng (Traàn Nhaân Toâng), Toân giaû Phaùp Loa vaø Toân giaû Huyeàn Quang vieát saùch vaø vaên thö veà thieàn hoïc theo toâng chæ cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm ñôøi Traàn vaø tinh hoa cuûa Phaät giaùo Ñaïi Vieät, ñoàng thôøi chuû tröông söï hoøa hôïp giöõa Phaät giaùo vôùi Nho giaùo vaø Laõo giaùo.

TÌNH PHAÙI HAÀU NGOÂ THÔØI NHIEÄM (1746-1803)

A. TÖØ TÌNH PHAÙI HAÀU NGOÂ THÔØI NHIEÄM ÑEÁN THIEÀN SÖ HAÛI LÖÔÏNG:

Sau khi nghieân cöùu veà Phaät giaùo, Ngoâ Thôøi Nhieäm ñöôïc goïi laø Thieàn sö Haûi Löôïng vaø sau ñoù ñöôïc caùc ñaïo höõu trong thieàn vieän Truùc Laâm toân goïi laø Töù Toå cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm; muoán neâu cao yù nghóa vieäc Thieàn sö Haûi Löôïng tieáp noái truyeàn thöøa vaø phaùt huy phaùi thieàn Truùc Laâm ñôøi Traàn voán ñaõ bò mai moät töø sau khi nhaø Traàn bò maát ngoâi. Phaùi thieàn Truùc Laâm laø phaùi thieàn ñôøi Traàn, keát hôïp heát caùc phaùi thieàn ôû Vieät Nam thôøi ñoù. Toång hôïp caùc tinh hoa cuûa Phaät giaùo AÁn Ñoä, Trung Hoa, Taây Taïng, Chieâm Thaønh vaø tinh hoa cuûa Phaät giaùo Ñaïi Vieät, phaùi thieàn Truùc Laâm coù theå ñöôïc coi laø phaùi thieàn thoáng nhöùt taát caû toâng phaùi Phaät giaùo Ñaïi Vieät vaøo thôøi Traàn (1225-1400).

I. GIA THEÁ CUÛA NGOÂ THÔØI NHIEÄM:

Ngoâ Thôøi Nhieäm thuoäc doøng doõi ñaïo ñöùc coù truyeàn thoáng vaên hoïc. Thuûy toå cuûa hoï Ngoâ Thôøi laø Phuùc Cô ñeán laøng Taû Thanh Oai laäp nghieäp vaøo khoaûng ñaàu ñôøi Haäu Leâ (ñaàu theá kyû 15).

1. OÂng coá noäi cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm laø Ngoâ Traân (1679-1780):

Töï Khieâm Vaên, hieäu Ñan Nhaïc, töùc Ñan Nhaïc coâng NgoâTraân; sanh naêm Kyû Muøi (1679), maát naêm Canh Thìn (1760), thoï 82 tuoåi.

Ngoâ Traân hoïc roäng, vaên chöông uyeân baùc, noåi tieáng vaên hoïc thôøi Haäu Leâ, ñöôïc goïi laø “Thaát Hoå”. Naêm 36 tuoåi (1704), ñaäu Höông coáng, nhöng khoâng ñaäu kyø thi Hoäi, khoâng ra laøm quan maø ôû nhaø daïy hoïc, hoïc troø coù ñeán boán naêm traêm ngöôøi, coù nhieàu ngöôøi ñoã ñaït, 5 ngöôøi ñaäu tieán só, hôn traêm ngöôøi ñaäu höông tieán (cöû nhaân). Taùc phaåm cuûa Ngoâ Traân: Tính meänh ñaïo giaùo töù chaâm,Huaán moâng taäp ñeàu laø nhöõng lôøi daïy thöïc tieãn ôû ñôøi.

2. OÂng Noäi cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm laø Ngoâ Thôøi Öùc (1709-1736):

Ñaïo hieäu Tuyeát Trai Tieân Sinh, sanh naêm Kyû Söûu (1709), maát naêm Bính Thìn, nieân hieäu Vónh Thònh (1736). Luùc nhoû, Ngoâ Thôøi ÖÙc theo hoïc vôùi cha (Ngoâ Traân), lôùn leân theo hoïc vôùi tieán só Vuõ Huy. Ngoâ Thôøi ÖÙc hoïc gioûi, hoïc roäng caû baùch gia chö töû, gioûi veà thuoác vaø gioûi ñaøn; naêm 24 tuoåi ñaäu höông tieán, vieát nhieàu saùch, nay chæ coøn saùch Nghi Vinh thi taäp. 3. Cha cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm laø Ngoâ Thôøi Só (1726-1780): töï Theá Loäc, hieäu Ngoï Phong tieân sinh, ñaïo hieäu cö só Nhò Thanh, sanh naêm Bính Ngoï (1726), maát naêm Canh Tyù (1780). Töø 7 ñeán 11 tuoåi, theo hoïc vôùi oâng noäi laø Ñan Nhaïc coâng. Naêm Maäu Ngoï (1738), ñaäu tuù taøi, sau theo hoïc vôùi hai tieán só Nghieâm Baù Ñænh (ôû Taây Hoà) vaø Nhöû Ñình Toaûn (ôû Hoaïch Traïch); naêm Quí Hôïi (1743) ñaäu höông tieán (höông coáng), coù taøi vaên hoïc neân ñöôïc Minh Ñoâ vöông Trònh Doanh thöông meán, laøm quan ñeán chöùc Caáp söï trung. Naêm Bính Tuaát (1766), ñôøi vua Leâ Hieån Toâng, Ngoâ Thôøi Só ñaäu tieán só. Naêm Ñinh Hôïi (1767), Tænh

Quoác coâng Tròng Saâm môùi leân ngoâi chuùa cuõng ban cho moät baøi thô toû loøng öu aùi vaø phong chöùc hieäu Thö vieän Ñoâng caùc, roài sau laïi thaêng chöùc Hieán saùt söù traán Thanh Hoùa. Khi laøm quan ôû Thanh Hoùa, oâng môû tröôøng daïy hoïc, hoïc troø theo hoïc raát ñoâng. Khi raûnh vieäc quan, oâng thöôøng ñi vieáng danh lam thaéng caûnh. ÔÛ nuùi Baøn A, oâng laäp "Quan Lan Saøo" ñeå ngaâm vònh thô vaên vaø thöôûng ngoaïn caûnh vaät. Sau ñoù oâng ñöôïc cöû laøm Tham taùn ôû traán Ngheä An. Khi coù loãi trong vieäc coi thi, oâng bò caùch chöùc, veà nhaø ñoïc

- 758 -

kinh saùch vaø vieát söû. Ñöôïc ít laâu sau, Tænh vöông Tròng Saâm sai Trung Söù ñeán taän nhaø ñem saùch "Bình Nam Nhaät Lòch" giao cho bieân cheùp laïi, sau ñoù laïi ñöôïc giao cho söûa chöõa vaên baûn cuûa chuùa Tròng Saâm. Naêm AÁt Muøi (1775), oâng ñöôïc phuïc chöùc Hieäu lyù Vieän Haøn laâm, maáy thaùng sau ñöôïc thaêng laøm Thieâm ñoâ Ngöï söû. Naêm Bính Thaân (1776), ñöôïc chuùa Tròng Saâm giao cho vieäc Hieäu chính quoác söû, oâng daâng leân Tænh vöông Tròng Saâm nhieàu baûn ñieàu traàn caùc vieäc thuoäc veà binh vaø daân ñeàu ñöôïc chuùa cho thi haønh caû. Naêm Ñinh Daäu (1777), Ngoâ Thôøi Só ñöôïc Tænh vöông Tròng Saâm Boä laøm Ñoác traán Laïng Sôn, töôùc Khaùnh Duyeân haàu. Trong khi ñoù, ôû Laïng Sôn bò maát muøa, daân chuùng ngheøo ñoùi vaø nhieàu ngöôøi phaûi löu vong nôi khaùc tìm keá sanh nhai. Ñoác traán Ngoâ Thôøi Só ra söùc oån ñònh laïi tình hình, troâng coi vaø khuyeán khích daân chuùng ra söùc caøy caáy, troàng troït, chieâu duï daân xieâu taùn trôû veà canh taùc vaø khai khaån ñaát hoang... Naêm ñoù ñöôïc muøa, daân ñöôïc an cö, troäm cöôùp khoâng coøn... Baûn taùnh thích phong caûnh ñeïp vaø du lòch neân nhöõng luùc khi raûnh vieäc quan, Ngoâ Thôøi Só thöôøng ñi vieáng danh lam thaéng caûnh, du ngoaïn röøng nuùi, oâng ñaõ laäp ñoäng Nhò Thanh ôû nuùi Baéc Nham, gaàn truï sôû Laïng Sôn ñeå nghæ ngôi, tu döôõng tinh thaàn taïi ñoäng Nhò Thanh. Ngoâ Thôøi Só thôø Tam giaùo, chuû tröông Tam giaùo ñoàng nguyeân (Phaät Nho Laõo cuøng nguoàn goác). Naêm Canh Tyù (1780) ôû trieàu ñình chuùa Tròng Saâm xaûy ra aâm möu cöôùp chính quyeàn cuûa Theá töû Tròng Toâng (Tròng Khaûi), nhieàu baïn thaân cuûa Ñoác traán Ngoâ Thôøi Só bò lieân luïy (Hoàng Lónh haàu Nguyeãn Khaûn, Tuaân Sinh haàu Nguyeãn Khoa Tuaân, Kheâ Trung haàu Chu Xuaân Haùn...). Ngoâ Thôøi Nhieäm laø moät trong soá caùc ngöôøi toá giaùc aâm möu ñoù. Trong luùc ñoù, Ñoác traán Ngoâ Thôøi Só ñi coâng caùn ôû Nam Quan veà, gheù nghæ ôû ñoäng Nhò Thanh, bò ñau vaø maát baát ngôø (trong naêm Canh Tyù). Vì vaäy coù nhieàu ngöôøi cho raèng Ngoâ Thôøi Só buoàn phieàn vieäc naøy maø uoáng thuoác ñoäc töï töû vaø leân aùn Ngoâ Thôøi Nhieäm laø "gieát boán cha" (saùt töù phuï). Ngoâ Thôøi Nhieäm laøm quan ôû traán Kinh Baéc toân daâng cho cha

- 759 -

(Ngoâ Thôøi Só) Phaät hieäu laø "Nhò Thanh tröôøng thoï Quaùn Töï Taïi Phöôùc Löôïng Ñaïi Haûi Chaâu nhö voâ taän yù Boà taùt. Khaùnh Duyeân haàu Ngoâ Thôøi Só

coù caùc taùc phaåm: Ngoï Phong Vaên Taäp, Anh Ngoân Thi Taäp, Vieät sö tieåu aùn, Quan Ban Thaäp Vònh, Nhò Thanh Ñoäng Taäp, Baûo Chuôùng Hoaønh Moâ, Traùch Baàn Quûi Vaên (Baøi vaên traùch con quæ ngheøo...). Ngoâ Thôøi Só coøn bieân soaïn saùch Ñaïi Vieät söû kyù tieàn bieân ñöôïc in naêm 1800, vaø oâng cuõng laø taùc giaû vieát saùch Leâ kyû tuïc bieân (cheùp caùc vieäc töø 1676-1740). Naêm Minh Maïng 19 (1838), vua caám löu haønh vaø tòch thu.

4. Ngoâ Thôøi Hoaønh:

Em cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm, hieäu laø Huyeàn Trai hay Thaïch Hoå. Sau tham gia vaøo thieàn vieän Truùc Laâm cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm vôùi phaùp danh laø Thieàn sö Haûi Huyeàn. Thieàn Sö Haûi Huyeàn vieát phaàn "Thanh daãn" trong saùch Truùc Laâm toâng chæ nguyeân thanh.

5. Ngoâ Thôøi Chí:

Em cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm, töï laø Hoïc Toán, hieäu laø Uyeân Maät. Ngoâ Thôøi Chí laøm quan döôùi trieàu vua Leâ Hieån Toâng (1740- 1786), naêm 1786, vua Leâ Hieån Toâng baêng, vua Leâ Chieâu Thoáng leân noái ngoâi, cuoái naêm Ñinh Muøi (1787-1788), khi vua Leâ Chieâu Thoáng ñaùnh thua quaân Taây Sôn, chaïy sang troán traùnh ôû Chí Linh (Haûi Döông), vua cöû Ngoâ Thôøi Chí leân Laïng Sôn lieân laïc vôùi caùc cöïu thaàn nhaø Leâ ôû ñoù chieâu moä nghóa binh ñeå choáng laïi Taây Sôn. Nhöng khi ñeán huyeän Gia Bình (tænh Baéc Ninh) thì bò bònh vaø maát, ñöôïc vua Leâ truy taëng chöùc Thò cheá Vieän Haøn laâm, töôùc Du Traïch baù. Ngoâ Thôøi Chí laø taùc giaû saùch Hoaøng Leâ nhöùt thoáng chí hay An Nam Nhöùt Thoáng Chí (vieát 7 chöông ñaàu), Hoïc phi taäp, Thi vaên taäp, Hoøa Maân khoa soá, Taân ñaøm Taân kinh.

6. Ngoâ Thôøi Ñaïo (Ngoâ Töôûng Ñaïo):

Chuù ruoät cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm hieäu laø Vaên Tuùc, ñaäu giaûi nguyeân khoa Hoaønh Töø, laøm quan ñeán chöùc Hieán saùt söù Kinh Baéc döôùi thôøi Haäu Leâ.

Sau khi vua Quang Trung ñaùnh baïi quaân Thanh (1789), vua môøi Ngoâ Thôøi Ñaïo ra laøm quan, nhöng oâng töø choái.

7. Ngoâ Thôøi Trí (1766 - ?):

Hieäu Döôõng Haïc, laøm quan ñeán Höõu Thò lang Boä Hoä, töôùc Bính Phong haàu. Naêm Nhaâm Ngoï (1822), oâng laøm baøi vaên teá.

8. Ngoâ Thôøi Vò (1744-1821):

Töï Töû Thi, hieäu Döôõng Hieân, thuïy tieân sinh Trang Nghò, bieät hieäu Hoa Laâm Taûn Nhaân, chæ laø Giaùm sinh Quoác töû giaùm, nhöng saùng taùc nhieàu vaên thô: Nam du thi taäp, Ñaïi Nam söï tích, Laïng haønh kyù söï, quan ngö kyù, phoân trinh luïc...

9. Ngoâ Thôøi Ñieån:

Ngoâ Thôøi Ñieån hieäu Tónh Trai, con tröôûng Ngoâ Thôøi Nhieäm. Ngoâ Thôøi Ñieån theo lònh vua Caûnh Thònh phuï traùch vieäc in laïi boä Ñaïi Vieät söû kyù tieàn bieân cuûa Ngoâ Thôøi Só (Ngoï Phong Coâng), vieäc khaéc in ñeán ba naêm môùi xong: Maäu Ngoï, Kyû Muøi, Canh Thaân (1798-1800), in xong daâng leân vua Caûnh Thònh xem. Sau ñoù coøn in theâm Ñaïi Vieät söû kyù, Leâ kyû tuïc bieân do Ngoâ Thôøi Só soaïn töø ñôøi vua Leâ Hy Toâng ñeán Leâ YÙ Toâng, töùc töø naêm 1676 ñeán naêm 1740. Ñeán ñôøi Minh Maïng 29 (naêm 1838), vua ra lònh caám löu haønh vaø tòch thaâu saùch naøy.

II. NHAØ NHO NGOÂ THÔØI NHIEÄM DÖÔÙI TRIEÀU VUA LEÂ - CHUÙA TRÒNH (1746-1788)

Ngoâ Thôøi Nhieäm sanh ngaøy 11 thaùng 9 naêm Bính Daàn (1746) taïi laøng Taû Thanh Dao (hay laøng Toù), huyeän Thanh Trì, traán Sôn Nam caùch kinh ñoâ Thaêng Long hôn 10km. Thuôû nhoû Ngoâ Thôøi Nhieäm coù teân tuïc laø Phoù, sau môùi ñoåi laø Nhieäm, teân töï laø Hi Doaõn, hieäu Tieân sinh Ñaït Hieân. Ngoâ Thôøi Nhieäm laø con tröôûng cuûa Ngoâ Thôøi Só (1726-1780). Ngay töø luùc 7 tuoåi, Ngoâ Thôøi Nhieäm ñaõ ñöôïc oâng coá noäi laø Ñan Nhaïc coâng (Ngoâ Traân) daïy doã, ñeán 11 tuoåi (1756) ñoïc ñöôïc saùch kinh truyeän, saùch söû... Naêm 15 tuoåi (1760), sau khi oâng coá noäi maát, Ngoâ Thôøi Nhieäm veà ôû vôùi cha vaø

theo hoïc vôùi cha laø Ngoï Phong coâng (Ngoâ Thôøi Só), luùc ñoù laøm Tham chaùnh Thanh Hoùa. Ngoâ Thôøi Nhieäm raát thoâng minh, laïi sieâng naêng hoïc taäp vaø nghieân cöùu kinh saùch, neân baét ñaàu hieåu saùch raát sôùm, ngay töø naêm 16 tuoåi (1761), döôùi söï höôùng daãn cuûa cha, Ngoâ Thôøi Nhieäm ñaõ vieát saùch "Nhò thaäp töù söû toaùt yeáu" laø ñeå duøng trong vieäc thi hoïc ñeå thi, ñoù laø coâng trình söû hoïc ñaàu tieân cuûa oâng. Naêm 1726, trong hai laàn thi saùt haïch ôû huyeän ñeàu ñöôïc ñaäu haïng öu. Naêm 20 tuoåi (1765) ñaäu ñaàu kyø thi Höông ôû Thanh Hoùa, naêm sau (1776) oâng soaïn cuoán "Töù gia thuyeát phaû". Naêm 1769, Ngoâ Thôøi Nhieäm ñaäu khoa thi Só Voïng, ñöôïc boå laøm Hieán saùt phoù söù Haûi Döông (haøng chaùnh thaát phaåm). Tuy laø quan, nhöng Ngoâ Thôøi Nhieäm tieáp tuïc nghieân cöùu kinh saùch vaø môû tröôøng daïy hoïc (Haûi Döông), hoïc troø theo hoïc raát ñoâng. Khoaûng cuoái naêm 1771, vì coù loãi trong vieäc coi thi ôû Ngheä An laïi bò Vieäp Quaän coâng Hoaøng Nguõ Phuùc ghen gheùt neân Ngoâ Thôøi Só bò caùch chöùc, veà nhaø ñoïc kinh saùch vaø vieát söû. Ngoâ Thôøi Nhieäm xin veà trí só ñeå lo phuïng döôõng cha giaø. Naêm 1772 (Nhaâm Thìn), Ngoâ Thôøi Nhieäm döï thi ôû Quoác töû giaùm ñöôïc truùng haïng öu, vaø cuõng trong naêm ñoù oâng soaïn kinh saùch Haûi Döông chí löôïc. Naêm AÁt Muøi (1775), Ngoâ Thôøi Nhieäm ñaäu tieán só tam giaùp, cuøng ñaäu khoa naøy coù em reå oâng laø Phan Huy Ích vaø baïn ôû cuøng laøng laø Nguyeãn Nha. Sau ñoù, Ngoâ Thôøi Nhieäm ñöôïc boå laøm Caáp söï trung Boä Hoä. Naêm sau (1776), Ngoâ Thôøi Nhieäm ñöôïc thaêng chöùc Giaùm saùt

Ngöi söû ñaïo Sôn Nam, ñuôïc cöû laøm giaùm khaûo khoa thi höông ôû Haûi Döông vaø ñöôïc Tænh vöông Tròng Saâm cöû vaøo daïy hoïc cho Thaùi töû Tròng Toâng (Tròng Khaûi). Naêm Ñinh Daäu (1777), oâng ñöôïc boå laøm Ñoác ñoàng traán Kinh Baéc laø traán quan troïng ôû phía Baéc kinh ñoâ Thaêng Long, neân sau ñöôïc kieâm luoân Ñoác ñoàng traán Thaùi Nguyeân. Muøa Ñoâng naêm Kyû Hôïi (1779), Ñoác ñoàng Leâ Thôøi Nhieäm ñöôïc cöû ñem quaân ñaùnh deïp cuoäc noåi loaïn cuûa Thoå ty Hoaèøng Vaên Ñoàng ôû moû Tuï Long thuoäc traán Tuyeân Quang

- 762 -

vaø ñöôïc Tænh vöông gôûi giaáy khen “ñaùnh giaëc gioûi” sau ñoù ñöôïc coi moû baïc ôû traán Thaùi Nguyeân (1780). OÂng phuïng chæ soaïn saùch “Thaùnh trieàu hoäi giaùm” ñöôïc chuùa Tròng Saâm khen ngôïi. Trong luùc Ngoâ Thôøi Nhieäm giöõ chöùc Ñoác ñoàng traán Kinh Baéc kieâm traán Thaùi Nguyeân, cha oâng laø Ngoâ Thôøi Só cuõng ñang laøm Ñoác ñoàng traán Laïng Sôn, moät traán yeáu ôû bieân giôùi, chöùc Ñoác ñoàng laø chöùc phoù cho traán, coù nhieäm vuï veà tra xeùt veà nguïc tuïng, nhö theá hai cha con thoáng laõnh ba traán khoáng cheá bieân thuøy vaø baûo veä phía Baéc cho Kinh ñoâ, cuøng laø chaân khoa baûng noåi tieáng vaên chöông thôøi ñoù, ñoù laø ñieàu hieám coù. Trong thôøi gian laøm quan döôùi trieàu Tænh vöông Tròng Saâm, Ngoâ Thôøi Nhieäm heát loøng vì daân vì nöôùc. Thaùng 7 naêm Canh Tyù (1780), trong luùc Tænh vöông Tròng Saâm ñang bò bònh naëng vaø coù yù ñònh pheá con tröôûng laø Theá töû Tròng Khaûi (Tròng Toâng) ñeå laäp con thöù laø Tròng Caùn (con cuûa Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä) leân ngoâi chuùa, Tròng Toâng aâm möu vôùi caùc gia thaàn laø Trung quan Chu Quaân Haùn, Traán thuû Kinh Baéc Nguyeãn Khaéc Tuaân, Traán thuû Sôn Taây Nguyeãn Khaûn… chôø khi chuùa Tròng Saâm naèm xuoáng laø khôûi söï ñaûo chaùnh. Huy Quaän coâng Hoaøng Toá Lyù (Hoaøng Ñình Baûo) bò gieát vaø baét giam Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä vaø Tròng Caùn. Nhöng luùc ñoù, chuùa Tròng Saâm laïi heát bònh, aâm möu bò Ñoác ñoàng Nguyeãn Huy Baù vaø Ñoác ñoàng Ngoâ Thôøi Nhieäm bieát ñöôïc trình vôùi chuùa Tròng Saâm, chuùa Tròng Saâm cho baét giam Tròng Toâng pheá laøm con thöù, töùc khoâng cho noái ngoâi chuùa nöõa vaø cho goïi veà trieàu Traán thuû Kinh Baéc Nguyeãn Khaéc Tuaân, Trung quan Chu Xuaân Haùn, A Baûo Haân Quaän coâng Nguyeãn Phöông Ñænh… ñeå xeùt xöû toäi. Tham tuïng Leâ Quí Ñoân vaø Trung quan Phaïm Huy Thöùc ñöôïc cöû ñöùng ra tra xeùt veà aâm möu ñaûo chaùnh naøy. Sau khi ñieàu tra ñaày ñuû toäi traïng cuûa nhoùm naøy, Tham Tuïng Leâ Quí Ñoân trình leân chuùa Tròng Saâm baûn nghò toäi, chuùa Tròng Saâm pheâ nhö sau: “Theo pheùp Xuaân Thu, neân kheùp trong luaät, nhöng nghó tình thaân phuï töû coøn coù choã baát nhaãn, vaäy neân truaát (Tròng Toâng) xuoáng laøm con uùt, suoát ñôøi phaûi giöõ ñaïo laøm toâi (töùc khoâng ñöôïc keá ngoâi chuùa). Nguyeãn Khaûn vaø Chu Xuaân Haùn haàu ta töø luùc chöa leân ngoâi, laâu ngaøy coù coâng lao, vaäy cho ñaëc caùch giaûm toäi cheát xuoáng toäi tuø, Nguyeãn Phöông Ñænh vì giaø nua thaät thaø khoâng can döï

- 763 -

ñöôïc tha toäi cheát nhöng phaûi chöùc giaùng xuoáng laøm thöù daân. Sau ñoù, Chu Xuaân Haùn vaø Nguyeãn Khaéc Tuaân uoáng thuoác ñoäc töï töû, Nguyeãn Khaûn bò toáng giam trong nguïc, Trònh Toâng bò giam loûng ôû nhaø Traïch caùc. Trong luùc ñoù chuùa Trònh Saâm laïi thaêng chöùc cho Ngoâ Thôøi Nhieäm laøm Höõu thò lang Boä Coâng vaø cuõng trong luùc ñoù, Ñoác traán Laïng Sôn Ngoâ Thôøi Só ñi coâng taùc ôû Nam Quan veà nghæ ôû ñoäng Nhò Thanh thì bò beänh cheát baát ngôø. Ngoâ Thôøi Nhieäm phaûi xin veà lo phuïc tang cha. Veà caùi cheát cuûa Ngoâ Thôøi Só, coù ngöôøi cho raèng Ngoâ Thôøi Só coù lieân luïy trong vuï aùn treân vaø töùc giaän veà vieäc Ngoâ Thôøi Nhieäm toá giaùc aâm möu ñoù neân uoáng thuoác ñoäc töï töû. Vì vaäy ngöôøi thôøi ñoù coù caâu tuïc ngöõ keát aùn Ngoâ Thôøi Nhieäm laø “saùt töù phuï nhi Thò Lang trung yeân vaãn hieáu”, (töùc gieát boán cha maø thò lang ñöôïc an phaän trung nhöng maát chöõ hieáu) vì trong vuï aùn naøy, cha vaø ba ngöôøi baïn cuûa cha ñeàu bò cheát (Nguyeãn Khaéc Tuaân, Chu Xuaân Haùn, Nguyeãn Phöông Ñónh) Thaùng 9 naêm Nhaâm Daàn (1782), Tænh vöông Trònh Saâm maát. Trònh Caùn môùi 5 tuoåi ñöôïc ñöa leân keá ngoâi chuùa, Huy Quaän coâng Hoaøng Toá Lyù laøm Phuï chaùnh. Nhöng sau ñoù, trong ngaøy leã cuùng cho chuùa Trònh Saâm, Trònh Toâng cuøng Nguyeãn Baèng vaø lính tam phuû bao vaây phuû chuùa gieát cheát Huy Quaän coâng Hoaøng Toá Lyù, giaùng chöùc Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä vaø Trònh Caùn, sau ñoù xaûy ra loaïn kieâu binh ôû Baéc Haø ï Luùc ñoù Ngoâ Thôøi Nhieäm phaûi troán veà queâ vôï ôû Sôn Nam (vuøng Vuõ Thö thuoäc Thaùi Bình ngaøy nay). Ngoâ Thôøi Nhieäm phaûi laån traùnh ôû vuøng queâ ñoù maát 6 naêm (1782-1788). Trong thôøi gian aån traùnh naøy, Ngoâ Thôøi Nhieäm chæ ñem theo saùch Xuaân Thu cuûa Khoång Töû ñeå nghieàn ngaãm vieát saùch “Xuaân Thu Quaûn Kieán”, oâng cuõng saùng taùc nhieàu baøi thô phuù sau keát hôïp laïi thaønh taäp thô “Thuûy Vaân nhaøn vònh” (1782- 1784)vaø “Ngoïc ñöôøng Xuaân khieáu”(1786-1787). Trong thôøi gian töø 1782-1785, Ngoâ Thôøi Nhieäm coøn mang naëng tö töôûng cuûa moät baäc nho siõ uyeân thaâm, chöa ñeå yù ñeán Phaät giaùo. Trong baøi”Nguï höùng”, Ngoâ Thôøi Nhieäm vieát: “Toâi chôït ñoïc thô “Vònh vöôïn nuùi” trong truyeän Ñaøo Thò saùch truyeàn kyù coù caâu “öôùc löôïng saøo nam löõ”, ngöôøi chuù giaûi daãn raèng: coù ngöôøi hoûi Ngung Töû raèng: “Taïi sao khoång töû khoâng ñöôïc hieån loä nhö vaäy traû lôøi Khoång Töû laáy thieân

- 764 -

haï laøm nhaø maø khoâng noùi, ôû trong nhaø roäng raûi maø thaáy thaûnh thôi, nhö vaäy ñaâu coù aån öôùc. Nhaø nho chuùng ta laø hoïc troø Khoång Töû, Khoång Töû noùi raèng:”Luùc khoán ñoán cuõng theá, luùc ñöôïc thôøi cuõng theáá, chæ neân ñeå chí vaøo ñieàu “Nhaân” laø ñöôïc. Vaäy thì cuøng cöïc hay hanh thoâng, hieån ñaït hay taêm toái coù baâïn gì ñeán loøng ta? Dòch nghóa: Phieân aâm: Chim thaáp thoaùng caønh Nam : Öôùc löôïc saøo Nam löõ Nöôùc quanh co phía Baéc : Oanh hoài xaù Baéc löu Nöôùc lôùn thaû thuyeàn nhoû : Noän traøo phuø tieåu ñænh Tuyeát rôi khoaùt aùo cöøu : Haøn tuyeát laïc khinh cöøu Caây beán soâng ñöa ñoùn : Giang thu taàn nghinh toáng Maây ôû thoân qua laïi : Thoân vaân saï khöù löu Ñaøn queâ chim hoøa vaän : Vieân caàm ñieàu vaän ñieåu Saùo noäi traâu thöôûng thöùc : Daõ ñöch phaåm

nhaøn ngöu Bôø lieãu ruû maøn bieác : Xanh lieãu ñaø la maïn Cua coùc phun boït chaâu : Kyø thieàm phuùn loä chaâu Ruoäng chieàu khaùch coø traéng : Vaõn ñieàn taân baïch loä Beán nöôùc baïn chim xanh : Hieäp chöõ baïn thöông aâu Muïc ñoàng haùt,tieâu haän daøi : Muïc xöôùng tieâu tröôøng haän Ngö oâng ca,tan saàu cuû : Ngö ca taû tuùc saàu Hoài chuoâng xöa,chuøa ñaâu ñoù? : Sô chung haø xöù töï? Tieáng oác voïng,voïng gaùc naøo? : Vieãn giaùc baát tri laâu Xem laù chuoái saùch môû : Tieâu dieäp khan thuû quyeån Caûm khoùi hoa,cuoän buoâng : Yeân hoa ngoä phoùng thuû Laëng ngaém caûnh loøng thaån thô : Tænh quang ña ñaéc yù Trôøi quang taïnh,roäng taàm maét : Tình dieáu khoaùt ngöng maâu Moät gian nhaø vöøa ñuû ôû : Nhöùt thaát cö thöôøng xöôùc Moät böõa aên khoâng caàn no : Nhöùt san baõo baát caàu

- 765 -

Soùng gioù maëc traàn theá : Ba ñaøo nhieâu theá cöïc Gioù traêng li thaân mình : Phong nguyeät thò thaân möu Danh giaùo vinh ñaâu nhuïc : Danh giaùo vinh phi nhuïc Vaên chöông vui chaúng lo : Vaên chöông laïc phi öu Mang theo mình coù gì? : Töông tuøy haø sôû höõu Moät boä saùch “xuaân thu” : Nhöùt boä loã “xuaân thu” Ngoâ Thôøi Nhieäm cho bieát roõ taâm söï cuûa nhaø nho khi ñang laùnh naïn trong baøi “Höõusôû tieáu” (Coù vieäc ñaùng cöôøi): Vieäc ñôøi nay laïi ñeán theá ö? : Giaù ban nhaãn ñòa nhöôïc tö hoà Ngöôøi trung sao laïi ñeán naøy? : Trung hieáu phieân thaønh giaù caù phu? Khi caûnh khoùi maây, aån Laõi khaåu : Töï höõu yeân haø taøng laõi khaãu(1) Chöa luyeän thuoác tieân hoïc Cuø Tu : Vò naê n g duyeâ n coá n g hoïc cuø tu(2) Thuoàng luoàng khaéc ñaù, chaân cuõng giaû : Haùn giao khaéc thaïch chaân hoaøn huyeãn Cöôõi haïc mang tieàn, thöïc vieãn vong : Kî haïc yeâu tieàn thöïc daõ vu(3) Noùi chi Huøynh Ñình, truyeàn baát töû : Maïn ñaïo Huyønh Ñình truyeàn baát töû Taâm truyeàn thuoác tieân coù xuaân thu : Truyeàn taâm ñan döôïc höõu xuaân thu Muøa Thu naêm Giaùp Thìn (1784), khi aån traùnh ôû vuøng röøng nuùi traán Sôn Nam thì gaëp moät thieàn sö cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm xöa, khuyeân Ngoâ Thôøi Nhieäm töø boû danh lôïi, traùnh xa ñöôøng quan töôùc ñeå traùnh

(1) Phaïm Laõi ra cöûa tam Giang , aån danh ôû Nguõ hoà, chæ keû aån danh (2) Cuø tu: Töùc Cuø Nhieâm Khaùch (khaùch raâu roàng) laùnh xa haûi ñaûo (3) Côûi haïc maø mang treân löng moät vaïn quaân tieàm, thaät laø ñieàu vieãn vong (4) Kinh Xuaân Thu: Hoïc thuaät soáng cuûa ngöôøi xöa trng lòch söû thôøi xuaân Thu ôû Trung Hoa

- 766 -

caûnh khoå ôû ñôøi, lo tu haønh theo Phaät giaùo, nhöng Ngoâ Thôøi Nhieäm khoâng nghe theo, vaãn coøn mong chôø thôøi cô thuaän lôïi vaø hoaøn caûnh toát ñeïp ñeå trôû laïi con ñöôøng quan töôùc choán trieàu ñình. Tuy nhieân keå töø ñoù, trong thôøi gian aån traùnh (1785-1788), Ngoâ Thôøi Nhieäm baét ñaàu nghieân cöùu ñeán Phaät giaùo, vaø trong caùc baøi thô saùng taùc trong thôøi gian naøy, sau ñöôïc keát thaønh taäp thô “Ngoïc ñöôøng Xuaân khieáu” ñaõ coù mang tö töôûng Phaät giaùo chuùt ít. Qua baøi “Moäng Thieân Thai”, Ngoâ Thôøi Nhieäm keå laïi nhö sau: Vaøo

muøa Thu naêm Giaùp Thìn (1784), Ngoâ Thôøi Nhieäm ñang ôû aån Vuõ Thö (Thaùi Bình), coù khaùch töï xöng laø chuû nhaân nuùi Thieân Thai ñeán thaêm vaø khuyeân Ngoâ Thôøi Nhieäm theo göông cuûa Tam Toå Truùc Laâm maø hoïc theo ñaïo Phaät (Neân hoïc Tam Toå maø theo haïnh töø bi) hoaëc theo pheùp tieân "Thoaùt mình coõi tuïc" nhöng Ngoâ Thôøi Nhieäm khoâng chòu hoïc Tieân hay hoïc Phaät maø chæ theo Nho giaùo ñeå mong chæ coù ngaøy trôû veà nôi choán cuõ: "Ta khoâng theo ñöôïc Tieân, cuõng khoâng ñeán ñöôïc coõi Phaät, töø laâu ñoïc theo kinh saùch thaùnh hieàn, mong khoâng traùi ñöôøng danh giaùo". Duø chöa chòu hoïc Tieân hay hoïc Phaät, nhöng keå töø ñoù trôû ñi (cuoái naêm 1784), thôøi gian aån traùnh döôùi thôøi chuùa Tròng Khaûi cho ñeán khi ra laøm vieäc vôùi nhaø Taây Sôn (1788), nhaø nho Ngoâ Thôøi Nhieäm baét ñaàu nghieân cöùu theâm kinh ñieån Phaät giaùo vaø ñaõ chòu aûnh höôûng moät phaàn naøo cuûa giaùo lyù ñaïo Phaät, vì vaäy neân trong nhöõng baøi thô saùng taùc trong thôøi gian 1785-1788, sau ñöôïc keát hôïp laïi thaønh taäp thô "Ngoïc ñöôøng xuaân khieáu" ñaõ coù mang tö töôûng Phaät giaùo moät phaàn naøo. Trong thôøi gian aån daät, soáng thanh baàn ôû am Leâ Traïch (Thaùi Bình) trong choán röøng nuùi, thoân queâ u tòch, Ngoâ Thôøi Nhieäm coù thôøi gian vaø hoaøn caûnh thuaän lôïi ñeå nghieàn ngaãm laïi quaù khöù, quaùn xeùt laïi caûnh phieàn naõo vaø ñau khoå cuûa cuoäc ñôøi, töø ñoù môùi thaáy lôøi daïy cuûa ñöùc Phaät raát chaùnh ñaùng vaø ñuùng vôùi caûnh khoå cuûa kieáp soáng con ngöôøi. Vì vaäy nhaø nho Ngoâ Thôøi Nhieäm môùi baét ñaàu thaâm nhieãm moät phaàn naøo tö töôûng cuûa ñaïo Phaät, tuy nhieân tö töôûng Nho giaùo vôùi quan nieäm "nhaäp theá", "laäp coâng danh" giuùp ñôøi vaãn coøn chuû ñoäng trong con ngöôøi cuûa nhaø nho Ngoâ Thôøi Nhieäm voán coøn tin ôû taøi naêng söùc löïc cuûa mình vaø coù cao voïng laäp coâng danh trong ñôøi.

- 767 -

Naêm Bính Ngoï (1786), Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä ñem quaân ñaùnh Ñoâng ñoâ Thaêng Long chaám döùt söï thoáng trò cuûa chuùa Tròng Khaûi, giao quyeàn cho vua Leâ Hieån Toâng. Ngoâ Thôøi Nhieäm töø am Leâ Traïch (Thaùi Bình) trôû veà kinh thaønh Thaêng Long, ñöôïc vua Leâ phong chöùc Ñoâ caáp söï trung Boä Hoä kieâm Toaûn tu Quoác söû. Ngaøy 17 thaùng 7 naêm Bính Ngoï (1786), vua Leâ Hieån Toâng baêng, vua Leâ Chieâu Thoáng leân noái ngoâi. Vua Leâ Chieâu Thoáng coù tham voïng naém laïi chuû quyeàn ôû Baéc Haø, nhöng laïi khoâng ñuû taøi ñöùc ñeå taùi laäp an ninh traät töï ôû kinh thaønh Thaêng Long, neân phaûi nhôø ñeán Baèng Lónh haàu Nguyeãn Höõu Chænh. Nguyeãn Höõu Chænh ñem quaân ra giuùp vua Leâ Chieâu Thoáng naém laïi chuû quyeàn ôû kinh ñoâ Thaêng Long, laïi coù yù loäng quyeàn muoán choáng laïi nhaø Taây Sôn ñeå giaønh chuû quyeàn ôû Baéc Haø. Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä sai Voõ Vaên Nhaäm ñem quaân ra tröøng trò Nguyeãn Höõu Chænh. Nhöng roài Voõ Vaên Nhaäm cuõng coù yù loäng quyeàn sau khi naém chaùnh quyeàn ôû Thaêng Long. Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä phaûi ñích thaân ñem quaân ra Thaêng Long baét gieát Voõ Vaên Nhaäm, vua Leâ Chieâu Thoáng boû chaïy vaø sai ngöôøi qua nhaø Thanh caàu cöùu ñem quaân ñaùnh giuùp nhaø Taây Sôn. Thaùng 5 naêm Maäu thaân (1788),Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên

Hueä laäp Suøng Nhöôïng coâng Leâ Duy Caän leân laøm Giaùm quoác vaø keâu goïi caùc cöïu thaàn nhaø Leâ ra trình dieän ñeå giuùp vieäc cho trieàu ñình nhaø Taây Sôn. Ngoâ Thôøi Nhieäm cuøng caùc cöïu thaàn nhaø Leâ nhö Phan Huy Ích, Ninh Toán, Nguyeãn Theá Lòch... ra trình dieän vaø ñöôïc Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä troïng duïng. Ngoâ Thôøi Nhieäm laïi ñöôïc Trung thö leänh Traàn Vaên Kyû giôùi thieäu vôùi Baéc Bình vöông neân ñöôïc troïng ñaõi.

III. TÌNH PHAÙI HAÀU NGOÂ THÔØI NHIEÄM LAØM QUAN DÖÔÙI TRIEÀU VUA QUANG TRUNG (1788-1792):

Ngoâ Thôøi Nhieäm ñöôïc Baéc Bình vöông phong chöùc Taû thò lang Boä Leã, töôùc Tình Phaùi haàu, cuøng vôùi Voõ Vaên Öôùc coi taát caû caùc quan vaên voõ cuûa nhaø Leâ.

Sau ñoù Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä trôû veà Phuù Xuaân, giao vieäc cai trò ôû Baéc Haø cho Ñaïi tö maõ Ngoâ Vaên Sôû. Tröôùc khi ñi, Baéc Bình Vöông daën Ngoâ Vaên Sôû raèng: “Ngoâ Thôøi Nhieäm khoâng phaûi laø thaàn haï cuûa ta nhö caùc khanh. Ngöôøi ñoù duø ñaõ quy phuïc trieàu ñình ta, nhöng ta vaãn coi troïng nhö khaùch. Trong soá nhaân só Baéc Haø hieän nay, ta nhaän thaáy chæ coù Nhieäm laø coù taøi, thoâng hieåu töôøng taän moïi vieäc. Nhieäm chính laø caùnh tay phaûi ñeå giuùp ta laøm neân ñaïi söï sau naøy. Vì vaäy, khi gaëp vieäc gì khoù giaûi quyeát, khanh haõy baøn luaän vôùi Ngoâ Thôøi Nhieäm cho chín chaén roài haõy laøm”. Trong buoåi tieäc tröôùc khi leân ñöôøng veà Phuù Xuaân, Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä ñaõ daën caùc quan vaên voõ lo vieäc cai trò ôû Baéc Haø nhö sau: “Sôû vaø Laân laø nanh vuoát cuûa ta, Duïng vaø Ngoân laø buïng cuûa ta. Nhaäm laø beà toâi môùi cuûa ta. Nay ta laáy caùc vieäc quaân vuï vaø quoác chính cuûa möôøi moät traán ôû Baéc Haø uûy thaùc cho caùc ngöôi phaûi lieäu maø lo laøm vieäc. Coù vieäc gì neân hoïp baøn vôùi nhau, ñöøng phaân bieät môùi vaø cuõ, ñoù laø ñieàu mong moûi cuûa ta vaäy”. (Ñaïi tö maõ Ngoâ Vaên Sôû, Noäi haàu Phan Vaên Laân, Chöôûng phuû Nguyeãn Vaên Duïng, Hoä Boä Traàn Thuaän Ngoân). Thaùng 10 naêm Maäu thaân (1788), theo lôøi caàu cöùu cuûa vua Leâ Chieâu Thoáng, vua Thanh sai Toång ñoác Löôõng Quaûng Toân Só Nghò ñem 20 vaïn quaân sang ñaùnh Taây Sôn. Ñaïi tö maõ Ngoâ Vaên Sôû hoïp caùc quan ñeå baøn luaän keá hoaïch choáng quaân Thanh. Tình Phaùi haàu Ngoâ Thôøi Nhieäm ñeà nghò keá hoaïch ruùt lui veà giöõ nuùi Tam Ñieäp, cho thuûy quaân vaø boä binh lieân hôïp coá thuû ôû nhöõng choã hieåm yeáu vaø cho sai ngöôøi caáp toác veà baùo caùo vôùi Baéc Bình vöông. Ñaïi tö maõ Ngoâ Vaên Sôû nghe theo ñeà nghò cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm, cho ruùt quaân veà Tam Ñieäp vaø sai Ñoâ ñoác Ñinh Coâng Tuyeát cöõi ngöïa veà Phuù Xuaân baùo caùo. Ngaøy 20 thaùng 11 naêm Maäu Thaân, quaân Thanh vaøo chieám kinh thaønh Thaêng Long, chia quaân ñoùng ôû hai beân soâng Nhò Haø, laäp caàu baèng phao ñeå lieân laïc qua laïi. Ngaøy hoâm sau, Toång ñoác Toân Só Nghò tuyeân phong cho Leâ Chieâu Thoáng laøm An Nam Quoác vöông vaø cho caùc ñaïo quaân haï traïi nghæ ngôi, heïn ñeâm muøng 6 thaùng Gieâng naêm Kyû Daäu (1789) seõ ra quaân ñaùnh

deïp Taây Sôn. Ngay sau khi Ñoâ ñoác Tuyeát

- 769 -

veà ñeán Phuù Xuaân baùo caùo roõ tình hình ôû Baéc Haø, Baéc Bình vöông Nguyeån Vaên Hueä quyeát ñònh leân ngoâi vua ñeå coù “chaùnh vò” raøng buoäc loøng daân trong Nam vaø ngoaøi Baéc cuøng ñoàng taâm choáng giaëc xaâm laêng. Ngaøy 25 thaùng 11 naêm Maäu Thaân (22-12-1788), vua Quang Trung laøm leã ñaêng quang ôû nuùi Baân (Phuù Xuaân) vaø xuaát quaân tieán ra Baéc ñeå choáng laïi quaân Thanh. Ngaøy 20 thaùng 12, vua Quang Trung ra ñeán nuùi Tam Ñieäp. Vua cho toå chöùc tieäc ñaõi töôùng só vaø vua Quang Trung tuyeân boá: “Nay haõy aên Teát Nguyeân ñaùn tröôùc, ñôïi muøng 7 ra Xuaân, vaøo Thaêng Long ta seõ môû yeán tieäc moät laàn nöõa.Ta noùi khoâng coù sai ñaâu, caùc ngöôi haõy xem lôøi noùi cuûa ta coù sai hay khoâng”. Nöûa ñeâm muøng 3 thaùng Gieâng naêm Kyû Daäu (1789), vua Quang Trung bao vaây ñoàn Haø Hoài, quaân Thanh ñaàu haøng. Höøng saùng muøng 5 Teát Kyû Daäu, quaân Taây Sôn chieám ñoàn Ngoïc Hoài vaø aøo aït tieán vaøo Thaêng Long. Thöôïng Duy Thaêng, Tri phuû Ñieàn Chaâu Saàm Nghi Ñoáng cuûa nhaø Thanh töû traän. Toân Só Nghò nghe baùo, hoaûng sôï leân ngöïa chaïy troán veà phöông Baéc, khoâng kòp maëc aùo giaùp vaø mang theo aán tín. Töôùng só nhaø Thanh giaønh nhau qua caàu phao ñeå chaïy veà tröôùc, caàu gaõy, haøng ngaøn ngöôøi cheát ñuoái. Vua Leâ Chieâu Thoáng cuõng chaïy theo qua Trung Hoa. Ngaøy hoâm aáy, muøng 5 thaùng Gieâng naêm Kyû daäu (1789), vua Quang Trung ñem quaân vaøo thaønh Thaêng Long, aùo chieán baøo maøu ñoû cuûa vua Quang Trung naùm ñen vì thuoác suùng. Sau thaát baïi naøy, trieàu ñình Maõn Thanh ñònh ñem quaân sang ñaùnh Ñaïi Vieät ñeå phuïc haän; vua Quang Trung giao cho Ngoâ Thôøi Nhieäm vaø Phan Huy Ích lo vieäc ngoaïi giao khoù khaên naøy. Thaùng Ba naêm ñoù, vua Quang Trung veà Phuù Xuaân, giao hoaøn toaøn vieäc bang giao vôùi nhaø Thanh cho Ngoâ Thôøi Nhieäm. Ngoâ Thôøi Nhieäm phaûi lo soaïn vieát caùc coâng vaên, thö töø cho trieàu ñình nhaø Thanh vaø caùc ñaïi thaàn nhaø Thanh ôû bieân giôùi nhö Toång ñoác Löôõng Quaûng Phuùc Khang An, Thang Huøng Nghieäp... ñeå nhaø Thanh baõi binh, ñoàng thôøi phaûi ñích thaân leân ñeán taän bieân giôùi ñeå döï caùc cuoäc ñaøm phaùn ngoaïi giao vôùi ñaïi dieän nhaø Thanh. Coâng vieäc ngoaïi giao heát söùc phöùc taïp vaø khoù khaên naøy ñaõ laøm cho Ngoâ Thôøi Nhieäm phaûi

- 770 -

suy nghó nhieàu neân chæ trong naêm Kyû Daäu (1789), vôùi ba laàn phaûi leân aûi Nam Quan döï caùc cuoäc ñaøm phaùn vaø lo thaûo coâng vaên vaø thô töø vôùi nhaø Thanh maø toùc cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm ñaõ ñoám baïc. Trong baøi thô “Kyù haønh thö thò Vuõ Hieäu Traïch” (Ghi haønh trình,vieát thö gôûi cho Vuõ Hieäu Traïch), Ngoâ Thôøi Nhieäm taâm söï veà noãi khoù khaên trong vieäc ngoaïi giao ñoù nhö sau: Moät naêm ba baän ñeán Nam Quan Tuyeát mai haïi ngöôøi toùc ñoám baïc Ñaù suoái chaát ñaày, ngöôøi du töû, Khe non luoân tieãn ngöïa söù quaân. Coâng vaên khaån caáp ôû bieân thuøy, Ñaøn kieám long ñong nhoïc böôùc ñöôøng. Cuøng moäng vôùi baïn,neân coá gaéng, Giong ruoåi töï tin, taám loøng naøy. Duø coâng vieäc ngoaïi giao khoù

nhoïc vaø phöùc taïp, trong khi ñi döï caùc cuoäc ñaøm phaùn ôû bieân giôùi xa xoâi, Ngoâ Thôøi Nhieäm vaãn caûm thaáy vui töôi tröôùc caûnh ñeïp thieân nhieân vaø söï quyù meán cuûa daân chuùng ñòa phöông, trong baøi "Sôn haønh" (Ñi qua nuùi), oâng taû nhö sau: Vöôït ñöôøng nuùi khi gioù baác thoåi Ñeán nôi ñaâu caûnh cuõng höõu tình Hoa röïc rôõ, khoâng lôøi khaép ngaõ Chim hoïc noùi, tieáng hoùt veùo von Non phuû maây chieàu maøu xanh nhaït Suoái tuoân möa sôùm tieáng theâm to Caû daân meán ñoùn khaùch xa laïi Choáng gaäy ñaày ñöôøng xem côø mao. Taát caû coâng vaên, thô töø ngoaïi giao vôùi nhaø Thanh do Ngoâ Thôøi Nhieäm soaïn thaûo ñöôïc goùp laïi thaønh quyeån Bang giao haûo thoaïi vaø Bang giao taäp. Naêm Canh Tuaát (1790), Ngoâ Thôøi Nhieäm ñöôïc thaêng chöùc Thöôïng thö Boä Binh (laøm vieäc ôû Phuù Xuaân), hai naêm sau ñöôïc cöû kieâm nhieäm Toång Taøi Quoác söû quaùn. Ngoâ Thôøi Nhieäm raát ñöôïc vua Quang Trung tin caäy vaø troïng duïng.

- 771 -

Ngaøy 29 thaùng 7 nhuaàn naêm Nhaâm Tyù (1792), vua Quang Trung maát ñoät ngoät sau moät côn bònh naëng. Ngoâ Thôøi Nhieäm ñöôïc cöû laøm chaùnh söù sang Trung Hoa baùo tang vaø xin caàu phong cho vua Caûnh Thònh (Nguyeãn Quang Toaûn). Trong cuoäc ñi söù naøy, Ngoâ Thôøi Nhieäm ghi cheùp laïi raát ñaày ñuû veà cuoäc haønh trình töø Thaêng Long sang ñeán taän Yeân Kinh vaø saùng taùc nhieàu baøi thô, sau naøy ñöôïc gom goùp laïi thaønh taäp thô "Hoaøng Hoa Ñoà phaû" hay "Hoa trình ca aán thi taäp" hay "Söù trình thi hoïa". Khôûi haønh töø Thaêng Long ngaøy 20 thaùng2 naêm Quyù Söûu (1793), ñeán Yeân Kinh ngaøy 8 thaùng 5. Töø Yeân Kinh trôû veà ngaøy 20 thaùng 5, ñeán Thaêng Long vaøo thaùng 9 naêm ñoù. Sau khi vua Quang Trung maát, vua Caûnh Thònh coøn nhoû leân noái ngoâi, moïi vieäc trieàu chính thuoäc quyeàn haønh cuûa Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân (caäu vua Caûnh Thònh). Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân khoâng coøn troïng duïng caùc cöïu thaàn nhaø Leâ nöõa, neân haàu heát caùc cöïu thaàn nhaø Leâ laøm vieäc ôû Phuù Xuaân döôùi trieàu Quang Trung ñeàu bò cho trôû veà laøm vieäc ôû Thaêng Long vaø caùc traán Baéc Haø. Ngoâ Thôøi Nhieäm sau khi ñi söù veà cuõng naèm trong tình traïng ñoù: laøm quan nhöng khoâng ñaûm traùch coâng vieäc naøo caû. Trieàu ñình vua Caûnh Thònh luùc ñoù bò chia reõ traàm troïng trong noäi boä, caùc cöïu thaàn nhaø Leâ trôû veà Baéc, Trung thö leänh Traàn Vaên Kyû cuõng bò caùch chöùc, ñaøy ra laøm moät vieân chöùc nhoû ôû beán traïm Myõ Xuyeân, Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân tìm caùch haï uy theá cuûa phe Ñaïi tö ñoà Voõ Vaên Duõng. Naêm Giaùp Daàn (1794), xaûy ra cuoäc chaùnh bieán ôû Phuù Xuaân: Ñaïi tö ñoà Voõ Vaên Duõng vaø Trung thö lònh Traàn Vaên Kyû ñaûo chaùnh, laät ñoå phe cuûa Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân, phaù chuøa Thieàn Laâm, nôi Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân laáy laøm dinh thöï, vöøa ñeå ôû vöøa ñeå laøm vaên phoøng. Töø ñoù, noäi boä trieàu ñình vua Caûnh Thònh ôû Phuù Xuaân vaø ôû Baéc Haø coù nhieàu chia reõ traàm troïng vaø suy yeáu, nhieàu quan töôùng cuûa nhaø Taây Sôn boû vaøo Gia Ñònh ñaàu haøng vôùi chuùa Nguyeãn Phöôùc Aùnh. Ngoâ Thôøi Nhieäm vaø caùc cöïu thaàn nhaø Leâ ôû Baéc Haø nhö Phan Huy Ích, Ninh Toán... ñeàu bò thaát suûng, chöùc töôùc chæ coøn laø hö vò, khoâng coøn ñöôïc giöõ chöùc vò gì quan troïng nöõa.

- 772 -

Ngoâ Thôøi Nhieäm vaø soá quan chöùc naøy buoàn chaùn cho tình ñôøi ñoåi thay, ñen baïc vaø chaùn caûnh chiùnh tröôøng tranh danh ñoaït lôïi... neân trôû veà nghieân cöùu vaø tu haønh theo ñaïo Phaät. Ngoâ Thôøi Nhieäm ngoä ñöôïc toâng chæ cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm ñôøi nhaø Traàn neân laäp thieàn vieän Truùc Laâm ñeå keát hôïp caùc ñaïo höõu vaø baèng höõu am hieåu phaùi thieàn Truùc Laâm cuøng nghieân cöùu, soaïn kinh saùch vaø tu haønh theo toâng chæ Tam giaùo ñoàng nguyeân. Ngoâ Thôøi Nhieäm trôû thaønh Thieàn sö Haûi Löôïng, ñöôïc caùc ñaïo höõu toân laø vò Toå thöù tö cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm, keá thöøa toâng chæ cuûa Tam Toå Truùc Laâm.

IV. THIEÀN SÖ HAÛI LÖÔÏNG THAØNH LAÄP THIEÀN VIEÄN TRUÙC LAÂM:

Vaøo khoaûng naêm 1793-1794, Tình Phaùi haàu Ngoâ Thôøi Nhieäm trôû veà Thaêng Long, laäp thieàn vieän Truùc Laâm ôû phöôøng Bích Caâu, phía Nam thaønh thaêng Long ñeå Hoaøng döông phaùi thieàn Truùc Laâm vôùi phaùp danh laø Haûi Löôïng. Hieän chöa bieát Thieàn sö Haûi Löôïng quy y thoï giaùo vôùi thieàn sö naøo, ôû ñaâu, vaøo luùc naøo (coù theå Haûi Löôïng quy y theo giaùo vôùiThieàn Sö TAÙNH QUAÛNG)? Chæ bieát laø Thieàn sö Haûi Löôïng ngoä ñöôïc toâng chæ qua phaùi thieàn Truùc Laâm ôû taïi chuøa Lieân Toâng vaøo cuoái thôøi vua Leâ-chuùa Tròng (1784-1786). Chuøa Lieân Toâng hay chuøa Lieân Hoa (sau naøy ñoåi laïi chuøa laø Lieân Phaùi) do em cuûa chuùa Tròng Cöông laø Thieàn sö Nhö Tröøng-Laân Giaùc (1669-1733) thaønh laäp. Thieàn sö Nhö Tröøng laø ñeä töû cuûa Hoøa thöôïng Tueä Ñaêng (töùc Thieàn sö Chaân Nguyeân-Chaùnh Giaùc), thuoäc truyeàn thöøa cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm vaø phaùi thieàn Laâm Teá ôû Ñaøng Ngoaøi. Thieàn sö Haûi Löôïng laäp thieàn vieän Truùc Laâm ôû taïi "Ñình Sen" (Lieân Ñình) vaø vieát saùch "Hai möôi boán thanh" (Nhò thaäp töù thanh) hay Truùc Laâm toâng chæ nguyeân thanh ñeå Hoaøng döông toâng chæ phaùi thieàn Truùc Laâm cuûa nhaø Traàn khi xöa. Thieàn vieän Truùc Laâm, ngoaøi Thieàn sö Haûi Löôïng coøn coù Thieàn sö Haûi Hoøa (Nguyeãn Ñaêng Sôû) vaø Thieàn sö Haûi Tònh cuøng vôùi 24 ñoà ñeä khaùc nhö caùc Thieàn sö Haûi Huyeàn, Haûi AÂu, Haûi Ñieàn... nhö vaäy luùc môùi laäp, thieàn vieän Truùc Laâm chaùnh thöùc coù 27 thieàn sö.

- 773 -

Thieàn vieän Truùc Laâm hoaït ñoäng töø ñoù cho ñeán ngaøy nhaø Taây Sôn bò vua Gia Long ñaùnh deïp. Naêm 1798, Ngoâ Thôøi Nhieäm laïi ñöôïc vua Caûnh Thònh cöû laøm Giaùm tri Vaên mieáu Baéc thaønh. OÂng cho söûa sang caùc vaên mieáu ôû caùc ñòa phöông vaø xin môû caùc kyø thi ôû Baéc thaønh ñeå choïn nhaân taøi giuùp nöôùc. Thaùng 5 naêm Taân Daäu (1801), vua Caûnh Thònh (Nguyeãn Quang Toaûn) bò Nguyeãn vöông (Nguyeãn Phöôùc Aùnh) ñaùnh baïi phaûi boû kinh ñoâ Phuù Xuaân chaïy ra thaønh Thaêng Long, ñoåi nieân hieäu laø Baûo Höng, Thò trung Ñaïi hoïc só Ngoâ Thôøi Nhieäm laïi ñöôïc vua Baûo Höng boå laøm Thöôïng thô Boä Binh. Thaùng 6 naêm Nhaâm Tuaát, Nguyeãn Vöông ñem binh ñaùnh chieám kinh thaønh

Thaêng Long deïp nhaø Taây Sôn, laäp neân trieàu ñaïi nhaø Nguyeãn. Vua Baûo Höng (Caûnh Thònh Nguyeãn Quang Toaûn), Thöôïng thô Boä Binh Ngoâ Thôøi Nhieäm, Thöôïng thô Boä Leã Phan Huy Ích... bò baét giaûi veà kinh ñoâ Phuù Xuaân cuûa vua Gia Long. Vua Nguyeãn Quang Toaûn vaø moät soá toân thaát nhaø Taây Sôn cuøng moät soá töôùng laõnh Taây Sôn bò haønh hình ôû Phuù Xuaân. Ngoâ Thôøi Nhieäm vaø Phan Huy Ích bò xöû toäi tröôïng, bò ñöa ra ñaùnh taïi Vaên mieáu ôû thaønh Thaêng Long. Töôùng Ñaëng Traàn Thöôøng cuûa nhaø Nguyeãn vì coù thuø rieâng vôùi Ngoâ Thôøi Nhieäm neân ñaõ coá tình ñaùnh cheát Ngoâ Thôøi Nhieäm vôùi gaäy coù taåm thuoác ñoäc. Nguyeân tröôùc ñoù, Ngoâ Thôøi Nhieäm vaø Ñaëng Traàn Thöôøng cuøng laøm quan döôùi trieàu Taây Sôn, khi tranh luaän veà thôøi cuoäc, Ngoâ Thôøi Nhieäm thöôøng thaéng theá vaø Ngoâ Thôøi Nhieäm laïi ñöôïc vua Quang Trung troïng duïng vaø tin caån. Sau ñoù, Ñaëng Traàn Thöôøng boû theo haøng phuïc Nguyeãn vöông. Khi baét ñöôïc Ngoâ Thôøi Nhieäm, Ñaëng Traàn Thöôøng töï ñaéc vôùi söï chieán thaéng cuûa mình, ngaâm thô: Ai coâng haàu, ai khanh töôùng? Trong traàn ai, ai deã bieát ai? Ngoâ Thôøi Nhieäm lieàn traû lôøi raèng: Theá chieán quoác, theá xuaân thu, Gaëp thôøi theá, theá thôøi phaûi theá.

Ngoâ Thôøi Nhieäm maát ngaøy 16 thaùng 2 naêm Quyù Hôïi (7-3-1803) ôû coá ñoâ Thaêng Long.

THÔ VAÊN CUÛA NGOÂ THÔØI NHIEÄM (THIEÀN SÖ HAÛI LÖÔÏNG)

Ngoâ Thôøi Nhieäm saùng taùc raát nhieàu baøi vaên vaø thô phuù. Caùc taùc phaåm cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm ñöôïc cheùp raûi raùc ôû trong nhieàu saùch cuûa nhoùm "Ngoâ gia vaên phaùi" vaø ñöôïc söu taäp laïi goàm caùc taùc phaåm chính sau: 1. Buùt Haûi Tuøng Ñaøm: Goàm 93 baøi thô ñöôïc saùng taùc trong thôøi gian Ngoâ Thôøi Nhieäm laøm quan döôùi trieàu vua Leâ-chuùa Tròng (1778-1782). 2. Thuûy Vaân Nhaøn Ñaøm: Goàm 55 baøi thô ñöôïc saùng taùc trong thôøi gian Ngoâ Thôøi Nhieäm laùnh naïn sau cuoäc binh bieán naêm 1782 (1782-1788). 3. Cuùc Hoa Thi Traän: Goàm 50 baøi thô cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm xöôùng hoïa vôùi Phan Huy Ích. 4. Thu Caän Döông Ngoân: Goàm 72 taùc phaåm saùng taùc khi Ngoâ Thôøi Nhieäm laøm quan döôùi trieàu Taây Sôn (1788-1802). 5. Caåm Ñöôøng Nhaøn Thoaïi: Taäp thô saùng taùc trong thôøi gian laøm quan döôùi trieàu Taây Sôn (21 baøi). 6. Ngoïc Ñöôøng Xuaân Khieáu: Goàm 67 baøi thô, Ngoâ Thôøi Nhieäm saùng taùc töø khi nhaø Taây Sôn laät ñoå chuùa Tròng (1786-1792). 7. Hoaøng Hoa Ñoà Phaû: Goàm caùc taùc phaåm ñöôïc Ngoâ Thôøi Nhieäm saùng taùc trong thôøi gian ñi söù sang nhaø Thanh (1792- 1793). 8. Caùc Baøi Phuù Trong Saùch "Kim Maõ Haønh Dö" Ngoâ Thôøi Nhieäm saùng taùc 17 baøi phuù, ñöôïc cheùp laïi trong saùch naøy cuûa Ngoâ Gia Vaên phaùi. 9. Caùc Baøi Vaên Cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm Trong Saùch "Haøn Caùc Anh Hoa" cuûa Ngoâ Gia Vaên phaùi. Trong saùch naøy coù cheùp laïi caùc baøi khaûi, cheá, bieåu... do Ngoâ Thôøi Nhieäm saùng taùc trong thôøi vua Caûnh Thònh (1792-1802).

10. Xuaân Thu Quaûn Kieán do Ngoâ Thôøi Nhieäm saùng taùc vaøo naêm Bính Ngoï (1786) döôùi trieàu vua Caûnh Höng, trong thôøi gian oâng laùnh naïn "Loaïn kieâu binh" (1782-1788), bình luaän veà kinh Xuaân Thu cuûa Khoång Töû. 11. ÑAÏI CHAÂN VIEÂN GIAÙC THANH (Nhò thaäp töù thanh) cuûa thieàn sö Haûi Löôïng vieát ñaêng trong saùch Truùc Laâm toâng chæ nguyeân thanh cuûa nhoùm thieàn vieän Truùc Laâm.

B. TÖ TÖÔÛNG CUÛA THIEÀN SÖ HAÛI LÖÔÏNG:

Ngoâ Thôøi Nhieäm thuoäc gia ñình Nho giaùo, lôùn leân laøm quan döôùi trieàu chuùa Tròng Saâm, laø moät vò quan thanh lieâm, lo cho daân, lo giuùp nöôùc theo ñuùng giaùo lyù cuûa ñaïo Nho. Ngoâ Thôøi Nhieäm nhieät thaønh vôùi lyù töôûng ñaïo Nho, nhöng sau cuoäc chaùnh bieán naêm Nhaâm Daàn (1782), chuùa Tròng Toâng (Tròng Khaûi) leân naém quyeàn vaø xaûy ra loaïn kieâu binh, Ngoâ Thôøi Nhieäm phaûi laån traùnh ôû queâ vôï thuoäc traán Sôn Nam (vuøng Vuõ Thö, tænh Thaùi Bình ngaøy nay). Muøa Thu naêm Giaùp Thìn (1784), khi aån traùnh ôû vuøng röøng nuùi traán Sôn Nam, moät hoâm Ngoâ Thôøi Nhieäm gaëp moät vò tieân, coù leõ laø moät thieàn sö thuoäc phaùi thieàn Truùc Laâm ñang ôû nuùi Thieân Thai (töùc nuùi Ñoâng Cöùu)(1), khuyeân Ngoâ Thôøi Nhieäm leân nuùi Thieân Thai tu tieân hoaëc tu theo phaùi thieàn Truùc Laâm ñôøi Traàn, nhöng Ngoâ Thôøi Nhieäm vaãn coøn baûo thuû theo quan nieäm Nho giaùo, vaãn coøn oâm aáp moäng "nhaäp theá" giuùp ñôøi, chôø mong thôøi theá thay ñoåi ñeå ra laøm quan giuùp daân lo cho nöôùc. Tuy nhieân töø naêm ñoù trôû ñi (1784), trong hoaøn caûnh laån traùnh ôû vuøng nuùi vaéng, Ngoâ Thôøi Nhieäm coù thôøi gian quaùn xeùt laïi cuoäc ñôøi, thaáy roõ cuoäc ñôøi laø voâ thöôøng laø khoå naõo, tình ñôøi ñen baïc, tranh danh ñoaït lôïi, thuø oaùn thanh toaùn, gieát choùc nhau... ñuùng nhö kinh saùch Phaät giaùo ñaõ daïy, vì vaäy nhaø nho Ngoâ Thôøi Nhieäm môùi baét ñaàu nghieân cöùu ñaïo Phaät vaø töø ñoù vaên thô cuûa oâng baét ñaàu mang aûnh höôûng nheï nhaøng cuûa Phaät giaùo.

(1) Nuùi Ñoâng Cöùu: nay thuoác huyeän Gia Löông, Tænh Baéc Ninh

Söï vieäc naøy Ngoâ Thôøi Nhieäm keå laïi trong baøi phuù "Moäng Thieân Thai" nhö sau:

Naêm Luïc Long(1)
Thaùng Hoaøng Hoa(2)
Gioù vaøng löôùt treân caây
Hôi laïnh saép toaùt ra
Moät ngöôøi aån naùu nôi ven maây
Nguû tröa nôi phoøng vaéng
Tieåu ñoàng baùo coù khaùch
Töø nôi xa ñeán
Voäi daäy khoaùc aùo vaøo

Môøi khaùch ngoài gheá
Chaép tay toû loøng kính troïng
Vaø hoûi hoï teân
Khaùch noùi raèng :
Ta laø chuû nhaân nuùi Thieân Thai
Nghe noùi oâng cöôõi thuyeàn Phaïm Laõi(3)
Xuoáng Ñaïi Hoaøng ra Vaên Lang(4)
Vaøo kinh ñoâ nguï ôû Tam Ngoâ(5)
Töøng traûi söông mai thaám thoaùt haûi thu
Caùi thuù giang hoà sao baèng nuùi non
Neân muoán cuøng oâng ngao du leân nuùi cuûa ta.
Thô raèng:
Ngaøi coù phaûi laø chuû nhaân cuûa Löu, Nguyeãn khoâng?
Nghe noùi Löu, Nguyeãn laø hai vò tieân aån
Maëc aùo laù sen maø khoâng laïnh
AÊn haït thoâng maø khoâng ñoùi
Laáy maây muø laøm chaên maøn
Laáy hoan laïc laøm ngöïa xe
Möôïn danh haùi thuoác maø daïo nuùi
Thöïc ñaõ hoùa caùnh bay leân khoâng
Ngaøi cuøng giao du bao naêm nay
Sao coøn tìm ñeán ta laøm gì?
- 777 -

Khaùch lôùn tieáng baûo raèng: Kieán thöùc oâng heïp nhö “eách” (ngoài ñaùy gieáng)! Nuùi Thieân Thai cuûa ta ñaâu phaûi laø nuùi Löu Nguyeãn. Caûnh tieân môø aûo nhö ñoäng traêng nhö beø sao. Neáu oâng chöa theå queân thaân thích, lìa vôï con, boû côm gaïo, lìa toâm caù; thì ta laøm sao ñöa oâng ñeán queâ höông “voâ haø höõu”(6) ñeå naèm ñaù traéng maø luyeän thuoác tieân? Naøy xem nuùi ta: Hang ñoäng noåi leân giöõa caûnh ñaát baèng Khoâng cao khoâng thaáp khoâng tieân khoâng tuïc Ñoâng nhìn soâng Luïc ñaàu vöøa roäng vöøa daøi Baéc troâng nuùi Cöûu long nhö bay nhö phuïc Soâng Tam ñöùc quanh co toûa saùng Daõy Baùt vaïn löôïn daøi khoâng döùt Ñaát ñaù laãn trong maây khoùi Daâu gai xen laãn thoâng truùc Beân taû phoá xaù,beân höõu xoùm laøng Böôùc xuoáng laø ñoàng ruoäng trôû leân laø ñoài nuùi Cuoái haï tieáng “Nam moâ” vaêng vaúng töø thieàn vieän Muøa xuaân daïo chôi bôø vò baéc,khuùc khuùc theo ñeâ daøi Töông truyeàn raèng nuùi Thieân Thai Thöïc laø nuùi Ñoâng Cöùu thuoäc huyeän Gia ñònh Moät nuùi noåi danh lôùn ôû mieàn Giang Baéc vaäy.Vaøo thuôû: Ñieàu Ngöï xuaát gia(7) Phaùp Loa quy y, Töø Nam Saùch vaân du phöông Baéc Ñeán nuùi naøy maø döïng tích tröôïng truï trì Huyeàn Quang ñöôïc truyeàn y baùt “Mî Ngöõ” coøn döïng beân vaùch ñaù cao(8) Am Phaät phong quang saùng baøy vôùi Suøng Nghieâm Yeân Töû Töôïng vaøng röïc

rôõ,lieân tieáp töø Kieán Sô ñeán Thieân Taâm(9) Ñoù laø nuùi ta sôùm giaùc ngoä ñaïo Phaät vaäy!cho ñeán khi: Côø chuùa tuaàn du phöông Baéc(10) Muoân quaân ngaøn ngöïa Traûi hai trieàu Hy, Duï(11)

- 778 -

Leân nuùi laäp haønh cung Laâu ñaøi röïc rôõ ñænh nuùi bieác Muõ loïng la lieät giöõa maây hoàng! Thöïc coù theå: Cuøng tieân laïi so cao thaáp, cuøng Long Hoa vaùi chaøo Coi Thaêng Haèng laø anh em, coi Ñaëng Xuaân laø thaàn boäc AÁy laø luùc nuùi ta gaëp quaân vöông vaäy Nay oâng ñònh theo ñöôøng naøo? Laøm tieân laøm Phaät? Hay muoân ngoùng troâng laøn buïi sau xe Hoaøng oác? Ta xem oâng: Boû nöôùc nhôù queâ Lo sôï deøm pha, sôï lôøi cheâ traùch Khoù nhö Löu Nguyeãn theo ñöôøng ôû aån Neân theo Tam Toå hoïc ñaïo töø bi Taác loøng muoán ñoäng giöõ yeân tónh laïi Thu muoân vieäc vaøo voâ vi Ngoïc toát giaáu nôi saâu kín Roàng thaàn laën,khoâng keû thaáy Chôø khi bieát ngöôøi taøi,laøm theo chí mình Xoay vaàn “taùm cöïc”, giuùp “chín coõi” yeân gieàng moái Ta nghe lôøi khaùch voã tay cöôøi lôùn: Ta khoâng theå laøm tieân, cuõng khoâng ñeán cöûa Phaät Laâu nay chæ theo chuùt ít kinh (Nho giaùo) Mong khoûi traùi ñöôøng danh giaùo. Keå töø ñoù trôû ñi, Ngoâ Thôøi Nhieäm môùi nghieân cöùu veà Phaät giaùo, nhöõng baøi thô trong thôøi gian sau naøy ñaõ coù mang aâm höôûng cuûa tö töôûng Phaät giaùo. Nhöõng baøi thô saùng taùc trong thôøi gian laùnh naïn (17851788) vaø thôøi gian laøm quan döôùi trieàu Taây Sôn (1788-1802) ñaõ coù aûnh höôûng cuûa Phaät giaùo. Trong baøi thô “Nhueä giang phieám tòch” (Buoåi chieàu ñi thuyeàn treân soâng Nhueä) ngay caâu thô ñaàu, Ngoâ Thôøi Nhieäm ñaõ laáy caâu thô xöa cuûa Sô Toå phaùi thieàn Truùc Laâm laø vua Traàn Nhaân Toâng, töùc Ñieàu

- 779 -

Ngöï Giaùc Hoaøng vaø taùc giaû töï nhaän nôi chaân taâm mình voán coù ñieàm linh quang cuûa ngöôøi chaân tu:

Cuoäc du lòch naêm nay hôn naêm xöa
Chieàu thu trôøi thu nheï thaû thuyeàn thu
Moät doøng nöôùc laïnh nhö traûi taám luïa traéng
Vaøi ñoám sao thöa aùnh vaøo chieác thuyeàn coâi
Maët trôøi buoåi chieàu taø laáp laùnh tia vaøng luøm coå thuï
Treân beán vaéng beành boàng ñoùm löûa cuûa ngoïn ñeøn chaøi
“Laâu ñaøi khoâng ñeâm” ôû xöù naøo?
Trong “Linh Ñaøi” coù ñieåm chaân tu.
“Kim nieân du thaéng tích nieân thu”(1)
Thu tòch thu thieân oå phieám thu
Tính thuûy nhöùt ñieàu tröông toá luyeän
Sô tinh kyõ ñieåm aùnh coâ chu
Taø döông coå thuï kim quang xa
Haøn chöõ ngö ñaêng ñieám aûnh phuø

“Baát daï laâu ñaøi” haø xöù phoûng?
Linh Ñaøi phöông thoán höõu chaân tu!”
(Du lòch nay vöôït haún naêm xöa,
Chieàu thu trôøi ñeïp, nheï xuoâi thuyeàn
Nöôùc laëng moät doøng daêng luïa traéng,
Sao thöa ñieåm chieáu aùnh thuyeàn leõ
Chieàu taøn chieáu roïi laøn coå thuï
Beán vaéng baäp beành ñoùm ñeøn chaøi.
“Laâu ñaøi khoâng ñeâm” ôû xöù naøo?
Coù ñieåm chaân tu choán “Linh Ñaøi”).
Ngoâ Thôøi Nhieäm thöôøng ñeán vieáng caùc chuøa chieàn nôi röøng nuùi:
VAÂN MOÂN TÖÏ (Chuøa Vaân Moân)
Xuaân thieân hueä thuû ñaùo Vaân Moân
Nhöùt toïa thieàn laâm tónh luïc caên
Uyeån taùo ñaøo phong taêng baát taïi
Saøi phi vuõ luïc Phaät voâ ngoân
Baùn vaên baát trò huû hoàng vieän
- 780 -

Baùt töï khoâng meâ yeân thuûy thoân
Nhaân tónh daï thaâm ña thieåu khaùch
Khaû naêng treä nhaõn chieáu quai coân(1)
(Muøa xuaân daét tay nhau cuøng vieáng chuøa Vaân Moân)
Thieàn laâm laø choán tu haønh laøm sao cho luïc caên ñöôïc yeân tónh
Beáp phuû reâu phong, sö khoâng coù ñoù
Möa haét maùi hieân, Phaät voán “khoâng noùi”
Chuøa ñoã naùt, giaù chaúng ñaùng nöûa ñoàng
Xoùm môø xa, doøng soâng chia hai nhaùnh
Ñeâm khuya vaéng,khaùch lui tôùi ít
Maét hueä cuûa Phaät coù nhìn thaáy luõ coân ñoà khoâng?)
Dòch nghóa:
Muøa xuaân cuøng vieáng Chuøa Vaân Moân,
Ngoài thieàn chuøa vaéng luïc caên yeân .
Beàp phuû rong reâu , Sö ñaâu vaéng ,
Möa haét maùi hieân Phaät “khoâng noùi”
Chuøa ñoå naùt chaúng ñaùng nöûa ñoàng ,
Xoùm xa môø , soâng chia hai nhaùnh .
Ñeâm khuya vaéng , khaùch lui tôùi ít ,
Maét hueä Phaät , thaáy coân ñoà khoâng ?).
COÅ TÖÏ (Chuøa xöa)

Taàng laâu duyeät lòch kyû tinh söông
Thaéng caûnh u kheâ dó baùn hoang
Trai taùo yeân tieâu xuaân thaûo maäu
Hoa giai loä laõnh coác phong löông
Nhieåu laâm linh thöôùc y haøm thuï
Khaáu aùn baàn taêng noù dieåu höông
Thieân coå lieâu lieâu di tích taïi
Trieâu döông quaù lieãu höïu taø döông.
Dòch nghóa:
(Taàng laàu cao traûi qua bao naêm thaùng,
Thaéng caûnh beân doøng suoái thanh u ñaõ hoang taøn quaù nöûa
Beáp chaøy khoùi taét ngaám, coû Xuaân moïc traøn
- 781 -

Theàm hoa söông rôi ñaày, gioù Ñoâng laïnh leõo
Chim linh thöôùc bay lieäng quanh röøng, nöông nôi caây laïnh
Nhaø sö ngheøo cuùi ñaàu tröôùc aùn thô, ñoát “dieåu höông”
Ngaøn xöa xa vaéng, di tích haõy coøn ñaây
Traûi qua heát aùnh döông ban mai, laïi ñeán aùnh döông chieàu!)
(Laàu cao daàu daõi bieát bao naêm
Thaéng caûnh beân suoái hoang quaù nöûa
Beáp chay taét ngaám, coû moïc traøn
Theàm hoa söông ñaày gioù ñoâng laïnh
Linh thöôùc bay lieäng nöông caây laïnh
Sö ngheøo ñaûnh leã, ñoát dieãu höông
Ngaøn xöa xa vaéng, coøn di tích
Heát naéng ban mai laïi naéng chieàu).
GIANG TÖÏ TÌNH DU
(Ñi daïo chuøa beân soâng vaøo ngaøy quang ñaõng)
Hoaøng hoa thu saéc nhöùt thieân tình,
Giang töï chieâu yeâu taûn boä haønh.
Caän thuûy laâu cao chung aûnh teá
Ngheânh hy ñaïo khieát lyù traàn khinh
Nguõ nieân du töû tieàn phieân huoáng
Thaát maät cao taêng thöõ daï tình
Nhöùt aáp nhöôïc töông töø tín töùc,
Thoâi xao vò höùa ñònh quan huynh
Hoa vaøng muøa thu,ngaøy quang ñaõng
Cuøng nhau daïo böôùc vieáng chuøa beân soâng
Dòch nghóa:

Laàu cao beân caïnh doøng nöôùc, boùng chuoâng nhoû,
Treân ñöôøng saïch ñoùn naéng mai nheï buïi traàn.
Khaùch xa nhaø ñaõ naêm naêm, nhôù tình caûnh ngaøy tröôùc
Nhaéc laïi tình caûnh ñoù vôùi vò cao taêng baûy möôi tuoåi cho ñeán ñeâm.
Moät laàn chaép tay chaøo, nöûa muoán töø giaõ ra veà, nöûa muoán ôû laïi qua ñeâm.
Trao ñoåi vaàn thô chöa heát chöa ñònh ñoùng cöûa.
- 782 -

(Trôøi thu quang ñaõng hoa cuùc vaøng, Cuøng nhau daïo böôùc chuøa beân soâng. Beân bôø laàu cao, boùng chuoâng nhoû Naéng mai ñöôøng saïch, nheï buïi traàn Xa nhaø naêm naêm, nhôù ngaøy tröôùc Taâm tình laõo taêng cho ñeán ñeâm Vaùi chaøo töø bieät, muoán löu ñeâm Vaàn thô coøn dôû, cöûa chöa gaøi). Ngoâ Thôøi Nhieäm khi qua xaõ Hoøa Laïc, huyeän Nghi Xuaân (Haø Tónh), vaøo truù möa ôû chuøa Phong Phaïn ôû höõu ngaïn soâng Lam, döôùi chaân nuùi Hoàng Lónh, gaëp moät vò thieàn sö cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm xöa, cuøng nhau trao ñoåi Phaät phaùp suoát nöûa ngaøy trôøi. PHONG PHAÏN TÖÏ TÎ VUÕ(1) (Truù möa ôû chuøa Phong Phaïn) Tî vuõ Phong Phaïn töï : Truù möa chuøa Phong Phaïn, Taêng saøo lieäu khaùch y : Cuûi sö hô aùo khaùch Thieàn saøng voâ chöôùng ngaïi : Giöôøng thieàn khoâng chöôùng ngaïi, Phaät hoûa dieäc töø bi : Löûa Phaät cuõng töø bi Hoàng Lónh cöûa thaäp ñænh : Hoàng Lónh chín chín ngoïn, Lam giang phaân Tam kyø : Soâng Lam chia ba nhaùnh. Xa maõ vaõng lai thuïc : Ngöïa xe thöôøng qua laïi, Huyeàn moân giaûi caáu hy (2) : Cöûa huyeàn gaëp baát ngôø. Baøn nhöït nhaøn thoaïi : Noùi chuyeän suoát nöûa ngaøy Phuø sinh laïc khaû tuù : Bieát ñöôïc phuø sinh vui Ñaêng trình löu nhöùt buùt : Leân ñöôøng löu neùt buùt Haûo kyù Truùc Laâm sö : Meán göûi sö Truùc Laâm. Nôi xaõ Phuù Myõ, huyeän Kyø Anh (Kyø Hoa), Haø Tónh, ranh giôùi giöõa Baéc Haø vaø Nam Haø cuûa chuùa Trònh vaø chuùa Nguyeãn coù ñeàn phu nhaân Cheá Thaéng, beân caïnh ñeàn coù gieáng nöôùc ñöôïc daân ñòa phöông

(1) Chuøa Phong Phaïn: ôû phía höõu ngaïn soâng Lam, döôùi chaân nuùi Hoàng Lónh, thuoäc xaõ Hoøa Laïc, huyeän Nghi Xuaân, Tænh Haø Tænh (2) Giaûi caáu: khoâng heïn maø gaëp

- 783 -

goïi laø “gieáng Phaät”, Ngoâ Thôøi Nhieäm ghi laïi trong baøi “Kyù kieán” (Ghi ñieàu ñöôïc thaáy) sau ñaây:
Ñòa Taän Kyø Hoa haïn Baéc Nam
Hoaønh Sôn Nhöùt Ñaùi YÛ thöông Lam
Huyeàn Traân sính vaät dö thanh thöï
Cheá thaéng Höông Lieân nguï bích ñaøm(3)
Töôùng maïc tieâu sô vaân taùc Bính
Daân cö thaùc laïc truùc vi am
Thanh tuyeàn töông chieáu ngaøn hoa traûn

Vò maïch thuaàn vaïn coå kim(1).
Dòch nghóa:
Cuoái ñaát Kyø Nam ranh Baéc Nam,
Moät daõy Hoaønh sôn töïa trôøi xanh.
Sính leã Huyeàn Traân coøn caây xanh .
Höông thôm Cheá Thaéng nôi ñaàm xanh.
Traïi quaân vaéng veû maây che phuû,
Daân cö thöa thôùt, truùc laøm am.
Suoái trong chieáu boùng khoùm hoa baïc,
Vò nöôùc ngon ngoït Phaät ngaøn xöa.
Sau moät thôøi gian nghieân cöùu kinh saùch Phaät giaùo, vieáng caùc chuøa chieàn vaø tham vaán ñaïo phaùp vôùi caùc thieàn sö thuoäc phaùi thieàn
Truùc Laâm thôøi xöa, khoaûng naêm 1786-1787, Ngoâ Thôøi Nhieäm ñaõ baét ñaàu tham thieàn theo toâng phaùi naøy ôû taïi queâ cuûa mình.
VAÕN THU THAM THIEÀN
Khuaát chæ phieâu boàng kyù nguõ nieân
Kim thu thoân töï,nhöùt tham thieàn
Cuùc hoa sô quaûi hoaøng kim giaùp
Boái ñieäp truøng nieân baïch ngoïc thuyeân
Vaõng sö kyû hoài hoøe quoác moäng
Coá Ngoâ y cöïu Truùc laâu duyeân
Linh am töï taïi linh quang tænh
Saûng nhaäp Ngaân Caâu tuù thuûy lieân(1)

CUOÁI THU THAM THIEÀN Dòch nghóa: Tính ñoát ngoùn tay, phieâu daït boàng beành ñaõ naêm naêm, Muøa thu naêm nay ñeán chuøa laøng , muïc ñích duy nhaát laø tham thieàn. Hoa cuùc vöøa nôû tung lôùp giaùp vaåy vaøng Caàn xem laïi kinh laù boái, caûm thaáy ñaõ nhuoám muøi thieàn. Chuyeän cuõ ñaõ qua xem nhö giaác moäng Nam Kha, “Caùi toâi ngaøy tröôùc” vaãn coøn nhaân duyeân vôùi thieàn vieän Truùc Laâm. Am linh thieâng thanh thaûn, linh quang yeân tónh. Trong ao ngaân caâu hoøa nhaäp nheï nhaøng, Hoa vôùi maët nöôùc eâm ñeàm cuûa ao Ngaân Caâu. Taïm dòch: Nhaåm tính phieâu boàng ñaõ naêm naêm Thu nay ñeán chuøa quyeát tham thieàn Xem laïi boái kinh, nhuoám muøi thieàn Nhö hoa cuùc vaøng chôït nôû tung Chuyeän cuõ ñaõ qua nhö giaác moäng Thaân xöa vieân Truùc vaãn tieàn duyeân Am linh töï taïi,linh quang tænh Hoa hoøa maët nöôùc ao Ngaân Caâu Trong thôøi gian laøm quan döôùi thôøi vua Quang Trung (1788-1792), Ngoâ Thôøi Nhieäm ñöôïc vua troïng duïng neân raát baän roän vôùi coâng vieäc trieàu ñình vaø vöôùng maéc vaøo chaùnh tröôøng neân haàu nhö khoâng coøn thôøi gian nghieân cöùu kinh saùch vaø tham thieàn. Sau khi vua Quang Trung maát (1792), vua Caûnh Thònh leân noái ngoâi; keá ñoù naêm 1794 xaûy ra cuoäc chaùnh bieán ôû trieàu ñình Phuù Xuaân cuûa vua

Caûnh Thònh: phe Ñaïi tö ñoà Voõ Vaên Duõng vaø Trung thö Traàn Vaên Kyû laät ñoå phe Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân, trieàu ñình vua Caûnh Thònh luùc ñoù khoâng duøng caùc cöïu thaàn nhaø Leâ nöõa, neân cho caùc quan naøy trôû veà Baéc Haø vôùi caùc nhieäm vuï khoâng quan troïng gì caû. Ngoâ Thôøi Nhieäm vaø soá ñoàng lieâu thaát suûng naøy môùi coù thôøi gian nghieân cöùu laïi ñaïo Phaät, nhaân duyeân Phaät phaùp ngaøy tröôùc laïi buøng noå, baét chöôùc theo sö Hueä Vieãn ôû chuøa Ñoâng Laâm laäp Baïch Lieân xaõ. Ngoâ Thôøi Nhieäm laäp thieàn vieän Truùc Laâm ôû phöôøng Bích Caâu, phía Nam thaønh Thaêng Long, ñeå cuøng nhau nghieân cöùu vaø tu haønh theo toâng chæ phaùi thieàn Truùc Laâm ngaøy xöa. Luùc ñoù thì Tình

- 785 -

Phaùi haàu Ngoâ Thôøi Nhieäm trôû thaønh thieàn sö Haûi Löôïng. Moät soá baïn ñoàng lieâu cuõng trôû thaønh caùc thieàn sö hay ñaïo nhaân trong nhoùm Truùc Laâm. Thieàn sö Haûi Löôïng laäp thieàn vieän Truùc Laâm ôû Lieân Ñình (Ñình sen) vaø taû caûnh. Trong baøi "Thöôûng Lieân Ñình Phuù" (Phuù khen ngôïi ñình sen) noåi tieáng sau:

DÒCH BAØI: PHUÙ KHEN NGÔÏI ÑÌNH SEN Choïn ñaát caát nhaø phía nam thaønh Long Bieân Keà saùt beân neàn nhaø quan Quaän(1) trong hoï ta Thuôû nhoû töøng vaøo xem, phuû töôùng xieát thaâm nghieâm(2) Hoa ñaù chen nhau um tuøm, xanh töôi toát ñeïp Ta thöôøng döïa goác cam ñöôøng thaû dieàu chôi sôùm chieàu Haèng ñöôïc xem Töôùng coâng ñi vaøo chaàu Ta vaø Töôùng coâng voán truøng nieân canh, ngaøi baûy ba ta möôøi ba(3) Ta chöa ñeán tuoåi ñoäi muõ maø ñaõ ham hoïc neân veà hoïc tröôøng ôû queâ nhaø Rôøi kinh kyø veà thoân daõ hoïc vôùi Noäi Toå Xa caùch kinh thaønh chöa bao laâu, thoaét bieån daâu bao bieán ñoåi Thay vaøo nhaø cuûa cuï hoï ta, nay dinh Töôùng sö xaây ñaøi taï Ngoùi xanh bieác nhö vaåy caù, keøo coät chaïm khaéc Haønh lang daøi nhoâ leân lôùp lôùp, ngaøn ñoùa quyønh höông toûa ngaùt Baøy giaøn nhaïc ca chung taáu khuùc nhaïc Töù haï Côø thuùy hoa nöôøm nöôïp ñeán thaêm, ngöïa xe roän ròp ngoaøi ba cöûa Nôi phuû ñeä trang nghieâm, nhaø phöông tröôïng ñeå luyeän thuoác tieân Loø luyeän ñan naáu thuoác "thuûy ngaân" nôi ao vuoâng troàng ñaày sen Naáu traân chaâu töøng haït vaøng, khoùi ñænh ngoïc boác leân thôm phöùc Ñaõ thaâu toùm ñöôïc caùi thanh lòch cuûa Ñaøo Taï chöø laïi baïn vôùi hai vò kieàu Tieàn baát töû Tieân chuùa hay tin luoáng nôi khen, sai trung söù ñeán haùi sen (1) Phöông Quaän coâng Ngoâ Ñình Chaát thuoäc gioøng hoï Ngoâ, chi AÁt ñôøi thöù chín; Ngoâ Thôøi Nhieäm ôû phía ñoâng khu ñaát cuûa Phöông Quaän coâng. (2) Nhaø cuûa cha Ngoâ thôøi Nhieäm ôû phiaù ñoâng khu ñaát cuûa Phöông Quaän coâng.

- 786 -

Trích tieàn ngöï khoá, traêm boâng trong hoà ñeàu cho mua heát Baéc caàu voøng vöôn cao treân maët hoà daøi moät tröôïng saùu Sai ca nhi haùt khuùc ca vònh caùi thanh cao trong hoà xanh Haùi nhuïy baïc vaø tua vaøng roài chaïy nhanh nhö bieán Ñem veà beáp traø nôi phuû chuùa môøi baø Leä Hoa sang ñieän thaùi Khen töôùng sö

gioûi troàng sen, ngôïi tieân nga taøi haùi choïn Töø buoåi gioù nam thoåi buøng cung töû vi maây traéng ngöng Sen theo ngöôøi maø heùo taøn, coû trong ao tuø vaãn coøn nguyeân Lau laùch raäm raïp che phuû khaép nôi, chim eùn hoaûng sôï bay vuït leân! Caûnh phoàn hoa nôi ñaát cuõ nhö giaác moäng, treû muïc ñoàng kieám cuûi tuï hoïp treân neàn cuõ. Cuoäc thònh suy vaãn chuyeån xoay, nhöng choã ñaát quí vaãn coøn ñoù Höôùng Hoaøng cöïc (roàng) chaàu ôû xa töïa vaøo nuùi Huøng Sôn nôi trung taâm Hoà Laâm khang chaàu phía tröôùc, ñeàn chu töôùc beân tay hoå Hoà nöôùc chaén ngang ngoâi ñeàn, saùt keà beân ñaøi ngöï söû Laøn soùng vaên chöông nhö vaãn chaäp chôøn, maët trôøi thu vaãn chieáu soi nhaø hoïc cuõ Thaät laø vöông khí nôi thaéng caûnh danh tieáng ñôïi chôø ngöôøi tri kyû Ta löu luyeán boài hoài nhaém tính thöû vieäc xaây döïng Phía trong laøm nhaø Bích Laâm ñeå boùi coû thi, ngoaøi xaây thieàn ñöôøng thôø Toå Truùc Laâm Beân phaûi xaây gian nhaø ñeå uoáng traø, beân traùi laøm nôi goõ moõ tuïng kinh Giöõa döïng moät ngoâi nhaø ôû beân ao öôùc chöøng nöûa hoà vuoâng Roài xin gioáng sen ñuùng loaïi sen thôm quaùn Baûo Chaân cuûa hoï haøng thaân thuoäc(18) Gieo maáy ngoù sen traéng, nöûa thaùng sau seõ ngaùt muøi thôm Loä maøu aùo xanh bieác cuûa naøng Ngoïc Chaân baøy xieâm aùo naøng Toá Nga Chim sôï maøu bieác maø bay cao, caù sôï maøu traéng maø laën saâu Caây maøu xanh nhaït thu boùng laïi treân maët hoà, nöôùc nhö ngaäm ñaày ngaân quang

Phaán böôùm taøn maát veû ñeïp, maøu traéng baïc ñoïng traøn döôùi aùnh traêng Khi gioù leân maø ngaém caûnh luoáng baâng khuaâng vaø say meâ Nhö loøng ta thöôûng thöùc hoa sen khaùc vôùi töôùng sö xöa Ta khoâng mô tìm thuù coõi Boàng Lai tieân caûnh maø höôùng böôùc theo Tam Toå Laáy ñaïm baïc maø töï tieâu khieån,khoâng ao öôùc caûnh phoàn hoa Meán ngoâi ñình cuûa ta thanh baïch roäng bao la döôùi taàm maét Khen höông sen naøy thanh khieát thoaûng ngaùt tröôùc muõi ta Khoâng traéng baïch maø khoù bò nhieãm oâ thaät saùnh ngang vôùi sao Thaùi baïch Muøi thôm nheø nheï roäng lôùn töø ñoù tan bieán heát so saùnh cuoái cuøng chæ coøn maøu xanh ñaäm pha ñoû trong côn laïnh Sinh trong buøn maø khoâng nhieãm oâ, khaùc chi tuyeát trong baàu ngoïc Töï löïa choïn trong vieäc ñaõ qua xa xöa ai boû ngai vaøng nhö quaõng ñoâi giaøy raùch Ñöa gioù thôm leân taän maây tía, treân beä ñoû höông sen thôm ngaùt Hai vò taêng hai beân höôûng khoùi maây, kho baùu ñaày ngaát Cuøng sen traéng keát ñoàng taâm, chaùnh thöùc laø tri kyû cuûa Giaùc Hoaøng Ta ngoä ñaïo ôû chuøa Lieân Toâng töø luùc coøn vaân du vaøo trieàu ñaïi toát ñeïp hôn naøy Khen ngôïi ngoâi ñình ta laáy teân laø “Ñình sen” baøy ra hai möôi boán thanh ñeå phaùt huy toâng chæ cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm. Qua baøi “Thöôûng Lieân Ñình Phuù”, chuùng ta bieát ñöôïc laø sau khi ngoä ñaïo ôû chuøa Lieân Toâng trong luùc vaân du vaøo thôøi trieàu ñaïi Quang Trung (1788-1792), Ngoâ Thôøi Nhieäm baét ñaàu laäp thieàn vieän Truùc Laâm vaø Ñình Sen ôû phöôøng Bích Caâu, phía nam coá ñoâ Thaêng Long vaø Ngoâ Thôøi Nhieäm laáy “24 thanh” ñeå phaùt huy cho toâng chæ cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm ñôøi Traàn. “Hai möôi boán thanh” cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm ñöôïc bình giaûng theâm in chung trong saùch

“Truùc Laâm toâng chæ nguyeân thanh” hay “Truùc Laâm ñaïi chaân vieân giaùc thanh” cuûa caùc thieàn sö trong nhoùm Thieàn vieän Truùc Laâm cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm.

- 788 -

NHÖÕNG BAØI THÔ KHI LAØM QUAN DÖÔÙI TRIEÀU TAÂY SÔN (1788-1802):

Trong thôøi gian laøm quan döôùi trieàu Taây Sôn (1788-1802) Ngoâ Thôøi Nhieäm coù nhieàu dòp ñi coâng taùc töø thaønh Thaêng Long vaøo ñeán kinh ñoâ Phuù Xuaân, khi qua nhöõng nôi nuùi röøng thanh tuù thaâm u ñaõ caûm höùng saùng taùc nhieàu baøi thô: QUAÙ HOAØNH SÔN Hoan chaâu Nam giôùi taän Hoaønh sôn Saùp Haùn töøng töøng taåm bích lan Baûo Töôïng quaân vöông chinh baùi coå, Huyeàn Traân Coâng Chuùa sính lieâm taøn Tröôøng ñeâ sa duõng kình ngheâ thieáp Coá luõy yeân thaâm ñieåu töôùc nhaøn. Quan caùi baát phöông laêng hieåu loä. Mai hoa taøo dó hoaùn xuaân hoaøn. Dòch nghóa: Nam giôùi Hoan Chaâu saùt nuùi Hoaønh, Nuùi taän taàng maây, aùp bieån xanh. Thaùnh Toâng nhaø Lyù xöa noåi tieáng Sính leã Huyeàn Traân ñaõ tieâu taøn. Ñeâ daøi ñuïn caùt caù im laëng, Khoùi toûa thaønh xöa chim löôïng bay. AÙo maõo ngaïi gì söông buoåi sôùm, Hoa mai sôùm nôû goïi xuaân veà. QUA NUÙI HOAØNH SÔN Ñòa giôùi phía nam cuûa Chaâu Hoan ñeán taän daõy Hoaønh Sôn laø heát Daõy nuùi nhieàu töøng tieáp noái nhau ñænh cao choùt voùt vaø chaïy daøi ñeán taän bôø bieån soùng bieån xanh Ngoïn côø ñôøi vua Baûo Töôïng (Lyù Thaùnh Toâng) coøn truyeàn chieán traän xöa(ñaùnh Chieâm Thaønh)

- 789 -

Hoäp ñoà ñieåm trang trong leã cöôùi cuûa coâng chuùa Huyeàn Traân ñaõ tieâu taøn töø thuôû naøo Chaân ñeâ traûi daøi ñaày ñuïn caùt, caù kình ngheâ im laëng Khoùi toûa thaønh luõy xöa, ñaøn chim eùn bay löôïn AÙo maõo xe leân ñöôøng khoâng neà daán böôùc buoåi söông sôùm Maáy ñoùa hoa mai nôû sôùm ñaõ goïi xuaân veà

ÑAÊNG HOAØNH SÔN VOÏNG HAÛI Taïo hoùa ñöông sô khoå duïng coâng, (Thuôû xöa taïo hoaù nhoïc coâng baøy , Khöôùc töông hoá huyeät xaán giao cung. Moät daõy Hoaønh Sôn daøi ñeán bieån Hoaøn vöông phong vöïc qui voâ höõu, Bôø coõi Hoaøn vöông bôø coõi khoâng , Traàn ñeá tinh kyø quaûi thaùi khoâng. Côø quaït vua Traàn nhö boùng maây . Tình thuï theâ caàm thöông duïc laõo, Chim ñaäu treân caây maøu xanh bieát Noâ ñaøo hyù ngaïc baïch thaønh oâng. Soùng döõ ñuøa caù traéng baïc ñaàu . Voâ cuøng kim coå phuø aâu söï, Bao chuyeän coå kim nhö boït noåi Phaân hôïp du du haïc moäng trung. Phaân ly hoaø hôïp nhö moäng haïc.) LEÂN NUÙI HOAØNH SÔN NHÌN RA BIEÅN Thuôû xöa taïo hoùa cuõng nhoïc coâng baøy ra caûnh Laïi ñem hang coïp aùp tôùi cung roàng (yù noùi daõy nuùi Hoaønh Sôn chaïy daøi ñeán taän bôø bieån) Bôø coõi nöôùc Hoaøn Vöông ñaõ bieán vaøo choã khoâng Côø quaït vua nhaø Traàn nhö coøn treo boùng töøng maây Baày chim ñaäu treân luøm caây, maøu xanh bieác vaøo ngaøy trôøi naéng raùo Soùng döõ ñuøa caù Ngaïc traéng xoùa töïa ñaàu laõo giaø Bieát bao chuyeän coå kim chæ nhö ñaùm boït noåi Cuoäc phaân chia taùi hôïp man maùc trong moät giaác moäng haïc

- 790 -

HOÙA CHAÂU I- Phi duyeät dö ñoà thaäp höõu tam (Môû xem Baûn ñoà möôøi ba xöù, Hoùa chaâu phong vöïc coå Phuø Nam Chaâu Hoùa thuoäc nöôùc Phuø Nam Coå. Sôn lieân haûi khí yeân voâ chöôùng Khoùi nuùi höông bieån khoâng laøm chöôùng, Haûi tieáp sô nguyeân thuûng baát haøm Nöôù c nguoà n ñoå bieå n neâ n khoâng maën . Nhöït quæ khí chung ñoâng vuõ khoå Trôøi noùng hôi noùng sau möa Ñoâng, Cao sa vò keát tænh tuyeàn cam Nöôùc saâu döôùi caùt nhieàu vò ngoït. Töï loøng Thuaàn mieáu di daân haäu Töø khi Vua Leâ di daân ñeán Laïc thoå nhö kim giaùp Daãn, Haøm Coõi ñaát Yeân vui nhö aûi Haøm.)

CHAÂU HOÙA Môû ra xem baûn ñoà möôi ba xöù (Thöøa Tuyeân) Chaâu Hoùa nguyeân laø laõnh thoå cuûa nöôùc Phuø Nam thôøi xöa Khoùi nuùi hoøa laãn hôi bieån neân khoâng coù chaát ñoäc lam chöôùng Nöôùc bieån troän ñaày nguoàn nuùi, thaønh ra cuõng ít vò maën Maët trôøi naéng nung ñoát, thöôøng boác hôi noùng sau traän möa ñoâng taàm taõ Laøn caùt döôùi ñaùy deõo nhö môõ, laøm cho nöôùc coù nhieàu vò ngoït Töø khi vua Leâ Thaùnh Toâng cho daân di cö vaøo ñoù, ngaøy nay ñaõ thaønh coõi ñaát yeân vui vaø quan troïng ôû bieân thuøy nhö aûi Haøm Coác vaø aûi Daãn trì (cuûa ñeá quoác Taàn ngaøy xöa) II- Nhò baùch nieân tieàn tieáu baù ñoâ , Y nhieân thaønh khuyeát, cöïu quí moâ. AÅn tin söï nghieäp truøng Teà Taán, Phaân ñænh quang sôn,taùi Nguïy Ngoâ. Vöông khí ñoâng nam löu töû caùi, Tröôøng giang taû höõu uyeån Hoaèøng ñoà Thuøy tri nhöùt ñôùi sa minh ñòa Hoaøn taùc ñöông kim löõ caän chaâu

- 791 -

(Hai traêm naêm tröôùc ñaây laø kinh ñoâ cuûa tieåu baù “Nguyeãn Hoaøng” Thaønh quaùch cung ñieän ñeàu coøn nguyeân qui moâ xöa Söï nghieäp “ngoâi sao aån”(Taây Sôn) saùnh ñoâi vua Teà vua Taán huøng cöôøng Soâng nuùi chia chaân vaïc, laïi thaønh nöôùc Nguïy, nöôùc Ngoâ bieät laäp Vöôïng khí mieàn Ñoâng Nam, coøn ñeå boùng xe mui tía(1) Quanh vuøng taû höõu Tröôøng giang döïng neân baûn Hoaøng ñoà traùng leä Ai bieát ñöôïc moät daõy caùt treân maûnh ñaát toái taêm, ngaøy nay trôû thaønh nôi trieàu hoäi phoàn vinh).

PHUÏNG CHÆ TRUNG KHAI THIEÂN UY CAÛNG CUNG KYØ (Kính ghi nhaân vieäc vaâng chæ vua môû laïi caûng Thieân Uy)

Vieäc chuyeân chôû treân ñöôøng bieån raát khoù khaên nguy hieåm, haøng naêm caùc laùi ñoø vaø binh phu (chôû löông thöïc baèng thuyeàn) bò cheát ñuoái ñeán maáy traêm ngöôøi, tieàn gaïo cuûa nhaø nöôùc bò chìm xuoáng ñaùy bieån khoâng bieát bao nhieâu maø keå, chuùa thöôïng (vua Quang Trung) laáy laøm lo, caùc quan trieàu xin môû laïi ñöôøng caûng Thieân Uy thôøi tröôùc, ñieàu traàn lôïi haïi veà vieäc vaän taûi ñöôøng caûng ñoù. Ta (Ngoâ Thôøi Nhieäm) vaâng meänh ñieàu traàn theå thöùc vaän taûi cuûa trieàu tröôùc nhö sau: Haøng naêm nhaø nöôùc chuyeân chôû löông thöïc caùc nôi veà tröõ ôû khu coâng Ngheä An, töø Ngheä An theo ñöôøng bieån maø chuyeån ñeán cöûa Nhöït Leä thì laïi vaøo ñöôøng soâng ñeán traïm Doanh

thì boác dôõ leân boä. Keá laäp ñoäi kho coâng phaùt tieàn coâng 200 neùn, mua 200 con traâu ñeå chuyeân chôû. Nhaø vua lieàn xuoáng chieáu cho caùc quan ñöông söï tuaân haønh. Hoaøng ñeá ôû treân coù loøng hieáu sinh thöông daân bò naïn chìm ñaém Moät ñeâmkhai thoâng laøm chaán ñoäng caû vuøng caûng Thieân Uy Töø khi ñaäp thieát sôn ñaõ laáy ñaày gai goùc Ñeàn tieân maãu cuõng ngheõn loái thuyeàn beø Thaùnh chuû thöông xoùt binh phu thöôøng ñeå taâm lo nghó Keû ngu thaàn thôø vua may gaëp thôøi cô thuaän lôïi Töø nay vieäc chuyeân chôû ñöôøng caûng khoâng coøn khoù khaên Caùi taâm taùnh muoán ñöôïc höôûng tuoãi thoï cuûa ngöôøi ñôøi nhôø ñoù maø khoâng coøn bò nguy haïi nöõa

(Thöôïng ñeá hieáu sinh, lieâm ñieám nòch
Thaàn ngoan nhöùt daï chaán Thieân Uy
Kinh taêng töï taéc thieát sôn yeán
Chu tieáp nan thoâng Tieân maãu tì (töø)
Thaùnh chuû tuaát binh caàn ñoäng nieäm
Nhu thaàn sö thöôïng haïnh ñaàu ky (cô)
Toâng kim caûng vaän voâ gian trôû
Duïc thoï nhaân tình laïi baát nguy).
TAÙI KINH THIEÀN LAÂM TÖÏ Töôùng phuû phoàn hoa cuïc dó dí (Töôùng phuû phoàn hoa, nai ñoåi thay, Thoân cöông coå saùt thöôïng y y Chuøa coå ñoài queâ vaãn höông khoùi. Haøn tuyeàn caûnh theá ñam quyeàn lôïi Suoái laïnh raên ñôøi, ham danh lôïi, Khoâ thuï traøo nhaân taùc phuùc uy Caây khoâ cheá nhaïo, keû taùc oai. Kyù vaõng thò phi vaân bieán hoùa Phaûi traùi ñaõ qua nhö maây bieán, Nhö Lai saéc töôùng, nguyeät minh huy Saéc töôùng Nhö Lai saùng nhö traêng. Kinh qua coá ñeå truøng hoài thuû Böôùc qua Dinh cuû quay nhìn laïi, Vi ñieáu Taây phong loaïi nhöùt chi Roùt cheùn röôïu möøng , tieãn Ñaéc Tuyeân.)

LAÏI QUA CHUØA THIEÀN LAÂM Söï phoàn hoa ôû dinh phuû quan töôùng ñaõ thay ñoåi Ngoâi chuøa coå treân ngoïn ñoài thoân queâ vaãn höông khoùi y nguyeân Doøng suoái laïnh kia coù yù raên ñôøi ham ñöôøng danh lôïi Choài caây khoâ noï, döôøng nhö coøn cheá nhaïo keû taùc oai taùc phuùc Bao vieäc phaûi traùi ñaõ qua ñeàu nhö aùng maây bieán ñoåi

Töôïng Phaät vaøng röïc rôõ vaãn saùng ngôøi cuøng vaàng traêng Ñi qua dinh thöï cuõ(cuûa Quoác cöïu Buøi Ñaéc Tuyeân) laïi ngoaûnh nhìn laïi Muoán roùt moät cheùn röôïu xuoáng ñaát ñeå vieáng möøng laøn gioù Taây(1) theá (vì gioù Taây chæ laøn gioù ôû laøng Vuõ Xöông)

LAÏI QUA CHUØA THIEÀN LAÂM
Phoàn hoa dinh töôùng cuoäc taøn roài
Chuøa cuõ laøng queâ caûnh nhö tröôùc.

Suoái laïnh nhöôøng raên ngöôøi haùm lôïi,
Caây khoâ nhö dieãu keû khoe oai.
Vieäc ñôøi phaûi traùi, maây thay ñoåi,
Ñöùc phaät xöa nay, nguyeät saùng ngôøi
Choán cuõ daïo qua, nhìn trôû laïi,
Gioù taây moät cheùn roùt cho ai?
Ngoâ Thôøi Nhieäm möôïn ñieån tích naøy ñeå noùi veà Thaùi sö Höng
Quoác coâng Buøi Ñaéc Tuyeân, caäu cuûa vua Caûnh Thònh, taùc giaû coù yù cheâ bai Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân.
NHÖÕNG BAØI THÔ VAØO CUOÁI ÑÔØI NGOÂ THÔØI NHIEÄM:

BEÄNH THUAÄT
Cöûu truøng lieân laõo,khuùc öu dung
Taïm ñaéc thaâu nhaøn döôõng beänh cung
Tueá nguyeät xaâm taàm ban laïp soùc
Quaân thieàu öôùc löôïc baïng thieân cung
Mai hoa thoâi maõn kính trung baïch
Leâ chuùc chieáu nhan, töông thöôïng hoàng
Hoaøn höõu gia tình nan khieån ñaéc
AÁu toân tieát ñaùn tieáu hoâ oâng

TÖÏ THUAÄT TRONG LUÙC BEÄNH Vua thöông tuoåi giaø laõo,roäng loøng öu ñaõi moïi maët Cho taïm nghæ moät thôøi gian ñeå döôõng beänh Thaùng naêm laàn löïa qua, chính leänh muøng moät thaùng chaïp(1) vöøa ban boá Khuùc nhaïc quaân thieàu nghe phaûng phaát döôøng nhö vaån keà cung vua Hoa mai giuïc maùi toùc ñoåi maøu soi thaáy baïc trong göông(2) Ñuoác gaäy leû ñeâm khuya chieáu neùt maët, thöôøng aùnh hoàng treân tuû saùch Coøn moät chuùt tình gia ñình khoù noùi khuaây khoûa Ngaøy teát nôi ñaây ñöùa chaùu beù laïi cöôøi côït maø goïi oâng XUAÂN MOÄ Vinh khai haøn coác chính dung dung Duïc thí huaân huyeàn giaûi uaån phong Daõ höõu thieàu hoa hoàn vò laõo Nhöùt ban sinh yù baát ngoân trung (Kìa nhöõng ñoùa hoa nôû vuøng hoang laïnh ñang ñöôïm maøu töôi thaém Ai ñaõ gaûy khuùc ñaøn Nam Huaân ca laøn gioù giaûi phieàn Coù nhöõng loaøi vaät maø veû xuaân vaãn chöa giaø Bao nhieâu caùi sinh yù coøn ñang naûy nôû trong söï thaàm laëng).

TÖÙC CAÛNH
I- Hoàng traàn caûnh ngoaïi bieät cö chu(1)
Vuõ truï y y thaùi phaùc dö(2)
Huyeàn ñaúng lieãu aâm thuøy vieãn phoá
Haøn phong thaùp aûnh nhaäp song hö
Hoà sô höùng baõi sô vaên haïc

Vaân quaùn mieân dö hieãu saùch lö
Thuøy meänh thöû trung chaân taïo hoùa
Phaân minh buùt chæ kieán Hoa tö(3)
(Caûnh soáng ngoaøi coõi buïi hoàng, thaùng ngaøy rieâng bieät, vuõ truï moät baàu phaûng phaát sau ñôøi thaùi coå
- 795 -

Choøm lieãu cheo leo vaùch ñaù,ruõ xuoáng beán nöôùc xa
Boùng thaùp chôi vôi nuùi laïnh loït vaøo cöûa song troáng
Thuù daïo nuùi hoà chôït nghe tieáng haïc keâu
Quaùn maây nguû daäy sôùm mai côõi löøa ñi
Trong caûnh naøy ai bieát ñöôïc caûnh taïo hoùa chaân thaät
Roõ raøng thaáy nöôùc hoa töø treân böùc hoïa ñoà)
II- Thöông mang hoang oå tieáp haøn sa
Thuûy tónh phong vi thaïch theá taø
Nhöùt thoác laâu ñaøi khai theá giôùi
Baøn sôn thaûo tuï bieät nieâm hoa
Thôøi giao caàm vaän minh xuaân ñieåu
Ñoäc thieán ñaêng quang chieáu moä haø
Bó thaùi baát quan traàn haûi cuïc
Baïch vaân thaâm xöù vuõ tieân gia(4)
(Moät xoùm vaéng meânh moâng lieàn beân baõi caùt laïnh
Doøng nöôùc trong laøn gioù nheï taûng ñaù moïc cheânh cheânh
Moät daõy laâu ñaøi, môû ra theá giôùi môùi
Coû caây ôû söôøn nuùi naûy nôû theo thôøi tieát rieâng
Baày chim hoùt muøa xuaân nghe thay baûn ñaøn caàm
Raùng ñoû soi chieàu toái möôïn laøm aùnh saùng ñeøn
Maëc cuoäc bæ thaùi bieån khoå traàn gian khoâng caàn quan taâm ñeán laøm gì
Nôi maây traéng che kín ñoù laø nôi nhaø cuûa vò tieân bay).
III- Töù ñaïi thieân trung caùnh tieåu hoaøn
Lieân khoâng nhöùt saéc baïch meâ man
Haønh taø vieãn phoá haø nieân thuï
Laïc dòch thaâm laâm soå toïa san
Thuûy tröông ñaøo thoân(5) ngö oån phieám
Phong cao lieãu dòch ñieåu tri hoaøn(6)
Tieâu dao nhaân taïi hoàng moâng theá
Cöông toûa(7) hoài ñaàu lieàu baát quan
(Trong boán phöông trôøi roäng lôùn laïi coù theá giôùi nhoû naøy
Moät maøu traéng man maùc lieàn vôùi töøng khoâng
- 796 -

Choøm caây töø thuôû naøo ngaû nghieâng treân beán xa Maáy toøa nuùi non noï noái tieáp nhau trong röøng saâu Nöôùc raåy xoùm hoa ñaøo, thuyeàn ngö cheøo eâm aû Gioù boàng treân traïm lieãu, con chim moûi caùnh bieát bay veà Nay laø con ngöôøi tieâu dao soáng trong coõi ñôøi hoàng hoang Ngoaûnh laïi voøng cöông toûa tröôùc kia khoâng chuùt vöôùng víu gì)

TRUÙC LAÂM TOÂNG CHÆ NGUYEÂN THANH CUÛA THIEÀN SÖ HAÛI LÖÔÏNG

Saùch Truùc Laâm toâng chæ nguyeân thanh hay Truùc Laâm ñaïi chaân vieân giaùc thanh, coøn ñöôïc goïi laø "Nhò thaäp töù thanh" (24 thanh) goàm coù nhöõng phaàn chính sau: - Lôøi töïa saùch Truùc Laâm ñaïi chaân vieân giaùc thanh do ñaïo nhaân Baûo Chaân (Phan Huy Ích) vieát vaøo naêm Bính Thìn (1796). - Chaân dung cuûa ba vò Toå phaùi thieàn Truùc Laâm (Truùc Laâm Ñaàu ñaø, toân giaû Phaùp Loa, toân giaû Huyeàn Quang) vaø chaân dung Thieàn sö Haûi Löôïng. Sau moãi böùc chaân dung ñeàu coù ngöõ luïc vaø baøi keä. - Tam Toå haønh traïng: Söï tích cuûa ba vò Toå ñaàu tieân cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm. - Hai möôi boán thanh (Nhò thaäp töù thanh), moãi thanh goàm coù phaàn: * Thanh daãn: töùc laø lôøi phaùt ñoan do thieàn sö Haûi Huyeàn (Ngoâ Thôøi Hoaønh) vieát * Chaùnh vaên do Thieàn sö Haûi Löôïng vieát. * Thanh chuù: laø phaàn chuù giaûi theâm veà chaùnh vaên do Thieàn sö Haûi AÂu (Vuõ Trinh) vaø Haûi Hoøa (Nguyeãn Ñang Sôû) vieát. - Cuoái cuøng laø Ñaïi Chaân giaùc thanh tieåu khaáu: laø tieáng goõ nhoû, töùc phaàn toùm löôïc noäi dung cuûa 24 thanh do Thieàn sö Haûi Ñieàn (Nguyeãn Ñaøm) vieát.

Chuøa Moät Coät.

LÔØI TÖÏA

TRUÙC LAÂM ÑAÏI CHAÂN VIEÂN GIAÙC THANH

Thanh aâm (tieáng) laø ñeå kích ñoäng ngöôøi nghe, laøm cho nhöõng ngöôøi meâ muoäi tænh ngoä maø chöùng ñöôïc trí hueä, khieán cho ñaïo lôùn ñöôïc vang doäi maõi trong trôøi ñaát. Coù leõ caùc tinh vi uaån aùo cuûa nghóa lyù ñöôïc toû roõ ôû lôøi noùi, cuõng nhö caùc bí taøng cuûa taïo hoùa phaùt loä thaønh saám gioù chaêng? Lôùn lao thay caùi yù vaø caùi töôïng cuûa thanh aâm. Ñaïo lôùn phaùt ra töï trôøi,löu haønh khaép vuõ truï, phaân taùn thaønh vaïn vaät. Caùi "theå" thì ñoàng, nhöng caùi "duïng" thì khaùc bieät. "Ñoàng" laø goác maø "dò" laø ngoïn, xem beà ngoaøi thì töôûng nhö khaùc ñöôøng khaùc neûo, nhöng thoáng hoäi laïi cho ñeán choã cöïc kyø tinh vi thieát yeáu, thì chaúng coù gì vöôït ra ngoaøi ñaïo lôùn kia ñöôïc. Giaùo lyù cuûa Ñöùc Phaät Thích Ca tuy noùi laø "Khoâng", nhöng yeáu chæ vaãn laø tröø boû heát moïi chöôùng ngaïi, voïng chaáp, thaáy roõ chaân nhö. Cho raèng "minh taâm kieán taùnh" laø vieäc caàn kíp nhöùt, neáu ñem so saùnh vôùi hoïc thuyeát "thaønh yù trí tri" cuûa nhaø Nho ta, thaät chaúng coù gì traùi ngöôïc nhau. Ta nghe Ñöùc Khoång Töû noùi: "Taây phöông coù böïc Ñaïi Thaùnh Nhaân", theá thì Phu töû voán

chöa heà cheâ bai ñaïo Phaät laø dò ñoan (.....). Boä saùch "Hai möôi boán thanh" cuûa Ngaøi (Ngoâ Thôøi Nhieäm hay Thieàn sö Haûi Löôïng) tröôùc taùc, thöïc ñaõ ñem heát nhöõng choã u huyeàn cuûa ñaïo Phaät, chia caét ngoïn ngaønh, thu toùm manh moái, môû toang nhöõng gì laø tinh vi uaån aûo, roài ñem phoå bieán treân baûn in ñeå toû röøng Thieàn. Sau ba vò Toå cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm, toâng phong cuûa caùc phaùi thieàn raát laø vaéng laëng, caùi tueä giaùc ôû naêm traêm naêm veà tröôùc, chæ coù "taân thanh naøy" môùi ñöôïc phaùt huy. Vì vaäy, caùc ñeä töû trong phaùi thieàn Truùc Laâm hieän nay toân Ngaøi (Thieàn sö Haûi Löôïng) laøm Toå thöù tö (ñeä töù Toå) ñieàu ñoù khoâng coù gì laø quaù ñaùng. Thuyeát "taân thanh" cuûa Ngaøi, boïn tuïc nho nghe thaáy chaéc seõ ñaâm ra nghò luaän, maø ví Ngaøi vôùi Haøn Duõ (768-824), tröôùc thì baøi Phaät giaùo, nhöng sau laïi nghieâng theo Phaät giaùo. Töôïng Sôn (Luïc Cöûu Uyeân

1139-1192) chuû tröông chöõ "Tònh" chính laø baét nguoàn ôû ñaïo Thieàn. Ñem nhöõng lôøi öùc ñoaùn taàm thöôøng nhö theá ñeå phaåm bình Ngaøi thì laøm sao maø ñaùnh giaù ñöôïc sôû hoïc cuûa Ngaøi. Thaáu trieät ñöôïc thieân tính, hieåu roõ ñöôïc thieân lyù, ñöa ñaïo Phaät nhaäp vaøo ñaïo Nho, Ngaøi ñaõ khieán cho Taùm Boä Phaïn Vöông khoâng ra ngoaøi cung töôøng cuûa Toå Vöông (Khoâng Töû). "Taân thanh" naøy chính laø caùi thanh aâm ñöùng ñaàu ñeå phuø trì ñaïo lôùn, nhöõng keû meâ môø caïn côït khoù theå saùnh vôùi Ngaøi, maø chæ coù theå noùi ñöôïc vôùi nhöõng ai bieát Ñaïo thoâi. Taâm töông ñaéc vôùi Ngaøi, toâi hieåu saâu ñöôïc yù cuûa Ngaøi khi laøm ra "thanh" naøy, neân môùi daùm vieát maáy lôøi maïo muoäi naøy leân ñaàu saùch. Xin nhôø caùc böïc quaân töû hieáu ñaïo chæ daãn cho. Nay kính ñeà töïa. Tröôùc ngaøy Laäp Ñoâng,naêm Bính Thìn (1796), nieân hieäu Caûnh Thònh thöù hai, trieàu nhaø Nguyeãn (Taây Sôn). Em reå Döïc Vaän coâng thaàn, ñaëc tieán Thöôïng Ñaïi Phu, Thò Trung Ngöï söû, Thuî Nham haàu, bieät hieäu ñaïo nhaân Baûo Chaân, ngöôøi Ngheä An, Phan Huy Ích kính ñeà.

HAI MÖÔI BOÁN THANH (NHÒ THAÄP TÖÙ THANH)

1- Khoâng thanh 2-Ngoä thanh 3-AÅn thanh 4- Phaùt töôûng thanh 5-Kieán thanh 6-Hoaùn thanh 7- Thoaùt thanh 8-Thu thanh 9-Ñònh thanh 10- Tòch nhieân voâ thanh 11-Traùc thanh 12-Nhaát thanh 13- Xu thanh 14-Bieåu lyù thanh 15-Haønh thanh 16-Ñoäng thanh 17-Minh thanh 18-Phaùn thanh 19- Tuùc thanh 20-Baát quaû thanh 21-Taøng thanh 22- Höôûng thanh 23-Löu ñoäng thanh 24-Dö thanh

CAÙC THIEÀN SÖ TRONG THIEÀN VIEÄN TRUÙC LAÂM:

Thieàn vieän Truùc Laâm cuûa thieàn sö Haûi Löôïng coù caùc thieàn sö noåi tieáng sau:

1. THIEÀN SÖ HAÛI HUYEÀN:

Thieàn sö Haûi Huyeàn teân laø Ngoâ Thôøi Hoaønh, hieäu Huyeàn Trai hay Thaïch OÅ, laø em cuûa Thieàn sö Haûi Löôïng, thi ñaäu tuù taøi khoa Ñinh Maõo (1807) vaøo ñôøi vua Gia Long. Thieàn sö Haûi Huyeàn vieát phaàn "Thanh daãn" trong saùch Truùc Laâm toâng chæ nguyeân thanh.

2. THIEÀN SÖ HAÛI AÂU (?-1828):

Thieàn sö Haûi AÂu teân laø Vuõ Trinh, töï Duy Chu, hieäu Lai Sôn, laøm quan thôøi vua Leâ Hieån Toâng, ñöôïc phong töôùc Lan Tri Baù, ngöôøi laøng Xuaân Lan, huyeän Lang Taøo, tænh Baéc Ninh. Naêm 1785, khi vua Leâ Chieâu Thoáng chaïy sang Trung Quoác, Vuõ Trinh veà ôû aån. Trong thôøi gian naøy, Thieàn sö Haûi AÂu cuøng tu haønh vôùi Thieàn sö Haûi Löôïng vaø Haûi Hoøa. Thieàn sö Haûi Aâu vieát phaàn "Thanh chuù" trong saùch Truùc Laâm toâng chæ nguyeân thanh.

3. THIEÀN SÖ HAÛI HOØA (1754-?):

Thieàn sö Haûi Hoøa teân laø Nguyeãn Ñaêng Sôû, queâ ôû laøng Höông Trieän, thuoäc Gia Ñònh thaønh (Luïc tænh Nam Kyø), laø oâng noäi cuûa Ñaêng Giai (cö só Ñaïi Phöông). Nguyeãn Ñaêng Sôû thi ñaäu Hoaøng giaùp khoa thi naêm Ñinh Muøi (1787). Thieàn sö Haûi Hoøa vieát phaàn "Thanh chuù" trong saùch Truùc Laâm toâng chæ nguyeân thanh.

- 801 -

4. THIEÀN SÖ HAÛI ÑIEÀN:

Thieàn sö Haûi Ñieàn teân laø Nguyeãn Ñaøm, hieäu Nam Thuùc, töï Töï Kính, queâ ôû laøng Tieân Ñieàn, huyeän Nghi Xuaân, tænh Haø Tónh. Nguyeãn Ñaøm laø con trai thöù cuûa Ñieàu Nhaïc haàu Nguyeãn Ñieàu, laø chaùu cuûa Nguyeãn Du. Nguyeãn Ñaøm vaø chuù Nguyeãn Du ñöôïc ngöôøi thôøi ñoù lieät vaøo haøng "An Nam nguõ tuyeät" (Naêm ngöôøi taøi gioûi cuûa Vieät Nam). Thieàn sö Haûi Ñieàn vieát phaàn "Ñaïi Chaân vieân giaùc thanh tieåu khaáu" trong saùch Truùc Laâm toâng chæ nguyeân thanh, töùc laø phaàn toùm löôïc yù chaùnh cuûa 24 thanh do thieàn sö Haûi Löôïng vieát.

- 802 -

CHÛÚNG 12

AÃnh hûúãng cuãa Phêåt Giaáo trong vùn hoåc Bùæc Haâ (1593-1789)

Phaät giaùo du nhaäp vaøo Vieät Nam ñaõ aûnh höôûng saâu xa vaøo neàn vaên hoùa Vieät Nam. Caùc taùc phaåm vaên chöông cuûa Vieät Nam vaøo nhöõng theá kyû ñaàu cuûa thôøi kyø ñoäc laäp vaøo thôøi nhaø Lyù, thôøi nhaø Traàn, haàu heát ñeàu laø cuûa Phaät giaùo. Coù theå noùi, neáu taùch rôøi caùc taùc phaåm vaên hoïc cuûa caùc thieàn sö ra thì vaên hoïc Vieät Nam thôøi ñoù haàu nhö khoâng coøn gì nhieàu. Phaät giaùo cöïc thònh vaøo thôøi nhaø Lyù vaø thôøi nhaø Traàn cuõng ñaõ aûnh höôûng saâu xa trong neàn vaên hoïc Vieät Nam. Ngay caû vaøo thôøi Haäu Leâ, thôøi ñaïi cöïc thònh cuûa Nho giaùo, Phaät giaùo vaãn coøn aûnh höôûng nhieàu trong

vaên hoïc. Caùc nhaø nho thôøi Haäu Leâ toân suøng Nho giaùo nhöng vaãn coøn mang aûnh höôûng tö töôûng Phaät giaùo vì Phaät giaùo gaàn nhö ñaõ aên saâu vaøo sinh hoaït tín ngöôõng daân gian vaø vaøo neáp soáng tinh thaàn cuûa ngöôøi Vieät töø nhieàu ñôøi. Caùc cuoäc noäi chieán thôøi Nam-Baéc trieàu (1527-1592), thôøi Tròng- Nguyeãn phaân tranh (1593-1786), thôøi Taây Sôn (1786-1802) ñaõ cho ngöôøi daân Vieät thaáy roõ: cuoäc ñôøi laø ñau khoå, bieán ñoåi voâ thöôøng, danh lôïi tieàn taøi laøm cho con ngöôøi gieát haïi, taøn saùt laãn nhau... Töø ñoù hoï ngoä ñöôïc lyù ñaïo Phaät laø ñuùng, thaáy chuû tröông töø bi hæ xaû, quan nieäm luïc hoøa cuûa Phaät giaùo laø thieát thöïc. Caùc vua chuùa, caùc trieàu thaàn, nhöõng ngöôøi trong Hoaøng toäc vua Leâ, chuùa Tròng, chuùa Nguyeãn... ñeàu thaáy roõ nhöõng

ñieàu ñoù. Vì vaäy, haàu heát caùc vua Leâ vaø chuùa Tròng ôû Baéc Haø (Ñaøng Ngoaøi) cuõng nhö caùc chuùa Nguyeãn ôû Nam Haø (Ñaøng Trong) cuøng Hoaøng toäc vaø trieàu thaàn toân suøng ñaïo Phaät, ra coâng söùc hoä trì Phaät giaùo. Trieàu ñình cuøng daân chuùng cuøng nhau truøng tu xaây döïng chuøa chieàn ñaõ bò hö haïi trong thôøi Haäu Leâ vaø thôøi noäi chieán, tìm toøi kinh saùch coå ñeå nghieân cöùu, hoïc hoûi Phaät phaùp, ra coâng khaéc in laïi kinh saùch cuõ, nhaát laø caùc saùch cuõ cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm vaø caùc thieàn sö cuõng ñaõ bieân soaïn nhieàu taùc phaåm Phaät hoïc môùi, ñaëc bieät laø duøng chöõ Noâm ñeå chuù giaûi caùc kinh ñieån Phaät giaùo vaø caùc ngöõ luïc cuûa Thieàn toâng nhö chuùng ta ñaõ thaáy trong caùc chöông tröôùc vaø trong saùch “Lòch söû Phaät giaùo Ñaøng Trong” (xuaát baûn naêm 1995). Ngoaøi caùc taùc phaåm cuûa thieàn sö ñaõ ñöôïc neâu ra trong caùc chöông tröôùc, Phaät giaùo coøn aûnh höôûng saâu xa ñeán vaên hoïc Baéc Haø. - Nhaø nho Nguyeãn Ñaêng noåi tieáng vôùi baøi phuù “Vònh chuøa Phi Lai” coøn coù theå laø taùc giaû cuûa taäp thô truyeän “Laâm tuyeàn kyø ngoä” vôùi 148 baøi thô thaát ngoân baùt cuù ñaëc saéc. - Nguyeãn Ñaêng Ñaïo, Nguyeãn Ñaêng Caûo. - Cung taàn Tröông Thò Ngoïc Trong vôùi truyeän thô Noâm keå laïi thaàn tích cuûa Thaùi haäu YÛ Lan. - OÂn Nhö haàu Nguyeãn Gia Thieàu vôùi “Cung oaùn ngaâm khuùc”. - Nhö Baùc hoïc Leâ Quí Ñoân vôùi caùc taùc phaåm söu taäp nhieàu tö lieäu veà Phaät giaùo. - Ngoâ Thôøi Só vôùi chuû tröông “Tam giaùo ñoàng nguyeân”. - Cö só Chuyeát Sôn (Ninh Toán), Nguyeãn Huy Oanh, Phan Huy Ích vôùi caùc baøi thô vònh caùc caûnh chuøa mang tö töôûng Phaät giaùo saâu saéc. - Ñaëng Traàn Coân vaø Ñoaøn Thò Ñieåm vôùi “Cung oaùn ngaâm khuùc”.

NGUYEÃN ÑAÊNG (1577 - ?)

Nguyeãn Ñaêng queâ ôû laøng Ñaïi Toaùn, huyeän Queá Döông, traán Kinh Baéc (nay thuoäc tænh Baéc Ninh), hoïc vaán uyeân baùc, coù taøi veà thô phuù, noåi tieáng veà thô Ñöôøng luaät vaø phuù (taùm vaàn). Caùc baøi thô phuù

cuûa oâng ñeàu ñöôïc daân chuùng truyeàn tuïng, coù ngöôøi ñem tieàn ñeán xin mua thô phuù cuûa oâng. Sau khi ñaäu giaûi nguyeân kyø thi höông, naêm Nhaâm Daàn

(1602), nieân hieäu Hoaøng Ñònh, oâng ñaäu kyø thi hoäi (haïng öu), vaøo kyø thi ñình, oâng ñaäu Hoaøng giaùp, caùc quan trong trieàu ñình ñeàu toân kính oâng. Naêm Quyù Söûu (1613), Nguyeãn Ñaêng ñöôïc cöû laøm söù giaû sang trieàu ñình nhaø Minh, doïc ñöôøng oâng laøm thô ngaâm vònh vôùi caùc quan ñoàng lieâu laø Löu Ñình Chaát vaø Nguyeãn Ñình Chính. OÂng cuõng laøm thô hoïa ñaùp caùc trieàu thaàn nhaø Minh vaø söù giaû Trieàu Tieân. Trong caùc baøi thô trong chuyeán ñi söù ñoù cuûa Nguyeãn Ñaêng, noåi tieáng nhaát laø baøi phuù vònh chuøa Phi Lai (ôû Trung Quoác), ñaïi khaùi nhö sau: "Kòp thaáy, ngoâi chuøa roäng raõi, ñaát Phaät môû mang, soâng Tòch Dieät chaûy quanh nuùi, nuùi Tu Di cao choùt voùt, chuøa döïng ôû söôøn, chuøa nhö cung ñieän baèng vaøng, nhö laâu ñaøi baèng ngoïc, thanh thoaùt nhö chim bay. Treân trôøi coù rieâng moät baàu theá giôùi, döôùi ñaát khoâng nöûa chuùt buïi traàn. Trong chuøa thì: toøa sen röïc rôõ, khoùi traàm ngaøo ngaït tuïng kinh "Baûo Taïng" vieát treân laù boái. Ñeøn töø laø ñuoác saùng ñeå soi ñöôøng toái. Cuùng leã roài, kinh keä xong, cöûa thieàn vaéng laëng, chuù tieåu môû cöûa khi trôøi saùng. Traø nöôùc xong, chuoâng moõ döùt, sö giaø nghæ moät mình nôi taêng phoøng. Hoa baùt nhaõ ñua nôû boán muøa, truùc chaân nhö toát töôi muoân thuôû. Phía ngoaøi thì: hai caùnh cöûa môû roäng, bia baøy haøng thaáp cao. Hoa töôi nhö mæm cöôøi ñöa khaùch, chim nuùi ñua hoùt ñoùn xuaân. Suoái trong bieác nhö roàng phun nöôùc röûa buïi cuõ laøm saïch laàu, chim haïc thöôøng ñaäu treân goác thoâng giaø xanh bieác laãn trong khoùi söông. Caûnh chuøa Phi Lai thöïc laø caûnh ñeïp noåi tieáng hôn heát. Nay ta ñöôïc cöû sang xöù, ñeán choán am thanh, leân vieáng caûnh chuøa Phi Lai, khoâng khaùc chi Löu Thaàn, Nguyeãn Trieäu xöa laïc vaøo thieân thai(1).

(1) Lòch Trieàu Hieán Chöông Loaïi chí cuûa Phan Huy Chuù. Baûn dòch cuûa Vieän Söû hoïc, Nhaø xuaát baûn Khoa hoïc xaõ hoäi, 1992, trang 383.

Khi ñi söù veà, Nguyeãn Ñaêng ñöôïc vua cho thaêng chöùc Höõu thò lang Boä Hoä, töôùc Phuùc Nham haàu, sau ñoù ít laâu, Phuùc Nham haàu Nguyeãn Ñaêng cheát, ñöôïc phong phuùc thaàn ôû xaõ Haùn Ñaø (Phuù Thoï). Nguyeãn Ñaêng coù theå laø taùc giaû cuûa taäp thô "Laâm tuyeàn kyø ngoä" (goàm 148 baøi thô)

LAÂM TUYEÀN KYØ NGOÄ Hay TRUYEÄN BAÏCH VIEÂN – TOÂN CAÙC

Taäp thô chöõ Noâm "Laâm tuyeàn kyø ngoä" chöa bieát roõ taùc giaû laø ai? Coù theå laø cuûa Nguyeãn Ñaêng vì Nguyeãn Ñaêng laø moät thi só noåi tieáng veà thô Ñöôøng luaät vaø phuù. Naêm Quyù Söûu (1673), oâng laïi laø chaùnh söù trong söù boä sang nhaø Thanh trieàu coáng, oâng coù dòp gheù vieáng chuøa Phi Lai vaø coù baøi phuù vònh chuøa Phi Lai raát noåi tieáng. Trong baøi phuù naøy, Nguyeãn Ñaêng coù nhaéc ñeán Truyeän Baïch Vieân-Toân Caùc ñöôïc ngöôøi Trung Hoa baùi phuïc. Coù leõ do ñoù, Nguyeãn Ñaêng saùng taùc taäp thô Laâm tuyeàn kyø ngoä goàm 148 baøi thô thaát ngoân (thô 7chöõ), haàu heát laø thô thaát ngoân baùt cuù (thô 7 chöõ, 8 caâu), chæ coù hai baøi laø thaát ngoân töù tuyeät (thô 7 chöõ, 4 caâu).

I. NGUOÀN GOÁC TRUYEÄN LAÂM TUYEÀN KYØ NGOÄ:

Truyeän Laâm tuyeàn kyø ngoä hay Baïch Vieân-Toân Khaùc, thöôøng ñöôïc goïi laø Baïch Vieân Toân Caùc, nguyeân goác laø moät truyeän coå tích Trung Hoa, trong boä saùch "Long uy bí thö töù taäp" do Coá Quyùnh ñôøi nhaø Ñöôøng vieát laïi. Truyeän Baïch Vieân Toân Khaùc ôû Trung Hoa nhö sau: Vaøo thôøi Quaûng Ñöùc (763-764), trieàu vua Ñöôøng Ñaïi Toâng, coù vieân tuù taøi teân laø Toân Khaùc, ñi chôi ñeán vuøng Laïc Trung, keát duyeân vôùi ngöôøi con gaùi hoï Vieân. Vôï giaøu sang, neân Toân Khaùc lo höôûng haïnh phuùc beân nhaø vôï, khoâng nghó trôû laïi queâ nhaø, khoâng lo hoïc haønh thi cöû ñeå ra laøm quan nöõa. Moät hoâm, tình côø Toân Khaùc gaëp moät ngöôøi anh hoï laø Nhaøn Vaân (laø moät ñaïo só tu luyeän); töø laâu Toân Khaùc maát tích, nay baát ngôø gaëp laïi neân möøng rôõ, hoûi thaêm söï tình, bieát ñöôïc Toân Khaùc ñaõ coù vôï. Nhaøn

Vaân ñeán nhaø thaêm, nghi vôï Toân Khaùc laø yeâu quaùi neân nghó caùch cöùu Toân Khaùc. Nhaøn Vaân trao cho Toân Khaùc moät thanh göôm thieâng, daën Toân Khaùc ñem giaáu phía döôùi chieác chieáu nôi vôï naèm, neáu vôï chaøng laø yeâu quaùi thì seõ bò göôm thieâng tröøng trò. Nhöng vôï Toân Khaùc bieát ñöôïc, beû thanh göôm vaø traùch maéng choàng. Toân Khaùc nhaän loãi,sau ñoù baùo cho Nhaøn Vaân bieát, Nhaøn Vaân khoâng daùm ñeán nhaø Toân Khaùc nöõa. Sau möôøi naêm, vôï Toân Khaùc sanh ñöôïc hai con. Toân Khaùc ñöôïc baïn laø quan Töôùng quoác cuûa trieàu ñình tieán cöû, ñöôïc vua cöû laøm Kinh löôïcphaùn quan ôû phuû Nam Khang. Toân Khaùc ñem gia ñình ñi nhaäm chöùc. Treân ñöôøng ñi ñeán chuøa Giaùp Sôn, vôï Toân Khaùc (Vieân thò) muoán gheù chuøa thaêm sö Hueä tu ôû ñoù, Vieân thò trao cho sö Hueä ñoâi voøng ngoïc bích vaø noùi laø trao laïi vaät cuõ cuûa chuøa. Toân Khaùc cuøng vôï aên côm chay taïi chuøa, sau böõa côm, töï nhieân coù moät ñaøn vöôïn töø trong röøng nhaûy xuoáng theàm chuøa, löôïm côm rôi aên, roài laïi leân caây chuyeàn ñi .Vieân thò töø giaõ choàng con, vöùt boû quaàn aùo bieán thaønh vöôïn vaø theo ñaøn vöôïn ra ñi. Ai naáy ñeàu kinh sôï. Sö Hueä môùi nhôù laïi laø: Ngaøy xöa sö coù nuoâi ôû chuøa Giaùp Sôn moät con vöôïn traéng raát ñeïp vaø khoân, sö ñeo cho vöôïn hai voøng ngoïc bích khi ñem daâng vöôïn cho vua. Sau ñoù ôû kinh ñoâ coù cuoäc noåi loaïn, con vöôïn boû ñi maát, khoâng ngôø vöôïn traéng (baïch vieân) ñoù ñaõ hoùa thaønh Vieân thò. Toân Khaùc buoàn raàu ñau khoå, daãn hai con trôû veà nhaø aån cö, khoâng ñi laøm quan nöõa.

II. TRUYEÄN BAÏCH VIEÂN TOÂN CAÙC ÔÛ VIEÄT NAM:

Truyeän Baïch Vieân Toân Khaùc ôû Trung Quoác ñöôïc bieán thaønh truyeän daân gian Vieät Nam vôùi töïa laø "Baïch Vieân Toân Caùc" nhö sau: Sö Huyeàn Trang tu ôû chuøa Phi Lai. Moät naøng tieân ôû coõi thöôïng tieân bò ñaøy xuoáng traàn gian thaønh con vöôïn traéng (baïch vieân).Con vöôïn traéng ñeán chuøa Phi Lai, xin sö Huyeàn Trang cho theo tu hoïc, Baïch Vieân raát khoân ngoan, sö Huyeàn Trang raát thöông, cho ñeo moät chieác voøng vaøng. Moät ñeâm kia, Baïch Vieân bieán thaønh

ngöôøi con gaùi ñeïp, boû chuøa Phi Lai ñi ñeán vuøng Thaïch Tuyeàn phong caûnh röøng nuùi xanh töôi, laäp neân ñeàn ñaøi vaø soáng giaøu sang huy hoaøng ôû ñoù. Toân Caùc laø ngöôøi queâ ôû Quaûng Xuyeân, leân kinh ñoâ döï thi laïc ñöôøng, gaëp Baïch Vieân vaø keát duyeân vôùi naøng. Sau sinh ñöôïc hai con

- 807 -

trai laø Toân Sinh vaø Toân Löông. Soáng giaøu sang haïnh phuùc, nhöng Toân Caùc vaãn nghó ñeán queâ nhaø. Moät hoâm Toân Caùc gaëp moät ngöôøi baïn cuõ laø Nhaøn Vaân (laø moät ñaïo só), Toân Caùc keå veà chuyeän vôï con ôû röøng nuùi, Nhaøn Vaân nghi Baïch Vieân laø yeâu quaùi neân trao cho Toân Caùc moät thanh göôm thieâng ñeå yeåm töø Baïch Vieân. Baïch Vieân bieát ñöôïc söï vieäc, traùch choàng vaø boû nhaø ra ñi. Toân Caùc hoái haän, beá hai con theo vôï ñeán soáng ôû nuùi Kyø Höông. Thôøi gian bò ñaøy ñaõ heát, Thöôïng ñeá sai tieân nöõ xuoáng ñoùn Baïch Vieân veà trôøi. Vôï choàng chia tay nhau, Toân Caùc vaø hai con ñöôïc daõ nhaân ñöa trôû veà chuøa Phi Lai, sö Huyeàn Trang keå roõ cho Toân Caùc veà goác tích cuûa Baïch Vieân. Veà Thöôïng ñeá moät thôøi gian, Baïch Vieân nhôù choàng con, nhôø thoå ñòa ñeán chuøa Phi Lai trao cho Toân Caùc kieám baùu, treân kieám coù vieát nhöõng haøng chöõ, daën doø Toân Caùc ôû laïi chuøa hoïc haønh ñeå chôø kyø thi ba naêm sau. Sôû Trang Vöông coù moät coâng chuùa xinh ñeïp; moät hoâm daïo chôi trong vöôøn thöôïng uyeån, coâng chuùa bò truùng gioù ñoäc, trôû neân ñieân khuøng. Vua cho caùc quan ñi tìm thaày thuoác. Coù con hoà ly tinh (con choàn) tu luyeän laâu ngaøy, coù nhieàu phaùp thuaät, bieán thaønh nho só, ñeán kinh ñoâ thi vaø ñaäu traïng nguyeân. Vua hoûi phöông phaùp trò beänh cho coâng chuùa, traïng taâu laø laáy maät ngöôøi cho coâng chuùa uoáng seõ khoûi beänh. Vua baét thaày boùng (thaày ñoàng coát) trao cho traïng. Hoà ly gieát cheát thaày boùng aên thòt, vaøo cung trò bònh laïi choïc gheïo coâng chuùa. Cha con Toân Caùc ñeán kinh ñoâ thì khoa thi ñaõ qua, heát tieàn phaûi vaøo chuøa nhôø sö giuùp ñôõ, sau ñöôïc quan Thöøa töôùng thöông tình nuoâi döôõng. Hoà ly ñaõ gieát 18 ngöôøi ñeå laøm thuoác trò bònh maø coâng chuùa khoâng heát bònh, vua töùc giaän vaø hoái haän neân sai lính ñeán baét traïng nguyeân ñeå xöû. Hoà ly bieán pheùp baét coâng chuùa ñem veà ñoäng, trieàu ñình sai quaân lính ñi cöùu coâng chuùa. Toân Caùc nghe tin, xin ñi cöùu coâng chuùa; nhôø coù kieám baùu, Toân Caùc vaø hai con cheùm ñöôïc hoà ly, cöùu coâng chuùa. Vua gaû coâng chuùa cho Toân Caùc. Toân Caùc cuøng coâng chuùa vaø hai con trôû veà queâ nhaø. Coâng chuùa laäp ñaøn caàu khaån Baïch Vieân trôû laïi traàn theá.

- 808 -

Baïch Vieân xuoáng traàn, sum hoïp vôùi choàng con vaø coâng chuùa moät thôøi gian roài trôû veà thieân ñình. Ít laâu sau, vua nhöôøng ngoâi cho Toân Caùc vaø ñi tu; Toân Caùc leân laøm vua, traêm hoï ñöôïc thaùi bình thònh vöôïng.

III. TRUYEÄN “HAÄU BAÏCH VIEÂN TOÂN CAÙC”:

ÔÛ Vieät Nam,laïi coù theâm truyeän “Haäu Baïch Vieân Toân Caùc” nhö sau: Baïch Vieân veà trôøi, Toân Caùc laøm vua, ñaát nöôùc thaùi bình. Toân Löông vaø Toân Höông lôùn leân, nhôù meï, laäp ñaøn caàu khaån meï trôû laïi traàn gian. Baïch Vieân trôû laïi thieân ñình mang theo caû kieám baùu vaø ñem Toân Höông leân tieân, nhôø Laõ Ñoàng Taân daïy pheùp. Hoàn cuûa hoà ly bò Toân Caùc gieát cheát tìm caùch baùo oaùn, nhaäp vaøo Myõ Loan, vò hoân theâ cuûa Hoaøng töû Toân Löông, phaù phaùch daân gian. Trieàu ñình khoâng sao trò ñöôïc. Hoà ly möôïn xaùc cuûa Myõ Loan quaáy phaù loäng haønh ôû traàn gian laøm ñoäng ñeán thieân ñình. Baïch Vieân sai Toân Höông xuoáng traàn dieät tröø hoà ly. Hoà ly ñaáu phaùp thuaät thua Toân Höông, boû veà röøng nuùi, baét theo con gaùi cuûa Ñoã vieân ngoaïi veà ñoäng naøi nguyeät eùp hoa. Baïch Vieân laïi phaûi xuoáng traàn tröø hoà ly, cöùu Myõ Loan vaø con gaùi Ñoã vieân ngoaïi; xong vieäc, Baïch Vieân trôû laïi thieân ñình. Töø ñoù, nhaân daân traêm hoï ñöôïc an vui laïc nghieäp, ñaát nöôùc thanh bình.

IV. TAÄP THÔ “LAÂM TUYEÀN KYØ NGOÄ” CUÛA VIEÄT NAM :

Truyeän Baïch Vieân Toân Khaùc cuûa Trung Quoác ñöôïc moät thi nhaân Vieät Nam (coù leõ laø Nguyeãn Ñaêng) thay ñoåi coát truyeän, theâm chi tieát, bieán ñoåi moät caâu chuyeän truyeàn kyø quaùi ñaûn thaønh moät taäp thö keå chuyeän thaàn tieân, neân thô vaø dieãm leä vôùi 146 baøi thô thaát ngoân baùt cuù (coù baûn in theâm 1 baøi thô thaát ngoân töù tuyeät [4 caâu 7 chöõ] vaø 1 baøi thô thaát ngoân baùt cuù [8 caâu 7 chöõ]). Löôïc truyeän taäp thô “Laâm tuyeàn kyø ngoä” cuûa Vieät Nam nhö sau: Thieàn sö Huyeàn Trang tu ôû chuøa Phi Lai, coù moät con vöôïn traéng (baïch vieân) laø ngöôøi treân coõi tieân bò ñaøy xuoáng traàn, ñeán chuøa Phi Lai

- 809 -

xin theo tu vôùi sö Huyeàn Trang. Baïch Vieân raát khoân ngoan, sö raát thöông vaø cho ñeo hai chieác voøng vaøng (kim xuyeán). Moät ñeâm kia, Baïch Vieân bieán thaønh moät coâ gaùi ñeïp, boû chuøa ñi ñeán moät vuøng röøng nuùi coù suoái, ñaù (thaïch tuyeàn) taïo neân laâu ñaøi ñieän caùc, soáng huy hoaøng. Trong khi ñoù, moät nho sinh teân laø Toân Caùc, queâ ôû Quaûng Xuyeân, hoïc haønh gioûi, leân kinh ñoâ döï thi nhöng thi rôùt, trôû veà queâ laïi laïc ñöôøng, gaëp Baïch Vieân. Toân Caùc keát duyeân cuøng Baïch Vieân vaø cuøng soáng haïnh phuùc ôû Thaïch Tuyeàn, sanh ñöôïc hai con trai, nhöng Toân Caùc vaãn nhôù maõi queâ höông vaø thöông nhôù cha meï. Moät hoâm, tình côø Toân Caùc gaëp moät baïn cuõ laø Nhaøn Vaân, môøi veà nhaø. Ñeâm ñoù, Nhaøn Vaân naèm mô thaáy moät thieáu nöõ lieâu trai beân phoøng, neân nghi Baïch Vieân laø yeâu quaùi. Nhaøn Vaân trao cho Toân Caùc thanh göôm baùu daën ñem giaáu döôùi choã naèm cuûa baïch vieân, neáu baïchvieân laø yeâu quaùi thì seõ bò tröøng trò. Baïch Vieân bieát ñöôïc, traùch choàng, Toân Caùc xin loãi, hai ngöôøi laïi soáng haïnh phuùc nhö xöa. Ñeán kyø vua môû khoa thi, Toân Caùc leân kinh ñoâ döï thi, Baïch Vieân cuøng hai con ñi theo chaøng. Thuyeàn ñi ngang chuøa Phi Lai, Baïch Vieân ruû Toân Caùc vaøo vieáng chuøa vaø taï ôn Thieàn sö Huyeàn Trang. Sau khi taï ôn xong,Baïch Vieân cho choàng bieát lai lòch tieân cuûa mình, trao laïi cho Toân Caùc ñoâi kim thoa, roài töø giaõ choàng con ñeå trôû veà coõi

tieân. Toân Caùc buoàn khoå, xin Thieàn sö Huyeàn Trang laøm leã giaûi oan cho mình. Toân Caùc cuøng hai con leân kinh ñoâ döï thi, ñaäu tieán só, trôû veà queâ theo leä “vinh qui baùi toå”. Khi ñi ngang chuøa Phi Lai, Toân Caùc sai tieåu ñoàng ñem daâng cuùng cho Thieàn sö Huyeàn Trang 100 löôïng vaøng, nhôø sö xaây thaùp thôø cho Baïch Vieân ôû chuøa. Veà queâ thaêm vieáng cha meï xong, tieán só Toân Caùc laïi leân kinh ñoâ laøm quan. Vua xuoáng chieáu cho daân chuùng daâng chaâu ngoïc quyù, Toân Caùc gôûi thô baûo hai con ñem ñoâi kim thoa maø Baïch Vieân cho ñem leân kinh ñoâ daâng leân vua. Hai con trai Toân Caùc ñöôïc phong chöùc töôùc, ít laâu sau cuõng thi ñaäu tieán só ra laøm quan. ÔÛ treân trôøi, Baïch Vieân bieát ñöôïc söï chung thuûy cuûa Toân Caùc neân xin vôùi Thöôïng ñeá cho xuoáng traàn sum hoïp vôùi choàng. Thöôïng ñeá

chaáp thuaän, Baïch Vieân töø treân cung tieân xuoáng vieáng cha meï Toân Caùc ôû Quaûng Xuyeân, sau ñoù môùi leân kinh ñoâ ñeå gaëp choàng. Ñi ngang chuøa Phi Lai, Baïch Vieân cuõng gheù vieáng chuøa vaø leã Thieàn sö Huyeàn Trang. Baïch Vieân ñeán kinh ñoâ sum hoïp vôùi choàng, vôï choàng môû tieäc möøng. Vua nghe tin, cho vôøi vaøo trieàu hoûi söï vieäc vaø vua khen thuôûng vaø saéc ban cho Baïch Vieân “Meänh phuï”. Toân Caùc vaø Baïch Vieân laïy taï vua.

Baøi 1: VOÂ ÑEÀ

Giöõa trôøi chuùa thaùnh noái ngoâi caøn,
Chín vaïc xaây neân vöõng Thaùi baøn,
Duõ daäp ngai vaøng ra chính giaùo,
Xum vaày beä ngoïc gioùng y quan,
Beå thanh kình ngaïc hôi taêm vaéng,
AÛi baët saøi lang ngoïn khoùi tan,
Ñôøi trò thuù vui trôøi moïi choán,
Nöôùc non maëc keõ chí thanh nhaøn.

Baøi 2: THIEÀN SÖ HUYEÀN TRANG

Chaân nhö voán chòu tính thieân nhieân,
Nieäm nieäm hoâm mai ñaïo thaùnh hieàn,
Nöôùc trí non nhaân vui quyeán luyeán,
Ñöôøng danh cöûa lôïi bieáng bon chen,
Phong Tung töøng maûng kinh Thieân Truùc,
Töôïng giaùo haèng quen ñaïo tuùc thieàn,
Maåy chuùt traàn ai chi khaéng luïy,
Thanh nhaøn coøn ñôïi thuù laâm tuyeàn.

Baøi 3: CAÛNH CHUØA PHI LAI

Khaùc vôùi theá giôùi khaép ba ngaøn,
Döôøng coù thanh tao caûnh töï nhieân,
Gioù truùc ñöa höông löøng beä Phaät,

Caàm thoâng daéng keä nöùc am tuyeàn,
Nöôùc non quyeán khaùch say muøi ñaïo,
Hoa coû ñöa taêng ñeán cöûa thieàn,
Phaùp giôùi maáy döôøng phong caûnh aáy,
Qui y duø maëc khaùch tham thieàn.
- 811 -

Baøi 4: THIEÀN SÖ HUYEÀN TRANG CÖ TRAI
Taêng phoøng chi ñeå luïy traàn duyeân,
Laån quaát am thanh naùu goùt tieân,
AÙo vaù, giaày gai haèng voán giöõ,
Côm thung traø baùch deã neân quen,
Chuoâng khua maáy tieáng tan nieàm tuïc,
Keä daéng ba canh taét noãi phieàn,
Moät chieác thuyeàn tö daàâu teá ñoä,
Ñem ngöôøi ñeàu laïi caûnh Taây thieân.
Baøi 5: BAÏCH VIEÂN ÑEÁN CHUØA PHI LAI
Non thanh röøng thaúm aùng vaân bieân
Laån quaát kìa ai tôùi cöûa chieàn
Khuya sôùm laân la ngoaøi vieän truùc
Hoâm mai caäp daäp döôùi am tuyeàn
Ñeâm thanh daéng keä nöông theàm nguyeät
Ngaøy vaéng nghe kinh naùu boùng hieân
Moät moái söï loøng ai keû bieát
Raïng soi thaáu chöõa hôõi göông thieàn
Baøi 6: THIEÀN SÖ HUYEÀN TRANG TUÏNG KINH CÖÙU KHOÅ
Raép maûng caàu duyeân tôùi cöûa giaø,
Chaïnh nieàm neân phaûi gaéng coâng gia,
Höông daâng ngaøy nhaãn vöøng oâ xeá,
Keä tuïng ñeâm thaâu boùng thoû taø,
Cöûa ñoä öôùc ao coâng ñöùc veïn,
Thuyeàn töø mong moûi thaùng ngaøy qua,
Sieâu sinh ngoõ thoaùt luaân hoài tröôùc,
Boû thöûa loøng thuyeàn teá ñoä ta.
Baøi 7: BAÏCH VIEÂN VAØO CHUØA NGHE KINH
Töø ngaøy kinh giaùo daõi beân tai,
Heù cöûa tuøng hieân maùi nguï ngoaøi,
Khuùm nuùm khaáu ñaàu beân beä ngoïc,
- 812 -

Laân la maät nieäm tröôùc thieàn trai,

Ñeâm thanh naùu goùt ngoaøi taêng vieän,
Ngaøy vaéng daâng höông tröôùc Phaät ñaøi,
Khaáu nguyeän loøng naøy tam baûo chöùng,
Moät thuyeàn cöùu khoå chôû rieâng ai.
Baøi 8: THIEÀN SÖ HUYEÀN TRANG NUOÂI BAÏCH VIEÂN
Thaáy loaøi vaät beù chæn thöông thay,
Taêng vieän beøn cho nguï thaùng ngaøy,
AÙo vaù moät manh duøng aám caät,
Xuyeán vaøng ñoái chieác xaù trao tay,
Hoâm mai luyeän taäp ñöôøng kinh giaùo,
Khuya sôùm vui queân ñaïo tôù thaày,
Nhöõng öôùc ñeàu leân mieàn Tònh ñoä,
Nöùc loøng khaån nguyeän baáy laâu nay.
Baøi 9: BAÏCH VIEÂN ÔÛ CHUØA PHI LAI
Moïi leõ xem nhöôøng coù chí hay,
Vaät sao khoân kheùo laï luøng thay,
Nöông mình Phaät giaùo nieàm tin kính,
Theo thoùi thieàn sö ñaïo thaûo ngay,
Giaûng keä xem kinh haèng chöùa daï,
Daâng höông tieán quaû nhöõng lieàn tay,
Tuy raèng: tôùi caûnh vui loøng caûnh,
Moät taâm nieàm ñan chöûa chuùt khuaây.
Baøi 10: BAÏCH VIEÂN RÔØI CHUØA PHI LAI
Kieáp hoaù sinh xöa nay ñaõ qua,
Cöûa chieàn beøn môùi laùnh chaân ra,
Gioù thu ñeøn nguyeät kia laø baïn,
Cöûa queá röøng thung noï aáy nhaø,
Traûi aùng non thanh muoân daëm caùch,
Troâng chöøng am cuõ maáy ngaøn xa,
Vì duyeân cho phaûi thaêm tìm thuù,
Vaéng veû coøn phen caûm ñöùc giaø.

Baøi 11: SÖ HUYEÀN TRANG THÖÔNG TIEÁC BAÏCH VIEÂN
Baøi 12: SÖ HUYEÀN TRANG THAN GIAÄN
Baøi 13: BAÏCH VIEÂN BIEÁN THAØNH CON GAÙI ÑEÏP
Hoùa thaân laøm vöôïn kieáp ñaø qua,
Bieán caûi hình dung kheùo naõo naø,
Maáy ñoaïn Sôû Vaân xuoái toùc phöôïng,
Nöûa vaønh thu nguyeät, vaén mi nga,

Phuû pheâ döôùi goùt phong quaàn thuùy,
Saëc sôõ trong mình môù aùo laø,
Yeåu ñieäu gaãm chieàu theo theå aáy,
So beà quoác saéc deã ai qua.
Baøi 14: BAÏCH VIEÂN ÔÛ NÔI THAÏCH TUYEÀN
Moät baàu theá giôùi khaùc xa vôøi,
Röøng quaïnh gaây neân thuù thaûnh thôi,
Thaønh quaùch truøng truøng muoân tröôïng nuùi,
Laâu ñaøi saùt saùt moät baàu trôøi,
Caàm thung phaùch truùc no chieàu laï,
Quaït gioù ñeøn traêng saün choán vui,
Caûnh vaät moïi ñöôøng aâu chaúng thieáu,
Thieáu chaêng moät khaùch ôû treân ñôøi.
Baøi 15: VIEÂN THÒ NGHÓ TÔÙI VIEÄC LAÁY CHOÀNG
Baøi 16: TOÂN SINH QUYEÁT CHÍ HOÏC HAØNH
Traâm anh nghieäp caû voán con doøng,
Kinh söû hoâm mai maûi moät loøng ,
Ñeøn haïnh naêm canh maøn Ñoàng töû,
Song maây maáy taác goái Oân coâng,
Laøng Nhan, cöûa Khoảng loøng haêm hôû,
Beå thaùnh röøng nho söùc vaãy vuøng,
Vaû ñaáng vaên chöông taøi beû queá,
Vuõ moân coù thuôû caù neân roàng.

Baøi 17: TOÂN SINH VAØO KINH DÖÏ THI
Baøi 18: TOÂN SINH THI RÔÙT
Baøi 19: TOÂN SINH VEÀ QUEÂ
Baøi 20: CHIEÀU HOÂM TREÂN ÑÖÔØNG VEÀ QUEÂ
Baøi 21: VIEÂN THÒ BIEÁN THAØNH COÂ GAÙI MAËC AÙO XANH
Ñeâm thanh vaéng veû daëm ngaøn maây,
Thô thaån hình ai ñöùng choán naøy,
Tröôùc gioù phaát phô bay giaûi aùo,
Döôùi traêng ñuûng ñænh daäm chaân giaày,
Maët hoa chuùm chím möøng nhöng theïn,
Ñöôøng haïnh laân la kíp laïi chaày,
Phoûng daïng chi khoâng döôøng coù yù,
Tìm duyeân hay raép ñôïi ai ñaây?
Baøi 22: VIEÂN THÒ ÑOÙN TOÂN SINH
Baøi 23: TOÂN SINH ÑAÙP LÔØI VIEÂN THÒ

Baøi 24: VIEÂN THÒ BAÛO CHO TOÂN SINH CHOÃ ÔÛ CUÛA MÌNH
Baøi 25: TOÂN SINH LEÂN NGÖÏA RA ÑI
Baøi 26: TOÂN SINH ÑEÁN CUNG QUAÙN THAÏCH TUYEÀN
Baøi 27: PHONG CAÛNH NÔI THAÏCH TUYEÀN
Moät veû xem ra moät ngaùn ngao,
Nhaân gian ñoä maäy thuù thanh tao,
Sen boø döôùi nöôùc loàng göông nguyeät,
Cuùc nhieãu chaân theàm laãn veû sao,
Hoa töôi long lanh reøm bích ngoïc,
Höông ñöa söïc nöùc gaùc quøynh dao,
So xem phong caûnh coøn döôøng aáy,
Maù phaán moâi son nhöõng theá naøo?

Baøi 28: TOÂN SINH VÒNH CAÛNH THAÏCH TUYEÀN
Thaønh ñaøi gaùc roäng maáy taàng maây
Taïo hoùa khen ai kheùo taïc baøy
Caàm gaåy gioù lung luøng ngaïn baéc
Ñeøn kheâu giaêng, Nguyeät daõi laàu taây
Coû hoa deã quyeán ngöôøi traàn tuïc
Thuù vò theâm öa keû nöôùc maây
Töôûng nöôùc non naøy phong caûnh aáy
Daàu loøng vaøng ñaù cuõng lung lay.
Baøi 68: THUYEÀN ÑEÁN BÔØ SOÂNG PHI LAI
Traûi aùnh giang sôn maáy daëm khôi,
Caùch ngaøn troâng ñaõ tôùi Phi Lai,
Chaøy khua chuoâng gaùc hoài khoan nhaët,
Gioù gaûy caàm thung khuùc tieåu daøi,
Hoa coû gheïo ngöôøi say daï höùng,
Nöôùc non treâu khaùch nöùc loøng vui,
Daäp dìu quaùn khaùch ñöôøng ñi laïi,
Vieáng caûnh chôi giaø haù moät ai.
Baøi 72: VIEÂN THÒ RA MAÉT SÖ HUYEÀN TRANG
Tieän thieáp thaân xöa khaùch Quaûng Haøn,
Thaùc sinh ñaøy xuoáng coõi traàn gian,
Theo ñöôøng Phaät giaùo mong caàu phuùc,
Ñoäi ñöùc thieàn sö cöùu khoûi naøn,
Xoùt phaän chöõa cam beà khoå haïnh,
Vì duyeân neân luïy thoùi traàn hoaøn,
Phoøng höông daùm ngoû lôøi than thôû,

Muoân ñoäi ôn thaày xaù giaûi oan.
Baøi 80: VIEÂN THÒ LEÂN TIEÂN
Cuøng chaøng giaõi heát noãi nieàm taây,
Beøn môùi dôøi chaân tôùi coäi caây,
Gioù cuoán mòt muø muoân daëm ngaát,
- 816 -

Saám ran löøng laãy nöûa canh chaày,
Höông coøn thoang thoaûng ñöa muøi xaï,
Boùng ñaõ lôø môø khuaát aùng maây,
Cung queá nhaãn daàu vui caûnh cuõ,
Laïnh luøng sao nôû ñeå ai ñaây.
Baøi 83: SÖ HUYEÀN TRANG BAÛO TOÂN SINH
Voán tröôùc xöa laø gaùi Baïch Vieân,
Hoùa thaân laùnh ôû choán Thaïch Tuyeàn,
Döïng laàu ñaët gaùc gheâ chieàu laï,
Gheïo khaùch treâu ngöôøi voán thoùi quen,
Quaân töû thoâi veà mieàn coá quoác,
Coâng danh theo noái nghieäp gia tieân,
Töø ñaây nhuõ nheõ ñöøng lai vaõng,
Ngaøy thaùng khuyeân raên ñeå maëc Thieàn.
Baøi 93: TREÂN ÑÖÔØNG VEÀ QUA BÔØ SOÂNG PHI LAI
Vaêng vaúng beân tai tieáng khaéc ñoàng,
Phi Lai troâng ñaõ gaùc ngaøn soâng,
Gioù saàu ñoøi hoaïn lay caây truùc,
Maây thaûm gheâ phen gaùc boùng thung,
Thöông khaùch xa xoâi neân laän ñaän,
Töôûng ngöôøi ly bieät choán long ñong,
Vui chung ai ñeå saàu rieâng aáy,
Bieát noãi naøy chaêng hôõi maù hoàng.
Baøi 94: TOÂN SINH BAÛO TIEÅU ÑOÀNG
Baøi 95: TIEÅU ÑOÀNG LÓNH VAØNG ÑEM TÔÙI CHUØA PHI LAI
Baøi 96: TIEÅU ÑOÀNG BAÏCH SÖ HUYEÀN TRANG
Trình: Chuû toâi xöa nguï Thaïch Tuyeàn,
Töø veà qua caûnh reõ tay tieân,
Khoâi khoa naøy ñaõ möøng muoân veïn,
AÂn aùi loøng coøn ñeå moät beân,
Phieàn gaéng coâng phu xaây baûo thaùp,
- 817 -

Ngoõ hoøa ngaøy thaùng choán höông yeân,

Hoaøng hoa traêm laïng trao laøm cuûa,
Muoân vieäc töø nay daùm caäy thieàn.
Baøi 130: BAÏCH VIEÂN VAØO CHUØA (PHI LAI) LEÃ PHAÄT
Khoan khoan goùt ngoïc böôùc leân laàu,
Khuùm nuùm ngoài daâng leã khaáu ñaàu,
Hoa quaû cung daâng no thöùc laï,
Keä kinh tuïng nieäm nhaún canh thaâu,
Ba thaân höông löûa loøng nguyeàn öôùc,
Ñoâi chöõ bình an nieäm khaån caàu,
Kính tín loøng naøy chö Phaät ñoä,
Thieän duyeân ñaõ tröôùc laïi coøn sau.
Baøi 131: BAÏCH VIEÂN KIEÁN SÖ HUYEÀN TRANG
Baøi 132: HUYEÀN TRANG ÑAÙP LÔØI BAÏCH VIEÂN
Goùt tieän töø vaúng choán chieàn giaø,
Xieát keå loøng ngöôøi noãi xoùt xa,
UÛng hoä nhöõng mong thuyeàn cöùu khoå,
Ñoä trì haèng nieäm keä Di Ñaø,
Ñaõ nguyeàn thieän höõu chö Boà Taùt,
Laïi tuïng Nam Moâ Phaät Thích Ca,
Tam baûo chöùng minh coâng ñöùc aáy,
Phuùc ngöôøi theâm coù ñaúng haø sa.
Baøi 133: BAÏCH VIEÂN TÖØ BIEÄT SÖ HUYEÀN TRANG LEÂN ÑÖÔØNG
(ÑEÁN KINH ÑOÂ TRÖÔØNG AN)
Treân khoâng vöøa thuôû neän chaøy kình,
Töø taï Thieàn taêng laïi phoù kinh,
Xe nguyeät daäp dìu ngaøn lieãu maïch,
Muøi höông ngao ngaùn daëm vaân trình,
Chieàu kia ñoàng voïng chuoâng daâng tieáng,
Ñieám noï mô hoà troáng ñieåm canh,

Caàu Thöôùc phen naøy theânh dòp böôùc,
Taác gang rieâng göûi nghóa chung tình.
Baøi 144: VUA BAN SAÉC CHO BAÏCH VIEÂN
AÂn tình giaõ heát söï duyeân do,
Chieáu phöôïng phoù ban tröôùc maët vua
Saéc ngoïc ban laøm ngoâi meänh phuï
Loøng vaøng doác thöaû nghóa toøng phu
Theâ hieàn giaù troïng nhaø lan thaát,

Thuïc nöõ danh löøng coõi ñeá ñoâ,
Tieân, haïc saàu kia ai nôõ ñeå,
Ñoaùi thöông sao chaúng heïn xuaân ru.
Baøi 145: TOÂN SINH LAÏY TAÏ VUA
Thaân gian ñaõ laïm döï taøi boài,
Muoân ñoäi ôn treân löôïng beå trôøi,
Tieáng khaép phuû haøo loaøi treû moïn,
Ôn troâng nhuaàn tôùi phaän xa xoâi,
Cöûa thu vöøa ñöôïm duyeân höông löûa,
Leáu coû theâm doanh nghóa ñöùng ngoài,
Sö lòch taøi mong khoân baùo ñaùp,
Traêm naêm theà ghín ñaïo laøm toâi.
Baøi 146: BAÏCH VIEÂN TAÏ ÔN THÖÔNG ÑEÁ
Coû aáy hoùa nhaøn phaän haåm hiu,
Muoân troâng löôïng caû laïm cao hieâu,
Ngoïc xuy veû toát vì trau chuoát,
Hoa nôû danh thôm bôûi chaét chiu,
Ñoäi ñöùc beå hoà loøng aáp yeám,
Phæ duyeân tô chæ nghóa saân siu,
Traêm naêm öôùc heïn neân doøng doõi,
Ca khuùc Nam phong thuôû Thuaán Nghieâu.

TRUYEÄN THÔ NOÂM: MUÏC LIEÂN BAÛN HAÏNH

Taäp thô Noâm “Muïc Lieân baûn haïnh” keå veà söï tích Boà taùt Muïc Kieàn Lieân cöùu meï ra khoûi ñòa nguïc, cuõng laø söï tích leã “Vu Lan” (raèm thaùng Baûy) ñeå Phaät töû cuùng trai taêng baùo hieáu cho toå tieân. Giaùo sö Hoaøng Xuaân Haõn söu taàm ñöôïc truyeän thô Noâm “Muïc Lieân baûn haïnh” trong saùch “Coâng Vaên Dòch Ñình Baøi Bieän Caùc Ñaøn” coù töïa khaéc in vaøo naêm Vónh Khaùnh thöù ba (1731). Hieän chöa bieát “Muïc Lieân baûn haïnh” laø cuûa taùc giaû naøo vaø ñöôïc bieân soaïn vaøo naêm naøo? Tuy nhieân taäp thô naøy coù nhieàu töø ngöõ coå hôn caùc taùc phaåm khaùc in chung trong saùch “Coâng Vaên Dòch Ñình Baøi Bieän Caùc Ñaøn”, vì vaäy truyeän thô Noâm “Muïc Lieân baûn haïnh” chaéc haún laø ñaõ ñöôïc saùng taùc tröôùc naêm 1731. Muïc Lieân baûn haïnh goàm 162 caâu thô luïc baùt, keå veà söï tích Boà taùt Muïc Kieàn Lieân cöùu meï vaø caùc toäi nhaân ôû ñòa nguïc, taïo neân tuïc leä leã “Vu Lan” vaøo raèm thaùng Baûy ñeå baùo hieáu toå tieân. Muïc Lieân baûn haïnh coù theå taïm phaân ñoaïn (boá cuïc) nhö sau: - Ñoaïn 1: töø caâu 1 ñeán caâu 4: Muïc Lieân hieáu thaûo tu haønh ñaéc ñaïo. - Ñoaïn 2: töø caâu 5 ñeán caâu 10: Meï cuûa Muïc Lieân laø baø Thanh Ñeà laøm nhieàu toäi aùc bò ñoïa vaøo ñòa nguïc A Tyø. - Ñoaïn 3: töø caâu 17 ñeán caâu 110: Muïc Lieân nhôø Ñöùc Phaät giuùp xuoáng ñòa nguïc tìm gaëp meï. - Ñoaïn 4: töø caâu 111 ñeán 140: Muïc Lieân

laäp “Trai ñaøn thuûy luïc” thænh chö Taêng tuïng kinh caàu nguyeän chö Phaät möôøi phöông cöùu baø Thanh Ñeà vaø caùc toäi nhaân ôû ñòa nguïc. - Ñoaïn 5: töø caâu 141 ñeán 162: Leã Trung nguyeân (raèm thaùng Baûy) tha toäi nhaân ôû ñòa nguïc, khuyeân ngöôøi ñôøi tu haønh chaân chính vaø coù loøng “nhaân” ñeå traùnh quaû baùo ñoïa vaøo ñòa nguïc.

- 820 -

MUÏC LIEÂN BAÛN HAÏNH

1. Tích xöa Ñöùc Buït Muïc Lieân
Thöông meï tìm ñeán Taây thieân tu haønh
Ba naêm chöùng quaû vieân thaønh
Moät baùt moät mình nhaãn nhuïc töø bi
Thanh Ñeà töø thuôû sinh ly
Toäi naëng,sa nguïc A tyø khoán thay
Dieâm vöông ñoâi hoûi ñoøi ngaøy(1)
Döông gian thieän aùc, bieát hay ca loøng(2)
Khaùn quan kieåm boä tieân ñoàng
10. Môû soå roøng roøng bieát söï ngay gian
Thanh Ñeà neát ôû ña ñoan
Thaáy ngöôøi ñoùi khaùt cô haøn chaúng thöông
Saùt haïi luïc suùc ngöu döông
Toån tha vaät meänh, phæ thöôøng baùng taêng
Cho neân quaû baùo chaúng haèng
Maøy laøm maøy chòu ñoïa chung u ñoà
Con tìm möôøi cöûa phong ñoâ
Chaúng thaáy töø maãu, bieát hoà laøm sao
Trôû veà baïch Buït thaáp cao
20. Coøn coù nguïc naøo, vaâng pheùp laïi ñi
Böôùc qua khoûi daëm Baùch kyø
Coi thaáy cöûa nguïc thaønh trì gheâ thay
Tích tröôïng caàm ôû ca tay
Goõ vaøo ñòa nguïc, môû baøy song song
Ngöu ñaàu nguïc toát Taây ñoâng
Vaâng pheùp ñeàu cuøng phoùng xaù toäi nhaân
Thaáy meï khoå aûi traàm luaân
Baèng dao caét moät möôøi phaàn quaën ñau
Thanh Ñeà môùi baûo tröôùc sau:
30. Meï phaûi cô caàu nhieàu noãi gian nguy(3)

(1) Ñoøi ngaøy: Nhieàu ngaøy
(2) Ca loøng: Taïi loøng

(3) Cô caàu: ñoùi khoå
- 821 -

Töø ngaøy thaùc xuoáng aâm ty
Meï phaûi caàm nguïc A tyø khoán nay
Ôn con baùo boå laøm chay
Phaù ñöôïc nguïc naøy, meï môùi thoaùt thaân
Chaúng coøn beùn chuùt phaøm traàn
Toå tieân noäi ngoaïi, song thaân hoøa ñoà(4)
Ñöôïc ngoài cöûu phaåm tieân ñoâ
Toáng thöïc thieân truø, hæ xaû töø bi (5)
Muïc Lieân thuôû aáy môùi ñi
40. Tìm chaúng thaáy meï, ngoài thì hoøa lo
Möôøi taùm cöûa nguïc raïc tuø(6)
Thöông meï thay laø, tìm chaúng thaáy ñaâu
Doøng nöôùc maét thaám baâu
Meï ôi meï hôõi, ôû ñaâu? thöông naøy?
Buït baûo Muïc Lieân raèng bay(7)
Meï ngöôi baáy chaày caàm ôû Phong ñoâ
Möôøi taùm cöûa nguïc raïc tuø
Non cao coàn coän, phong ñoâ raùi daøng(8)
Muïc Lieân coi thaáy chaúng ñang
50. Tay caàm tích tröôïng goõ ngang cöûa tuø
Quæ söù ra hoûi söï do:
“Ngöôøi naøo hay ñeán phong ñoâ choán naøy?”
Muïc Lieân thöa lôøi raèng bay.
“Tôù ñi tìm meï choán naøy, thöa oâng
Buït ñaõ baûo tôù moïi lôøi.
Ôn nuoâi ñoøi baûo meï naày ra ñaây”(9)
Quyû söù vaøo baûo moät giaây:
“Coù Muïc Lieân, thaày tìm meï phu nhaân”
(4) Hoøa ñoà: taát caû
(5) Toáng thöïc thieân truø: Beáp trôøi cho aên
(6) Raïc: giam
(7) Raèng bay: nhö vaày
(8) Raùi daøng: ñaùng sôï
(9) Ôn nuoâi: Nhôø oâng baø (nuoâi oâng baø)
- 822 -

Thanh Ñeà Naõng tieáng than thaân(10)
60. Muïc Lieân teân aáy, phu nhaân khoân nhìn(11)

Döông gian laø voùc con ta
Teân thì chaúng phaûi Muïc Lieân ñaâu laø
Quæ söù khi aáy laïi ra:
“Muïc Lieân chaúng phaûi con baø thaân sinh”
Muïc Lieân laïi baûo phaân minh:
Daãn duï sau tröôùc chaân tình cho hay:
“Meï sinh ra voùc thaân raøy
Xuaát gia laøm thaày, caûi hieäu Muïc Lieân
Ñeâm ngaøy thöông meï ñi tìm
70. Buït cho moät tröôïng tích kim con gaày(12)
Thaáy vaäy tìm ñeán choán naøy
Ôn nuoâi ngaøy raøy baûo meï ra ñaây(13)”
Quæ söù vaøo baûo moät giaây:
Thanh Ñeá möøng giaû caùc raøy tuø nhaân:
“Con toâi coù nghóa thaäp phaân
Xin ra cho bieát, keûo phaàn ñôïi troâng”
Thanh Ñeà ra cöûa Ñoâng phong
Muïc Lieân coi thaáy cuùc cung taï töø(14)
Ñoâi haøng nöôùc maét baèng möa
80. OÂm meï oøa khoùc quaù ö thöông raøy
“Thì vaän quaû baùo chaúng taày
Maøy laøm maøy chòu ai raøy chòu cho
Baáy chaøy meï thaùc phuø ñoà
Meï oâi! quaû baùo Phong ñoâ ñeâm ngaøy
AÙo aên laøm thaày xaáu xa
Ba naêm tuø raïc thaät laø gian nguy
Baây giôø chaúng coù cuûa chi
(10) Maõng tieáng: nghe tieáng
(12) No: ñuû
(13) Môû loái phaù nguïc khaép caû caùc nôi
(14) Toaï bình: maøn che

Thì traân quaû thuïc, meï thì xaù aên(15)”
Loøng coøn toan döõ laøm ngaàn
90. AÊn chuoái boû voû, tuø nhaân aên maøy
Chaúng cho laáy chaân ñaïp daøy
Muïc Lieân coi thaáy, thöông thay trong loøng
Theå aân quaû baùo laøm xong(16)
Öôùc laøm sao khoûi thoaùt voøng u minh”

Muïc Lieân nieäm cöùu höông kinh
Hoùa baùt côm traéng, hoùa hình meï aên
Thanh Ñeà chòu chaúng laøm ngaàn
Vaø chöa ñeán mieäng côm naøy ra than
Muïc Lieân nöôùc maét hoøa chan(17)
100. Meï ôi meï hôõi! baøng hoaøng thöông thay?
Theå aân quaû baùo coøn chaøy
Meï con nhieàu noãi ñaéng cay traêm ñöôøng
Thanh Ñeà chòu nhöõng tö löông
Ñoïa laøm thaân choù, chöïc tröôøng ba naêm
Doøng doøng nöôùc maét chieâu ñaêm
Chòu laøm thaân choù coå caâm(kim) khaùc loaøi
No ngaøy môùi ñöôïc laøm ngöôøi(18)
Vì chung quaû baùo chaúng sai ñaâu laø
Thuï toäi khoán khoå ai qua
110. Raøy môùi bieát tính, söï raøy bieát hay
Nhôù ôn coù Muïc Lieân thaày
Minh taâm kieán tính thöûa naøy ai qua
Döïng laøm thuûy luïc trai gia
Kim ngaân chaâu baùu phaùt ra laøm ngaàn
Tröôùc laø baùo ñöùc töø thaân
Sau laø thaát toå traàm luaân hoùa hoàn
Cuõng nhôø ñaïi phaùp “Khoâng Moân”
Bao nhieâu sinh meänh ñaúng hoàn thoaùt ra
(15) Thieàu: ñaøn, tieâu: saùo

Tuïng kinh lieân tieáp nhaät ñaø
120. Khai phöông phaù nguïc khaép hoøa laøm nôi(19)
Chuyeån luaân phaùp troáng vang trôøi
Thænh thaäp phöông Phaät hoä nôi chöùng ñaøn
Thinh vaên Boà taùt hai beân
Ñoàng trôï coâng ñöùc maïn vieàn thuôû nay
Tuïng kinh huyeát boàn khi nay
Trung nguyeân xaù toäi thoaùt raøy Phong ñoâ
Bao nhieâu ñòa nguïc lao tuø
Cuøng ñöôïc thoaùt caû Tieân ñoâ thanh nhaøn
Muïc Lieân nhôø ñöùc töø nhan
130. Maõn vieân baït ñoä trai ñaøn tieán tu
Huyeát boàn ñaúng chuùc cöûu ngu

Nhieãu ñaøn tam taùp phong ñoâ raønh raønh
Bao nhieâu tuø nguïc laïc hình
Buït lieàn xaù toäi, sieâu sinh laøm ngaàn
Thanh Ñeà töø aáy thoaùt thaân
Khoûi loaøi caàm thuù coå caâm töø raøy
Nhôø ôn coù Muïc Lieân thaày
Caùc caùc moân nguïc ñeàu raøy hoùa tieân
Ai ai höôûng loäc töï nhieân
140. Thaát toå cöûu huyeàn ñeàu ñöôïc hoùa sinh
Cam loà nöôùc töôùi tónh thanh
Laøu laøu kim töôùng toïa bình Lieân hoa(20)
Thieàu tieâu nhaïc voã xöôùng ca(21)
Baûy haøng caây baùu raø raø nôû ñua
Trung nguyeân phoùng xaù lao tuø
Muïc Lieân tieáp daãn, Dieâm phuø saïch khoâng
Töø raøy ñaéc ñaïo thaønh coâng
Muoân naêm höôûng phuùc, quoác trung khoe beàn
Vieân dung baùu phieät vaïn tuyeàn
150. Höõu toäi, voâ toäi, thoaùt lieàn laâng laâng
Thuûy thanh nguyeät hieän tröøng tröøng
Moät côn gioù thoåi queùt chöng buïi traàn

Ai ai ñoäi ñöùc Hoaøng aân
Thaäp baùt ñòa nguïc laøm ngaàn hæ hoan
Ngöu ñaàu maõ dieän thieân ban
Ñeàu thì phoùng xaù khaûi hoaøn thieân quaân
Khuyeân ngöôøi thieän tín xa gaàn
Xaù tu cho chín, chöõ nhaân chôø dôøi
Ñoäc döõ quaû baùo voâ sai
160. Ai hoøa giöõ ñöôïc, aáy mai ñöôïc tuyeàn
Haïnh naøy truyeàn ñeå thieân nieân
162. Muïc Lieân thaønh Phaät, thaønh tieân cheùp laøm.
Nam Moâ A Di Ñaø Phaät
Thieân Töû Vaïn Vaïn Nieân Chi Thoï
IV. TRUYEÄN NGUYEÃN ÑAÊNG CAÛO

Nguyeãn Ñaêng Caûo queâ ôû laøng Hoaøi Baûo, huyeän Tieân Du (cuøng huyeän vôùi chuøa Phaät Tích), vaên hay chöõ toát, trong khoa thi naêm Bính Tuaát (1646) döôùi trieàu vua Leâ Chaân Toâng (1643-1649) ñaùng leõ ñaäu traïng nguyeân, nhöng bò chuùa Trònh cho haï xuoáng ñaäu haïng thöù ba, töùc Thaùm hoa; vì tính tình ngay

thaúng deã laøm maát loøng nhieàu ngöôøi. Naêm 1659, vua Leâ toå chöùc cho caùc quan vaên thi tuyeån vaøo Ñoâng caùc, Nguyeãn Ñaêng Caûo ñaäu haïng nhaát, ñöôïc phong chöùc Ñoâng caùc Ñaïi hoïc só. Trong trieàu ñình vua Leâ vaø phuû chuùa Tròng, Nguyeãn Ñaêng Caûo yû taøi neân khoâng kieâng neå hay sôï seät ai caû, nhöng chuùa Tròng vaãn phaûi duøng ñeán oâng vì oâng coù taøi veà ngoaïi giao, trong vieäc giao thieäp vôùi Trung Quoác. Sau khi caùo quan veà höu, Nguyeãn Ñaêng Caûo thöôøng ñeán vieáng chuøa Phaät Tích. Moät ñeâm traêng saùng, Nguyeãn Ñaêng Caûo leân nuùi Laïn Kha, tình côø gaëp moät ñaïo só sieâu phaøm, Nguyeãn Ñaêng Caûo coá naøi xin theo ñaïo só ñeå tu tieân. Sau khi ñöôïc ñaïo só ñoàng yù, Nguyeãn Ñaêng Caûo ñi theo ñaïo só. Treân ñöôøng vaân du, moät hoâm ñi ngang qua moät phoá chôï, muøi röôïu thòt (thòt choù) töø tieäm côm thôm phöùc ñöa vaøo muõi, Nguyeãn Ñaêng Caûo nghe theøm röôïu thòt quaù, neân gheù vaøo aên moät böõa say. Khi ñi ra, ñaïo só giaän laém, chæ cho oâng moät phöông thuoác chöõa trò traâu boø roài bieán maát. Chöøng ñoù, Nguyeãn Ñaêng Caûo giöït mình tænh daäy, duïi

maét nhìn kyõ, teù ra laø oâng ñang ñöùng ôû chôï Caàu Lim, laøng Noäi Dueä, caùch nuùi Laïn Kha chöøng hôm moät daëm. Nguyeãn Ñaêng Caûo nhôù laïi, ngaån ngô tieác reû, thaáy mình coøn naëng muøi traàn tuïc, boû qua moät dòp may, chöa theå theo hoïc ñaïo só ñeå thoaùt khoûi choán hoàng traàn phieàn naõo oâ tröôïc naøy. OÂng ñaønh löõng thöõng veà nhaø, soáng heát kieáp ngöôøi naøy.

NGUYEÃN ÑAÊNG ÑAÏO (1651-1719)

Nguyeãn Ñaêng Ñaïo laø chaùu, goïi Nguyeãn Ñaêng Caûo laø baùc ruoät, sanh naêm Taân Maõo (1651) taïi laøng Hoaøi Baûo (laøng Bòu), huyeän Tieân Du, traán Kinh Baéc (nay thuoäc tænh Baéc Ninh). Luùc coøn nhoû ñi hoïc ôû queâ nhaø, giôø raûnh thöôøng gheù vieáng chuøa Phaät Tích. Truï trì chuøa luùc ñoù laø Thieàn sö Minh Haønh-TaïiTaïi (ñeä töû hoøa thöôïng Chuyeát Coâng) laáy traàu cau môøi aên. Moät hoâm Nguyeãn Ñaêng Ñaïo ngoài moät mình vieát chöõ Hieàn () ôû ñaùy hoäp traàu roài boû ñi. Luùc trôû veà, Thieàn sö Minh Haønh ñoùn laïi vaø baûo raèng: “Luùc naõy oâng vieát chöõ “Hieàn” ñoù laø chöõ “Nam” vaø chöõ “Nguyeân” hôïp laïi. Ta bieát oâng sau naøy seõ laø traïng nguyeân cuûa nöôùc Nam. Nhöng oâng coù muoán noåi tieáng ôû trieàu ñình Trung Hoa khoâng?”. Nguyeãn Ñaêng Ñaïo giaät mình, suïp laïy thieàn sö, xin nhôø daïy baûo. Sö trao cho oâng moät quyeån saùch roài baûo: “Ñoù laø moät quyeån saùch bí maät, oâng neân ñoïc cho kyõ” (sau naøy quyeån saùch bò chaùy). Quaû nhieân naêm Quyù Hôïi (1683), nieân hieäu Chaùnh Hoøa thöù 4, Nguyeãn Ñaêng Ñaïo ñaäu kyø thi hoäi muøa Xuaân. Naêm Giaùp Tyù (1684) thi ñình, oâng ñaäu traïng nguyeân laïi ôû laøng Bòu (laøng Hoaøi Baûo) neân ngöôøi ta thöôøng goïi oâng laø “Traïng Bòu”. Naêm 1694, Nguyeãn Ñaêng Ñaïo ñöôïc cöû laøm Höõu thò lang Boä Laïi. OÂng laøm quan vaøo thôøi vua Leâ Hy Toâng, Leâ Duï Toâng vaø chuùa Tròng Caên-Tròng Cöông, thaêng ñeán chöùc Thöôïng thô Boä Binh kieâm Ñoâng caùc Ñaïi hoïc só, töôùc Thoï Laâm baù. Naêm 1697, Nguyeãn Ñaêng Ñaïo ñöôïc cöû laøm Chaùnh söù sang nhaø Thanh tueá coáng. Trong thôøi gian ñi söù ñoù, oâng

saùng taùc taäp thô “Nguyeãn traïng nguyeân Phuïng söù taäp”. Naêm Vónh Thònh thöù hai (1706), Nguyeãn Ñaêng Ñaïo ñoåi teân thaønh Nguyeãn Ñaêng Lieãn.

- 827 -

Naêm Kyû Hôïi (1719), Nguyeãn Ñaêng Ñaïo maát khi ñang giöõ chöùc Tham tuïng, ñöôïc truy taëng töôùc Thoï Quaän coâng, thoï 69 tuoåi.

CUNG TAÀN TRÖÔNG THÒ NGOÏC TRONG Vôùi truyeän thô noâm “Lyù trieàu Ñeä tam Hoaøng Thaùi haäu Coå luïc thaàn tích Quoác ngöõ dieãn ca”(Thaùi haäu YÛ Lan)

Cung taàn Tröông Thò Ngoïc Trong, hieäu Thöôïng Hoøa, ñöôïc goïi laø Toân Thaùi phu nhaân Thöôïng Hoøa, queâ ôû thoân Leä Xaù, xaõ Nhö Quyønh, huyeän Gia Laâm, traán Kinh Baéc, laø em hoï ngoaïi cuûa chuùa Trònh Cöông (1686-1729). Cung taàn Ngoïc Trong coù ngöôøi coâ laø Tröông Thò Ngoïc Chöõ, baø Tröông Thò Ngoïc Chöõ laø vôï cuûa Trònh Bính (chaùu noäi ñích toân cuûa chuùa Trònh Caên), coù con laø Trònh Cöông. Naêm 1709, chuùa Trònh Caên maát, Trònh Cöông ñöôïc leân keá ngoâi. Vì vaäy, hoï Tröông ôû xaõ Nhö Quyønh trôû thaønh “hoï ngoaïi cuûa chuùa Trònh” (ngoaïi thích), baø Tröông Thò Ngoïc Chöõ laø meï cuûa chuùa Trònh Doanh, laø baø coá cuûa chuùa Trònh Saâm... Chuùa Trònh Caên ñaõ laäp mieáu phuû Chí Nguyeân ñeå thôø hoï Tröông ôû xaõ Nhö Quyønh laø hoï ngoaïi cuûa chuùa Trònh. Tröông Thò Ngoïc Trong ñöôïc coâ (Ngoïc Chöõ) ñöa vaøo laøm cung taàn trong phuû chuùa Trònh. Naêm Caûnh Höng 20 (1759), ñôøi vua Leâ Hieån Toâng, cung taàn Ngoïc Trong ôû nhaø Tónh Hieân saùng taùc truyeän thô Noâm keå veà söï tích cuûa Thaàn hoaøng xaõ Döông Xaù, huyeän Sieâu Loaïi, traán Kinh Baéc, laø Thaùi haäu YÛ Lan vôùi töïa ñeà laø “Lyù trieàu ñeä tam Hoaøng thaùi haäu Coå luïc thaàn tích Quoác ngöõ Dieãn ca”. Truyeän thô naøy keå veà söï tích cuûa Thaùi haäu YÛ Lan (hay Thaùi haäu Linh Nhaân), laø vôï cuûa vua Lyù Thaùnh Toâng vaø laø meï cuûa vua Lyù Nhaân Toâng. Thaùi haäu Linh Nhaân (YÛ Lan) coù vai troø quan troïng trong lòch söû Ñaïi Vieät thôøi ñoù, coù nhieàu coâng lao ñoái vôùi ñaát nöôùc vaø goùp nhieàu coâng ñöùc trong Phaät giaùo Vieät Nam.

- 828 -

TRUYEÄN THÔ NOÂM “LYÙ TRIEÀU ÑEÄ TAM HOAØNG THAÙI HAÄU COÅ LUÏC THAÀN TÍCH QUOÁC NGÖÕ DIEÃN CA” cuûa CUNG TAÀN TRÖÔNG THÒ NGOÏC TRONG

Truyeän thô Noâm “Lyù trieàu ñeä tam Hoaøng thaùi haäu Coå luïc thaàn tích Quoác ngöõ dieãn ca” goàm 606 caâu thô luïc baùt keå veà söï tích cuûa Thaùi haäu Linh Nhaân (hay Nguyeân phi YÛ Lan) ñöôïc phong laøm Thaàn hoaøng cuûa xaõ Döông Xaù (huyeän Sieâu Loaïi, traán Kinh Baéc) vaø nhieàu xaõ khaùc ôû mieàn Baéc, truyeän thô naøy ñöôïc cung taàn Tröông Thò Ngoïc Trong, hieäu Thöôïng Hoøa, bieân soaïn naêm Caûnh Höng 20 (1759), ñôøi vua Leâ Hieån Toâng, ñöôïc khaéc in baûn goã taøng tröõ ôû mieáu cuûa phuû Chí Nguyeân (mieáu thôø hoï ngoaïi cuûa Trònh) taïi xaõ Nhö Quyønh, traán Kinh Baéc. Truyeän thô Noâm naøy keå laïi söï tích cuûa moät vò thaàn laø baøi dòch theo söï tích vieát baèng chöõ Haùn, thuoäc vaên keå chuyeän chöù khoâng phaûi laø moät taäp thô taû tình, lôøi vaên goïn gaøng giaûn dò, laïi coù

moät soá töø ngöõ coå neân vaên chöông khoâng haáp daãn maáy. Tuy nhieân truyeän thô naøy laø tö lieäu quyù cho thô Noâm thôøi Haäu Leâ noùi rieâng vaø vaên hoïc Vieät Nam noùi chung. Ñoàng thôøi truyeän thô naøy coøn boå sung tö lieäu cho lòch söû Phaät giaùo Vieät Nam vaø lòch söû Vieät Nam. Truyeän thô Noâm naøy goàm 606 caâu thô luïc baùt coù theå chia ñoaïn nhö sau: Ñoaïn 1: (1 ñeán 26) : Goác tích vaø queâ quaùn cuûa YÛ Lan (Khieát Nöông) Ñoaïn 2: (27- 106) : Khieát Nöông moà coâi cha meï ôû vôùi dì gheû ñoân haäu, thuaän hoøa Ñoaïn 3: (107-146) : Khieát Nöông cuùng chuøa caàu duyeân Ñoaïn 4: (147-216) : Vua Lyù Thaùnh Toâng môû hoäi tuyeån cung nöõ vaø ñeán chuøa ôû xaõ Döông Xaù caàu töï. Ñoaïn 5: (217-318) : Vua tuyeån Khieát Nöông vaøo cung lan Ñoaïn 6: (319-412) : Sö Ñaïi Ñieân giuùp hoaïn quan Nguyeãn Boâng ñaàu thai laøm con vua Lyù Thaùnh Toâng vaø nguyeân phi YÛ Lan

Ñoaïn 7: (413-464) : Thaàn phi YÛ Lan giuùp vua Lyù Thaùnh Toâng Ñoaïn 8: (465-510) : Vua Lyù Thaùnh Toâng baêng, Thaùi haäu YÛ Lan caàm quyeàn trieàu chaùnh Ñoaïn 9: (511-542) : Vua Lyù Nhaân Toâng khoâng coù con trai, nuoâi Hoaøng ñieät Döông Hoaùn laøm Thaùi töû. Ñoaïn 10: (543-568) : Coâng ñöùc cuûa Thaùi haäu YÛ Lan. Ñoaïn 11: (569-606) : Ñoaïn keát:nhaéc laïi söï nghieäp cuûa vua Lyù Thaùi Toå vaø hai baøi “saám keä” ôû chuøa Kieán Sô baùo tröôùc trieàu ñaïi nhaø Lyù höng thònh ñöôïc taùm ñôøi vua, ñeán ñôøi vua teân Saûm thì nhaø Lyù maát ngoâi. Truyeän thô Noâm “Lyù trieàu ñeä tam Hoaøng thaùi haäu coå luïc thaàn tích quoác ngöõ dieãn ca” ñöôïc giaùo sö Hoaøng Xuaân Haõn söu taàm ñöôïc vaøo naêm 1949 vaø phoå bieán trong taäp san Khoa hoïc xaõ hoäi ôû Phaùp vaøo naêm 1986. Truyeän thô Noâm keå laïi söï tích cuûa nhaø Lyù töùc vua Lyù Thaùnh Toâng ôû höông Thoå Loãi, huyeän Gia Laâm, traán Thuaän Thaønh; traán Kinh Baéc, coù gia ñình hoï Leâ: Leâ Coâng laøm quan ôû kinh ñoâ (Thaêng Long), vôï laø Tónh Nöông soáng ôû queâ nhaø. Hai vôï choàng sanh moät ngöôøi con gaùi ñeïp nhö tieân nga vaø raát thoâng minh, ñaët teân laø Khieát Nöông.

1. Trôøi Nam gaëp vaän roàng bay
Ñaûn sinh vua Lyù ra thay trò ñôøi
Chaép tay ruõ aùo treân ngoâi
Con thaàn chaùu thaùnh ñaõ ñôøi thöù ba
Kinh Baéc phuû Thuaän huyeän Gia
Loãi höông choán aáy coù nhaø hoï Leâ
Kieäm caàn rieâng moät thuù queâ
Tónh Nöông dieâu vôùi phu theâ phæ nguyeàn
Buøa laønh möøng laïi gaëp duyeân
10. Chieâm bao xaû huûy ñoøi phen phen möøng
Hoaøi thai ñaõ ñuû möôøi traêng
Ñoác sinh moät gaùi xem baèng thieân nga

Phöông phi maøy lieãu maët hoa
- 830 -

Maù ñaøo moâi haïnh da ngaø löng ong
Quyønh tö dao chaát laï luøng
Thoát cöôøi muoân tía nghìn hoàng nôû ra
Caøng nhìn caøng moät naõo naø
Thu ba thua saéc, xuaân hoa theïn maøu
Meï cha möøng rôõ xieát bao
20. Naâng niu vaøng ngoïc theå aâu khaùc thöôøng
Saïch trong nhö nöôc nhö göông
Song thaân môiù ñaët Khieát Nöông teân laønh
Ví chaêng Boà Taùt giaùng sinh
AÉt laø ngoïc nöõ thieân ñình chaúng sai
Thoâng minh voán saün hôn ngöôøi
26. Tuoåi vöøa ñoâi saùu toát töôi khoân bìa
Naêm Khieát Nöông 12 tuoåi, meï bò bònh maát, ba naêm sau Leâ Coâng cöôùi vôï keá hoï Ñoâng. Sau ñoù Leâ Coâng cuõng bò bònh maát, Khieát Nöông soáng vôùi dì gheû, nhöng luùc naøo cuõng kính meán nhö meï ruoät
Vaøo thôøi ñoù, ôû höông Thoå Loãi coù moät ngoâi chuøa xöa raát lôùn, ñöôïc ñoàn laø raát linh thieâng, laø choán phuùc ñòa thöù nhöùt cuûa nöôùc Vieät, Khieát
Nöông coøn treû nhöng raát kính vaø tin Phaät, ñeán chuøa laïy Phaät caàu nguyeän:
107. Thuôû aáy trong Loãi Höông thoân
Ñaïi Lam coå tích danh ñoàn xöa nay
Thieân Nam ñeä nhöùt laø ñaây
110. Chôï queâ ñaâu ñaáy tieáng bay aáy raøng
Anh linh hieån öùng roõ raøng
Caàu chi ñaëng aáy höøng vang xa gaàn
Khieát Nöông coøn treû thanh xuaân
Taác loøng kính tin möôi phaàn chaúng sai
Tu thaân , giôùi tính, aên chay
Moät mình naém naém ai hay ñaâu laø
Saém sanh daàu gaïo höông hoa
Ñeán ngaøy soùc voïng ñeâm ra cuùng daøng
Nöûa ñeâm taém goäi lang thang
120. Loøng tin tôùi choán Phaät Ñaøn caàu duyeân
- 831 -

Laïy caùc chö Phaät Hoaøng Thieân
Nguyeàn xin tam giôùi Thaùnh hieàn chöùng minh
Laïy roài quyø tröôùc Höông ñình

Laâm raâm khaán nguyeän moái tình baøy ngang
“Hoå sinh phaän gaùi thô ngaây
Qua voøng taâm moùn,thieát thay cong loøng
Chuùt hieàm nhaø khoù cuûa khoâng
Nieàm tin khaén khaén tôùi trong giaø chieàn
Neùn höông ngoõ thaáu Cöûu thieân
130. Tröôùc xin Thaát toå Cöûu huyeàn thoaùt thaân
Tröôùc laø phuùc tôùi song thaân
Thoaùt hoùa cho gaàn ñaát Buït coõi tieân
Toâi duø gaëp phuùc gaëp duyeân
Nguyeàn xin baùo öùng nhaõn tieàn chaúng sai
Ñình chuøa caàu quaùn moïi nôi
Khaùnh chuoâng Phaät töôïng maëc toâi lo ñeàn
Ví duø coù loãi lôøi nguyeàn
138. AÉt laø tam giôùi thaùnh hieàn chaúng dong
Khieát Nöông caàu nguyeàn vaø chí taâm tu thaân giöõ giôùi, boá thí cuùng döôøng ñöôïc ba naêm, lôøi khaån caàu ñöôïc aán chöùng
139. Khaán thoâi veà choán moâi phoøng Vieäc ngoaøi saên soùc, vieäc trong giöõ gìn Haèng ñem cung caáp gaïo tieàn Ngaøy ngaøy ra choán Phaät tieàn chaúng queân Kíp chaày ñaõ ñöôïc ba nieân Loøng tin caûm ñeán Hoaøng thieân toû töôøng Soå bieân cho naøng Khieát Nöông 146. Nhaân duyeân ñöôïc vôùi Ñeá vöông saùnh cuøng Vaøo luùc ñoù vua Lyù Thaùnh Toâng trò vì ñaát nöôùc thaùi bình thònh trò, nhöng vua ñaõ lôùn tuoåi maø chöa coù Hoaøng töû noái ngoâi neân vua ra leänh cho caùc Hoaøng haäu vaø vöông phi aên chay caàu nguyeän vaø ñi leã chuøa caàu töï.

Thaùng Ba naêm Giaùp Thìn (1064), vua môû hoäi naêm ngaøy ñeå tuyeån cung phi. 147. Thuôû aáy vua Lyù Thaùnh Toâng Trò yeân taùm coõi hoãn ñoàng xa thö Xuaân thu tuoåi ñaõ coù dö 150. Chuùt hieàm chöa coù Hoaøng töû noái ngoâi Phaùn truyeàn phi haäu maáy ngöôøi AÊn chay khaán nguyeän caàu thai thöôøng leà Danh lam luoáng nhöõng ñi veà Ñieàm laønh baùo öùng, chöa heà thaáy tin Thaùng ba naêm thuôû Giaùp thìn Leänh truyeàn môû hoäi thöôûng dieân naêm ngaøy Thôøi gian qua vua cuõng chöa coù Hoaøng Töû. Vôùi loøng tin töôûng Phaät phaùp, vua laäp moät ñaøn chay caàu nguyeän sinh ñöôïc con trai ñeå noái ngoâi 183. Loøng tin laäp moät ñaøn chay Taác loøng kính uùy, ñöùng ngay chuùc raèng: “Vaû toâi ñöùc baëc trí haèng Nhôø ôn toå phuï troäm chöng ngoâi trôøi Nieàm ñau thaáu ñeán Thieân ñaøi Traùch mình khaén khaén maáy lôøi baøy ngay Ngöôõng mong ñoäi ñöùc cao daøy 190. Ñoác sinh nam töû mai ngay trò vì Phuùc toâi sinh ñöôïc lang nhi Saù bao chaâu ngoïc, keå chi baïc vaøng Chôï queâ quaùn xaù kieàu höông Ñình chuøa maáy choán söûa sang tieác gì Tuøy trôøi caáp thí taêng ni 196. Tröôùc thì baùo ñöùc, sau thì laøm duyeân Trong luùc ñoù ôû höông Thoå Loãi, xaõ Döông Xaù, huyeän Gia Laâm, coù

moät chuøa coå noåi tieáng linh thieâng xöa nay. Caùc quan trong trieàu ñình hoïp baøn môû ñaøn chay ôû chuøa naøy 15 ngaøy, cöù ba ngaøy vua ñeán döï leã moät laàn. Ngaøy muøng 1 thaùng ba vua ñeán döï leã.

- 833 -

197. Loãi höông ñoàn coù moät chieàn Veà xaõ Döông Xaù,ôû mieàn Gia Laâm Anh linh töï coå chí kim Ñaûo thoâng caàu öùng chaúng laàm moät ly Trieàu ñình vaên voõ cuøng ngheà Chieáu thuû kíp thaûo ñem veà tôùi nôi Hai ty phuû huyeän vaâng lôøi Laäp laøm Ñaøn Vieät hoäi möôøi laêm ngaøy Daân chuùng khaép nôi veà höông Thoå Loãi döï leã raát ñoâng nhöng Khieát Nöông vaãn chaêm lo vieäc ruoäng nöông theo lôøi daïy cuûa dì. Boãng Khieát Nöông gaëp moät ngöôøi baùn daàu, ngöôøi naøy baûo raèng: Khieát Nöông seõ gaëp ñöôïc vua vaø trôû thaønh Hoaøng haäu vì treân ñaàu cuûa naøng ñang coù ñaùm maây che raát laølaï. 245. Xaåy thaáy moät oâng haøng daàu Thöa raèng:"Vieäc aáy ngöôøi haàu thieáu chi! AÉt ngöôøi neân ñaáng cung phi Y nhö lôøi aáy haún thì chaúng sai Khieát Nöông phuùt choác ñaùp ngay 250. Theå aâu neûo nhöôïng ngöôøi daùm toan Keå bao xieát noåi cô haøn Mong sao khoûi ñöôïc coâ ñan daùm caàu Thieáu chi nhöõng keû sang giaøu Maø toâi haù daùm deã haàu öôùc ao Thöa raèng: Noï noï trôøi cao Taøn maây che rôïp söï sao laï ñöôøng AÉt laø Ngöôøi gaëp quaân vöông Ngoâi cao Hoaøng haäu yeâu ñöông phen naøy Baùn haøng may gaëp ngöôøi ñaây 260. Thì khi phuù quí chuùa naøy nhôù toâi Vöøa luùc aáy, vua döøng kieäu nghæ ngôi, muøi höông thôm nöùc bay khaép nôi. Vua chôït thaáy: trong nöông daâu xanh ôû phía xa coù moät ngöôøi con gaùi luûi thuûi nhaët coû, treân ñaàu laïi coù ñaùm maây nguõ saéc che phuû taän treân cao. Vua nghó ñoù laø ñieàm laønh neân cho caän thaàn ñeán môøi coâ gaùi

- 834 -

trong ñaùm coû lau kia ra gaëp vua. Vua thaáy naøng thoân nöõ laøm luïng lam luõ maø coù veû ñeïp nhö Haèng Nga treân maët traêng: 261. Vöøa khi Thaùnh giaù ñoå ngôi Höông ñöa söïc nöùc khaép trôøi thôm xoâng Daäp dìu trong aùng ngoaøi voøng Keû thì phi saéc, ngöôøi maøng xem vua Trong khi haønh taïi baáy giôø Tinh phi long nhaãn soi xa khaép trôøi Noäi thanh laùc maét moät ngöôøi Loi thoi nhaët coû thöûa vôøi nöông daâu Töôøng vaân che ngaát treân ñaàu 270. Thaùnh Toâng gaãm bieát theå aân ñieàm trôøi Caän thaàn vaùi laïy vaâng lôøi Kìa YÛ Lan noäi coù ngöôøi laï thay! Kíp ra vôøi laáy laïi ñaây Cho ta phaùn hoûi côù naøy döôøng sao? Caän thaàn kính daãn ñöa vaøo Nhìn xem phong thaùi döôøng sao cung Haøn Ngöôøi tuy chòu vieäc laàm than 278. Neát na khuoân voùc phaøm gian khoân taøy Sau khi hoûi veà gia theá Khieát Nöông, vua ra leänh cho röôùc naøng veà kinh thaønh cho naøng nguï ôû cung Lan, vaø ñaët teân cho naøng laø YÛ Lan. Vua baûo YÛ Lan aên chay nieäm Phaät vaø leã chuøa ñeå caàu coù con. YÛ Lan sai quan haàu caän laø Nguyeãn Boâng ñem leã vaät ñeán cuùng döôøng ôû ngoâi chuøa ôû phía Taây kinh thaønh (chuøa Dòch Voïng) ñeå caàu coù con trai, truï trì chuøa naøy laø sö Ñaïi Ñieân. Ñeán leã chuøa laâu ngaøy thaønh ra quen thaân. Moät hoâm sö Ñaïi Ñieân noùi vôùi Nguyeãn Boâng: 345. "Vaû xem tính ñaõ khaùc haøng Laøm ngoâi thieân töû veû vang taám loøng Thaáy

lôøi thaày daïy laï luøng Thaät hö chöa bieát nhöõng xong leõ naøo Laïy thoâi trình heát thaáp cao 350. Ngoâi trôøi döôøng aáy coù naøo daùm toan

- 835 -

Thaày raèng: Thieân vaän tuaàn hoaøn Coâng tu haønh ñaõ muoân vaøn xieát ñaâu Kieáp xöa ñaõ troïng coâng phu Thaân sau aét ñöôïc laøm vua trò ñôøi Tröôùc ta ñaõ chòu leänh trôøi Laøm vua chaúng muoán, muoán chôi ñaïo maøu Muoán thì ta chaúng tieác ñaâu Boâng xin töø taï khaáu ñaàu thöa qua Thaày raèng: pheùp nhieäm thay laø 360. Thìn loøng chaúng loä söï ra beà ngoaøi Tìm nôi duïc thaát giaáu chôi 362. Troäm xem hình daïng xem ngöôøi trong cung Nguyeãn Boâng nghe lôøi daïy cuûa sö Ñaïi Ñieân, moät hoâm leùn troán vaøo phoøng taém cuûa Nguyeân phi YÛ Lan. YÛ Lan troâng thaáy maéc côõ vaø töùc giaän baùo cho vua bieát, vua ra leänh cheùm ñaàu Nguyeãn Boâng; Nguyeãn Boâng xin vua cho ñem ra chuøa gaëp sö Ñaïi Ñieân roài haõy xöû töû. Sö thaáy Ñaïi Ñieän kinh sôï hoang mang thì cöôøi maø baûo raèng: Kieáp naøy khoâng vöøa yù thì huûy noù ñi, môùi ñöôïc kieáp sau toát ñeïp hôn (leân laøm vua). Nguyeãn Boâng hieåu yù laïy taï sö Ñaïi Ñieân. Löïc só ra tay cheùm ñaàu Nguyeãn Boâng ôû caùnh ñoàng thuoäc xaõ Dòch Voïng (sau naøy goïi laø caùnh ñoàng boâng). Ñeâm aáy vua naèm chieâm bao thaáy moät tieân oâng trao cho vua moät thaùi töû ñeïp ñeõ khoeû maïnh. Töø ñoù YÛ Lan mang thai, vua bieát chaéc laø seõ sanh con trai neân raát möøng rôõ. Ñeâm muøng moät thaùng Möôøi, maây nguõ saéc hieän giöõa trôøi, haøo quang saùng choùi, caùc thuù laï vui möøng nhaûy muùa, hoa coû toát töôi... Boãng nhieân saám ñoäng ñaát run, ñeâm aáy Nguyeân phi YÛ Lan sanh Hoaøng töû ñeïp nhö tieân (töùc laø hoùa thaân cuûa Nguyeãn Boâng) höông thôm söïc nöùc caû cung ñieän. 401. Tôùi ngaøy muøng moät thaùng möôøi Töôøng vaân naêm thöc giöõa trôøi hieän ra Haøo quang choùi loïi saùng loøa Laân chôi phöôïng gaùy, coû hoa phun hoàng Töï nhieân chuyeån vaän ñuøng ñuøng Buït trôøi tieáp daãn Nguyeãn Boâng hoùa hình

- 836 -

Ñeâm aáy YÛ Lan gia sinh Ñöôïc Hoaøng thaùi töû toát laønh baèng tieân Thieân höông söïc nöùc hoøa ñeàn 410. Loøng vua möøng rôõ muoân nghìn xieát chi YÛ Lan ñöôïc vua Lyù Thaùnh Toâng phong laøm thaàn phi. Baø thoâng minh, hieàn haäu, nhaân töø laïi coù taøi xöû theá, trò daân giuùp vua. Khi vua ñem quaân ñaùnh Chieâm Thaønh, baø ôû kinh ñoâ lo vieäc trò nöôùc. Vua thaéng traän trôû veà, khaép nôi môû hoäi chuùc möøng. Nhöng vaøo ñaàu muøa Thu naêm Nhaâm Tyù (1072), vua Lyù Thaùnh Toâng baêng; Thaùi töû Caøn Ñöùc ñöôïc noái ngoâi, hieäu laø Nhaân Toâng, thaàn phi YÛ Lan ñöôïc toân laøm Thaùi haäu, vua coøn nhoû tuoåi neân moïi vieäc trong trieàu ñeàu do Thaùi haäu YÛ Lan quyeát ñònh. Naêm Anh Vuõ Chieâu Thaùnh thöù 2 (1077), quaân Vieät ñaùnh lui quaân Toáng xaâm löôïc, Thaùi haäu cho laäp ñaøi Kính Thieân vaø môû hoäi taï ôn Trôøi Phaät, cuùng döôøng ba ngaøn taêng só, Thaùi haäu cho xaây döïng, truøng tu chuøa, ñuùc chuoâng, toâ töôïng Phaät... 488. Choïn ngaøy xaây ñaép maät ñaøi Kính Thieân Chaäp chuøng töøng döôùi ñôït treân Dö traêm böïc doác, ba nghìn taác cao Ngaém nhìn cöûa, loäng bao caàu Caàu ngheâ

thaùp nhaïn traø sao boán beà Löu toâ tröôùng gaám phuû che Naøy naøy ngoïc ñieåm kìa kìa vaøng ñan Ñuøn ñuøn baûo caùi traøng phang Taøn tröông soi saùng thieân ban laï döôøng Hoäi laøm khaùch taùn khai quang Ba ngaøn cung nöõ cuùng daøng thôøi trai Ba nghìn taêng chuùng nhieàu thay 500. Noï thaày chuyeån chuù kìa thaày tuïng kinh Lieân ñaøi baûo thaùp nhieãu quanh Troáng chuoâng phaùp baûo linh ñình vui thay Hoäi naøy chaúng coù xöa nay Ñaøn traøng ñaâu ñöôïc theá naøy hay khoâng

- 837 -

Laïi phaùt ba nghìn caân ñoàng Ñuùc chuoâng toâ töôïng höng coâng ñeå truyeàn Danh lam coå tích giaø chieàn Truøng tu taân taïo phöông vieân moïi toøa Baïc vaøng chaâu baùu phaùt ra 510. Ngöï pheâ:Moïi vaät ñeå hoøa löu thoâng Vua Lyù Nhaân Toâng suøng moä ñaïo Phaät, giaøu loøng töø bi, nhöng khoâng öa saéc duïc neân ñeán 44 tuoåi vaãn chöa coù con trai noái nghieäp. Vua thöôøng ñi caàu töï ôû chuøa Thaùnh Chuùa (chuøa Dòch Voïng), moät hoâm sö truï trì chuøa laø sö Ñaïi Ñieân, phaùp hieäu laø Phaùp Thoâng quì taâu vôùi vua: “Vua khoâng coù con laø vì vua laø hoùa thaân cuûa Nguyeãn Boâng (voán laø hoaïn quan) neân vua khoâng thích caùc cung nöõ, vì vaäy neáu muoán coù ngöôøi noái ngoâi vua phaûi choïn con nuoâi trong doøng hoï vua”. Sau khi ñöôïc Thaùi haäu xaùc minh vieäc ñoù, vua ñaõ choïn con trai cuûa em ruoät laøm Thaùi töû Lyù Döông Hoaùn (sau leân ngoâi töùc vua Lyù Thaàn Toâng). Thaùi töû Döông Hoaùn laø hoùa thaân cuûa thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh. 511. Laï thay vua Lyù Nhaân Toâng Kính tin Phaät phaùp moät loøng töø bi Tieàn duyeân nhaân quaû côù chi Cho neân saéc duïc xem thì xa öa Boán tuaàn tuoåi ñaõ leû tö Chuùa hieàm chöa coù Hoaøng töø leä thay Loøng vua khaån nguyeän xôi chay Chôi chuøa Thaùnh Chuùa ñeâm ngaøy caàu xin Thaày töù thaày Leâ Ñaïi Ñieân 520. ÔÛ choán röøng thieàn hieäu laø Phaùp Thoâng Quì taâu tröôùc maët thaùnh cung Toâi xin ñem söï Nguyeãn Boâng toû töôøng “AÁy laø thaân tröôùc Hoaøng vöông Tieân trieàu ngöï trò yeâu sang ai bì Coù coâng ngaøy thaùng caàu kyø Buït trôøi baùo öùng ñöôïc thì hoùa thaân Kieáp naøy laøm ñaáng minh quaân Nguyeân döông “thuûy khí” phi taàn chaúng öa

- 838 -

Muoán cho quoác toä laâu xa
530. Ngöôøi vaøo toâng thaát aét hoøa nuoâi thay
Loøng vua nghe noùi saàu taây
Baên khoaên luoáng nhöõng ñeâm ngay ngaïi nguøng
Leân chaàu thaùi haäu ñeàn roàng
Hoûi xem caùi söï thuûy chung theá naøo
Thaùi haäu beøn noùi tieâu hao
Söï naày aét thaät sao naøo coù hö
Nhaân Toâng bieát noãi sao xöa
Nuoâi con Hoaøng thuùc hieàn hoøa coù nhaân

Thaày Töø Ñaïo Haïnh hoùa thaân
540. Teân laø Döông Hoaùn thaùnh thaàn goàm no
Thì ngoâi thaùi töû trao cho
Daønh nhöôøng baùo caû maáy thu sau naøy
Thaùi haäu heát loøng hoä trì Phaät phaùp laäp nhieàu coâng ñöùc
543. Lyù haäu coâng ñöùc cao daøy
Thaùnh Toân Thaàn Töû noái thay doõi truyeàn
Vaû xem nhöõng söï tieàn duyeân
Toan laøm coâng ñöùc ñeå truyeàn haäu lai
Loãi höông ñeàn phuû moïi nôi
Chuøa chieàn taâm taïo veõ vôøi nghieâm trang
Nieàm tin chaúng khaùc Teà, Löông
550. Ñöùc coâng trì troïng,baïc vaøng xem khinh
Laøm heát caàu quaùn chuøa ñình
Khaép hoøa töù traán, kinh thaønh söûa sang
Xaây am, xaây thaùp, xaây töôøng
Môû mang moïi caûnh phong quang öa nhìn
San Kinh taïc töôïng kieàn kieàn
Hoàng chung baûo khaùnh ñeå truyeàn theá gian
Khaép heát Phaû Laïi Phao Sôn
Cuøng nôi Giao Thuûy, Ñoâng Ngaøn, Yeân Taâm
Haøo ly chaúng toán cuûa daân
560. Söûa sang coâng ñöùc nghìn xuaân vöõng beàn

Ngaøy 25 thaùng 7 naêm Ñinh Daäu (1117) coù ñieàm laï xuaát hieän, Thaùi haäu YÛ Lan lìa traàn veà coõi Phaät. 561. Haêm laêm thaùng baûy thu thieân Boãng ñaâu ñieàm laï hieän leân toät vôøi Haéc vaân che phuû khaép nôi Traøng phan baûo caùi giöõa trôøi khaép che Gioù ñöa söïc nöùc höông hoeø Nhaân Toâng thaùi haäu ngöï veà Taây phöông UÛ eâ coû noäi hoa töôøng 568. Chuoâng keâu nuùi lôû caûm thöông muoân phaàn Phaàn keát cuûa taäp thô nhaéc laïi veà söï nghieäp cuûa vua Lyù Thaùi Toå vaø vieäc vua Lyù Thaùi Toå vieáng chuøa Kieán Sô ôû chaâu Coå Phaùp taïi queâ nhaø, ñaõ ñoïc ñöôïc hai baøi keä saám truyeàn baùo tröôùc nhaø Lyù truyeàn ñöôïc taùm ñôøi thònh trò ñeán ñôøi vua teân Saûm (Lyù Hueä Toâng sau naøy), nhaø Lyù seõ maát ngoâi.

569. Trò yeân Nam Vieät thaùnh thaàn
Thònh suy dôøi ñoåi maáy laàn thaønh ñoâ
Keå sao xieát noåi cuoäc ñôøi
Keå töø Lyù Toå ban ra trò vì
Qua chaâu Coå Phaùp moät khi

Kieán Sô chuøa aáy vua thì haïnh chôi
Vua xem coù boán caâu baøi
Voán saâu môùi ñuïc ôû ngoaøi voû caây
Keå raèng:
“Thaùnh ñöùc caøn khoân ñaïi
Uy nghi tónh baùt dieân
U aâm moùng dueä traïch
Öu oác baùi xung thieân”.
581. Ñoïc thaáy keä naøy môùi hay
Thaät laø trôøi buït khi hay ñieàm trình
Maøu nhieäm thaáy söï höõu tình
Moïc caâu treân vaùch hieån linh roõ raøng

Keä raèng:
Nhaát baùt coâng ñöùc thuûy
Tuøy duyeân saùi theá gian
Quang quang tröôøng chieáu chuùc
AÛnh moät nhaät ñaêng san
589. Lyù trieàu vöõng ñaët aâu vaøng
Nghìn naêm ôû ñaát Haø Giang Leä Kyø
AÀm aàm ra ñöùc daáy uy
Gaàn thì daàu meán, xa thì ñeàu vui
Keå töø luùc môùi leân ngoâi
Veà sau tính ñöôïc taùm ñôøi trò an
Traûi xem Nam söû chuyeän baøn
Tröôùc sau caùc tích nhö in cheùp baøy
Danh truyeàn keå ñeán taän nay
Xa gaàn ñoâng baéc nam taây giaø chieàn
Coù bia Lyù haäu ñeå truyeàn
600. Ñaø neân coù phuùc nhaân duyeân tình côø
Ñaø neân phuù quí vinh hoa
Laïi veà ôû choán Lieân toøa vui chôi
Ñôøi ñôøi goàm höôûng phuùc trôøi
Ñuû möôøi hai thaùng, ñeàn ñaøi khoùi höông
Ñôøi sau laáy ñaáy laøm göông
606. Laøm phuùc ñöôïc phuùc toû töôøng cheùp ghi
Ngaøy laønh giöõa Thu nieân hieäu Caûnh Höng 20, vuïng veà hoaøn thaønh taïi nhaø Tónh Hieân, loä Thuaän Thaønh, chaâu Kinh Baéc. Cung trong phuû chaùnh Tröông Thò Ngoïc Trong, hieäu Thöôïng Hoøa, queâ ôû thoân Leâ

Xaù, xaõ Nhö Quyønh, soaïn vieát. Mieáu ôû phuû Chí Nguyeân kính caån giöõ baûn khaéc.

- 841 -

OÂN NHÖ HAÀU NGUYEÃN GIA THIEÀU Vôùi Cung oaùn ngaâm khuùc (1741-1798)

I. THAÂN THEÁ:

Nguyeãn Gia Thieàu ngöôøi laøng Lieãu Ngaïn, huyeän Sieâu Loaïi, phuû Thuaän Thaønh, xöù Kinh Baéc (nay laø thoân Lieãu Ngaïn, xaõ Nguõ Thaùi, huyeän Thuaän Thaønh, tænh Baéc Ninh). Toå tieân Nguyeãn Gia Thieàu goác ôû laøng Toáng Sôn, huyeän Gia Mieâu, xöù Thanh Hoùa, laø moät doøng hoï quyù toäc. Toå cuûa doøng hoï naøy laø Nguyeãn Baäc, moät ñaïi thaàn ñôøi nhaø Ñinh (theá kyû 10), ñöôïc phong ñeán chöùc Thaùi teå, töôùc Ñònh Quoác coâng. Ñeán ñôøi Nam-Baéc trieàu, töùc thôøi nhaø Maïc phaân tranh vôùi vua Leâ Trung Toâng (Leâ-Maïc phaân tranh), Nguyeãn Vieát Höïu cuøng vôùi Nguyeãn Kim phoø vua Leâ Trung Toâng ñaùnh laïi nhaø Maïc ñeå trung höng nhaø Leâ. Nguyeãn Vieát Höïu coù ngöôøi vôï ôû xaõ Lieãu Chöõ, töùc xaõ Lieãu Ngaïn (Sieâu Loaïi - Baéc Ninh). Khi Nguyeãn Vieát Höïu maát, vôï con oâng dôøi nhaø töø Thanh Hoùa trôû veà queâ ngoaïi ôû Lieãu Chöõ. Ñeán ñôøi con, Nguyeãn Vieát Höïu laïi muoán nhaéc con chaùu nhôù doøng hoï. Nguyeãn Vieát Höïu voán queâ ôû Gia Mieâu (Toáng Sôn-Thanh Hoùa) neân ñaët teân con laø Nguyeãn Gia Höïu, töø ñoù doøng hoï Nguyeãn Vieát trôû thaønh Nguyeãn Gia OÂng noäi Nguyeãn Gia Thieàu laø Nguyeãn Gia Chaâu, laø moät voõ töôùng noåi danh thôøi chuùa Tròng, ñöôïc phong töôùc Sieâu Quaän coâng Nguyeãn Gia Chaâu laø vò quan vaên voõ toaøn taøi. Thaân phuï cuûa Nguyeãn Gia Thieàu laø Nguyeãn Gia Ngoâ, con tröôûng cuûa Sieâu Quaän coâng Nguyeãn Gia Chaâu. Nguyeãn Gia Ngoâ sanh ngaøy 10 thaùng 7 naêm Giaùp Ngoï (19-8-1714), laøm quan ñaïi thaàn thôøi vua Leâ YÙ Toâng-Leâ Hieån Toâng, vaø chuùa Tròng Giang-Tròng Doanh (1730-1767), ñöôïc phong töôùc Ñaït Vuõ haàu. Ñaït Vuõ haàu Nguyeãn Gia Ngoâ hoïc roäng, vaên hay, saønh thô quoác aâm; vöøa coù taøi veà vaên, vöøa coù taøi caàm quaân ñaùnh giaëc, taùnh tình phoùng khoaùng, thích chôi hoa, thích uoáng traø, vaø thích ngao du sôn thuûy, vieáng

- 842 -

danh lam thaéng caûnh ñeå ngaâm vòng; vì vaäy vieäc cai trò ôû nôi traán nhaäm, Ñaït Vuõ haàu thöôøng giao cho vieân Ñoác ñoàng chaêm lo, coøn oâng ñi ñaây ñoù laøm thô ngaém caûnh. OÂng coù moät taäp thô nhöng bò thaát laïc. Ñaït Vuõ haàu Nguyeãn Gia Ngoâ maát ngaøy 12 thaùng 5 naêm Ñinh Söûu (27-6-1757), höôûng döông 44 tuoåi. Thaân maãu Nguyeãn Gia Thieàu laø quaän chuùa Quyønh Lieân, teân thöïc laø Tròng Thò Ngoïc Tuaân, con gaùi thöù saùu cuûa An Ñoâ vöông Tròng Cöông vaø laø em cuûa caùc chuùa Tròng Giang vaø Tròng Doanh..., hieäu laø Trung Töø, cheát ñöôïc ñaët thuïy hieäu laø Trinh Thuïc. Quaän chuùa Quyønh Lieân sinh ngaøy 14 thaùng 10 naêm Ñinh Daäu (16-11-1717) vaø maát ngaøy 26 thaùng 5 naêm Bính Ngoï (21-6-1786), thoï 70 tuoåi. Nhö vaäy Nguyeãn Gia Thieàu laø anh em coâ caäu vôùi chuùa Tròng Saâm.

ÑINH QUOÁC COÂNG NGUYEÃN BAÄC

NGUYEÃN VIEÁT HÖÕU

NGUYEÃN VIEÁT...

NGUYEÃN GIA...

SIEÂU QUAÄN COÂNG AÁN ÑOÄ VÖÔNG NGUYEÃN GIA CHAÂU TRÒNH CÖÔNG

ÑAÏT VUÕ HAÀU QUAÄN CHUÙA QUYØNH LIEÂN NGUYEÃN GIA NGOÂ TRÒNH THÒ NGOÏC TUAÂN

OÂN NHÖ HAÀU KYÙ TRAI HOØA TRAI THANH TRAI NI SÖ N. GIA THIEÀU N. GIA CÔ N. GIA DIEÃM N. GIA CHU... DIEÄU TAÂM (TAÂM TRAI) N. THÒ NHÖ

Ñaït Vuõ haàu Nguyeãn Gia Ngoâ coù 12 con trai vaø 20 con gaùi: Nguyeãn Gia Thieàu laø con tröôûng, keá ñeán laø Nguyeãn Gia Cô, Nguyeãn Gia Dieãm, Nguyeãn Gia Chu, Nguyeãn Gia Ban, Nguyeãn Gia Xuyeân... Boán anh em trai ñaàu cuûa Nguyeãn Gia Thieàu ñeàu gioûi vaên thô, thöôøng xöôùng

hoïa vôùi nhau, laäp thaønh Töù Trai thi taäp, töùc thi taäp cuûa boán thi só coù hieäu laø "Trai", goàm Taâm Trai (Nguyeãn Gia Thieàu), Kyø Trai (Nguyeãn Gia Cô), Hoøa Trai (Nguyeãn Gia Dieãm) vaø Thanh Trai (Nguyeãn Gia Chu). Trong soá caùc em gaùi cuûa OÂn Nhö haàu Nguyeãn Gia Thieàu coù Tyø kheo ni Dieäu Taâm, töùc Nguyeãn Thò Nhu (con gaùi thöù 12 trong soá 20 con gaùi cuûa Nguyeãn Gia Ngoâ), tu ôû chuøa Phaät Tích hay chuøa Thieân Phuùc. Baø coù theâu moät baûn kinh "Kim Cang Baùt Nhaõ Ba La Maät" treân luïa. Nguyeãn Gia Cô laáy vôï laø con gaùi cuûa vua Leâ Hieån Toâng, töùc laø chò cuûa Coâng chuùa Ngoïc Haân (vôï vua Quang Trung). Nguyeãn Gia Thieàu laáy con gaùi tröôûng cuûa quan Chöôûng phuû söï Ñaït Quaän coâng Buøi Theá Ñaït laøm traán thuû Thuaän Hoùa vaø goùp nhieàu chieán coâng khi quaân vua Leâ chuùa Tròng ñaùnh chieám Phuù Xuaân cuûa chuùa Nguyeãn. Qua phaàn thaân theá,chuùng ta bieát ñöôïc OÂn Nhö haàu Nguyeãn Gia Thieàu thuoäc doøng doõi quyù toäc,baø con thaân toäc cuûa vua Leâ vaø chuùa Tròng.

II. NGUYEÃN GIA THIEÀU (1741-1798) :

Nguyeãn Gia Thieàu hieäu Taâm Trai, Hy Toân Töû, Nhö YÙ ... thaân phuï laø Ñaït Vuõ Haàu Nguyeãn Gia Ngoâ, thaân maãu laø Quaän chuùa Quyønh Lieân. Nguyeãn Gia Thieàu sanh ngaøy 6 thaùng 2 naêm Taân Daäu (22-3- 1741) ôû laøng Lieãu Ngaïn, huyeän Sieâu Loaïi, traán Kinh Baéc, thuoäc doøng doõi quyù toäc. Nguyeãn Gia Thieàu laø ngöôøi thoâng minh hoïc roäng, vaên voõ kim toaøn gioáng nhö cha oâng ngaøy tröôùc. Nguyeãn Gia Thieàu vöøa hieåu bieát saâu roäng veà vaên hoïc, söû hoïc, laïi thoâng hieåu veà caû Phaät giaùo, Laõo giaùo vaø Nho giaùo. Ngoaøi ra, oâng coøn coù taøi veà nhieàu moân ngheä thuaät nhö veà aâm nhaïc, oâng saùng taùc nhieàu baøi ca, baøi taùn, oâng laø taùc giaû caùc baûn sôn trung aâm vaø sôû töø ñieäu. Veà hoäi hoïa, Nguyeãn Gia Thieàu coù böùc Toáng Sôn Ñoà, daâng vua xem

vaø ñöôïc khen thöôûng; veà kieán truùc vaø trang trí, oâng ñöôïc chuùa

- 844 -

Trònh Saâm giao cho vieäc trang hoaøng phuû chuùa vaø troâng coi vieäc xaây chuøa thaùp ôû chuøa Tieân Tích ôû ngoaøi cöûa Ñaïi Höng, laøng Nam Ngö, huyeän Thoï Xuaân, kinh ñoâ Thaêng Long (nay laø phoá Haøng Boät - Haø Noäi). Luùc nhoû, Nguyeãn Gia Thieàu ñöôïc nuoâi naáng vaø hoïc taäp trong phuû chuùa Trònh. Naêm 18 tuoåi, Nguyeãn Gia Thieàu ñöôïc phong laøm Hieäu uùy Quaân trung Maõ Taû ñoäi. Naêm 22 tuoåi, ñöôïc thaêng chöùc Chæ huy Thieâm söï. Naêm 26 tuoåi, laïi ñöôïc chöùc Chæ huy Ñoàng Tri. Naêm 30 tuoåi, laïi thaêng Toång binh Ñoàng Tri. Trong thôøi gian laøm voõ töôùng, laäp ñöôïc chieán coâng, Nguyeãn Gia Thieàu ñöôïc phong töôùc OÂn Nhö haàu. Naêm 1780, Nguyeãn Gia Thieàu ñöôïc phong chöùc Ñoâ Chæ huy söù. OÂn Nhö haàu Nguyeãn Gia Thieàu sinh ra nôi quyeàn quyù maø khoâng ham coâng danh, phuù quyù, chaêm lo nghieân cöùu tam giaùo, thoâng hieåu Phaät giaùo vaø Laõo giaùo, oâng cuõng giao thieäp vôùi baïn beø thaân höõu bình daân vaø giaûn dò. OÂn Nhö haàu Nguyeãn Gia Thieàu sinh ra vaø lôùn leân trong hoaøn caûnh noài da xaùo thòt nhieãu nhöông cuûa nöôùc Ñaïi Vieät: Chieán tranh Trònh-Nguyeãn, cuoäc noåi daäy cuûa nhaø Taây Sôn ôû Ñaøng Trong, vieäc tranh chaáp quyeàn haønh giöõa vua Leâ vaø chuùa Trònh ôû trieàu ñình Ñaøng Ngoaøi vaø ñau thöông nhaát laø caûnh noài da xaùo thòt trong doøng doõi chuùa Trònh ôû phuû chuùa Trònh: - Naêm 1771, nhaø Taây Sôn noåi leân ôû Taây Sôn, ñaùnh chieám Qui Nhôn-Quaûng Ngaõi. - Naêm 1774, quaân chuùa Trònh ñaùnh chieám ñoâ thaønh Phuù Xuaân cuûa chuùa Nguyeãn Phöôùc Thuaàn. - Naêm 1780, theá töû Trònh Toâng (Trònh Khaûi) aâm möu cöôùp chaùnh quyeàn ôû phuû cuûa chuùa Trònh Caùn vaø Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä ñang ñöôïc chuùa Trònh Saâm suûng aùi, nhöng baïi loä, Trònh Toâng bò pheá xuoáng laøm con uùt (töùc khoâng ñöôïc leân noái ngoâi khi chuùa Trònh Saâm cheát) vaø

- 845 -

moät soá ñaïi thaàn lieân luïy bò cheát vì xöû töû hay töï saùt (Chu Xuaân Haùn,Nguyeãn Khaéc Tuaân, Ngoâ Thôøi Só...). - Naêm 1782, ngay sau khi chuùa Trònh Saâm cheát, Trònh Toâng laïi nhôø lính öu binh (lính tam phuû, töùc lính ngöôøi Thanh Hoùa-Ngheä An) cöôùp ngoâi cuûa Trònh Caùn, nhöng roài khoâng naém ñöôïc quyeàn haønh, ñöa ñeán loaïn “kieâu binh” keùo daøi cho tôùi khi Taây Sôn chieám Thaêng Long (1786). - Naêm 1782, sau khi Ñoan Nam vöông Trònh Toâng leân naém quyeàn, OÂn Nhö haàu Nguyeãn Gia Thieàu bò thaát suûng vaø bò cöû giöõ chöùc Löu thuû xöù Höng Hoùa, töùc traán nhaäm nôi xöù röøng nuùi mieàn Taây baéc. Töø ñoù Nguyeãn Gia Thieàu caøng ngaùn ngaåm cho cuoäc ñôøi danh lôïi neân chaùn naûn, boû nhieäm sôû veà nhaø rieâng cuûa mình ôû Hoà Taây, vui chôi uoáng röôïu ngaâm vònh thô ca vôùi caùc danh só vaø baïn beø, nghieân cöùu veà ñaïo Phaät vaø ñaïo Laõo, neân coøn laáy hieäu laø Nhö YÙ thieàn sö hay Hy Toân Töû. - Naêm 1786, Taây Sôn ra ñaùnh Baéc Haø chieám Thaêng Long, Nguyeãn Gia Thieàu boû troán leân Sôn Taây, nôi Nguyeãn Ñieàn (anh ruoät Nguyeãn Du vaø laø con reå cuûa Nguyeãn Gia

Thieàu) laøm traán thuû, sau ñoù oâng laïi chaïy leân vuøng röøng nuùi xöù Höng Hoùa. Chuùa Tròng Toâng bò baét, phaûi töï töû. Vua Leâ Hieån Toâng gaû Coâng chuùa Ngoïc Haân cho Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä roài cheát, vua Leâ Chieâu Thoáng ñöôïc Baéc Bình vöông ñöa leân ngoâi. Sau khi anh em Taây Sôn baát ngôø rôøi boû Thaêng Long veà Phuø Xuaân vaø Qui Nhôn, vua Leâ Chieâu Thoáng laïi tranh chaáp quyeàn haønh vôùi Aùn Ñoâ vöông Tròng Boàng, phaûi nhôø Nguyeãn Höõu Chænh töø Ngheä An ra giuùp. Baèng Lónh haàu Nguyeãn Höõu Chænh deïp tan quaân cuûa Tròng Boàng, laïi ñoát phuû chuùa Tròng, cô nghieäp caùc chuùa Tròng xaây döïng ngoùt hai traêm naêm bò thieâu huûy. Voõ Vaên Nhaäm ñöôïc lònh Baéc Bình vöông ñem quaân ra dieät Nguyeãn Höõu Chænh loäng quyeàn möu phaûn. Voõ Vaên Nhaäm baét gieát Nguyeãn Höõu Chænh, vua Leâ Chieâu Thoáng chaïy sang Trung Hoa caàu cöùu nhaø Thanh. Voõ Vaên Nhaäm laïi bò gieát cheát vì loäng quyeàn. - Naêm 1788, quaân Thanh möôïn côù giuùp vua Leâ Chieâu Thoáng ñeå xaâm laêng Ñaïi Vieät.

- 846 -

Muøa Xuaân naêm Kyû Daäu (1789), vua Quang Trung ñaùnh tan ñaïo quaân vieãn chinh nhaø Thanh, vua Quang Trung keâu goïi caùc cöïu thaàn nhaø Leâ ra giuùp trieàu ñình Taây Sôn. OÂn Nhö haàu Nguyeãn Gia Thieàu vaãn aån traùnh ôû röøng nuùi Taây Baéc. Vua Quang Trung cho ngöôøi ñi tìm, buoäc loøng Nguyeãn Gia Thieàu phaûi veà trình dieän ôû Baéc thaønh (Haø Noäi) nhöng khoâng chòu nhaän quan chöùc cuûa nhaø Taây Sôn vaø uoáng röôïu moãi ngaøy ñeå giaûi saàu vaø phaûi giaû ñieân daïi cho ñeán ngaøy cheát. OÂn Nhö haàu Nguyeãn Gia Thieàu maát ngaøy muøng 9 thaùng 5 naêm Maäu Ngoï (22-6-1798), thoï 58 tuoåi. OÂn Nhö haàu Nguyeãn Gia Thieàu coù taäp thô chöõ Nho laø Tieàn Haäu thi taäp vaø caùc saùch thô chöõ Noâm: Taây Hoà thi taäp,Töù Trai taäp vaø Cung oaùn ngaâm khuùc.

III. TÖ TÖÔÛNG PHAÄT HOÏC CUÛA NGUYEÃN GIA THIEÀU:

OÂn Nhö haàu Nguyeãn Gia Thieàu chòu aûnh höôûng Phaät hoïc raát saâu xa, chæ trong boán caâu ngaén cuûa baøi thô "Vònh khoùm göøng toûi bò möa gioù ngaõ", oâng cuõng taû leân caûnh voâ thöôøng vaø khoå naõo cuûa cuoäc ñôøi, ngay caû caây coû maø cuõng "tang thöông bieán ñoåi", sau côn möa gioù toûi chæ "lôûm chôûm", göøng thì "lô thô": "Lôûm chôûm vaøi haøng toûi Lô thô maáy khoùm göøng Veû chi laø caûnh moïn Maø cuõng ñeán tang thöông" "Sai ñaày tôù" ñi haùi hoa haûi ñöôøng, keát hoa vaø tìm lieãu xaï, oâng baûo: Cam! choùng ra chaêm goác haûi ñöôøng Haùi hoa veà ñeå keát laøm traøng Nhöõng caønh môùi nhaùnh ñöøng vin naëng Maáy ñoùa coøn xanh chôù beû quaøng Vôùi laïi Taây hieân tìm lieãu xaï Roài sang Ñoâng vieän laáy bình höông Maø veà cho choùng ñöøng thô thaån Keûo laïi raèng chöa daën kyõ caøng

- 847 -

Trong saùch Cung oaùn ngaâm khuùc, trong ñoaïn taû veà thaân theá con ngöôøi ôû trong cuoäc ñôøi, Nguyeãn Gia Thieàu dieãn ñaït caùc tö töôûng caên baûn cuûa Phaät

giaùo: Ñôøi laø beå khoå, ñôøi laø voâ thöôøng, phuù quyù vinh hoa ñeàu nhö giaác moäng:
Kìa theá tuïc in nhö giaác moäng
Maùy huyeàn vi môû ñoùng khoân löôøng
Hay:
Thaûo naøo thuôû môùi choân nhau
Ñaõ mang tieáng khoùc ban ñaàu maø ra
Khoùc vì noãi thieát tha söï theá
Ai baøy troø baõi beå nöông daâu
Hay:
Goùt danh lôïi buøn pha saéc xaùm
Maët phong traàn naéng raùm muøi naâu
Hoaëc:
Nghó thaân theá maø ñau...
Boït trong beå khoå, beøo ñaàu beán meâ
Hay:
Giaác Nam kha kheùo baát bình
Böøng con maét daäy thaáy mình tay khoâng.
Vaø nhieàu nöõa.....
Nguyeãn Gia Thieàu khuyeân ngöôøi ñôøi muoán thoaùt khoûi bieån khoå cuûa coõi traàn ai chæ coù caùch laø döùt caùc moái thaát tình khoå luïy ñeå lo tu haønh cho taâm hoàn ñöôïc thaûnh thôi, an laïc:
Laáy gioù maùt traêng thanh keát nghóa
Möôïn hoa ñaøm ñuoác tueä laøm duyeân
Thoaùt traàn moät goùt thieân nhieân
Caùi thaân ngoaïi vaät laø tieân trong ñôøi.

IV. AÛNH HÖÔÛNG PHAÄT GIAÙO trong Cung oaùn ngaâm khuùc:

Cung oaùn ngaâm khuùc laø taäp thô song thaát luïc baùt, goàm 356 caâu, laø khuùc ngaâm cuûa moät cung phi taøi saéc than thôû cho noãi buoàn khoå cuûa mình. Taäp Cung oaùn ngaâm khuùc noäi dung coù maáy phaàn chaùnh sau: - Caâu 1 – 44: taû taøi saéc cuûa ngöôøi con gaùi tröôùc khi ñöôïc tuyeån vaøo laøm cung phi. - Caâu 45-116: tö töôûng cuûa cung nöõ veà cuoäc ñôøi, chòu aûnh höôûng tö töôûng ñaïo Phaät: ñôøi bieån khoå, ñôøi laø voâ thöôøng, muoán ñöôïc thaûnh thôi an nhaøn thì chæ coù con ñöôøng laø lo tu haønh. - Caâu 117 – 192: luùc ñöôïc tuyeån laøm cung phi vaø ñöôïc vua suûng aùi. - Caâu 193 – 288: noãi buoàn khoå vaø töùc böïc cuûa moät cung phi treû ñeïp bò vua chaùn boû. - Caâu 289 – 356: chaùn naûn, than thôû nhöng cuõng coøn chuùt hy voïng laø vua seõ nghó laïi, neân coá gaéng trang ñieåm ñeå giöõ saéc ñeïp nhö xöa. 1. Traûi vaùch queá gioù vaøng hiu haét Maûnh vuõ y laïnh ngaét nhö ñoàng Oaùn chi nhöõng khaùch tieâu phoøng Maø xem phaän baïc naèm trong maù

ñaøo Duyeân ñaõ may côù sao laïi ruûi Nghó nguoàn côn dôû doùi sao ñang Vì ñaâu neân noãi dôû dang Nghó mình, mình laïi theâm thöông noãi mình Troäm nhôù thuôû gaây hình taïo hoùa. 10. Veû phuø dung moät ñoùa hoa töôi Nuï hoa chöa mæm mieäng cöôøi Gaám naøng Ban ñaõ laït muøi thu dung(1)

(1) Naøng Ban: Tieáp dö hoï ban cuûa Vua Haùn Thaønh Ñeá, coù saéc ñeïp vaø coù taøi laøm thô, nhöng bò vua ruoàng boû.

AÙng ñaøo kieåm ñaâm boâng naõo nuøng(2)
Khoùe thu ba gôïn soùng khuynh thaønh
Boùng göông laáp loaùng trong maønh
Coû caây cuõng muoán noåi tình maây möa
Chìm ñaùy nöôùc caù lôø ñôø laën
Löûng löng trôøi nhaïn ngaån ngô sa
Höông trôøi ñaém nguyeät say hoa
Taây Thi maát vía, Haèng Nga giaät mình
Cung phi kieàu dieãm taøi saéc laïi ngaãm nghó veà söï ñôøi theo nhö tö töôûng cuûa Phaät giaùo:
45. Ngaãm nhaân söï côù chi ra theá
Sôïi xích thaèng chi ñeå vöôùng chaân
Vaét tay naèm nghó cô traàn
Nöôùc döông muoán raãy,nguoäi daàn löûa duyeân
Kìa theá cuïc nhö in giaác moäng
50. Maùy huyeàn vi môû ñoùng khoân löôøng
Veû chi aên uoáng söï thöôøng
Cuõng coøn tieàn ñònh khaù thöông loï laø
Ñoøi nhöõng keû thieân ma baùch chieát
Hình thì coøn buïng cheát ñoøi nau(3)
Thaûo naøo khi môùi choân nhao
Ñaõ mang tieáng khoùc ban ñaàu maø ra
Khoùc vì noãi thieát tha söï theá
Ai hay troø baûi beå non daâu
Traéng raêng ñeán thuôû baïc ñaàu
Töû sinh kinh cuï laøm nau maáy laàn(4)
60. Cuoäc thaønh baïi haàu caèn maùi toùc
Lôùp cuøng thoâng nhö ñoát buoàng gan
Bònh traàn ñoøi ñoaïn taân toan
(2) Kieåm raø goø maù, AÙng ñaøo kieåm = khuoâng maët maù hoàng ñeïp nhö hoa ñaøo. (3) Ñoøi nau: nhieàu laàn, yù caâu naày: Thaân xaùc nhöng tinh thaàn chaùn ngaùn nhö keû cheát roài (4) Töû sinh kinh cuï: Hoaûng sô söï cheát choác; laøm nau:

ñau ñôùn dai daúng

- 850 -

Löûa cô ñoát ruoät, dao haøn caét da(5)
Goùt danh lôïi buøn pha saéc xaùm
Maët phong traàn naéng raùm muøi naâu
Nghó thaân phuø theá maø ñau
Boït trong beå khoå beøo ñaàu beán meâ
Muøi tuïc luïy löôõi teâ taân khoå(6)
70. Ñöôøng theá ñoà goùt roã kyø khu
Soùng coàn cöûa beå nhaáp nhoâ
Chieác thuyeàn baøo aûnh loâ xoâ maët gheành
Treû taïo hoùa ñaønh hanh quaù ngaùn
Cheát ñuoái ngöôøi treân caïn maø chôi
Loø cöø nung naáu söï ñôøi
Böùc tranh vaân caåu veõ ngöôøi tang thöông
Ñeàn vuõ taï nheän giaêng cöûa moác
Thuù ca laâu theá khoùc canh daøi
Ñaát baèng boãng raáp choâng gai
Ai ñem nhaân aûnh nhuoám muøi taø döông
80. Moài phuù quí nhöû laøng xa maõ
Baû vinh hoa löøa gaû coâng khanh
Giaác Nam kha kheùo baát bình
Böøng con maét daäy thaáy mình tay khoâng
Saân ñaøo lyù maây loàng man maùc
Neàn ñænh chung nguyeät gaùc mô maøng
Caùnh buoàm beå hoaïn meânh mang
Caùi phong ba kheùo côït phöôøng danh lôïi
Quyeàn hoïa phuùc trôøi tranh maát caû
Chuùt tieän nghi chaúng traû phaàn ai
90. Caùi quay buùng saün treân trôøi(7)
Môø môø nhaân aûnh nhö ngöôøi ñi ñeâm
Mình moäc thaïch vaøng kim oá coå
(5) Cô: ñoùi, haøn: laïnh, yù caâu naày: Ñoùi nhö löûa ñoát moät, laïnh nhö dao caét vaøo da thòt (6) Taân khoå: cay ñaéng (7) con ngöôøi gioáng nhö chieác quay buùng treïn trôøi; quaây cuoàng theo söï vaän chuyeån cuûa taïo hoùa

- 851 -

Saéc caàm ngö uû vuõ eâ phong(8)
Tieâu ñieàu nhaän söï ñaõ xong

Sôn haø cuõng aûo,coân truøng cuõng hö
Caàu theä thuûy ngoài trô coå ñoä
Quaùn thu phong ñöùng ruõ taø huy
Phong traàn ñeán caû sôn kheâ
Tang thöông ñeán caû hoa kia coû naøy
100. Troø aûo hoùa ñaõ baøy ra ñaáy
Kieáp phuø sinh troâng thaáy maø ñau
Traêm naêm coøn coù gì ñaâu
Chaúng qua moät naém coû khaâu xanh rì
Muøi tuïc luïy döôøng kia cay ñaéng
Vui chi maû ñeo ñaúng traàn duyeân
Caùi göông nhaân söï chieàn chieàn
Lieäu thaân naøy vôùi cô thieàn phaûi nao
Thaø möôïn thuù tieâu dao cöûa Phaät
110. Moái thaát tình quyeát döùt cho xong
Ña mang chi nöõa ñeøo boàng
Vui gì theá söï maø mong nhaân tình
Laáy gioù maùt traêng thanh keát nghóa
Möôïn hoa ñaøm ñuoác tueä laøm duyeân
Thoaùt traàn moät goùt thieân nhieân
Caùi thaân ngoaïi vaät laø tieân trong ñôøi
Nhöng roài taïo hoùa trôù treâu,ngöôøi ñeïp ñöôïc tuyeån laøm cung phi cuûa vua:
133. Tay nguyeät laõo khôø sao coù moät
Boãng tô tình vöôùng goùt cung phi
Caùi ñeâm hoâm aáy deââm gì
Boùng döông loàng boùng ñoà mi traäp truøng
Choài thöôïc döôïc mô moøng thuïy vuõ
Ñoùa haûi ñöôøng thöùc nguõ xuaân tieâu
(8) Chim trôøi caù nöôùc xaùc sô tieàu tuïng vôùimöa gioù

Caønh xuaân hoa chuùm chím chaøo
Gioù ñoâng thoâi ñaõ côït ñaøo gheïo mai
Sau nhöõng ngaøy ñöôïc suûng aùi hoan laïc,cuoái cuøng roài vua cuõng chaùn vaø boû rôi :
209. Trong cung queá aâm thaàm chieác boùng
Ñeâm naèm canh troâng ngoùng laàn laàn
.....
225. Ngaøy saùu khaéc tin mong nhaïn vaéng
Ñeâm naêm canh tieáng laéng chuoâng reàn

Laïnh luøng thay giaác coâ mieân
Muøi höông tòch mòch,boùng ñeøn thaâm u
.....
237. Ñeâm naêm canh laàn vöông vaùch queá
Caùi buoàn naøy ai nôõ gieát nhau
Gieát nhau baúng caùi Löu Caàu(9)
240. Gieát nhau baèng caùi u saàu ñoäc chöa!
Tay nguyeät laõo chaúng xe thì chôù
Xe theá naøy coù dôû dang khoâng?
Ñang tay muoán döùt tô hoàng
Böïc mình muoán ñaïp tieâu phoøng maø ra
Buoàn chaùn than thôû, nhöng cuõng coøn chuùt hy voïng, öôùc mong vua laïi nghó ñeán mình, neân coá gaéng ñieåm trang saéc ñeïp chôø ñôïi :
345. Ñeâm phong vuõ laïnh luøng coù moät
Gioït ba tieâu thaùnh thoùt caàm canh
Beân töôøng thaáp thoaùng boùng quyønh
Vaùch nöông nghi nguùt ñeøn xanh lôø môø
Maét chöa nhaém, ñoàng hoà ñaõ caïn
(9) Löu caàu: teân moät hoøn ñaûo cuûa Nhaät, treân ñoù coù saét toát ñeåm laøm dao; töø ñoù "löu caàu" chæ dao saéc beùn.

350. Caûnh tieâu ñieàu ngao ngaùn döôøng bao
Buoàn naøy môùi goïi buoàn sao
Moät ñeâm nhôù caûnh bieát bao nhieâu tình?
Boùng caâu thoaùng beân maønh maáy noãi
Nhöõng höông saàu phaán tuûi cho xong
Phoøng khi ñoäng ñeán cöûu truøng
Giöõ sao cho troïn maù hoàng nhö xöa.
LEÂ QUÍ ÑOÂN (1726-1784)

I. TIEÅU SÖÛ:

Leâ Quí Ñoân töï laø Doaõn Haäu, hieäu Queá Ñöôøng, queâ ôû laøng Duyeân Haø, huyeän Duyeân Haø, traán Sôn Nam (nay laø laøng Phuû Hieán, huyeän Duyeân Haø, tænh Thaùi Bình), sanh ngaøy 5 thaùng 7 naêm Bính Ngoï, nieân hieäu Baûo Thaùi thöù 7, ñôøi vua Leâ Duï Toâng (1726); maát naêm Giaùp Thìn, nieân hieäu Caûnh Höng 45, ñôøi vua Leâ Hieån Toâng (1784). Luùc ñaàu, chính teân cuûa oâng laø Leâ Danh Phöông, nhöng vì muoán traùnh vieäc bò truøng teân vôùi Nguyeãn Danh Phöông, thuû laõnh phong traøo noåi daäy choáng chuùa Tròng ôû Ñaøng Ngoaøi (trong khoaûng thôøi gian 1739-1751), cuøng luùc vôùi Nguyeãn Höõu Caàu (?-1751), neân oââng ñaõ ñoåi teân laïi laø Leâ Quí Ñoân. Cha cuûa Leâ Quí Ñoân laø Leâ Phuù

Thöù, sau ñoåi laïi laø Leâ Troïng Thöù (1694-1781?), ñaäu tieán só naêm Giaùp Thìn, nieân hieäu Baûo Thaùi thöù 5 (1724), laøm quan ñeán chöùc Thöôïng thö Boä Hình. Thaân maãu Leâ Quí Ñoân laø con gaùi cuûa Hoaøng Phaùi haàu Tröông Minh Löôïng. Leâ Quí Ñoân raát thoâng minh chaêm hoïc vaø noåi tieáng laø thaàn ñoàng töø thuôû nhoû: naêm hai tuoåi, oâng ñaõ hoïc chöõ Höõu ( ) vaø chöõ Voâ ( ), leân naêm tuoåi ñoïc ñöôïc nhieàu baøi thô trong saùch Kinh Thi, naêm 10 tuoåi oâng hoïc söû vaø phaàn cöông lónh vaø ñoà thuyeát trong Kinh Dòch, naêm 14 tuoåi oâng hoïc heát Töù thö, Nguõ kinh, caùc saùch Baùch gia chö töû vaø nhieàu saùch söû khaùc, moät ngaøy coù theå laøm möôøi baøi thô phuù maø khoâng caàn phaûi nghó hay laøm nhaùp. Leâ Quí Ñoân coøn coù trí nhôù heát söù phi thöôøng, baát cöù saùch vôû naøo, oâng chæ caàn xem qua moät löôït laø coù theå nhôù thuoäc loøng. Moät hoâm ñeán

chôi nhaø vieân xaõ tröôûng, thaáy quyeån soå thueá, nhaân ngoài buoàn môû ra xem. Khoâng bao laâu, xaõ tröôûng bò chaùy nhaø, quyeån soå cuõng bò chaùy neân khoâng bieát ai laø ngöôøi ñaõ noäp thueá roài, ai laø keû chöa noäp thueá? Leâ Quí Ñoân ñeán hoûi thaêm, xaõ tröôûng than thôû veà vieäc ñoù, Leâ Quí Ñoân cöôøi vaø baûo: “Khoâng sao ñaâu! Hoâm tröôùc ngoài chôi toâi coù xem qua soå thueá ñoù, toâi coøn nhôù roõ, oâng laáy giaáy vieát ra, toâi ñoïc laïi cho oâng cheùp”. Naêm 1743 luùc 18 tuoåi, Leâ Quí Ñoân thi ñaäu giaûi nguyeân kyø thi höông. Naêm Nhaâm Thaân, nieân hieäu Caûnh Höng thöù 13 (1752), Leâ Quí Ñoân thi ñaäu kyø thi hoäi vaø ñaäu baûng nhaõn trong kyø thi ñình (traïng nguyeân, baûng nhaõn, thaùm hoa). Khi chöa thi hoäi, coù moät baïn ñoàng lieâu cuûa Leâ Phuù Thöù ñeán thaêm vieáng nhaø(cuõng ñaäu tieán só), hoûi oâng Thöù: “Nöôùc ta laâu nay khoâng coù traïng nguyeân, con oâng thoâng minh xuaát chuùng, coù theå ñaäu traïng nguyeân laém, vaäy ñaõ hoïc heát caùc saùch chöa?”. OÂng Leâ Phuù Thöù ñaùp: “Chaùu noù ñoïc saùch cuõng taïm ñuû, chæ coù cuoán Trình quaùn chính yeáu ôû nhaø khoâng coù, neân noù chöa ñoïc ñöôïc”. OÂng tieán só höùa cho möôïn, nhöng sau ñoù khi cho möôïn saùch, oâng giöõ laïi caùc trang quan troïng, coù leõ laø oâng tieán só muoán giöõ laïi bí maät ñeå ra ñaàu baøi thi. Vì vaäy, trong kyø thi hoäi, oâng ñaäu ñaàu, nhöng trong kyø thi ñình, Leâ Quí Ñoân chæ ñaäu baûng nhaõn maø khoâng ñaäu ñöôïc traïng nguyeân (khoa thi naøy khoâng coù ai ñaäu traïng nguyeân, Leâ Quí ñaäu ñaàu, nhöng chæ ñöôïc chaám ñaäu baûng nhaõn). Sau khi ñaäu baûng nhaõn, Leâ Quí Ñoân ñöôïc boå laøm Thò thö ôû Vieän Haøn laâm. Naêm 1754, Leâ Quí Ñoân ñöôïc thaêng chöùc Thöøa chæ Vieän Haøn laâm kieâm chöùc Toaûn tu Quoác söû quan. Naêm 1756, Leâ Quí Ñoân ñöôïc cöû ñi thanh tra caùc ñòa phöông thuoäc traán Sôn Nam, moät soá quan laïi tham nhuõng bò oâng khaùm phaù vaø trình veà phuû chuùa Tròng xöû. Thaùng 5 naêm ñoù, Leâ Quí Ñoân ñöôïc chuyeån sang laøm vieäc ôû phuû chuùa Tròng, laøm vieäc ôû Phieân Binh (Luïc phieân töông ñöông vôùi Luïc boä). Thaùng 8 naêm 1756, Leâ Quí Ñoân ñöôïc cöû cuøng caùc ñaïo Sôn Taây, Höng Hoùa, Tuyeân Quang hôïp nhau lo ñem quaân ñaùnh deïp cuoäc noåi loaïn cuûa hoaøng Coâng Chaát. Hoaøng Coâng Chaát bò ñaùnh baïi chaïy vaøo

- 855 -

Thanh Hoùa. Nhôø coù coâng ñoù vaø do vieäc oâng daâng baûn ñieàu traàn ñeà nghò söûa ñoåi toå chöùc ôû Phieân Binh, ñöôïc Minh Ñoâ vöông Trònh Doanh (1740-1762) khen laø am hieåu thôøi vuï, thöôûng cho 50 laïng baïc. Naêm 1757, Leâ Quí Ñoân ñoåi sang laøm Thò giaûng Vieän Haøn laâm. Naêm Caûnh Höng 21 (1760), Thaùi thöôïng hoaøng Leâ YÙ Toâng baêng, Leâ Quí Ñoân vaø Traàn Duy Maät ñöôïc cöû caàm ñaàu hai söù boä sang nhaø Thanh baùo tang vaø daâng leã coáng. Taïi trieàu ñình nhaø Thanh, Leâ Quí Ñoân ñöôïc nhieàu ñaïi thaàn vaø caùc danh nho kính phuïc veà taøi hoïc uyeân baùc vaø vaên chöông loãi laïc cuûa oâng: caùc ñaïi thaàn nhaø Thanh nhö Thöôïng thô Boä Binh Löông Thò Chính, Thöôïng thô Boä Coâng Qui Höõu Quang... ñeán nôi söù boä Ñaïi Vieät taïm nguï ñeå thaêm vieáng Leâ Quí Ñoân. Khi laøm leã ôû Hoàng Loâ töï, Leâ Quí Ñoân gaëp söù thaàn Trieàu Tieân laø Hoàng Khaûi Hy, Trieäu Vinh Kieán, Lyù Höng Trung cuøng nhau laøm thô trao ñoåi (xöôùng hoïa thô). Leâ Quí Ñoân cho caùc ñaïi thaàn nhaø Thanh vaø söù thaàn Cao Ly xem caùc boä saùch Thaùnh Moâ Hieàn-Phaïm Luïc,Quaân thö khaûo bieän, taäp thô Tieâu töông baùch vònh... vaø nhôø hoï ñeà töïa. Khi ñoaøn söù boä veà ñeán Queá Laâm (Quaûng Taây), Leâ Quí Ñoân ñaõ phaûn ñoái vieäc caùc quan chöùc nhaø Thanh duøng caùc chöõ “di quan di muïc” ñeå chæ caùc söù thaàn nöôùc Vieät trong caùc vaên thö cuûa nhaø Thanh. Boá chaùnh tænh Quaûng Taây laø Dieäp Toàn Nhaân phaûi coâng nhaän ñieàu phaûn ñoái laø ñuùng neân laøm sôù taâu leân trieàu ñình, vua Thanh cuõng phaûi chaáp nhaän ñeà nghò ñoù neân ra lònh cho caùc quan ñòa phöông nhaø Thanh khi noùi veà söù boä Ñaïi Vieät thì phaûi duøng danh töø “An Nam coáng söù”. Moät vaên thaàn noåi tieáng cuûa nhaø Thanh laø Traàn Trieàu Haõn ñöôïc cöû ñi theo söù boä Leâ Quí Ñoân, trong luùc tranh luaän veà vaên hoïc söû, coù nhieàu choã baát thoâng yù kieán nhöng cuõng phaûi khen: “Ngöôøi taøi nhö Leâ Quí Ñoân ôû Trung Quoác cuõng hieám coù”. Naêm 1762, söù boä veà nöôùc, Leâ Quí Ñoân ñöôïc thaêng chöùc Thöøa chæ Vieän Haøn laâm vaø phong töôùc Dónh Thaønh baù. Naêm Caûnh Höng 25 (1764), Leâ Quí Ñoân ñöôïc boå laøm Ñoác ñoàng traán Kinh Baéc. Naêm sau ñöôïc cöû laøm Tham chính traán Haûi Döông. Nhöng Leâ Quí Ñoân baát maõn vôùi quyeát ñònh cuûa chuùa coù tính caùch truø daäp baèng caùch ñaøy ñi caùc traán xa neân oâng xin töø chöùc veà queâ. Vieäc bò baïc ñaõi naøy, coù leõ laø do oâng ñöôïc noåi tieáng vaø ñöôïc chuùa troïng duïng

- 856 -

sau khi ñi söù veà, khieán moät soá nònh thaàn ganh gheùt deøm pha vaø vì caùc tôø sôù tôø khaûi cuûa oâng ñeà nghò chuùa Trònh söûa sang chính söï khieán cho chuùa phaät yù. Trong sôù xin veà höu, Leâ Quí Ñoân coù vieát: Taám thaân töøng ñi muoân daëm, may maø coøn soáng veà ñöôïc, laïi gaëp caûnh vôï cheát con thô, maø phieâu baït giang hoà xa xoâi thaàn thöïc khoâng thích laøm quan nöõa, xin cho veà queâ. Leâ Quí Ñoân veà queâ nhaø vieát saùch, khoâng tieáp xuùc vôùi ai caû. ÔÛ nhaø ñöôïc hai naêm, naêm Ñinh Hôïi (1767), sau khi Minh vöông Trònh Doanh maát, Tænh Ñoâ vöông Trònh Saâm môùi leân, môøi ra laøm quan trôû laïi vaø ñöôïc troïng duïng: Leâ

Quí Ñoân ñöôïc boå laøm Thò thö Vieän Haøn laâm, tham döï vaøo vieäc bieân taäp Quoác söû vaø kieâm chöùc Tö nghieäp Quoác töû giaùm. Naêm Caûnh Höng 29 (1768), Leâ Quí Ñoân soaïn xong boä saùch "Toaøn Vieät thi luïc".Thaùng 9 naêm ñoù, Leâ Quí Ñoân ñöôïc cöû laøm Taùn lyù quaân vuï cuøng vôùi Phan Phaùi haàu Nguyeãn Phan ñem quaân ñaùnh deïp cuoäc noåi daäy cuûa Hoaøng töû Leâ Duy Maät ôû traán Ninh (thuoäc traán Thanh Hoùa). Döôùi thôøi chuùa Trònh Giang (1729-1740), Hoaøng töû Leâ Duy Maät laø con cuûa vua Leâ Duï Toâng, ñaõ cuøng em laø Leâ Duy Qui vaø chuù laø Leâ Duy Chuùc aâm möu laät ñoå chaùnh quyeàn chuùa Trònh ñeå giaønh laïi quyeàn haønh cho vua Leâ, nhöng vieäc thaát baïi, moät soá caùc thaân ñaûng bò saùt haïi hoaëc töï töû, ba chuù chaùu vaø moät soá thuoäc haï thaân tín chaïy vaøo Thanh Hoùa, laäp caên cöù ôû Traán Ninh, thuoäc vuøng röøng nuùi hieåm trôû mieàn thöôïng du saùt bieân giôùi Vieät Laøo, laøm thaønh, ñaøo haøo ñaép luõy kieân coá ñeå choáng laïi chuùa Trònh. Naêm Kyû Söûu (1769), Tænh Ñoâ vöông Trònh Saâm ñaõ cöû Ñaïi töôùng laø Phan Phaùi haàu Nguyeãn Phan vaø Taùn lyù quaân vuï Leâ Quí Ñoân ñem quaân vaøo Thanh Hoùa, hôïp cuøng hai ñaïo quaân cuûa traán thuû Ngheä An laø Ñoan Quaän coâng Buøi Theá Ñaït (hay Buøi Thôøi Ñaït) vaø traán thuû Höng Hoùa laø Theå Quaän coâng Hoaøng Ñình Theå cuøng tieán ñaùnh Hoaøng Töû Leâ Duy Maät ôû Traán Ninh. Nhöng ba ñaïo quaân naøy khoâng phaù ñöôïc ñoàn luõy cuûa Leâ Duy Maät, laïi bò thuûy thoå lam chöôùng khaéc nghieät neân töôùng só bò cheát quaù nöûa. Sang naêm Canh Daàn (1770), quaân chuùa Trònh chieâu duï ñöôïc phoø maõ cuûa Leâ Coâng Chaát laø Laïi Theá Chieâu, neân phoø maõ Chieâu (hay Laïi Theá Trieàu) ngaàm ra lònh cho thuoäc töôùng laø Baûn Quaän coâng Leâ Vaên Baûn môû cöûa thaønh cho quaân Trònh traøn vaøo. Hoaøng töû Leâ Duy Maät vaø

vôï con cuøng moät soá tuøy tuøng thaân thuoäc chaïy sang Laøo, cuoái cuøng vì muoán baûo toaøn tieát nghóa, khoâng chòu ñeå cho quaân Trònh baét, Hoaøng töû Leâ Duy Maät cuøng vôï con töï thieâu cheát. Thaùng Ba naêm ñoù, Phan Phaùi haàu vaø Leâ Quí Ñoân keùo quaân veà ñeán Ñoâng ñoâ, caùc töôùng só ñeàu ñöôïc thaêng caáp vaø ban thöôûng. Leâ Quí Ñoân ñöôïc thaêng chöùc Phoù Ñoâ ngöï söû; ñeán thaùng Baûy, Leâ Quí Ñoân laïi ñöôïc leân chöùc Höõu thò lang Boä Coâng, töôùc Dónh Thaønh haàu. Naêm Nhaâm Thìn (1772), haïn haùn maát muøa, daân chuùng ñoùi khoå, chuùa Trònh Saâm cöû caùc quan ñi ñieàu tra tình hình ôû caùc ñòa phöông. Leâ Quí Ñoân ñöôïc cöû ñi ñieàu tra tình hình thoáng khoå cuûa daân chuùng vaø nhöõng vieäc nhuõng laïm cuûa quan laïi ôû traán Laïng Sôn. Sau ñoù Leâ Quí Ñoân laïi ñöôïc lònh cuøng vôùi Vieäp Quaän coâng Hoaøng Nguõ Phuùc ñoác xuaát vieäc tu chænh soå ñinh, soå ñieàn vaø ñi khaùm xeùt ño ñaïc ruoäng ñaát ôû mieàn duyeân haûi Ñaøng Ngoaøi. Trong naêm naøy, Leâ Quí Ñoân ñaõ baøn baïc Traàn Huy Maät (ngöôøi cuøng ñi söù vôùi oâng) laø ñaõ baát kính vôùi chuùa Trònh khieán cho Traàn Huy Maät bò giaùng chöùc (Maät coù con trai laø phoø maõ neân coù thaùi ñoä trung thaønh vôùi vua Leâ, choáng chuùa Trònh). Naêm Quyù Tî (1773), Trung quan Phaïm Duy Ñình ñöôïc cöû laøm Thöï phuû söï cuûa phuû chuùa Trònh (töông ñöông vôùi

chöùc Teå töôùng), Leâ Quí Ñoân ñöôïc phong chöùc Boài tuïng ôû phuû chuùa. Naêm Giaùp Ngoï (1774), lôïi duïng luùc Taây Sôn khôûi nghóa ñaùnh chieám Bình Ñònh-Quaûng Nam, chuùa Trònh Saâm sai Vieäp Quaän coâng Hoaøng Nguõ Phuùc ñem quaân vöôït soâng Gianh ñaùnh chieám Ñaøng Trong cuûa chuùa Nguyeãn Phöôùc Thuaàn (1765-1775), Tænh Ñoâ vöông Trònh Saâm thaân chinh ñem ñaïi quaân tieáp öùng vaø laøm thanh theá cho ñaïo quaân cuûa Vieäp Quaän coâng, Leâ Quí Ñoân ñöôïc cöû ôû laïi Ñoâng ñoâ cuøng Nguyeãn Ñình Thaïch, Nguyeãn Ñình Huaân vaø Nguyeãn Haõn lo phoøng thuû kinh ñoâ (Löu thuû). Tröôùc khi chuùa Trònh Saâm xuaát quaân, nhöõng meänh leänh, caùc tôø hòch, vaên thö veà vieäc ñieàu quaân ñeàu do Leâ Quí Ñoân soaïn thaûo. Trong thôøi gian löu thuû Ñoâng ñoâ, Leâ Quí Ñoân coâng boá 24 ñieàu leänh veà vieäc phoøng giöõ kinh ñoâ, oâng laïi lo vieäc tieáp vaän quaân löông, tuyeån moä quaân lính cho ñoaøn quaân vieãn chinh ñaùnh Ñaøng Trong. Thaùng Chaïp naêm Giaùp Ngoï (thaùng 1-1775), quaân chuùa Trònh chieám ñöôïc ñoâ thaønh Phuù Xuaân (Hueá), chuùa Nguyeãn Phöôùc Thuaàn boû chaïy vaøo Gia Ñònh. Quaân chuùa Trònh tòch thu ñöôïc raát nhieàu vaøng baïc,

chaâu baùu, tieàn cuûa ôû caùc kho taøng chuùa Nguyeãn ôû Phuù Xuaân vaø nhieàu vuõ khí, quaân trang quaân duïng, voi, ngöïa, thuyeàn beø... Muøa Xuaân naêm AÁt Muøi, nieân hieäu Caûnh Höng 36 (1775), Tænh Ñoâ vöông Trònh Saâm ñem quaân veà kinh ñoâ Thaêng Long, ban thöôûng cho töôùng só coù coâng. Leâ Quí Ñoân ñöôïc thaêng chöùc Taû thò lang Boä Laïi kieâm Toång Taøi Quoác söû quaùn. Chuùa Trònh Saâm cuõng sai Leâ Quí Ñoân hôïp cuøng Thöôïng thö Boä Laïi Nguyeãn Hoaøn vaø Taû Thò lang Boä Laïi Vuõ Mieân bieân soaïn boä Quoác söû, cheùp töø ñôøi vua Leâ YÙ Toâng, töùc töø naêm 1676 trôû veà sau (vieát tieáp theo boä Ñaïi Vieät söû kyù toaøn thö ñaõ coù tröôùc ñoù). Thaùng 10 naêm AÁt Muøi (1775), trong kyø thi höông, Leâ Quí Ñoân nhôø moät hoïc troø raát gioûi cuûa oâng laø Ñinh Thôøi Trung laøm Huaán ñaïo Thanh Hoùa traùo baøi thi cho con oâng laø Leâ Quí Kieät nhöng vieäc bò phaùt giaùc, Ñinh Thôøi Trung bò ñaøy ra Ñoâng Haûi, Leâ Quí Kieät bò phaït giam roài bò ñuoåi veà laøm daân. Rieâng Leâ Quí Ñoân laø ñaïi thaàn ñöôïc chuùa Trònh Saâm troïng duïng neân ñöôïc mieãn nghò. Thaùng Gieâng naêm Bính Thaân (1776), nieân hieäu Caûnh Höng 37, Dónh Thaønh haàu Leâ Quí Ñoân ñöôïc cöû laøm Hieäp traán phuû Phuù Xuaân ñeå lo ñaët nha moân, söûa thaønh luõy, ñoùng theâm troïng binh ñeå khoáng cheá moät phöông, ñeå phuï giuùp cho Traán phuû laø Ñoan Quaän coâng Buøi Theá Ñaït. Trong saùu thaùng Hieäp traán ôû Thuaän Hoùa, Leâ Quí Ñoân lo toå chöùc laïi chính quyeàn, laäp quy cheá xeùt xöû kieän tuïng, taùi laäp an ninh traät töï, ngaên caám quaân lính khoâng ñöôïc cöôùp boùc hay öùc hieáp daân chuùng ñòa phöông, oån ñònh tình traïng taøi chính vaø kinh teá: aán ñònh moät ñoàng tieàn ñoàng aên ba ñoàng tieàn keõm, baõi boû ñeán 140 sôû thueá tuaàn, thueá ñoø, thueá chôï, laøm phieàn nhieãu daân, toå chöùc laïi phöôøng naáu muoái, aán ñònh laïi quy cheá veà ruoäng ñaát vaø giaûi quyeát caùc vuï tranh chaáp veà ruoäng ñaát, baõi boû loái caûi caùch veà aên maëc quaàn aùo cuûa chuùa Nguyeãn Phöôùc Khoaùt khi tröôùc baét theo loái aên maëc Ñaøng Ngoaøi... Ngoaøi caùc coâng vuï caáp thieát

treân, Hieäp traán Leâ Quí Ñoân coøn daønh thì giôø ñi vieáng caùc danh lam thaéng caûnh ñeå tìm hieåu veà caùc phong tuïc vaø caùc di tích xöa ôû Ñaøng Trong, vöøa tìm kieám nhaân taøi ôû Ñaøng Trong. Nhaân dòp ñi tìm hieåu tình hình Ñaøng Trong ñoù, Leâ Quí Ñoân ñaõ vieát laïi saùch "Phuû bieân taïp luïc".

- 859 -

Chæ trong saùu thaùng laøm Hieäp traán ôû Thuaän Hoùa maø Leâ Quí Ñoân ñaõ vöøa giaûi quyeát nhöõng khoù khaên ôû ñòa phöông, vöøa toå chöùc laïi vieäc cai trò, caûi caùch veà tieàn teä, veà kinh teá taøi chaùnh thueá maù, vöøa söûa ñoåi laïi phong tuïc ôû Thuaän Hoùa theo gioáng Ñaøng Ngoaøi... Leâ Quí Ñoân coøn bieân soaïn xong saùch "Phuû bieân taïp luïc" - moät taäp söû lieäu vaø ñòa chí heát söùc ñaày ñuû vaø phong phuù veà xöù Ñaøng Trong cuûa caùc chuùa Nguyeãn, cuõng cho chuùng ta thaáy ñöôïc roõ thieân taøi xuaát chuùng cuûa Leâ Quí Ñoân trong vieäc cai trò vaø vaên taøi uyeân baùc cuûa oâng quaû laø moät nhaø baùc hoïc cuûa Vieät Nam. Cuoái naêm ñoù (Bính Thaân), Leâ Quí Ñoân laïi ñöôïc chuùa Trònh Saâm trieäu veà Ñoâng ñoâ cöû troâng coi Phieân Hoä (töùc vieäc cuûa Boä Hoä ôû phuû chuùa) kieâm chöùc Cô maät söï vuï vaø kieâm Chöôûng taøi phuû. Naêm Maäu Tuaát (1778), Leâ Quí Ñoân laïi ñöôïc chuùa Trònh Saâm cöû giöõ chöùc Tham tuïng ôû phuû chuùa, nhöng Leâ Quí Ñoân töø choái xin ñoåi sang Voõ ban ôû phuû chuùa, ñöôïc trao chöùc Höõu hieäu Ñieåm quyeàn Phuû söï. Trong hai naêm Bính Thaân (1776) vaø Ñinh Daäu (1777), thieân tai baõo luït, caû nöôùc bò maát muøa, xaûy ra naïn ñoùi raùch, Leâ Quí Daät Söû vieát: "Caû nöôùc ñoùi to, gaïo moät baùt nhoû trò giaù moät quan tieàn, daân gian thaäm chí phaûi laáy cuû aáu, cuû chuoái thay côm, ngöôøi cheát ñoùi quaù nöûa laïi theâm oân dòch hoaønh haønh, daân chuùng nhieàu ngöôøi bò bònh cheát. Trong nöôùc xaûy ra nhieàu khoù khaên, chuùa Trònh Saâm ra leänh "caàu lôøi noùi thaúng" ñeå söûa sang chính söï. Leâ Theá Toaïi laø cöïu Tham nghò traán Thanh Hoùa, daâng khaûi leân chuùa keát toäi Leâ Quí Ñoân nhö sau: "Dónh Thaønh haàu (Leâ Quí Ñoân) möu ñoà cho con mình troäm möôïn ngöôøi laøm baøi trong khoa thi, laïi ngaàm chieám ñaát caám cuûa vua Huøng. Maïnh Töû noùi: Xem con ngöôi cuûa maét thì ngöôøi ñoù giaáu sao ñöôïc. Xin haõy xem con ngöôi Dónh Thaønh haàu luoân luoân chuyeån ñoäng, ngöôøi aáy maø ñöôïc troïng duïng taát laøm haïi ñeán nhaân daân (...), kính xin trò toäi Dónh Thaønh haàu, baõi chöùc Kieàu Nhaïc haàu (Nguyeãn Leä) ñeå taï toäi vôùi thieân haï thì trôøi seõ möa". Leâ Theá Toaïi nhaéc laïi toäi Leâ Quí Ñoân nhôø Huaán ñaïo Leâ Thôøi Trung laøm giuøm baøi thi cho con (1775) vaø keát toäi Leâ Quí Ñoân ñaõ troäm choân moä toå tieân ôû, nôi thôø caùc vua Huøng, ñeå xin chuùa trò toäi Leâ Quí Ñoân, nhöng chuùa khoâng nghe lôøi ñeà nghò naøy.

- 860 -

Naêm Kyû Hôïi (1779), chuùa Trònh Saâm sai Ñoác traán Sôn Taây laø Hoàng Laõnh haàu Nguyeãn Khaûn ñaùnh deïp cuoäc noåi loaïn cuûa Hoaøng Vaên Ñoàng ôû vuøng moû Tuï Long. Hoaøng Vaên Ñoàng ra ñaàu haøng vaø khai lyù do noåi loaïn laø vì y bò Leâ Quí Ñoân cöôõng baùch laáy 3.000 löôïng baïc. Nguyeân tröôùc ñoù, Hoaøng Vaên Ñoàng ñöôïc trieàu ñình cho cha truyeàn con noái laøm chuû moû ñoàng ôû Tuï

Long, nhöng Leâ Quí Ñoân baét giam Hoaøng Vaên Ñoàng vì toäi thieáu thueá. Sau ñoù Ñoàng troán thoaùt vaø noåi loaïn choáng laïi trieàu ñình. Do lôøi toá caùo ñoù, Leâ Quí Ñoân bò giaùng chöùc. Naêm Taân Söûu, naêm Canh Tyù, nieân hieäu Caûnh Höng 41 (1780), Tónh vöông Trònh Saâm bò bònh naëng. Huy Quaän coâng Hoaøng Toá Lyù (hay Hoaøng Ñình Baûo) vaø thöù phi cuûa chuùa Trònh Saâm laø Ñaëng Thò Hueä toá caùo laø vöông theá töû Trònh Khaûi (hay Trònh Toâng) aâm möu cuøng Ñoác traán Sôn Taây Hoàng Laõnh haàu Nguyeãn Khaûn, Ñoác traán Kinh Baéc laø Traàn Sinh haàu Nguyeãn Khaéc Tuaân vaø A Baûo Haân Quaän coâng Nguyeãn Ñónh ñònh noåi loaïn ñeå giaønh leân keá vò ngoâi chuùa sau khi chuùa Trònh Saâm cheát. Chuùa Trònh Saâm sai Tình Phaùi haàu Ngoâ Thôøi Nhieäm vaø Ngaïn Trung haàu cuøng Ñöôøng Trung haàu, Aùn Trung haàu tra xeùt vuï aùn ñoù. Ngoâ Thôøi Nhieäm ñònh tìm caùch gôõ toäi cho Nguyeãn Khaûn vaø Nguyeãn Khaéc Tuaân, nhöng khoâng may, trong luùc ñoù thaân phuï cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm laø Ñoác traán Laïng Sôn Ngoâ Thôøi Só baát ngôø cheát ôû ñoäng Nhò Thanh (Laïng Sôn), Ngoâ Thôøi Nhieäm phaûi veà cö tang. Dónh Phaùi haàu Leâ Quí Ñoân ñöôïc Chuùa Trònh Saâm cöû thay theá trong vieäc tra xeùt ñoù. Leâ Quí Ñoân vaø caùc quan keát luaän laø aâm möu ñoù coù thaät vaø chuùa Trònh Saâm pheâ trong baûn aùn raèng: “Cöù xeùt theo nghóa kinh Xuaân Thu thì phaûi trò toäi teân Toâng thaät naëng, nhöng nghó tình cha con ruoät thòt khoâng nôõ nhö theá, vaäy neân truaát noù xuoáng laøm con uùt, troïn ñôøi giöõ ñaïo laøm toâi. Coøn boïn caùc quan thì traán thuû Sôn Taây (Nguyeãn Khaûn) vaø Kheâ Trung haàu (Chu Xuaân Haùn) haàu ta töø luùc chöa leân ngoâi, cuõng coù coâng lao, ñaëc aân cho töï lieäu laáy. Rieâng A Baûo Haân Quaän coâng laø ngöôøi thaät thaø, khoâng tham döï vaøo möu ñoù cuõng ñöôïc tha toäi cheát, nhöng phaûi caùch chöùc laøm daân thöôøng”. Sau ñoù, Traàn Sinh haàu Nguyeãn Khaéc Tuaân vaø Kheâ trung haàu Chu Xuaân Haùn uoáng thuoác ñoäc töï töû, nhieàu ngöôùi khaùc cuõng bò xöû töû, Nguyeãn Khaûn bò caùch chöùc vaø bò giam loûng. Naêm Taân Söûu (1781), Leâ Quí Ñoân ñöôïc cöû giöõ chöùc Toång taøi Quoác söû quaùn. Cuoái naêm 1781, chuùa Trònh Saâm bònh, ñaàu naêm 1782,

chuùa cho môøi Haûi Thöôïng Laõn OÂng ra kinh ñoâ trò bònh, nhaân dòp naøy Leâ Quí Ñoân coù dòp tieáp xuùc vôùi oâng; naêm Nhaâm Daàn, Caûnh Höng 43 (1782), Tónh vöông Trònh Saâm maát, Huy Quaän coâng Hoaøng Toá Lyù vaø Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä laäp Trònh Caùn môùi 5 tuoåi laøm Ñieän Ñoâ vöông thay theá ngoâi chuùa Trònh. Nhöng sau ñoù, Trònh Toâng nhôø quaân öu binh (lính Thanh Ngheä) ñaûo chaùnh giaønh laïi chính quyeàn, Trònh Toâng ñöôïc toân laøm Ñoan Nam vöông. Vì coâng lao ñoù, quaân öu binh ngaøy caøng kieâu caêng yû laïi, keát beø nhau laøm loaïn, ñöa ñeán loaïn kieâu binh, caùc töôùng laõnh trong trieàu ñình chuùa Trònh Toâng (Trònh Khaûi) ñeàu baát löïc, nhieàu ngöôøi coøn bò boïn kieâu binh gieát cheát. Muøa Ñoâng naêm Quyù Maõo (1783), Leâ Quí Ñoân ñoåi ra laøm Hieäp traán xöù Ngheä An, nhöng ít laâu sau laïi ñöôïc goïi veà trieàu phong chöùc Thöôïng thô Boä Coâng. Khoâng may oâng bò bònh, xin veà queâ ngoaïi ñeå trò bònh. Ngaøy 14 thaùng 4 naêm Gi.aùp Thìn, nieân hieäu Caûnh Höng 45 (1-6- 1784), Dónh Thaønh

haàu Leâ Quí Ñoân maát ôû queâ meï laø laøng Nguyeân Xaù (sau laø Phuû Lyù, tænh Nam Ñònh), thoï 59 tuoåi, ñöôïc truy hoài chöùc Ñoâ Ngöï söû, taëng haøm Thöôïng thô Boä Coâng.

II. CAÙC GIAI THOAÏI VEÀ LEÂ QUÍ ÑOÂN:

Ngoaøi tieåu söû treân, hieän coøn coù nhieàu giai thoaïi keå veà Leâ Quí Ñoân nhö sau:

1. Noäi toå Leâ Quí Ñoân laø keû aên maøy, nhöng nhôø moä toå tieân ñöôïc taùng ôû long huyeät neân doøng hoï ñöôïc phaùt quan chöùc:

Theo moät soá saùch xöa, oâng noäi cuûa Leâ Quí Ñoân nhaø ngheøo, phaûi ñi haønh khaát. ÔÛ moät laøng noï cuøng huyeän Duyeân Haø (traán Sôn Nam) coù ngoâi ñaát lôùn, huyeät keát ôû choã ñaát truõng, nhieàu ngöôøi ñem maû toå taùng vaøo, nhöng trong laøng bò ñoäng vì thaàn khoâng cho, laïi phaûi dôøi ñi, vì vaäy caùc thaày ñòa lyù thöôøng qua laïi xem xeùt, khoâng ai daùm taùng moä vaøo ñaát ñoù. Coù ngöôøi quyeát taâm lieàu cheát ôû ñaát linh ñoù ñeå cho con chaùu sau naøy ñöôïc phaùt quan töôùc, neân uoáng röôïu thaät say, ñeán vuøng ñaát truõng ñoù, naèm xuoáng theo ñuùng phöông höôùng ñaõ ñònh, ñôïi giôø taï theá. Nhöng ñeâm ñeán, ngöôøi kia ñang naèm boãng nghe maáy vò thaàn baûo nhau: Chuùng

ta coù nhieäm vuï canh giöõ ñaát naøy maø ñeå noù lieàu lónh chieám cöù, chaúng sôï bò toäi vôùi thieân ñình hay chaêng ? Moät vò thaàn khaùc noùi haõy coi xem noù coøn soáng hay cheát, ñem xaùc noù quaêng ñi nôi khaùc. Vò thaàn ñoù böôùc ñeán ñöa tay sôø vaøo mình, ngöôøi noï sôï quaù voäi vuøng daäy chaïy maát. Sau ñoù, vò höông tröôûng ôû vuøng ñaát aáy naèm chieâm bao thaáy vò Thaàn Hoaøng (boån caûnh) baûo raèng: Vuøng ñaát linh ñoù laø phaàn daønh cho ngöôøi hoï Leâ ôû Duyeân Haø, caùc ngöôi phaûi troâng coi giöõ gìn, neáu khoâng seõ bò tai hoïa lôùn. Saùng hoâm sau, vò höông tröôûng hoïp caùc chöùc saéc trong höông laïi, thuaät laïi giaác moäng, caùc chöùc saéc baøn baïc vaø lo laéng, coù vò baûo ñaát thaàn cho ngöôøi laøng Duyeân Haø, ngöôøi laøng mình khoâng ñöôïc taùng, ngöôøi laøng khaùc tôùi taùng ôû ñoù thì laøng bò ñoäng khoâng yeân, khoâng bieát chöøng naøo ngöôøi hoï Leâ ôû Duyeân Haø môùi ñem haøi coát ñeán taùng? Chôø maõi theá naøy lôõ coù vò quyeàn theá ñeán giaønh ñaát naøy thì laøng mình phaûi xöû trí laøm sao ñaây? Caùc chöùc saéc ñang baøn baïc, boãng coù moät laõo aên maøy ñi ñeán. Ngaãu nhieân, moät vò höông chöùc hoûi thaêm laõo aên maøy ôû ñaâu ñeán? Laõo ñaùp laø ngöôøi hoï Leâ queâ ôû Duyeân Haø, caùc vieân chöùc thaáy ñuùng vôùi ñieàm cuûa thaàn baùo, neân baûo vôùi laõo raèng: “Laøng naøy coù ngoâi ñaát phaùt quan, thaàn linh baûo laø ñeå cho hoï Leâ ôû Duyeân Haø, nhö vaäy coù leõ laø nhaân duyeân cuûa nhaø oâng ñöôïc höôûng. Vaäy oâng neân mau mau trôû veà ñöa moä toå ñeán ñoù maø taùng”. Laõo aên maøy nghe lôøi möøng rôõ laøm theo lôøi ñoù. Moä taùng xong hôn moät naêm sau, vôï laõo aên maøy coù mang sanh ra moät con trai, ñaët teân laø Leâ Phuù Thöù (sau ñoåi laïi laø Leâ Troïng Thöù). Luùc ñoù laõo aên maøy ñaõ boû

ngheà ñi laøm thueâ laøm möôùn ñeå nuoâi con. Leâ Phuù Thöù (1694-1781) lôùn leân ñi hoïc vaø ñaäu tieán só naêm Baûo Thaùi thöù naêm (1724) vaø ñöôïc laøm quan, sau thaêng ñeán chöùc Thöôïng thö Boä Hình vaø ñöôïc phong töôùc haàu. Hai naêm sau (1726), vôï cuûa Leâ Phuù Thöù sanh ra con trai ñaët teân laø Leâ Danh Phöông, sau ñoåi teân laïi laø Leâ Quí Ñoân.

2. Giai thoaïi veà thôøi thô aáu cuûa Leâ Quí Ñoân: Raén ñaàu bieáng hoïc

Leâ Quí Ñoân noåi tieáng laø thaàn ñoàng töø thuôû nhoû. Naêm leân 6 tuoåi, Leâ Quí Ñoân ñang taém traàn truoàng ôû döôùi ao leân, coù moät oâng khaùch laï

- 863 -

hoûi thaêm nhaø cuï Leâ Phuù Thöù, caäu beù Leâ Quí Ñoân lieàn ñöùng dang hai chaân hai tay ra vaø noùi vôùi oâng khaùch: “Toâi ñoá oâng chöõ gì ñaây? Neáu oâng ñaùp ñöôïc, toâi môùi chæ”. OÂng khaùch laø moät vò quan trong trieàu, cho laø ñöùa beù voâ leã hoãn laùo nhöng nghó laïi thaáy chuù beù hay hay, neân noùi chöõ “Ñaïo” phaûi khoâng? Leâ Quí Ñoân lieàn cöôøi baûo: “Chöõ “Thaùi” maø khoâng bieát !”. Vò khaùch ñoù chính laø tieán só Vuõ Coâng Traán, queâ ôû Ñoâng Thö, huyeän Thaønh Oai, traán Sôn Nam, vò khaùch ngaïc nhieân veà ñöùa beù thoâng minh, khi ñeán nhaø môùi bieát caäu laø con trai Leâ Phuù Thöù; vò khaùch thuaät laïi chuyeän vöøa xaûy ra, Leâ Phuù Thöù toan baét ñaùnh ñoøn Leâ Quí Ñoân veà toäi voâ leã, nhöng vò khaùch baûo raèng: khaùch seõ ra ñaàu ñeà cho Leâ Quí Ñoân laøm moät baøi thô, neáu laøm khoâng ñöôïc thì ñaùnh ñoøn cuõng khoâng muoän. Noùi xong, khaùch ra ñaàu ñeà laø “Raén ñaàu bieáng hoïc” vaø keøm theo moät ñieàu kieän khaùc laø moãi caâu phaûi coù teân moät con raén. Leâ Quí Ñoân khoâng caàn nghó ngôïi, öùng khaåu ñoïc moät maïch moät baøi thô thaát ngoân baùt cuù laøm cho khaùch vaø Leâ Phuù Thöù heát söùc ngaïc nhieân vaø phuïc taøi: Chaúng phaûi liu ñiu cuõng gioáng nhaø Raén ñaàu bieáng hoïc leõ khoâng tha Theïn ñeøn hoå löûa ñau loøng meï Nay theùt mai gaàm raùt coå cha Raùo meùp chæ quen tuoàng noùi laùo Laèn löng chaúng khoûi veát roi tra Töø nay Chaâu Loã(1) xin chaêm hoïc Keûo hoå mang danh tieáng theá gia(2).

3. Nguû Ngaøy:

Leâ Quí Ñoân cöôùi vôï hôi sôùm. Moät hoâm, moät oâng baïn cuûa tieán só Leâ Phuù Thöù ñeán vieáng, nhaân ñi xem vöôøn, ngang qua nhaø thaáy Leâ Quí Ñoân ñang naèm nguû, ñaàu goái leân baép ñuøi cuûa vôï ñang ngoài may, tay

(1) Chaâu Loã: yù chæ Leâ Quùi Ñoân thuoäc gioøng gioûi cuûa Khoång Töû vaø Maïnh Töû vì Khoång töû ôû nöôùc Loã, Maïnh Töû ôû nöôùc Chaâu. (2) Moãi caâu thô ñeàu coù teân raén: Liu Ñiu, Raén ñaàu, hoå löûa, mai gaàm, raén raùo, raén laèn, Chaâu Loå, hoå mang.

- 864 -

vaãn coøn caàm quyeån saùch. OÂng baïn lieàn quay qua baûo vôùi cuï Phuù Thöù: “OÂng cöôùi vôï sôùm cho thaèng Ñoân, toâi sôï noù seõ sao laõng vieäc hoïc”. Cuï

Phuù Thöù cho goïi Leâ Quí Ñoân daäy ñeå traùch maéng. OÂng baûo: “Haõy khoan, oâng ñeå toâi ra cho chaùu moät caâu ñoái, heã ñoái ñöôïc thì tha”; noùi xong oâng lieàn ñoïc: “Giöôøng ngoïc sao daùm nöông Ñöùc Khoång?”. YÙ oâng muoán traùch laø sao daùm ñem saùch vôû thaùnh hieàn vaøo nôi choán phoøng the chaên goái nhö theá. Leâ Quí Ñoân öùng khaåu ñoái laïi ngay: “Goái ngaø coøn ñang giôû moäng oâng Chaâu”. YÙ töï ví mình nhö Khoång Töû khi xöa,muoán ñem taøi ra ñeå bình trò thieân haï. Theo ñieån tích xöa, Khoång Töû thöôøng naèm chieâm bao thaáy Chaâu coâng ngöôøi coù coâng lôùn nhaát döïng neân cô nghieäp nhaø Chaâu.

4. Khoâng bieát chöõ “Chi”:

Khi cuï Leâ Phuù Thöù maát (1782), caùc quan trong trieàu vaø caùc baïn beø hoïc roäng taøi cao ñeán vieáng raát ñoâng. Boãng coù moät cuï giaø queâ muøa, raâu toùc baïc phô, choáng gaäy truùc ñi vaøo töï xöng laø baïn cuûa Leâ Phuù Thöù. Leâ Quí Ñoân môøi vaøo vaø hoûi thaêm teân hoï; oâng laõo noùi: “Quan lôùn khoâng bieát, toâi voán laø baïn ñoàng moân vôùi cuï thaân sinh, nhöng laän ñaän vì nhaø ngheøo neân khoâng ñi thi ñöôïc; nhaø ngheøo laïi ñöôøng xa neân ít ñi laïi thaêm vieáng. Nay nghe tin cha chaùu qui tieân, duø ñöôøng xa traêm daëm, baùc cuõng coá gaéng ñeán vaø coù caâu ñoái ñeå phuùng ñieáu cha chaùu cho troïn tình baèng höõu. Baùc maét keùm, tay run, phieàn chaùu ñem nghieân ra ñaây, baùc ñoïc cho maø vieát”. Leâ Quí Ñoân cho ñem buùt möïc ra, oâng laõo lieàn ñoïc: “Chi”. Leâ Quí Ñoân khoâng bieát chöõ chi naøo vaø coù nhieàu chöõ chi vôùi nhieàu nghóa khaùc nhau neân cöù chôø oâng laõo ñoïc tieáp caùc chöõ sau môùi hieåu nghóa ñeå vieát cho ñuùng. OÂng laõo laïi giuïc: “Chi Chi! Kìa chaùu vieát ñi chöù !”. Leâ Quí Ñoân ñaønh phaûi hoûi: “Thöa baùc, chöõ chi naøo aï?”. OÂng laõo vôø ngaïc nhieân, höø moät tieáng, ñoaïn thôû daøi vaø baûo: “Trôøi ñaát ôi! Chaùu ñaäu ñeán baûng nhaõn maø coù chöõ chi laø chung maø khoâng bieát vieát, theá chaùu treo caùc lieãn ñeå maáy chöõ kia ôû ngoaøi coảng ñeå laøm gì?”. Nghe oâng laõo noùi, Leâ Quí Ñoân giaän xaùm maët laïi, caùc quan khaùch trong ñaùm ñeàu giöông maét maø nhìn. OÂng laõo töï nhieân ñoïc luoân hai veá cuûa caâu ñoái: “Chi chi tam thaäp nieân dö, xích huyeän, hoàng chaâu kim thöôïng taïi. Taïi taïi soá thieân lyù ngoaïi, ñaøo hoa, löu thuûy, töû haø chi?”

- 865 -

(Thaám thoaùt hôn 30 naêm qua, huyeän Xích Chaâu hoàng nay coøn ñoù. Hôõi ôi, xa ngoaøi ngaøn daëm, hoa ñaøo, nöôùc chaûy, baùc veà ñaâu?). Caâu ñoái chöõ duøng raát laï, tình yù laïi thieát tha, ai cuõng phuïc. OÂng laõo phuû phuïc tröôùc linh saøng Leâ Phuù Thöù maø khoùc loùc, keå leå raát bi ai: “Anh ôi laø anh ôi! Anh boû ñi ñaâu maø khoâng daïy baûo con anh, noù thi ñaäu baûng nhaõn maø coù chöõ “chi” maø khoâng bieát vieát, oâi anh ôi laø anh ôi”. Khoùc loùc moät laùt, oâng laõo ñöùng leân choáng gaäy boû ra veà, ai naên næ môøi ôû laïi theá naøo cuõng khoâng ñöôïc. Leâ Quí Ñoân raát ngöôïng vaø töùc giaän nhöng khoâng noùi ñöôïc caâu naøo. Nhöng cuõng nhôø ñoù maø Leâ Quí Ñoân boû bôùt taùnh kieâu ngaïo vaø phaûi cho gôõ taám bieån kia ñi.

5. Teá Vaên haàu Nguyeãn Traõi quôû traùch Leâ Quí Ñoân:

Saùch "Tang thöông ngaãu luïc" cuûa Phaïm Ñình Hoå vaø Nguyeãn AÙn coù cheùp raèng: Vaøo khoaûng nieân hieäu Caûnh Höng (1740-1786), trieàu ñình vua Leâ muoán ruùt bôùt soá ruoäng aân traïch daønh cho caùc vò coâng thaàn khai quoác. Khi xeùt ñeán ñeán ñaïo saéc phong cho Teá Vaên haàu Nguyeãn Traõi, Thò lang Boä Hoä Leâ Quí Ñoân xeù ñi vaø noùi: "Thöù loaïn thaàn taëc töû, coøn ñeå laøm gì saéc caùo?". Vöøa noùi döùt lôøi, boãng trong ngöôøi thaáy meät moûi, naèm guïc treân baøn nguû thieáp ñi. Trong luùc mô mô maøng maøng ñoù, Leâ Quí Ñoân thaáy hai ngöôøi lính ñeán baét giaûi tôùi moät laâu ñaøi ñoà soä chung quanh coù töôøng cao bao boïc, tröôùc saân coù nhöõng coå thuï lôùn caû möôøi oâm. Trong ñieän coù gheá baønh chaïm roàng, caû maáy chuïc caùi, ôû haønh lang beân phaûi, coù moät vò quan vaên ngoài treân saäp cao ñoäi maõo phoác ñaàu, maëc aùo theâu hoå phuïc, hai beân coù lính ñöùng haàu raát uy nghi, Leâ Quí Ñoân bò baét giaûi ñeán quì tröôùc theàm. Vò quan ñoù quaùt lôùn: "Ta laø Teá Vaên haàu Nguyeãn Traõi ñaây, ngöôi laø haäu boái môùi hoïc, sao daùm xuùc phaïm ñeán coâng thaàn cuõ cuûa tieân trieàu, toäi thaät ñaùng cheát, khoâng theå tha thöù ñöôïc". Leâ Quí Ñoân sôï quaù, cöù cuùi ñaàu phuû phuïc, khoâng daùm ngöôùc leân nhìn. Luùc ñoù coù moät vò quan ñaàu ñoäi khaên moûng, maëc aùo thuïng, böôùc ra naên næ xin giuùp. Nghe noùi moät luùc laâu, Nguyeãn Traõi môùi nguoâi giaän vaø baûo: "Coâng danh söï nghieäp cuûa ta, haïng nhaø ngöôi ñaâu theå so saùnh ñöôïc. Ngöôi töï phuï laø tay khoa baûng nhöng haõy veà ñoïc laïi Bình Ngoâ

ñaïi caùo cuûa ta. Neáu thaáy vieát ñöôïc hay hôn thì cöù vieäc xeù saùch cuûa ta, baèng khoâng thì raùng maø chòu loãi". Khi tænh daäy, Leâ Quí Ñoân phaûi voäi vaøng vieát traû ñaïo saéc phong nhö cuõ, caùc khoaûn ruoäng ñaát caáp cho caùc coâng thaàn cuõ nhôø ñoù maø khoâng bò ruùt bôùt .

6. Leâ Quí Ñoân bò toäi, nhôø söù thaàn Trung Hoa cöùu giuùp: "PHI XA BAÁT ÑOÂNG"

Trong thôøi gian ñi söù sang Thanh, caùc quan nhaø Thanh thöû trí thoâng minh cuûa Leâ Quí Ñoân baèng caùch daãn ñi xem moät baøi vaên bia. Taám bia ñaù cao lôùn döïng ôû baõi soâng, chöõ khaéc chi chít, vì vaäy xöa nay chöa moät ngöôøi naøo coù theå ñoïc vaø sao cheùp moät laàn maø heát ñöôïc, vì chæ ñoïc ñöôïc moät phaàn thì nöôùc trieàu leân laøm ngaäp. Theá maø Leâ Quí Ñoân chæ xem moät löôït ñaõ nhôù thuoäc loøng, roài trôû veà cheùp ñuùng laïi nguyeân vaên khoâng sai soùt chöõ naøo... Ñeå tranh thuû thôøi gian vôùi con nöôùc lôùn thuûy trieàu, oâng ñoïc baøi vaên bia theo haøng ngang vaø ñoïc töø döôùi leân. Ñieàu naøy laøm cho caùc danh só Trung Hoa baùi phuïc trí thoâng minh cuûa Leâ Quí Ñoân. Trong soá ñoù coù moät vò tieán só nhaø Thanh cuõng meán taøi Leâ Quí Ñoân neân ñoaùn cho moät laù soá töû vi, vò tieán só ñoù cho bieát laø trong naêm AÁt Tî (1775) Leâ Quí Ñoân seõ bò naïn vaø oâng höùa seõ tìm caùch cöùu cho. Quaû ñuùng nhö laø soá töû vi, trong khoa thi

naêm AÁt Muøi, con cuûa Leâ Quí Ñoân laø Leâ Quí Kieät vaø hoïc troø cuûa oâng laø Ñinh Thôøi Trung cuøng thi, Ñinh Thôøi Trung hoïc gioûi hôn Leâ Quí Kieät, neân Leâ Quí Ñoân baûo Thôøi Trung nhöôøng chöùc thuû khoa laïi cho Leâ Quí Kieät baèng caùch laø ñoåi quyeån thi, nhôø theá keát quaû chaám thi Leâ Quí Kieät ñaäu thuû khoa. Ñaùng leõ söï vieäc ñoåi quyeån thi naøy khoâng ai bieát nhöng vì chuùa Tròng bieát taøi hoïc cuûa Ñinh Thôøi Trung vaø raát meán taøi, chæ chôø thi ñaäu seõ boå duïng. Nhöng sau khi chaám baøi thì Leâ Quí Kieät laïi ñaäu ñaàu, chuùa Tròng töùc giaän vaø khoâng hieåu taïi sao neân ra lònh cho ñem caùc quyeån thi vaøo ñeå xeùt duyeät laïi. Chuùa Tròng môùi khaùm phaù ra vieäc Ñinh Thôøi Trung traùo baøi cho Leâ Quí Kieät. Chuùa Tròng cho ñuoåi caû hai veà laøm daân, neân ngöôøi thôøi ñoù coù caâu tuïc ngöõ: “Quí Kieät hoøa daân, taêng Duyeân Haø chi ñinh soá, Thôøi

Trung phaùt phoái, chaán ñoäng Haûi chi vaên phong”. Leâ Quí Ñoân laø chuû möu neân cuõng bò caùch chöùc, neân khoâng bao laâu sau ñoù, söù thaàn nhaø Thanh ñöôïc cöû sang nöôùc ta, khi ñeán aûi Nam Quan, söù thaàn laø vò tieán só quen vôùi Leâ Quí Ñoân khi tröôùc, nghæ ôû söù quaùn phía Trung Quoác gôûi cho trieàu ñình vua Leâ moät tôø giaáy treân chæ vieát “Xa” maø khoâng coù neùt ngang ñeå ñoá ( ), baûo khi naøo giaûi ñaùp xong chöõ ñoù, söù thaàn môùi chòu qua qua cöûa aûi ñeå ñeán Ñoâng ñoâ.Trong trieàu ñình vua Leâ chuùa Tròng khoâng coù ai giaûi ñaùp ñöôïc, ñaønh phaûi phuïc hoài chöùc töôùc cho Leâ Quí Ñoân ñeå oâng ñoái ñaùp laïi söù thaàn. Leâ Quí Ñoân môùi vieát vaøo beân caïnh chöõ ñoù caâu “Phi xa baát ñoâng”, coù nghóa laø “Khoâng coù xe khoâng sang ñoâng” (caâu naøy trích trong Kinh Thi), maø caâu naøy cuõng coù nghóa laø “Khoâng phaûi chöõ xa maø cuõng khoâng phaûi chöõ ñoâng ( ). Sau khi nhaän ñöôïc caâu traû lôøi ñoù, söù thaàn môùi chòu qua cöûa aûi. Ñaây laø möu meïo cuûa söù thaàn, vì oâng bieát raèng ngoaøi Leâ Quí Ñoân, khoâng ai coù theå giaûng ñöôïc chöõ ñoù.

III. CAÙC COÂNG TRÌNH TRÖÔÙC TAÙC CUÛA LEÂ QUÍ ÑOÂN:

Leâ Quí Ñoân laø böïc thoâng minh, hoïc thöùc uyeân baùc, nghieân cöùu ñöôïc nhieàu saùch nhôø ñi nhieàu nôi tìm toøi vaø ñöôïc ñi söù sang Trung Hoa, tieáp xuùc vôùi caùc hoïc giaû Trung Hoa vaø caùc söù giaû Trieàu Tieân (Cao Ly), ñoïc ñöôïc nhieàu kinh saùch laï cuûa nöôùc ta vaø cuûa Trung Hoa... neân oâng tröôùc thuaät ñöôïc raát nhieàu saùch, haàu heát taùc phaåm cuûa Leâ Quí Ñoân ñeàu vieát baèng chöõ Nho, chæ coù moät ít thô chöõ Noâm.

1. Caùc saùch veà söû kyù vaø ñòa chí:

- Leâ trieàu thoâng söû hay Ñaïi Vieät thoâng söû. - Phuû bieân taïp luïc. - Kieán vaên tieåu luïc. - Baéc söù thoâng luïc (4 quyeån) vieát töïa vaøo naêm 1763. Trong ñoù, oâng cheùp caùc coâng vaên thö töø, nuùi soâng, ñöôøng saù, keå caùc luùc chuyeän troø öùng ñoái trong thôøi gian ñi söù Trung Hoa (1760- 1762).

2. Caùc saùch khaûo cöùu veà kinh ñieån, coå thö:

- Thö kinh dieãn nghóa: Dieãn giaûng veà nghóa lyù cuûa kinh thö (3 quyeån) baøi töïa vieát naêm 1772. - Dòch kinh phu thuyeát (6 quyeån), baøn luaän veà nghóa lyù cuûa kinh dòch. - Leã thuyeát: baøn giaûng veà kinh leã. - Kim Cöông kinh chuù giaûi: dieãn giaûi veà kinh Kim Cöông. - Lieân sôn Qui taøng nhò baïch thuyeát: baøn luaän veà hai saùch lieân sôn vaø qui taøng trong boä Kinh Dòch. - Ñaïo ñöùc kinh dieãn thuyeát: dieãn giaûng veà boä Ñaïo Ñöùc kinh cuûa Laõo Töû. - Quaàn thö khaûo bieän: xeùt baøn veà caùc saùch, 2 quyeån ñöôïc khaéc in, baøi töïa cuûa taùc giaû vieát naêm 1757 vaø ñöôïc Chu Boäi Lieâm (Trung Hoa) vaø Hoàng Khaûi Hi (söù Cao Ly) vieát baøi töïa vaøo naêm 1761. - Thaùnh moâ hieàn phaïm luïc (ghi cheùp veà maãu möïc cuûa caùc böïc thaùnh hieàn): 1 quyeån baøi töïa do Chu Boäi Lieâm vaø Hoàng Khaûi Hi vieát naêm 1761. Trong saùch coù trích daãn caùc caâu danh ngoân, caùch ngoân ôû trong caùc saùch Trung Hoa. - AÂm chaát vaên chuù: 2 quyeån, saùch veà ñòa lyù (phong thuûy hoïc): noùi veà tinh khí cuûa caùc maïch ñaát, soâng nuùi, söï keát phaùt cuûa moà maû... - Vaân ñaøi loaïi ngöõ: moät loaïi saùch baùch khoa, baøn veà nhieàu vaán ñeà.

3. Caùc saùch söu taäp veà thi vaên xöa:

- Toaøn Vieät thi luïc: 15 quyeån ghi cheùp veà thô cuûa nöôùc Ñaïi Vieät cuûa caùc thi gia ñôøi Lyù ñeán ñôøi Leâ goàm gaàn 200 thi gia, coù tieåu truyeän taùc gia vaø caùc taùc phaåm cuûa caùc thi gia ñoù. - Hoaøng Vieät vaên haûi: bieån vaên cuûa caùc vua Ñaïi Vieät, söu taàm caùc baøi vaên hay.

4. Caùc taùc phaåm thô vaên cuûa Leâ Quí Ñoân :

- Queá ñöôøng thi taäp: caùc baøi thô cuûa Leâ Quí Ñoân, trong ñoù ñeàu coù chuù thích. - Queá ñöôøng vaên taäp: caùc baøi vaên cuûa Leâ Quí Ñoân (4 quyeån) - Lieân chaâu thi taäp (4 quyeån): goàm 400 baøi thô cuûa Leâ Quí Ñoân vaø caùc thi gia khaùc vaø nhöõng baøi thô hoïa cuûa caùc thi só Trung Hoa vaø caùc söù giaû Cao Ly khi Leâ Quí Ñoân ñi söù Trung Hoa. Veà chöõ noâm, Leâ Quí Ñoân coù baøi thô “Raén ñaàu bieáng hoïc”. Ngoaøi caùc boä saùch treân, Leâ Quí Ñoân coøn coù theå laø taùc giaû cuûa caùc saùch khaùc nhö: Thieân vaên thö, Ñòa lyù thö, Luïc nhaâm ñaïi ñoän, Thaùi AÁt Thaàn luïc, Daân chính yeáu thö, Chinh Taây toaøn taäp, ÖÙng ñaùp bang giao taäp, Vuõ bò taâm luïc, Taêng boå chính yeáu, Ñaïi toaøn taäp... vì caùc saùch naøy chöa coù baèng côù xaùc thöïc chöùng toû chaéc haún laø cuûa Leâ Quí Ñoân. Rieâng hai baøi: - Baøi kinh nghóa vôùi ñeà muïc “Vaõng chi höõu gia, taát kính taát giôùi, voâ vi phuï töû” (con veà nhaø choàng phaûi kính, phaûi raên chôù traùi lôøi choàng). - Baøi vaên saùch hoûi veà caâu: “Laáy choàng cho ñaùng taám choàng, boû coâng toâ ñieåm maù hoàng raêng ñen”. Nhieàu ngöôøi cho raèng do Leâ Quí Ñoân soaïn ra, nhöng theo chuùng toâi, hai baøi naøy khoâng phaûi laø cuûa Leâ Quí Ñoân.

IV. SAÙCH KIEÁN VAÊN TIEÅU LUÏC CUÛA LEÂ QUÍ ÑOÂN

Saùch ghi laïi nhöõng söï vieäc maø Leâ Quí Ñoân ñaõ ñoïc trong saùch, hay nhöõng ñieàu maét thaáy, tai nghe trong thôøi gian taùc giaû ra laøm quan cho ñeán naêm 1777. Trong Baøi Töïa vieát vaøo naêm Ñinh Daäu, nieân hieäu Caûnh Höng thöù 38, Leâ Quí Ñoân vieát nhö sau: “Khoảng Phu Töû noùi: caàn nghe nhieàu, nhöng ñeå khuyeát ñieàu gì coøn nghi ngôø, maø caån thaän noùi nhöõng ñieàu nghe ñaõ ñöôïc thöøa nhaän chaéc chaén, thì ít khi bò loãi laàm, caàn bieát nhieàu, nhöng ñeå khuyeát vieäc gì

chöa ñöôïc chaéc chaén, maø caån thaän laøm nhöõng vieäc ñaõ thöøa tin töôûng, thì ít khi bò hoái haän (...). ÔÛ Trung Quoác saùch khoâng sao keå xieát, nhöng ghi cheùp nhieàu maø khoâng truyeàn laïi heát, thaønh ra moãi laàn xem moät loaïi saùch, chæ coù theå bieát ñöôïc ñaïi khaùi maø thoâi. Nöôùc Nam noåi tieáng laø moät nöôùc vaên hieán töø trieàu nhaø Lyù, cho ñeán baûn trieàu (Haäu Leâ), caùc baäc tieàn boái tröù taùc cuõng nhieàu, nhöng laâu ngaøy bò mai moät, saùch vôû coøn truyeàn laïi khoâng ñöôïc bao nhieâu, nhöõng só phu say meâ veà vieäc ñôøi coå khoâng döïa vaøo ñaâu ñeå khaûo cöùu ñöôïc. Toâi (Leâ Quí Ñoân) voán laø ngöôøi noâng caïn, luùc coøn beù thích ñoïc saùch, luùc tröôûng thaønh ra laøm quan, trong thôøi gian laâu daøi aáy, ôû gia ñình ñöôïc cha toâi daïy doã, hoïc taäp saùch cuûa nhaø coù saün treân keä saùch, ra ñöôøng ñöôïc giao du hoïc hoûi vôùi caùc baäc hieàn só, ñaïi phu. Hôn nöõa, ñöôïc sai phaùi ñi laøm vieäc coâng, ñöôïc ñi ñaây ñi ñoù khaép boán phöông: phía Baéc ñi ñeán Trung Quoác, phía Taây sang coâng caùn (bình ñònh) Ai Lao, phía Nam vaøo kinh lyù hai traán Thuaän Hoùa, Quaûng Nam. Ñi ñeán ñaâu, toâi löu yù söu taàm saùch vôû tìm toøi hieåu bieát, phaøm vieäc gì maét thaáy tai nghe, toâi lieàn ghi cheùp ngay vaø phuï theâm lôøi bình luaän sô qua, caát vaøo trong tuùi saùch rieâng, tích taäp laâu ngaøy, sau môùi bieân cheùp thaønh töøng quyeån. Nay ñem ra soaïn laïi thaønh 9 thieân,12 quyeån...”. Saùch Kieán vaên tieåu luïc goàm 9 thieân vôùi 12 quyeån nhö sau: 1. “Chaâm caûnh” (Lôøi khuyeân raên) quyeån 1 (25 tôø). 2. “Theå leä” (Luaät leä) goàm 2 quyeån: theå leä thöôïng (quyeån 2, 110 tôø) vaø theå leä haï (quyeån ñaõ maát). 3. Thieân chöông (Saùch vôû vaên chöông) quyeån 4 (38 tôø) 4. Taøi phaåm (Ngöôøi taøi ñöùc) quyeån 5 (20 tôø). 5. Phong vöïc (Bôø coõi); thieân phong vöïc coù 3 quyeån thöôïng, trung, haï nhöng hieän chæ coøn quyeån thöôïng (quyeån 6, 67 tôø), hai quyeån trung vaø haï (quyeån 7 vaø 8) bò maát. 6. Thieàn daät (Ñaïo Phaät vaø caùc thieàn sö) quyeån 9 (34 tôø). 7. Linh tích (Daáu tích linh thieâng) quyeån 10 (12 tôø) 8. Phöông thuaät (Pheùp laï) quyeån 11 (bò maát) 9. Tuøng ñaøm (truyeän vaët) quyeån 12 (15 tôø)

Trong thieân “Thieàn daät”, Leâ Quí Ñoân ghi cheùp sô löôïc veà moät vaøi ñoaïn trong caùc kinh saùch nhö kinh Laêng Nghieâm, kinh Laêng Giaø, kinh Kim Cöông, saùch Thaùi bình Quaûng kyù Phaùp uyeån chaâu laâm... Sau ñoù, Leâ Quí Ñoân vieát tieåu söû hoaëc söï vieäc lieân quan ñeán caùc cao taêng nhö: Thieàn sö Voâ Ngaïi, Phaùp sö Phuïng Ñình, Duy Giaùm, Ñoã Thuaän, Thieàn sö Ngoâ Chaân Löu, Tröông Ma Ni,

Huyeàn Quang, Vaïn Haïnh, Baûo Tính, Minh Taâm, Ñaïo Haïnh, Minh Khoâng, Höông Haûi, Nhö Ñöùc, Nhö Nguyeät. Nhôø saùch Kieán vaên tieåu luïc, chuùng ta bieát ñöôïc veà caùc saùch vaên hoïc Vieät Nam thôøi xöa, tieåu söû cuûa nhieàu danh nhaân Vieät Nam vaø nhöùt laø taøi lieäu ñeå boå sung veà haønh traïng vaø ngöõ luïc cuûa moät soá thieàn sö Vieät Nam thôøi xöa nhö sau:

“CAÙC CAO TAÊNG ÔÛ NÖÔÙC TA”

Caùc baäc cao taêng ôû nöôùc ta khoâng phaûi laø ít. Trong thôøi gian nöôùc ta bò nhaø Taán, nhaø Ñöôøng ñoâ hoä, chaéc coù nhieàu cao taêng ñaùng keå, nhöng bieân cheùp thieáu soùt hoaëc sô löôïc quaù, neân ngaøy nay (1777) chæ coøn thaáy maáy baøi thô cuûa nhöõng baäc anh hoa ôû trong boä saùch “Loaïi haøm vaø Anh hoa”, khieán ta coøn phaûng phaát töôûng töôïng ñöôïc nhöõng baäc cao taêng aáy theá naøo. Baøi thô cuûa Thaåm Thuyeân Kyø(1) yeát kieán Thöôïng nhaân Voâ Ngaïi ôû chuøa Sôn Tónh, quaän Cöûu Chaân (Yeát Cöûu Chaân, Sôn Tænh Töï, Voâ Ngaïi Thöôïng Nhaân) nhö sau: Ñaïi só sinh Thieân Truùc Phaân thaân hoùa Nhaät Nam(2)

(1) THAÅM THUYEÀN KYØ (?-*713) töï Vaân Khanh, queâ ôû Noäi Hoaøng, Thöông Chaâu(nay thuoäc tænh Haø Nam), Trung Quoác; ñaäu tieán só naêm 675, laøm quan ñeán chöùc Thoáng sö xaù nhaân Nieân hieäu Tröôøng An(701 – 704), oâng bò ñaøy sang chaâu Hoan, Giao Cheå, nhaân ñoà; OÂng gaëp thöông Nhaân Voâ Ngaïi ôû chuøa Sôn Tinh, quaân Cöûu chaân vaø laøm thô taëng. Khoaûng naêm 705 – 707, vua Ñöôøng Trung Toâng vôøi veà laøm quan ôû Trieàu Ñình sau thaêng ñeán chöùc Thaùi Töû, Thieáu Thieâm Söï; maát vaøo naêm 713, ñeå laïi vaên taäp (10 quyeån) (2) Quaân Nhaät Nam: vuøng ñaát töø Ñeøo Ngang vaøo ñeán ñeøo Caû

Nhaân trung xuaát phieàn naõo
Sôn haï töùc giaø lam
Tieåu giaûn höông vi saùt
Nguy phong thaïch taùc kham(3)
Haäu thieàn thanh caùp nhuû
Khuy giaûng Baïch Vieân tham
Ñaèng aùi vaân gian bích
Hoa laâu thaïch haï ñaøm
Toaøn haønh u cuùng haûo
Laâm quaûi duïc y kham
Ñeä töû ai voâ thöùc
Y vöông tích vò ñaøm
Sieâu nhieân Hoå kheâ tòch
Chích thuï haï hö lam.
Taïm dòch nghóa:
Ñaïi só sanh Thieân Truùc

Phaân thaân ñoä Nhaät Nam
Trong thaân heát phieàn naõo
Döôùi nuùi döïng giaø lam
Khe suoái thôm laø phöôùn
Ñaù non cao laø thaùp
Chim xanh taäp tham thieàn
Vöôïn traéng nghe giaûng kinh
Vaùch ñaù giaây maây quaán
Töø ñaàm hoa leo non
Suoái trong nöôùc cuõng nhieäm maøu
Röøng phôi aùo gioù höông khoâ
Ñeä töû haän mình ngu
Phaät phaùp chöa am töôøng
Qua khe Hoå nhìn laïi
Döôùi caây söông khoùi lam.
- 873 -

* Baøi thô cuûa Döông Cöï Nguyeân tieãn Phaùp sö Phuïng Ñình veà An Nam (Toáng Phuïng Ñình phaùp sö qui An Nam) nhö sau:
Coá höông Nam Vieät ngoaïi
Vaïn lyù baïch vaân phong
Kinh luaân töø thieân khöù
Höông hoa nhaäp haûi phuøng
Loä ñaøo thanh phaïm trieät
Thaàn caùc hoùa thaønh truøng
Taâm ñaùo Traøng An maïch
Giao Chaâu haäu daï chung
Taïm dòch :
Coá höông ngoaøi Nam Vieät
Ngaøn daëm maây traéng bay
Trieàu ñình vaéng kinh luaân
Bieån roäng höông hoa ñaày
Boùng coø in soùng baïc
Thaønh quaùch lung linh xaây
Tröôøng An loøng töôûng nhôù
Giao Chaâu ñeâm chuoâng ngaân
(* Thô cuûa Giaû Ñaûo tieãn phaùp sö Duy Giaùm (Toáng An nam Duy Giaùm sö):
Giaûng kinh xuaân Ñieän lyù
Hoa nhieãu ngöï saøn phi

Nam Haûi kyû hoài hoùa
Cöïu sôn laâm haûo qui
Suùc phong höông toản aán
Loä vuõ khaùch sinh y
Khoâng thuûy kyù nhö bæ
Vaõng lai tieâu töùc hy
Taïm dòch :
Giaûng kinh nôi ñieän vua
Vöôøn ngöï möa phaùp bay
- 874 -

Xa queâ töø maáy ñoä
Nuùi cuõ veà töø nay
Gioù taùp aán höông phai
Phôi möa khaùnh reâu ñaày
Nöôùc trôøi kia caùch bieät
Tin töùc vaéng töø ñaây
* Thô Tröông Tòch(1) taëng sö treân nuùi ôû quaän Nhaät Nam:
Ñoäc höôùng song phong laõo
Tuøng moân beá löôõng nha
Phieân kinh tieâu dieäp thöôïng
Quaûi naïp laïc ñaèng hoa
Tröùu thaïch taân khai tænh
Xuyeân Laâm töï chuûng ma
Thôøi phuøng Nam Haûi Khaùch
Man ngöõ vaán thuøy gia?
Taïm dòch:
Giaø cuøng maáy ngoïn nuùi
Cöûa thoâng hai caùnh gaøi
Cheùp kinh treân laù chuoái
Hoa maây ruïng aùo daøi
Ñuïc ñaù khôi gieáng môùi
Phaù röøng troàng caây ñai
Gaëp khaùch Nam Haûi ñeán
Tieáng Maùn hoûi nhaø ai?
Qua caùc baøi thô treân cuûa caùc thi só noåi tieáng ñôøi nhaø Ñöôøng (618-907) ñöôïc Leâ Quí Ñoân cheùp trong saùch Kieán vaên tieåu luïc, chuùng ta bieát theâm ñöôïc moät soá thieàn sö noåi tieáng ôû Vieät Nam, maø taøi lieäu trong lòch söû Phaät giaùo Vieät Nam ngaøy xöa khoâng ghi cheùp nhö: Phaùp sö Phuïng

Ñình, Phaùp sö Duy Giaùm ñaõ töøng ñöôïc thænh qua thuyeát phaùp trong cung ñieän vua Trung Quoác, hoaëc caùc cao taêng noåi tieáng aån tu trong
(1) TRÖÔNG TÒCH(765- 830), töï Vaên Xöông, ñaäu tieán só naêm 800, laøm quan ñeán chöùc Tö Nghieäp Quoác töû giaùm, maát naêm 830, taùc phaåm coù "Thöông Tö Nghieäp Taäp "(7 quyeån)

- 875 -

röøng nuùi Vieät nhö: Thieàn sö Voâ Ngaïi, moät thieàn sö aån danh trong nuùi thuoäc quaän Nhaät Nam... (xem theâm veà caùc Cao taêng naøy ñaày ñuû hôn trong saùch "Lòch söû Phaät giaùo Vieät Nam" taäp 1, cuøng taùc giaû vôùi saùch naøy). Trong chöông "Thieàn daät", Leâ Quí Ñoân coøn vieát veà thieàn sö Huyeàn Quang nhö sau: "Sö Huyeàn Quang thôøi nhaø Traàn hoïc roäng, thô hay. Trong taäp thô "Trích Dieãm" coù moät baøi nguõ ngoân töù tuyeät vaø 21 baøi thaát ngoân tuyeät cuù thì phong trí tinh thaâm, thöïc coù khí löôïng thanh cao vaø coù lôøi chuù thích raèng: Sö laø ngöôøi laøng Vaïn Taûi, huyeän Vuõ Ninh, leân 9 tuoåi ñaõ bieát laøm thô vaên, hoïc taäp ñeå ñi thi, nhöng naêm 19 tuoåi thì vaøo cöûa Phaät, thaønh vò Toå thöù ba cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm, coù taäp thô Ngoïc tieân vaø maáy taäp thô khaùc löu haønh ôû ñôøi. Vaäy thì lôøi tuïc truyeàn sö ñaäu traïng nguyeân töø quan ñi tu laø khoâng ñuùng. Taäp "Trích dieãm" (thi taäp do Hoaèøng Ñöùc Löông söu taäp vaøo thôøi Hoàng Ñöùc), hoài ñoù caùch ñôøi Traàn gaàn hôn, lôøi oâng chuù thích chaéc khoâng laàm, nay luïc laïi caùc baøi thô aáy nhö sau: 1. NGOÏ THUØY Vuõ quaù kheâ sôn tænh Phong laâm nhaát moäng löông Phaûn quang traàn theá giôùi Khai nhôûn trí mang mang Taïm dòch: NGUÛ TRÖA Möa taïnh nuùi khe tòch Gioù ñöa moät giaác moäng Nhìn laïi ñôøi buïi baëm Môû maét luoáng mô maøng 2. THAÏCH THAÁT Baùn gian thaïch thaát hoaø vaân truï Nhaát lónh tueá y kinh tueá haøn Taêng taïi thieàn saøng kinh taïi aùn Loâ taøn coát nhuïc nhaät tam can

- 876 -

Taïm dòch: NHAØ ÑAÙ
Nöûa gian nhaø ñaù laãn trong maây
Moät taám aùo boâng traûi laïnh ñoâng
Sö taïi thieàn saøn kinh treân aùn
Beáp taøn cuûi laïnh maët trôøi cao
3. THÖÙ BAÛO KHAÙNH TÖÏ BÍCH GIAN
Hoang thaûo yeân vaân daõ töù ña
Nam laâu baéc quaùn tòch döông taø
Xuaân voâ chuû tích thi voâ lieäu
Saàu tuyeät ñoâng phong kyõ thuï hoa
Taïm dòch:
HOÏA BAØI THÔ ÑEÀ ÔÛ VAÙCH CHUØA BAÛO KHAÙNH
Coû daïi maây muø yù naûy sanh
Laàu nam quaùn baéc boùng chieàu taø

Xuaân khoâng chuû thöôûng thô thieáu chöõ
Buoàn cho hoa ruïng tröôùc gioù ñoâng
4. ÑÒA LOÂ TÖÙC SÖÏ
OÂi dö coát ñoát ñoäc phaàn höông
Khaåu ñaùp sôn ñoàng vaán ñoaûn chöông
Thuû baû suy ñoàng hoøa moäc daïc
Toøng giao nhaân tieáu laõo taêng mang
Taïm dòch: TÖÙC CAÛNH NUNG LOØ LÖÛA
Chuïm môù cuûi taøn thoåi ñoát höông
Vöøa ñaùp sôn ñoàng hoûi nghóa kinh
Tay caàm oáng thoåi tay caàm moû
Khaùch vaãn cöôøi sö quaù voäi vaøng
5. NHAÂN SÖÏ ÑEÀ CÖÙU LAN TÖÏ
Ñöùc baïc thöôøng taøm keá toå ñaêng
Khoâng giao Haøn,Thaäp khôûi oan taêng
Tranh nhö truïc baïn qui sôn khöù
Ñieäp chöôùng sôn trung vaïn vaïn taèng
- 877 -
Taïm dòch: NHAÂN COÙ DÒP ÑEÀ THÔ ÔÛ CHUØA CÖÙU LAN
Ñöùc moûng theïn mình “noái ñeøn toå”
Kheùo tay Haøn Thaäp ñoä taêng oan
Chi baèng theo baïn quay veà nuùi
Nuùi cao truøng ñieäp muoân vaïn töøng
8. SÔN VUÕ
Thu phong baùn daï phaät thieàm nha
Sôn vuõ tieân nhieân chaåm luïc la
Dó thæ thaønh thieàn taâm nhaát phieán
Cuøng thanh töùc töùc vò thuøy gia ?
Taïm dòch: MÖA NUÙI
Gioù thu thoåi ñoäng reøm ngoaøi cöûa
Nhaø nuùi ñôn sô giöõa coû xanh
Nhôø ñoù tu thieàn,taâm moät maûnh
Tieáng ve reàn ræ huoáng vì ai?
14. ÑEÀ ÑAÏM THUÛY TÖÏ
Ñaïm thuûy ñình bieân daõ thaûo ña
Khoâng sôn vuõ teå tòch döông taø
Nhaân qua lieãn loä ñaàu thieàn thaát
Uûng phaïm sao chung giaûn laïc hoa
Taïm dòch: ÑEÀ THÔ CHUØA ÑAÏM THUÛY

Beân chuøa Ñaïm Thuûy coû moïc ñaày
Nuùi vaéng möa tan boùng xeá chieàu
Nhaân vieäc qua chuøa vaøo vieáng caûnh
Goû chuoâng oâm saùch nhaët hoa rôi
(. . . ..)
16. CUÙC HOA
Thu thanh Töôûng Huû Tieân sinh kính
Mai caûnh Taây hoà xöû só gia
Nghóa khí baát ñoàng nan caåu hôïp
Coá vieân xöù xöù thoå Hoaèøng hoa

Giang thieân voâ moäng caùn khoâ tröôøng
Baùch vònh mai hoa nhöôïng haûo trang
Laõo khöù saàu ngaâm hoàn vò oån
Thi bieàu thöïc vò cuùc hoa mang
Vöông thaân vöông theá dó ñoâ vöông
Toïa cöûu tieâu nhieân nhaát thaáp löông
Tueá vaõn sôn trung voâ lòch nhaät
Cuùc hoa khai xöù töùc truøng döông
Nieân nieân hoøa loä höôùng döông khai
Nguyeät ñaïm phong quang thieáp thoán hoaøi
Kham tieáu baát minh hoa dieäu xöù
Maõn ñaàu tuøy ñaùo saùp qui lai
Hoa taïi trung ñình nhaân taïi laâu
Phaàn höông ñoäc toïa töï vong öu
Chuû nhaân döõ vaät hoàn voâ caïnh
Hoa höôùng quaàn phöông xuaát nhaát ñaàu
Xuaân lai Hoaøng baïch caùc phöông phi
Aùi dieäm di höông dieäc töï thì
Bieân giôùi phoàn hoa toaøn truïy ñòa
Haäu ñieâu nhan saéc thuoäc ñoâng ly.
Taïm dòch: HOA CUÙC
Thu goïi thöôûng truùc vöôøn Töôûng Huû(1)
Mai öa thích caûnh khaùch Hoà Taây(2)
Khaùc nhau nghóa khí khoâng hoøa hôïp
Vöôøn cuõ hoa vaøng nôû khaép nôi
Thieáu moäng trôøi soâng taâm yù khoâ(3)
(1) TÖÔÛNG HÖÛ laø vò quan thôøi Taây Haùn, sau thaáy vöông Maõng chuyeân quyeàn neân caùo bònh veà ôû aån, laäp vöôøn truùc ôû luoân trong ñoù khoâng ra

ngoaøi (2) KHAÙCH HOÀ TAÂY laø Laâm Boâ ngöôøi ñôøi Toáng, ôû aån treân nuùi caïnh Hoà Taây troàng mai, nuoâi haïc vaø vieáng caûnh Hoà Taây, khoâng ra ngoaøi; vua Chaân Toâng vôøi ra laøm quan cuõng khoâng ra (3) Kham hay khaùm laø thaùp Phaät hay caùi ngai thôø Toå

- 879 -

Traêm baøi mai vònh heùo ñaønh thua Giaø ñeán saàu ngaâm vaên chöa oån Vì caùc nguoàn thô luoáng roái bôøi Queân thaân queân theá thaûy ñeàu queân Vöôøn maùt ngoài laâu loøng thaûn nhieân Trong nuùi naêm taøn khoâng coù lòch Thaáy hoa cuùc nôû bieát truøng döông Söông moùc cuøng döông cuùc nôû hoa(5) Traêng trong gioù maùt loøng thanh thaûn Cöôøi ai khoâng roõ hoa huyeàn dieäu Hoa haùi ñaày ñaàu trôû laïi nhaø Hoa ôû saân chuøa ngöôøi treân laàu Ñoát höông ngoài ngaém heát lo aâu Chuû nhaân cuøng vaät khoâng ganh gheùt So saùnh traêm hoa,cuùc ñöùng ñaàu Xuaân ñeán traéng vaøng hoa ñeàu ñeïp Hoa ñeïp höông thôm cuõng gioáng nhau Ñeán luùc vöøôn hoa ruïng ñaày ñaát Giaäu boâng hoa cuùc vaãn nôû töôi Toân giaû Phaùp Loa sinh naêm Thieäu Phong thöù saùu ñôøi nhaø Traàn(6) ôû thoân Ñoàng Hoùa, höông Cöûu Long, soâng Nam Saùch (nay laø thoân Tieàn, xaõ Phuø Veä, huyeän Chí Linh, phuû Nam Saùch). Baø meï ñeâm nguû naèm mô thaáy moät dò nhaân cho moät caây göôm thaàn, möøng rôõ caát vaøo trong buïng, luùc tænh daäy thì mang. Khi sinh muøi thôm laï ñaày nhaø, laâu môùi tan heát. Phaùp Loa luùc coøn nhoû raát thoâng minh, khoâng aên thòt coù muøi hoâi tanh. Naêm 28 tuoåi, vua Nhaân Toâng ñeán soâng Nam Saùch, troâng thaáy töôùng laï baûo raèng: Ngöôøi naøy coù ñaïo nhaõn, sau taát thaønh ngöôøi ñaéc ñaïo; vua möøng cho töông lai (Phaät giaùo) neân ñaët phaùp danh laø Hyû Lai, sau thoï giôùi ñaøn ôû nuùi Kyø Laân, ñoåi phaùp danh laø Phaùp Loa. Naêm Höng Long thöù 16 (1308) ñöôïc phong laøm Toå thöù hai cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm. Vua Nhaân Toâng tòch ôû am Ngoïa Vaân, sö thænh xaù lôïi veà an trí ôû ñaïi noäi (vieäc naøy coù cheùp roõ trong Quoác söû). Sau ñoù sö tu haønh ôû nuùi Yeân Töû, sö Huyeàn Quang cuõng theo sö hoïc ñaïo, khoâng maáy khi rôøi beân caïnh, vua Anh Toâng hieäu laø Phoå Trí toân giaû, sau ñoù

- 880 -

moãi khi vieát thö cho sö Anh Toâng ñeàu xöng laø ñeä töû, sö phuïng chieáu chæ caàu möa thöôøng ñöôïc linh öùng, coù döïng vieän Quyønh Laâm vaø caùc am Hoà Thieân, Chaân Laïc, laïi môû caûnh nuùi Coân Sôn vaø Thanh Mai, naêm 44 tuoåi thì tòch coù baøi keä raèng: Vaïn duyeân taøi ñoaïn nhaát thaân nhaøn Töù thaäp dö nieân bieán aûo gian Traân troïng chö nhaân höu taù vaán Naù bieân phong nguyeät caùnh khoa khoan Taïm dòch: Muoân duyeân caét ñöùt taám thaân nhaøn Boán chuïc naêm dö nhö moäng aûo Nhaén nhuû moïi ngöôøi ñöøng gaïn hoûi Gioù traêng beân aáy roäng theânh thang Ñeä töû laäp thaùp thôø toân giaû Phaùp Loa treân nuùi Thanh Mai (treân ñaây laø theo bìa Nieân phaû trong saùch cuûa thò giaû laø Trung Minh maø thuaät laïi sô löôïc. Töông truyeàn saùch naøy ñöôïc phaùp töû Huyeàn Quang ñaõ khaûo ñính, nay ôû chuøa Thanh Mai coøn di tích). Nhöõng chuøa sö (Phaùp Loa) choáng tích tröôïng Hoaøng hoùa ñeàu laø caùc chuøa noåi tieáng caû. Coøn chuøa

Thanh Mai ôû baûn xöù töø tröôùc vaãn toû linh öùng, hoïc troø ñi thi thöôøng ñeán caàu baùo moäng ôû ñoù ñeàu öùng nghieäm ñeàn nay vaãn coøn nhö theá. (Xem theâm veà Toå sö Phaùp Loa vaø Huyeàn Quang ñaày ñuû hôn trong saùch "Lòch söû Phaät giaùo Ñôøi Traàn" cuøng taùc giaû). Saùch Kieán vaên tieåu luïc cuûa Leâ Quí Ñoân coøn ñeà caäp ñeán tieåu söû Thieàn sö Höông Haûi, Nhö Ñöùc, Nhö Nguyeät... cuøng nhieàu chuyeän linh thieâng khaùc.

II. SAÙCH PHUÛ BIEÂN TAÏP LUÏC CUÛA LEÂ QUÍ ÑOÂN:

Saùch Phuû bieân taïp luïc cuûa Leâ Quí Ñoân vieát baøi töïa naêm 1776 goàm 6 quyeån, keå veà laõnh thoå Ñaøng Trong cuûa chuùa Nguyeãn (goàm hai xöù Thuaän Hoùa-Quaûng Nam vaø laõnh thoå chieám ñöôïc cuûa Chieâm Thaønh vaø Chaân Laïp); coù theå noùi ñaây laø saùch lòch söû vaø ñòa chæ cuûa xöù Ñaøng Trong ñaày ñuû nhaát vaøo thôøi ñoù.

BAØI TÖÏA

Keû só ra laøm quan haønh chính, coù phaûi chæ ung dung ôû choán mieáu ñöôøng, baøn baïc vaên nhaõ vaø toû ra ñöùc voïng thoâi ñaâu, coù khi phaûi tuaàn xeùt bieân giôùi maø chòu traùch nhieäm moät phöông, phaûi nghó laøm sao ñeå voã veà binh noâng, laáy lôïi tröø haïi, tuyeân boá giaùo ñieàu, dôøi ñoåi phong tuïc, ñem heát khaû naêng taän löïc maø laøm boån phaän chöùc vieäc, ñeå thoûa loøng beà treân, ban ôn cho daân chuùng... Daãu thôøi coù khoù hay deã, theá coù neân hay khoâng theo thôøi maø tính toaùn, lo löôøng chaâm chöôùc thì vieäc gì cuõng thích ñaùng caû. Toáng AÂu Döông coâng noùi raèng: "Triï daân khoâng hoûi quan laïi coù taøi gioûi hay khoâng, heã daân cho laø tieän töùc laø quan laïi gioûi", cai trò maø ñeán noãi daân keâu laø khoâng tieän thì coù neân khoâng? Toâi laø keû taàm thöôøng, may gaëp Thaùnh chuùa, muøa Thu naêm Giaùp Ngoï (1774) ñöôïc vaøo haàu ôû chaùnh phuû, gaëp vieäc ñi ñaùnh mieàn Nam, sai töôùng ra quaân, roài thì saùu quaân phi theo xa giaù; muøa Ñoâng thaùng 11, ñaùnh laáy Thuaän Hoùa, muøa Haï naêm AÁt Muøi (1775) deïp xong Quaûng Nam, chæ vaïch möu moâ may maø tham döï. Muøa Ñoâng naêm aáy ñaët nha traán ôû Phuù Xuaân, Ñoan Quaän coâng (Buøi Theá Ñaït) laáy chöùc ñoác xuaát maø kieâm laõnh traán phuû. Ñeán muøa Xuaân naêm Bính Thaân (1776), toâi ñöôïc sai laøm Tham thò Quaân vuï, giuùp vieäc traán phuû xöù aáy, vaøo ñeán nôi thì daân laïi yeân thaân ñoàng ruoäng môû mang, caøy caáy yeân vui, ai naáy hôùn hôû theo giaùo hoùa. AÁy laø nhôø oai ñöùc Thaùnh chuùa ñaùnh deïp voã yeân neân môùi ñöôïc nhö theá, rieâng thöôïng töôùng tröôùc laø Vieäp Quaän coâng (Hoaøng Nguõ Phuùc) quaân leänh nghieâm minh, ñeán ñaâu cuõng chieâu taäp nhaân daân, lôøi aáy khoâng phaûi laø noùi sai ñaâu. Traán ty (ôû Phuù Xuaân) môùi ñaët, moïi vieäc môùi baét ñaàu: Baáy giôø quaân daân ôû laãn loän vôùi nhau; quaân ñoäi caäy theá cöôùp boùc daân, dôõ traïi quaân cuõ ñeå laøm cuûi, ñaët ñoàn ñeå chuyeân khaùm xeùt baét bôù, tieàn keõm khoâng tieâu duøng, luùa gaïo giaù ñaét vaø taêng voït nhanh, daân chuùng boû ngheà laøm ruoäng muoái, cöïu quan cuøng

thoå daân tranh nhau ruoäng ñaát sanh ra kieän caùo, quan daân ôû Thuaän Hoùa-Quaûng Nam aên maëc kieåu laï, keû maïnh thì to moàm laán aùt, keû yeáu thì thua thieät uaát öùc. Toâi (Leâ Quí Ñoân) cuøng ñoàng lieâu baøn tính coâng vieäc khu xöû, môùi taïm toå chöùc laïi (vieäc cai trò ôû ñaây): ñònh leä kieän, caám quaân ñoàn xeùt xöû kieän, vieäc naøo huyeän xeùt, vieäc naøo traán xeùt ñeàu coù qui cheá. Ra lònh cho töôùng hieäu caám quaân lính khoâng ñöôïc öùc hieáp, cöôùp boùc, khoâng ñöôïc sai quaân

ñeán Hoøn Cheùn (ôû thöôïng löu soâng Höông) ñeå haùi cuûi caét coû, khoâng ñöôïc töï tieän vaøo nhaø daân. Cho daân gian tieâu duøng tieàn keõm, cöù ba ñoàng tieàn keõm aên moät ñoàng tieàn ñoàng, cho nguoàn cam loä chôû luùa ñeán, boû 140 sôû thueá tuaàn, thueá ñoø, thueá chôï röôøm raø, neáu xaû daân naøo xin ngoài thu thì caáp giaáy cho, hoaëc thu theo leä hoaëc thu giaûm phaàn, ñeàu theo sôû nguyeän. Goïi caùc thoân phöôøng xaõ laøm muoái, caáp baèng cho laøm ruoäng muoái, naáu muoái, thuaän tình maø boå thueá. Nhöõng chöùc saéc maø caùc chuùa Nguyeãn ñaõ cho töø tröôùc ñeàu cho theo nhö cuõ, quan laïi quaân daân ôû ñòa phöông ñeàu cho chieáu theo leä cuõ maø quaân caáp ruoäng coâng (coâng ñieàn) tuyeân boá nhöõng ñieàu hieåu thò, ñònh laïi thôøi haïn laøm ruoäng cho khoûi thöa kieän nhau, boû loái aên maëc dò daïng (theo kieåu ôû Ñaøng Trong ñeå theo) theå thöùc vaø cheá ñoä cuûa quoác trieàu (phong tuïc theo nhö Ñaøng Ngoaøi). Nhöng nghó vì tieàn reû vaät ñaét (tieàn maát giaù) neân cho roäng raõi caûi cheá. Veà ñinh ñieàn chöa khai theo loaïi, sai quan huyeän quan ñoàn gôûi xuoáng cho caùc toång tröôûng ôû caùc huyeän theå thöùc kieåu maãu ñeå khai trong soå boä, heïn trong moät thaùng phaûi laøm xong. Ñinh khaåu (daân ñinh) nhieàu hay ít, ruoäng nöông thuïc hay hoang, cöù theo soå maø thu ñeå daâng leân khoâng phaûi haïch hoûi laøm gì nöõa, nhö theá ñeå daân môùi thaàn phuïc yeân loøng lo laøm aên. Nguïy Mieân Ñöùc haàu laøm loaïn ôû Haûi Laêng, sai quaân ñi ñaùnh baét ñöôïc, chæ gieát vaøi ngöôøi ñaàu soû coøn dö ñaûng hôn traêm ngöôøi ñeàu tha caû, khoâng heà phoâ tröông theá giaëc ñeå khaûi leân trieàu ñình haàu caàu ñöôïc thöôûng coâng. Ngöôøi hoï haøng cuûa chuùa Nguyeãn, cuøng quan laïi cuõ ñeán ra maét ñeàu tuyeân chæ voã veà an uûi, hoï ñöa leã cuûa caûi thì nhöùt thieát khoâng nhaän, coøn bieáu thöùc aên uoáng thì coù khi cuõng nhaän ñeå cuøng hoï aên uoáng maø khoâng toû ra ngôø vöïc gì. Laïi caáp ruoäng coâng cho hoï haøng nhaø Nguyeãn (chuùa Nguyeãn) theo thöù baäc ñeå hoï laøm keá sanh nhai. Nhöõng ngöôøi ra kinh ñoâ (Thaêng Long) thì ngoaøi tieàn phí toån ñi ñöôøng, laïi coù tieàn taëng tieãn. Ngaøy teá Ñinh, toâi thaân ñeán Hoïc cung xem leã, hoïc troø ñeán hoïc coù vaøi traêm ngöôøi, toâi cuõng cuøng hoï luaän giaûng veà vaên hoïc, khuyeán khích daïy baûo aân caàn laém. Toâi vuïng veà khoâng daùm baét chöôùc coå nhaân maø goïi laø quan trung tín nhö thaày Tö Hueä ñaâu. Nhöng töø khi nhaän chöùc

ñeán nay, chæ mong sao voã nuoâi traêm hoï yeân taäp moät phöông, chöa töøng khoâng ngaøy ñeâm lo nghó ñeå cöûu truøng (chuùa Trònh) khoûi phaûi baän loøng sôùm toái. Laïi nhôø ñöôïc Ñaïi töôùng ñoàng lieâu (Ñoan Quaän coâng Buøi Theá Ñaït) vui veû, moät vaøi oâng taùn Lyù, Ñoác thò giuùp ñôõ heát loøng, cho neân toâi ñöôïc nheï aùo, loûng ñai, tieâu dao ôû khoaûng Haø Kheâ Thieân Muï, haù daùm töï khoe laø gioûi veà chính trò vaø hoøa hieáu vôùi daân chuùng ñaâu. Trò daân baèng voâ söï, khoâng sinh vieäc cuõng khoâng boû vieäc, thì daân laïi töï cho laø “tieän”, daân ñaõ laáy laøm “tieän” thì cuõng laø voâ söï. Ngoaøi ra nhaân vieäc (roãi vieäc quan), toâi ñi daïo soâng nuùi, hoûi di tích, xeùt xem leä cuõ, tìm kieám nhaân taøi, cheùp laïi thaønh taäp “tuøy buùt” ñaët teân laø “Phuû bieân taïp luïc”, ñoù chæ laø veát moùng chim hoàng, taïm ghi nhôù vieäc baây giôø maø thoâi. Nhöng caùc baäc quaân töû taïi trieàu ñình vua Leâ (chuùa Trònh) coù xeùt söï tích coõi Nam (Ñaøng Trong), muoán khoâng ra khoûi saân maø bieát vieäc ngoaøi ngaøn daëm, thì cuõng coù theå xem qua taäp naøy moät löôït. Ngaøy 15 thaùng 8 naêm Caûnh Höng thöù 37 (1776), phuïng sai Thuaän Hoùa-Quaûng Nam Ñaúng ñaïo tham thò, Tham taùn quaân cô, Hieäp traán traán Thuaän Hoùa, Traán thuû höõu thaéng cô, Nhaäp thò boài tuïng, Taû thò lang Boä Hoä, Dónh Thaønh haàu Dieân Haø, Queá Ñöôøng, Leâ Quí Ñoân, Doaõn Haäu vieát ôû laàu Trieâu Döông ôû thaønh Phuù Xuaân. Saùch “Phuû bieân taïp luïc” goàm 6 quyeån: - Quyeån 1: Söï tích khai thieát khoâi phuïc hai xöù Thuaän Hoùa-Quaûng Nam. Danh soá phuû, huyeän, toång, xaõ, thoân, trang traïi ôû hai xöù Thuaän-Quaûng. - Quyeån 2: Hình theá nuùi soâng, thaønh luõy, truï sôû, ñöôøng saù, beán ñoø, nhaø traïm ôû hai xöù Thuaän-Quaûng (Thuaän Hoaù- Quaûng Nam). - Quyeån 3: Soá ngaïch ñieàn trang coâng tö, leä cuõ vaø toång soá luùa gaïo tröng thu ôû hai xöù Thuaän-Quaûng. Leä cuõ cuûa quan thuoäc chöùc thuû caùc ty, traán, dinh vaø vieäc thi cöû ôû hai xöù Thuaän-Quaûng; leä cuõ vaø toång soá veà ngaïch nhaän ñònh, duyeät tuyeån caùc haïng, keùn choïn lính haïng, chia ñaët quaân hieäu ôû hai xöù Thuaän-Quaûng. - Quyeån 4: Leä thueá ñaàu nguoàn, tuaàn ty, ñaàm hoà, chôï ñoø, thueá vaøng baïc ñoàng saét, vaø leä vaän taûi ôû hai xöù Thuaän-Quaûng. - Quyeån 5: Nhaân taøi vaø thô vaên ôû hai xöù Thuaän-Quaûng. Trong quyeån naøy, Leâ Quí Ñoân söu taàm tieåu söû vaø thô vaên cuûa moät soá nhaân taøi

ôû Thuaän Hoùa vaø ôû Ñaøng Trong vaøo thôøi caùc chuùa Nguyeãn, Leâ Quí Ñoân vieát: “Nhaân taøi ñôøi naøo khoâng coù. Ñaát Thuaän Hoùa, vaøo thôøi Nhuaän Hoà coù cha con Ñaëng Taát nhôø taøi vaên voõ maø noåi danh. ÔÛ quoác trieàu, vaøo khoaûng Thuaän Thieân-Hoàng Ñöùc thì coù Nguyeãn Töû Hoan laøm quaân sö, Buøi Duïc Taøi ñaäu tieán só, thôøi Nguïy Maïc thì coù Döông Vaên An ñaäu cao, vieát saùch OÂ chaâu caän luïc. Töø thôøi trung höng cuûa baûn trieàu, Ñoan Quoác coâng vaøo traán, caùc ñôøi noái nhau giöõ vieäc quaân, keá tieáp noái truyeàn nhau, töï ñaët quan laïi, do ñoù nhaân só chaâu OÂ, chaâu Lyù khoâng ai laø khoâng theo thôøi theá maø laäp coâng danh (...). Tuy hôn moät traêm naêm tôùi nay, hoï teân cuûa hoï chöa vang ñeán thöôïng quoác, nhöng khoâng theå baûo laø khoâng coù nhaân taøi ñöôïc (...). Hoï Nguyeãn tröôùc chuyeân giöõ moät phöông, choã môû thi höông nhöng

chuyeân duøng laïi tö khoâng chuoäng vaên hoïc, ít thu löôïm ñöôïc ngöôøi tuaán dò moãi khi coù khaûo thí thì laáy hoïc sinh trong kyø thi Hoa vaên nhieàu gaáp naêm laàn khoa Chính ñoà. Nhöõng nôi quan yeáu thì uûy cho hoï haøng traán giöõ, chæ duøng ngöôøi ñaäu Hoa vaên giuùp vieäc. Ngöôøi ñaäu thi höông, baét ñaàu boå laøm tri phuû, tri huyeän, chæ coi vieäc kieän tuïng, thöù nöõa laø laøm Kyù luïc thì chæ giöõ vieäc ñoøi thu thueá khoùa, nhöõng keá lôùn möu lôùn thì khoâng hoûi han ai heát, coøn boïn tieåu hoïc haäu sinh thì cuõng khoâng thaáy coù söï daïy nuoâi taùc thaønh... Theá maø vaên maïch moät phöông daèng daëc khoâng döùt, thöïc ñaùng khen laém. Sau ñoù Nguyeãn Cö Trinh vieát sô löôïc tieåu söû vaø moät soá thô vaên cuûa caùc nhaân taøi ôû Ñaøng Trong vaøo thôøi caùc chuøa Nguyeãn: - Nguyeãn Cö Trinh - Nguyeãn Quang Tieàn - Toâng Ñöùc haàu Maïc Thieân Töù - Nguyeãn Ñaêng Thònh - Daät só Ngoâ Theá Laân vôùi Phong truùc taäp -..... (Xem theâm tieåu söû caùc vò naøy trong saùch “Lòch söû Phaät giaùo Ñaøng Trong” cuûa Nguyeãn Hieàn Ñöùc). - Quyeån 6: Vaät saûn vaø phong tuïc ôû hai xöù Thuaän-Quaûng.

- 885 -

NGOÂ THÔØI SÓ (Cö só NHÒ THANH) (1726-1780)

I. HAØNH TRAÏNG:

Ngoâ Thôøi Só töï laø Theá Loäc, hieäu Ngoï Phong, coøn goïi laø cö só Nhò Thanh, sanh ngaøy 20 thaùng 9 naêm Bính Ngoï (15-10-1726) taïi laøng Taû Thanh Oai (hay laøng Toù), huyeän Thanh Oai, traán Sôn Nam. Ngoâ Thôøi Só laø con cuûa Ngoâ Thôøi ÖÙc sanh ngaøy 17 thaùng 4 naêm Kyû Söûu (hay 4 thaùng 6 naêm 1709) vaø maát ngaøy 20 thaùng 10 naêm Bính Thìn (hay 22-11-1735). Ngoâ Thôøi ÖÙc thoâng minh, gioûi vaên chöông, naêm 24 tuoåi ñaõ ñaäu Höông tieán (cöû nhaân) nhöng khoâng thi ñaäu hai khoa thi Hoäi, sau ñoù oâng soáng aån daät nôi queâ nhaø, trôû thaønh nhaø thô thoân daõ, laøm thô ca ngôïi caûnh ñeïp thoân queâ, ghi laïi sinh hoaït noâng thoân, tình caûm chaân thaät bình dò. Ngoâ Thôøi ÖÙc maát luùc Ngoâ Thôøi Só luùc 11 tuoåi. Ngoâ Thôøi Só theo hoïc vôùi oâng noäi laø Ngoâ Traân (töï Khieâm Vaên, hieäu Ñan Nhaïc, sinh naêm 1679, maát naêm 1760, ñaäu höông tieán naêm 36 tuoåi, daïy hoïc ôû queâ nhaø, coù khoaûng boán naêm traêm ngöôøi hoïc troø) töø luùc coøn nhoû. Ngoâ Traân muoán cho chaùu noäi thaønh ñaït trong choán quan tröôøng, neân cho Ngoâ Thôøi Só ñeán kinh thaønh Thaêng Long theo hoïc vôùi caùc böïc nho hoïc noåi tieáng ñöông thôøi nhö Nguyeãn Baù Ñónh, Nhöõ Ñình Toaûn. Naêm Quí Hôïi (1743), Ngoâ Thôøi Só ñaäu giaûi nguyeân khoa thi Höông, nhöng thi rôùt khoa thi Hoäi naêm sau (1744). Sau ñoù, oâng ñöôïc ra laøm quan nhöng giöõ moät chöùc nhoû trong Binh Taøo vaø ñöôïc chuùa Trònh Doanh tin duøng. Naêm 1753, Ngoâ Thôøi Só laïi döï kyø thi Hoäi, quan giaùm khaûo laø Traàn Toá coá yù ñaùnh rôùt, chuùa Trònh Doanh raát töùc neân caùch chöùc cuûa Traàn Toá vaø ban cho Ngoâ Thôøi Só chöùc Thieâm Tri Coâng phieân Thaåm öùng vuï, töø ñoù Ngoâ Thôøi Só thöôøng ñöôïc ñi theo chuùa trong nhöõng chuyeán coâng caùn xa. Naêm 1756, Ngoâ Thôøi Só ñaäu ñaàu trong moät kyø thi tuyeån ngöôøi vaø ñöôïc giao cho traùch nhieäm soaïn thaûo giaáy tôø trong phuû chuùa.

- 886 -

Naêm Quí Muøi (1763), chuùa cho ñöôïc tieán trieàu, ñöôïc boå laøm Caáp söï Trung coâng khoa. Naêm 1764 laøm Giaùm saùt Ngöï söû ñaïo Sôn Taây, 1765 laøm Ñoác ñoàng Thaùi Nguyeân. Naêm Bính Tuaát (1766), Ngoâ Thôøi Só ñaäu giaûi nguyeân kyø thi Hoäi, vaøo thi Ñình ñaäu Hoaøng giaùp. Ngaøy vinh qui, oâng ñöôïc ban quaân voi tieãn veà queâ vaø ñöôïc ban baøi thô Ngöï cheá, oâng ñöôïc höôûng nhieàu ôn hueä cuûa vua chuùa hôn nhöõng ngöôøi khaùc. Naêm 1767, chuùa Trònh Doanh cheát, Trònh Saâm leân noái ngoâi, Ngoâ Thôøi Só bò cöû laøm Hieán saùt söù traán Thanh Hoùa. Taïi ñaây trong nhöõng khi nhaøn roãi, Ngoâ Thôøi Só thöôøng ñi thaêm veáng nhöõng danh lam thaéng caûnh, tìm choán thanh u, hoûi nôi coå tích... Nôi naøo xinh ñeïp vaø coù danh tieáng, oâng thöôøng laøm thô khaéc vaøo ñaù, ai cuõng khen. Caûnh nuùi Baøn A ôû xaõ Ñaïi Khaùnh, huyeän Ñoâng Sôn, traán Thanh Hoùa raát ñeïp, Ngoâ Thôøi Só laäp "Quan Lan saøo" treân nuùi ñeå laøm nôi ngaém caûnh, ngaâm vònh vaø môû lôùp daïy hoïc cho só töû ôû ñaây. Naêm 1768, con reå cuûa oâng laø Phan Huy Ích veà Quan Lan saøo ñeå theo hoïc vôùi oâng chuaån bò cho kyø thi höông ôû Ngheä An. Naêm 1769, Ngoâ Thôøi Só ñöôïc veà trieàu ñình laøm vieäc. Naêm 1770, oâng laïi ñöôïc cöû laøm Tham chính traán Ngheä An. Naêm 1771, Ngoâ Thôøi Só ñöôïc cöû laøm giaùm khaûo trong kyø thi, nhöng bò Nguyeãn Vaên Chu (ngöôøi xöù Ích Haäu, huyeän Can Loäc, Haø Tónh) kieän vì oâng tham nhuõng cuûa ñuùt loùt cuûa ngöôøi ñi thi. Naêm 1772, oâng xin cho veà höu ôû nhaø vieát saùch. Naêm 1774, chuùa Trònh Saâm ñi tuaàn phöông Nam qua traán Thanh Hoùa, Ngheä An, thaáy thô ñeà vònh cuûa Ngoâ Thôøi Só treân caùc danh lam thaéng caûnh, coù yù meán taøi neân muoán duøng laïi. Chuùa sai Trung söù ñeán nhaø Ngoâ Thôøi Só ñöa taäp "Bình Nam nhaät lòch" giao cho bieân cheùp laïi. Sau ñoù chuùa giao cho söûa chöõa vaên haøn cuûa chuùa, ñeàu ñöôïc vöøa yù. Naêm 1775, Ngoâ Thôøi Só ñöôïc phuïc chöùc ñöôïc cöû laøm Hieäu lyù Vieän Haøn laâm. Maáy thaùng sau ñöôïc thaêng laøm Thieâm Ñoâ ngöï söû. OÂng ñieàu traàn leân chuùa vieäc binh, vieäc daân. Naêm 1776, oâng ñöôïc boå laøm Hieäu chính Quoác söû. Muøa Ñoâng naêm Ñinh Daäu (cuoái naêm 1777, ñaàu naêm 1778), Ngoâ Thôøi Só ñöôïc boå laøm Ñoác traán Laïng Sôn. Luùc oâng ñeán nhaäm chöùc, Laïng Sôn ñang bò maát muøa, daân chuùng ñoùi keùm, nhieàu ngöôøi phaûi boû ñi nôi khaùc vaø cheát ñoùi ngoaøi ñöôøng. Ngoâ Thôøi Só toå chöùc cöùu trôï, ñoân ñoác daân chuùng lo vieäc caøy böøa, chieâu duï daân löu taùn

- 887 -

veà khai khaån ruoäng hoang vaø vuøng bieân giôùi. Ñeán muøa gaët, luùa ñöôïc muøa, vieäc troäm caép tieâu tan, trong haït yeân oån... Khi vieäc tuaàn phoøng ñöôïc nhaøn roãi, Ngoâ Thôøi Só laïi ñi vieáng caûnh nuùi non thanh u, caûnh soâng nuùi xinh ñeïp. Phía Baéc traán thaønh, caùch con soâng treân daõy nuùi coù ñoäng ñaù raát ñeïp, Ngoâ Thôøi Só cho môû hang ñoäng naøy, laøm thaønh ñoäng Nhò Thanh. OÂng thöôøng ñeán ñoäng Nhò Thanh ñeå nghæ ngôi, ngaâm thô, uoáng röôïu... Thaùng 8 naêm Canh Tyù (1780), Ngoâ Thôøi Só vieát "Baøi kyù ñoäng Nhò Thanh" nhö

sau: “Thaùng Möôøi moät, muøa Ñoâng naêm Ñinh Daäu, nieân hieäu Caûnh Höng (1777), khi aáy daân gian vì haïn haùn ñoùi keùm lieàn naêm, Laïng Sôn caøng naëng, daân baûy chaâu löu taùn quaù nöûa, ngöôøi cheát ñoùi goái nhau treân ñöôøng. Nhôø ñöùc beà treân thöông daân ngoaøi bieân, sai toâi ra traán. Giaùng chæ duï raèng: “ÔÛ laâu trong ñaøi saûnh, neân bieát söï khoù nhoïc cuûa daân. Haõy vì nöôùc doã nuoâi daân ñieâu taøn, chôù ngaïi bieân giôùi xa xoâi maø töø choái”. Toâi vaâng meänh, ngaøy Taùm thaùng Chaïp thì leân ñöôøng nhaäm chöùc. Ñeán nôi, thaáy tình caûnh daân traán raát ñoùi khoå, nhaân ñoù tuyeân boá ñöùc yù trieàu ñình, tuøy phöông cöùu vôùt. Moïi vieäc ñeàu tuøy tieän giuùp ñôõ, khoâng caâu neä vaên phaùp. Trong haït, vieäc baét giaûi troäm cöôùp khoâng ngaøy naøo ngôi. Toâi laäp töùc tra xeùt xöû ngay, baûn aùn ñoát heát. Muøa Xuaân naêm Maäu Tuaát (1778), vöøa gaëp kyø söù thaàn ñi qua, vieäc chuyeån ñeä cung caáp, khoâng ñuû cuûa caûi söùc löïc maø phuïc dòch. Daân löu taùn ñaõ quaù ñoùi laïi phaûi toán vieäc quan naëng neà, ai coøn ôû laøng cuõng daét díu vôï con vaøo röøng ruù aån naáp khoâng daùm trôû veà. Toâi hieåu duï caùc phieân thuoäc, baùo phaûi söùc cho daân ñòa phaän mình cai quaûn raèng: xaõ naøo boû troán seõ thu ruoäng sung coâng, moïi daân xaõ khaùc ñeán caøy caáy chòu sai dòch, sau coù muoán veà cuõng khoâng cho nöõa. Haïn ñeán giöõa thaùng Maïnh xuaân (thaùng Gieâng) laø cuøng, ai trôû veà ñuùng haïn seõ ñöôïc khoan thöù toäi troán vaø giaûm nheï giao dòch. Hieåu duï saéc ra khoâng bao laâu, daân laàn löôït trôû veà. Ngaøy muøng Moät thaùng Hai, söù thaàn qua cöûa quan. Vieäc coâng taïm xuoâi, toâi lieàn goïi daân löu taùn trôû veà khaån hoang. Toâi cuõng thaân xuaát ngöôøi nhaø caøy böøa nhöõng maûnh ruoäng boû hoang xung quanh dinh traán, gieo troàng luùa môùi laøm göông khuyeán khích. Caùc quan laïi döôùi caáp ai cuõng noi theo, coå vuõ daân mình phaùt nuùi troàng troït ñeå theâm löông thöïc. Thaùng 4, thaùng 5 ñöôïc muøa lôùn, daân taïm khoûi ñoùi. Thaùng Möôøi luùa chín roä, treân ñoàng döôùi truõng luùa ruõ vaøng, trong aáp ngoaøi thoân thoùc ñaày

aép. Naêm Kyû Hôïi (1-1779), laïi phong ñaõng. Nhôø phuùc nhaø vua, trong coõi yeân oån, keû baày toâi ngoaøi bieân may khoûi maéc loãi. Khi coâng vieäc raûnh roãi, toâi thaân ñi xem xeùt, hoûi han daân tình phong tuïc. Nhaân ñoù ñöôïc thung dung giöõa choán nuùi khe, tìm choã saâu, treo choã hieåm khoâng nôi naøo khoâng ñeán, tôùi khi meät môùi trôû veà. Toâi thöôøng quanh quaån ôû choã coâng saûnh, troâng sang phía Baéc thaønh, caùch moät con soâng thaáy moät daõy nuùi, thuoäc Vónh Traïi, huyeän Thoaùt Laõng. Nuùi môû ra hai cöûa, gioáng nhö hình cöûa oáng cuûa La Thaønh, nghó raèng beân trong taát coù nhieàu caûnh trí ñeïp, toâi sai ñoùng ngöïa tôùi chôi. Ñeán nôi thaáy trong hai cöûa ñeàu coù ñoäng. Ñoäng thöù nhöùt theá ñaát noåi cao leân, trong coù thaïch nhuõ ruû xuoáng, hai beân taû höõu ñeàu coù loã hoảng thoâng aùnh maët trôøi. Ven theo maø leân laïi thaáy moät ñoäng nhoû thaønh moät quy moâ rieâng. Ñoäng thöù hai thaáp hôn, coù moät doøng nöôùc töø trong hang nuùi quanh co chaûy ra laøm thaønh moät con suoái roài ñoïng laïi thaønh moät ao nöôùc xanh bieác trong suoát coù theå soi göông ñöôïc. Choã ñaát cao ñuïc moät hoác ñaù, baéc thang tre daøi öôùc chöøng hai tröôïng thì coù theå leân ñöôïc. Hoác

ñaù roäng vöøa baèng chieác chieáu, treân nhö baønh voi che loïng, cöûa nhö bình phong, vaùch ñaù nhö khaùm thôø, cuùi xuoáng ngaång leân nhìn ñeàu ñeïp. Hoûi daân ñòa phöông nguoàn suoái ôû ñaâu, thì ñaùp töø Hoaøng Ñoâng chaûy veà. Toâi sai laáy moät chieác thuyeàn ñoäc moäc, ñem theo vaøi heà ñoàng, möôïn moät ngöôøi Thoå daãn ñöôøng ñi vaøo. Hang toái phaûi ñoát ñuoác môùi ñi ñöôïc. Choác laùt tôùi moät caùi bôø, treân bôø laø hang thoâng thieân. Choã ñænh noùc cuûa hang coù moät khe nhoû, aùnh maët trôøi loït qua ñöôïc, vì theá thaønh teân. Trong hang coù baøn ñaù, caàu lan ngang, toâi baéc gheá nhoû sai ngöôøi haàu roùt röôïu uoáng, roài caàm buùt ñeà möôøi hai chöõ "Töôùng quaân ñoäng traán töôùng Ngoâ Thì Só du thöû, nhaân danh", nghóa laø Ñoäng traán töôùng quaân Ngoâ Thì Só chôi ñaây, nhaân ñaët teân. Ñeà xong laïi leân thuyeàn qua moät khe ñaù nöùt raát saâu, goïi laø hang Giao Long. Hai beân vaùch ñaù roäng heïp khaùc nhau, Ñoâng Taây khuaát khuùc, thaïch nhuõ ruû xuoáng tua tuûa nhoïn hoaét, nhieàu ñoaïn phaûi cuùi ñaàu nghieâng mình môùi qua ñöôïc. Hang naøy ñeïp laï khoâng theå goïi teân ñöôïc. Ñi öôùc chöøng chaùy xong vaøi boù ñuoác thì heát hang. Vöøa ra khoûi ñoäng ñaõ thaáy maáy daõy nuùi lieân tieáp, caây coái so le. Ñaây laø Tam Thanh, kia laø Voïng Phu. Vaøo nuùi thì thaáy nöôùc, heát nöôùc thì thaáy nuùi laïi xuaát hieän, cuõng laø moät caûnh ñeïp thuù vò cuûa nuùi non. Do ñoù toâi môùi coù yù ñònh söûa sang xaây döïng khu ñoäng. Thaùng Maïnh haï (thaùng Naêm) naêm ñoù thueâ thôï baét ñaàu khôûi coâng. Nhöõng choã ñaát ñaù lôûm chôûm ñeàu söûa qua laïi. Ñoäng beân traùi cao theá

ñaát toân hôn laøm chuøa Tam Giaùo, thôø ba vò thaùnh. Choã vaùch ñaù cao nhöùt ôõ giöõa khaéc boán chöõ lôùn "Baát khaû hình dung" nghóa laø khoâng theå hình dung ñöôïc, beân caïnh khaéc: "Ngöôõng chi di cao, voâ ñaéc nhi du" nghóa laø ngaång troâng caøng cao, khoâng theå vöôït qua, thôø boán vò tieân thaùnh Khoång Phu Töû, phía döôùi chaïm boán vaät: ñaøn, saùch, cung, kieám töôïng tröng cho boán vò hieàn ñöùng chaàu. Vaùch beân traùi khaéc doøng chöõ "Ñaïi thaùnh nhaân xuaát yeân" nghóa laø baäc ñaïi thaùnh ra ñôøi, thôø ñöùc Phaät Toå Thích Ca: taïc töôïng ngöôøi cöôõi ngöïa traéng theo sau coù moät tieåu ñoàng caàm gaäy taàm xích vaø moät ngöôøi caàm boä kinh Kim Cöông. Vaùch beân phaûi khaéc caâu "Kyø do long hoà" nghóa laø coù leõ laø nhö roàng chaêng, thôø vò toå ñaïo gia Lyù Laõo Quaân: taïc töôïng ngöôøi cöôõi traâu xanh, ñi theo coù hai tieåu ñoàng, moät caàm hai caùi loïng, moät caàm boä Ñaïo Ñöùc kinh. Beân phaûi ñeàn ñaép töôïng Tam Theá Toân, phía döôùi ñaép töôïng Di Ñaø, beân phaûi ñaép töôïng Thieân Phuû, beân phaûi ñaép töôïng Ñòa Phuû, phía ngoaøi hôi thaáp xuoáng, phía döôùi ñaép töôïng Long thaàn. Beân traùi ñeàn, beân treân khaéc "Tam giaùo töø" (ñeàn Tam giaùo) theo theá töï nhieân cuûa vaùch ñaù(2). Ñoäng beân thaáp hôn laøm nôi du ngoaïn, ñaët teân laø ñoäng Nhò Thanh. Toâi tính öa suoái ñaù, ñöôïc nôi ñaây caøng thoûa loøng. Nhaân choïn choã cao cuûa hang ñaù, sai thôï veõ taïc töôïng chaân dung theo hình traïng giaø ngoài döïa vaùch ñaù, kích thöôùc cao thaáp lôùn nhoû khoâng sai moät li, khieán cho nghìn naêm muoân thuôû, thaân naøy ñöôïc cuøng nuùi hang tieâu dao töï taïi ñeå thoûa tính tình. Daân naêm thoân Vónh Traïi xin laáy nôi aáy laøm nôi Di AÙi ñöôøng,

ñôøi ñôøi thôø phuïng höông khoùi. Toâi khoâng choái töø .Cöûa ñoäng coù moät ñoáng ñaù nhoû, cho döïng moät ngoâi ñình ôû treân, ñaët teân laø ñình Duyeät Quaân. Beân phaûi ñình coù maáy phieán ñaù nhö ngoïn nuùi nhoû, toâi döïng moät chieác am nhoû, ñaët teân laø "Thaïch Mieân am" (nghóa laø am nguû treân ñaù): beân traùi ñình coù moät ñoäng ñaù nhoû, döïng moät hieân nhoû ñaët teân laø "Thuïy Tuyeàn hieân" (nghóa laø Hieân nguû beân suoái). Ñình vaø hieân ñeàu coù ghi cheùp söï vieäc. Döôùi ñình vaø hieân tröôùc coù moät caùi ao nhoû heïp, toâi ñoåi ruoäng cho daân ñeå laøm roäng ra, ñaët teân laø "Nhaát Bích trì" (nghóa laø ao trong bieác). Beân traùi ñoäng (Nhò Thanh) coù moät hang ñaù chöùa vaøi chuïc ngöôøi, ñaát saïch, kín möa gioù ñeå laøm beáp cho caùc sö naáu côm chay, goïi laø "Trai taøo" (nghóa laø beáp côm chay)(3). Taát caû moïi coâng vieäc thoå moäc ñaát ñaù baét ñaàu laøm töø thaùng Troïng haï naêm Kyû Hôïi (thaùng Naêm aâm lòch naêm 1779) ñeán thaùng Maïnh thu

(thaùng Baûy) cuøng naêm thì hoaøn thaønh. Ngaøy 28 thaùng aáy môû hoäi khaùnh thaønh trong baûy ngaøy ñeâm. Ñeàn beân taû teá leã, ñoäng beân höõu haùt xöôùng, treo côø ñoát ñeøn, xa gaàn ñeàu tuï taäp, thaät laø hoäi vui cuûa moät phöông. Ñeâm ñaàu môû hoäi coù moät con hoå to lôùn nhö con ngöïa ñi qua ñeàn Bình Thaéng Haäu, voøng quanh ñaøn leã roài ñi. Sau ñoù tuyeät nhieân khoâng trôû laïi. Ñeán nay daân chuùng ban ñeâm khoâng coøn sôï haõi nöõa. Laïi coù moät con giao long thöôøng ra vaøo trong ñoäng, raâu vaø ñuoâi ñeàu ñoû, thaân saéc xanh, coù hoa nhö gaám nhöng quen ngöôøi, laïi vaøo choã phöôøng muùa roái nöôùc truù nguï, nhö meán xem troø chôi döôùi nöôùc. Ngöôøi phöôøng roái doïa, noù cuõng khoâng ñi, khi troø dieãn xong thì khoâng thaáy nöõa. Hai söï vieäc ñoù ngöôøi döï hoäi ai cuõng cho laø laï. Cho neân trong baøi phuù Ñoäng Nhò Thanh cuûa toâi coù caâu: Möøng traêm thaàn khoâng giaän Quen long hoå quanh ñaøn Coù ngöôøi hoûi toâi yù nghóa cuûa vieäc döïng ñaøn: - OÂng laø nhaø nho, sao laïi tin caû Phaät vaø Laõo? Ñaõ tin sao khoâng laøm rieâng chuøa quaùn maø höông khoùi laïi coá ñem thôø phuï vaøo hai beân taû höõu Phu Töû ta, nhö theá chaúng hoùa ra chính ñaïo vaø dò ñoan laãn loän vôùi nhau ö? Toâi ñaùp: - Ñaïo laø moät maø thoâi. Phaät, Laõo chæ khaùc teân nhöng noäi dung ñeàu laø Nho caû. Phu Töû ta coù leõ töøng ñaõ coù nhöõng ñieàu hay cuûa hoï laø khaû thuû. Cho neân khen söï saâu roäng cuûa Thích Ca, ngöôøi noùi: "Phöông Taây coù böïc ñaïi thaùnh nhaân", khen söï bieán hoùa cuûa Laõo Töû ngöôøi noùi: "Laõo Töû coù leõ laø nhö roàng chaêng?". Caùc böïc hoïc giaû khoâng hieåu yù aáy, cho neân tuy thöôøng laáy troäm nghóa yù tinh tuùy cuûa Phaät, Laõo ñeå laøm vaên nhöng beà ngoaøi vaãn mieãn cöôõng bóu moâi, bóu moû coâng kích vò Toå cuûa hai vò ñoù. Moân ñoà cuûa hai hoï cuõng khoâng xem xeùt ñeå hieåu raèng nguoàn goác cuûa Phaät, Laõo voán bao goàm trong ñaïo cuûa Phu Töû ta. Bò moân ñoà Nho gia baøi xích vò Toå cuûa hai vò ñoù, hoï vì theá cuõng thuø Nho giaùo, thöôøng loâi nhöõng choã caën baõ cuûa Nho giaùo ra maø coâng kích cho ñoù laø beänh cuûa Nho gia. OÂi, khieán cho chia cöûa khaùc ñöôøng, phaûn khaùng nhau roái bôøi, lyù khoâng bieát qui veà ñaâu, chính ñaïo khoâng roõ ôû ñôøi maø rieâng thuyeát Phaät,

Laõo ñöôïc thònh haønh ñeàu laø do caùi loãi huûy baùng Phaät, Laõo maø ra caû, cho neân toâi neâu baøn thôø Phu Töû ôû chính giöõa vaø

- 891 -

thôø hai vò ngöôøi töøng khen coát ñeå coâng boá vôùi ngöôøi ñôøi, khieán hoï hieåu raèng: Phu Töû vôùi Trôøi laø moät, Phaät vaø Laõo laø hai. Phu Töû vaø Phaät, Laõo tuy teân laø ba, nhöng thöïc ñaïo chæ thoáng nhöùt laø moät. Baøn thôø Phu Töû khoâng daùm veõ tranh, chæ duøng chöõ lôùn laøm bieåu hieän laø coù yù nhö thôø trôøi vaäy. Phaät vaø Laõo cuõng ñöôïc cuøng toân thôø laø ñeå theå hieän hai hoï ñoù khoâng phaûi dò ñoan, cuõng khieán cho moïi ngöôøi hieåu raèng phaùm vieäc laøm chuøa quaùn trong thieân haï ñeàu laø coá gaéng söûa mình theo leã ñeå ñaït ñeán ñaïo nhaân (4) thöïc hieän söï giaùo hoùa trung tín, giöõ ñieàu cao khieát giôùi haïnh, töø taâm, kieäm öôùc ñeå laøm khuoân maãu cho moïi ngöôøi noi theo. Ñaïo cuûa ta phoå bieán khaép trong trôøi ñaát, khoâng nôi naøo khoâng coù: Phaät vaø Laõo cuõng ôû trong phaïm vi cuûa Phu Töû ta, ñaâu phaûi rieâng cuûa hai hoï aáy. Ngöôøi ñôøi laøm cho Tam giaùo phaàn lôùn khoâng coù yù nghóa, chæ khieán ngöôøi ta caøng theâm nghi hoaëc, cho neân toâi raát khoå taâm veà ñieàu ñoù. OÂng Ñoác ñoàng hoï Leâ töøng nghe toâi noùi, raát laáy laøm phaûi, cho neân ñaõ laøm bia cho ñeàn. Laät ñi laät laïi thuyeát naøy cho kyõ. Bia vaø ñoäng Nhò Thanh ñeàu ôû beân traùi töông truyeàn thaàn. Coâng trình neàn cöûa, coät keøo, caàu töôøng, caây ñaù cuûa ñeàn ñoäng ñöôïc söûa sang laïi. Thaùng Troïng thu naêm Canh Tyù (1780) thì hoaøn thaønh. Caùc chöõ lôùn trong ngoaøi ñeàn ñeàu do chính tay toâi vieát roài khaéc ñaù ñeå nguï caùi yù thöïc loøng vui thích, caùc taùc phaåm vaên töø, söï luïc, ñeà vònh ñeàu giöõ laïi ôû beân döôùi. Thaùng Troïng thu (thaùng Taùm) naêm Canh Tyù, nieân hieäu Caûnh Höng (1780), Nhò Thanh cö só vieát ôû coâng saûnh traán doanh Loäc Maõ (Baêng Thanh dòch). Sau khi coâng caùn veà, Ngoâ Thôøi Só gheù ñoäng Nhò Thanh bò ñau roài maát vaøo ngaøy 28 thaùng 9 naêm Canh Tyù (22-10-1780). Ngoâ Thôøi Só coù caùc taùc phaåm sau: - Ngoï phong vaên taäp - Anh ngoâ thi taäp (12 quyeån) - Vieät söû tieâu aùn (10 quyeån) - Quan lan thaäp vònh - Nhò Thanh ñoäng taäp - Baûo chöôùng hoaønh moâ Ngoâ Thôøi Só cuøng nhieàu vò khaùc vieát :

- 892 -

- Ñaïi Vieät söû kyù (tieân bieän) 17 quyeån - Ñaïi quoác söû tuïc bieân (6 quyeån) vieát söû Vieät töø naêm 1676 ñeán naêm 1739. - Nam quoác vuõ coáng (1 quyeån): Ngoâ Thôøi Só chuù giaûi saùch Dö ñòa chí cuûa Nguyeãn Traõi. - Ngoâ Thôøi Só coøn vieát baøi töïa saùch “Myõ ñình thi taäp” cuûa Nguyeãn Cö Chính (laøm quan cuøng thôøi vôùi Ngoâ Thôøi Só). - Ngoâ Thôøi Só cuõng vieát “Baøi baït” trong saùch Phuû bieân taïp luïc cuûa Leâ Quí Ñoân.

II. MOÄT SOÁ TAÙC PHAÅM CUÛA NGOÂ THÔØI SÓ :

DU THIEÀN LONG TÖÏ
Caûnh saéc tieân minh thaûo thuï phoàn ,
Laâu ñaøi yeåm aùnh baïng sôn moân.

Laâm thanh loaïn öùng chung thanh teá,
Giaûn thuûy saøn thoâng tænh thuûy oân.
Baùch boä cam sinh suy truùc laïc,
Nhaát xoang muïc ñòch höôûng tuøng hieân.
Phoûng taêng tòch mòch tri haø xöù,
Maõn vieän ñaøo hoa tieáu baát ngoân.
Dòch thô:
Quang ñaõng maây trôøi, caây coû töôi,
Laâu ñaøi thaáp thoaùng, chuøa beân ñoài.
Tieáng röøng xao xaùc, tieáng chuoâng kheõ,
Nöôùc gieáng trong laønh, nöôùc suoái troâi.
Traêm gioïng chim ca, caøng truùc muùa,
Moät xoang saùo muïc, tieáng thoâng vui.
Thaêm sö, chuøa vaéng, sö ñaâu taù?.
Khaép vieän ñaøo hoa chæ mæm cöôøi
(Baêng Thanh dòch)
- 893 -

SAØI SÔN ÖÙC DU CA TÍNH DAÃN
Thieân Phuùc chi sôn cao taèng taèng
Nguy phong tuaán ngaïn töông laâm laêng
Hoà thoân thoå döõ baêng nhai tieáp
Thuï maät sô lieân ñoaïn thaïch tröng (thöøa)
Ñoäng thöùu minh theâ vaân mòch mòch
Giaûn huyeàn phi löïu thuûy tröøng tröøng
Lieân hoa keát toïa töø chaân giaùc
Baùch thöïc phaàn höông truï tieåu thaêng (thaëng)
Thuùy truùc maõn laâm tröøu noän duaån
Tröôøng tuøng giaùp ñaïo uûng man ñaèng
Phong xuyeân khuùc kính huøng thieân laïi
Nguyeät thöôïng cao laâu aån baùn laêng
Thanh ñieåu cöù chi nhaøn boä töû
Hoaøng thö mòch quûa naùo hoâ baèng
Thieâu ngaân kinh vuõ boàn trung taáy
Lam khí xaâm thaàn taéng ñoå trung
Thaùc laïc vieãn thoân hoaønh vieãn dieáu
Tình huy nhaén caûnh xöùng nhaøn baèng
Löu lieân duï giaùc sô phan kieän
Kyø quyû nan töông truyeàn thuaät thaêng
Cöûu quyù toïa hieåu sô cöïu öôùc

Thöû du lieäu hieäu kyù ngoâ taèng

Dòch nghóa:

- 894 -

BAØI CA NHÔÙ CUOÄC VIEÁNG SAØI SÔN VAØ LÔØI DAÃN

Khoaûng naêm Söûu, naêm Daàn (1745-1746) ñôøi Caûnh Höng, oâng noäi toâi laøm huyeän teå An Sôn(2) oâng dôøi sôû ñeán thoân Thieân Phuùc, Laät Saøi, vaø Saøi trong ngoaøi ñeàu laø nuùi neân thöôøng goïi laø Saøi Sôn. Trong vuøng, caùc ngoïn Phöôïng Hoaøng, Maõ Yeân cao ñoät leân, caùc nuùi thaáp khaùc laïi ôû trong khoaûng ruoäng nöôùc buøn laày, vì theá toâi thöôøng nhìn ngaém nhöng chöa bao giôø treøo leân. Coøn nhö ngoïn Hoa Phaùt nhoïn vaø khoâng ñeïp, ngoïn Roàng Ñaáu thoâ maø khoâng kyø nhöng vì ôû gaàn huyeän neân thöôøng leân ngaém caûnh. Duy daõy Thieân Phuùc thuoäc lieàn vôùi Thuïy Khueâ laø caøng bao boïc, vaùi chaøo, uyeån chuyeån tranh daâng veû ñeïp cho tröôùc maët coảng saûnh, chæ caùch choã ôû vaøi vaïn böôùc. Toâi moãi khi töø phía Nam ñeán thaêm oâng, heã coù luùc raûnh thì ñöa buùt laøm thô, môøi caùc cuï giaø ñeán uoáng röôïu. Neáu khoâng ñöôïc cuøng caùc baäc noåi tieáng trong huyeän noùi chuyeän thì taát ñem theo moät vaøi heà ñoàng leân nuùi laøm thô roài sau ñoù môùi thoâi. Döôùi nuùi coù hoà, nuoát nhaû daäp dôøn ôû choã nuùi lôû ñaù gaõy. Thaùng Naêm, thaùng Saùu haøng naêm hoa sen nôû roä, thôm ngaùt ñaùng öa. Treân hoà coù chuøa, beân traùi thôø thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh,beân phaûi taïc di töôïng Lyù Thaàn Toâng,vì thieàn sö thoaùt xaùc thì Thaàn Toâng ra ñôøi, cho neân coøn di tích ñeå ghi chuyeän laï(3) Beân hoà coù con ngoøi nhoû löôïn quanh meù chuøa, treân coù caàu. Theo caàu ñi ñeán nuùi, baäc ñaù thaáp baèng, ñoù laø nôi trieàu tröôùc ngöï ñeán neân phaït ñeõo thaønh. Bôûi theá nuùi tuy saâu maø gaàn, ñöôøng saøn daøi maø ñi khoâng meät. Maáy laàn nghæ thì ñeán ngay ngoïn nuùi giöõa,beân trong cöûa tam quan laø ñoäng, tuïc goïi laø hang Caéc Côù. Treân ñoù, vaùch nuùi phía ñoâng döïng ñöùng. Vaùch traùi coù bia ghi thôøi Caûnh Thoáng (1498- 1504) Hoaøng trieàu ta. Luùc Trung Quoác coâng ñeán caàu töï, boãng coù moät phieán ñaù bay ñeán, trieàu thaàn ñem veà daâng. Theá roài trong cung coù ñieàm roàng vaøng nhaäp vaøo naùch Hoaøng phi vaø sinh ñöôïc ngöôøi noái doõi. Ñaèng sau mieáu coù bia vieát chöõ kieåu khoa ñaåu coøn roõ raøng nhö ñeám ñöôïc. Thaïch nhuõ saïch trong meàm maïi, ôû khe ñaàu vaùch hang coù moät khoaûng

(1) Nuùi Saøi Sôn hay nuùi Phaät Tích, coøn goïi laø nuùi Thaày hay nuùi Thaïch Thaát treân nuí coù chuøa Thaày hay chuøa Thieân Phuùc do Thieàn sö Töø Ñaïo Haïnh thaønh laäp (2) Huyeän An Sôn thuoäc phuû Quoác Oai traát Sôn Taây. Nuùi Saøi Sôn thuoäc huyeän An Sôn

- 895 -

troáng saùng boán phía, khoâng möa nhöng choã khí muø thaät cao thöôøng coù nöôùc nhoû gioït, tieáng keâu nhö goõ chuoâng goõ moõ, traïng thaùi laïnh trong nhö coù theå boác ñöôïc. Trong hang coù thang goã daøi hôn moät tröôïng(4), leo leân

thang thì vaøo hang Thieàn sö thoaùt xaùc. Cöûa ñoäng heïp chæ coù theå ñi nghieâng. Moät chuù nhoû ôû nuùi caàm ñeøn loàng daãn toâi vaøo, thaáy daáu veát ñaàu vaø chaân vaãn coøn roõ laém. Beân caïnh coù ñaù vaøng ñoû uyeån chuyeån nhö con roàng,vaåy roàng coøn ñuû. Toâi boài hoài trôû ra, nhaân ñeà thô ôû cöûa laàu. Thaày chuøa ñoùn toâi baûo: “Coù moät nôi cuõng u nhaõ nhö nôi ñaây, oâng coù ñi chôi chaêng?”. Toâi beøn theo sau nhaø sö maø ñi. Gai coû um tuøm ñeàn ngoùt taàm maét, nuùi non cao thaáp khoâng baèng nhau phaûi laáy chaân ñaïp coû môùi böôùc leân ñöôïc. Ñöôøng luoân luoân bò caønh khoâ gaõy vaø ñaù rôi aùp vaøo hai beân neân raäm raïp nhö deät. Luùc ñoù coù ñeán vaøi chuïc con khæ men ra nhoøm ngöôøi: ve chim keâu ñinh tai maø khoâng bieát chuùng ôû ñaâu. Caøng ñi ñöôøng caøng khoù, ngöôøi ñi theo ñaõ ngaïi. Sau ñeán moät nôi ñaát ñaù ñoät nhieân cao haún leân, ñaát meàm nhö goø moái, nhö caùt chaûy coù moät caây coå thuï naèm ngang mieäng hang lôùn haøng traêm thöôùc. Víu vaøo caønh caây maø keùo nhau leân, töø treân nuùi nhìn xuoáng muø mòt khoâng thaáy bôø ñaát naøo, thöû laáy moät hoøn ñaù neùm xuoáng, moät luùc sau môùi nghe tieáng ñoäng nhoû. Giöõa luùc ñoù moät ñaøn dôi bay loaïn xaï, baùm daây leo ñuøa giôõn. Nhöõng ngöôøi ñi theo sôï caùt trôn deã ngaõ, nhìn nhau thaát saéc. Coù leõ ñaây laø nôi caùc böïc phuï laõo vaãn truyeàn tuïng laø hang Thaàn. OÂi! Laï thay. Moät luùc roài maët trôøi ngaõ boùng, chim bay veà toå,môùi cuøng nhau xuoáng nuùi.Nhìn ra xung quanh xa, nöôùc muøa thu chaûy veà hang nhö raén boø roái loaïn. Chæ coù moät daûi soâng Haùt töø khuùc reõ Phuùc Loâïc trôû xuoáng bao quanh uyeån chuyeån, nhö ñai ngoïc. Khoùi chieàu aûm ñaïm, nöôùc laïnh laên taên. Nhöõng doøng nöôùc leân xuoáng roái loaïn, qua laïi giöõa ñaùm raêm ñoû taàn traéng phaân bieät ra choã thuyeàn caâu, giöõa ñaùm truùc tre raäm raïp coù treû muïc ñoàng cöôõi traâu veà phaân bieät thaønh vuøng thoân xoùm, nhöõng choã cao thaáp doïc ngang töøng maûnh treân nuùi döôùi luõng laø ruoäng luùa. Caûnh tieâu sô, cöûa ñoäng vaéng, caøng ngaém caøng khoâng bieát chaùn. Maët traêng leân cao, moät con saø môùi veà ñeán choã ôû. (3) Söï tích Thieàn Sö Töø Ñaïo Haïnh hoùa xaùc (cheát), ñaàu thai laøm Vua Lyù Thaàn Toân Tröôïng: Ñôn vò ño chieàu daøi thôøi xöa, 1 tröôïng = 10 xích hay 10 thöôùc ta, 1 tröôïng daøi khoaûng 4m

- 896 -

OÂng noäi toâi maõn haïn coâng vieäc ñeán nay ñaõ hai naêm. Caùi vui thöôûng ngoaïn ñaõ khoâng ñöôïc thöïc hieän, nhaân nhôù cuoäc chôi cuõ ghi laïi caâu chuyeän vaø laøm baøi ca möôøi hai vaàn ñeå laøm coâng aùn cho caùc cuoäc chôi nuùi. Nuùi Thieân Phuùc cao maáy taàng Ngoïn cao bôø doác xen vaøo nhau Hoà nuoát nhaû tieáp noái vaùch ñaù leû Caày thöa daãy lieàn vôùi ñaù loâ nhoâ Ñoäng saâu toái laïnh, maây mòt muø Suoái thaúm thaùc cao, nöôùc trong vaét Hoa sen keát thaønh toøa thôø Phaät Quaû baùch ñoát laøm höông, nôi truï trì cuûa phaùi Tieåu thöøa Tre xanh khaép röøng naåy maêng non Caây tuøng cao beân ñöôøng dôõ ñaùm daây leo chaèng chòt Gioù xuyeân choã ñöôøng cong, tieáng saùo trôøi vang ñoäng Traêng leân treân laàu cao che khuaát nöûa goùc maùi Con chim xanh ñaäu treân caønh thong thaû môùm cho con Chuù khæ vaøng tìm quaû goïi baïn aàm ì Veát coû

chaùy qua möa ñöôïc töôùi maùt trong boàn Khí nuùi buoåi saùng nguøn nguït nhö hôi ñoát döôùi noài Thoân laøng xa laùc ñaùc tít ngoaøi taàm maét Caûnh nhaøn trong naéng saùng xöùng vôùi ngöôøi töïa gheá thaûnh thôi Hay du ngoaïn caøng hieåu raèng ñaõ thöa nhöõng cuoäc vòn traøo khoeû khoaén Caûnh laï khoù maø truyeàn thuaät cho heát ñöôïc Töø laâu vaãn theïn ôû trong caûnh oàn aøo khoâng giöõ lôøi öôùc cuõ Trong cuoäc vieáng nuùi haõy ghi nhöõng ñieàu toâi ñaõ traûi qua

ÑEÀ TÖØ THÖÙC SÔN
Ngaõ lai phoûng coá nham kheâ gian
Baát kieán Töø lang khoâng kieán san
Tieân nöõ haït qui, trang coá taïi
Taêng voâ ngöõ, caûn thöôøng nhaøn
Sôn u thieân ñòa phi caên tích
Nöõ lang quaân thò moäng trung khaùch
Tuïc ñaøm voâ vaán nhaän da chaân
Höõu höùng baát phöông thi phoù thaïch
Dòch thô:
Coå tòch tìm thaêm giöõa suoái ngaøn
Noï töø chaúng gaëp, nuùi giaêng maøn
Ñaâu roài tieân nöõ? Thoân laøng ñoù
Laëng leõ sö oâng caûnh vaãn nhaøn
Nuùi giöõa ñaát trôøi khoâng goác tích
Chaøng cuõng nhö naøng trong moäng khaùch
Ngöôøi theá truyeàn nhau maëc giaû chaân
Daït daøo caûm höùng thô ño vaùch
(Baêng Thanh)
ÑAÊNG TRÌNH SÔN TÖÏ
Nham baïn heä coâ chu
Hueà cuøng phoûng cöïu du
Yeân haø tam soå ñính
Kim tích kyû thieân thu
Danh lôïi nhaân khoâng nhieät
Laâm tuyeàn caûnh töï u
Boài hoài ngaâm baát töïu
Toàn thaïch khaùng giang löu

Taïm dòch:
LEÂN CHUØA TRÌNH SÔN
Buoäc thuyeàn döôùi chaân nuùi

Choáng gaäy tìm choán xöa
Khoùi maây phuû ñænh nuùi
Ñaõ qua maáy ngaøn naêm
Ngöôøi chen chuùc danh lôïi
Röøng suoái caûnh thanh u
Boài hoài thô khoâng thaønh
Töïa ñaù nhìn soâng chaûy
BAØI KYÙ THOÏ AM cuûa THIEÀN SÖ HAÛI THANH

Thöôïng nhaân Haûi Thanh laø baäc cao taêng ngöôøi Chaâu AÙi(1) Thuôû nhoû ñaõ gheùt muøi traàn, thích nghe tieáng tuïng "Nam moâ". Khi lôùn theo thieàn sö thuï giôùi. Tu haønh caøng ngaøy tinh tieán. OÂng theo luaät nghieâm caån, giöõ ñöùc cao khieát neân ñöôïc noái ñeøn Toå(2) truï trì ôû chuøa Thaùi Bình, daõy Baèng Trình, Thuïy Nguyeân(3). Chuøa nhaân theá nuùi maø xaây döïng: tuøng xanh, ñaù traéng, boùng thaùp, tieáng soâng, ñaát vaéng maø ngöôøi nhaøn. Toâi khi laøm AÙn saùt Thanh Hoùa, thöôøng lui tôùi taêng phoøng nghe thuyeát phaùp. Coù khi leân choøi xem soùng ngoaïn caûnh cuõng môøi sö cuøng ñi. Vì theá Haûi Thanh cuõng thaân caän quyù meán toâi. Töø khi toâi nghæ quan ñeán nay ñoái vôùi chaâu aáy xa caû caûnh laãn ngöôøi, thænh thoaûng coù gaëp trong moäng thì luùc tænh laïi theâm ngaäm nguøi. Gaàn ñaây moät ngöôøi thuoäc laïi cuõ mang thô cuûa Haûi Thanh ñeán, noùi raèng ñaõ döïng thoï am(4) chaân nuùi phía Baéc am thaønh, baûo toâi vieát cho baøi minh. Toâi nghó Haûi Thanh laø ngöôøi saùng suoát bieát roõ raøng moïi söï vaät ñeàu trôû veà coõi khoâng, saùu caên ñeàu sai laãn huoáng nöõa thöù soùt laïi khi cuûi thieâu neán ñoát. Söï bieán hoùa thaàn kyø aáy sao coù theå laø chaân thöïc nhö trí thöùc, yù kieán, haïnh nghieäp Xöa nay coù

(1) Chaâu AÙi: traán Thanh hoùa (2) Moái ñeøn Toå: noái tieáp truï trì chuøa (3) Daõy baêng Trình: thuoäc daõy nuùi Baøn A ôû huyeän Ñoâng Sôn traát Thanh Hoùa (4) Thoï Am: Thaùp moä, nôi choân nhaø sö sau khi hoûa thieâu

vaät caát giaáu trong bình chaâu hoäp ngoïc, nieâm khoùa ñeán maáy laàn maø vaãn thöôøng loä ra treân coõi ñôøi, theá thì caát giaáu cuõng chöa theå giöõ kín ñöôïc. Haûi Thanh voán laø ngöôøi thoâng tueä coù ñieàu gì troâng caäy ôû ñaù "OÂi, ñoù laø choã saùng suoát cuûa Haûi Thanh vaäy". Ngöôøi ñôøi chìm ñaém trong bieån danh lôïi, ñeõo caùi tænh ñeå phuïng söï caùi thoâ. Ñeán khi nhö caùi hang khoâng theå ñaäu thuyeàn ñöôïc thì caû caùi thoâ cuõng khoâng tieác nöõa. Nguyeân laø muoán che ñaäy thì roát cuoäc laïi loä ra, nhieàu laàn di chuyeån thì xöông naùt, choân caát nhieàu cuûa quyù thì nhö goïi keû troäm. Tính tình hình theå caû hai ñeàu maát. Haù laïi khoâng phuï caùi cuaû quí cuûa trôøi ñaát ru. Haûi Thanh maëc aùo cöøu, rong chôi trong choán non xanh nöôùc bieác, quen vôùi hoå baùo, vui vôùi caù chim, khoâng chòu ñem hình haøi laøm toâi cho ñôøi, chay laït khoå haïnh maø moät ñieåm löông tri vaãn coøn saùng laùng, khoâng maéc beänh ñaûo ngöôïc hai ñieàu tinh thoâ

nhö ngöôøi ñôøi. Nay tuoåi ñaõ naêm möôi chín, toùc vaãn xanh, maët vaãn treû maø ñaõ chaêm chuù lo vieäc sau, boû ñieàu thoâ tìm ñieàu tinh, ñuïc ñaù ñeå caát ñi, nhö theá cuõng laø thaâm thuùy veà thuyeát taøng thaân vaäy. Muoân naêm veà sau tinh thaàn vaãn y nguyeân, anh linh duø khoâng nghe khoâng thaáy vaãn ung dung cuøng Phaät Nhö Lai truï trì ôû nuùi naøy. Theá thì caùi chaân nguyeân aáy seõ theá naøo. Vieäc höông khoùi phuïng thôø haù phaûi leä thuoäc vaøo ñaù maø laâu daøi sao? Bôûi vì ñaïo chæ taïm gôûi vaøo ñoà vaät maø thoâi. Tuy nhieân ñaâu phaûi rieâng Haûi Thanh, toâng chæ cuûa Thieàn gia ñaïi khaùi laø raên phoàn hoa giöõ moäc maïc, boû lo nghó, tröø phieàn naõo ñeå laëng leõ ñi vaøo coõi tòch dieät. Hoïc troø thôø phuïng xaù lôò trong am khoùi höông nghi nguùt, tröôùc qua sau noái, truyeàn ñeán voâ cuøng. Xem xeùt nhöõng qui moâ hieän taïi quaù khöù thì cuõng chính laù caùi ñieàu maø saùch ñaïi hoïc goïi laø “tu thaân”, saùch Maïnh Töû goïi laø “thuû chaân”, caùc baäc quaân töû coù theå theo loaïi maø suy ra ñöôïc. Cho neân toâi ñöôïc Haûi Thanh gôïi môûù maø giaùc ngoä vaäy. Do ñoù laøm baøi keä raèng: Phaät thöông khaép moïi loaøi Thaân aûo nhö boït noåi Toan lo voâ ích thoâi Taát caû ñeàu hö huyeãn Duy coát giöõ ñieàu laønh Khoâng röôøm lôøi daïy raên Nhö thaùi hö laëng leõ Tính khoâng naùt theo hình

Thöû xem caùc boà taùt
Ñaâu tröôøng toàn chaân thaân
Khoâng hình vaø khoâng tieáng
Phuïng thôø khaép theá gian
Sao coù ngöôøi traêm tuoåi
Mong giöõ muoân kieáp thaân
Ñieàu laønh nhö laøm ñöôïc
Ai ai cuõng thaân gaàn
Cuøng thoï nhö goø nuùi
Vaøng ñaù thua vöõng beàn
Haûi Thanh coá gaéng thay
Thaønh Phaät giöõ loøng chay
Traêm ñôøi thôø Haûi Thanh
Nhö thôø Phaät Nhö Lai
(Baêng Thanh dòch)
(Baûn dòch naøy chöa hoaøn haûo, caàn xem laïi nguyeân vaên baûn chöõ Nho cuûa baøi kyù vaø dòch laïi môùi chính xaùc hôn. Vì chöa coù taøi lieäu, chuùng toâi taïm trích laïi baûn dòch naøy trong saùch Ngoâ Thôøi Só cuûa Traàn Thò Baêng Thanh).

NGUYEÃN HUY OAÙNH (1713-1789)

Nguyeãn Huy Oaùnh töï laø Thö Hieân, hieäu Thaïc Ñình, sanh naêm Quyù Tî (1713), maát naêm Kyû Daäu (1789), queâ ôû laøng Tröôøng Löu, xaõ Lai Thaïch, huyeän La Sôn, tænh Haø Tónh, con cuûa Nguyeãn Huy Töïu. Nguyeãn Huy Oaùnh ñaäu thaùm

hoa naêm Maäu Thìn (1748), laøm quan ñeán chöùc Ñoâng caùc Ñaïi hoïc só; ñöôïc cöû laøm Chaùnh söù söù boä sang nhaø Thanh vaøo naêm Bính Tuaát (1766) vaø thaêng chöùc Taû thò lang Boä Laïi. Ñi söù veà ñöôïc thaêng töôùc, sau ñöôïc phong Thaïc Lónh haàu, chöùc Ñoâ ngöï söû vaø Thöôïng thô Boä Hoä. Nguyeãn Huy Oaùnh laøm quan cuøng thôøi vôùi Ngoâ Thôøi Só (1726- 1780) vaø oâng cuõng tham gia vaøo thi ñaøn "Quan Lan Saøo" (Toå ngaém soùng) do Ngoâ Thôøi Só chuû xöôùng (1).

- 901 -

Nguyeãn Huy Oaùnh laø moät böïc nho só coù taøi veà vaên hoïc vaø lòch söû, saùng taùc nhieàu taùc phaåm noåi tieáng: Quoác söû toaûn yeáu,Tinh lyù toaûn yeáu, Thaïc ñình di caûo, Trung Hoa söù trình ñoà, Tieâu töông baùt vònh, Phuïng söù yeân ñaøi toång ca, Töù thö-Nguõ kinh toaûn yeáu, Sô hoïc chæ nam... OÂng laø phuï thaân cuûa Nguyeãn Huy Töï, taùc giaû cuûa thi phaåm "Hoa Tieân truyeän". Thi ñaøn Quan Lan Saøo coù vònh baøi thô "Caùch ngaïn thieàn laâm" (Ngoâi chuøa beân kia soâng), Nguyeãn Huy Oaùnh coù baøi hoïa nhö sau: Traùc sieåm lan thanh nhöùt thuûy khaâm Höõu hoa vi oå truùc vi laâm Chung truøng sôn coác höôûng trung höôûng Ñieåu taïi vaân yeân thaâm xöù thaâm Dao voïng töï khoâng hoaøn töï saéc Trieâu thaønh nghi coå höuõ nghi caâm (kim) Tao nhaân moái vaõng lai taêng vaán Nhaân baõ thi taâm ngoä Phaät taâm (Doøng nöôùc uoán quanh soùng daäp voàn Coû hoa thaønh khoùm,truùc thaønh röøng Chuoâng chuøa ngaân voïng vang nuùi khe Boùng chim saâu huùt khoùi maây xa Thoaùng troâng nhö khoâng maø nhö coù Chuøa ñoù, ngôõ xöa laïi ngôõ nay Tao nhaân chieàu ñeán laïi thaêm sö Do taâm nhaø thô ngoä taâm Phaät). Boán caâu ñaàu cuûa baøi thô, taùc giaû phaùc hoïa caûnh ngoâi chuøa thaâm u beân kia soâng ñeïp nhö böùc tranh. Ngoâi chuøa xöa aån hieän döôùi röøng hoa, khoùm truùc phía beân kia soâng; doøng soâng nhoû chaûy ngoaèn ngoeøo uoán khuùc, soùng lao xao treân maët döôùi gioù chieàu. Tieáng chuoâng coâng phu buoåi chieàu u buoàn ngaân voïng vang xa khaép nuùi non, khe suoái. Ñaøn chim aån khuaát trong ñaùm khoùi maây xa thaêm thaúm. Phong caûnh aån hieän nôi röøng nuùi, khoùi maây xa xa beân kia soâng nhö coù nhö khoâng. Ngoâi chuøa coå xöa aån hieän môø môø aûo aûo beân kia

- 902 -

soâng nhö ñaõ coù töø xa xöa, maø coù khi saùng roõ nhö chuøa môùi coù hieän nay, thaät hôïp vôùi lyù "saéc-khoâng" cuûa kinh Baùt Nhaõ: "Saéc töùc thò khoâng, khoâng töùc thò saéc; Saéc baát dò khoâng, khoâng baát dò saéc" (Coù töùc laø khoâng, khoâng töùc laø coù; Coù khoâng khaùc khoâng, khoâng khoâng khaùc coù). Buoåi thi nhaân ñeán tham vaán thieàn hoïc vôùi thieàn sö nôi chuøa xöa trong röøng nuùi hoang vaéng ñoù, taâm phoùng khoaùng thaâm saâu cuûa nhaø thô nhaân caûnh môø aûo "saéc-khoâng" cuûa caûnh u huyeàn ñoù môùi ngoä ñöôïc taâm Phaät. Nguyeãn Huy Oaùnh coù caùc taùc phaåm sau: - Phuïng söù yeân ñaøi toång ca (hay Nguyeãn Thaùm Hoa thi taäp) - Baéc du taäp laõm - Sô hoïc chæ nam - Coå leã nhaïc chöông thi vaên taäp Ngoaøi ra oâng coøn bieân soaïn caùc saùch giaùo khoa: Töù thö nguõ kinh toaûn yeáu, Tính lyù toaûn yeáu...

CÖ SÓ CHUYEÁT SÔN TRÖÔØNG NGUYEÂN BAÙ NINH TOÁN (1744-?)

I. GIA THEÁ:

Ninh Toán töï laø Khieâm Nhö, sau ñoåi laø Hi Chi, hieäu laø Maãn Hieân, Song An cö só, Chuyeát Sôn cö só, queâ taïi xaõ Coâi Trì, huyeän Yeân Moâ, Ninh Bình (1) Ñaây laø queâ höông môùi laäp nghieäp töø ñôøi Hoàng Ñöùc (1470-1497) trieàu vua Leâ Thaùnh Toâng; queâ höông xöa nöõa laø xaõ Ninh Xaù, huyeän Chí Linh, traán Haûi Döông. Thaân sinh Ninh Toán laø Ninh Ngaïn, baùc laø Ninh Ñòch ñaäu Hoaøng giaùp khoa Maäu Tuaát (1718) ñôøi vua Leâ Duï Toâng (1705-1729). OÂng noäi Ninh Toán (chöa roõ teân), ñaäu höông coáng, laøm Tri huyeän ôû Quaûng Bình. Khi con tröôûng cuûa oâng laø Ninh Ñòch ñaäu Hoaøng giaùp, laøm quan ñeán chöùc Thöøa chæ Haøn laâm vieän (1718), oâng ñöôïc aám thuï Ñaïi hoïc só Vieän Ñoâng caùc (Ñoâng caùc Ñaïi hoïc só).

NINH NGAÏN (1715-1781) VAØ VUÕ VU THIEÅN THUYEÁT

Ninh Ngaïn hieäu laø Daõ Hieân hay Hy Taêng cö só, sanh naêm AÁt Muøi, nieân hieäu Vónh Thònh thöù 11 (1715), ñôøi vua Leâ Duï Toâng (1705- 1729); maát naêm Taân Söûu, nieân hieäu Caûnh Höng thöù 42 (1781), queâ ôû xaõ Coâi Trì, huyeän Yeân Moâ, phuû Ninh Bình. Ninh Ngaïn ñaäu cöû nhaân naêm 36 tuoåi, thi hoäi (tieán só) khoâng ñaäu. Sau nhieàu laàn thi hoäi khoâng ñaäu, Ninh Ngaïn veà soáng aån daät ôû Vuõ Vu. Tuy soáng nôi thoân daõ nhöng vaãn tích cöïc tham gia vaøo vieäc xaõ hoäi ôû ñòa phöông; Ninh Ngaïn ôû nhaø daïy hoïc troø, ñem caùc ñieàu leã nghóa giaùo huaán daïy baûo daân queâ, ñaët leä nuoâi caùc böïc kyø laõo, ñöa ra caùc chöông trình khai hoang khaån hoùa ruoäng ñaát, phaân vaïch cöông giôùi ruoäng ñaát giuùp noâng daân, khuyeân baûo höông thoân ñoaøn keát, daân trong vuøng coù ñieàu gì thaéc maéc hay tranh chaáp, ñeàu ñeán hoûi vaø nhôø oâng giaûi quyeát. Ninh Ngaïn coøn coù coâng trieäu taäp thanh nieân duõng caûm trong laøng (höông duõng) ñeå ñaùnh deïp troäm cöôùp ôû Boà Xuyeân, giuùp daân chuùng laøm aên yeân oån. Trong gia ñình, khi anh caû laø Ninh Ñòch cheát, Ninh Ngaïn nuoâi daïy caùc em, thôø cha meï moät nieàm hieáu kính. Vôï cheát, Ninh Ngaïn lo nuoâi daïy con chu ñaùo, cho ñeán khi neân ngöôøi höõu ích cho xaõ hoäi. Sau khi Ninh Toán ñöôïc tieán trieàu, Tænh Ñoâ vöông Trònh Saâm cöû giöõ chöùc Thieâm sai Tri Binh Phieân, sau thaêng Hieán saùt söù traán Sôn Nam neân Ninh Ngaïn ñöôïc phong Thöï thi ñoäc Haøn laâm vieän vaøo naêm Kyû Hôïi, vôï hoï Leâ (meï Ninh Toán ñöôïc aám phong Nghi Nhaân). Naêm Taân Söûu, nieân hieäu Caûnh Höng 42 (1781) ñôøi vua Leâ Hieån Toâng (1740-1786), Ninh Ngaïn bieát tröôùc mình saép maát neân laøm caâu ñoái töï vieáng, goïi con chaùu ñeán daën doø vaø sau ñoù cheát moät caùch an nhieân, thoï 67 tuoåi. Trong thôøi gian aån daät ôû Vuõ Vu, Ninh Ngaïn ñaõ saùng taùc hai taùc phaåm laø "Phong vònh taäp" vaø "Vuõ Vu thieån thuyeát". Phong vinh taäp ñaõ thaát laïc, hieän chæ coøn saùch Vuõ Vu thieån thuyeát ñöôïc khaéc vaøo bia ñaù.

Vieän Haùn Noâm ñaõ söu taäp ñöôïc caùc bia ñaù (1976) lieân heä ñeán gia ñình Ninh Toán ñöôïc taøng tröõ ôû töø ñöôøng hoï Ninh taïi xaõ Yeân Myõ, huyeän Tam Ñieäp, tænh Ninh Bình - Bia Hoaøng giaùp coâng baûn truyeän vaø bia Hoaèøng giaùp coâng töø bi kyù keå veà tieåu söû cuûa Ninh Ñòch (baùc cuûa Ninh Toán) - Bia Daõ Hieân tieân sinh moä bieåu keå veà tieåu söû cuûa Ninh Ngaïn. Bia naøy do tieán só Vuõ Huy Ñænh soaïn vaøo naêm Caûnh Höng 42 (1781). Bia roäng 1m, cao 1m6, traùn bia coù chaïm hình löôõng long chaàu nguyeät, hai maët bia ñeàu coù khaéc chöõ, goàm 26 haøng coù ñeán haèng 37 chöõ.

BIA VUÕ VU THIEÅN THUYEÁT (1782):

Bia khoå 1m6 x 1m6, treân traùn bia coù chaïm hình löôõng long tranh chaâu, hai maët bia ñeàu khaéc chöõ, moãi maët goàm 31 haøng, soá chöõ trong moãi haøng khoâng ñeàu nhau. Toång coäng treân bia coù 2889 chöõ Nho. Maët tröôùc bia khaéc chöõ "Vuõ Vu thieån thuyeát thöôïng" vaø maët sau khaéc :Vuõ Vu thieån thuyeát haï". Bia Vuõ Vu thieån thuyeát khaéc vaøo naêm Caûnh Höng 42 (1781) goàm coù 3 phaàn:

PHAÀN I: Lôøi daãn cuûa Ninh Toán giôùi thieäu veà Ninh Ngaïn vaø Vuõ Vu thieån thuyeát trong ñoù coù ñoaïn nhö sau: "... Toán toâi vaâng lôøi di huaán, theïn noãi chöa laøm theo ñöôïc heát, beøn töï tay cheùp saùch cuûa ngöôøi vaøo bia ñaù, roài möôïn thôï khaéc, ñeå chæ baûo cho nhöõng ai trong ñaùm con chaùu maø muoán caàu ñaïo... Cha ta phong tö cao thöôïng, khinh thöôøng giaøu sang, chí beàn khoâng ñoåi. Soáng aån daät hoïc ñaïo, taâm hoàn thaûnh thôi, ñieàm tónh tu döôõng hôn 20 naêm. Veà giaø boãng sieâu ngoä: Ñaïo töï ôû trong baûn thaân, xöû söï öùng vaät ñeàu ôû taâm. Hoï haøng laøng maïc ñeàu chòu ôn ngöôøi, xa ñeán chaâu quaän, göông lôùn ñeàu noi. Ngöôøi ñem taâm ñaéc vieát saùch, ñaët lôøi, nhan ñeà laø Thieån thuyeát (lôøi daïy thoâ thieån), daïy con chaùu raèng: "Ta bình sinh ñem heát söùc hoïc neâu ra ôû nhöõng ñieàu naøy. Neáu laøm ñöôïc nhö lôøi ta daïy, cuõng coù theå khoâng phaûi hoå theïn". Lôøi daïy cuûa ngöôøi coøn ñoù, ngaøy naøo daùm queân. Kính xeùt taäp saùch ñoù cuûa ngöôøi coù 45 chöông. Anh em chuùng ta ñeàu phaûi laáy ñieàu daïy saùng suoát ñoù maø giöõ cho thaân ta ñöôïc troïn veïn vaø cho caùc con chaùu cuûa chuùng ta nöõa".

- 905 -

PHAÀN II: Toaøn boä saùch "Vuõ Vu thieån thuyeát" goàm 2 quyeån: quyeån thöôïng coù 24 chöông vaø quyeån haï coù 21 chöông (toång coäng 45 chöông) nhö sau: - Chöông 1 vaø 2: Baøn veà chöõ hieáu vaø caùch ñaùnh giaù theá naøo laø hieáu vaø theá naøo laø baát hieáu. -"3 : Vieäc nuoâi daïy con trong gia ñình - " 4 vaø 5 : Baøn veà chöõ trung vaø vieäc bieåu hieän loøng trung quaân - " 6 vaø 7 : Baøn veà quan heä vôï choàng -"8 : Baøn veà ñieàu nhaân -"9 : Baøn veà chöõ tín - " 10 : Baøn veà ñaïo laøm ngöôøi - " 11 : Bieän luaän giöõa lyù vaø ñaïo - " 12 : Giaûi thích veà bònh theå vaø bònh taâm aûnh höôûng cuûa giaøu, sang, thoï trong taâm bònh. - " 13 : Giaûng veà ñieàu thieän. Coi ñieàu thieän laø thaày hoïc cuûa con ngöôøi (ai coù ñieàu thieän duø laø keû döôùi vaãn neân coi laø thaày hoïc) - " 14 : Giaûng giaûi veà lyù, aùp duïng lyù

trong caùc quan heä vôùi nhau trong xaõ hoäi - “ 15 : Ngöôøi quaân töû vôùi ñieàu nhaân - “ 16 : Giaûng veà nhaân-leã-nghóa-trí-tín - “ 17 : Giaûng veà kinh vaø quyeàn - “ 18 : Baøn veà ñaïo hoïc cuûa Toáng nho - “ 19 : Nhöõng kinh nghieäm cuûa caùc danh thaàn ñôøi Toáng (Haøn Kyû, Tö Maõ Quang. . .) - “ 20 : Quan heä giöõa trí thoâng minh (kieán thöùc) vaø taâm caàu ñaïo - “ 21 : Haønh ñoäng theo töï nhieân (tuøy tuïc) - “ 22 : Quan heä giöõa nghóa vaø lôïi

- “ 23 : Quaùn xeùt ñeå töï tu söûa - “ 24 : Hoïc khoâng neä theo coå tuïc (khoâng thuû cöïu) - “ 25 : Chuyeân taâm laøm ñieàu thieän - “ 26 : Giaûng veà lyù - “ 27 : Vaán ñeà laäp ñöùc - “ 28 : Baøn veà lieâm vaø tröïc - “ 29 : Laøm ñieàu toát khoâng caàn tieáng khen - “ 30 : Ñaùnh giaù ngöôøi theo lôøi noùi vaø vieäc laøm - “ 31 – 32 : Vaán ñeà tu döôõng ñaïo ñöùc: laäp thaân laäp danh - “ 33 – 34 : Baøn veà nguõ giôùi caám - “ 35 : Baøn veà nhaân quaû: laøm thieän gaëp thieän, laøm aùc gaëp aùc. - “ 36 : Nghi leã trong vieäc teá leã - “ 37 – 38 : Söûa mình: laøm ñieàu thieän,traùnh ñieàu aùc - “ 39 : Baøn veà soáng vaø cheát - “ 40 : Baøn veà vinh vaø nhuïc - “ 41 : Quan heä giöõa thaân vaø ñaïo - “ 42 : Baøn veà duïng taâm vaø voâ taâm - “ 43 : Baøn veà ñôøi Thuaán Nghieâu - “ 44 : Vaán ñeà giaøu vaø ngheøo trong ñaïo - “ 45 : Baøn veà khí tri giaùc vaø aâm döông

PHAÀN III: LÔØI BAÏT CUÛA TIEÁN SÓ CHU DOAÕN LEÄ Chu Doaõn Leä hieäu Hy Thích, queâ Duïc Tuù, huyeän Ñoâng Ngaøn, traán Haûi Döông (nay thuoäc huyeän Ñoâng Anh, ngoaïi thaønh Haø Noäi). Trong lôøi baït, tieán só Chu Doaõn Leä vieát nhö sau: “Ngöôøi ñôøi nay hoïc maø bieát noùi ñeán nghóa lyù quaû laø raát hieám. Thaûng hoaëc coù ñi nöõa, thì cuõng laø ngöôøi thieån caän, bò haïn cheá ôû choã ñöùng thaáp. Ngöôøi cao xa thì bò ñaém ñuoái vaøo choã vieãn vong, ngöôøi

kheùo leùo thì coá ñi vaøo goït duõa, maøi ñeõo chöù chöa heà coù ai noùi gaàn maø chæ ñöôïc xa, lôøi khoâng raéc roái röôøm raø maø lyù raát roõ nhö trong “Vuõ Vu thieån thuyeát”. Ñaây laø moät tröôøng hôïp raát hieám vaø quyù: Moät quyeån saùch coå veà ñaïo ñöùc ñöôïc khaéc vaøo bia ñaù (1782) caùch nay hôn hai theá kyû.

II- HAØNH TRAÏNG CUÛA CÖ SÓ CHUYEÁT SÔN (TRÖÔØNG NGUYEÂN BAÙ NINH TOÁN):

Cö só Chuyeát Sôn hay cö só Song An teân thaät laø Ninh Toán, hieäu laø Khieâm Nhö, sau ñoåi laïi laø Hy Chi, coøn coù hieäu laø Maãn Hieân, sanh naêm Giaùp Tyù (1744) ñôøi vua Leâ Hieån Toâng (1740-1786) taïi xaõ Coâi Tri, huyeän Yeân Moâ, phuû Ninh Bình. Cö só Chuyeát Sôn-Song An laø moät ngöôøi coù nhieàu taøi naêng ñaëc bieät. Vöøa laø moät nhaø vaên, nhaø thô, vöa laø nhaø söû hoïc, nhaø chaùnh trò hoïc. Ninh Toán töø nhoû raát ñónh ngoä vaø thoâng minh. Vaên taøi cuûa oâng ñaõ boäc loä raát sôùm, ngay töø naêm 10 tuoåi (Nhaâm Ngoï 1762) ñaõ ñaäu höông coáng (cöû nhaân). Sau ñoù ñöôïc cha cho leân kinh ñoâ Thaêng Long theo hoïc vôùi baïn thaân cuûa thaân phuï laø tieán só Vuõ Huy Ñónh (1) Phaûi soáng ôû kinh ñoâ nhöng oâng khoâng

thích soáng caûnh oàn aøo naùo nhieät, chaùn gheùt caûnh phoàn hoa ñoâ hoäi. OÂng taû caûnh "Du hoïc ôû kinh ñoâ" nhö sau: Theïn mình taøi keùm phaän haåm hiu Ngoät ngaït trong nhaø nhö caùi ñaáu Nuùi Nam maây ñen che taàm maét Cöûa baéc troáng khoâng, khaùch laëng caâm Oàn aøo naùo nhieät gaây phieàn muoän Khoâng oaùn trôøi ñaát thaáy khoan khoaùi Laøm trai chæ caàn söï nghieäp laï Chaúng maøng canh caùnh noãi gian truaân Cöôõi löøa dong ruoåi ngaøn daëm xa (1) Vuõ Huy Ñænh (1730 – 1789) töï OÂn Kyø, hieäu Di Hieân, coøn coù teân laø Vuõ Troïng Cung, queâ ôû laøng Moä Traïch, huyeän Ñöôøng An, traán Haûi Döông. Ñaäu Tieán só naêm 1754, laøm quan ñeán chöùc Thò Lang Boä Binh, tröôùc Hoàng Traïch Baù. Gioûi vaên thô vaø Chính trò. OÂng laø Danh só noåi tieáng thôøi Leâ Trung Höng.

- 908 -

Khaùch troï kinh ñoâ hôn thaùng qua Vieäc theá chöa baøn taâm aùi ngaïi Côm khoâng thòt caù vì thieáu tieàn Noùc troáng traêng khuya soi troùt loït Caûnh oàn nhaø höôûng saùch coå kim Keû tuïc naøo bieát taâm quaân töû AÁm no aên ôû chuyeän troø cöôøi Qua hai baøi thô treân, chuùng ta thaáy gia ñình Ninh Toán ngheøo naøn, töø queâ höông Ninh Bình cöôõi löøa vöôït ngaøn daëm ñeán kinh ñoâ, phaûi soáng trong caên nhaø ngheøo, noùc nhaø thöa laù neân maët trôøi, maët traêng ñeàu chieáu soi vaøo trong, aên uoáng thieáu thoán. Nhöng vôùi chí caàu hoïc cuûa böïc quaân töû, khoâng caàn aên uoáng sung söôùng, ôû nôi cao sang, maø chæ caàn aên ôû ñaïm baïc ñeå lo hoïc thaønh ñaït, taïo neân söï nghieäp cho töông lai. Trong thôøi gian du hoïc ôû Thaêng Long, Ninh Toán keát baïn vôùi baïn Phaïm Nguyeãn Du, Vuõ Huy Taán... cuõng laø nhöõng ngöôøi noåi tieáng sau naøy. Naêm Canh Daàn (1770), Ninh Toán leân nuùi Vaân Loãi ôû Thanh Hoùa coù khaéc vaøo ñaù baøi thô "Vaân Loãi sôn" (Nuùi Vaân Loãi). AÙi chaâu ña thaéng quan Chaâu AÙi nhieàu thaéng caûnh Vaân Loãi kyø nhöùt san Vaân Loãi laø nuùi nhöùt U nham taøng phaïn vuõ Trong nuùi aån ngoâi chuøa Tieâu bích thuyeân thaàn haøn Vaùch nuùi neùt vua khaéc Vieãn cuõng thanh thieân ñình Xa chaàu ñænh nuùi xanh Tieàn vu baïch nhöùt loaïn Soâng xanh quanh phía tröôùc Hoa thuï caùc kim coå Coû hoa coù xöa nay Thuûy thaïch töï mang nhaøn Soâng nuùi töï baän nhaøn Ñaêng laâm daïo ñeä xöù Leân nuùi nhìn choán xa Thaân uyeån tai vaân ñoan Töôûng mình bay trong maây Sau ñoù Tónh vöông Tròng Saâm ñi du ngoaïn vaø xem xeùt phong tuïc daân gian, thaáy baøi thô ñoù meán taøi neân cho trieäu vaøo phuû chuùa phong chöùc Thieâm Sai Trò Binh Phieân.

- 909 -

Naêm AÁt Muøi (1775) Tónh Vöông laïi phong chöùc Hieäu Thaûo, thö Aùn saùt söù traán Sôn Nam Naêm Ñinh Daäu (1777), Ninh Toán laïi ñöôïc trieäu trieàu, laõnh chöùc Thieâm sai Tri Coâng Phieân. Thaùng 3 naêm Maäu Tuaát (1778), Ninh Toán ñaäu Hoäi nguyeân (tieán só). Sau ñoù Ninh Toán ñöôïc phong laøm Phuïng taù quaân Haûi Loä, lo vieäc ñaùnh deïp giaëc ôû mieàn bieån Ñoâng. Naêm Kyû Hôïi (1779), Ninh Toán coù coâng neân ñöôïc thaêng chöùc Thieâm Sai Tri Binh Phieân Töù phaåm, cha ñöôïc aám phong Thò ñoäc Haøn laâm vieän, meï hoï Leâ ñöôïc phong aám taêng

Nghi Nhaân. Naêm Taân Söûu (1781), Ninh Toán ñang giöõ chöùc Thieâm sai coi Phieân Binh, laïi laøm vieäc ôû Vieän Cô maät, kieâm chöùc Toaûn tu Quoác söû Quoác luaät, Ñaïi hoïc só Vieän Ñoâng caùc, Thö Höõu Thò lang Boä Hình neân ñöôïc chuùa Tròng Saâm cho mang caùo saéc aám phong trôû veà laøng. Nhaân dòp ñoù, Ninh Toán coù du ngoaïn ôû nuùi Chuyeát Sôn vaø vieát "Baøi Töïa Thô Chuyeát Sôn" (Chuyeát Sôn Thi Töï), cho khaéc vaøo bia ñaù khoå 1m38x1m24, daøy 0m35, döïng taïi nuùi Tuyeát Sôn, xaõ Phöôïng Trì, huyeän Yeân Moâ (Ninh Bình), bia khaéc moät maët, coù 49 haøng, moãi haøng töø 4 ñeán 35 chöõ, Thaùng 9 naêm Nhaâm Daàn (1782), Tónh Vöông Tròng Saâm cheát, Ñieän Ñoâ vöông Tròng Caùn môùi 6 tuoåi ñöôïc ñöa leân keá vò, Huy Quaän coâng Hoaøng Toá Ly (Hoaøng Ñình Baûo) vaø Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä phuï chaùnh. Nhöng trong dòp laøm tuaàn chay 49 ngaøy Tónh vöông, Ñoan Nam vöông Tròng Khaûi (Tròng Toâng) aâm möu cuøng Thieâm Tri Binh Phieân Nguyeãn.Nhöng, Bieän Laïi ñoäi Tieäp Baùo Baèng Vuõ cuøng moät soá caän thaàn, hoïp nhau taïi chuøa ôû nuùi Thaùi Sôn, toå chöùc cuoäc ñaûo chaùnh, ñem quaân Tam phuû goàm lính ngöôøi (lính Thanh Ngheä) vaây phuû chuùa, gieát cheát Huy Quaän coâng Hoaøng Ñình Baûo, pheá Tròng Caùn laøm Cung Quoác coâng. Sau ñoù Tròng Caùn cheát (?). Baèng Vuõ haàu Nguyeãn Höõu Chænh, thuoäc töôùng cuûa Huy Quaän coâng, ñang giöõ caàm thuûy quaân ñaùnh deïp giaëc bieån ôû Ngheä An, boû vaøo Qui Nhôn theo haøng phuïc nhaø Taây Sôn.

- 910 -

Thieâm Sai Ninh Toán coù leõ khoâng ñöôïc Ñoan Nam vöông Tròng Toâng tin duøng neân chuùa cöû Ninh Toán laøm Hieäp traán ôû Ñoâng Haûi (Ñoàng Hôùi) traán Thuaän Hoùa. Chaùn caûnh laøm quan ôû ñoàn xa vaø chaùn caûnh vinh nhuïc cuûa choán quan tröôøng. Ninh Toán ñaõ laøm hai baøi thô "Hieäp Ñoàng Phuû Thuaän Ñaïo haûi ñoàn ngaãu höùng (Ngaãu höùng khi laøm Hieäp traán ñoàn Ñoäng Haûi, phuû Thuaän Hoùa). Moät ñoàn nho nhoû beân bôø bieån. Laøm quan vaéng hôïp taùnh thoâ. Khi thô coù höùng môøi töôïng go.ã Gaëp vieäc khoù noùi, hoïa töôïng Phaät. Thanh thaûn nhaøn haï, soáng thaàn tieân. Phuù quí nhö maây, tan roài hôïp. Thích nhöùt choøi canh, nhìn khaép nôi. Bieån roäng trôøi cao nhôù quaân thaân. Chaùn chöùc Hieäp ñoàng ñoàn Ñoäng Haûi. Ngoaøi hieân nguû daäy trôøi ñaõ cao. Phong Vaân Uyeân Minh, ñaøn khoâng daây(1) Phong caùch Döõu Löôïng, coù quaït leã(2) Höùng cuøng suoái ñaù, thô phong phuù Xem nheï coâng danh, chaùn caûnh quan Vöông haïc Chuyeát Sôn öôùc töø laâu Ngaøy naøo ñænh nuùi, laõo oâng say(?) Naêm Bính Ngoï (1786), vua Thaùi Ñöùc cöû Nguyeãn Vaên Hueä laøm Tieát cheá, Vuõ Vaên Nhaäm laøm Ñoâ ñoác Taû quaân, Nguyeãn Höõu Chænh laøm Ñoâ ñoác Höõu quaân tieán ñaùnh Phuù Xuaân. Sau khi chieám Phuù Xuaân, thöøa thaéng Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä tieán quaân ra Baéc. Ngaøy 14 thaùng 5 naêm Bính Ngoï, quaân Taây Sôn tieán ñeán Ñoàng Hôùi, töôùng giöõ ñoàn Ñoâng Haûi laø Vò Phaùi haàu vaø Hieäp traán Ninh Toán ñeàu boû chaïy. Quaân Taây Sôn chieám kinh thaønh Thaêng Long. Vaøo ngaøy 26 thaùng 6 naêm Bính Ngoï (21-7-1786), Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä ñoùng quaân ôû phuû chuùa Tròng, Ñoan Nam vöông Tròng Khaûi boû chaïy veà phía Baéc, bò baét vaø töï töû treân

(1) Uyeân Minh ñôøi Nhaø Löông coù ñaøn khoâng giaây, khi say ñem ñaøn ra haùt ñeå toû yù mình (2) Döõu Löôïng: ngöôøi nöôùc Taán, töï laø Nguyeân Chu Döõu Löôïng haønh ñoäng theo nghi leã xöa (3) Trònh leä laø con cuûa Trònh Doanh, em cuûa Trònh Saâm

- 911 -

ñöôøng giaûi veà kinh ñoâ. Vua Leâ Hieån Toâng gaû coâng chuùa Ngoïc Haân cho Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä. Ngaøy 17-7 naêm Bính Ngoï, vua Leâ Hieån Toâng baêng, Nguyeãn Vaên Hueä chaáp nhaän cho vieäc vua Leâ Chieâu Thoáng leân noái ngoâi. Sau khi vua Thaùi Ñöùc (Nguyeãn Vaên Nhaïc) ra Thaêng Long, hai anh em Taây Sôn baát ngôø ruùt quaân veà Phuù Xuaân vaø Qui Nhôn, ñem theo vaøng baïc vaø taøi saûn cuûa chuùa Trònh, boû kinh thaønh Thaêng Long laïi cho vua Leâ Chieâu Thoáng. Thuïy Quaän coâng Trònh Leä ñem quaân veà Thaêng Long giaønh laïi quyeàn haønh. Vua Leâ Chieâu Thoáng coâ theá, phaûi döïa vaøo theá löïc cuûa Coân Quaän coâng Trònh Boàng (con cuûa chuùa Trònh Giang) ñeå choáng laïi Trònh Leä. Vì Trònh Boàng laø ngöôøi hieàn haäu, ñöôïc nhieàu ngöôøi meán. Vua Leâ Chieâu Thoáng thaêng chöùc cho Coân Quaän coâng Trònh Boàng laøm AÙn Ñoâ vöông. AÙn Ñoâ vöông Trònh Boàng ñöôïc nhieàu quan töôùng phuï giuùp: beân voõ coù Lieãn Trung haàu Ñinh Tích Nhöôõng, Thaïc Quaän coâng Hoaèøng Phuïng Cô..., beân vaên coù Höõu thò lang Tröông Nguyeân baù Ninh Toán, Höõu thò lang Phan Huy Ích... Ninh Toán ñöôïc AÙn Ñoâ vöông Trònh Boàng phong chöùc Tham tri chính söï kieâm Boài tuïng, Phan Huy Ích ñöôïc phong Ñoâ caáp söï trung kieâm Thieâm sai. Ninh Toán thaûo baûn nghò söï ñeå dung hoøa söï tranh chaáp quyeàn haønh giöõa vua Leâ Chieâu Thoáng vaø AÙn Ñoâ vöông Trònh Boàng veà caùc chöùc quan trong trieàu ñình. “Nhaø vua, nhaø chuùa vaãn laø moät theå. Nay teân goïi caùc chöùc quan ôû phuû chuùa phaûi theo nhö yù chæ cuûa vua môùi aán ñònh, nhöng cuõng neân giöõ caû teân goïi cuõ. Vaäy xin ñeå chöùc Bình chöông kieâm chöùc Tham tuïng, Tham tri kieâm Boài tuïng, Thieâm thö kieâm Thieâm sai, Ñoâ caáp söï kieâm Tri phieân luïc phieân. Veà haøng quan voõ thì nhöõng chöùc Chöôûng phuû, Thöï phuû seõ theâm vaøo caùc chöùc nguõ quaân, Ñoâ ñoác phuû, Taû höõu ñoâ ñoác... Coøn nhaø Nghò söï ôû ngoaøi cöûa phuû ñaõ quen tai maét vôùi thieân haï, xin cöù ñeå nguyeân nhö teân cuõ... Caùc vieäc chính söï sau khi baøn xong, tröôùc heát phaûi trình cho chuùa bieát, roài sau môùi taâu vua ñeå vua quyeát ñònh”(1). Thaïc Quaän coâng Hoaøng Phuøng Cô cuøng caùc vaøo ñieän xin meänh leänh cuûa vua. Sau khi xem baûn nghò söï, vua Leâ noåi giaän noùi raèng:

(1) Hoaøng Leâ Nhaát Thoáng Chí quyeån I, trang 189

- 912 -

“Tham tuïng, Boài tuïng ñaõ ñöôïc roài, caàn gì phaûi theâm Bình chöông,Tham tri. Chöôûng thöï laø Chöôûng thöï, caàn gì phaûi theâm Nguõ quaân Ñoâ ñoác. Boïn caùc ngöôi laáy hö vaên maø ñaùnh löøa ta, gian xaûo nhö theá haù phaûi giöõ leã thôø vua?”. Caùc quan khoâng ai daùm leân tieáng. Ninh Toán quì taâu: “Nay ôû ngoaøi

thaønh ñeàu laø baõi chieán tröôøng, thieân haï ñang loaïn lôùn, trong luùc ñoù chính söï trong trieàu ñình vaãn coøn roái bôøi. Luõ thaàn troùt phaïm oai trôøi, thaät laø sôï haõi khoân xieát. Daùm xin Hoaøng thöôïng soi xeùt laïi". Vua laïi noùi: "Ngoaøi thaønh laø baõi chieán tröôøng, vuï aáy do nhaø ai gaây ra. Ñaâu phaûi laø loãi cuûa traãm. Thoâi ñöøng laém lôøi, caùc ngöôi töôûng raèng beø ñaûng ñoâng coù theå hieáp ñaùp traãm, thì cöù vieäc laøm ñi, caàn gì maø phaûi xin maõi". Caùc quan khoâng ai daùm noùi nöõa, chæ cuøng nhau phuû phuïc ôû ñieän vua, maõi ñeán ñaàu ñeâm vaãn khoâng daäy; vua thaáy caùc quan quyeát chí nhö vaäy, mình coù giöõ yù maõi cuõng voâ ích, neân phaûi öng theo lôøi taâu cuûa caùc quan. AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng laïi chuyeân quyeàn, laán aùt vua, vua phaûi bí maät cho ngöôøi vaøo Ngheä An môøi Baèng Vuõ haàu Nguyeãn Höõu Chænh ra kinh ñoâ giuùp vua cheá ngöï phe chuùa Tròng Boàng. Baèng Vuõ haàu Nguyeãn Höõu Chænh moä theâm quaân Ngheä An, keùo quaân ra kinh ñoâ Thaêng Long. AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng hay tin ñoù, cöû Tham laõnh Maõn Quaän coâng Leâ Trung Nghóa vaø Ñoác thò Phan Huy Ích ñem quaân vaøo Thanh Hoùa choáng laïi quaân Taây Sôn cuûa Baèng Vuõ haàu. Maõn Quaän coâng bò töû traän ôû Ngoïc Sôn, Ñoác thò Phan Huy Ích bò baét soáng. Quaân cuûa Baèng Vuõ haàu tieán vaøo kinh ñoâ Thaêng Long, yeát kieán vua Leâ Chieâu Thoáng, vua thaêng cho Nguyeãn Höõu Chænh chöùc Bình Chöông quaân quoác Troïng söï, Ñaïi tö ñoà, töôùc Baèng Trung coâng. Sau ñoù Baèng Quaän coâng chuyeân naém chính söï, laáy danh vua Leâ sai khieán moïi ngöôøi. Tình hình ôû kinh ñoâ luùc ñoù heát söùc baát oån, nhaø giaøu caát giaáu tieàn cuûa, vì vaäy ñöa ñeán tình traïng thieáu tieàn ñeå cho daân chuùng tieâu duøng, haøng hoùa khoâng löu thoâng, vaät giaù cao voït. Baèng Trung coâng Nguyeãn Höõu Chænh xin vôùi trieàu ñình vua Leâ, ra lònh thu veùt heát töôïng ñoàng, chuoâng ñoàng ôû caùc chuøa ñình, ñeàn mieáu ñem veà kinh sö, môû loø ñuùc tieàn. Roài Chænh cho thuû haï ñi khaép nôi cöôùp boùc chuoâng töôïng cuûa caùc

thoân aáp. Ngöôøi naøo maø daùm giaáu gieám, töùc thì bò chuùng tra khaûo, tröøng trò. Chæ rieâng coù pho töôïng thaàn baèng ñoàng ñen ôû quaùn Traán Vuõ phía Baéc kinh thaønh laø chuùng khoâng daùm laáy maø thoâi. Thaáy Chænh laøm nhö vaäy, traêm hoï ai cuõng ta thaùn. Moät ñeâm coù ngöôøi daùn ôû ngoaøi cöûa Ñaïi Höng caëp caâu ñoái: "Thieân haï thaát töï chung, chung thaát nhi ñænh an taïi ? Hoaøng thöôïng phaàn vöông phuû, phuû phaàn töùc ñieän dieäc khoâng " (Thieân haï maát chuoâng, chuoâng maát, ñænh sao an? Hoaøng thöôïng ñoát phuû chuùa, phuû bò ñoát taát ñieän cuõng khoâng). Chænh nghe hai caâu ñoù laáy laøm caêm gheùt laém, vì vaäy Nguyeãn Höõu Chænh caøng ra oai ñeå ñaøn aùp dö luaän. Naêm Ñinh Muøi (1787), vua Leâ Chieâu Thoáng cöû Nguyeãn Nhö Thaùi laøm thoáng lónh, Ninh Toán laøm Tham taùn Quaân vuï ñem quaân vaøo Thanh Hoùa, hôïp vôùi quaân cuûa Traán thuû Nguyeãn Troïng Duaät choáng laïi quaân Taây Sôn. Khi hay tin, Baéc Bình vöông Nguyeãn vaên Hueä sai Tieát cheá Vuõ Vaên Nhaäm ñem quaân ra Baéc thaønh trò toäi Nguyeãn Höõu Chænh. Tieát cheá Vuõ Vaên Nhaäm taêng theâm quaân ôû Ngheä An tieán ñaùnh Thanh Hoùa, Traán thuû Nguyeãn Troïng Duaät vaØ Thoáng lónh

Nguyeãn Nhö Thaùi bò töû traän, Tham taùn Ninh Toán troán vaøo nhaø daân chuùng neân thoaùt naïn. Tieát cheá Vuõ Vaên Nhaäm tieán ra Thaêng Long, Baèng Trung coâng Nguyeãn Höõu Chænh ñem quaân choáng cöï ôû soâng Thanh Quyeát (*) nhöng thua traän thuûy chieán, boû chaïy veà Thaêng Long. Tieát cheá Vuõ Vaên Nhaäm tieán vaøo Thaêng Long, vua Leâ Chieâu Thoáng cuøng Nguyeãn Höõu Chænh boû chaïy veà phöông Baéc. Tieát cheá Nhaäm cho quaân truy ñuoåi, baét ñöôïc Nguyeãn Höõu Chænh ñem veà Thaêng Long roài gieát cheát. Vua Leâ Chieâu Thoáng nhôø caùc cöïu thaàn nhaø Leâ giuùp ñôõ choáng laïi quaân Vuõ Vaên Nhaäm. Hoaøng thaùi haäu chaïy sang Trung Quoác caàu cöùu vua nhaø Thanh ñem quaân giuùp ñaùnh laïi Taây Sôn. Tieát cheá Vuõ Vaên Nhaäm chieám Thaêng Long vaø baét ñöôïc Baèng Trung coâng Nguyeãn Höõu Chænh quaù deã daøng neân coù yù kieâu caêng töï phuï, taùnh laïi tham cuûa neân cho töôùng só cöôùp boùc taøi saûn, tieàn baïc cuûa caùc quan laïi cuõ cuûa nhaø Leâ vaø caùc nhaø giaøu ôû Thaêng Long cuõng nhö ôû caùc traán Baéc thaønh.

- 914 -

Tieát cheá Nhaäm cöû Suøng Nhöôïng coâng Leâ Duy Caän leân laøm Giaùm quoác ñeå coi vieäc nöôùc, nhöng thöïc ra Tieát cheá Nhaäm quyeát ñònh heát moïi vieäc ôû Baéc thaønh. Sau khi nhaän ñöôïc baùo caùo maät cuûa Ñaïi tö maõ Ngoâ Vaên Sôû veà söï chuyeân quyeàn cuûa Tieát cheá Vuõ Vaên Nhaäm, thaùng 4 naêm Maäu Thaân (1788), Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä ñem quaân ra Baéc trò toäi Vuõ Vaên Nhaäm. Thaùng 6, Baéc Bình vöông ra ñeán Thaêng Long, Tieát cheá Vuõ Vaên Nhaäm ñem töôùng só ra ngoaøi thaønh ñoùn röôùc. Baéc Bình vöông keát toäi Vuõ Vaên Nhaäm laøm maát vua Leâ neân baét gieát vaø saép xeáp laïi caùc chöùc quan cai trò ôû Baéc thaønh: Ñaïi tö maõ Ngoâ Vaên Sôû, Noäi haàu Phan Vaên Laân, Chöôûng phuû Nguyeãn Vaên Duïng, Ñoâ ñoác Nguyeãn Vaên Tuyeát, Höûu thò lang Boä Laïi Ngoâ Thôøi Nhieäm, Taû Thò lang Boä Hoä Phan Huy Ích, Taû thò lang Boä Hoä Traàn Thuaän Ngoân. Ninh Toán ñöôïc phong chöùc Haøn laâm Tröïc hoïc só cuøng vôùi Nguyeãn Theá Lòch, Nguyeãn Baù Laân, Nguyeãn Du giuùp Ngoâ Vaên Sôû. (*) Soâng Thanh Quyeát ôû huyeän Gia Vieãn (Ninh Bình) Khi saép söûa veà Phuù Xuaân, Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä môû tieäc, hoïp ñoâng ñuû moïi ngöôøi roài noùi: “Sôû vaø Laân laø nanh vuoát cuûa ta, Dung vaø Ngoân laø taâm phuùc cuûa ta, Tuyeát laø chaùu cuûa ta, Nhaäm vöøa laø beà toâi vöøa laø khaùch cuûa ta, laïi laø doøng vaên hoïc Baéc Haø, thoâng thaïo vieäc ñôøi. Nay ta giao cho caùc ngöôi caû möôøi moät traán toaøn haït (Baéc thaønh). Nhöõng vieäc quan troïng trong haït ñeàu cho tuøy tieän maø laøm, moïi vieäc cuøng nhau hoïp baøn oån thoûa, chôù vì keû cuõ ngöôøi môùi maø xa caùch nhau. Ai naáy phaûi ñoàng loøng hieäp söùc, lo chung coâng vieäc ñeå xöùng ñaùng vôùi söï troâng mong cuûa ta. Caùc ngöôi haõy coá gaéng nöõa leân”. Muøa Ñoâng naêm Maäu Thaân (1788), vua Thanh sai Toång ñoác Toân Só Nghò ñem 20 vaïn quaân giuùp vua Leâ Chieâu Thoáng ñaùnh Taây Sôn. Ngaøy 20 thaùng 11 naêm Maäu Thaân (17-12-1788), quaân Thanh vaøo chieám thaønh Thaêng Long moät caùch deã daøng vì quaân Taây Sôn ñaõ boû thaønh ruùt veà traán giöõ ôû nuùi Tam Ñieäp. Ngay khi hay tin maát thaønh Thaêng Long, ngaøy 25 thaùng 11 naêm

Maäu Thaân (22-12-1788), Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä leân ngoâi vua ôû Phuù Xuaân, laáy hieäu laø Quang Trung roài töùc toác ñem quaân ra Baéc choáng laïi quaân Thanh. Vua Quang Trung tieán quaân raát nhanh. Chieàu ngaøy muøng 5 Teát Kyû Daäu (30-1-1789), vua Quang Trung vaøo Thaêng

- 915 -

Long; Toång ñoác Toân Só Nghò leân ngöïa khoâng kòp gaén yeân, boû chaïy veà Trung Quoác. Vua Quang Trung toå chöùc laïi vieäc cai trò ôû Baéc thaønh xong roài ruùt ñaïi quaân veà Phuù Xuaân. Coù leõ trong laàn saép xeáp naøy, Ninh Toán xin höu trí vaø veà aån daät ôû Baéc Sôn laøm nhaø rieâng, laáy teân laø Tieåu Aån. Thaùng 1 naêm Canh Tuaát (1790), cö só Chuyeát Sôn vieát baøi töïa cho saùch "Thai saûn ñieàu lyù phöông phaùp töï" (Phöông phaùp chöõa beänh phuï nöõ sinh ñeû) cuûa Nguyeãn Theá Lòch. Cuoái baøi töïa naøy coù ghi: "Canh Tuaát, Tieàu xuaân, Thöôïng aùn, Chí kheá Baéc Sôn ñoän taåu, coá Leâ Höõu thò Lang - Tröông Nguyeân baù, Ninh thò - Hi Chi kính thö vu Tieåu AÅn hieân". (Thöôïng tuaàn thaùng Gieâng naêm Canh Tuaát, baïn chí thaân oâng giaø ôû aån Baéc Sôn, chöùc Höõu thò lang, töôùc Tröôøng Nguyeân baù, trieàu Leâ cuõ, hoï Ninh, hieäu Hi Chi, kính caån vieát taïi hieân Tieåu AÅn). Thaùng 8 naêm Canh Tuaát (1790), cö só Chuyeát Sôn laïi vieát baøi töïa cho saùch "Hoa trình hoïc boä" cuûa Vuõ Huy Ñónh(2), cuoái baøi töïa naøy coù vieát: "Canh Tuaát trung thu, tieåu sinh coá Leâ tieán só Höõu thò lang, Tröôøng Nguyeân baù Ninh Toán - Hi Chi baùi thö vu Sôn thoân". (Trung thu naêm Canh Tuaát, hoïc troø nhoû, tieán só trieàu Leâ cuõ, chöùc Höõu thò lang, töôùc Tröôøng Nguyeân baù Ninh Toán, hieäu Hi Chi vaùi vieát ôû xoùm Nuùi). Töø ñoù chuùng ta khoâng coøn bieát gì veà haønh traïng cuûa cö só Chuyeát Sôn (Ninh Toán) vaø hieän chuùng ta cuõng chöa bieát cö só maát naêm naøo vaø ôû ñaâu ?

III- AÛNH HÖÔÛNG PHAÄT GIAÙO TRONG THÔ VAÊN CUÛA CÖ SÓ CHUYEÁT SÔN (NINH TOÁN):

Cö só Chuyeát Sôn laø moät ngöôøi töøng traûi, ñi ñaây ñi ñoù nhieàu, cuoäc soáng troâi noåi thaêng traàm, tieáp xuùc vôùi nhieàu taàng lôùp trong xaõ hoäi, cuoäc soáng raát phong phuù, hieåu nhieàu bieát roäng, soáng gaàn guõi vôùi nhaân daân ôû thoân queâ, taâm hoàn ñaïo ñöùc cao saâu... Vì vaäy cö só Chuyeát Sôn saùng taùc raát nhieàu baøi thô vaø baøi vaên, ñeà taøi saùng taùc raát phong phuù, chaúng

- 916 -

nhöõng phaûn aûnh chính xaùc veà cuoäc soáng xaõ hoäi ñöông thôøi maø coøn bao quaùt caû khoâng gian vaø thôøi gian. Caùc ñeà taøi traûi roäng trong khung caûnh khoâng gian Ñaøng Ngoaøi, töø kinh thaønh Thaêng Long, mieàn ñoàng baèng thoân daõ ñeán mieàn röøng nuùi Taây Baéc, vaøo taän mieàn Ñoâng Haûi, cöïc Nam cuûa xöù Ñaøng Ngoaøi, caùc ñeà taøi coøn baøn caû nhöõng chuyeän ngaøy xöa, chuyeän ngaøy nay... Vaø ñaëc bieät laø thô vaên cuûa Chuyeát Sôn raát gaàn vôùi cuoäc soáng nhaân daân, phaûn aùnh tö töôûng cuûa giôùi bình daân trong xaõ hoäi, thô vaên bình dò, töï nhieân, chaân thöïc, phaûn aùnh khaù chính xaùc veà cuoäc soáng xaõ hoäi ôû

Ñaøng Ngoaøi thôøi vua Leâ-chuùa Tròng vaøo theá kyû 18. Thô vaên cuûa cö só Chuyeát Sôn raát phong phuù, Vieän Haùn Noâm cuûa UÛy ban Khoa hoïc Xaõ hoäi Vieät Nam ñaõ söu taäp ñöôïc moät soá baøi vaên vaø löu moät traêm baøi thô trong saùch "Thô Vaên Ninh Toán", Nhaø Xuaát baûn Khoa hoïc Xaõ hoäi in naêm 1984. Sau ñaây chuùng toâi xin trích laïi moät soá thô vaên cuûa Chuyeát Sôn lieân heä ñeán Phaät giaùo:

TÖÙC CAÛNH NUÙI TÖÛ TRAÀM

Phía Taây Nam traêm daëm ñeàu laø ruoäng phaúng. Moät daõy nuùi noåi leân vaøi ngoïn, nuùi cuõng khoâng cao laém nhöng voøng veøo xinh ñeïp ñaùng yeâu, chaân nuùi coù döïng haønh cung. Cung nhìn xuoáng hoà lôùn, ba maët hoà ñeàu coù nuùi. Phía Ñoâng cuûa hoà coù moät ngoâi chuøa coå, söøng söõng cao döïa vaøo nuùi, treân ñænh nuùi coù ngoâi chuøa nhoû, töø ngoâi chuøa ôû beân döôùi leo leân ñaát duø heïp nhöng troâng ra boán phía thì roäng meânh moâng, coù theå giuùp cho höùng ngaâm thô. Chaân nuùi choã naøo cuõng coù ñoäng, nöôùc töø trong ñoäng chaûy xuoáng keâu roùc raùch: ngöôøi ñi chôi ñaët teân laø suoái ñaøn caàm. Coå thuï xum xueâ, chim choùc bay lieäng keâu hoùt, hoa muøa Xuaân, sen muøa Haï, traêng muøa Thu, thoâng muøa Ñoâng, boán muøa töôi ñeïp, laø moät thaéng caûnh cuûa moät phöông. Dòch thô: Giöõa loøng thoân xoùm hieän laâm tuyeàn Chim ñoùn hoa chaøo caûnh töï nhieân Quanh nuùi nhieàu ñoàng,ñoàng caáy luùa Beân cung laø nöôùc, nöôùc troàng sen Maây loàng hoãn ñoän trôøi trong ñoäng

Traêng roïi hö voâ ñaát cöûa thieàn
Vui keû trí, nhaø baøy caûnh ñeïp
Moãi laàn chôi traûi chieáu bình yeân
(Khöông Höõu Duïng)
TÖÛ TRAÀM HOAØI COÅ
Duïc töùc danh sôn phoûng coå tung
Mang mang toång dó thuoäc hoàng moâng
Thaïch ñaøi Ñinh-Lyù luaân ñeà kính
Ñoäng toûa Traàn Hoà coå suùy phong
Ñaïi só taøn bi hoa aûnh haï
Thaàn y coá traïch ñieåu thanh trung
Duy dö thaéng caûnh y nhieân taïi
Tröôøng vò hi trieàu hoä thuûy cung
Dòch thô :
HOAØI COÅ NUÙI TÖÛ TRAÀM
Muoán ñeán danh sôn thaêm daáu cuõ
Moâng lung môø mòt thaáy chi chi
Traàn,Hoà ñoäng khoùa hoài chuoâng troáng

Ñinh,Lyù reâu môø loái ngöïa xe
Döôùi boùng hoa, taøn bia ñaïi só
Trong lôøi chim, hieän cöûa thaàn y
Chi nguyeân caûnh ñeïp thieân nhieân vaãn
Che chôû haønh cung buoåi thònh thì.
(Khöông Höõu Duïng)
TAËNG SAØI SÔN KYÙ TAÙC
Nhaân thuyeát thöû sôn ña thaéng tri
Ngaõ thuyeát thöû sôn töï danh kyû
Yeâu khaùch tröông trieån caåm song bình
Hoaùn khaùch döï theâ caàm soå chuûy
Tích thôøi taèng vò tích nhaân dung

Kieâm nieân höïu höôùng kim nhaân mò
Taïc nhaät chieâu yeân Thieân,Nhaát coâng
Kim nhaät tieáp daãn Khieâm Nhö thò
Minh trieâu tuùng höõu bieät nhaøn lai
Ban ban tình thaùi hoaøn voâ dò
Nhöôïc giao tuï ñaéc coå kim nhaân
Coâng ñaøm dieäu xöù chæ nhö thò
Hoäi tình voâ quaùi Töø chaân nhaân
Thaâm taøng minh toïa u nham lyù
Dòch thô :
LAØM THÔ ÑUØA TAËNG NUÙI SAØI SÔN
Ngöôøi baûo nuùi naøy laém thaéng tích
Ta baûo nuùi naøy nhö con ñó
Môøi khaùch,caêng roäng gaám ñoâi maøn
Goïi khaùch ñeán chôi chim thoû theû
Ñôøi tröôùc töøng chöùa bao ngöôøi xöa
Nay laïi cuøng ngöôøi nay duyeân öa
Hoâm noï gheïo môøi laõo Thieân Nhaát
Hoâm nay tieáp ñoùn ta Khieâm Nhö
Nay mai neáu coù ngöôøi khaùc qua
Tình traïng röùa röùa khaùc chæ maø
Vì neáu goùp maët ngöôøi kim coå
Cuøng baøn “dieäu xöù” chæ coù theá
Bieát roài ñöøng laï sö hoï Töø
Toái taêm ngoài tu trong kín aáy
(Nguyeãn Ñoång Chi)

KYÙ KHÖÙ SAØI SÔN ÑOÀ TRUNG TAÙC
Phaät taêng phieàn naùo yeâu ngoâ khöù
Sôn aùi thi taøi duïc truïc ngoâ
Baát tín thaû ö taâm thöông nghieäm
Thöû sôn thöôøng höõu Phaät thöôøng voâ
- 919 -

Dòch thô :
TÖØ GIAÕ SAØI SÔN TREÂN ÑÖÔØNG VEÀ LAØM THÔ
Phaät khoâng öa naùo mong ta böôùc
Nuùi meán taøi thô muoán giöõ ta
Neáu chaúng tin ta,loøng haõy nghieäm
Nuùi thöôøng coù ñaáy, Phaät khoâng maø
SAØI SÔN TÖÏ (NHÒ THUÛ)
Truøng phoûng danh sang duyeät coá bi
Chaân nhaân di tích toång hy kyø
Nhaát chung höôùng töï Long Phuø quaù
Phieán thaïch linh truyeàn Thuaän Ñöùc phi
Ñoäng lyù thaàn tieân nhaøn aûo dieäu
Töï trung Hoaèøng ñeá hoùa töø bi
Y nhieân vaïn coå huaân cao taïi
Thuïy vuï töôøng vaân toûa huùy vi
Dòch thô :
CHUØA SAØI SÔN
Thaêm laïi Saøi Sôn ñoïc coå bia
Chaân nhaân di tích thaûy ly kyø
Chuoâng vang töø buoåi Long,Phuøtôùi
Ñaù quí truyeàn bay Thuaän Ñöùc veà
Trong ñoäng,thaàn tieânnhaøn bieán hoùa
Giöõa chuøa Hoaøng ñeá hoùa töø bi
Khoùi höông muoân thuôû bay nghi nguùt
Muø ñeïp maây laønh khoùa nuùi kia
(Laâm Giang)
ÑEÀ SAØI SÔN BAÙN OÁC TÖÏ ÑOÄNG
Thieân Taâm maïc thò saéc kyø quan
Thu thaäp thanh quang phoù bích san
Ñieåu nhöôïc giaûi kinh thôøi ngöõ thoaïi
Phaät naêng naïi tòch töï an nhaøn
- 920 -

Tieàn traø thaïch vò cuõng thanh thuûy

Ñoá thöû tuøng thöôøng duõng thuùy lan
Thaéng trí toái kham yeâu daät höùng
Taàm sôn dung dò khieån sôn nan
Dòch thô :
ÑEÀ THÔ ÔÛ ÑOÄNG CHUØA MOÄT MAÙI SAØI SÔN
Trôøi ñaâu heïp vôùi kyø quan aáy
Trong saùng doàn thu gôûi nuùi naøy
Phaät töï an nhaøn quen caûnh tòch
Chim luoân thoû theû giaûng kinh thaày
Ñun traø,ñaù caáp doøng trong vaét
Gheùt naéng,tuøng cho taùn bieác daøy
Caûnh ñeïp gôïi bao nguoàn caûm höùng
Tìm non thì deã,khieån non gay
(Khöông Höõu Duïng)
HOÏA COÂN SÔN TÖÏ
Ñòa töùc Coân sôn tòch Kyø Ñaø
Thaäp phaân giai huoáng taän thu la
Sôn baøi thuùy tröôùng,nhaân giaø tuïc
Tuyeàn thoâ thanh löu,vò ñòch taø
Coå thuï tuaàn thieàn chi höõu saét
Nhaøn taêng luyeán haïc,taùo voâ traø
Maïc ngoân Phaät tích,tieân tung söï
Chæ thöû kieàn khoân,höùng töï ña
Dòch thô :
HOÏA VAÀN BAØI THÔ “CHUØA COÂN SÔN”
Ngay nuùi Coân sôn môû caûnh chuøa
Thu bao caûnh ñeïp,vaãn chöa vöøa
Nuùi giaêng maøn tía,nhaân che tuïc
Suoái nhaû doøng trong goäi röûa taø
Coå thuï quen ve,caønh coù nhaïc
Sö nhaøn yeâu haïc,beáp khoâng traø

Phaät tieân tích laï chöa baøn tôùi Chæ ñaát trôøi ñaây höùng cuõng thöøa (Nguyeãn Höõu Cheá)

LAÙNH VÒNH GIAÛI OAN TUYEÀN
Nhaát phaùi phöông tuyeàn nhieãu phaïn moân
Löu taøn thieân coå töï saøn vieân
Taøng kinh haøn vuõ du Yeân töû
Truøng baù anh quan traïc traïng nguyeân

Taåy naõo,dòch traàn: nhö yù thuûy
Haøm thanh,thoå khieát: maïc saàu nguyeân
Höõu thuûy ñaïo taåm tö bình ñòa
Thieân haï öng voâ baùn ñieåm oan
Dòch thô :
VÒNH RIEÂNG SUOÁI GIAÛI OAN
Doøng suoái thôm tho löôïn cöûa thieàn
Chaûy töø muoân thuôû vaãn trieàn mieân
Caùnh loâng töøng ñaõ chôi Yeân töû
Muõ daûi ñoâi laàn taém traïng nguyeân
Goät buïi.röûa phieàn aâu nöôùc Phaùp
Ngaäm thanh nhaû saïch,aáy nguoàn tieân
Ai ñem töôùi khaép treân bình ñòa?
Thieân haï ñaâu coøn nöûa chuùt oan !
(Nguyeãn Höõu Cheá)
NGUYEÄT ÑÖÔØNG TÖÏ
Tinh huøynh baøo saùt quaûi cung thöông
Khai tòch haø nieân thaùc phaïn cöông ?
Mai ñieåm nguyeân hoa chi quaùn ngoïc
Tuøng vieân phuùc quaû caùn khi söông
Sieâu phaøm thaïch thaûn tam thöøa loä
Ngöôõng thaùnh kim phoø töù ñaïi saøng
Thaéng khaùi toái kham cung ngoaïn thöôûng
Kyø vieân Thöùu lónh toång hoang ñöôøng

Dòch thô :
CHUØA NGUYEÄT ÑÖÔØNG
Long lanh thaùp baùu nguùt trôøi quang
Coõi Phaät töø bao ñöôïc môû mang ?
Mai nôû hoa nguyeàn caønh tróu ngoïc
Thoâng troøn quaû phuùc goác khinh söông
Ñöôøng kia ñaù laùt sieâu phaøm tuïc
Giöôøng noï vaøng phoâ kinh Phaät Hoaøng
Thaéng caûnh raát neân cung thöôûng ngoaïn
Vöôøn Kyø non Thöùu thaûy hoang ñöôøng
(Ñoã Vaên Hyû)
HOÏA ÑEÀ HOA YEÂN TÖÏ
Ñoâng ñoâng chung höôûng xuaát thieàn quynh
Hoaùn ñaéc traàn taâm,tuïcmoäng tính

Coå thuï baát saàu Huyeàn naïp khöù
Sôn caàm nhöng vò Bích phi minh
Cao taêng keát laïc tu haønh quaû
Laõo thaïch tröø löu thöôûng ngoaïn tình
Töùc caûnh,thi maøu thu thaäp bieán
Thöøa löông,khuynh nhó thính tuyeàn thanh
Dòch thô :
HOÏA ÑEÀ CHUØA HOA YEÂN
Cöûa Phaät chuoâng kia ñieåm sôùm chieàu
Xua tan tuïc luïy vôùi traàn hieâu
Sö ñi,caây nuùi khoâng saàu muoän
Phi vaéng,chim röøng vaãn hoùt keâu
Caùi quaû tu haønh sö ñaõ troïn
Moái tình thöôûng ngoaïn ñaù coøn löu
Maét thô thu khaép bao quang caûnh
Hoùng maùt,nghieân tai laéng suoái reo
(Ñoã Vaên Hyû)
- 923 -
ÖÙC HUYEÀN QUANG
Tam caáp taøi kinh khoùa laõng moân
Tieän töø danh lôïi phoûng thieàn hoân
Baát dung chung ñænh khieân töø thò
Yeáu baû yeân haø luyeän traïng nguyeân
Nghi moäc khaû taêng Traàn ñeá moäng
Thieän kim di quí haäu cung hoàn
Khaùch lai duïc khaáu tu chaân Quyeát
Thaéng tích duy dö thuûy thaïch thoân
Dòch thô :
NHÔÙ SÖ HUYEÀN QUANG
Ba caáp vöôït qua cöûa Vuõ moân
Lieàn töø danh lôïi,vieáng Thieàn quan
Vaïc chuoâng khoâng ñeå vöông loøng Phaät
Maây raùng caàn ñem luyeän traïng nguyeân
Traàn ñeá ñaùng hôøn vì thöû ñaïo
Haäu cung mang xaáu bôûi thu vaøng
Chaân tu bí quyeát ta toan hoûi
Thaéng caûnh rieâng coøn xoùm nöôùc non
HOÏA ÑEÀ PHAÛ LAÏI TÖÏ
Minh Khoâng di söï phoù mang mang

Danh thaéng ñan dö bæ nhaát phöông
Boà tö tuaàn kình giang aån tích
Ñaø nhöng hieäp thoû aùn di quang
Thuûy ñaàu luïc hoái,phuø töø phieät
Sôn döïc song khai,hoä phaùp tröôøng
Ngaâm lyù tröïc laêng taèng hieán thöôïng
Voø nhai thi höùng boäi lieâu löông
Nghóa:
HOÏA ÑEÀ BAØI CHUØA PHAÛ LAÏI
Söï tích cuûa Minh Khoâng(1) ñaõ ñi vaøo meânh mang
Chæ coøn laïi moät ngoâi chuøa danh thaéng kia
Boà lao töï thuaàn phuïc caù Kinh (2) neân aån tích ôû beân soâng

Ngöïa thoà voán quen vôùi loaøi thoû(3) neân beân soâng ñeå laïi aùnh saùng nôi baûn aùn
Saùu ngoïn nöôùc ñoå laïi laø nôi noåi beø töø
Hai caùnh nuùi môû ra laø nôi hoäi coõi phaùp
Goùt giaày thô leân thaúng treân taàng choùt
Höùng thô khoâng bôø beán laïi caøng daøo daït
HOÏA ÑEÀ PHAO SÔN TÖÏ
Aån öôùc phong ñaàu thaùc phaïm lam
Khoâng moân thöôøng haäu phaùp thöøa laøm
Thaûo hoa ñaéc yù tri xuaân traïch
Thuûy thaïch voâ tình kieán phaät taâm
Töï chí minh trieâu naêng taùc coå
Sôn tuøy löu tueá coäng vi caâm (kim)
Thieàn thieân huyeãn töï phoàn hao thöù
Tuøng höõu sinh ca,thuï höõu caàm
Dòch nghóa :
HOÏA ÑEÀ CHUØA PHAO SÔN
Thaáp thoaùng treân ñaàu nuùi,môû ra moät ngoâi chuøa
Cöûa khoâng thöôøng ñôïi ngöôøi xe phaùp ñeán
Coû hoa ñaéc yù,bieát ôn hueä muøa xuaân
Suoái ñaù voâ tình maø ñöôïc thaáy loøng Phaät
Chuøa ghi laïi thôøi thònh,neân chuøa trôû thaønh coå xöa
Nuùi troâi theo thôøi gian,nuùi cuøng thôøi gian vaãn laø hieän taïi
Caûnh chuøa sao maø na naù nhö thuù phoàn hoa
Trong buïi coù seânh ca,treân caây coù tieáng ñaøn
(Ñænh non thaáp thoaùng moät ngoâi chuøa

Cöûa khoâng thöôøng ñôïi xe phaùp ñeán
Coû hoa caûm nhaän hueä muøa xuaân
Suoái ña voâ tình thaáy taâm phaät
Chuøa xöa höng thònh thaønh chuøa coå
Nuùi cuøng thôøi gian vaãn hieän tieàn
Caûnh chuøa töïa choán phoàn hoa huyeãn
Röøng coù nhaïc ca, caây coù ñaøn.)
- 925 -

NGA MI TÖÏ
Saùt tieàn nhaát ñôùi thuûy lieân y
Taåy taät traàn taâm thò thò phi
Töôûng ñaéc tieân nga du thöôûng xöù
Coå sôn löu tích töï löu mi
Dòch thô :
CHUØA NGA MI (1)
Tröôùc chuøa moät daûi soâng trong
Buïi loàng goät saïch,aáy loøng thò phi
Nôi tieân du ngoaïn moät khi
Daáu chaân löu nuùi,haøng mi löu chuøa
(Ñoå Vaên Hyû)
PHI LAI TÖÏ
Sôn loäc meâ moâng thaûo thuï trung
Hoát nhieân höõu töï aån nhi long
Phi toøng haø xöù lai tö caûnh
Khöôùc taïi phong ñieân laïc nhaát tuøng
Dòch thô :
CHUØA PHI LAI (2)
Caây coû chaân non nhöõng mòt muøng
Nguy nga aån hieän moät thieàn cung
Töø ñaâu bay laïi nôi ñaây nhæ
Rôùt neûo ñaàu non moät goác tuøng
Ñoã Vaên Hyû vaø Thaùi Giang
CHU BAÏC AN LIEÂU TÖÏ HAÏ
Nhaøn trung tuøy hæ tieåu tham thieàn
Quaùi saùt thanh quang haûo töï nhieân
Ñieåu chuyeån giai aâm nuøng aám haï
(1) Chuøa Nga Mi ôû nuùi chaân Tieân (theo ghi chuù Chuyeát sôn) (2) Chuøa Phi Lai ôû nuùi Chöông Sôn (hay nuùi Phi Lai) thuoäc xaõ Töùc Maëc, huyeän YÙ yeân, tænh Nam Ñònh

- 926 -

Hoa trang dieãm saéc tónh kham tieàn
Baøi moân ñinh ñính khuy thanh hieán
Baønh chaåm thanh thanh laïc caåm xuyeân
Phaùp giôùi kyû ña coâng ñöùc thuûy
Tuøy duyeân thuøy vò taù ngoâ thuyeàn
Dòch thô :
THUYEÀN GHEÙ ÑAÄU DÖÔÙI CHUØA AN LIEÂU (1)
Khi nhaøn vui böôùc gheù tham thieàn
Trong saùng laøm sao! Raát töï nhieân!
Chim ngoït lôøi ca trong boùng laù
Hoa ñua veû ñeïp tröôùc am thieàn
Saùt nhaø,daõy nuùi xanh daêng taép
Beân goái,doøng soâng Gaám voïng chuyeàn
Phaùp giôùi,nöôùc bao coâng ñöùc lôùn
Tuøy duyeân ai möôïn hoä con thuyeàn !
(Khöông Höõu Duïng)
TAËNG NÖÕ HOØA THÖÔÏNG
Traàn duyeân tònh taän tieän hieâu nhieân
Baùn thò Nhö Lai baùn thò tieân
Tuøy hæ moãi ö danh lôïi ñòa
Laäp ñaøm hoaøn taùc tòch khoâng thieân
Taâm ñaàu nhöôïc phæ naêng taøng Phaät
Lyù aùo an naêng dieäu thaùm huyeàn
Thieän nieäm ñònh tri xung khueách xöù
Keát thaønh baûo phieät ñoä meâ xuyeân
Dòch thô :
TAËNG NÖÕ HOØA THÖÔÏNG
Loøng ai thanh thaûn saïch traàn duyeân
Nöûa aáy Nhö Lai,nöûa aáy tieân
Danh lôïi maëc cho ngöôøi theá thích
Luaän ñaøm ñem ñoåi coõi trôøi yeân
Taâm linh neáu chaúng mang Thieàn,Phaät
- 927 -

Leõ nhieäm maàu sao thaáu dieäu huyeàn?
Saâu roäng voán nôi ñieàu thieän nieäm
Keát thaønh beø quí vöôït meâ xuyeân.
(Khöông Höõu Duïng)
HIEÄ P ÑOÀ N G PHUÛ THUAÄ N ÑAÏ O HAÛ I ÑOÀ N

NGAÃU HÖÙNG
(Kyø nhaát)
Nhaát ñoàn tieåu tieåu haûi chi taân
Tích hoan thaønh nghi laãn chuyeát thaân
Thi höõu höùng thôøi yeâu moäc khaùch
Söï nan ngoân xöù hoïa kim nhaàn
Öu du nhaøn ñoä thaàn tieân nhaät
Tuï taùn dung khan phuù quí vaân
Toái thò thuù laâu ñaêng voïng xöù
Thieân cao haûi khoaùt caûm quaân thaân
(Kyø nhò)
Ñoäng Haûi quaân trung laõn hieäp ñoàng
Löông hieân thuïy khôûi nhaät cao thung
Voâ huyeàn töï ñaéc Uyeân Minh vaän
Höõu phieán kham giaø Döõu Löôïng phong
Tuyeàn thaïch höùng ña thi lieäu tuùc
Coâng danh taâm tieåu hoaïn tình dung
Chuyeát Sôn vieân haïc chieâm y cöûu
Haø nhaät sôn ñình taùc tuùy oâng
(Tieàn Leâ tieán só Ninh Toán thi taäp)
Dòch thô :
NGAÃU HÖÙNG KHI LAØM HIEÄP ÑOÀNG ÔÛ ÑOÀN ÑOÄNG HAÛI ÑAÏO THUAÄN HOÙA(1)
(Baøi thö nhaát)
Ñoàn con heûo laùnh beân bôø bieån
Hôïp vôùi quan löôøi vuïng ôû aên
Thô gaëp höùng leân,ngöôøi goã thöôûng
Vieäc khoân noùi ñöôïc,töôïng Vaøng Caâm

Thaàn tieân ngaøy roäng vui nhaøn nhaõ
Phuù quí maây bay maëc chuyeån vaàn
Nhaát luùc choøi canh leân choã ngaém
Trôøi cao bieån roäng caûm quaân thaân
(Baøi thöù hai)
Hieäp ñoàng Ñoäng Haûi ngaùn mình ñaây
Hieân maùt böøng ra ñaõ saùng ngaøy!
Döõu Löôïng gioù ñaønh che coù quaït
Uyeân Minh ñaøn töï gaûy khoâng daây
Höùng ñaày ñaù suoái kho thô tröõ

Loøng nheï coâng danh neûo hoaïn löôøi
Maõi ngaém Chuyeát Sôn tìm vöôïn haïc
Bao giôø maùi nuùi kheånh oâng say ?
TÖÏ THUAÄT
Hieâu hieâu quyeán maãu kheá nhaøn tình
Thu nguyeät xuaân phong mò vaõn linh
Nghieâm ngaïo tuyeát döông tham baùn baïch
Nhaõn ngu sôn thuûy thaäp phaân thanh
Töû sinh ñoä ngoaïi taâm thöôøng tónh
Danh lôïi tröôøng trung moäng dó tinh
Tha nhaät luõng ñaàu löu moä bieåu
Coá Leâ tieán só Thò lang Ninh
Dòch thô :
TÖÏ THUAÄT
Vui soáng ñoàng queâ hôïp tính tình
Chieàu ngöôøi tuoåi taùc gioù traêng thanh
Tuyeát sôn quaù nöûa phô raâu baïc
Soâng nuùi möôøi phaàn thoûa maét xanh
Chaúng chuùt baän taâm ñieàu soáng cheát
Ñaõ böøng tænh moäng chuyeän coâng danh
Ñaàu goø mai nöõa coøn bia ñeå :
“Tieán só ñôøi Leâ Thò Lang Ninh”
(Khöông Höõu Duïng)
- 929 -

BIA “CHUYEÁT SÔN THI TÖÏ “

Naêm Caûnh Höng thöù 42 (1781), cö só Ninh Toán vieát baøi “Chuyeát Sôn thi töï” (Baøi töïa thô cuûa Chuyeát Sôn) cho khaéc vaøo bia ñaù döïng taïi nuùi Chuyeát Sôn, xaõ Phöôïng Trì, huyeän Yeân Moâ, phuû Ninh Bình (nay thuoäc tænh Ninh Bình). Bia khoå 1m38 x 1m24, daày 0m50, khaéc moät maët, goàm 49 doøng, moãi doøng coù töø 4 ñeán 35 chöõ. Bia ñöôïc dòch nghóa nhö sau:

BAØI TÖÏA THÔ CHUYEÁT SÔN

Phía Nam Thieân Trì coù ngoïn nuùi tuïc goïi laø nuùi Maõ Yeân, moät teân goïi khaùc laø Caøn Nhai, do ngöôøi trong aáp laø Phaïm Uaån Phong ñaët. Cö só (1) thöôøng baên khoaên suoát ngaøy, than raèng: “Töø khi coù trôøi ñaát, beøn coù nuùi naøy, haù khoâng cao nhaân vaên só qua laïi nôi ñaây, sao söï ñoàng ñieäu vôùi nuùi laïi khoù khaên nhö vaäy?”. Cö só beøn löïa choïn caùi tuyeät vôøi cuûa nuùi, giaûi toû ra ôû baøi thô sau: Trong thoân xoùm taàm thöôøng noåi leân ngoïn nuùi trô vô Bôø ñeâ troàng haøng döông ñoù ñaây xen keõ nôi ñoàng luùa Coù löôïng caû neân coù theå bao dung ñöôïc caùi thoâ vuïng cuûa ñaát trôøi voâ tình neân chieám ñöôïc caùi nhaøn

cuûa xöa nay Ñoäng thieàn nhoû beù maëc maây ñoùng môû Loái tieâu buoàn baõ chæ coù traêng ñi veà Taïo hoùa khoâng nôõ keùo daøi caûnh tòch mòch Vì vaäy caùi cao danh cuûa nuùi naøy töø ñoù ñaây khaép coõi ngöôøi Trong xoùm laøng queâ noåi ñình non Haøng döông bôø ñeâ xen ñoàng luùa. Löôïng caû bao dung trôøi ñaát thoâ, Voâ tình neân ñöôïc xöa nay nhaøn. Ñoäng Thieàn beù nhoû maëc maây troâi, Tieâu buoàn chæ coù traêng ñi veà Taïo hoùa khoâng gieo maõi tòch mòch Vì theá danh sôn khaép coûi ngöôøi (Taàm thöooøng thoân ôû, xuaát coâ san Thaùc laïc döông ñeâ, maïch luõng gian.

- 930 -

Höõu löôïng naêng taøng thieân ñòa chuyeát, Voâ tình taêng chieám coå kim nhaøn. Thieàn nham thieån tieåu, vaân khai haïp, Tieàu kính tieâu sô nguyeät vaõng hoaøn Taïo hoùa vò giao tröôøng tòch mòch. Cao danh toøng thöû maûn nhaân hoaøn.) Trong ñaùm tieàu phu coù ngöôøi vaën hoûi cö só: “Nuùi naøy vôùi tö caùch laø nuùi, trong thieân haï chaúng ai cho laø thoâ vuïng, maø ñaù naøy laïi laø ñaù chaúng ai cho laø thoâ vuïng cuûa nuùi naøy, vaäy ngaøi laáy gì ôû ñoù?”. Cö só mæm cöôøi noùi: “Ta muoán laáy caùi thoâ vuïng cuûa noù. Noùi chung khi caùi khoái hoãn ñoän chöa môû ra thì ñuùng laø môø mòt; trong khoaûng vuõ truï hoaøn toaøn laø moät khoái thoâ vuïng maø thoâi. Khi aâm döông ñaõ phaân bieät, hình theå cuûa nuùi soâng löu ñoäng muoân ngaøn caùi kyø aûo chaúng ai coù theå ñaët teân vaø hình dung ra ñöôïc. Nuùi naøy coù theå bao goàm ñaày ñuû caùi toaøn theå cuûa thaùi cöïc maø rieâng truyeàn giöõ laïi caùi ñaïi phaùc baåm sinh. Nhö theá laø nuùi naøy raát ít thaáy. Nuùi laáy caùi thoâ vuïng laøm khaû thuû thì caùi thoâ vuïng trong caùi thoâ vuïng caøng laø choã thích hôïp saâu xa cuûa loøng ta: nhö theá thì ñaù kia coù gì laø queâ laäu”. Ngöôøi tieàu phu phuïc lôøi noùi ñoù, ra khoûi nuùi, nhöôøng nuùi ñoù cho ta. Lieàn ñoù ta ñoåi teân nuùi laø Chuyeát Sôn, maø töï ñaët hieäu cuûa mình laø Chuyeát Sôn cö só. Döôùi nuùi coù khoaûng ñaát taïm phaúng maø cao, chuyeån ñaát ñaép theâm cho noù, xeùn coû laøm Maïc Ñình, tröôùc ñình khôi moät doøng nöôùc chaûy quanh taûng ñaù taém laøm Daät Trì. Ñaù ôû beân caïnh ao coù theå ngoài caâu goïi laø Ñöùc Cô; ñoái dieän Ñöùc Cô coù hoøn ñaù gioáng nhö ñaàu con ly, vì raèng ôû giöõa doøng nöôùc neân goïi laø Caùt Ñaûo. Ven theo doøng nöôùc veà phía Taây vaøi möôi böôùc coù ñaù lôùn söøng söõng goïi laø Löông Ñaøi. Coù ngöôøi hoûi veà nhöõng caùi ñoù thì ta ñaùp: “Boán caùi treân ñeàu laø coâng duïng söï nghieäp cuûa caùi thoâ vuïng”. Chu Maäu Thuùc(1) töøng laáy caùi ñoù ñeå moâ taû caùi thoâ vuïng. Maùt thì traùi ngöôïc vôùi noùng, ñoàng thôøi cuõng laø caùi thích hôïp cuûa keû thoâ vuïng cho neân ta laáy maø ñaët teân cho noù. Cö só moãi khi chôi nuùi anh em beø baïn vaø keû só bieát tieáng trong quaän ñeàu vui thuù cuøng oâng, nhöng ai naáy ñeàu thöïc haønh theo caùi chí cuûa mình. Coù ngöôøi trreøo leân ñænh nuùi heùt vang

(1) Chu Maäu Thuùc: Chu Ñoân Di (1016 – 1073), hieäu Lieâm Kheâ, Trieát gia ñôøi Toáng

- 931 -

nhö Toân Ñaêng(2). Coù ngöôøi ngoài trong ñaù hoïc Di Ñaø (3) nhaäp ñònh. Coù ngöôøi ñaùnh cuoäc baèng quaû nuùi maø ñaùnh côø nhö Taï An Thaïch (4). Coù ngöôøi ñöùng nhìn xuoáng soâng maø caâu caù nhö Nghieâm Töû Laêng (5) .Coù ngöôøi treøo vaùch ñaù haùi thuoác nhö Löu, Nguyeãn (6) chôi ñoäng Thieân Thai(7).Coù keû naâng cheùn röôïu cuøng noái tieáp nhau ngaâm thô nhö Lyù, Ñoã (8) trong buoåi gaëp ôû Phaøn Khoûa. Coù keû goõ ñaù keâu maø ca baøi Nam Sôn (9) Coù keû taém ôû Daät Trì maø hoùng gioù ôû Löông Ñaøi. Daàu noùi naêng hay laëng thinh, laøm oàn aøo hay yeân tónh khoâng gioáng nhau, toùm laïi noùi chung laø thanh nhaõ khoâng tuïc. Cö só oâm goái ôû Maïc Ñình, maëc cho ai naáy laøm theo sôû thích cuûa mình vaø oâng xem hoï. Moät hoâm, cö só taäp hoïp nhöõng keû ñi chôi ôû döôùi ñình vaø hoûi hoï raèng: “Caùc oâng coù bieát söï ñaët teân cuûa noù laø Chuyeát chaêng? Noùi chung taâm hoàn cuûa treû laø chaân thöïc vaø khoâng doái traù, yeâu cha meï, thuaän theo ngöôøi treân ñeàu laø baûn tính töï nhieân, noù hoaøn toaøn ôû caùi thoâ vuïng naøy ñeán khi lôùn leân thöôøng bò caùi vaät duïc che laáp, caùi saùu caùi nguïy ngaøy moät noåi leân, löông tri ngaøy moät môø toái, nhaân taøi suy maø phong tuïc ñoå naùt, chöahaún laø do caùi teä cuûa caùi thoâ vuïng khoâng coøn vaäy. Baäc thaùnh hieàn ta xöa raát sôï caùi naøy: “Ngöôøi xaûo ngoân leänh saéc ít ngöôøi coù nhaân”. Laïi noùi: “Baäc ñaïi nhaân khoâng ñeå maát caùi taâm hoàn cuûa treû thô”. Coù leõ thaùnh hieàn muoán ngöôøi ta phaûi thöôøng xuyeân duy trì caùi thoâ vuïng aáy, thì caùi taâm cuûa hoï môùi ñöôïc “khieâm hö” vaø coù caùi thöïc cuûa söï ñeà cao caùi ñöùc vaø vui caùi ñaïo vaäy. Roài töø ñoù maø hoïc taäp töø “caùch vaät trí tri”,”chính taâm thaønh yù” , ñieàu naøo cuõng phaûi chaân thöïc duïng coâng, nhö caùi queâ muøa cuûa Taêng Töû, caùi ngu cuûa Nhan Hoài, roài sau ñoù coù theå ñi ñeán caùi thuaàn ñöùc. Neáu khoâng laáy caùi thoâ vuïng ñeå xöû lyù thì daãu coù hay söï lónh hoäi kyø dieäu ñeán ñaâu cuõng chöa traùnh khoûi ñöôïc söï vöôït böïc qua caáp, ñeå rôi vaøo caùi beänh tieán nhanh, lui choùng, vì raèng ñaép nuùi cao chín ñôït maø chæ thieáu moät soït ñaát vaãn chöa theå hieän ñöôïc caùi coâng troïn veïn vaäy. Nay ta goïi nuùi laø thoâ vuïng maø ngaøy ngaøy cuøng caùc böïc

(2) Toân Ñaêng: Ñaïo só thôøi Ñoâng Haùn (3) Phaät A-Di-Ñaø (4) Taï An Thaïch: ngöôøi ñôøi Taán soáng phoùng khoaùng ôû nuùi Coái Keâ (5) Nghieâm Töû Laêng töùc Nghieâm Quang ñôøi Ñoâng – Haùn (6) Löu, Nguyeãn: Löu Thaàn vaø Nguyeãn Trieäu, ngöooøi thôøi Haùn, nhaân Teát Ñoan Ngoï leân nuùi haùi thuoác laïc vaøo ñoäng Tieân, gaëp Tieân nöõ (7) Thieân thai: Teân moät ngoïn nuùi ôû Trung Quoác (8) Lyù, Ñoå: Lyù Baïch vaø Ñoå Phuû, hai nhaø thô noåi tieáng thôøi Nhaø Ñöôøng (9) Nam Sôn: baøi thô trong chöông Teà Phong, saùch Kinh Thi

quaân töû rong chôi, chính laø muoán nhìn caùi teân maø suy nghó veà caùi nghóa ñeå nuoâi döôõng caùi ñieàu goïi laø thoâ vuïng ñeå laøm caùi thang “tieàn ñöùc tu nghieäp”. Moät ngaøy kia coù leân cao treøo xa, thì nuùi naøy khoâng phaûi laø khoâng coù ñieàu giuùp ñôõ, ñaâu phaûi chæ bo bo caùi nhaøn voâ boå ñeå chuoác

laáy caùi cöôøi vôùi suoái ñaù maø thoâi ö!". Nhöõng ngöôøi ñi chôi ñeàu noùi: "Nuùi, neáu khoâng coù cö só thì ñaâu coù theå laøm roõ caùi thoâ vuïng, boïn toâi neáu khoâng coù nuùi thì ñaâu ñöôïc nghe caùi nghóa cuûa söï thoâ vuïng. Boïn cuøng ñi chôi chuùng toâi xin thôø lôøi noùi ñoù, khoâng queân caùi thoâ vuïng cuûa mình ñeå hoå theïn vôùi nuùi naøy". Cö só hoï Ninh teân Toán, töï Hi Chi, ngöôøi Coâi Trì. Naêm möôøi chín tuoåi (Nhaâm Ngoï) ñoã höông coáng. Naêm hai möôùi baûy tuoåi, Canh Daàn (1770) ñeà thô ôû nuùi Vaân Loãi coù caâu: Caây vaø hoa moãi loaïi ñeàu coù xöa coù nay Soâng vaø nuùi töï noù baän roän vaø töï noù thanh nhaøn Khi vöông(10) ngöï giaù xem xeùt phong tuïc thaáy baøi thô ñoù, trieäu vaøo cho laøm Thieâm tri Binh Phieân. Naêm ba möôi hai tuoåi, AÁt Muøi (1775) vaâng leänh vaøo trieàu nhaän chöùc Hieäu thaûo Thöï Sôn Nam Hieán söù. Naêm ba möôi tö tuoåi, Ñinh Daäu (1777) laøm Nhaäp thieàm sai Tri Coâng Phieân. Naêm ba möôi laêm tuoåi, Maäu Tuaát (1778) ñoã Hoäi nguyeân tieán só, sau ñoù laøm Phuïng taù quaân haûi loä. Kyû Hôïi (1779) giaëc ñaõ yeân. Vì coù coâng ñöôïc thaêng töù phaåm; cha laø Hi Taêng tieân sinh coøn soáng ñöôïc aám phong Haøn laâm vieän thò ñoäc, thaùi phu nhaân laø meï Leâ thò ñöôïc aám taëng Nghi nhaân. Ñeán khi aáy thì cö só ba möôi taùm tuoåi (1781) do chöùc Thieâm Sai Tri Binh Phieân laøm coâng vieäc ôû Vieän Cô maät kieâm Quoác söû Quoác luaät Toaûn tu, Ñoâng caùc Ñaïi hoïc só, Thö Hình Boä Höõu thò lang, mang caùo saéc aám phong trôû veà laøng, neân coù cuoäc ñi chôi nuùi Chuyeát Sôn vaø laøm vaên ghi laïi.

Thöôïng tuaàn thaùng gieâng naêm Taân Söûu Nieân hieäu Caûnh Höng thöù 42 (1781)

(10) Vöông: Tónh Ñoâ Vöông Tròng Saâm

ÑAËNG TRAÀN COÂN VAØ ÑOAØN THÒ ÑIEÅM vôùi CHINH PHUÏ NGAÂM

Trong saùch Lòch trieàu hieán chöông loaïi chí, trong phaàn Vaên tòch chí, Phan Huy Chuù vieát: Chinh phuï ngaâm - 1 quyeån - höông coáng Ñaëng Traàn Coân soaïn. Vì ñaàu ñôøi Caûnh Höng (1740-1786) coù vieäc binh ñao, caûnh bieät ly cuûa ngöôøi ñi chinh thuù khieán oâng caûm xuùc maø laøm ñaïi löôïc laáy ôû coå nhaïc phuû vaø thô cuûa hoï Lyù (Thaùi Baïch) ñuùc laïi thaønh baøi, yù thô laâm ly maø sieâu thoaùt, ñoïc raát thuù vò.

I. ÑAËNG TRAÀN COÂN:

Ñaëng Traàn Coân queâ ôû thoân Haï Ñình, xaõ Nhaân Muïc, tuïc goïi laø laøng Moïc, huyeän Thanh Trì, kinh thaønh Thaêng Long (nay laø huyeän Töø Lieâm, ngoaïi thaønh Haø Noäi), chöa roõ naêm sanh vaø naêm maát, chæ bieát laø soáng vaøo theá kyû 18. Töông truyeàn raèng: OÂng laø ngöôøi hieáu hoïc, trong luùc ñoù chuùa Trònh caám ñoát löûa ôû kinh thaønh ban ñeâm, oâng ñaøo haàm ñeå ñoát ñeøn maø hoïc. OÂng thi ñaäu kyø thi höông (höông coáng), nhöng khoâng ñaäu kyø thi hoäi. OÂng xin ra laøm quan, ñöôïc boå laøm Huaán ñaïo, coi vieäc hoïc ôû phuû, sau ñoåi sang laøm Tri huyeän Thanh Oai, thaêng leân ñeán chöùc Ngöï söû ñaøi Ñaïi phu. OÂng laøm quan vaøo thôøi chuùa Trònh Giang (1720- 1740) vaø Trònh Doanh (1740-1767). Ñaëng

Traàn Coân coù moät soá taùc phaåm chöõ Haùn sau: 1- Chinh phuï ngaâm 2- Ñeà Tieâu töông baùt caûnh ñoà thi thaûo 3- Ñaëng Traàn Coân phuù sao (moät soá baøi thô) : - Tröông Haøn tö thuaàn loâ (Tröông Haøn nhôù rau thuaàn caù vöôïc) - Tröông Löông boáy (Tröông Löông aùo vaûi) - Khaáu moân thanh (Tieáng goõ cöûa) 4- Yeân höõu thöôûng xuaân thieáp 5- Phuû chöôûng taân thö

- 934 -

6- Laõn trai di caûo (Ñaëng Traàn Coân teá vaên caùc ñaïo) 7- Bích caâu kyø ngoä (?) Hoaøng Xuaân Haõn coøn cho raèng Ñaëng Traàn Coân coù theå laø taùc giaû cuûa caùc truyeän : - Tuøng baùch thuyeát thoaïi (Keå chuyeän veà caây tuøng,caây baùch) - Long hoå ñaáu kyø (Roàng vaø coïp ñaáu pheùp laï) - Khuyeån mieâu ñoái thoaïi (Choù vaø meøo noùi chuyeän)

II. CHINH PHUÏ NGAÂM :

Chinh phuï ngaâm laø moät taùc phaåm chöõ Haùn goàm 483 caâu thô coå caùc caâu thô daøi ngaén khaùc nhau. Caâu daøi nhöùt ñeán 12, 13 chöõ. Caâu ngaén chæ coù 3,4 chöõ. Trong taùc phaåm naøy, taùc giaû thay lôøi moät thieáu phuï coù choàng phaûi ñi chinh chieán phöông xa laâu veà. Thieáu phuï than vaõn noãi coâ ñôn, saàu muoän vaø caàu mong choàng thaéng traän trôû veà. Taùc phaåm chöõ Haùn naøy ñöôïc nhieàu ngöôøi dieãn dòch ra chöõ Noâm, trong ñoù coù moät baûn dòch chöõ Noâm hay nhöùt, ñöôïc truyeån tuïng ñeán nay laø baûn dòch môø ñaàu baèng caâu “Thuôû trôøi ñaát noåi côn gioù buïi...” goàm 412 caâu thô song thaát luïc baùt (Moät soá ngöôøi cho raèng baûn Chinh phuï ngaâm naøy laø cuûa baø Ñoaøn Thò Ñieåm, moät soá khaùc (Hoaøng Xuaân Haõn, Laïi Ngoïc Cang, Nguyeãn Höõu Tieán...) cho laø cuûa Phan Huy Ích.

III. BAØ ÑOAØN THÒ ÑIEÅM (1705-1748):

Baø Ñoaøn Thò Ñieåm hay Hoàng Haø nöõ só, bieät hieäu laø Ban Tang, sinh naêm AÁt Daäu (1705), queâ ôû xaõ Giai Phaïm, sau ñoåi laïi laø Hieán Phaïm, huyeän Vaên Giang, xöù Kinh Baéc (nay thuoäc huyeän Yeân Myõ, tænh Haûi Döông). Theo gia phaû hoï Ñoaøn, Toå cuûa baø Ñoaøn Thò Ñieåm laø Leâ Coâng Uaån, noäi toå laø Leâ Coâng Vò, thaân sinh laø Leâ Doaõn Nghi. OÂng Leâ Doaõn Nghi naèm moäng thaáy moät vò linh thaàn taëng cho hoï Ñoaøn, neân oââng ñoåi laïi laø Ñoaøn Doaõn Nghi. Ñoaøn Doaõn Nghi thi ñaäu höông coáng nhöng rôùt kyø thi hoäi, ôû nhaø daïy hoïc vaø laøm thaày thuoác. Meï cuûa baø Ñoaøn Thò Ñieåm laø con gaùi cuûa moät vò quan ôû kinh ñoâ Thaêng Long coù töôùc laø Thaùi Lónh baù. Ñoaøn Doaõn Nghi coù hai ngöôøi con: con trai tröôûng laø

- 935 -

Ñoaøn Doaõn Luaân vaø con thöù laø Ñoaøn Thò Ñieåm. Hai anh em ñeàu thoâng minh töø nhoû. Ñoaøn Doaõn Luaân ñaõ bieát ñoïc chöõ Haùn luùc môùi ba tuoåi, naêm tuoåi bieát raùp thaønh caâu, möôøi tuoåi ñaõ ñoïc nhieàu saùch kinh söû. Ñoaøn Doaõn Luaân noåi tieáng laø vaên hoïc loãi laïc nhöng oâng khoâng ñi thi, chæ

ôû nhaø daïy hoïc. Ñoaøn Doaõn Luaân laø moät ngöôøi quaân töû, coù loøng thuûy chung. Khi ñònh laäp gia ñình, oâng ñi daïm hoûi con gaùi cuûa tieán só Leâ Höõu Möu (queâ ôû laøng Löông Xa, huyeän Ñöôøng Haøo). Cuoäc hoân nhaân chöa thaønh, vò hoân theâ cuûa oâng bò bònh ñaäu muøa, dung nhan khoâng coøn ñeïp nhö xöa nöõa. Beân nhaø gaùi thaáy theá coù yù muoán töø khöôùc vieäc hoân nhaân. Ñoaøn Doaõn Luaân traû lôøi raèng: Dung nhan vò hoân theâ coù thay ñoåi nhöng oâng khoâng ñoåi yù. Moät lôøi höùa cuûa oâng laø lôøi danh döï. Baø Ñoaøn Thò Ñieåm coù nhan saéc xinh ñeïp, thoâng minh, taùnh tình khieâm cung, trang nhaõ. Baø hoïc chöõ Nho vôùi thaân phuï töø luùc coøn nhoû, sôùm coù taøi vaên chöông. Baø coù saéc ñeïp laïi taøi hoa neân ñöôïc nhieàu ngöôøi haâm moä vaø coù nhieàu giai thoaïi töông truyeàn raèng: Thöôïng thô Leâ Anh Tuaán khoâng coù con neân nhaän baø laøm con nuoâi. Luùc baø16 tuoåi, Thöôïng thô muoán tieán baø cho chuùa Tròng laøm cung phi, nhöng baø khoâng chòu vaø baø trôû veà nhaø ôû vôùi cha ñang daïy hoïc ôû laøng Laïc Döông, huyeän An Döông (nay thuoäc thaønh phoá Haûi Phoøng). Naêm 1729, baø ñöôïc 25 tuoåi thì cha maát, gia ñình laïi dôøi veà laøng Voâ Ngaïi, huyeän Ñöôøng Haøo (nay laø Myõ Vaên, tænh Höng Yeân), nôi Ñoaøn Doaõn Luaân ñang daïy hoïc. Töông truyeàn raèng: anh em baø Ñoaøn Thò Ñieåm thöôøng ra caâu ñoái ñeå ñuøa nhau. Moät hoâm baø Ñoaøn Thò Ñieåm ñang soi göông trang ñieåm, anh baø nhìn thaáy môùi ra caâu ñoái: “Chieáu kính hoïa mi, nhöùt “ñieåm” phieân thaønh löôõng “ñieåm”. Caâu naøy nghóa laø: soi göông veõ loâng maøy, moät chaám hoùa thaønh hai chaám; ngoaøi ra coøn coù nghóa khaùc laø: soi göông veõ loâng maøy, moät coâ Ñieåm hoùa thaønh hai coâ Ñieåm. Nhìn laïi thaáy anh ñang ngoài treân caàu ôû bôø ao röûa tay, baø öùng khaåu ñoái laïi ngay: “Laâm trì ngoaïn nguyeät, chích “luaân” chuyeån taùc song “luaân”. Caâu naøy nghóa laø: xuoáng ao ngaém traêng, moät vaàng traêng hoùa thaønh hai

vaàng traêng; ngoaøi ra coøn coù nghóa khaùc: xuoáng ao ngaém traêng, moät anh “Luaân” hoùa thaønh hai anh “Luaân”. Caâu ñoái naøy laøm cho oâng Luaân phaûi phuïc taøi cuûa coâ em mình. Moät hoâm khaùc, ñang ñoïc saùch söû kyù veà Haùn Cao Toå (Löu Bang), oâng Ñoaøn Doaõn Luaân ra caâu ñoái thöû taøi em gaùi mình: “Baïch xaø ñöông ñaïo, quí baït kieám nhi traûm chi”, caâu naøy nghóa laø: con raén traéng ra ñoùn ñöôøng, oâng Quí lieàn ruùt göôm ra cheùm. Baø Ñoaøn Thò Ñieåm duøng ñieån tích trong saùch söû kyù thôøi Ngu- Thuaán ñeå ñoái laïi ngay: “Hoaøng long phuï chaâu, Vuõ ngöôõng thieân nhieân than vieát”, nghóa laø: con roàng vaøng ñoäi thuyeàn, oâng Vuõ nhìn trôøi maø than. Nhieàu nhaø nho noåi tieáng thôøi ñoù, nghe danh taøi saéc cuûa baø Ñoaøn Thò Ñieåm coù yù muoán caàu hoân, nhöng baø töø choái vì khoâng thích hôïp, nhö tröôøng hôïp cuûa caùc oâng: - Nguyeãn Coâng Thaùi (1684-1758) queâ ôû laøng Kim Luõ, huyeän Thanh Trì, ñaäu giaûi nguyeân kyø thi höông, naêm AÁt Muøi (1715) ñaäu hoäi nguyeân, vaø thi ñình ñaäu ñoàng tieán só. OÂng giöõ chöùc Taû thò lang caùc Boä Coâng, Hình, Laïi trong nhieàu naêm, ñöôïc ban töôùc ÖÙng Quaän coâng, cheát ñöôïc truy taëng Thaùi phoù, thuïy laø Trung Maãu. - Nhöõ Ñình Toaûn (1704-1773) queâ ôû laøng Hoaïch Traïch, huyeän Ñöôøng

An (Haûi Döông), ñaäu tieán só naêm Bính Thìn (1736), laøm quan ñeán chöùc Tham tuïng, ñöôïc chuùa Tròng troïng ñaõi, cho ñoåi teân laø Coâng Toaûn. Töông truyeàn raèng: Bình Trung Coâng (chöa roõ teân) thuoäc hoï ngoaïi cuûa chuùa Tròng, ôû phuû Quoác Oai, nghe danh taøi saéc cuûa baø Ñoaøn Thò Ñieåm cho ngöôøi ñeán naïp leã hoûi, nhöng baø cuõng töø choái. Moät hoâm, Bình Trung coâng cuøng tuøy tuøng mang leã vaät ñeán nhaø Ñoaøn Thò Ñieåm, saép baøy ra baøn trình leã röôùc daâu, giaû nhö leã hoûi ñaõ ñöôïc nhaø gaùi nhaän lôøi, coát yù taïo ra söï kieän ñaõ roài ñeå baø khoâng töø choái ñöôïc. Nhöng voán thoâng minh vaø quyeàn bieán, baø Ñoaøn Thò Ñieåm ñang daïy chaùu hoïc, leûn ra nhaø sau caûi trang laøm ngöôøi thôï laøm ruoäng, chaân daäm vaøo buøn, vaáy buøn leân quaàn aùo roài tay caàm caùi gaøu nhoû, töø trong nhaø ung dung ñi ra ñoàng nhö ngöôøi nhaø ñang laøm vieäc ñoàng. Bình Trung coâng vaø thuoäc haï khoâng bieát, ñeå cho baø ñi ra. Sau ñoù ñôïi laâu khoâng ñöôïc, Bình Trung

coâng cho binh lính luøng xeùt khaép nhaø, nhöng khoâng tìm ñöôïc baø. Tuùng cuøng, Bình Trung coâng röôùc meï cuûa Ñoaøn Thò Ñieåm veà dinh cuûa mình, döï ñònh laø baø phaûi ra maët, ñeán thaêm meï. OÂng heát loøng chieâu ñaõi meï cuûa baø, chôø baø ñeán. Nhöng chôø moät thôøi gian, Ñoaøn Thò Ñieåm cuõng vaéng boùng. Bình Trung coâng môùi phuïc baø, than raèng: “Baàn tieän maø vui, phuù quyù maø khoâng ham, ngöôøi nam nhi ñöôïc nhö vaäy ñaõ laø böïc quaân töû roài, huoáng hoà ngöôøi nöõ nhi”. Bieát khoâng lay chuyeån ñöôïc Ñoaøn Thò Ñieåm, neân oâng phaûi taï loãi vôùi thaân maãu cuûa baø vaø cho ngöôøi ñöa veà nhaø moät caùch troïng theå. Sau ñoù, ôû Saøi Trang thuoäc huyeän Ñöôøng Haøo, coù moät coâ gaùi xinh ñeïp laø cung taàn ñöôïc chuùa Tròng thöông yeâu, gia ñình baø naøy röôùc Ñoaøn Thò Ñieåm vaøo cung daïy cho baø. Nhaân vieäc muoán traùnh nhöõng vieäc nhö keû quyeàn theá duøng leã vaät, möu chöôùc ñeå caàu hoân nhö vieäc Bình Trung coâng neân Ñoaøn Thò Ñieåm nhaän lôøi. Trong saùch “Ñoaøn thò thöïc luïc” coù ghi vieäc Ñoaøn Thò Ñieåm vaøo cung daïy hoïc, nhöng khoâng ghi roõ thôøi gian, chæ noùi baø ôû cung daïy hoïc nhöng vaãn lieân laïc gia ñình vaø lo vieäc hieáu ñeå. Khoaûng naêm 1739-1740 thôøi chuùa Tròng Giang, loaïn laïc noåi leân nhieàu nôi, troäm cöôùp ñaùnh phaù nhieàu nôi nhö Voâ Ngaïi, Yeân Bình, Myõ Thö... Ñoaøn Thò Ñieåm cuøng meï vaø gia ñình cuûa anh phaûi taûn cö veà xaõ Chöông Döông beân bôø soâng Nhò ôû kinh thaønh Thaêng Long ñeå laùnh naïn . Coù leõ baø vaøo cung daïy trong thôøi gian naøy(?). Naêm Nhaâm Tuaát (1742), Thò lang Nguyeãn Kieàu ñang giöõ chöùc Thöøa tuyeân traán Ngheä An, caàu hoân vôùi Ñoaøn Thò Ñieåm. Saùch “Ñoaøn thò thöïc luïc” coù ghi: “Moät hoâm Ñoaøn Thò Ñieåm ñang giaûng baøi cho hoïc troø, moät ngöôøi khaùch veùn reøm tre böôùc vaøo, theo sau coù vaøi ngöôøi haàu mang theo caùi quaû sôn son theáp vaøng. Trong quaû coù moät phong thô daùn kín. Böùc thö naøy laø cuûa Thò lang Nguyeãn Kieàu, queâ ôû laøng Phuù Xaõ gôûi ñeán xin caàu hoân. Baø than raèng: “Luùc treû ta mong ngöôøi caàu hoân; ñaõ traûi qua hôn 20 naêm, ta khoâng bao giôø nghó tôùi nöõa. Ta töøng nhuû loøng raèng, haïng ngöôøi taøi töû giai nhaân raát hieám treân ñôøi naøy. Toát hôn ta röûa laáy

loøng traàn, an nhaøn döôõng laáy khí töôïng thanh nhaøn". Möôøi ngaøy sau, quan Thò lang Nguyeãn Kieàu laïi sai moät ngöôøi chaùu mang thô ñeán nöõa. Trong thô vieát nhöõng lôøi chaân thaønh nhö: "Toâi raát baän vieäc quan, laïi phaûi lo chuaån bò leân ñöôøng (ñi söù), vieäc nhaø

- 938 -

khoâng ai coi soùc vaø cai quaûn. Toâi nghó raèng: phu nhaân cuøng tieän noäi toâi, voán tröôùc coù tình nghóa chò em, coù tình thaân thích gaén boù. Neáu phu nhaân vui loøng ñuøm boïc tieän noäi toâi thì thaät laø may cho caû nhaø toâi ñoù. Lôøi leõ trong thô chaân thaät khaån thieát, laïi trình baøy tình caûnh coâ ñôn ñaùng thöông. Baø ñoïc cuõng thaáy thöông xoùt, nhöng caûnh nhaø thanh baïch, cöûa Phaät eâm ñeàm, lôùp daïy hoïc ñang ñoâng vui, neân baø chöa quyeát ñònh. Trong luùc ñoù, hoïc troø cuûa baø taùn thaønh cuoäc hoân nhaân naøy neân trình vôùi thaân maãu cuûa baø ñeå xin chaáp thuaän. Sau cuøng, baø Ñieåm cuõng mieãn cöôõng chaáp nhaän. Cuoái naêm Nhaâm Tuaát (cuoái naêm 1742, ñaàu naêm 1743), baø Ñoaøn Thò Ñieåm ñöôïc röôùc veà nhaø choàng. Khoâng ñaày moät thaùng sau, Thò lang Nguyeãn Kieàu phaûi phuïng chæ ñi söù sang Trung Quoác, maõi ñeán ba naêm sau môùi veà ñeán nhaø. Nguyeãn Kieàu (1695-1771) hieäu laø Haïo Hieân, sanh naêm AÁt Hôïi (1695), laøng Phuø Xaù, huyeän Töø Lieâm (ngoaïi thaønh Haø Noäi ngaøy nay). Naêm 1712, ñaäu giaûi nguyeân kyø thi höông. Naêm AÁt Muøi (1715), ñaàu nieân hieäu Vónh Thònh 11, ñôøi vua Leâ Duï Toâng, Nguyeãn Kieàu ñaäu tieán só. Naêm 1717, Nguyeãn Kieàu ñöôïc cöû giöõ chöùc Ñoác ñoàng ôû traán Ngheä An. Naêm 1736, thaêng chöùc Thò lang kieâm chöùc Thöøa tuyeân traán Ngheä An. OÂng laø böïc danh nho, noåi tieáng vaên chöông. Nguyeãn Kieàu keát hoân hai laàn, moät laø aùi nöõ cuûa Thöôïng thô Leâ Anh Tuaán (1671-1736), moät laø aùi nöõ cuûa thöôïng thô Nguyeãn Quí Ñöùc (1648-1720). Cuoái naêm Nhaâm Tuaát (ñaàu naêm 1743), Thò lang Nguyeãn Kieàu trong caûnh goaù vôï, laïi ñöôïc vua cöû laøm chaùnh söù sang Trung Quoác. Vì vaäy neân Nguyeãn Kieàu caàu hoân vôùi Ñoaøn Thò Ñieåm ñeå coù ngöôøi troâng nom gia ñình. Nguyeãn Kieàu caàu hoân vôùi Ñoaøn Thò Ñieåm laø vì moät baø vôï cuûa oâng laø em nuoâi cuûa Ñoaøn Thò Ñieåm (baø Ñieåm laø con nuoâi cuûa Thöôïng thô Leâ Anh Tuaán), coù leõ baø naøy ñaõ giôùi thieäu baø Ñieåm vôùi oâng. Vaø coù leõ vì lieân heä nhö theá, laïi ñöôïc yeâu caàu vaø khaån thieát tröôùc caûnh gia ñình ñôn chieác, khoâng coù ai chaêm lo, neân baø Ñieåm môùi nhaän lôøi caàu hoân oâng naøy. Baø Ñoaøn Thò Ñieåm veà nhaø choàng ñöôïc moät thaùng thì Nguyeãn Kieàu phaûi ñi söù sang Trung Quoác. Ñeán ñaàu naêm sau (1744),söù boä

- 939 -

Nguyeãn Kieàu ñeán Yeân Kinh (Baéc Kinh). Nhöng luùc ñoù ôû vuøng Laïng Sôn coù loaïn, söù boä phaûi ôû laïi chôø tình hình yeân oån môùi veà nöôùc. Coù leõ trong khoaûng thôøi gian ñoù, baø Ñoaøn Thò Ñieåm ñoïc taäp thô "Chinh phuï ngaâm" cuûa Ñaëng Traàn Coân, caûm thaáy ñuùng vôùi taâm traïng vaø hoaøn caûnh coâ ñôn cuûa mình, neân caûm xuùc dieãn Noâm laïi taùc phaåm theo theå thô song thaát luïc baùt moät caùch xuaát saéc, trôû thaønh moät trong nhöõng taäp thô Noâm noåi tieáng

cuûa Vieät Nam vaø ñöôïc löu truyeàn cho ñeán nay. Sau khi Nguyeãn Kieàu veà nhaø, sau thôøi gian chung soáng, Ñoaøn Thò Ñieåm môùi nhaän thaáy raèng choàng baø thi ñaäu luùc coøn treû, sôùm noåi tieáng vaên chöông neân coù tính töï phuï. Baø ñaõ tìm caùch caûnh tænh choàng baèng caùch laáy caùc ñeà taøi trong caùc kyø thi ñeå hai vôï choàng laøm thi taøi vôùi nhau, caùc baøi cuûa baø ñeàu hay hôn cuûa oâng. Vì vaäy cuoái cuøng oâng môùi nhaän thöùc ñöôïc, bôùt taùnh töï cao töï ñaïi, bieát phuïc taøi vôï vaø hai vôï choàng trôû neân hoøa thuaän vaø thöôøng cuøng nhau laøm thô xöôùng hoïa. Trong nhöõng luùc nhaøn haï, baø Ñoaøn Thò Ñieåm thöôøng laøm thô ngaâm vònh, coù ñeán maáy traêm baøi, xeáp thaønh taäp (nhöng nay khoâng coøn). Naêm Maäu Thìn (1748), nieân hieäu Caûnh Thònh thöù 9, Nguyeãn Kieàu laïi ñöôïc cöû laøm Tham thò ôû traán Ngheä An. Baø Ñoaøn Thò Ñieåm theo choàng vaøo Ngheä An baèng thuyeàn. Thuyeàn ñi theo soâng Hoàng, qua cöûa Thaàn Phuø vaøo soâng Chính Ñaïi, ñeán beán ñeàn Soøng, döôùi chaân nuùi Suøng Sôn, nôi thôø baø coâng chuùa Lieãu Haïnh, thì baø Ñoaøn Thò Ñieåm bò bònh caûm naëng. Thuyeàn ñeán Ngheä An, bònh baø ñaõ naëng vaø maát vaøo ngaøy 11 thaùng 9 naêm Maäu Thìn (1748), thoï 44 tuoåi. Nguyeãn Kieàu taån lieäm xong, ñeå quan taøi ôû Ngheä An moät thaùng môùi ñöa veà an taùng ôû queâ choàng. OÂng laøm baøi vaên teá raát caûm ñoäng khi ñöa quan taøi ôû bôø soâng Ngheä An. Baø Ñoaøn Thò Ñieåm coù nhöõng taùc phaåm sau: - Chinh phuï ngaâm (dieãn Noâm baèng thô taùc phaåm cuûa Ñaëng Traàn Coân) - Taäp thô chöõ Haùn goàm maáy traêm baøi (ñaõ maát) - Moät soá truyeän truyeàn kyø: Haûi khaåu linh töø, Vaân Caùt thaàn nöõ (coâng chuùa Lieãu Haïnh), An aáp lieät nöõ, Yeán anh ñoái thoaïi, Hoaønh sôn

tieân cuïc (Côø tieân treân Hoaønh Sôn), Nghóa khuyeån thaäp nieân (Choù baét meøo) vaø moät soá truyeän trong saùch Truyeàn kyø taân phoå. Nguyeãn Kieàu maát naêm Taân Maõo (1771), coù hai taùc phaåm sau: - Söù hoa tuøng vònh (Söù hoa thi taäp) cuøng xöôùng hoïa thô vôùi Phoù söù Nguyeãn Toâng Quai khi ñi söù. - Haïo Hieân thi taäp.

IV- CHINH PHUÏ NGAÂM DIEÃN NOÂM:

Taùc phaåm chöõ Haùn “Chinh phuï ngaâm” cuûa Ñaëng Traàn Coân ñöôïc nhieàu ngöôøi dieãn ra thô chöõ Noâm, noåi tieáng nhaát laø taäp thô “Chinh phuï ngaâm” dieãn Noâm thaønh 412 caâu thô song thaát luïc baùt, môû ñaàu baèng caâu: “Thuôû trôøi ñaát noåi côn gioù buïi...”. Haàu heát hoïc giaû xöa nay ñeàu cho taäp thô cuûa baø Ñoaøn Thò Ñieåm, chæ coù moät soá ít cho laø cuûa Phan Huy Ích. Chuùng toâi nghó raèng: Coù leõ taäp thô naøy laø cuûa baø Ñoaøn Thò Ñieåm vì lôøi thô hôïp vôùi hoaøn caûnh taâm traïng cuûa baø, dieãn ñaït tình caûm cao quyù, saâu xa cuûa moät chinh phuï ñoan trang, tieát haïnh noåi tieáng vaên chöông nhö baø. Thuôû trôøi ñaát noåi côn gioù buïi Khaùch maù hoàng nhieàu noãi truaân chuyeân Xanh kia thaêm thaúm töøng treân Vì ai gaây döïng cho neân noãi naøy? Troáng traøng thaønh lung lay boùng nguyeät Khoùi Cam Tuyeàn môø mòt thöùc maây Chín taàng göôm giaùo trao tay Nöûa ñeâm truyeàn hòch ñònh ngaøy xuaát chinh Nöôùc thanh bình ba traêm

naêm cuõ Aùo nhung trao quan vuõ töø ñaây Söù trôøi sôùm duïc ñöôøng maây Pheùp coâng laø troïng nieàm taây saù naøo Ñöôøng dong ruoãi löng ñeo cung tieãn Buoåi tieãn ñöa loøng luyeán theâ nao Boùng côø tieáng troáng xa xa Saàu leân ngoïn coû, oaùn ra cöûa phoøng

- 941 -

Chaøng tuoåi treû voán doøng haøo kieät
Xeáp buùt nghieân theo vieäc ñao cung
Thaønh lieàn mong tieán beä roàng
Thöôùc göôm theà quyeát chaúng dong giaëc trôøi
Chí laøm trai daëm nghìn da ngöïa
Gieo Thaùi Sôn nheï töïa loâng hoàng
Giaõ nhaø ñeo böùc chieán baøo
Theùt roi caàu vò aøo aøo gioù thu
Ngoøi ñaàu caàu nöôùc trong nhö loïc
Ñöôøng leân caàu coû moïc coøn non
Ñöa chaøng loøng daëc daëc buoàn
Boä khoân baèng ngöïa, thuûy khoân baèng thuyeàn
Nöôùc trong chaûy, loøng phieàn khoân röûa
Coû xanh thôm daï nhôù khoù khuaây
Nhuû roài nhuû laïi caàm tay
Böôùc ñi moät böôùc, daây daây laïi döøng
Loøng thieáp töïa boùng traêng theo doõi
Daï chaøng xaù tìm coõi thieân san
Muùa göôm röôïu tieãn chöa taøn
Chæ ngay ngoïn giaùo, vaøo ngaøn hang beo
Saên laâu lan raèng theo Giôùi Töû(1)
Tôùi Man Kheâ baøn söï Phuïc Ba(2)
Aùo chaøng ñoû töïa raùng pha
Ngöïa chaøng saéc traéng nhö laø tuyeát in
.....
Choán Haøm Kinh chaúng coûn ngoaûnh laïi
Beán Tieâu Töông thieáp haõy troâng sang
Khôi Tieâu Töông caùch Haøm Döông
Caây Haøm Döông caùch Tieâu Töông maáy truøng
Cuøng troâng laïi maø cuøng chaúng thaáy

(1) Giôùi Töû: Anh huøng thôøi nhaø Haùn. Vua nöôùc Laâu Lan (nöôùc nhoû ôû Taây Vöïc) teân laø Toaïi, gieát cheát söù Haùn. Vua Haùn sai Giôùi Töû giaû laøm thôï saên, gieát cheát vua Toaïi. (2) Phuïc Ba: Daân Man Kheâ noåi loaïn, vua Haùn sai Töôùng quaân Phuïc Ba ñaùnh deïp

- 942 -

Thaáy xanh xanh nhöõng maáy ngaøn daâu
Ngaøn daâu xanh ngaét moät maøu
Loøng chaøng yù thieáp ai saàu hôn ai?
Chaøng töø ñi vaøo nôi gioù caùt
Ñeâm traêng naøy nghæ maùt phöông nao?
Xöa nay chieán ñòa döôøng bao
Noäi khoâng muoân daëm, xieát bao daõi daàu
.....
Chaøng töø xa Ñoâng Nam khôi neûo
Bieát nay chaøng tieán thaûo nôi ñaâu
Nhöõng ngöôøi chinh chieán baáy laâu
Nheï xem tính meänh nhö maøu coû caây
Nöùc hôi maûnh ôn daøy töø tröôùc
Traûi choán ngheøo tuoåi ñöôïc bao nhieâu
Non kyø quaïnh queû traêng treo
Beán thi gioù thoåi ñìu hiu maáy goø
Hoàn töû só gioù uø uø thoåi
Maët chinh phu traêng doõi doõi soi
Chinh phu töû só maáy ngöôøi
Naøo ai maïc maëc, naøo ai goïi hoàn
Daáu binh löûa nöôùc non nhö cuõ
Keû haønh nhaân quaù ñoù chaïnh thöông
Phaän trai giaø ruoåi chieán tröôøng
Chaøng Sieâu toùc ñaõ ñieåm söông môùi veà
.....
Thöû tính laïi dieãn khôi ngaøy aáy
Tieàn sen naøy ñaõ naûy laø ba
Xoùt ngöôøi laàn löõa aûi xa
Xoùt ngöôøi nöông choán hoaøng hoa daëm daøi
Tình gia thaát naøo ai chaúng coù
Kìa laõo thaân khueâ phuï nhôù thöông
Meï giaø phô phaát maùi söông
Con thô maêng söõa vaû ñöông phuø trì
Loøng laõo thaân buoàn khi töïa cöûa
- 943 -

Mieäng haøi nhi chôø böõa môùm côm
Ngoït buøi thieáp ñôõ hieáu nam
Daïy con ñeøn saùch thieáp laøm phuï thaân

Naøy moät thaân nuoâi giaø daïy treû
Noãi quan hoaøi mang meû bieát bao
Nhôù chaøng traûi maáy söông sao
Xuaân töøng ñoåi môùi ñoâng naøo coøn dö
Keå naêm ñaõ ba tö caùch dieãn
Moái saàu theâm ngaøn vaïn ngoån ngang
Öôùc gì gaàn guõi taác gang
Giaûi nieàm cay ñaéng ñeå chaøng toû hay
.....
Choài lan noï tröôùc saân ñaõ haùi
Ngoïn taàn kia beân baõi ñöa höông
Söûa xieâm daïo böôùc tieàn ñöôøng
Ngöûa troâng xem veû thieân chöông thaãn thôø
Boùng Ngaân Haùn khi môø khi toû
Ñoä Khueâ trieàn buoåi coù buoåi khoâng
Thöùc maây ñoâi luùc nhaït noàng
Chuoâi sao Baéc ñaåu thoâi ñoâng laïi ñoaøi
Moät naêm moät nhaït maøu son phaán
Tröông phu coøn thô thaån mieàn khôi
Xöa sao hình aûnh chaúng rôøi
Baây giôø nôû ñeå caùch vôøi saâm thöông
.....
Thieáp chaúng daïi nhö ngöôøi Toâ phuï(6)
Chaøng haún khoâng keùm luõ Laïc Döông
Khi veà chaúng quaûn aán vaøng
Treân khung cöûi daùm daãu duoàng laøm cao
Xin vì chaøng xeáp baøo côûi giaùp
Xin vì chaøng ruõ lôùp phong söông
(6) Toå Phuï: vôï Toâ Taàn, ngöôøi Laïc Döông. Toâ Taàn laø thuyeát khaùch thôøi Chieán Quoác, keát hôïp 6 nöôùc choáng Nhaø Taàn, ñöôïc phong laøm Teå Töôùng

Vì chaøng tay chuoác cheùn vaøng
Vì chaøng ñieåm phaán ñeo höông naõo nuøng
Môû khaên leä chaøng troâng töøng taám
Ñoïc thô saàu,chaøng thaám töøng caâu
Caâu vui ñoåi vôùi caâu saàu
Röôïu saàu cuøng keå tröôùc sau moïi lôøi
Seõ roùt vôùi laàn laàn töøng cheùn
Seõ ca daàn ren reùn töøng thieân

Lieân ngaâm ñoái aåm töøng phen
Cuøng chaøng laïi keát moái duyeân ñeán giaø
Cho boû luùc saàu xa caùch nhôù
Giöõ gìn nhau vui thuôû thanh bình
Ngaân nga mong gôûi chöõ tình
Nhöôøng raøy aâu haún taøi laønh tröôïng phu
ÑAÏO NHAÂN BAÛO CHAÂN THUÏY NHAM HAÀU PHAN HUY ÍCH (1751-1822)

I. THAÂN THEÁ:

Phan Huy Ích hieäu laø Duï Am, bieät hieäu laø Ñaïo nhaân Baûo Chaân, töï laø Khieâm Thuï Phuû; luùc coøn nhoû voán teân Dueä, sau ñoåi laø Phan Coâng Hueä. Khi ñi thi (1771), vì kieâng huùy Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä (töùc Baø chuùa Cheø, aùi phi cuûa chuùa Trònh Saâm) neân ñoåi teân laïi laø Phan Huy Ích, sanh ngaøy 12 thaùng 12 naêm Canh Ngoï, nieân hieäu Caûnh Höng thöù 12 (9-1-1751) taïi laøng Thuïy Kheâ, toång Laät Saøi, huyeän Thaïch Thaát, phuû Quoác Oai, traán Sôn Taây vaø maát ngaøy 20 thaùng 2 naêm Nhaâm Ngoï, Minh Maïng thöù 3 (12-3-1822). Phan Huy Ích laø con cuûa tieán só Phan Huy Caän, nguyeân queâ quaùn ôû laøng Thu Hoaïch, huyeän Thieân Loäc, traán Ngheä An (sau ñoåi laïi thuoäc tænh Haø Tónh), ñeán ñôøi Phan Huy Caän môùi dôøi ra ôû Sôn Taây. Hoï Phan Huy laø moät hoï coù nhieàu vaên taøi vaø löøng danh vaøo thôøi Leâ maït (theá kyû 18 vaø 19).

- 945 -

TÖØ PHAN HUY CAÄN ÑEÁN PHAN HUY ÍCH:

Phan Huy Caän sau ñoåi teân laø AÙng, hieäu Thaän Trai, sanh ngaøy muøng 2 -7 naêm Nhaâm Daàn, nieân hieäu Baûo Thaùi thöù 3 (13-8-1722), maát ngaøy 12-4 naêm Kyû Daäu trieàu Taây Sôn (6-5-1789), thoï 68 tuoåi, nguyeân queâ quaùn ôû xaõ Thu Hoaïch (sau qua xaõ Canh Hoaïch) huyeän Thieân Loäc (Can Loäc) Ngheä An, sau ñoåi laø tænh Haø Tónh; ñeán ñôøi Phan Huy Caän môùi dôøi ra ôû laøng Thuïy Kheâ (vuøng nuùi Saøi Sôn, huyeän Thaïch Thaát, tænh Sôn Taây, nay thuoäc tænh Haø Taây). Phan Huy Caän ñaäu giaûi nguyeân kyø thi höông, khoa Ñinh Maõo (1747), ñeán naêm Giaùp Tuaát (1754) thi ñaäu kyø thi hoäi, ñoàng tieán só, ra laøm quan, Ñoác traán Cao baèng. Khoaûng naêm Giaùp Ngoï-AÁt Muøi (1774-1775), Phan Huy Caän laøm quan ôû traán Haûi Döông, ñoùng dinh phuû ôû Man Ñieàn (huyeän Caåm Giaøng). Thaùng 10 naêm AÁt Muøi (1775), Phan Huy Caän ñöôïc cöû laøm phuùc khaûo trong khoa thi hoäi ôû kinh ñoâ Thaêng Long. Trong khoa thi naøy, giaùm sinh Phan Huy Ích döï thi, khi ñaäu ñöôïc tam tröôøng, Phan Huy Caän phaûi töø chöùc ôû vieän phuùc khaûo vaø ñöôïc ñaëc caùch ra khoûi tröôøng thi. Ñeán ngaøy thi vaên saùch trong kyø töù tröôøng, chieàu veà Phan Huy Ích ñoïc baûn thaûo baøi laøm cho thaân phuï nghe, oâng cho raèng con seõ ñaäu cao. Vì vaäy, chieàu ngaøy hoâm sau, Phan Huy Caän trôû veà traán Haûi Döông laøm vieäc. Phan Huy Ích laø ngöôøi treû tuoåi nhaát (25 tuoåi) trong soá 18 tieán só ñaäu khoa thi hoäi ñoù. Khi hay tin ñoù, Phan Huy Caän veà kinh ñoâ möøng con thi ñaäu, ngaøy 20 thaùng Chaïp, Phan Huy

Ích vinh quy, theo cha veà traán Haûi Döông vaø ôû ñoù aên Teát Bính Thaân. Muøa Haï naêm Bính Thaân (1776), Phan Huy Caän ñöôïc cöû veà giöõ chöùc Hieäp traán ñoàn Ñoäng Haûi (Ñoàng Hôùi - Quaûng Bình). Trong naêm ñoù, Phan Huy Ích ñöôïc vua Leâ vaø chuùa Trònh Saâm cöû laøm Thieâm sai, ñaïi dieän vua vaø chuùa vaøo Phuù Xuaân ñeå quyeát ñònh veà vieäc Nguyeãn Vaên Nhaïc cuûa Taây Sôn cöû ñaïi dieän vaøo Phuù Xuaân xin qui phuïc trieàu ñình vua Leâ. Treân ñöôøng ñi, Thieâm sai gheù thaêm thaân phuï ôû ñoàn Ñoäng Haûi. Naêm Ñinh Daäu (1777), Phan Huy Caän giöõ ñoàn Ñoäng Haûi ñaõ ñem quaân deïp yeân giaëc nuùi neân ñöôïc trieàu ñình thöôûng theû baøi baèng baïc lôùn vaø thaêng chöùc hai böïc(1).

Muøa Xuaân naêm Canh Tyù (1780), Phan Huy OÂn ñaäu tieán só vinh quy veà laøng, Phan Huy Caän töø Ñoâng Haûi ñem voi lính veà queâ toå chöùc tieáp ñoùn. OÂng cho lính chôû caây (töø Ñoäng Haûi veà queâ) laøm caùc toøa Taåm thaát, Nghi moân, Sinh töø. Phan Huy Ích luùc ñoù ñang laøm Thieâm sai coi vieäc cuûa Boä Hình ôû phuû chuùa Trònh Saâm cuõng xin chuùa veà thaêm cha meï vaø möøng em vinh quy. Muøa Thu naêm ñoù, Phan Huy Ích ñang laøm vieäc ôû Vieän Haøn laâm laïi ñöôïc cöû giöõ chöùc Thieâm sai Phieân Binh (coi vieäc Boä Binh ôû phuû chuùa). Ñaàu muøa Xuaân naêm Taân Söûu (1781), Hieäp traán Phan Huy Caän ñöôïc thaêng chöùc Phoù ñoác thò; nhaân dòp ñoù, Thieâm sai Phan Huy Ích xin vôùi chuùa Trònh Saâm cho thaân phuï ñöôïc thuyeân chuyeån veà trieàu ñình vì ñaõ phaûi vaát vaû laâu ngaøy ôû ngoaøi bieân giôùi. Lôøi xin ñoù ñöôïc chaáp thuaän. Phan Huy Caän töø ñoàn Ñoäng Haûi ñi vaøo Phuù Xuaân roài trôû veà kinh ñoâ Thaêng Long, coù mang theo moät con voi ñöïc vaø hai coã suùng lôùn ñeå daâng leân vua. Cuoái muøa Xuaân, Phan Huy Caän veà ñeán Thaêng Long. Naêm Nhaâm Daàn (1782), Tónh vöông Trònh Saâm maát, Ñoan Nam vöông Trònh Toâng (Trònh Khaûi) cöôùp chính quyeàn cuûa Ñieän Nam vöông Trònh Caùn, Ngoâ Thôøi Nhieäm thuoäc phe cuûa Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä neân phaûi boû troán vaøo queâ vôï ôû Sôn Nam. Phan Huy Ích laø em reå cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm ñang laøm Ñoác ñoàng Thanh Hoùa cuõng bò thaát suûng. Muøa Thu naêm Quyù Maõo (1783), Phan Huy Caän ñöôïc cöû laøm Ñoác traán Cao Baèng. Muøa Ñoâng naêm ñoù, Phan Huy Caän bònh caûm nheï, nhaân ñoù Phan Huy Ích töï yù daâng tôø khaûi ñeä leân chuùa Trònh Toâng xin cho Phan Huy Caän ñöôïc töø chöùc vì giaø yeáu. Nhöng chuùa khoâng chaáp thuaän, laïi cho trieäu Phan Huy Caän veà kinh ñoâ vaø thaêng chöùc Thieâm ñoâ Ngöï söû. Muøng 1 thaùng 2 naêm Giaùp Thìn (1784), Phan Huy Caän môùi ñeán nhieäm sôû laøm vieäc, töùc Ngöï söû ñaøi. Trong luùc ñoù, lính "kieâu binh" yû coù coâng ñöa chuùa Trònh Toâng leân ngoâi neân laøm loaïn, cöôùp phaù caùc nhaø quyeàn quyù, daân chuùng vaø caû ñeán caùc quan töôùng ôû kinh ñoâ Thaêng Long ñeàu nhaùo nhaùc sôï haõi.

Chuùa Trònh Toâng hoûi Phan Huy Caän veà tình hình daân vaø quaân ôû kinh ñoâ vaø caùc nôi trong nöôùc, bieát Phan Huy Caän laø ngöôøi taøi gioûi neân phong laøm Thò Tuïng ôû phuû chuùa(1), Phan Huy Caän heát söùc töø choái chöùc Thò Tuïng vì

lyù do giaø yeáu, chæ giöõ chöùc Thieâm ñoâ ngöï söû thoâi, nhöng chuùa khoâng chaáp thuaän. Muøa Xuaân naêm Bính Ngoï (1786), Phan Huy Caän xin veà queâ höu trí. Thaùng 5 naêm ñoù, quaân Taây Sôn chieám thaønh Phuù Xuaân. Ngaøy 26 thaùng 6 naêm Bính Ngoï (1786), Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä tieán chieám kinh thaønh Thaêng Long. Ñoan Nam vöông Tròng Khaûi (Tròng Toâng) bò baét vaø töi töû. Vua Leâ Hieán Toâng gaû Coâng chuùa Ngoïc Haân cho Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä. Ngaøy 17 thaùng 7 naêm Bính Ngoï, vua Leâ Hieån Toâng baêng, chaùu ñích toân leân keá vò, töùc vua Leâ Chieâu Thoáng. Thaùng 8, linh cöõu ñöa veà queâ an taùng, Phan Huy Caän ñöôïc giao cho vieäc xem ñaát ñeå xaây laêng cho vua ôû nuùi Baøn Thaïch, huyeän Thoï Xuaân (Thanh Hoùa). Phan Huy Caän vaø Phan Huy Ích lo leã an taùng cho vua Hieån Toâng. Sau ñoù Phan Huy Ích möôùn thuyeàn ñeå cuøng thaân phuï veà kinh thaønh Thaêng Long. Thaùng 9, Phan Huy Ích vaøo chaàu vua Leâ Chieâu Thoáng vaø baùi yeát AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng. Chuùa Tròng Boàng cöû Phan Huy Caän laøm Tham tuïng, Phan Huy Ích laøm Ñoác thò traán Ngheä An. Phan Huy Caän ñöôïc phong chöùc Taû Thò lang Boä Leã, Quoác söû Toång taøi, töôùc Khueâ Phong haàu. Naêm Maäu Thaân (1788), quaân Thanh ñöa vua Leâ Chieâu Thoáng veà ñaùnh quaân Taây Sôn, Phan Huy Caän veà laùnh naïn ôû laøng Thuïy Kheâ, huyeän Thaïch Thaát (Sôn Taây) vaø cheát ôû nhaø treân nuùi Saøi Sôn vaøo naêm Kyû Daäu (1789), thoï 68 tuoåi. Phan Huy Ích an taùng thaân phuï taïi caùnh ñoàng Maõ Beù ôû aáp Thuïy, laøng Thuïy Kheâ, Saøi Sôn (Sôn Taây) vaøo thaùng Gieâng naêm Canh Tuaát (1790). Phan Huy Ích ñi söù veà gaàn ñeán nhaø bò teù ñau chaân, vaøo cuoái naêm Canh Tuaát, Ñeâm muøa Xuaân naêm Taân Hôïi (1791) môùi heát bònh thì nhaø ôû Saøi Sôn bò chaùy. Muøa Haï naêm Taân Hôïi (1791), em thöù hai Phan Huy Ích laïi cheát baát ñaéc kyø töû, moïi ngöôøi cho raèng moä cuûa thaân phuï khoâng yeân. Roài ñeán ñaàu muøa Ñoâng naêm ñoù, em trai thöù naêm Phan Huy Ích laø Phan Höõu Traán noåi loaïn. Bò thaát baïi, phaûi boû chaïy troán vaøo röøng ruù (sau ñoù

bò baét xöû töû). Vì vaäy Phan Huy Ích kinh sôï phaûi tin, neân choïn ñaát ñeå caûi taùng moä thaân phuï. Haï tuaàn thaùng Chaïp naêm Taân Hôïi (1791), moä Phan Huy Caän ñöôïc caûi taùng taïi caùnh ñoàng Caây Baøng, gaàn nuùi Phöôïng Hoaøng, thoân Maõ Caùch (xem baøi thô Phuïng caûi thieân toân thaân, caûm taùc cuûa Phan Huy Ích): Thaùng Gieâng naêm kia (1790), taïm taùng taïi caùnh ñoàng Maõ Beù ôù aáp Thuïy. Buoåi ñaàu chæ mong ñöôïc yeân oån. Khi toâi ñi söù veà thì chaân bò ñau. Cuoái muøa Haï naêm nay (1791), ngöôøi em thöù hai bò cheát baát ñaéc kyø töû, moïi ngöôøi cho raèng phaàn moä cuûa cha toâi khoâng yeân. Roài ñeán ñaàu muøa Ñoâng, em trai thöù cuûa toâi (Phan Höõu Traán) noåi daäy ôû Hoan Lyù bò thaát baïi, phaûi troán vaøo röøng nuùi. Loøng toâi caøng kinh haõi, beøn choïn ñaát ôû caùnh ñoàng Caây Baøng ngoaøi nuùi Phöôïng Hoaøng, thoân Maõ Caùch, töø phöông Nhaâm höôùng sang phöông Bính. Haï tuaàn thaùng Chaïp naêm Taân Hôïi (1792) thì caûi taùng. Luyeän thoâi thích haäu quaùi ti ma Truy nieäm tang nghi aùo hoài ña Truaân tòch vónh ñoà thaønh suaát löôïc Moân ñình kieán ngoä saùc tö ta Phöôïng hoaøng daõ ngoaïi danh Phuø saùp ñoà gian phuïng ñoaûn xa Phong thuûy vò tri phuøng caùt

phuû La baøn ta vaán ñòa kieám gia (Sau khi boû aùo tang 3 thaùng, maëc aùo trôû theâm 3 thaùng Nhôù laïi vieäc ma chay, thaáy nhieàu ñieàu aân haän Moà maõ laø vieäc laâu daøi laïi thaønh sô suaát Gia ñình gaëp nhieàu vaän haïn, khieán mình phaûi thôû than luoân Beøn laøm phaàn moä môùi, ngoaøi caùnh ñoàng Phöôïng hoaøng Roái röôùc xe caûi taùng ñi giöõa haøng bieån quaït Theo thuaät phong thuûy chöa bieát toát xaáy ra sao? Nhìn chieác la baøn, theïn phaûi hoûi thaày ñòa lyù

Phan Huy Caän coù 5 ngöôøi con trai :
-Con tröôûng laø Phan Huy Ích (1751-1822)
-Con trai thöù laø Phan Huy (?) (1753-1791)
-Con thöù ba laø Phan Huy OÂn (1755-1786)
-Con thöù tö laø Phan Huy Saûng (1764-1811)
-Con thöù naêm laø Phan Höõu Traán (? -1793)
II. HAØNH TRAÏNG ÑAÏO NHAÂN BAÛO CHAÂN THUÏY NHAM HAÀU PHAN HUY ÍCH (1751-1822):

Naêm Giaùp Tuaát (1754), Phan Huy Caän ñaäu tieán só vaø ra laøm quan, Phan Huy Ích theo cha ra soáng ôû kinh ñoâ Thaêng Long. Dinh cuûa Phan Huy Caän ôû phiaù traùi tröôøng Quoác töû giaùm ôû phöôøng Bích Caâu. Phan Huy Caän cöôùi con gaùi cuûa Hieäu thö Vieän Ñoâng caùc laø Ngoâ Thôøi Só cho Phan Huy Ích, coù leõ laø vaøo naêm Ñinh Hôïi (1767), sau ñoù Ngoâ Thôøi Só ñöôïc cöû laøm Hieán saùt Thanh Hoùa. Ngoâ Thôøi Só thích caûnh nuùi Baøn A, laäp nhaø goïi laø “Quan Lan Saøo” ôû ñoù ñeå thöôûng ngoaïn caûnh ñeïp vaø daïy hoïc troø. Muøa Haï naêm Maäu Tyù (1768), Phan Huy Ích töø kinh ñoâ trôû veà queâ ôû Ngheä An ñeå döï kyø thi höông. Nhaân ñoù, Phan Huy Ích ñeán theo hoïc vôùi nhaïc phuï (Ngoâ Thôøi Só) ñang laøm Hieán saùt ôû Thanh Hoùa.Muøa Thu naêm Maäu Tyù, Phan Huy Ích thi xong vaø thi khoâng ñaäu neân ôû laïi Quan Lan saøo ôû nuùi Baøn A (Thanh Hoùa) ñeå theo hoïc tieáp vôùi nhaïc phuï (1). Phan Huy Ích ôû Thanh Hoùa moät naêm, coù dòp ñi vieáng caûnh vaø giao thieäp vôùi baïn beø ôû ñaây. Muøa Thu naêm Kyû Söûu (1769), nhaïc phuï (Ngoâ Thôøi Só) ñöôïc thuyeân chuyeån veà laøm quan ôû trieàu ñình. Phan Huy Ích theo veà soáng ôû kinh ñoâ Thaêng Long vaø theo hoïc ôû phöôøng Bích Caâu gaàn Vaên mieáu, cuøng tham hoïc vôùi nhieàu baïn beø thaân thích nhö Phan Maäu Hieàn, Ñoaøn Nguyeãn Tuaán, Nhöõ Coâng Ñieàn (hieäu Toán Trai)... Naêm Taân Maõo (1771), Phan Huy Ích laïi veà queâ ôû Ngheä An, töø thi ôû huyeän, ôû tænh ñeán thi höông ñeàu ñaäu ñaàu. Trong khoa thi höông vaøo naêm Taân Maõo, em thöù hai cuûa Phan Huy Ích (chöa roõ teân) cuõng ñaäu (cheát naêm 1791). Hai anh em leân kinh ñoâ ñeå baùi yeát cha, doïc ñöôøng coù laøm baøi thô :Taân maõo höông thí cöû truøng giaûi nguyeân troïng

ñeä dieäc döï truùng caùch phoù cung baùi yeát taïi ñoà hyù phuø (Khoa thi höông naêm Taân Maõo, toâi ñaäu vaøo loaïi öu, truùng giaûi nguyeân, em trai thöù hai

cuõng thi ñaäu cuøng leân kinh ñoâ baùi yeát cha, doïc ñöôøng vui laøm baøi thô naøy): Naêm ñaéc chí buø naêm thaát chí Ñöôøng khoa danh theïn ñöùng tröôùc ngöôøi Tin thi ñaäu bay xa ñeán dinh cha ôû Treân ñöôøng ñi cuøng em tieán böôùc Luoân tu döôõng nghieäp hoïc Nho gia Theo chaân truyeàn cuøng ñaäu thi höông Tröôïng phu gaéng neâu chí ñeà danh Non soâng chôø "aùo gaám veà laøng" Sau ñoù, Phan Huy Ích vaø em vaøo hoïc ôû Quoác töû giaùm,trong naêm hoïc 1772, giaùm sinh Phan Huy Ích thöôøng ñöôïc chaám haïng öu. Naêm Quyù Tî (1773), giaùm sinh ñöôïc phong chöùc Taû maïc, chöùc quan nhoû giuùp vieäc cho quan to (thuoäc haøng baùt phaåm) ôû xöù Sôn Nam. Khi leân ñöôøng nhaäm chöùc, oâng laøm baøi thô "Muøa thu naêm Quyù Tî ñöôïc thaêng chöùc Taû maïc ôû xöù Sôn Nam. Khi leân ñöôøng ngaãu nhieân laøm thô "(Quí tî thuï phuïng thaêng Sôn Nam xöù Taû maïc, ñaêng trình phoù nhaäm ngaãu ñaéc): Mang ñaøn haïc, töø Thanh Trì tieán böôùc(1) Cöôøi chæ maõo, ñaønh laøm chöùc nhoû Trong naêm hoïc, giaùm sinh öu haïng Quan baùt phaåm, phuï taù Thöøa ty Dao moå traâu, thöû laøm vieäc thöôøng Coøn chôø thôøi, chim baèng tung caùnh Hieäu Chí Hoøa, mong nhö Lieãu Haï (2) Xöa Lieãu Haï, naøo töø quan nhoû. Cuoái muøa Thu, Phan Huy Ích ñeán ty traán Sôn Nam, laøm leã yeát kieán caùc quan traán, sau ñoù nhaän leã möøng cuûa caùc quan phuû, huyeän. (1) Mang ñaøn haïc: Trieäu Bieän vaøo ñôøi Nhaø Toáng, laøm quan, ñoåi ñi ñaâu cuõng chæ mang theo caây ñaøn vaø chim haïc. Nghóa boùng: chæ quan thanh lieâm vaø bình daân, giaûn dò. (2) Lieãu Haï hueä: ngöôøi nöôùc Loã, soáng vaøo thôøi Xuaân thu, ñöôïc khen laø "Thaùnh chi Hoa" (böïc Thaùnh veà phöông dieän hoøa hôïp, thích nghi vôùi hoaøn caûnh.

Coâng vieäc quan ôû ñaây khoâng coù gì baän roän laém, neân Tham chính Ñaøo Xaù, baïn cuûa Phan Huy Caän, cho Phan Huy Ích veà kinh ñoâ hoïc tieáp ôû Quoác töû giaùm, löông boång ôû ñoù nhôø ngöôøi khaùc nhaän giuøm. Vì vaäy, muøa Ñoâng (naêm Quyù Tî), Phan Huy Ích trôû veà nhaø rieâng ôû Bích Caâu (Thaêng Long), heïn caùc baïn thaân cuøng ñeán hoïc vôùi nhau. Khi Theá töû Trònh Toâng (Trònh Khaûi) ra nhaø hoïc, Phan Huy Ích vaø Ngoâ Thôøi Nhieäm ñöôïc theo haàu ñeå giaûng kinh saùch. Naêm Giaùp Ngoï (1774), coù kyø thi höông neân cuoái muøa Xuaân, Taû maïc Phan Huy Ích ñeán ty traán ôû Sôn Nam ñeå laøm vieäc. Thaùng 5, Phan Huy Ích ñöôïc hai ty ôû Sôn Nam uûy nhieäm khaûo xeùt hoïc troø chuaån bò kyø thi höông ôû huyeän Ñoâng Quan, khaûo haïch trong moät thaùng thì xong. Naêm ñoù, em trai thöù ba cuûa Phan Huy Ích laø Phan Huy OÂn (hieäu Nhaõ Hieân) cuõng döï kyø thi höông ñoù ôû Ngheä An. Tröôùc khi veà queâ döï thi, Phan Huy OÂn ñeán Haûi Döông ñeå nghe lôøi cha daën baûo (Phan Huy Caän laøm quan ôû xöù Haûi Döông) roài ñeán xöù Sôn Nam töø bieät anh, Phan Huy Ích aân caàn khuyeán khích em coá thi ñaäu vaø tieãn em ñeán Traøo Kieàu, huyeän Nam Xöông môùi chia tay. Trong khoa thi höông ñoù, hay tin Phan Huy OÂn ñaäu ñaàu trong caùc kyø thi ôû huyeän vaø ñaäu kyø thi höông, Phan Huy Ích gôûi thô möøng. Naêm Giaùp Ngoï (1774), nhaân cô hoäi quaân Taây Sôn khôûi nghóa ñang tieán ñaùnh Quaûng Nam, chuùa Trònh Saâm cöû Vieäp Quaän coâng Hoaøng Nguõ Phuùc ñem ñaïi binh vöôït soâng Gianh ñaùnh chieám

laõnh thoå Ñaøng Trong cuûa chuùa Nguyeãn Phöôùc Thuaàn. Muøa Xuaân naêm AÁt Muøi (1775), quaân vua Leâ chuùa Trònh chieám thuû phuû Phuù Xuaân (Hueá ngaøy nay) cuûa chuùa Nguyeãn. Nhaân dòp naøy, Phan Huy Ích saùng taùc baøi thô: “Muøa xuaân naêm AÁt Muøi, nghe tin quaân nhaø vua ñaùnh chieám ñöôïc thaønh Phuù Xuaân, laøm baøi thô” (AÁt Muøi xuaân,Vaên vöông sö tieán khaéc Phuù Xuaân thaønh ngaãu phuù): Nuùi laøm goái, soâng laøm aùo, che chaâu lôùn Nay thu ñöôïc chaâu OÂ vaø Lyù Anh huøng môû nöôùc taän chaân trôøi Ngu si noái nghieäp boû laïi ñaát Baûn ñoà ñaát nöôùc nay hoøa moät Thanh giaùo trieàu vua löu haønh khaép

- 952 -

Nam Aûi vaân, ñaát xöa ñeå laïi Côø nhaø vua, thu goàm nhaùy maét Muøa Ñoâng naêm AÁt Muøi (1775), trong kyø thi hoäi vaøo thöôïng tuaàn thaùng 10, Phan Huy Ích ñaäu ñaàu baûng trong caùc kyø thi nhöùt tröôøng ñeán tam tröôøng(1). Thaân phuï Phan Huy Ích ñang laøm vieäc ôû vieän phuùc khaûo trong khoa thi naøy phaûi töø chöùc, ñaëc caùch ñöôïc ra ngoaøi tröôøng thi. Sau khi thi vaên saùch trong kyø thi töù tröôøng, buoåi chieàu veà, Phan Huy Ích ñoïc baûn thaûo cho thaân phuï, thaân phuï oâng cho raèng oâng seõ ñaäu cao. Vì vaäy, chieàu hoâm sau, Phan Huy Caän trôû veà traán Haûi Döông ñeå lo coâng vieäc. Ngaøy muøng 8 thaùng 11 treo baûng keát quaû khoa thi hoäi, Phan Huy Ích ñaäu ñaàu vaø laø ngöôøi coù tuoåi nhoû nhaát trong soá 18 ngöôøi ñaäu tieán só. Phan Huy Ích sai ngöôøi veà Haûi Döông baùo tin vaø ngaøy 11 thaân phuï cuûa oâng leân nhaø rieâng ôû kinh ñoâ Thaêng Long ñeå hoïp maët chuùc möøng, Phan Huy Ích ñaët baøi thô “Ghi vieäc vui möøng ñöôïc tin ñaäu khoa thi hoäi, ngoài haàu thaân phuï” (Leã vi baùo tieäp hoan boài toân toïa chi khaùnh): Taïm ñöùng nhöùt trong kyø thi Hoäi Baïn cuøng ñaäu, taïm nhöôøng ngöôøi treû Ñaàu hai baûng, danh nhaø ñaõ coù Theâm aân nöôùc,noái böôùc cuøng trieàu Nhaø môû mang, nhôø ñöùc ñôøi tröôùc Ñöôïc hieån vinh, vui loøng cha meï Haõy khoan tính coâng danh xa vôùi Möøng gaàn cha ñöôïc daïy baûo luoân Vaøo kyø thi ñình, Phan Huy Ích ñaäu ñoàng tieán só, haïng thöù baûy. Ngaøy 20 thaùng Chaïp naêm AÁt Muøi (thaùng 1-1776), Phan Huy Ích ñöôïc vua cho vinh quy theo phuï thaân veà traán Haûi Döông. Chuùa Trònh Saâm cho ngöïa vaø lính cuûa chuùa ñi tieãn. Chieàu hoâm ñoù, truù laïi ôû chôï Ngoï Du, huyeän Gia Laâm. Saùng hoâm sau, vieân quan voõ ôû traán Haûi Döông laø Ñònh Baøn haàu ñem vaøi traêm veä binh vôùi hai con voi, ñaët traïm nghæ tröa, ñoùn tieáp ôû chôï Dò Söù, huyeän Ñöôøng Haøo, ngöôøi ñòa phöông keùo nhau ñeán xem raát ñoâng. Ñeán chieàu toái thì veà ñeán traán Mao Ñieàn (nay thuoäc huyeän Caåm Giaøng, Haûi Döông), roài ôû laïi dinh phuï thaân aên teát Bính Thaân, Phan Huy Ích keå laïi trong baøi thô “Ghi laïi vieäc ngaøy vinh quy, ñeán nghæ laïi traán Haûi Döông” (Caám tuyeàn nhöït, chuyeân phoù Haûi Döông traán kyù söï):

- 953 -

AÙo gaám röïc rôõ ra ngoaøi thaønh Xe treo côø traán, höôùng veà Ñoâng Lính cuøng voi haàu, töôùng khoaûn ñaõi Daân trong ñòa haït ñoùn ñaày ñöôøng Duø khoâng queâ höông hoäi cuõng baøy Xuaân nhieàu khoùi, lieãu, baïn ñöôøng xa Haûi Nam ngaøn daëm xe löôùt ñeán Nuùi soâng nôi nôi hieän ñieàm laønh. Muøng 4 thaùng

Gieâng naêm Bính Thaân (1776), Phan Huy Ích vinh quy veà laøng. Töø Haûi Döông qua Sôn Nam thöôïng, Sôn Nam haï, ñeán beán ñoø Voïng Doanh, ñi thuyeàn ñeán Vaân Saøng. Ñi leân ñöôøng boä, theo ñöôøng thieân lyù, ñeán ngaøy raèm thaùng Gieâng veà ñeán chôï huyeän queâ nhaø (huyeän Thieân Loäc), baø con trong laøng vaø daân ñinh haøng toång taäp hoïp chænh teà ñoùn röôùc ôû huyeän. Saùng sôùm hoâm sau, saép xeáp nghi veä veà laøng thu hoaïch. Phan Huy Ích vieá't baøi thô "Thô ghi nieàm vui khi vinh quy veà laøng sau ngaøy raèm thaùng Gieâng Xuaân Bính Thaân" (Bính Thaân Xuaân - Chính voïng haäu gia höông dieäu caàm hyû phuù): Hai laàn mang saùch veà queâ cuõ Aùo gaám veà laøng nhö nguyeän öôùc Tieäc quyønh laâm, neâu danh tuoåi treû(1) Nôi dinh cha, muùa aùo saëc sôõ(2) Côø loïng trong xuaân, veà laøng queâ Vaïc ñinh toûa höông aám khaép nhaø Coøn töø nôi xa hieån ñaït veà Hoa khoùi doïc ñöôøng nhaän caûnh cuõ Thaùng 2 naêm ñoù, Phan Huy Ích töø queâ leân kinh ñoâ nhaän chöùc. Vöøa veà ñeán kinh, vua môû khoa thi öùng cheá, khoa thi do chính vua ra ñeà vaø xeáp haïng; Phan Huy Ích ñöôïc chieám giaûi nhöùt, vua thöôûng cho 10 chuoãi tieàn xanh (loaïi tieàn quyù). Vaø boå vaøo chöùc Thöøa chæ Vieän Haøn laâm(3) vaø ñöôïc xeáp haøng "Nhöït giaûng trong noäi" (Vaøo noäi phuû giaûng nghóa saùch cho chuùa).

(1) Tieäc Quyønh laâm: Tieäc Vua ban (2) Muùa aùo saëc sôû: Laõo lai thôøi xuaân Thu laø con coù hieáu, 70 tuoåi maø vaãn maëc aùo maøu saëc sôõ laøm troø vui cho cha meï

Vaøo muøa Thu naêm Bính Thaân (1776), nhaø Taây Sôn ñang chieám töø Bình Ñònh-Phuù Yeân ra ñeán Quaûng Nam, ñang ñaùnh vôùi quaân chuùa Nguyeãn, cöû ñaïi dieän vaøo ñeán traán Phuù Xuaân daâng bieåu vaø tieán leã xin thaàn phuïc vua Leâ, nhöng trieàu ñình vua Leâ vaø phuû chuùa Tròng coøn nghi ngôø veà nhaø Taây Sôn neân tìm choïn moät quan vaên maãn caùn vaø taøi gioûi ñeå vaøo Phuù Xuaân hoïp vôùi quan ñòa phöông quyeát ñònh moïi vieäc. Vua Leâ vaø chuùa Tròng phong Phan Huy Ích chöùc Thieâm sai ñeå lo vieäc naøy. Trong baøi thô "Vaâng meänh vua ñi phöông Nam" (Phuïng meänh Nam haønh), Phan Huy Ích vieát nhö sau: (Nguyeân daãn: Giöõa muøa Thu Bính Thaân, uûy vieân cuûa Taây Sôn ñeán traán Phuù Xuaân, daâng bieåu vaø tieán saûn vaät quí cuûa ñòa phöông ñeå caàu ñöôïc giao haûo, trong ñoù coù nhieàu uaån khuùc khoù phaân bieät ñöôïc thöïc hay giaû. Theo chæ duï (cuûa vua Leâ) thì phaûi choïn moät quan vaên maãn caùn xöùng ñaùng ñeå sai ñi (vaøo Phuù Xuaân) cuøng quan ñòa phöông giaûi quyeát vaán ñeà ôû bieân giôùi (Quaûng Nam). Luùc ñoù,thaân phuï toâi (Phan Huy Caän) ñang laøm vieäc ôû ñoàn Ñoäng Haûi (Ñoàng Hôùi-Quaûng Bình), chính phuû ñònh tuyeån vaøo chöùc ñoù. Khi trình leân beà treân, ñaëc bieät ñoåi teân thaân phuï toâi ra teân toâi, laïi duï toâi phaûi vaøo ñeå daën doø coâng vieäc, khi naøo xong vieäc phaûi veà trieàu trình baøy, laïi ñöôïc tieän ñöôøng veà thaêm phuï thaân, nhö vaäy caøng thoûa ñaùng ñoâi ñöôøng. Toâi môùi nhaän chöùc Thieâm sai hôn moät thaùng, nhieàu laàn ñöôïc goïi vaøo haàu ñeå chæ baûo phöông löôïc. Ñöôïc treân ñaõi côm, khen thöôûng, an uûi

ñaày ñuû vaø truyeàn xuoáng ñeå cho caùc traán cöû quan binh laàn löôït baûo veä nghinh tieáp. Ngaøy muøng 2 thaùng 10 aâm lòch baét ñaàu ra ñi, caû ñi laãn veà goàm 3 thaùng, coù taäp thô "Nam trình taäp vònh" ñaïi löôïc nhö sau: Ñaëc bieät bieát, beà toâi nhoû môùi Mang côø tieát, bieân cöông nam xa Vieäc bang giao, quaân cô quan troïng Ôn vua ban, ñöôøng ñi öu ñaõi Möu löôïc cao ôn treân daën baûo Thöû thaêm hoûi tin môùi xa tröôøng Loøng hieáu thaûo ñöôïc vua xeùt ñeán AÛi Ñoäng Haûi, vui vaày yeán tieäc Khi vöôït qua soâng Linh Giang (soâng Gianh), Thieâm sai Phan Huy Ích caûm taùc baøi thô "Qua soâng Ñaïi Linh" (Ñoä ñaïi Linh giang):

- 955 -

Caùnh buoàm leânh ñeânh vöôït soâng Gianh Côø tieát giöõa doøng nghe khuùc haùt Hai traêm naêm qua soâng ngaên caùch Nay thuyeàn bình yeân treân soùng laëng. Thieâm sai Phan Huy Ích ñeán dinh Ñoäng Haûi, cha giaø choáng gaäy vôùi nghi leã töôùng traán thuû môû cöûa dinh ñoùn röôùc söù giaû cuûa vua. Sau ñoù thaân phuï (Phan Huy Caän) daën doø theâm cho Phan Huy Ích tröôùc khi leân ñöôøng. Thieâm sai Phan Huy Ích ñi töø kinh ñoâ ñeán Phuù Xuaân ñöôïc tieáp ñoùn troïng theå. Sau khi hoaøn thaønh nhieäm vuï ôû Phuù Xuaân, Thieâm sai Phan Huy Ích vieát baøi thô (Ñeán thaønh Phuù Xuaân) vôùi lôøi chuù daãn keå veà haønh trình vaø vieäc laøm cuûa oâng khi ôû Phuù Xuaân raát caën keõ nhö sau: "Toâi xuaát phaùt töø kinh thaønh (Thaêng Long), qua caùc traán Sôn Nam, Thanh Hoùa, Ngheä An ñaâu ñaâu cuõng ñöôïc caùc traán giao cho hai vieân thuoäc töôùng ñem 50 ngöôøi lính mang theo voõ khí ñôïi tieãn; laïi baét daân phu ôû doïc ñöôøng thay nhau gaùnh nhau qua caùc traïm. Ñeán ñòa giôùi Thuaän Hoùa, quan traán thuû tröôùc ñoù laáy daân phu ven ñöôøng san baèng ñöôøng saù, giao cho thuoäc töôùng ñem lính vaø voi chôø ñoùn. Lính ôû cô Trung boá cuûa ñoàn Ñoäng Haûi, lính hai cô Taû nhueä, Trung kieân ôû ñoàn Dinh Caùt ñi töø soâng Baùi Ñaùp vaøo. Lính möôøi cô cuûa Baûn ñaïo chænh ñoán binh khí ñôïi ñeå ñoùn röôùc. Ñeán ngoaøi cöûa thaønh Phuù Xuaân, quan Ñoác xuaát laø Ñaïi töôùng Taïo Quaän coâng Phaïm Ngoâ Caàu, quan Ñoác laõnh Phoù töôùng laø Theå Trung haàu Hoaøng Ñình Theå, quan Ñoác thò laø Dónh Quaän coâng Nguyeãn Maäu Dónh, quan hieäp ñoàng laø Nguyeãn Lònh Taân, cuøng ngöôøi cuõ cuûa vua (Leâ) sai laø Phan Troïng Phieân khi aáy ñaõ ñöôïc chæ vua goïi veà, nhöng ñöôïc löu laïi cuøng toâi laøm vieäc. OÂng Taïo Quaän coâng ñem theo thuoäc töôùng laø Traàn Quaän coâng (chöa roõ teân), thuoäc sai Caáp söï trung laø Phaïm Nguyeãn Du ra ñoùn vaøo thaønh, ñeán gaùc Trieâu Döông nghæ ngôi vaø sau ñoù cuøng nhau baøn tính coâng vieäc. Luùc ñoù toâi ñöôïc vua ban cho ba ñaïo saéc coù aán saün vaø hai ñaïo leänh duï ñoùng daáu saün, cho toâi ñöôïc quyeàn tuøy tieän xöû trí. Nhaân ñoù toâi ñieàn vaøo saéc leänh ban xuoáng phong cho töôùng hieäu Taây Sôn laø Nguyeãn Vaên Nhaïc laøm Löu thuû Quaûng Nam, töôùc Cung Quaän coâng, ngöôøi ñöôïc phaùi ñeán laø Ñoã Phuù Tuaán laøm Lang trung Boä Hoä, Nguyeãn Maãn laøm Vieân ngoaïi lang Boä Binh. Laïi vieát lôøi

- 956 -

duï cuøng caùc haïng kieám vaøng, chieáu vaên cuûa vua ban, giao cho uûy vieân (ñaïi dieän) ñem veà. Qua möôøi ngaøy thì xong vieäc. Nhaân luùc raûnh roãi toâi ñi thaêm caùc caûnh ôû Thieân Muï, Haø Kheâ, Phuù Cam, Phoá Löõ. Muøng moät thaùng Chaïp naêm Bính Thaân thì töø choã ñoùng quaân (ôû Phuù Xuaân) veà trieàu (Thaêng Long). Quan voõ ñoùn söù ñaày ñöôøng Gaùc Trieâu Döông tuøy cô laøm vieäc Quaân ñòch chöa thaät loøng kính thuaän YÙ muoán vua coi troïng vieäc voã yeân Lôøi vua khoáng cheá ngoaøi muoân daëm Côø tieát chaàn chôø suoát ba ñoâng Soâng nuùi Phuù Xuaân nhieàu caûnh ñeïp Roãi vieäc coâng, thöôøng vieáng caûnh ñeïp Sau khi ôû Phuù Xuaân veà, Phan Huy Ích ñöôïc coi veà vieäc Hình ôû phuû chuùa. Muøa Thu naêm Ñinh Daäu (1777), Phan Huy Ích ñöôïc cöû chöùc Ñoác ñoàng xöù Thanh Hoùa, laøm baøi thô "Töùc söï taïi traán" (Ñinh Daäu Thu xuaát ñoác Thanh Hoùa taïi traán töùc söï): Quan trong cung ra giuùp vieäc quaân Treân ñöôøng cuõ giang sôn gaám voùc Giöõ queâ höông thaønh ñoàng haøo noùng(1) Binh töôùng quaân, binh maïnh ngöïa toát Raûnh vieäc coâng laàu cao höùng gioù Khi nhaøn taån, ñaøn röôïu döôùi traêng Nhôù khi tröôùc haàu nôùi cung caám Nhìn maây hoàng saùch choán kinh ñoâ. ÔÛ Thanh Hoùa, Phan Huy Ích thöôøng ñi vieáng danh lam thaéng caûnh vaø giao thieäp vôùi nhaø sö Haûi Thanh ôû chuøa Cöï Khaùnh, Baèng Trình treân nuùi Baøn A. Sau ñoù Phan Huy Ích laïi ñöôïc trieäu veà kinh laøm vieäc ôû Vieän Haøn laâm vaø ñöôïc phaùi leân aûi quan tieáp söù thaàn nhaø Thanh.

(1) Thaønh ñoàng haøo noùng: thaønh ôû nôi ñòa theá hieåm yeáu

Naêm Ñinh Daäu (1777), Phan Huy Ích ñöôïc cöû laøm ñeà ñieäu khoa thi höông ôû Thanh Hoùa. Muøa Xuaân naêm Canh Tyù (1780), em thöù ba cuûa Phan Huy Ích laø Phan Huy OÂn (Nhaõ Hieân) ñaäu tieán só vinh quy veà laøng. Phuï thaân cuûa Phan Huy Ích töø dinh Ñoäng Haûi ñem voi, lính veà queâ toå chöùc tieáp ñoùn raát troïng theå. Phan Huy Ích ñang laøm vieäc ôû kinh ñoâ daâng tôø khaûi xin chuùa Trònh Saâm cho veà queâ thaêm cha meï vaø möøng em vinh quy. Phan Huy Ích veà queâ roài trôû veà kinh maát 40 ngaøy, trong dòp naøy, oâng saùng taùc taäp thô "Caám trình kyû höùng" coù baøi thô "Thô möøng veà tôùi queâ höông" (Ñaùo gia quaùn hæ phuù): AÙo gaám veà laøng laàn thöù ba(2) Huy Hoaøng toûa khaép choán Hoàng Lam(3) Nhôø ñöùc cha, nhaø thôø ñeïp môùi Coù coâng lôùn möa moùc töôùi nhuaàn Daân huyeän laøng quen nhìn tieán só môùi Gia ñình truyeàn, nhieàu con trai gioûi Nhaø an khang nhôø ñöùc cuûa cha Sao Thoï röïc, phía nam Baéc ñaåu(4) Nguyeân chuù I: Luùc ñoù phuï thaân toâi uûy thaùc cho quaân lính chôû caây töø Ñoäng Haûi veà queâ döïng caùc taåm Thaát, nghi moân, sinh töø coâng vieäc vöøa môùi hoaøn chænh. II: Phuï thaân toâi giöõ ñoàn Ñoäng Haûi, naêm Ñinh Daäu (1777), ngöôøi coù coâng deïp yeân giaëc nuùi, ñöôïc thöôûng theû baøi baèng baïc lôùn vaø chaùnh phuû ñònh thaêng chöùc hai böïc (hieän nay coøn ñôïi lònh). Muøa Thu naêm Canh Tyù (1780), Phan Huy Ích ñang laøm vieäc ôû Haøn laâm vieän,ñöôïc cöû giöõ chöùc Thieâm sai, coi phieân Hình (coi vieäc Boä Hình ôû phuû chuùa Trònh) ñeå thay Phaïm Nguyeãn Du. Sau khi ñi laøm Thieâm sai ñi vaøo Phuù Xuaân lo vieäc Taây Sôn xin

thaàn phuïc trôû veà trieàu ñình, Phan Huy Ích bò cheâ traùch vaø thaát suûng neân bò ñoåi ra laøm Ñoác ñoàng xöù Thanh Hoùa. Sau ñoù vì caàn tieáp söù thaàn nhaø Thanh ôû aûi Nam

(2) Ba laàn vinh quy cuûa ba Tieán só: Phan huy Caän, Phan Huy Ích vaø Phan huy OÂn (3) Nuùi Hoàng, soâng lam: queâ höông cuûa Phan Huy Ích (4)YÙ muoán nhaéc ñeán cha cuûa Phan Huy Ích laøm quan to traán hiöõ bieân giôùi phía Nam cuûa ñaát nöôùc

- 958 -

Quan neân laïi trieäu hoài veà kinh laøm vieäc ôû Vieän Haøn laâm vaø ñi leân Nam Quan tieáp söù nhaø Thanh. Vì vaäy khi ñöôïc cöû giöõ chöùc Thieâm sai coi phieân Hình laàn thöù hai naøy, Phan Huy Ích coù veû chaùn chaûn, neân laøm baøi thô "Ghi laïi vieäc muøa Thu (Canh Tyù) laïi ñöôïc ñaëc bieät cho taùi nhaän chöùc Thieâm sai coi vieäc phieân Hình" (Thu phuïng ñaëc chuaån taùi nhaäp Thieâm sai tri Hình phieân baùi meänh cung kyù), vieát nhö sau: Thieâm sai môùi laø Thieâm sai cuõ Vaãn löôøi bieáng sô suaát baát taøi Chính söï naøo ñaõ ñöôïc ñaøo luyeän Thoùi ñôøi coøn nhieàu choã traùi ngang Theïn mình coøn môùi hoïc taàm thöôøng Nhôø gaàn böïc treân ñöôïc ñaëc caùch Gaëp gôõ may maén ngoaøi thöôøng leä Loøng trung nhoû moïn naøo daùm queân Naêm Canh Tyù (1780), trong khi Tónh vöông Trònh Saâm bònh naëng, Theá töû Trònh Toâng (Trònh Khaûi) aâm möu chuaån bò quaân löïc ñeå giaønh chính quyeàn khi chuùa Trònh Saâm cheát, vì sôï phe Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä vaø Huy Quaän coâng Hoaøng Toá Lyù (Hoaøng Ñình Baûo) ñöa Trònh Caùn leân ngoâi chuùa. Nhöng sau ñoù chuùa Trònh Saâm heát bònh, aâm möu bò baïi loä, chuùa truaát pheá ngoâi theá töû cuûa Trònh Toâng vaø xöû toäi caùc quan töôùng quan heä, Ñoác ñoàng Ngoâ Thôøi Nhieäm thuoäc veà phe Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä ñöôïc thaêng chöùc Höõu Thò lang Boä Coâng. Ñaàu muøa Xuaân naêm Canh Tyù (1781), Hieäp traán ñoàn Ñoäng Haûi ñöôïc thaêng chöùc Phoù ñoác thò. Nhaân ñoù, Thieâm sai Phan Huy Ích daâng khaûi xin chuùa Trònh Saâm cho thaân phuï ñöôïc thuyeân chuyeån veà kinh ñoâ vì ñaõ phaûi vaát vaû laâu ngaøy ôû bieân giôùi (töø naêm 1776-1781) vaø ñöôïc chuùa chaáp thuaän. Cuoái muøa Xuaân, Phan Huy Ích lo söûa sang laïi nhaø cöûa xong thì thaân phuï veà ñeán. Phan Huy Ích vaøo laõnh chöùc Thieâm sai laøm vieäc caàn maãn, caøng ngaøy caøng ñöôïc chuùa Trònh Saâm chuù yù, thöôøng sai ñem côm ñeán choã ôû trong kinh ban cho. Luùc ñaàu, Phan Huy Ích ñöôïc cho kieâm chöùc Tu soaïn ôû toøa Noäi caùc, Phan Huy Ích bieân soaïn saùch "Lòch trieàu ñieån coá" daâng leân chuùa.

- 959 -

Ñaàu muøa Haï naêm Nhaâm Daàn (1782), quan Nguõ phuû laø Dieâu Trung haàu (chöa roõ teân) kieâm chöùc Löu Thuû traán Thanh Hoùa coù lònh vua baûo choïn kyõ laáy moät vieân Ñoác ñoàng, giao cho coi vieäc toaøn traán, chính phuû maáy laàn daâng saùch leân nhöng khoâng ñöôïc chaáp thuaän. Chuùa coøn pheâ phaûi choïn laáy ngöôøi lieâm chính vaø maãn caùn khaùc môùi ñöôïc. Sau ñoù, moät baûn danh

saùch goàm haøng chuïc quan vaên ñöôïc daâng leân nhöng cuõng khoâng ñöôïc pheâ chuaån. Ñeán giöõa thaùng 7, chuùa ñaëc bieät cöû Thieâm sai Phan Huy Ích laøm Ñoác ñoàng traán Thanh Hoùa vaø truyeàn raèng: Phan Huy Ích ñeán moät thôøi gian ñeå chæ daãn cho vieân quan môùi roài seõ ñöôïc trieäu veà kinh. Nhaân dòp naøy, Phan Huy Ích coù vieát: Tham tri boä Hình Ñoác ñoàng Thanh Hoùa, veû vang bieát maáy Boán laàn thaêng chöùc ôû hai haøm naøy Traêm chöùc quan ñeàu laø phaän söï beà toâi Ñöôøng hoaïn loä nhö mình cuõng laø chuyeän laï. Thaùng 9 naêm Nhaâm Daàn (1782) Phan Huy Ích ñeán Thanh Hoùa, hôn möôøi ngaøy sau Tónh vöông Trònh Saâm maát, Ñieän Ñoâ vöông Trònh Caùn (con cuûa Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä) môùi 6 tuoåi ñöôïc truyeàn ngoâi vôùi söï phuï chaùnh cuûa Huy Quaän coâng Hoaøng Toá Ly (Hoaøng Ñình Baûo). Nhöng sau ñoù, Ñoan Nam vöông Trònh Khaûi (Trònh Toâng) laïi toå chöùc giaønh chaùnh quyeàn, gieát cheát Hoaøng Toá Lyù, giaùng Trònh Caùn laøm Cung Quoác coâng, Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä (tuïc goïi laø baø chuùa Cheø) bò sai veà giöõ laêng Tónh vöông ôû Thanh Hoùa. Ngoâ Thôøi Nhieäm phaûi troán traùnh ôû vuøng röøng nuùi queâ vôï thuoäc traán Sôn Nam (vuøng Vuõ Thö - Thaùi Bình). Khi chuùa Trònh Khaûi môùi leân ngoâi, Ñoác ñoàng Phan Huy Ích veà kinh ñeå laïy chaàu, nhöng vì laø em reå cuûa Ngoâ Thôøi Nhieäm (Hi Doaõn) thuoäc phe Tuyeân phi Ñaëng Thò Hueä neân bò gieøm pha, neân sau khi vaøo chaàu xong thì Phan Huy Ích trôû veà traán Thanh Hoùa. Thaùng Chaïp naêm ñoù, nhaân ngaøy maõn tang nhaïc phuï (Ngoâ Thôøi Só) maø anh vôï laø Ngoâ Thôøi Nhieäm ñang phaûi laån troán, gia ñình Phan Huy Ích cuõng moãi ngöôøi moät ngaû, Phan Huy Ích buoàn tình leân nuùi Baøn A (ôû Thanh Hoùa), nhôù tình caûnh cuûa gia ñình beân vôï (nhaø hoï Ngoâ

thuoäc Ngoâ gia Vaên phaùi sau naøy) neân caûm xuùc laøm baøi thô (Quí Ñoâng ñaêng Baøn A sôn khaåu chieám): “Non soâng nhö xöa, vaéng anh huøng, Trôøi ñaát voâ tình nhieâu bieán ñoåi”, Chôït nhôù thô cuõ, truyeän ÖÙc Trai (1) Leân nuùi Baøn A thaáy theâ löông. Giang sôn nhö taïc anh huøng theá, Thieân ñòa voâ tình, söï bieán ña. Töø naêm ñoù (1782), Phan Huy Ích caûm thaáy bò thaát suûng, vaø bò ñoái xöû khoâng ñuùng neân chaùn naûn töø caûnh laøm quan. Muøa Haï naêm Quyù Maõo (1783), möôïn côù bò bònh, Phan Huy Ích ôû laïi kinh ñoâ daâng khaûi xin töø chöùc, ñôïi hôn moät naêm vaãn chöa nhaän ñöôïc lònh; maõi ñeán muøa Thu naêm Giaùp Thìn (1784), Phan Huy Ích nhaän ñöôïc chæ cuûa trieàu ñình hoái thuùc phaûi veà traán Thanh Hoùa ngay. Ñoác traán Phan Huy Ích duøng thuyeàn veà Thanh Hoùa, ñeán nôi khoâng leân dinh laøm vieäc maø keát maáy chieác thuyeàn laïi laøm nhaø ôû treân soâng, chôø ngöôøi ñeán thay theá neân moãi thaùng leân coâng ñöôøng laøm vieäc moät laàn. Treân bôø döïng vaøi gian nhaø cho nha laïi vaø lính traùng traán ñoùng, vieäc vaên aùn khoâng tra xeùt, chæ giaûi quyeát caùc vieäc quan troïng maø thoâi. Töø ñaàu muøa Thu Giaùp Thìn (1784) ñeán cuoái muøa Xuaân naêm AÁt Tî (1785), Ñoác ñoàng Phan Huy Ích baát maõn neân ôû treân soâng daïy con hoïc hoaëc ñi vieáng caûnh ñeïp trong vuøng hoaëc toå chöùc röôïu tieäc, ñaøn haùt, daân chuùng ít ai ñöôïc bieát maët, trong luùc caûm höùng, vieát neân taäp thô “Thang chaâu löõ

höùng", trong ñoù coù baøi "Keå vieäc khi ôû treân soâng" (Giang cö töùc söï) nhö sau: Cöôøi khoâng khaùch buoân cuõng khoâng chaøi Chuû thuyeàn coâ ñôn ôû beán soâng Moãi thaùng vieäc quan xeùt moät laàn Ngaøy thöôøng töïa aùn daïy con hoïc Nhaøn vieáng caûnh non soâng töôi ñeïp Naêm thaùng naán naù ñôïi ngöôøi thay Ñi hay ôû khoâng do ngöôøi quyeát Cung khuyeát haûi hoà cuõng nhö nhau.

(1) ÖÙc trai: hieäu cuûa Nguyeãn Traõi. Hai caâu thô ôû treân laø thô cuûa Nguyeãn Traõi:

Trong luùc ñoù chæ coù Maõn Quaän coâng Leâ Trung Nghóa thoâng caûm vaø meán taøi neân thöôøng ñeán thuyeàn thaêm vieáng. Thaùng 8 naêm AÁt Tî (1785), Phan Huy Ích ñöôïc cöû laøm Hieán saùt söù traán Thanh Hoùa, Phan Huy Ích ôû laïi treân thuyeàn ñeå döï Teát Truøng cöûu (muøng 9 thaùng 9), sau ñoù môùi ñeán nhaän chöùc môùi. Sau khi ñeán nhaän chöùc Hieán saùt Thanh Hoùa, Phan Huy Ích laäp caùi am nhoû ôû ñoäng Haøm Roàng treân nuùi Da (nuùi Döøa), goïi laø quaùn Song Laïc, oâng vieát baøi thô "Caûm höùng nôi Haøm Roàng" (Long haïm nham töùc höùng): "Sau khi ñeán nôi trò nhaäm, toâi ñeán vieáng caûnh cuõ ôû nuùi Da, ôû beân caïnh soâng Lam: choã vaùch ñaù troáng coù moät phieán ñaù cao hôn naêm thöôùc ta, beà roäng coù theå traûi ñöôïc chieáu. Hình thuø taûng ñaù gioáng nhö ñaàu roàng môû mieäng vôùi caùi mieäng vaø caùi coå trôn tru. Vì theá coù teân laø ñoäng Haøm Roàng. Tröôùc ñoäng coù moät hoøn ñaù raát lôùn nhìn xuoáng doøng soâng, ñoät khôûi leân gioáng nhö hình haøm roàng ñang ngaäm ngoïc, neân ñaët teân laø hoøn ñaù ngoïc. Beân trong ñaù ngoïc cuûa Haøm Roàng cho san ñaép ñaát baèng phaúng coù theå traûi ñöôïc hai chieác chieáu daøi, döïng leân moät caùi am nhoû, ñaët teân laø quaùn Song Laïc. Khoaûng troáng vaùch nuùi beân phaûi taïm chöùa ñöôïc 4, 5 ngöôøi ngoài, thöôøng baûo con haùt vaøo ñoù ñaøn haùt, goïi laø nhaïc phoøng. Vaùch nuùi phía beân phaûi thì tuøy theo hình theå cuûa ñaù maø boá trí thaønh baøn traø vaø beáp röôïu. Laïi khaéc chöõ vaøo rìa nuùi ñaù, xaây döïng coâng ñöôøng, nhaø cöûa lôùn vaø haønh lang, coù hoa coù caây thaønh haøng thaønh loái, phong caûnh raát ñeïp". Nôi quaùn Song Laïc, vöøa uoáng röôïu vöøa nghe ñaøn haùt vöøa ngaém caûnh ñeïp. Caïnh quaùn laø nôi laøm vieäc, raát thuaän tieän cho vieäc vöøa laøm vieäc, vöøa höôûng nhaøn. Khi hay tin Thieàn sö Haûi Thanh truï trì chuøa Baèng Trình vieân tòch, Phan Huy Ích vieát baøi ñieáu vaøo taám bieån cho ngöôøi mang ñeán treo ôû nhaø sö (muøa Ñoâng naêm Giaùp Thìn), muøa Thu naêm AÁt Tî (1785), khi ñeán nhaän chöùc Hieán saùt traán Thanh Hoùa, Phan Huy Ích môùi ñeán vieáng am chöùa haøi coát thieàn sö Haûi Thanh vaø vieát baøi "Ñieáu thieàn sö Haûi Thanh chuøa Baèng Trinh" (Vaãn Baèng Trình töï, Haûi Thanh thieàn sö) vaøo vaùch am: Hai möôi naêm quen bieát Haûi Thanh Duyeân vôùi Thieàn toâng phaùp Phaät

Veà vôùi chaân nhö kheùp kín hö voâ Qua caûnh naøy nhôù laïi tình xöa Löu laïi ñôøi bao tö töôûng ñeïp Thuôû sinh thôøi ñöa ngöôøi qua soâng Muoán bieát theâm coâng

ñöùc cao taêng Thaùp cuõ reâu phong khoù ñoïc thaønh. Muøa Xuaân naêm Bính Ngoï (1786), döïng xong dinh Hieán saùt söù, Phan Huy Ích cho 5 chieác thuyeàn veà kinh ñoâ Thaêng Long ñoùn thaân phuï veà queâ höu trí. Thaùng 5 naêm Bính Ngoï (1786), quaân Taây Sôn chieám thaønh Phuù Xuaân. Ngaøy 28 thaùng 6, Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä vaø Ñoâ ñoác Nguyeãn Höõu Chænh tieán chieám kinh thaønh Thaêng Long, chuùa Tròng Khaûi (Tròng Toâng) bò baét vaø töi töû. Vua Leâ Hieån Toâng gaû Coâng chuùa Ngoïc Haân cho Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä. Ngaøy 17 thaùng 7 naêm ñoù, vua Leâ Hieån Toâng baêng. Thaùng 8 naêm Bính Ngoï (1786), linh cöõu vua Leâ Hieån Toâng ñöôïc ñöa veà an taùng ôû Thanh Hoùa, Hieán saùt Phan Huy Ích ñeán laïy. Khi thuyeàn ñaäu ôû beán Baèng Trình, Phan Huy Caän lo vieäc xem ñaát xaây laêng cho vua ôû nuùi Baøn Thaïch thuoäc huyeän Thoï Xuaân, traán Thanh Hoùa. Phan Huy Ích theo haàu cho quaân Taây Sôn theo ñaùm tang laùnh ñi nôi khaùc, khi laøm leã an taùng vua Hieån Toâng. Sau khi an taùng xong, Phan Huy Ích veà ôû beán Cöï Khaùnh, thu xeáp nôi aên choã ôû cho ngöôøi nhaø. Phan Huy Ích möôùn thuyeàn cuøng vôùi thaân phuï veà kinh thaønh Thaêng Long. Thaùng 9, Phan Huy Ích vaøo chaàu vua Leâ Chieâu Thoáng vaø baùi yeát AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng. ChuùaTrònh Boàng cöû Phan Huy Caän laøm chöùc Tham tuïng, Phan Huy Ích chöùc Chaùnh ñoác thò traán Ngheä An. Ít laâu sau ñoù, Phan Huy Ích laïi ñöôïc chuùa Tròng Boàng cöû kieâm coi vieäc binh ôû hai traán Thanh Hoùa vaø Ngheä An. Thaùng 9 nhuaàn, Ñoác thò Phan Huy Ích veà ñeán Cö Khaùnh (Thanh Hoùa) lo chaán chænh vieäc quaân nhu vaø chieâu moä theâm ñöôïc 400 quaân nghóa duõng. Sau khi vua Thaùi Ñöùc (Nguyeãn Vaên Nhaïc) vaø Tieát cheá Nguyeãn Vaên Hueä ruùt quaân veà Qui Nhôn, ôû kinh thaønh Thaêng Long xaûy ra vieäc tranh chaáp quyeàn haønh giöõa caùc töôùng laõnh cuûa vua Leâ Chieâu Thoáng

vaø chuùa Tròng Boàng, tình hình roái loaïn. Vua Leâ Chieâu Thoáng phaûi bí maät cho ngöôøi vaøo Ngheä An trao maät chæ nhôø Ñoâ ñoác Nguyeãn Höõu Chænh ñem quaân ra giuùp vua deïp quaân chuùa Tròng Boàng vaø oån ñònh tình theá. Muøa Ñoâng naêm Bính Ngoï (1786), Ñoâ ñoác Nguyeãn Höõu Chænh taäp trung quaân Ngheä An tieán binh ra Thaêng Long, quaân tieân phong töôùng Voõ Thaønh Ñaïo chæ huy gaëp quaân cuûa Ñoác thò Phan Huy Ích vaø Maõn Quaän coâng Leâ Trung Nghóa ôû cöûa Haøo, quaân Taây Sôn ñaùnh thaéng, Maõn Quaän coâng bò thöông ngaõ ngöïa vaø bò baét, ñeán nöûa ñöôøng thì cheát. Phan Huy Ích moät mình côõi ngöïa ñònh chaïy veà Thaêng Long, nhöng ñeán thoân Nguyeân Xaù, huyeän Thuïy Nguyeân, bò tuøy töôùng cuûa Taây Sôn ñuoåi theo baét kòp, ñöa veà giöõ laïi ôû nôi ñoùng quaân cuûaTaây Sôn ôû Döông Xaù. May nhôø baïn ñoàng lieâu cuõ laø Nguyeãn Kim Kheâ heát söùc cöùu gôõ neân moät thaùng sau, Phan Huy Ích ñöôïc Ñoâ ñoác Nguyeãn Höõu Chænh thaû ra. Thaùng Chaïp, Phan Huy Ích veà ñeán Thaêng Long vaøo baùi yeát vua Leâ Chieâu Thoáng; sôï bò vua quôû phaït veà vieäc ñem quaân choáng cöï vôùi quaân cuûa Nguyeãn Höõu Chænh, nhöng vua khoâng baét toäi. Ngaøy 15 thaùng Gieâng naêm Ñinh Muøi(1787), vua Leâ Chieâu Thoáng cöû Phan Huy Ích laøm Tham chính traán Sôn Nam, vieäc phong chöùc noàng haäu naøy cuûa vua

ngoaøi söùc töôûng töôïng cuûa Phan Huy Ích. Sau khi ñem quaân veà Thaêng Long giuùp vua Leâ Chieâu Thoáng ñaùnh tan quaân chuùa Tròng Boàng, ñoát phuû chuùa Tròng, Ñoâ ñoác Nguyeãn Höõu Chænh yû coâng vaø yû taøi neân loäng quyeàn, naém heát quyeàn haønh ôû Baéc Haø. Tình hình Baéc Haø roái loaïn, daân chuùng ñoùi khoå, vaät giaù leo thang. Nguyeãn Höõu Chænh ra leänh cho quaân lính tòch thu chuoâng töôïng ñoàng vaù caùc loaïi ñoà ñoàng ôû caùc ñình chuøa ñem veà ñuùc tieàn vaø vuõ khí. Khi quaân lính vaøo ñeán caùc ñình chuøa ôû taän caùc laøng xoùm xa xoâi luøng kieám vô veùt, ai giaáu gieám bò baét tra khaûo. Trong khi ñoù ôû Nam Haø, hai anh em Taây Sôn laø Nguyeãn Vaên Nhaïc vaø Nguyeãn Vaên Hueä kình choáng nhau ôû thaønh Qui Nhôn neân Baèng Quaän coâng Nguyeãn Höõu Chænh maëc tình thao tuùng Baéc Haø vaø ra maët choáng laïi vôùi nhaø Taây Sôn. Sau khi taïm hoøa hoaõn vôùi anh (vua Thaùi Ñöùc) ôû Qui Nhôn, Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä ñoùng quaân ôû Phuù Xuaân (Hueá) môùi sai

- 964 -

Voõ Vaên Nhaäm vaø Ngoâ Vaên Sôû ñem ba vaïn quaân ra Baéc Haø ñaùnh deïp Nguyeãn Höõu Chænh. Thaùng 11 naêm Ñinh Muøi (1787), Vuõ Vaên Nhaäm vaø Ngoâ Vaên Sôû tieán quaân ra Ngheä An, Thanh Hoùa; quaân traán thuû sôï maø tan vôõ, quaân Taây Sôn tieán ñeán ñoø Thanh Quyeát, kinh thaønh Thaêng Long chaán ñoäng. Haï tuaàn thaùng 11, Baèng Quaän coâng Nguyeãn Höõu Chænh ñem quaân ñeán bôø soâng Thanh Lieâm laäp ñoàn luõy choáng cöï, nhöng khoâng choáng laïi quaân Taây Sôn, quaân tan vôõ. Ñeâm 30 thaùng 11, vua Chieâu Thoáng vaø Nguyeãn Höõu Chænh boû chaïy leân höôùng Baéc, daân chuùng trong thaønh chaïy troán taùn loaïn. Ñeâm 30, Phan Huy Ích röôùc thaân phuï vaø daét gia quyeán chaïy khoûi thaønh vaø saùng sôùm hoâm sau ñeán truù taïi laøng Phöông Lieät (phía Nam khu Ñoáng Ña, Haø Noäi ngaøy nay). Thaùng Chaïp, Nguyeãn Höõu Chænh bò quaân Taây Sôn baét, giaûi veà Thaêng Long ñem ra xöû töû. Muøa Xuaân naêm Maäu Thaân (1788), Phan Huy Ích vaø gia ñình ñeán truù taïi thoân Caàu Trì, Phan Huy Ích ñeán leã Teát thaân phuï ôû laøng Thuïy Kheâ, huyeän Thaïch Thaát (Sôn Taây). Nhaø cuûa Phan Huy Caän löng döïa vaøo nuùi Saøi Sôn, coù soâng suoái, nuùi non phong caûnh raát ñeïp. Sau ñoù Phan Huy Ích tieáp ñöôïc chieáu cuûa vua Leâ Chieâu Thoáng ra lònh phaûi moä quaân nghóa duõng ñeå tuøy cô haønh ñoäng choáng laïi Taây Sôn. Nhöng vieäc naøy chöa ñöôïc thi haønh thì maát lieân laïc vôùi vua neân Phan Huy Ích khoâng thöïc hieän. Trong khi vua Chieâu Thoáng laån troán ôû mieàn röøng nuùi, cho ngöôøi sang nhaø Thanh xin vua Thanh cöû quaân sang giuùp deïp quaân Taây Sôn, Voõ Vaên Nhaäm laäp Suøng Nhöôïng coâng Leâ Duy Caän laøm Giaùm quoác ñeå laøm buø nhìn, Voõ Vaên Nhaäm naém heát quyeàn haønh ôû Baéc Haø. Thaùng 5 naêm Maäu Thaân, Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä ñem kî binh vaø boä binh ra Thaêng Long baét gieát Voõ Vaên Nhaäm vaø keâu goïi caùc cöïu thaàn nhaø Leâ ra giuùp trieàu ñình Taây Sôn. Ngoâ Thôøi Nhieäm ñaõ laån troán Tròng Toâng töø naêm 1782 ñeán ñaây môùi ra trình dieän vôùi Baéc Bình vöông, ñöôïc phong chöùc Taû thò lang Boä Leã, töôùc Tình Phaùi haàu, Phan Huy Ích cuõng ñöôïc phong chöùc Taû thò lang Boä Hình, töôùc Thuïy Nham haàu, nhieàu cöïu thaàn nhaø Leâ cuõng ñöôïc Baéc Bình

vöông troïng duïng nhö: Nguyeãn Theá Lòch, Ninh Toán...

- 965 -

Ñeán muøa Thu naêm Maäu Thaân, Thuïy Nham haàu Phan Huy Ích phuïng meänh Baéc Bình vöông Nguyeãn Vaên Hueä vaøo Phuù Xuaân. Ñeán ñaàu muøa Ñoâng, Phan Huy Ích laïi ñöôïc cöû ra Baéc thaønh (Thaêng Long) ñeå ñaùp öùng vaên thô vôùi trieàu ñình nhaø Thanh. Giöõa muøa Ñoâng Maäu Thaân (1788), quaân Thanh ñöa vua Leâ Chieâu Thoáng veà ñaùnh deïp nhaø Taây Sôn. Trong khi Ngoâ Vaên Sôû, Ngoâ Thôøi Nhieäm phaûi lui quaân veà Tam Ñieäp (Thanh Hoùa) ñeå chôø quaân töø Phuù Xuaân ra choáng laïi quaân Thanh. Phan Huy Ích laïi khoâng theo quaân maø laïi laùnh naïn veà choán röøng nuùi thoân daõ mieàn Thaïch Thaát (Sôn Taây), thôøi gian ñaùnh giaëc nhaø Thanh naøy, Phan Huy Ích ñaõ vieát taäp thô "Vaân sôn khieån höùng" trong ñoù coù baøi thô "Noãi buoàn treân cuoäc haønh trình veà mieàn Taây" (Taây trình löõ muoän): Ñoâ thaønh thoaùng xa aùng maây bay, Böôùc quanh co treân ñoàng hoang daõ. Chaúng quaûn gioù buïi phuû maùi toùc, Chæ nhôø nhöït nguyeät chöùng loøng thaønh. Soâng hoà meânh mang, goïi ñoø gaáp, Thaïch Thaát khoùi maây böôùc nheï nhaøng. Chæ coù haïc ngoaøi ñoàng khoâng vöôùng vít, Danh lôïi nhaân gian maéc ít nhieàu. Khi qua chuøa Taây Phöông, Phan Huy Ích saùng taùc baøi thô "Qua chuøa nuùi Taây phöông" (Quaù Taây Phöông sôn töï). Nuùi Taây Phöông xöa coù teân laø nuùi Caâu Laâu. Saùch söû cheùp raèng: Ñôøi Taán coù Caùt Hoàng thích vieäc luyeän ñan, bieát nuùi Caâu Laâu coù ñan sa (caùt ñoû) beøn xin laøm Chöùc lònh ôû Giao Chæ, töùc laø vuøng ñaát naøy. Coøn töôïng Phaät vaø chuøa chieàn döïng treân ñænh nuùi laø do Thuaän Vöông (chuùa Trònh Giang) sai Trung Söù ñeán xaây caát vaøo khoaûng nieân hieäu Vónh Höïu (1735-1740). Ñi tìm phong thuûy qua thoân trang Chuøa xöa thaáp thoaùng ñænh non kia Caùt ñoû Caùt Hoàng coøn chaát ñoáng Tu vieân chô vô giöõa röøng thieàn Sôn taêng laøm baïn cuøng maây khoùi Coõi tuïc bon chen laém troø heà

- 966 -

Bao giôø gaäy thô vöôït ñænh nuùi
Boùng tuøng naâng cheùn ngaém caûnh trôøi?
(Ngaãu taàm phong thuûy quaù thoân trang
Aån aån tieàn sôn kieán thöôïng phöông
Caùt leänh dö sa ñoâi xích nhöôõng
Phaïm laân coâ vieän yû u Hoaèøng
Cö taêng ñoäc chieám yeân haø baïn
Phuø theá töông khu khoái loãi tröôøng
Haø nhöït ngaâm cuøng laêng tuyeät ñænh
Tuøng aâm baû traûng ñieáu thöông mang)
Qua chuøa Tieân Löõ, Phan Huy Ích laøm baøi thô "Saùng sôùm qua chuøa Tieân Löõ" (Hieáu kinh Tieân Löõ töï):
Traêm gian aån hieän döôùi söông daày

Ñoäi muõ ñaïo khaùch hoûi chuoâng chuøa
Ña ña caát tieáng gôïi nhôù queâ
Nhìn laïi ñænh Saøi Sôn cao nhöùt
(Laâm thöï thieân mieân hieåu loä muøng
Hoaèøng quan khöù khaùch, phoûng thieàn chung
Giaù coâ ñeà khôûi höông quan töù
Hoài voïng Saøi Sôn ñeä nhöùt phong)
Naêm Maäu Thaân (1788), trong khi laùnh naïn ôû vuøng röøng nuùi Ninh Sôn, nhaân ngaøy sinh nhaät, Phan Huy Ích vieát baøi thô "ÔÛ nôi vaéng veû trong ngaøy sinh nhöït" (Sinh nhaät u cö)
Ba naêm chaïy giaëc khoâng ñöôïc yeân
Ñeán ngaøy sanh nhöït nhôù nhaø cuõ
ÔÛ nôi nhaø khaùch hai tay traéng
Ngoïn ñeøn beân vaùch taïm xem saùch
Söông tuyeát phuû ñaàu thaønh laõo giaø
Cao sang nhaùy maét thaønh hö khoâng
Chim bay veà nuùi maëc tình ñaäu
Theïn cuoäc phuø sinh khoâng baèng chim
Trong khi laùnh naïn giaëc Thanh ôû Sôn Taây, ñaàu naêm Kyû Daäu (1789), hay tin quaân Thanh bò vua Quang Trung ñaùnh baïi phaûi boû Thaêng

Long chaïy veà thaønh Xöông Giang (xaõ Thoï Xöông, phuû Laïng Giang - Baéc Ninh), Phan Huy Ích vieát baøi thô "Môùi nghe tin Toång ñoác Toân (Só Nghò) lui veà thaønh Xöông Giang,ngaãu nhieân laøm thô" (Sô vaên Toân Toång ñoác thoaùi sö Xöông Giang ngaãu phuù):
Côø chinh chieán muoân daëm ngoaøi bieân cöông
"Phoø nguy tröø nan" cung ñieän nhaø Nam hoang taøn
Neâu chính nghóa ñaõ keâu soâng nuùi
Leàu quaân ñaâu naèm trong söông tuyeát
Vua toâi quoác ñeàu "bieáng" nhai
Ngöôøi ngöïa kinh hoaøng chaïy qua caàu
Thöông thay maáy vaïn xöông boû beân thaønh
Khí oaùn haän theo ñeán Thoï Xöông.
Sau khi ñaùnh tan quaân Thanh xaâm löôïc vaøo muøa xuaân naêm Kyû Daäu (1789), vua Quang Trung trieäu gaáp Phan Huy Ích vaøo Thaêng Long chaàu, nhöng Phan Huy Ích coøn chaàn chöø chöa ñi maø coøn lo "Ngaém xuaân Saøi Sôn" (Saøi Sôn xuaân ñieáu):
Treøo nuùi vieáng thaûo am cuøng vöôøn
Thöøa höùng leân cao, taàm maét roäng

Khoùi laïnh nuùi Thaùi laõo, ñaù laïnh phaúng
Boái am maây saùng, thoâng coå thöøa
Chim hoùt beân thoâng nhö tieáng ñaøn
Hoa laù treân nuùi ñeïp hôn tranh
Nhìn khaép caùnh ñoàng yù xuaân noàng
Thoân laøng phía tröôùc phu ñang caøy
Giaø aån nuùi non chöa trieàu yeát
Ngaøy xuaân nhaøn nhaõ, choáng gaäy treøo nuùi
Sau khi vöôït soùng gioù haõi huøng
Môùi hieåu caûnh söông khoùi Hoàng Am
(Phan duyeân nhai baïn phoûng vieân lö
Thöøa höùng ñaêng cao nhaõn giôùi thö
Thaùi laõo lam tình haøn ñaúng thaûn
Boái am vaân hieåu coå tuøng sô
Hoa tuøng chuyeån ñieåu caàm töông töï
- 968 -

Thanh tích kheâ haï hoïa baát nhö Töù coá giao nguyeân xuaân yù tuùc Tieàn thoân soa laïp boäi nhaân söù Sôn trung ñoän taåu laõo trieàu tham Xuaân haï hueà cung nhieáp bích nham Theá loä phong ñaøo kinh thieäp haäu Phöông tri yeân caûnh maõn Hoàng Am Nhöng roài sau ñoù, Phan Huy Ích cuõng phaûi vaøo thaønh Thaêng Long chaàu vua Quang Trung. Vua cöû Phan Huy Ích leân traán Laïng Sôn ñôïi tieáp söù thaàn Trung Hoa. Thaùng 11 naêm Kyû Daäu (1789), vua Quang Trung coù cho môû khoùa thi höông, Phan Huy Ích ñöôïc cöû coi tröôøng thi ôû traán Sôn Taây. Muøa Xuaân naêm Canh Tuaát (1790), vua Quang Trung cöû söù boä sang Trung Hoa goàm 150 ngöôøi vaø 2 con voi ñöïc lôùn; vua Quang Trung giaû Phaïm Coâng Thoï, Nguyeãn Quang Thuøy (con vua), Ñaïi tö maõ Ngoâ Vaên Sôû, Taû Thò lang Phan Huy Ích... vaø ban haùt möôøi ngöôøi. Nhaø Thanh cho bieát laø ngaøy 15 thaùng Tö seõ môû cöûa aûi. Vì vaäy söù boä naøy phaûi ñeán Nam quan tröôùc ngaøy ñoù, söù boä ñònh ñeâm muøng 9 seõ töø thaønh Thaêng Long khôûi haønh, Phan Huy Ích voäi vaøng veà queâ ñeå saùng muøng 8 laøm leã caùo yeát töø ñöôøng, laøm leã Tieåu töôøng (leã gioã giaùp naêm ñaàu cuûa thaân phuï) vaø xin cho con tröôûng laø Phan Huy Quyùnh thay vieäc teá cuùng trong caùc leã haï teá (leã veà muøa haï töùc Teát Ñoan ngoï) vaø Teát Trung Nguyeân (raèm thaùng 7) roài Phan Huy Ích voäi vaøng trôû veà thaønh Thaêng Long ñeå kòp leân ñöôøng. Giôø Tî ngaøy 15 thaùng 4 môû cöûa aûi, Phan Huy Ích vaø söù boä ñeán laøm leã ôû ñaøi Chieâu Ñöùc (Laïng Sôn), caùc quan chöùc ñòa phöông ñeán laøm leã tieãn ñöa raát long troïng, ngöïa xe côø xí saùng röïc nuùi khe. Söù boä ñi ñöôøng boä, coù xe töù maõ, leân ñeán Yeân Kinh (Baéc Kinh) roài leân Nhieät Haø, nôi vua Thanh ôû. Chuyeán ñi söù naêm Canh Tuaát ñöôïc Phan Huy Ích keå laïi trong taäp thô “Tinh saø kyû haønh”. Ngaøy 29 thaùng 11 naêm Canh Tuaát (1790), söù boä Vieät Nam veà ñeán choã ñoùng quaân gaàn bieân giôùi Vieät Trung, Phan Huy Ích côûi y phuïc söù thaàn, maëc y phuïc nöôùc nhaø, töø bieät caùc vò quan

hoä toáng. Saùng hoâm sau tôùi aûi Nam Quan, gaëp ngöôøi baø con laø quan boä binh hoûi thaêm vaø

- 969 -

bieát ñöôïc tin nhaø bình yeân neân vui möøng laøm baøi thô "Ñöôøng veà môû cöûa aûi" (Hoài trình khaûi quan) Khi xe söù boä veà ñeán caàu Doanh, Phan Huy Ích vaáp ngaõ bò ñau chaân traùi neân daâng bieåu xin ôû nhaø ñieàu döôõng, ñaët baøi thô "Ñi söù trôû veà ñeà thô ôû queâ nhaø" (Söù hoài ñeà sôn gia): Vöôøn xöa tuøng truùc vaãn xanh xanh Aùo baøo söù Baéc môùi veà queâ Khoâng khí gia ñình vui ñaàm aám Con treû ngoaøi saân quaán quít möøng Kieáp phuø sinh sao ñöôïc nhö höôu thöôøng sum hoïp Ñôøi laøm quan buoàn chaùn nhö chim moûi meät bay Vaáp ngaõ vì löôøi chaúng haïi chi Röôïu say ngaém traêng qua song cöûa (Coá vieân tuøng truùc coá y y Soùc maïc söông baøo khaùch thuùy qui Khueâ khoân hoøa thanh teà coá saét Ñinh giai tró xí laïc khieân y Phuø sinh ra ñaéc mi thöôøng tuï Quyeát hoaïn hoàn nhö ñieåu quyeän phi Ñieân vieät baát phöông thaønh döôõng laùn Tuùy yeâu sôn nguyeät aùnh saøi phi) Khi söù boä veà ñeán thaønh Thaêng Long, vì coøn ñau chaân neân Phan Huy Ích ôû laïi ñoù ñieàu trò, cuoái thaùng Chaïp môùi veà ñeán nhaø ôû nuùi Saøi Sôn (Sôn Taây) khoaûn tieáp baïn beø thaân thuoäc ñeán thaêm. Ngaøy muøng 7 thaùng Gieâng naêm Taân Hôïi (1791), coù ngöôøi baïn ñaäu cuøng khoa ôû An Luõng ñeán thaêm, Phan Huy Ích ñaõi tieäc röôïu vaø bình thô. Môùi nhaäp tieäc vaøi khaéc, ñieám canh ôû ngoõ toái trong aáp bò chaùy, laïi gaëp gioù maïnh neân löûa boác cao, trong khoaûnh khaéc laøm chaùy lan ra maát hôn traêm caên nhaø, nhaø Phan Huy Ích cuõng bò chaùy ra tro, Phan Huy Ích vieát baøi thô "Ñaàu Xuaân Taân Hôïi, nhaø chaân nuùi bò chaùy, beøn ghi laïi söï vieäc" (Taân hôïi sô xuaân gia bò hoûa ngaãu kyù). Maùi tranh cuõ trong ñöôøng nuùi quanh co, Söù giaû vöøa veà, môùi côûi aùo baøo.

- 970 -

Tieát xuaân laïi ñeán, khí trôøi aám aùp, Tieäc khaùch môùi môû, ñang choïn yù thô. Boãng löûa chaùy röïc, lan traøn khaép xoùm, Gioù gioâng thoåi ñeán, löûa boác cao theâm. Thaàn löûa voâ tình thieâu thaønh tro buïi, Nhö chim cöu vuïng, deã gì döïng toå ngay. Naêm Nhaâm Tyù (1792), Phan Huy Ích ñöôïc chieáu vua Quang Trung trieäu vaøo kinh ñoâ Phuù Xuaân nhöng baän roän veà hoaøn caûnh gia ñình, vôï laïi bònh, nhöng sau ñoù coù chieáu chæ vua thuùc giuïc, Phan Huy Ích phaûi vaøo Phuù Xuaân, trong baøi thô "Ñaàu muøa Haï phuïng meänh vaøo Nam, luùc leân ñöôøng ghi laïi noãi buoàn" (Sô Haï phuïng trieäu Nam haønh,ñaêng trình kyù muoän) nhö sau: "Toâi nhieàu laàn nhaän ñöôïc chieáu chæ vua (Quang Trung) giuïc vaøo chaàu neân khoâng daùm trì hoaõn. Leân ñöôøng vaøo ngaøy muøng 6 thaùng Tö, luùc ñoù bònh cuûa vôï toâi chuyeån sang nguy kòch, toâi ñaõ daën rieâng ngöôøi nhaø saép saün ñuû ñoà tang leã. Vaû laïi, gaàn tôùi ngaøy kî cuûa thaân phuï toâi (ngaøy thaùng 4) nhöng ñaønh döùt tình ra ñi, trong loøng ngoån ngang traêm moái, buoàn raàu khoân xieát (...). Vaøo ñeán Phuù Xuaân, khi vaøo chaàu ñöôïc vua tieáp ñaõi aân caàn, ôû trieàu veà, Phan Huy Ích keå laïi trong baøi thô "Ghi vieäc sau khi vaøo chaàu" (Tieán kinh

trieàu yeát ngaät kyû söï): “Vöøa qua, toâi vì côù em maéc toäi (Phan Höõu Tuaán) loøng nôm nôùp lo sôï, khi ôû Baéc thaønh (Thaêng Long) daâng bieåu traàn tình taï toäi, nhaän ñöôïc chieáu truyeàn: “Tính ngöôøi ta thieän aùc khaùc nhau, cha coøn chaúng vöøa ñöôïc loøng con, huoáng chi anh ñoái vôùi em, vieäc ñaõ khoâng dính líu ñeán, thì coøn coù hieàm nghi gì” vaø cho vaøo kinh trieàu kieán. Khi vaøo chaàu laïi ñöôïc tôùi tröôùc maët caên daën aân caàn, baáy giôø toâi môùi daùm côûi môû taâu baøy. ÔÛ trieàu veà kính ghi laïi baøi naøy: Gia ñình sao sinh nhieàu vieäc Tình caûnh muoán yeân khoâng xong Phaän laøm toâi ñaõ coù daáu veát “Ñaáng saùng suoát” laïi ban chieáu thô

- 971 -

Khi ñeán caøng thaáy sôï haõi Lôøi an uûi laïi oân toàn Caûm kích giaûi baøy heát taác loøng Trong mô vaãn vaúng nghe nhaïc quaân thieàu. (Gia moân haø nha söï Phong caûnh phaát ninh cö Thaân phaän toàn hình tích Uyeân thoâng giöõ chieáu thö Xu thöông vöu dòch nhöôïc Uùy taï caùnh oân nhö Caûm kích ñaøn trung toá Quaân thieàu moäng mî dö) Giöõa muøa Haï naêm Nhaâm Tyù (1792), Phan Huy Ích ôû Thuaän Hoùa hay tin vôï (em Ngoâ Thôøi Nhieäm) maát ôû Thuïy Kheâ (Sôn Taây). Trung tuaàn thaùng 6 naêm Nhaâm Tyù (1792), Phan Huy Ích ñöôïc thaêng chöùc Thò trung Ngöï söû noäi caùc, ngaøy 30 thaùng 7 thì vua Quang Trung baêng, Phan Huy Ích vieát trong baøi thô “Muøa thu phuïng quoác tang caûm thuaät” (Thu phuïng quoác tang caûm thuaät): “Trung tuaàn thaùng 6, toâi ñöôïc thaêng chöùc Noäi caùc Thò trung Ngöï söû. Ngaøy 30 thaùng 7 thì vua Quang Trung veà chaàu trôøi: Heát söùc thöông ñau khi vôï maát Caûm xuùc hôn khi vua baêng töø nay maát dòp theo haàu Vieäc nöôùc tình nhaø theâm boái roái Gioù sôùm ñeâm traêng bao xieát buøi nguøi Coõi traàn nhö boït nöôùc, nhö boùng saùng, phuø sinh huyeàn aûo Gaùnh beøo nhö coû boàng leânh ñeânh nôi gioù bieån, giaác mô löõ khaùch thoâi thuùc Gaëp caûnh ngaët ngheøo, rieâng theïn xe caùch tình nghóa Goùt chaân coâ ñôn muoán trôû veà nuùi cuõ *** Nhö chim hoàng tung caùnh môùi ñöôïc döï leân Bí caùc Roàng ñaõ bay ñi, loøng sao kham noåi khi troâng ngoùng Ñænh Hoà Duyeân may gaëp gôõ, khoù ñöôïc gaëp moät laàn nöõa Töø nay queâ ngöôøi, thaàn nhö chim nhaïn leû baày ***

- 972 -

(Moäng thaønh Xuy Cöûu vò theâ ai(1)
Caûm trong di cung thaát phuïng boài(2)
Quoác keá gia tình ña cuû keát,
Phong thaàn nguyeät tòch ñoäc boài hoài.
Traàn hoaøn baøo aûnh phuø sinh huyeãn
Haûi ñieän bình boàng löõ moäng thoâi.
Saéc ngoä töï taøm khueâ phaân nghò,
Coâ tung yeåu höôùng coá sôn lai
***
Hoàng thieân thuûy döï ñaêng luaân caùc

Long khöù haø kham voïng Ñónh Hoà (3)
Tao teá cô duyeân nan taùi ñaéc
Tuøng kim cô löõ nhaïn thaàn coâ)
***
“Uyeân bay thuôû aáy, vaãn coøn thöông,
Roàng laïi leân trôøi, maát dòp haàu.
Vieäc nöôùc tình nhaø nhieàu boái roái
Gioù sôùm ñeâm traêng xieát aâu saàu
Traàn gian giöõ taïm, phuø sinh huyeån,
Beøo nôi goác bieån, mô löõ khaùch
Gaëp caûnh ngaët ngheøo, xa tình nghóa.
Queâ nhaø nuùi cuõ muoán trôû veà.
***
Chim hoàng tung caùnh leân Bí caùc
Laùnh tuïc roàng bay, höôùng Ñænh Hoà
Dòp may gaëp gôõ, khoù tìm laïi,
Thaàn nhö chim leû, nôi queâ ngöôøi.
Sau khi vua Quang Trung baêng, Thaùi töû Quang Toaûn leân keá vò töùc vua Caûnh Thònh, coøn nhoû tuoåi, neân moïi vieäc trieàu chính ñeàu do
Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân (caäu vôï vua) quyeát ñònh. Thaùi sö Buøi Ñaéc
Tuyeân laïi keùm taøi ñöùc neân lo keát beø phaùi laøm cho trieàu ñình chia reõ,
(1) XuyCöûu: Naáu côm baèng coái coù nghóa laø “vôï cheát”
(2) Di cung: caây cung ñeå laïi, chæ vieäc “vua baêng”.
(3) Ñænh Hoà: nôi vua Hoaøng Ñeá ñuùc ñænh, ta ñaéc ñaïo côûi roàng bay ñi, yù noùi vua baêng bay leân trôøi

caùc cöïu thaàn nhaø Leâ khoâng ñöôïc Thaùi sö tin duøng neân ñeàu cho trôû veà Baéc thaønh (Thaêng Long) laøm vieäc, ngay caû Trung thö Buøi Vaên Kyû ñaõ töøng ñöôïc vua Quang Trung tin duøng cuõng bò caùch chöùc, ñaøy ra laøm quan chöùc nhoû ôû traïm dòch, Phan Huy Ích cuõng cho veà Baéc thaønh ñeå lo vieäc bang giao vôùi Trung Hoa, öùng tieáp söù thaàn nhaø Thanh. Thaùng Chaïp naêm Nhaâm Tyù (01-1793), Phan Huy Ích trôû veà laøm vieäc ôû Thaêng Long, lo giaûi quyeát vaên thô trao ñoåi vôùi nhaø Thanh vaø lo öùng tieáp söù thaàn. Cuoái muøa Haï naêm Quyù Söûu (1793), Phan Huy Ích caát nhaø ôû phía traùi tröôøng Quoác töû giaùm ôû phöôøng Bích Caâu, nôi dinh cuõ cuûa thaân phuï (Phan Huy Caän), oâng vieát baøi thô “Cuoái muøa Haï laøm nhaø treân khu dinh cuõ ôû phöôøng Bích Caâu, vieäc hoaøn thaønh vieát laïi ñeå kyû nieäm” (Haï quí caáu ñeâ vu Bích Caâu cöïu dinh thoå, Coâng Huyeân kyû hoaøi). Sau ñoù oâng laïi caát theâm quaùn Baûo Chaân ñeå ngaâm vònh. Ñaàu muøa Ñoâng, Phan Huy Ích mua goã veà xaây döïng hai neáp nhaø thôø ôû xöù Ñoàng Ruøa, trong xaõ Thuïy Kheâ, Saøi Sôn (Sôn Taây), duøng caây xeû vaùn, lôïp

laù goài hai thaùng môùi xong, chi phí heát 300 quan tieàn. Giöõa thaùng Chaïp röôùc thaàn chuû vaø laøm leã caùo mieáu khi hoaøn thaønh. Naêm Giaùp Daàn, daân ôû vuøng Saøi Sôn nhôø Phan Huy Ích vieát baøi minh cho ñaïi hoàng chung chuøa Thaày (chuøa Thieân Phuùc), ñuùc xong vaøo muøa Haï naêm ñoù. Ñaàu naêm Giaùp Daàn (1794), Phan Huy Ích laïi ñöôïc trieäu vaøo laøm vieäc ôû kinh ñoâ Phuù Xuaân, nhaân dòp naøy Phan Huy Ích veà gheù thaêm nhaø cuõ ôû queâ nhaø laøng Thu Hoaïch, huyeän Thieân Loäc (Haø Tónh), vaø thaêm moä em laø Phan Huy Traán (Phan Huy Traán noåi loaïn ôû Hoan Lyù muøa Ñoâng naêm Taân Hôïi 1791, thaát baïi troán vaøo röøng. Muøa Heø naêm Quyù Söûu (1793), quaân traán thuû Ngheä An luøng baét ñöôïc, ñem haønh hình, thi theå ñöôïc ñöa veà choân ôû khu dinh cuõ). Giöõa thaùng Ba naêm Giaùp Daàn, Phan Huy Ích ñeán Phuù Xuaân laøm vieäc, vua Caûnh Thònh coøn nhoû tuoåi, moïi vieäc trieàu chính do Quoác cöïu Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân quyeát ñònh. Thaùi sö laáy chuøa Thieàn Laâm ñeå laøm vieäc vaø laøm nôi ôû, quan Thaùi sö baän giaûi quyeát quaù nhieàu vieäc, laøm vieäc caû ban ñeâm, thöôøng laøm ñeán canh tö môùi nghæ. Caùc cô quan phuï thuoäc trieàu ñình cuõng phaûi laøm quanh chuøa Thieàn Laâm. Phan Huy Ích cuõng troï gaàn ñoù vaø taû veà quang caûnh ôû dinh cuûa Thaùi sö Buøi Ñaéc

Tuyeân trong baøi “Ghi vieäc muøa Xuaân ôû coâng quaùn” (Xuaân ñeà kyû söï) nhö sau: “Nhaø cuûa quan Thaùi sö laø chuøa Thieàn Laâm cuõ, naèm ôû phía Nam soâng Höông, nha thuoäc cuõng theo ñeán ôû chung quanh chuøa. Giöõa thaùng Ba, toâi tôùi nhaø troï ôû kinh ñoâ, cuõng gaàn nôi oâng ôû. Choã naøy vöôøn töôïc roäng raõi, caây coái xanh um, boán beà nhöõng nuùi cuøng maây, maét nhìn loøng nghó cuõng thoaûi maùi. Tröø nhöõng ñeâm hoïp baøn vieäc coâng ra, coøn thì tha hoà ngaâm thô uoáng röôïu, keå cuõng thuù, duy noãi loøng thöông nhôù ngöôøi nhaø vaãn khoâng nguoâi. Trôøi môø ra dinh ôû thoân queâ Xe ngöïa tuï hoïp saân chuøa cuõ Cuoäc hoïp ôû dinh khuya chöa tan Neân nguû quaù tröa nôi nhaø chuøa Hoa chim nôi ñoài giuùp yù thô Saùch vôû ñaày giaù, döôõng taùnh thieân Laøm quan nôi xa, nhaøn laø thuù Hoa quaû, traø röôïu, nôi cuûa Ñoâng. Khi saép söûa vaøo kinh ñoâ Phuù Xuaân, Phan Huy Ích coù nhôø Bieân tu Vieän Haøn laâm laø Phan Maäu Hieân, nguyeân laø Huaán ñaïo, ñeán nhaø Phan Huy Ích ôû phöôøng Bích Caâu trong thaønh Thaêng Long ñeå daïy cho con chaùu. Phan Huy Ích coù yù ñònh ñeà cöû Phan Maäu Hieân laøm Tö nghieäp Vaên mieáu ôû Baéc thaønh ñeå coi vieäc daïy hoïc ôû ñaây (Tö nghieäp Vaên mieáu chöùc gaàn nhö Tö nghieäp Quoác töû giaùm ôû kinh ñoâ), Phan Huy Ích cuõng daïy caùc con nhö sau: Tuoåi treû hoïc haønh phaûi coá gaéng Con nhaø doøng doõi phaûi giöõ neáp Tieán ñöùc tu nghieäp laø ñaïo hieáu Chuùt tình töø xa gaéng chôù queân Neàn nghóa goác nhaân nhôø phöôùc aám Kho vaên röøng lyù nghe lôøi thaày Thöùc khuya daäy sôùm khoâng chuùt treã Nhôù quí thoøi gian vuøn vuït troâi.

Trong khi ôû Phuù Xuaân, coù khi raûnh Phan Huy Ích ñeán vieáng Vaên mieáu, oâng taû Vaên mieáu trong baøi thô “Ghi nhöõng ñieàu troâng thaáy khi leân Vaên mieáu”:

“Vaên mieáu ôû thöôïng löu soâng Höông, naèm treân moät ngoïn ñoài cao soi boùng xuoáng doøng soâng. Caùc ngoïn nuùi phía bôø beân kia chaàu veà. Hai ngoâi ñeàn chính beân trong thôø töôïng Ñöùc Thaùnh (Khoảng Töû) cuøng töôïng Töù phoái (Nhan Hoài, Taêng Töû, Khoảng Caáp, Maïnh Töû) ñoäi maõo caàm hoát, hai beân Ñoâng vaø Taây baøy baøi vò thaäp trieát (Nhan Uyeân, Maãn Töû Khieân, Nghieãm Baù Ngöu, Troïng Cung, Toâ Ngaõ, Töø Coâng, Nhieâm Caàu, Quí Loä, Töø Du, Töø Haï). Ñaïo thaùnh traøn khaép trôøi ñaát Kinh ñoâ caùo mieáu thôø Chuoâng ñænh theo caùch môùi Maõo vaø hoát cuõng nhö xöa (. . . . . .) Phan Huy Ích laøm vieäc ôû Phuù Xuaân maø luùc naøo cuõng muoán xin veà queâ ñeå vui thuù ñieàn vieân höôûng nhaøn. Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân thöôøng cöôøi Phan Huy Ích laø vöông vaán tình caûm gia ñình vaø chæ vaøo buïng Phan Huy Ích noùi raèng: “Sôø vaøo ñaây chæ thaáy coù hai chöõ “muoán veà”. Muøa Ñoâng naêm Giaùp Daàn (cuoái 1794), Ñaïi tö ñoà Voõ Vaên Duõng aâm möu cuøng Trung thö Traàn Vaên Kyû vaø Thaùi sö Phaïm Coâng Höng baát ngôø ñem quaân ñeán vaây baét Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân ôû dinh (chuøa Thieàn Laâm). Nhöng ñeâm ñoù, tình côø Buøi Ñaéc Tuyeân khoâng coù ôû dinh maø ôû trong ñieän vua Caûnh Thònh. Phe Voõ Vaên Duõng laïi ñem quaân veà vaây ñieän vua vaø ñoøi vua baét noäp Buøi Ñaéc Tuyeân. Baát ñaéc dó, vua giao Buøi Ñaéc Tuyeân cho Voõ Vaên Duõng. Voõ Vaên Duõng cho baét giam vaøo nguïc roài sau gieát cheát. Thieáu phoù Traàn Quang Dieäu laø hoï haøng cuûa Thaùi sö Buøi Ñaéc Tuyeân (Buøi Thò Xuaân vôï cuûa Traàn Quang Dieäu laø chaùu Buøi Ñaéc Tuyeân) ñang ñem quaân vaây thaønh Dieân Khaùnh cuûa quaân Nguyeãn vöông voäi ruùt quaân veà. Traàn Quang Dieäu ñem quaân veà ñoùng ôû An Cöïu bôø phía Nam soâng Höông, phe Voõ Vaên Duõng ôû bôø baéc soâng Höông. Vua Caûnh Thònh phaûi nhôø Phan Huy Ích vieát vaên thô hoøa giaûi hai phe. Sau ñoù Thieáu phoù Traàn Quang Dieäu môùi chòu giaûng hoøa vôùi Voõ Vaên Duõng.

- 976 -

Thaùng 9 naêm AÁt Meïo (1795), Phan Huy Ích laïi ñöôïc vua Caûnh Thònh cöû veà Baéc thaønh lo vieäc tieãn söù nhaø Thanh vaø kieâm giöõ vieäc Boä Hình. Phan Huy Ích chaùn caûnh quan tröôøng neân coá töø choái khoâng giöõ vieäc Boä Hình nhöng khoâng ñöôïc chaáp thuaän. Ngaøy muøng 8 thaùng 9, Phan Huy Ích töø kinh ñoâ Phuù Xuaân trôû veà Baéc thaønh, nhieàu baïn ñoàng lieâu laøm thô taëng tieãn, Phan Huy Ích treân ñöôøng ñi laøm thô gôûi ñeå ñaùp laïi. Khi veà ñeán bôø soâng Nhaät Leä, khoâng coù ñoø qua soâng phaûi nguû trong ngoâi chuøa hoang, oâng vieát baøi “ÔÛ Ñoàng Hôùi, bò gioù ngöôïc, nguû laïi trong chuøa hoang ôû Cöø Haø, ñeâm thu töùc söï” (Ñoäng Haûi trôû phong, truù tuùc Cöø Haø pheá töï thu tieâu töùc söï). Gioù trì Vó Lö ngaên xe ñi Goïi ñoø beân soâng khoâng thaáy sang Laøn soùng bieån xanh voå vaøo beán Maây muø chieàu hoang, che baõi caùt Xoùm vaéng canh khuya, nöôùc trieàu voã Vaùch chuøa laïnh leõo, döôùi möa thu Aùo ñöôøng xa laïnh, nguû khoâng yeân Goïi tôù pha traø, ñeâm khuya vaéng. Khi veà ñeán Ñoàng Hôùi, Phan Huy Ích ñeán vieáng sinh töø cuûa Phan Huy Caän, daân chuùng haøng naêm vaãn ñem ñaøn saùo ñeán haùt khi teá leã. Naêm Bính Ngoï (1786), khi quaân Taây Sôn tieán ñaùnh Thaêng Long, sinh töø naøy bò ñoát chaùy. Sau ñoù, Phan Huy Ích treân ñöôøng vaøo

chaàu vua Quang Trung ôû Phuù Xuaân. Ñi ngang ñoù coù hoäi hoïp daân chuùng laïi ñeå laäp ñeàn môùi vaø toå chöùc teá leã haèng naêm coù ñaøn haùt cuûa giaùo phöôøng ca haùt. Khi veà ñeán traán Sôn Nam thöôïng, gaëp ngöôøi töø Thaêng Long vaøo keå chuyeän veà traän luït lôùn vaøo naêm AÁt Maõo (1795), Phan Huy Ích vieát "Thô laøm khi veà qua traán Sôn Nam, hoûi roõ veà tình hình traän luït ñaàu muøa Thu" (Kinh sôn thuûy tai ngaãu thaønh): Coù ngöôøi töø Baéc vaøo trong kinh Keå chuyeän daân gian trong naïn luït Hôn hai möôi huyeän troâng nhö bieån Meânh moâng soùng baïc khoâng thaáy bôø

- 977 -

Thoaït nghe noùi nöûa tin nöûa ngôø
Hoàng thuûy ñôøi Nghieâu chaéc cuõng theá
Vöøa veà qua beán ñoø Thanh Quyeát
Ñeâ vôõ nöôùc traøn vaãn troâng roõ
Vaùch nhaø raønh raønh ngaán nöôùc in
Caønh caây chìm laãn trong ñoáng caùt
Ruoäng ñoàng laày loäi khoâng luùa thu
Daân boû caøy böøa, lo chaøi ñoù
OÂng laõo trong laøng keâu: Luït kyø
Vôõ traøn, chìm noåi nhieàu noãi khoå
Haèng naêm soâng Thu nöôùc luõ daâng
Nhöng chaûy aøo aøo ra bieån caû
Chöa nghe luït tôùi naêm möôi ngaøy
Bieån caû, toå chim thaønh vöïc caû
Khí naëng khaùc thöôøng thaät ñaùng sôï
Than oâi! Meänh daân do trôøi ñònh
Nöôùc daâng to naøo chæ thöôïng nguoàn
Bieån daâng nöôùc maën caøng kyø laï
Anh khoâng thaáy: Chaâu Hoan-Thuaän gioù ñoâng nöôùc trieàu daâng(1)
Nöôùc töø bieån traøn ngaäp caû ñoàng
Kyø Hoa ngaøn nhaø cuoán theo soùng
Nhöït Leä traêm thuyeàn bò soùng chìm
Thieân tai giaùng ñeán do ngaãu nhieân
Maáy loä taây nam ñöøng oaùn thaùn
Thaùng 10 naêm ñoù, Phan Huy Ích veà ñeán nhaø ôû Thaêng Long, oâng vieát baøi thô "Ñaàu muøa ñoâng veà nhaø öùng khaåu laøm hai baøi tuyeät cuù"
(Sô ñoâng phoù ñeà khaåu chieâm nhò tuyeät)
Trôû veà vöôøn cuû ñaày tuøng cuùc
Thaân quyeán môû coång, cöôøi hôùn hôû
Treû maëc aùo hoa vui ñuøa quanh

Thieáp beá con nhoû ra chaøo möøng
Thôøi gian qua mau, Xuaân laïi Thu
Ao vöôøn hoa lau nôû nhö xöa
- 978 -

Toâi tôù haân hoan ñoùn chaät saân Cöôøi chæ: oâng nhaø toùc baïc nhieàu Ñeâm 23 thaùng 10 naêm AÁt Maõo (1795) xaûy ra moät traän chaùy lôùn taïi thaønh Thaêng Long, Phan Huy Ích ghi laïi trong baøi "Ngaãu nhieân ghi laïi hai baøi töù tuyeät veà naïn hoûa ôû Baéc thaønh" (Baéc thaønh hoûa tai ngaãu kyù nhò tuyeät) Ñeâm 23 thaùng 10, giôø Hôïi, löûa ôû trong thaønh boác leân, gioù thoåi maïnh, löûa lan ra dinh thöï cuûa caùc quan to vaø doanh traïi cuõa töôùng taù binh lính. Taát caû ñeàu ra tro heát. Khi kho thuoác suùng Lieân Trieäu boác chaùy, maùi nhaø beùn löûa bay rôi laû taû khaép moïi phía. Ngoaøi thaønh, caùc phoá cöûa Ñoâng, Nam, Baéc phoá xaù ñeàu bò thieâu huûy. Maõi ñeán giôø Thìn, giôø Tî löûa vaãn chöa taét: Vieäc gì thaàn möa thua thaàn löûa? Suoát ñeâm thaønh phoá löûa nguùt trôøi. Kho taøng chöùa baûn ñoà giaáy maù, Tö trang caùc nhaø thaønh tro taøn. Tröôùc luõ möa thu ngaäp soâng ngoøi, Nay hoûa muøa ñoâng löûa nguït trôøi. Trong moät naêm, luït hoûa khuûng khieáp, Chöa chaéc phuùc hoïa laø vieäc mô hoà. Maáy ngaøy teá naêm AÁt Maõo, Phan Huy Ích veà nhaø rieâng treân nuùi Saøi Sôn (Sôn Taây) ñi leã nhaø thôø hoï, ñình thôø thaàn, thaêm chuøa, hoïp vôùi daân trong laøng ôû dinh sôû, môû tieäc röôïu möøng Xuaân. Muøng Ba, Phan Huy Ích môùi veà dinh ôû Thaêng Long. Thaùng 2 naêm AÁt Maõo, Phan Huy Ích ñöôïc cöû laøm giaùm ñoác vieäc ñaép ñeâ ôû traán Sôn Nam, trong baøi thô "Ghi vieäc phuïng meänh laøm giaùm ñoác vieäc ñaép ñeâ ôû loä Sôn Nam vaøo giöõa muøa Xuaân" (naêm AÁt Mao) (Xuaân trung phuïng giaùm ñoác Sôn Nam ñeâ vuï kyû söï) nhö sau: "Muøa Thu tröôùc (1794), nöôùc soâng daâng to khaùc thöôøng, ñeâ ôû nhieàu nôi bò vôõ. Traán Sôn Nam thöôïng caàn ñaép 22 ñoaïn ñeâ môùi, daøi hôn 3.000 tröôïng, coâng vieäc raát lôùn. Thaùng 2 naêm nay (1795) coù chæ truyeàn thu tieàn ruoäng, moãi maãu 30 ñoàng tieàn ñeå möôùn nhaân coâng ñaép. Tuøy theo töøng ñoaïn maø traû tieàn coâng, moãi nôi moãi khaùc. Toâi ñöôïc cöû laøm giaùm ñoác vieäc ñoù, thaân haønh ñi xem xeùt khaép nôi, giao cho caùc

- 979 -

quan huyeän ra lònh cho caùc laøng maø nöôùc coù theå ngaäp tôùi phaûi baét daân phu ñem caây ñeán, khôûi coâng ñaép, ñuùng kyø haïn phaûi xong, khoâng ñöôïc chaäm treã. Sau moät thaùng, coâng vieäc ñaõ laøm xong. Soá tieàn thu vaøo vaø phaùt ra ñeán hôn naêm vaïn quan tieàn. Daân vaát vaû moät luùc maø ñöôïc lôïi chung neân ai naáy ñeàu khen laø tieän lôïi. Muøa Ñoâng naêm Bính Thìn (1796), Phan Huy Ích laïi ñöôïc lònh vua trieäu vaøo kinh ñoâ Phuù Xuaân. Vaøo ngaøy haï chí, Phan Huy Ích coù dòp theo vua Caûnh Thònh ra döï leã teá thaàn ñaát ôû nôi chuøa Thieân Muï cuõ, Phan Huy Ích dieãn taû trong baøi thô "Phoûng Thieân Muï töï chæ taùc " nhö sau: "Chuøa Thieân Muï xöa do Hieáu Ninh vöông Nguyeãn Phöôùc Chaâu xaây döïng, cô ngôi roäng raõi, traùng leä, döïng bia ñaù traéng khaéc vaên ghi vieäc,

coù chieác khaùnh baèng ñaù quyù töø phöông Taây ñöa veà treo ôû gaùc chuøa. Ñoù laø caûnh ñeïp böïc nhöùt cuûa röøng thieàn ôû mieàn Nam Haø. Muøa Ñoâng naêm Bính Thìn (1796), toâi vaâng meänh ñi coâng taùc ôû Phuù Xuaân, töøng qua vieáng caûnh thaêm chuøa. Tröôùc ñaây quan quaân trieät boû caùc ñeàn chuøa cuõ(1). Muøa Xuaân 1786, ñem chieác khaùnh quyù ñeå vaøo trong ñieän vua, neàn chuøa coøn laïi thì san ñi ñeå ñaép ñaøn. Ngaøy Haï chí, vua Caûnh Thònh ra teá thaàn ñaát. Thaáy chæ coøn laïi moät toøa Phaät ñöôøng laøm nôi vua ngöï, coøn ngoaøi ra naøo am naøo vieän ñeàu ñoå naùt khoâng coøn gì, chæ coøn taám bia ñaù reâu phong ñöùng söøng söõng beân ñöôøng caùi vôùi nhöõng ngöôøi kieám cuûi qua laïi nôi ñaây. Toâi ngaãu nhieân laïi thaêm choán cuõ,buøi nguøi xuùc caûm: Laøn soùng coû xanh laán ñoài cao Khoùi maây coõi Phaät tìm ñaâu thaáy? Am khoâng coøn, neàn thaønh ñaøn teá Vieän Nhö Lai, nay ñeå xe loan Bia xöa reâu phuû, chöõ lôø môø Khaùnh quí ngaân vang töø cung caám Hai möôi naêm tröôùc vieáng caûnh naøy Chaúng nghe tieáng haùt döôùi chieàu taø (Suøng cöông aùp laõng thaûi thoâng thanh Tónh giôùi yeân haø, thuoäc Lieãu minh Hoøa thöôïng am khoâng töø ñòa dò Nhö Lai vieän coå truù loan ñình

Ñaøi bi taán trieät giaø haønh kính Baûo khaùnh di aâm nhaäp caám ñình Nhò thaäp nieân tieàn, du laõm xöù Vaõn döông tieàu xöôùng baát kham thinh) Naêm Maäu Ngoï (1798), Tieåu trieàu Nguyeãn Vaên Baûo (con cuûa vua Thaùi Ñöùc Nguyeãn Vaên Nhaïc) baát ngôø ñaùnh chieám thaønh Qui Nhôn vaø sai ngöôøi vaøo Gia Ñònh ñeå xin haøng phuïc Nguyeãn vöông vaø xin Nguyeãn vöông cho quaân ra tieáp vieän. Nguyeãn vöông sai Tieàn quaân Nguyeãn Vaên Thaønh ñem quaân ra Qui Nhôn. Nhöng vua Caûnh Thònh cöû Ñaïi toång quaûn Leâ Vaên Thanh (hay Ñaïi tö ñoà Voõ Tuaán) ñem quaân vaây thaønh Qui Nhôn vaø baét Nguyeãn Vaên Baûo ñem veà cho uoáng thuoác cheát. Vua Caûnh Thònh baét gieát caùc ñaïi thaàn nghi laø theo phe Tieåu trieàu Nguyeãn Vaên Baûo nhö Leâ Trung, Thieáu baûo Nguyeãn Vaên Huaán, Ñaïi ñoâ ñoác Leâ Chaát laø reå cuûa Leâ Trung Só sôï bò lieân luïy neân theo haøng phuïc Nguyeãn vöông. Töø ñoù, noäi boä trieàu ñình Caûnh Thònh nghi kî nhau vaø chia reõ traàm troïng, laøm cho suy yeáu. Naêm Kyû muøi (1794), Nguyeãn vöông chieám ñöôïc thaønh Qui Nhôn vaø ñoåi teân thaønh laø Bình Ñònh giao cho Chöôûng haäu quaân Voõ Taùnh vaø Thöôïng thö Boä Leã Ngoâ Tuøng Chaâu traán thu Bình Ñònh. Vua Caûnh Thònh cöû Traàn Quang Dieäu chæ huy boä binh ñeán bao vaây thaønh Bình Ñònh, Voõ Vaên Duõng chæ huy thuûy binh vôùi hôn traêm chieán thuyeàn chaën ngang cöûa bieån Thò Naïi ñeå choáng quaân tieáp vieän cuûa Nguyeãn vöông. Muøa Haï naêm Taân Daäu (1801), Nguyeãn vöông ñem ñaïi quaân giaûi vaây thaønh Bình Ñònh khoâng thaønh coâng; thaáy ñaïi quaân Taây Sôn ñang vaây thaønh Bình Ñònh, baát ngôø ñem quaân ra ñaùnh Phuù Xuaân. Thuûy quaân Nguyeãn vöông tieán ñaùnh cöûa Tö Dung, baét ñöôïc Phoø maõ Nguyeãn Vaên Trò. Ngaøy muøng Ba thaùng Naêm naêm Taân Daäu, vua Caûnh Thònh ñem ñoà quyù baùu chaïy ra Baéc thaønh, boû laïi saéc aán do nhaø Thanh phong cho. Veà ñeán Baéc thaønh, vua Caûnh Thònh ñoåi nieân hieäu laïi laø Baûo Höng, xuoáng chieáu töï

traùch mình vaø chòu loãi, voã veà daân quaân caùc traán. Vua phong Thò trung Ngöï söû, Thuïy Nham haàu Phan Huy Ích laøm Thöôïng thö Boä Leã kieâm giöõ Noäi chính ty Thò trung Ñaïi hoïc só, Tình Phaùi haàu Ngoâ Thôøi Nhieäm laøm Thöôïng thö Boä Binh, Hieäp bieän Ñaïi hoïc só Nguyeãn Huy Lòch laøm Thöôïng thö Boä Laïi...

- 981 -

Thaùng Taùm, vua Baûo Höng (Nguyeãn Quang Toaûn) sai em laø Nguyeãn Quang Thuøy ñem quaân vaøo traán thuû Ngheä An. Thaùng 11, vua Baûo Höng ñeå Nguyeãn Quang Thieäu vaø Nguyeãn Quang Khanh giöõ Baéc thaønh, ñem toaøn boä löïc löôïng tieán vaøo Nam Ñònh phaûn coâng ñeå chieám laïi Phuù Xuaân, Phan Huy Ích theo vua. Quaân Taây Sôn vöôït qua soâng Gianh. Ngaøy muøng 1 thaùng Gieâng naêm Nhaâm Tuaát (1802), tieán ñaùnh luõy Traán Ninh vaø luõy Ñaâu Maâu nhöng thaát baïi, bò truy ñuoåi chaïy veà Baéc, quaân bò thieät naëng, quaân theo veà chæ coøn hai phaàn möôøi. Quaân Nguyeãn vöông tieán ñaùnh ra Baéc ngaøy 16 thaùng 6 naêm Nhaâm Tuaát (1802), vua Baûo Höng vaø Hoaèøng gia boû thaønh Thaêng Long, vöôït qua soâng Hoàng chaïy veà phía Baéc. Nhöng vua Baûo Höng (Nguyeãn Quang Toaûn) bò ngöôøi daân ôû Phöôïng Nhaõn laø Chích Chieâm baét noäp, ñoùng cuõi ñöa veà Baéc thaønh, Nguyeãn Quang Thuøy, Ñoâ ñoác Tuù vaø vôï cuøng thaét coå cheát. Ngaøy 23 thaùng 6 naêm Nhaâm Tuaát, vua Gia Long vaøo thaønh Thaêng Long, caùc quan chöùc vaên voõ cuûa Taây Sôn ôû caùc traán ra ñaàu thuù raát nhieàu. Phan Huy Ích, Ngoâ Thôøi Nhieäm, Nguyeãn Theá Lòch bò baét giam roài giaûi vaøo kinh ñoâ Phuù Xuaân khi vua Gia Long veà kinh (muøa Ñoâng naêm ñoù). Vua Gia Long cho ñaøo phaù moä Nguyeãn Vaên Nhaïc, Nguyeãn Vaên Hueä, giaõ naùt xöông coát ñem ñoå boû, laáy soï ñaàu ñem xieàng nhoát vaøo nguïc. Sau ñoù Phan Huy Ích, Ngoâ Thôøi Nhieäm, Nguyeãn Theá Lòch laïi bò ñöa ra giam ôû traïi tieàn quaân. Thaùng 2 naêm Quyù Hôïi (1803), caùc oâng bò ñem ra ñaùnh ñoøn ôû Vaên mieáu thaønh Thaêng Long, sau ñoù Phan Huy Ích ñöôïc tha veà. Cuoái muøa Xuaân naêm ñoù, Phan Huy Ích dôøi veà aån cö ôû laøng Thuïy Kheâ (Sôn Taây), roài môû tröôøng daïy hoïc ôû dinh traán thuû Sôn Nam thöôïng cuûa quan traán thuû hoï Vuõ. Sau ñöôïc Toång traán Baéc thaønh Leâ Chaát môøi ra Thaêng Long môû lôùp daïy hoïc. Trong thôøi gian naøy, tuy khoâng laøm quan nhöng giuùp caùc quan thôøi ñoù trong vieäc bang giao.

- 982 -

Naêm 1819 Phan Huy Ích veà laøng an döôõng,caùc con cuûa oâng söu taäp thô cuûa oâng goùp laïi thaønh saùch “Duï Am Ngaâm Luïc” (6 taäp). Ngaøy 20 thaùng 2 naêm Nhaâm Ngoï (1822), nieân hieäu Minh Maïng thöù ba, Phan Huy Ích maát, thoï 73 tuoåi.

III. QUAÙN BAÛO CHAÂN CUÛA ÑAÏO NHAÂN BAÛO CHAÂN:

1. Quaùn Baûo Chaân:

Quaùn Baûo Chaân cuûa Ñaïo nhaân Baûo Chaân (Phan Huy Ích) ñöôïc xaây döïng ngay treân ñaát dinh cuûa Phan Huy Caän (thaân phuï Phan Huy Ích) caát töø naêm

1759, beân traùi cuûa tröôøng Quoác töû giaùm (Vaên mieáu) thuoäc phöôøng Bích Caâu trong thaønh Thaêng Long. Sau ñoù Phan Huy Ích söûa sang theâm. Nhöng ñeán naêm Maäu Thaân (1788), khi quaân Taây Sôn ñaùnh deïp vua Leâ Chieâu Thoáng vaø chuùa Tròng Boàng, ngoâi dinh thöï ñoù bò phaù huûy. Cuoái muøa Haï (thaùng 6) naêm Quí söûu (1793), Phan Huy Ích nhaän laáy ngoâi nhaø söù quaùn ôû Linh Ñöôøng dôõ ñem veà dinh cuõ, gia coâng xaây laïi hôn moät thaùng môùi xong, quy moâ lôùn hôn dinh cuõ. Trong vöôøn nhaø cuûa Taû thò lang Boä Hình Thuïy Nham haàu Phan Huy Ích coù ñaøo ao thaû sen traéng; trong khi ôû saùt caïnh laø nhaø cuûa Ñoàng nghò Boä Hình Haïo Traïch haàu Vuõ Huy Taán cuõng coù ao, quanh bôø ao troàng lieãu, hai ao naøy saùt caïnh nhau. Haøng ngaøy, hai oâng thöôøng cheøo thuyeàn men theo bôø, cuøng nhau uoáng röôïu tieâu khieån. Vì vaäy, ngöôøi thôøi ñoù truyeån tuïng caâu: “Taây lieân Ñoâng lieãu” töùc hoa sen ôû beân Taây, raëng lieãu ôû beân Ñoâng. Ñaàu muøa Haï naêm AÁt Maõo hay Bính Thìn (1795-1796), Phan Huy Ích döïng nhaø thuûy taï treân ao sen phía sau nhaø chính, boán maët coù treo reøm, ñoùng môû tuøy luùc vaø tuøy yù. Quanh hieân taùm goùc ñeàu laøm vaùch traéng, moãi nôi coù treo moät böùc hoïa, ñaët teân laø quaùn Baûo Chaân, sôùm toái oâng naèm nghæ ôû ñoù, phia treân cöûa coù ñeà moät baøi kyù, choã hieân vaùch treo tranh, moãi böùc ñeà moät baøi töù tuyeät: I. ÑEÀ THIEÂN THAI ÑOÀ: Phan ñaúng moân la kieán ngoïc nhan Hoà ma baûo haäu khöôùc töû hoaøn

- 983 -

Tieân duyeân yeâu haõnh nan truøng ngoä
Do thaéng vu phong nhöùt moäng gian
VÒNH TRANH THIEÂN THAI (1):
Baùm daây leo nuùi thaáy maët tieân
Aên chaùn hoà maén, muoán veà traàn
Duyeân tieân may maé,khoù gaëp nöõa
Coøn hôn vu sôn,moät giaác moäng(2)
II. ÑEÀ ÑAØO NGUYEÂN ÑOÀ:
Bích giaûn oanh hoài thaûo thuï höông
Ñaøo hoa thaâm xöù kieán thoân trang
Tieân nguyeân baát höõu nhö soa ñaûo
Thuøy thöùc hoà thieân nhöït nguyeät tröôøng
II. VÒNH TRANH ÑAØO NGUYEÂN(3):
Suoái xanh uoán khuùc,caây coû thôm
Röøng ñaøo thaêm thaúm thaáy thoân trang
Xöù tieân khoâng coù daân chaøi ñeán
Ai bieát trôøi tieân,ngaøy ñeâm daøi
III- ÑEÀ BAÙT TIEÂN ÑOÀ(4)
Cao ngaâm tröôøng khieáu bích vaân ñoan
Baùt cöïc tieâu dao cuï Vuõ haøn

Than taïi thanh hö tieân phuû thöôïng
Ngöï danh thôøi phuïc baùo keâ ñaøn.
VÒNH TRANH BAÙT TIEÂN :
Ngaâm cao hoø daøi taän maây xanh
Tieâu dao taùm höôùng chim ñuû caùnh
(1) Thieân Thai: Vaøo ñôøi Haùn, Löu thaàn Nguyeãn Trieäu ñi haùi thuoác vaøo teát Ñoan Ngoï, laïc vaøo ñoäng nuùi Thieân thai gaëp tieân nöõ (2) Vu Sôn: Vua sôû naèm moäng thaáy aên naèm vôùi tieân nöõ Vu Sôn (3) Ñaøo Nguyeân: Ñaøo Tieàm ñi laïc vaøo xöù ñaày hoa ñaøo, hoï noùi Toå tieân cuûa hoïc chaïy loaïn thôøi Nhaø Taàn vaøo soáng ôû ñaây (4) Baùt Tieân: 8 vò Tieân

Töï taïi voâ ngaïi treân coõi tieân
Ñoâi khi chö vò giaùng cô ñaøn
IV. ÑEÀ CÖÛU LAÕO ÑOÀ(5):
Traâm thaân töông ñoái baïch ñaàu oâng
Tieáu ngaïo caøn khoân nhöùt tuùy trung
Baát thöùc vaõn ñöôøng haø theá giôùi
Sôn ñænh thieân chieám thöû xuaân phong
VÒNH TRANH CHÍN OÂNG LAÕO :
Maõo ñai ñoái aåm,giaø baïc ñaàu
Luùc say tieáu ngaïo chuyeän trôøi ñaát
Khoâng bieát cuoái ñöôøng theá giôùi naøo ?
Rieâng chieám ñænh nuùi höôûng gioù xuaân
V. ÑEÀ SAØI SÔN ÑOÀ
Yeân hoa aån öôùc Phaïm Vöông Ñaøi
Caåm ñoäng vaân bình thöù ñeä khai
Sôn saéc hoà quang thuøy quaûn linh
Höông thaân taûo duïc phuù quí lai
VÒNH TRANH NUÙI SAØI SÔN
Ñieän Phaät thaáp thoaùng caûnh hoa ñeïp
Pheân maây ñoäng gaám laàn löôït môû
Nuùi ñeïp hoà trong ai chaêm soùc?
Thaân naøy chæ muoán “veà höu thoâi”
VI. ÑEÀ PHAO SÔN ÑOÀ :
Nguy nhai tuøng thuùy chaám haøn löu
Haïo dieáu yeân ba duõng Luïc Ñaàu
Quang caûnh kyû kinh traàn xeáp hoaùn
Ñoâng A quaân teá cöïu thanh du

(5) Cöuû Laõo: 9 oâng laõo, vaøo ñôøi Nhaø ñöôøng, Baïch Cö Dò veà höu thöôøng ñi chôi vôùi 8 oâng laõo

- 985 -

VÒNH TRANH NUÙI PHAO SÔN :
Nuùi cao tuøng thaåm töïa soâng laïnh
Soùng cuoän meânh moâng cöûa Luïc Ñaàu
Quang caõnh traàn gian ñoåi maáy laàn
Ñaây choán vieáng thaêm vua toâi Traàn
VII. ÑEÀ TAM HÖÕU ÑOÀ(7)
Kính tieát laêng taêng ngaïo vaõn söông
Coå tö kieåu khieát quaùn quaân nhöông
Trinh thoâng caáp haûo phuøng quaân töû
Naïi coäng ñeà giao böôùng ngoïc ñöôøng
VÒNH TRANH TAM HÖÕU :
Cao sieâu ngaïo ngheã choáng ñoâng taøn
Maûnh mai trong saïch ñaàu caùc hoa
Ruoät khoâng voû cöùng nhö quaân töû
Cuøng nhau giao keát höôùng ngoïc ñöôøng
VIII. ÑEÀ NGUÕ LIEÃU ÑOÀ(8)
Baïng nhan nieåu naù lieãu ñieàu sô
Nghi höõu taàm döông xöû só lö
Nhöït vaõn kieàu ñaàu thoâi khaùch töù
Phaân phaân hueà caùp höïu tieân lö
VÒNH TRANH NGUÕ LIEÃU
Tô lieãu thöôùt tha ven söôøn nuùi
Aån só taàm döông,aån ñoù chaêng ?
Ñaàu caàu boùng xeá, giuïc loøng khaùch
Tay caàm traùp roái, tay quaát löøa
(7). Tam Höõu: Ba vaät thaân thieát: Mai, Truùc, Thoáng (8) Nguõ Lieãu: 5 caây lieãu, Ñaøo Tieàm vaøo thôøi Nhaø Taàn, troàng 5 caây lieãu ôû tröôùc saân nhaø

- 986 -

II.VIEÄC ÑAÏO NHAÂN BAÛO CHAÂN VIEÁT BAØI TÖÏA TRONG SAÙCH “TRUÙC LAÂM ÑAÏI CHAÂN VIEÂN GIAÙC THANH” CUÛA THIEÀN SÖ HAÛI LÖÔÏNG:

Thieàn sö Haûi Löôïng töùc Tình Phaùi haàu Ngoâ Thôøi Nhieäm laäp thieàn vieän Truùc Laâm, hoïp cuøng moät soá ñaïo höõu nhö Thieàn sö Haûi Huyeàn, Haûi AÂu, Haûi Hoøa, Haûi Ñieàn... nghieân cöùu veà Thieàn toâng cuûa phaùi thieàn Truùc Laâm ñôøi Traàn vaø chuû tröông tam giaùo ñoàng nguyeân. Thieàn sö Haûi Löôïng vieát saùch “Ñaïi chaân Vieân Giaùc thanh” nhôø ñaïo nhaân Baûo Chaân vieát baøi

töïa, ñaïo nhaân Baûo Chaân vieát thô traû lôøi: “Böïc ñaïi tröôïng phu cuøng heïn nhau ôû yù chí vaø loøng can ñaûm, chöù nhao nhao ñaøm luaän phoûng coù ích gì. Boïn chuùng ta thích cuoäc xöôùng hoïa naøy, chaúng qua ñem taám loøng gôûi vaøo lôøi noùi, cuõng nhö ñaïo lyù theå hieän ôû söï vaät. Lôøi daïy cuûa thaùc huynh Ngoâ Thôøi Nhieäm chæ vaøo caùi choã töông ñaéc, tôùi ñöôïc choã aån aùo tinh vi, ñaïo chính laø ôû ñoù, thô cuõng laø nhö vaäy chaêng? Toâi chôït nhôù caûnh thieàn Truùc Laâm, vui vì oâng phaùt hieän ñöôïc “Taân Thanh” (Truùc Laâm Ñaïi Chaân Vieân Giaùc thanh). OÂng nhôø toâi ñeà töïa, toâi töï theïn quaù chaäm treã, nhöng ñaõ uûy thaùc cho nhau baèng taám loøng, maø khoâng chuoäng ôû ngoân töø, vaäy oâng coù tha thöù cho hay khoâng? Daùm xin noái hoïa, mong ñöôïc xan cho. Vaøi gian nhaø hoïc bieán Thieàn ñöôøng Boùng truùc xanh xanh phuû nguyeät ñöôøng Vaøi thanh chöõ Phaïn ñeàu ñaïo lyù Vaân du khaép xöù coù saùch chöông Kinh thi töøng daïy loøng tin oân haäu(1) Dòch qui queû döông: beàn vöõng toát laønh Cuoán saùch quyù bieát taùn döông theá naøo? Thuyeàn dieäu khoâng hình, laïi khoâng höôùng (Soå duyeân hoïc xaù hoaùn thieàn ñöôøng Truùc aûnh saâm si phuû nguyeät ñöôøng Phaïn ngöõ kyû thanh giai ñaïo lyù Anh du ñaùo xöù höõu thieân chöông Ñoân nhu töï tính thi vi giaùo Trònh caùt tu caàu dòch qui döông Baûo daät vò tri haø taùn töï Huyeàn huyeàn voâ theå höïu voâ phöông)

Nhieàu laàn Thieàn sö Haûi Löôïng yeâu caàu ñaïo nhaân Baûo Chaân vieát baøi töïa vaøo saùch ñoù, töø choái khoâng ñöôïc, ñaïo nhaân Baûo Chaân vieát cho sö Haûi Löôïng: Khaép trong trôøi ñaát chæ coù moät ñaïo lyù maø thoâi. Noù theå hieän taûn maùc trong moïi söï vaät, nhöng quy tuï laïi ñeán choã cuøng cöïc thì vaãn cuøng moät nguoàn goác lôùn aáy caû. Giaùo lyù cuûa nhaø Phaät baûo laø “Chaân khoâng”, nhöng noù coù ngoaøi lyù hoïc cuûa nhaø nho ta ñaâu. Saùch “Nhò thaäp töù thanh” maø Thai Huynh bieân soaïn,nhaän thöùc raát laø saùng suoátø,hôn haún xöa nay,coù leõ vaãn giöõ ñuùng nghóa xaây döïng ngoâi chuøa tam giaùo ôû ñoäng Nhò Thanh cuûa tieân coâng ta. Ngöôøi ñôøi kieán thöùc maäp môø: ngöôøi noùi le, keû noùi vòt, hieåu sao thaáu ñöôïc leõ ñoù. Thai huynh ñaõ nhieàu laàn baûo toâi ñeà töïa, töø choái maõi khoâng ñöôïc. Vaäy ñöông nghó ñeå soaïn thaûo, khi naøo xong seõ ñeä trình. Nay xin theo caùc vaàn tröôùc hoïa theâm moät baøi nöõa ñeå baøy toû nhöõng ñieàu toâi bieát. Neáu nhöõng yù huyeàn dieäu coù theå phoâ baøy ra ñöôïc, thì xin gôûi cho toaøn taäp, ñeå toâi thoï nhaäm kyõ cho taàm maét, kieán thöùc ñöôïc môû roäng theâm. Ñoù laø ñieàu toâi mong moûi thieát tha. Ngaøy xöa, Nho gia baøi baùc ñaïo Phaät Khoâng hieåu nghóa lyù coi laø khaùc Neáu khoâng laø vaên cuûa ñaïi só Haún ngôõ kinh ñieån cuûa Nhö Lai Phaùt khôûi nguoàn ñaïo, hoøa moät phaùi Khai môû huyeàn bí, ñeán muoân vaät Khoa giaùo Truùc Laâm neân coâng boá Ñeå aâm thanh môùi truyeàn möôøi phöông (Thieân coå nho gia saùn Phaät ñöôøng Mang mang tinh uaån, tieät kyø ñöôøng Tuùng phi ñaïi só kyø vaên töï Nghi thò Nhö Lai bieät ñieån chöông Thaùc khôûi ñaïo nguyeân dung nhöùt phaùi Di khai huyeàn coác, phieán quaàn döông Truùc Laâm khoa phaïm coâng leâ taûo Yeáu söù “Taân Thanh” boá thaäp phöông). Thieàn sö Haûi Löôïng laïi gôûi thô nhaéc ñaïo nhaân Baûo Chaân

vieát baøi töïa cho saùch “Nhò thaäp töù thanh” hay “Truùc Laâm Ñaïi chaân vieân giaùc thanh”, Baûo Chaân traû lôøi nhö sau:

- 988 -

“Theo luaät töï nhieân cuûa thôøi gian, thì Xuaân sang roài ñeán Ñoâng taøn, theo hoïc thuyeát cuûa Hoaøng ñeá vaø Laõo Töû thì voïng ñoäng roài laïi ñeán thanh tónh. Hai chuùng ta laø anh em reå vôùi nhau töø khi tuoåi treû, ñaõ neám traûi muøi ñôøi, cho ñeán nay raâu toùc ñaõ baïc. Nghó laïi caûnh quaù khöù, ñi vaøo ñöôøng kinh khieáp, ñöùng treân choã hieåm nguy, thaät laø laän ñaän choâng cheânh muoân laàn, nhöõng caùi goïi laø “tai naïn” thì gaëp raát nhieàu,loøng ham danh lôïi nguoäi laàn khaùc naøo loø than ñang chaùy ñöôïc baêng tuyeát xoái vaøo. Vì vaäy, chæ neân gìn giöõ taám thaân, giaûm bôùt vieäc laøm, ñeå giöõ troøn danh döï, phaûi nhôù lôøi daïy “Bieát yeân, bieát lo”, phaûi hieåu thaáu noát caâu noùi “phi thanh phi tröông”. Vì bieát chòu kham nhaãn, taát nhieân trong ñaùy loøng seõ thoaûi maùi. Ñoù laø choã chuùng ta hieåu roõ hôn ngöôøi khaùc, chöù coù phaûi tìm toøi trong caâu vaên lôøi noùi ñaâu. Trong thô, Thai huynh coù nhaéc toâi laøm baøi töïa, lôøi leõ raát khaån thieát, laïi baét ñaàu baèng caâu “Ñöùc tueä, thuaät trí ñeå khuyeân nhau. Ñoù laø ñieàu laøm toâi tænh ngoä maø noùi ra ñaây, xin ñeå chaát chính vôùi böïc ñaït giaû. Kính hoïa laïi maáy vaàn tröôùc ñeå toû hoaøi baõo cuûa mình. Xin phuû chính cho. Boân taåu hoàng traàn, hoïp nhaø naøy Ñöôøng ñôøi gian nan, hôn Dieâm Döï Hoïc ñeán tính tình, caàn ñònh tónh Thaân dính danh lôïi, ñaùng lo aâu Taâm ñaïo nhö traêng chieáu soâng laïnh Vieäc ñôøi nhö maây bay gaàn maët trôøi Thaân thieát khuyeân nhuû vaøi ñoâi caâu Giôø ñeán,höông thieàn phöông thuoác hay (Hoàng traàn boân taûo tu tö ñöôøng Theå loä gian thaâm kyû Döï Ñöôøng Hoïc ñaïo tính tình, tu ñònh tónh Thaân quan danh lôïi, toâi chu chöông Ñaïo taâm minh nguyeät laâm haøn thuûy Nhaân söï phuø vaân baïng xích döông Traân troïng lan ngoân ñoàng mieãn leä Vaõn lai thieàn vò, höõu ñan phöông) Sau ñoù ñaïo nhaân Baûo Chaân ñaõ vieát baøi töïa cho saùch “Truùc Laâm Ñaïi chaân vieân giaùc thanh” hay “Nhò thaäp töù thanh” (24 thanh) cuûa Thieàn sö Haûi Löôïng (xem baøi töïa trong saùch “Truùc Laâm toâng chæ nguyeân thanh”, muïc Thieàn sö Haûi Löôïng (Ngoâ Thôøi Nhieäm) cuøng taùc giaû.

- 989 -

NAØNG HOÀ DÖÔNG (?) VAØ NGUÕ KHÔÛI

Thieàn sö Haûi Löôïng gôûi taëng ñaïo nhaân Baûo Chaân 5 baøi thô caûm hoaøi cuûa naøng Hoà Döông. Baûo Chaân hoïa laïi “Hoà Döông nguõ loäng” (Naêm baøi ñuøa cuûa naøng Hoà Döông). 1/- Ñuøa traêng (Loäng nguyeät) 2/- Ñuøa hoa (Loäng Hoa) 3/- Ñuøa vôùi kieáng (Loäng kính) 4/- Ñuøa vôùi tieáng deät (Loäng chöùc) 5/- Ñuøa vôùi tieáng ñaøn (Loäng huyeàn) Sau ñoù Thieàn sö Haûi Löôïng laïi gôûi thô cho Baûo Chaân bieän luaän veà ñaïo lyù vaø cho raèng ñaïo lyù khoâng theå ñuøa ñöôïc. Haûi Löôïng taëng Baûo Chaân “Naêm baøi sôû caàu cuûa naøng Hoà Döông”. Baûo Chaân vieát thô traû lôøi vaø hoïa laïi “Ba baøi sôû ñaéc cuûa Hoà Döông”.

Traêng-Hoa-Göông-Deät-Ñaøn laø naêm vaät coù theå ñuøa giôõn ñöôïc, nhöng boùng saùng cuûa traêng, höông thôm cuûa hoa, veû saùng cuûa göông, thanh aâm cuûa ñaøn, cuûa khung deät ñoù laø ñaïo lyù khoâng theå ñuøa giôõn ñöôïc. Lôøi chæ giaùo cuûa thai huynh, bieän luaän caën keõ veà ñaïo lyù vaø khí vaät cho laø khoâng theå ñuøa giôõn ñöôïc. Ñeä suy nghó maø tìm toøi thaáy kieán thöùc thaät saâu xa saùng suoát, nghò luaän thì bao la roäng lôùn, phaûi chaêng laø ñaõ ñi saâu vaøo dòch hoïc ñoù ö! Naøng Hoà Döông neáu nhö bieát tìm toøi, naém ñöôïc töøng ñieåm trong ñaïo lyù, thoâng suoát ñöôïc caû theå vaø duïng, taát nhieân laø coù choã laõnh hoäi ñöôïc. Nhö aùnh saùng nhaän ñöôïc ôû maét, thanh aâm nhaän ñöôïc ôû tai, höông thôm nhaän ñöôïc ôû muõi. Naøng Hoà Döông nhaän ñuû nhöõng ñieàu thu nhaän ñöôïc ôû maét, tai, muõi roài theå hieän ôû lôøi noùi, nhö vaäy thì ñem ñieàu tìm toøi suy nghó ôû trong loøng thì khoâng ñieàu gì laø khoâng thaáu trieät. Haù chòu boù buoäc veà khí laø thöù hình nhö haï nöõa. 1/- Thô vònh maét (Nhaõn thi) 2/- Thô vònh tai (Nhó thi)

3/- Thô vònh muõi (Tæ thi) (Ba baøi naøy goïi laø ba baøi sôû ñaéc cuûa naøng Hoà Döông)

NGUÕ KHÔÛI

Sau ñoù,thieàn sö Haûi Löôïng gôûi cho Baûo Chaân 5 baøi thô laáy nghóa lyù trong Nguõ kinh ra goïi laø “Nguõ Khôûi” : 1- Thi khôûi quaân töû haûo caàu 2- Thô khôûi nhi nöõ ly giaùng 3- Dòch khôûiû ñeá Aát qui muoäi 4- Xuaân thu khôûiû vaên khöông Teà haàu 5- Leã khôûi noäi taéc thieáp tuy laõo nieân vò. Nguõ thaäp taát nghi nguõ nhöït chi ngö Baûo Chaân vieát thô noùi tieáp 4 baøi thô khôûiû töø Töù thö. Nghóa lyù thaùnh hieàn ñöa ra, phaàn nhieàu möôïn taùnh tình nam nöõ ñeå môû ñaàu. Neáu khoâng nghieân cöùu cuøng cöïc yù chí saâu xa cuûa kinh truyeän thì sao maø bieát ñöôïc. Boïn ta do caûm xuùc truyeän Naøng Hoà Döông maø laøm, goùp nhaët ñöôïc nhieàu baøi, ñaïi ñeå möôïn vieäc khôûiû höùng ñeå baøy toû taám loøng, song quy tuï laïi vaãn khoâng vöôït ngoaøi ñaïo lyù ñoù. Naêm baøi sôû caàu cuûa naøng Hoà Döông(1) maø thai huynh gôøi cho tröôùc ñaây vaø “ba baøi sôû ñaéc cuûa naøng Hoà Döông”do toâi noái theâm ñeå giaûi baøy ñöôïc ñaày ñuû yù ñoù. Nay toâi laïi tieáp quyù thô noái theâm caùc yù “Höõu dö baát taän (dö thöøa khoâng heát), noùi ñi noùi laïi, bieän baïch roõ raøng, aân caàn ñieàm tónh, con maét môø quaùng cuûa keû kieán thöùc noâng caïn, ñoù chính laø Thai huynh ñaõ ñem yù nghóa lyù vaên hoïc, nhaân laøm ñieàu öu tö cuûa mình, roài saùng taùc thaønh “Nguõ khôûiû” trong nguõ kinh, phaùt huy ñöôïc nghóa lyù nguõ kinh roäng raõi ra, ñuû ñeå höùng khôûiûi tình ngöôøi. Toâi lieàn nghó theâm 4 baøi thô ñaàu ñeà xeùt ôû trong truyeän cuûa Töù thô. Noi ñieäu (hoïa tieáp). Kính trình, hoaëc giaû coù theå bieân thaønh moät taäp toùm taét veà yù nghóa kinh truyeän ñeå coâng boá vôùi ngöôøi ñôøi chaêng? Mong xeùt kyõ.

(1) Naêm baøi thô sôû caàu cuûa naøng Hoà Döông: 1 caàu Minh 2 Caàu Höông 3 Caàu Quang 4 caàu Thanh 5 caàu AÂm

- 991 -

TAÙC PHAÅM CUÛA PHAN HUY ÍCH

Phan Huy Ích saùng taùc nhieàu taùc phaåm chöõ Noâm vaø chöõ Nho (Haùn) vieát baøi töïa trong saùch "Truùc Laâm toâng chæ nguyeân thanh" vaø vieát moät soá baøi minh khaéc treân ñaïi hoàng chung cuûa moät soá chuøa ôû Baéc thaønh (Baéc Boä ngaøy nay).

I. DUÏ AM NGAÂM TAÄP LUÏC:

Duï Am ngaâm taäp luïc laø moät boä saùch cheùp laïi haàu heát caùc baøi thô cuûa Phan Huy Ích (hieäu Duï Am), vieát töø luùc coøn laø nho sinh, ñeán khi ra laøm quan döôùi trieàu vua Leâ-chuùa Trònh, laøm quan ñôøi Taây Sôn, vieäc ñi söù sang Trung Hoa, veà daïy hoïc sau khi vua Gia Long leân ngoâi cho ñeán naêm AÁt Hôïi (1815) goàm 6 quyeån vôùi 600 baøi thô. Sau ñoù Phan Huy Ích laïi vieát tieáp töø naêm AÁt Hôïi (1815) ñeán vaên kyû Maõo (1819) ñöôïc theâm moät quyeån nöõa. Trong saùch "Duï Am ngaâm luïc", Phan Huy Ích vieát baøi töïa nhö sau: Baøi töïa Duï Am ngaâm luïc (Duï Am ngaâm luïc töï). Thô laø ñeå baøy toû caùi yù chính cuûa mình. Ngöôøi quaân töû, khi nhaøn roãi mieâu taû yù nghóa cuõa mình, ghi cheùp haønh traïng, thöôøng thöôøng laøm thaønh thô truyeàn cho ngöôøi sau ñeå laøm nieân phaû. Ñoù thöïc laø cuûa baùu cuûa moät nhaø, haù chæ laø ñeå khoe khoang lôøi vaên hay vaø bình phaåm caûnh vaät toát ñeïp thoâi ñaâu. Toâi, thuôû treû chuyeân hoïc ngheà thi cöû, voán vuïng veà laøm thô, ñeán khi ñöùng tuoåi môùi roäng xem thô coå, thöû hoïc laøm thô, phaàn nhieàu ñeàu khoâ khan cöùng nhaéc, thöôøng töï theïn laøm thô khoù thaät, chaúng bao laâu laøm quan trong trieàu, can döï vieäc quan troïng, laïi khoâng ñuû thì giôø goø töøng chöõ, luyeän töøng vaàn maø laøm thô. Maõi sau laàn laøm quan thöù hai ôû Thanh Hoùa; khi treøo non, luùc ngoaïn thuûy, yù nghóa môû roäng môùi daàn daàn naûy ra höùng thuù laøm thô. Keá ñoù, traûi bao nhieâu ñoåi thay cuoäc ñôøi, gaëp nhieàu côn gia bieán. Do ñoù, ñem nhöõng noâng noåi lo aâu hôøn giaän gôûi gaám vaøo thô ñeå tieâu moái saàu, môùi laøm thaønh nhieàu thô. Naêm Nhaâm Tuaát (1802), nhaø rieâng bò chaùy, chaùy heát saùch vôû, khoâng coøn moät chöõ. Nhöõng thô töø rôi rôùt ôû ngoaøi thì chöa kòp sao cheùp laïi. Töø hôn möôøi naêm nay, lang thang heát xöù Ñoaøi laïi ñeán vuøng Nam, daïy hoïc i a, coát ñeå töï nuoâi soáng, nghó laïi söï thöïc thô vaên töø tröôùc ñeán

- 992 -

nay, thaät lô mô nhö giaác moäng. Toâi vaãn cho laø vieäc thu löôïm, bieân cheùp nhöõng thô vaên aáy laø vieäc cuûa boïn con chaùu sau naøy. Nay toâi coøn tænh taùo, naêm Giaùp Tuaát (1814) ôû nhaø daïy hoïc, rieâng ôû Thieän Loäc nghó vieäc giaûng saùch, caûnh thu nhaøn roãi, giao cho caùc con tìm toøi caùc thô töø cuûa toâi laøm khi xöa, hoaëc nhôù ñöôïc, hoaëc sao cheùp laïi ôû baûn thaûo cuûa caùc nhaø quen thuoäc cuõ, daàn daàn ñöa trình, beøn ñeå yù söûa sang laïi, theo thöù töï naêm

thaùng maø saép xeáp laïi. Nhöõng baøi thô naøo löôïm ñöôïc ôû caùc nôi thì ñaët teân laø “Daät thi löôïc toaûn” (bieân qua nhöõng thô coøn soùt laïi), nhöõng baøi naøo sao laïi ôû taäp thô cuõ coøn laïi thì vaãn goïi chung laø “Duï Am ngaâm luïc”, ñoùng thaønh 6 quyeån ñöôïc 600 baøi thô, ñaïi öôùc chæ coøn moät nöûa maø thoâi. Sai chaùu ngoaïi laø Baûo cheùp laïi roõ raøng. Muøa Xuaân naêm nay môùi xong toaøn boä... Ví baèng ngaøy thaùng coøn daøi, coù luùc coøn ngaâm vònh laïi theâm ñöôïc ít taäp thô nhoû naøo thì laø vui möøng khoâng sao taû xieát vaäy. Naêm AÁt Hôïi, Hoaøng trieàu Gia Long (1815) Duï Am - Khieâm thuï phuû ñeà taïi maùi Taây chuøa Hoà Thieân. Duï Am ngaâm luïc goàm coù 6 quyeån luùc ñaàu, töø naêm 1815-1819 theâm moät quyeån nöõa nhö sau: I- Daät thi löôïc toaûn: caùc baøi thô töø naêm Canh Daàn (1770) ñeán naêm Canh Tuaát (1790) goàm: 116 baøi thô thaát ngoân Ñöôøng luaät, 26 baøi tieåu luaät, 12 baøi ngöõ ngoân luaät, 2 baøi tieåu luaät, 1 baøi tuïng, 1 baøi töø. II- Tinh saø kyû haønh: goàm nhöõng baøi thô khi Phan Huy Ích ñi söù sang Trung Quoác vaøo naêm Canh Tuaát (1790) vaøo thôøi vua Quang Trung: 76 baøi thaát ngoân, 4 baøi nguõ ngoân, 10 baøi töø, 1 baøi tuïng. III- Daät thi löôïc toaûn: töø naêm Taân Hôïi (1791) ñeán naêm Bính Thìn (1796) goàm 91 baøi thaát ngoân, 21 baøi tieåu luaät, 3 nguõ ngoân, 1 baøi minh. IV- Nam trình luïc taäp: töø naêm Bính Tyù (1756) ñeán naêm Ñinh Tî (1797) goàm 73 baøi thaát ngoân, 12 baøi tieåu luaät, 6 baøi nguõ ngoân, 1 baøi coå, 1 baøi ca. V- Daät thi löôïc toaûn: töø naêm Maäu Ngoï (1798) ñeán naêm Quyù Hôïi (1803) goàm coù 67 baøi thaát ngoân, 6 baøi nguõ ngoân. VI- Vaân du tuøy buùt: töø naêm Giaùp Tyù (1804) ñeán naêm Giaùp Tuaát (1814) goàm 90 baøi thaát ngoân, 12 baøi nguõ ngoân, 1 baøi phuù, 1 baøi taùn, 1 baøi ca.

VII- Tuïc vaân du tuøy buùt: töø naêm AÁt Hôïi (1815) ñeán Kyû Maõo (1819) goàm coù 38 baøi thaát ngoân, 11 baøi nguõ ngoân.

BOÄ SAÙCH DUÏ AM VAÊN TAÄP

Goàm 8 quyeån thu thaäp caùc baøi vaên cuûa Phan Huy Ích vieát töø naêm 1780 ñeán khi maát (1822), coù nhieàu taøi lieäu veà lòch söû vaø vaên hoïc. I/- Bieåu chöông loaïi (taäp thöôïng): töø naêm Kyû Daäu (1789) vaø ñeán naêm Canh Tuaát (1790) – 63 tôø II/- Bieåu chöông loaïi (taäp haï): töø naêm Taân Hôïi (1791) ñeán naêm Giaùp Tyù (1804) – 63 tôø III/- Giaûn Traùt loaïi (thöôïng): töø naêm Maäu Thaân (1788) ñeán naêm Kyû Daäu (1789) – 41 tôø IV/- Giaûn Traùt loaïi (haï): töø naêm Taân Hôïi (1791) ñeán naêm Bính Tyù (1816) – 41 tôø V/- Cheá caùo loaïi, Lyù töï loaïi: töø naêm Kyû Muøi (1799) ñeán naêm Bính Tyù (1816) – 55 tôø VI/- Ñaûo töø loaïi: töø naêm Canh Tuaát (1790) ñeán Bính Tyù (1816) – 51 tôø VII/- Ai vaõn loaïi: töø naêm Taân Maõo (1771) ñeán Bính Tyù (1816) VIII/- Ñoái lieân taïp tröôùc: töø Canh Tyù (1780) ñeán Bính Tyù (1816) – 33 tôø

CUÙC ÑÖÔØNG BAÙCH VÒNH THI TAÄP

Saùch naøy goàm 100 baøi thô vònh vaø thô veà hoa cuùc cuûa Phan Huy Ích vaø Ngoâ Thôøi Nhieäm. Tieán só Nguyeãn Caùt, töï Dòch Hieân, hieäu Hoa Giang, Thöôïng thô

Boä Leã, vieát baøi baït vaøo naêm Bính Thìn (1796) thôøi Taây Sôn.

PHAN HUY THÖÏC (1778-1844)

Phan Huy Thöïc töï laø Vò Chæ, hieäu laø Khueâ Nhaïc, sanh ngaøy muøng 5 thaùng 10 naêm Maäu Tuaát (24-11-1778), nieân hieäu Caûnh Höng thöù 39, maát ngaøy 12 thaùng 2 naêm Giaùp Thìn (30-3-1844), thoï 67 tuoåi.

- 994 -

Phan Huy Thöïc laø con trai thöù hai cuûa Phan Huy Ích (anh caû laø Phan Huy Quyùnh (1755-1844), em trai uùt laø Phan Huy Chuù (1782- 1846)(1). Phan Huy Thöïc sanh taïi laøng Thuïy Kheâ, huyeän Thaïch Thaát, phuû Quoác Oai, traán Sôn Taây. Phan Huy Thöïc lôùn leân trong khi nhaø Nguyeãn môùi ñaùnh baïi nhaø Taây Sôn (1801), cha laø moät ñaïi thaàn cuûa nhaø Taây Sôn (Thöôïng thô Boä Leã, töôùc Thuïy Nham haàu) môùi ñöôïc vua Gia Long tha toäi (1803) neân gia ñình gaëp caûnh khoù khaên. Nhöng Phan Huy Thöïc voán laø ngöôøi thoâng minh, sieâng naêng hoïc taäp, nghieân cöùu kinh saùch; vì vaäy duø soáng aån daät ôû nôi thoân queâ, röøng nuùi Saøi Sôn ñoïc saùch, daïy hoïc vaø khoâng ñi ñaâu nhöng vaãn noåi tieáng laø ngöôøi gioûi vaên chöông vaø uyeân baùc. Naêm Gia Long 12 (1813), do söï tieán cöû cuûa ngöôøi caäu laø Ngoâ Thôøi Vò (em Ngoâ Thôøi Nhieäm), ñang laøm Höõu tham tri Boä Laïi, neân Phan Huy Thöïc ñöôïc vua boå nhieäm laøm vieäc ôû Vieän Haøn laâm, luùc ñoù oâng ñaõ 36 tuoåi. Naêm Gia Long 16 (1817), Phan Huy Thöïc ñöôïc cöû laøm phoù söù thöù hai trong söù boä sang trieàu ñình nhaø Thanh. Naêm Canh Thìn, nieân hieäu Minh Maïng thöù nhöùt (1820), Phan Huy Thöïc laïi ñöôïc boå laøm Hieäp traán Laïng Sôn. Giöõa naêm Taân Tî (1821), oâng laïi ñöôïc trieäu veà trieàu ñình Hueá, sau ñoù laïi thaêng leân ñeán chöùc Thöôïng thô Boä Leã, nhöng sau ñoù bò giaùng chöùc hai laàn vaø roài hai laàn sau ñoù laïi cuõng ñöôïc phong laïi chöùc Thöôïng thô Boä Leã. Döôùi trieàu vua Minh Maïng, oâng laøm Thöôïng thô Boä Leã kieâm quaûn Thaùi Thöôøng töï vaø Quang Loäc töï. Khi vua Minh Maïng baêng (1840), vua Thieäu Trò môùi leân ngoâi (1841), Phan Huy Thöïc xin veà höu ôû queâ nhaø vaø maát vaøo naêm Giaùp Thìn (1844). Phan Huy Thöïc luùc chöa laøm quan vaãn soáng ôû queâ nhaø, vaø coù vôï laø baø Nguyeãn Thò Hoøa. OÂng vaø gia ñình beân vôï vaãn thöôøng ñeán cuùng döôøng caùc chuøa vaø laøm taùc veä Phaät töû ôû queâ oâng quen bieát nhieàu vôùi caùc taêng só ôû caùc chuøa thuoäc vuøng nuùi Saøi Sôn.Vì vaäy trong khoaûng tröôùc naêm 1799, oâng cuøng nhaïc maãu laø Nguyeãn Thò Ñònh vaø vôï mua luïa cuùng döôøng cho Ni sö Dieäu Taâm, truï trì chuøa Saøi Sôn, theâu baûng

- 995 -

kinh Kim Cang, treân ñoù coù theâu caû hai baøi töïa cuûa caäu laø Thieàn sö Haûi Löôïng töùc Tình Phaùi haàu Ngoâ Thôøi Nhieäm vieát thay cho Thaùi thöôïng Hoaèøng (töùc vua Quang Trung) vaø vua Caûnh Thònh. Trong thôøi gian laøm quan cho trieàu ñình nhaø Nguyeãn ôû Hueá, moãi laàn veà thaêm queâ nhaø, oâng cuõng ñeàu ñeán vieáng caùc caûnh chuøa vaø tham gia caùc vieäc Phaät söï ôû ñaây. Naêm

Bính Thaân (1836), theo lôøi thænh caàu cuûa caùc chöùc saéc trong laøng, oâng Phan Huy Thöïc ñaõ vieát baøi kyù vaø baøi minh ñeå khaéc leân chieác khaùnh maø daân chuùng ñòa phöông ñuùc ñeå cuùng cho chuøa chieác khaùnh naëng 700 caân (khoaûng treân 100kg), hieän coøn ñang ñöôïc treo ôû chuøa Thaày vaø vaãn coøn raát toát. Trong baøi kyù, oâng vieát: "Toâi coù nhaø ôû nuùi Phaät Tích (töùc nuùi Saøi Sôn) tröôùc coù hoà, troâng thaät thanh nhaõ, laø nôi thaéng caûnh noåi danh nhöùt ôû vuøng Sôn Taây. Thoân coù chuøa. . . . . .Maïnh Haï naêm nay (Bính Thaân 1836). . . . ., caùc kyø maïc ôû Sôn AÁp tu taïo chieác khaùnh, tieáng khaùnh trong treûo maø vang xa, hoøa cuøng tieáng chuoâng cuûa chaøy kình caûm öùng vaø ñaùnh thöùc taâm phaøm cuûa moïi ngöôøi. Moïi ngöôøi ñeán nhôø toâi laøm baøi kyù vaø minh vôùi yù nguyeän ñeå löu truyeàn laâu daøi. Toâi nghó raèng, caûnh chuøa nuùi naøy, chính laø nôi toâi ñaõ ñeán vieáng töø thuôû tröôùc...". Muøa Xuaân naêm Bính Thaân thôøi Minh Maïng muoân vaïn naêm, naêm thöù 17 (1836) Ngöôøi soaïn: Phan Huy Thöïc, hieäu Vò Chæ, Thöôïng thô Boä Leã kieâm quaûn Thaùi Thöôøng töï vaø Quang Loäc töï, laøm Tö thieân Ñaïi phu (Thôøi Minh Maïng vaïn vaïn nieân chi thaäp thaát tueá taïi Bính Thaân laäp – Xuaân tieát. Tö Thieân ñaïi phu, Leã Boä Thöôïng thô kieâm quaûn Thaùi Thöôøng, Quang Loäc nhò töï söï vuï Phan Huy Thöïc, Vò Chæ thò, soaïn). Phan Huy Thöïc coøn löu laïi caùc taùc phaåm: Hoa thieàu Taïp vònh,Tyø baø haønh dieãn aâm(1), Nhaân aûnh vaán ñaùp vaø moät soá khaù nhieàu caùc taáu nghò vaø ñieån leã, thô vaên. Chöa ñöôïc soaïn laïi. Khi Phan Huy Thöïc maát, danh só Nguyeãn Vaên Sieâu, hieäu Phöông Ñình (1797-1872) coù laøm baøi vaên khaéc vaøo bia ñaù ñeå ca ngôïi coâng ñöùc vaø söï nghieäp cuûa oâng ngaøy nay, taám bia ñaù ñoù vaãn coøn ñöôïc döïng

trong moät bi ñình (ñình bia) nhoû ôû ñaàu laøng Thuïy Kheâ, gaàn chuøa Thaày. * Vôï cuûa Phan Huy Thöïc (Nguyeãn Thò Hoøa): Nguyeãn Thò Hoøa laø con cuûa oâng Nguyeãn Saù, ngöôøi laøng Höông Kheâ, thuoäc tænh Thanh Hoùa, laøm ñeán chöùc Thò lang, töôùc Chieâu Lónh haàu, vaø baø Nguyeãn Thò Ñònh (phaùp danh Thieân Trung). Baø Nguyeãn Thò Hoøa, phaùp danh Thieän Taøi, sanh naêm Maäu Tuaát (1778) vaø cheát naêm Nhaâm Daàn (1842), khi cheát ñöôïc taëng thuïy hieäu laø Tuyeân Tónh phu nhaân. Phan Huy Thöïc coù con laø Phan Huy Vònh (1810-1870) cuõng noåi tieáng döôùi thôøi nhaø Nguyeãn.

MUÏC LUÏC

·LÔØI GIÔÙI THIEÄU ..... 2 ·LÔØI MÔÛ ÑAÀU ..... 3 ·LÔØI DAÃN NHAÄP ..... 4 ·NOÄI DUNG CHÍNH ..... 6 ·TOÅNG QUAN PHAÄT GIAÙO ÑAØNG NGOAØI (1593-1802) ..... 7 CHÖÔNG I: TRUYEÀN THOÁNG TRUÙC LAÂM – YEÂN TÖÛ ..... 9 A- QUEÂ HÖÔNG CUÛA PHAÙI THIEÀN TRUÙC LAÂM: NUÙI YEÂN

TÖÛ 10 - Chuøa Long Ñoäng ..... 12 ..... - Chuøa Giaûi Oan 14 - Chuøa Hoa Yeân (Vaân Yeân) ..... 15 - Am Ngoïa Vaân ..... 20 - Am Vaân Tieâu ..... 21 B- CAÙC THIEÀN SÖ THUOÄC TRUYEÀN THOÁNG YEÂN TÖÛ: ..... 23 - Caùc thieàn sö: Hieän Quang, Phuø Vaân, Ñaïi Ñaêng, Tieâu Dao, Hueä Tueä 23 - Vua Traàn Thaùi Toâng ..... 31 - Thöôïng só Tueä Trung ..... 36 C- HAØNH TRANG TAM TOÅ TRUÙC LAÂM: ..... 52 1/- Truùc Laâm Ñaàu Ñaø (Traàn Nhaân Toâng) ..... 52 2/- Toân giaû Phaùp Loa ..... 62 3/- Toân giaû Huyeàn Quang ..... 70 D- DAÁU CHAÂN CAÙC THIEÀN SÖ TRUÙC LAÂM ÔÛ BAÉC HAØ (1593-1630) 74 - ..... Tueä Toâng, Phaùp Traøng, Phaùp Tröøng, Phaùp Vieân, Tueä Nhaãn,

Phaùp Thoâng, Ñaïo Trí, Ñaïo Sôn... ..... 75 - Ñaïo Chaân vaø Ñaïo Taâm vôùi chuøa Ñaäu (Phaùp Vuõ) ..... 78 - Thieàn sö Vieân Quang vôùi chuøa Höông ..... 83 CHÖÔNG II: HOØA THÖÔÏNG CHUYEÁT COÂNG VÔÙI PHAÙI THIEÀN LAÂM TEÁ ÔÛ ÑAØNG NGOAØI ..... 94 1/- Hoøa thöôïng Chuyeát Coâng ..... 95 2/- Thieàn sö Minh Haønh-Taïi Taïi ..... 98 3/- Chuøa Phaät Tích ..... 100 4/- Chuøa Buùt Thaùp ..... 106 5/- Thieàn sö Minh Löông-Nguyeät An ..... 111 6/- Thieàn sö Chaân Truù - Tueä Nguyeät ..... 112 7/- Thieàn sö Chaân Tueä vaø Chaân Kieân ..... 112 CHÖÔNG III: TOÅ SÖ HÖÔNG HAÛI VÔÙI PHAÙI THIEÀN TRUÙC LAÂM ÔÛ ÑAØNG NGOAØI ..... 113 A- TOÅ SÖ MINH CHAÂU -HÖÔNG HAÛI ..... 115 1/- Haøng traïng ..... 115 2/- Ngöõ luïc ..... 122 B- TRUYEÀN THÖØA CUÛA TOÅ SÖ HÖÔNG HAÛI ..... 136 1/- Thieàn sö Chaân Lyù-Hieån Maät ..... 138 2/- Thieàn sö Nhö Ñöùc ..... 139 3/- Thieàn sö Nhö Nguyeät ..... 140 4/- Chuøa Nguyeät Ñöôøng ..... 141 C- MOÄT SOÁ CHUØA COÅ THUOÄC PHAÙI THIEÀN TRUÙC LAÂM .. 145 1/- Chuøa Daâu (chuøa Sieâu Loaïi) ..... 145 2/- Chuøa Phoå Minh ..... 163 3/- Chuøa Coân Sôn (chuøa Hun) ..... 166 4/- Chuøa Laám ..... 169 5/- Chuøa Quyønh Laâm 171

- 999 -

6/- Chuøa Vónh Nghieâm (Ñöùc La) ..... 173 7/- Chuøa Tieân Löõ ..... 174 8/- Chuøa Boái Kheâ ..... 178 9/- Chuøa Phoå Quang ..... 180 10/- Chuøa Taây Phöông ..... 181 11/- Chuøa Thaùi Laïc ..... 183 12/- Chuøa Phi Lai ..... 184 CHÖÔNG IV: THIEÀN SÖ CHAÂN NGUYEÂN VÔÙI SÖÏ SONG HAØNH CUÛA HAI ..... PHAÙI THIEÀN TRUÙC LAÂM-LAÂM TEÁ ..... 187 A- THIEÀN SÖ CHAÂN NGUYEÂN-CHAÙNH GIAÙC ..... 188 1/- Haønh traïng ..... 188 2/- Taùc phaåm ..... 192 ..... * Thieàn Toâng Baûn HaÏnh 196 ..... * Nam Haûi Quan AÂm Baûn Haïnh 224 B- CAÙC THIEÀN SÖ TRUÙC LAÂM – LAÂM TEÁ ÔÛ ÑAØNG NGOAØI : 228 -Tueä Uyeân, Tueä Nguyeân, Tueä Hieàn, Tueä Nhu, Tueä Tónh ..... 228 -Caùc Thieàn sö hoaèng hoùa ôû chuøa Quang Khaùnh ..... 233 -Caùc Thieàn sö hoaèng hoùa ôû chuøa Quang Minh ..... 237 -Thieàn sö Chaân Hæ vôùi chuøa Ñaïi Khaùnh ..... 239 -Chaân Phuùc, Chaân Hieàn, Chaân Tueä ..... 240 -Caùc thieàn sö: Nhö Nhaøn, Nhö Sôn, Nhö Trí, Nhö Chuùc ..... 242 -Thieàn sö Nhö Thoâng vôùi chuøa Baûo Quang ..... 243 -Thieàn sö Nhö Laõng ..... 244 -Thieàn sö Nhö Huaán vaø Taùnh Cô ..... 247 -Thieàn sö Nhö Lyù ..... 248 -Thieàn sö Nhö Hieän vôùi chuøa Nguyeät Quang 249

- 1000 -

-Thieàn sö Taùnh Khoaùt, Taùnh Moä, Taùnh Löông, Taùnh Quaûng ..... 251 -Thieàn sö Taùnh Tuyeân, Taùnh Tónh, Taùnh Chuùc, Taùnh Traïm, Taùnh Ñöôøng 254 -Thieàn sö Haûi Bi ..... 258 -Thieàn sö Haûi Thanh vôùi chuøa Baèng Trình ..... 259 -Thieàn sö Phaùp Thoâng vôùi saùch “Muïc ngöu ñoà tuïng löôïc giaûi” .... 261 CHÖÔNG V: PHAÙI THIEÀN TAØO ÑOÄNG ÔÛ ÑAØNG NGOAØI ..... 266 1/- Thieàn Sö Tri Giaùo-Nhaát Cuù ..... 267 2/- Thieàn sö Thoâng Giaùc-Thuûy Nguyeät ..... 268 3/- Thieàn sö Toâng Dieãn-Chaân Dung ..... 272 4/- Thieàn sö Haûi Ñieän-Maät Ña ..... 277 5/- Thieàn sö Thanh Laõng-Khoan Döïc ..... 277 6/- Thieàn sö Thanh Ñaøm-Minh Chaùnh ..... 278 7/- Thieàn sö Thanh Nguyeân-Giaùc Boån ..... 279 8/- Thieán sö Giaùc Laâm-Luïc Hoøa

..... 281 9/- Thieàn sö Quang Lö-Nhö Nhö (Toå Quaï) ..... 282 10/- Chuøa Hoàng Phuùc ..... 284 11/- Chuøa Traán Quoác ..... 288 12/- Chuøa Bích Ñoäng ..... 300 CHÖÔNG VI: THIEÀN SÖ NHÖ TRÖØNG-LAÂN GIAÙC VÔÙI PHAÙI LIEÂN TOÂNG ..... 302 1/- Thieàn sö Nhö Tröøng-Laân Giaùc ..... 302 2/- Chuøa Lieân Toâng (chuøa Lieân Phaùi) ..... 304 3/- Thieàn sö Taùnh Tuyeàn ..... 305 4/- Thieàn sö Haûi Quyùnh-Töø Phong ..... 309 5/- Thieán sö Tòch Truyeàn-Kim Lieân ..... 310 6/- Ñaïi sö Chieáu Khoan-Töôøng Quang ..... 310 7/- Ñaïi sö Phoå Tònh-Töø Taùnh ..... 311 8/- Ñaïi sö Thoâng Vinh 311

9/- Hoøa thöôïng Phuùc Ñieàn (thieàn sö An Thieàn) ..... 312 10/- Chuøa Kim Lieân ..... 318 ..... CHÖÔNG VII: CAÙC TYØ KHEO NI ÔÛ ÑAØNG NGOAØI ..... 319 - Ni sö Phaùp Giôùi, Phaùp Taùnh ..... 319 - Ni sö Dieäu Tueä, Dieäu Vieân, Dieäu Thaønh ..... 321 - Ni sö hoï Nguyeãn ..... 322 - Chuøa Thaày (chuøa Thieân Phuùc) ..... 323 - Ni sö Dieäu Taâm vôùi kinh Kim Cang theâu treân luïa ..... 339 - Chuøa Laùng (chuøa Chieâu Thieàn) ..... 344 - Baø Leâ Thò Ngoïc ..... 348 CHÖÔNG VIII: CAÙC CHUÙA TRÒNH VAØ VUA LEÂ VÔÙI PHAÄT GIAÙO ÔÛ ÑAØNG NGOAØI ..... 349 1/- Töø Tròng Kieåm ñeán Tròng Tuøng ..... 350 2/- Bình An vöông Tròng Tuøng ..... 351 3/- Thanh Ñoâ vöông Tròng Traùng ..... 355 4/- Taây Ñoâ Vvöông Tròng Taïc ..... 357 5/- Ñinh Nam vöông Tròng Caên ..... 359 6/- An Ñoâ vöông Tròng Cöông ..... 360 7/-Uy Nam vöông Tròng Giang ..... 362 8/- Minh Ñoâ vöông Tròng Doanh ..... 364 9/- Tónh Ñoâ vöông Tròng Saâm ..... 365 10/- Ñoan Nam vöông Tròng Khaûi ..... 367 11/- Nhaø Taây Sôn dieät chuùa Tròng ..... 369 12/-Nhaø Taây Sôn ñaùnh tan cuoäc xaâm laêng cuûa nhaø Thanh ..... 370 13/- AÙn Ñoâ vöông Tròng Boàng ..... 374 14/- Vua Leâ Chieâu Thoáng cheát ôû Trung Quoác ..... 375 CHÖÔNG IX: CAÙC COÂNG TRÌNH TRUØNG TU CHUØA ÔÛ ÑAØNG NGOAØI 377

- 1002 -

- Moät soá coâng trình truøng tu chuøa ôû Ñaøng Ngoaøi ..... 377 - Chuøa Kieán Sô ..... 389 - Chuøa Then vôùi thaùp Bình Sôn ..... 397 - Chuøa Keo (chuøa Thaàn Quang) ..... 399 - Chuøa Tieâu Sôn ..... 402 - Chuøa Moät Coät ..... 404 - Chuøa Traàm ..... 407 - Chuøa Dieân Phuùc (chuøa Haønh Thieän) ..... 409 - Chuøa Quaùn Söù ..... 412 - Chuøa Linh Quang (chuøa Baø Ñaù) ..... 414 - Chuøa Phuùc Laâm (chuøa Dö Haøng) ..... 416 - Chuøa Mía ..... 418 -Chuøa Coå Leã ..... 419 CHÖÔNG X: PHAÄT GIAÙO ÑAØNG NGOAØI THÔØI TAÂY SÔN ..... 421 A- TÌNH HÌNH ÑAÏI VIEÄT DÖÔÙI THÔØI TAÂY SÔN (1771-1802)421 1/- Nhaø Taây Sôn khôûi nghóa - Vua Thaùi Ñöùc ..... 421 2/- Vua Quang Trung ..... 429 3/- Vua Caûnh Thònh ..... 433 B- NHAØ TAÂY SÔN ÑOÁI VÔÙI PHAÄT GIAÙO ..... 438 1/- Taây Sôn vöông vaø vua Quang Trung ñoái vôùi Phaät giaùo ..... 438 2/- Phaät giaùo vaøo thôøi vua Caûnh Thònh ..... 443 CHÖÔNG XI: THIEÀN SÖ HAÛI LÖÔÏNG VÔÙI THIEÀN VIEÄN TRUÙC LAÂM 448 1/-Tình Phaùi haàu Ngoâ Thôøi Nhieäm ..... 449 2/- Thieàn sö Haûi Löôïng vôùi Thieàn vieän Truùc Laâm ..... 458 3/- Truùc Laâm Toâng Chæ Nguyeân Thanh ..... 475 4/- Caùc Thieàn Sö trong Thieàn Vieän Truùc Laâm ..... 477 CHÖÔNG XII: AÛNH HÖÔÛNG PHAÄT GIAÙO TRONG VAÊN HOÏC BAÉC HAØ 478

- 1003 -

1/- Nguyeãn Ñaêng ..... 479 2/- Laâm Tuyeàn Kyø Ngoä ..... 480 3/- Truyeän thô noâm “Muïc Lieân baûn haïnh” ..... 490 4/- Nguyeãn Ñaêng Caûo ..... 494 5/- Nguyeãn Ñaêng Ñaïo ..... 495 6/- Cung taàn Tröông Thò Ngoïc Trong vôùi truyeän thô noâm “Thaùi haäu YÛ Lan” ..... 497 7/- Nguyeãn Gia Thieàu vôùi “Cung oaùn ngaâm khuùc” ..... 506 8/- Leâ Quí Ñoân ..... 515 9/- Ngoâ Thôøi Só ..... 535 10/ Nguyeãn Huy Oaùnh ..... 544 11/- Cö só Chuyeát Sôn (Ninh Toán) ..... 546 12/- Ñaëng Traàn Coân vaø Ñoaøn Thò Ñieåm vôùi “Chinh phuï ngaâm” .. 567 13/- Phan Huy Ích ..... 574 14/- Phan Huy Thöïc ..... 605 MUÏC LUÏC

..... 607

- 1004 -

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.